

CALIFORNIA

TỔNG

TUYỂN CỬ

THỨ BA, 6 THÁNG MƯỜI MỘT, 2012

★ TẬP HƯỚNG DẪN CỬ TRI CHÍNH THỨC ★

Bản Chứng Thực

Tôi, Debra Bowen, Tổng Thư Ký Tiểu Bang của Tiểu Bang California, sau đây chứng nhận rằng các dự luật trong này sẽ được đệ trình ra trước cử tri trong kỳ Tổng Tuyển Cử sẽ được tổ chức trên toàn Tiểu Bang vào Ngày 6 Tháng Mười Một, 2012, và tập hướng dẫn này đã được soạn thảo trung thực theo đúng luật.

Ký tên và ấn chứng bằng Triện Cao Quý của Tiểu Bang tại Sacramento, California, vào Ngày 13 Tháng Tám, 2012.

Phòng phiếu
mở cửa
từ 7:00 sáng đến 8:00 tối
vào Ngày Bầu Cử

Debra Bowen



Debra Bowen
Tổng Thư Ký Tiểu Bang



Tổng Thư Ký Tiểu Bang

Kính Gửi Quý Cử Tri:

Khi ghi danh bỏ phiếu, quý vị đã đi bước đầu tiên để giữ một vai trò tích cực trong việc quyết định tương lai California. Nay, để giúp quý vị quyết định, văn phòng tôi đã soạn ra Tập Hướng Dẫn Cử Tri Chính Thức này—chỉ là một trong các phương tiện hữu ích để tìm hiểu thêm về những gì sẽ được đưa vào lá phiếu của quý vị và cách hoạt động của cuộc bầu cử này. Chi tiết về các ứng cử viên và các dự luật cá biệt cho vùng quý vị được đăng trong tập lá phiếu mẫu của quận quý vị. Và nếu muốn biết thêm chi tiết về tiến trình bầu cử—gồm cả cách xem tình trạng ghi danh cử tri của quý vị, bỏ phiếu ở đâu, hoặc lá phiếu bầu bằng thư của quý vị đã được nhận chưa—hãy đến www.sos.ca.gov/elections hoặc gọi cho đường dây hotline cử tri miễn phí của tôi tại số (800) 339-8163.

Bỏ phiếu thật dễ dàng, và mỗi cử tri ghi danh có thể chọn cách bỏ phiếu bằng thư hoặc tại một phòng phiếu địa phương. Ngày cuối cùng để xin một lá phiếu bầu bằng thư từ văn phòng bầu cử quận của quý vị là Ngày 30 Tháng Mười. Vào Ngày Bầu Cử, phòng phiếu sẽ mở cửa từ 7:00 sáng đến 8:00 tối.

Có thêm nhiều cách tham gia vào tiến trình bầu cử.

- Hãy làm nhân viên phòng phiếu vào Ngày Bầu Cử, giúp cho việc bỏ phiếu được dễ dàng hơn cho tất cả cử tri hội đủ điều kiện và bảo vệ lá phiếu cho đến khi được các viên chức bầu cử đếm phiếu.
- Nhắc nhở mọi người về các hạn cuối ghi danh cử tri và các quyền bỏ phiếu bằng cách gửi email, gọi điện thoại, tài liệu, và bích chương.
- Giúp hướng dẫn các cử tri khác về các ứng cử viên và các vấn đề bằng cách tổ chức những nhóm thảo luận hoặc tham gia bàn cãi với bạn bè, gia đình, và các nhà lãnh đạo cộng đồng.

Tập hướng dẫn này có các danh xưng và tóm lược các dự luật được đưa vào lá phiếu tiểu bang do Tổng Chương Lý Kamala D. Harris soạn; phần phân tích vô tư các dự luật được đưa vào lá phiếu và các phí tổn có thể gây ra cho người dân đóng thuế của Phân Tích Viên Lập Pháp Mac Taylor; các biện luận ủng hộ và chống lại các dự luật được đưa vào lá phiếu của những người ủng hộ và chống đối; nội dung các dự luật được Cố Vấn Lập Pháp Diane F. Boyer-Vine soạn và tái duyệt; và các chi tiết hữu ích khác. Công trình ấn loát tập hướng dẫn này được thực hiện dưới quyền giám thị của Quyền Trưởng Ban Ấn Loát Tiểu Bang Kevin P. Hannah.

Một đặc quyền tuyệt diệu trong một nền dân chủ là được chọn lựa và được quyền lên tiếng cho biết ý kiến của quý vị. Như quý vị cũng biết, một số cuộc tranh cử thắng bại chỉ cách nhau một khoảng hẹp với vài phiếu. Tôi khuyến khích quý vị dành thì giờ để đọc kỹ về mỗi ứng cử viên và dự luật được đưa vào lá phiếu—và biết các quyền bỏ phiếu của quý vị.

Cám ơn quý vị đã xem trọng trách nhiệm dân vụ của mình và thực thi quyền lên tiếng!

MỤC LỤC

TRANG

TỜ HƯỚNG DẪN THAM KHẢO NHANH

5

CÁC DỰ LUẬT

30	Các Khoản Thuế Tạm Thời để Tài Trợ Giáo Dục. Bảo Đảm Tài Trợ An Toàn Công Cộng Địa Phương. Tu Chính Hiến Pháp Tiên Khởi.	12
31	Ngân Sách Tiểu Bang. Chính Quyền Tiểu Bang và Địa Phương. Tu Chính Hiến Pháp Tiên Khởi và Đạo Luật.	20
32	Các Khoản Đóng Góp Chính Trị bằng cách Khấu Trừ Trong Lương. Các Khoản Đóng Góp cho các Ứng Cử Viên. Đạo Luật Tiên Khởi.	28
33	Các Công Ty Bảo Hiểm Xe. Giá Biểu dựa trên Quá Trình Mua Bảo Hiểm của Người Lái Xe. Đạo Luật Tiên Khởi.	32
34	Án Tử Hình. Đạo Luật Tiên Khởi.	36
35	Buôn Người. Các Biện Pháp Trừng Phạt. Đạo Luật Tiên Khởi.	42
36	Luật Ba Lần Phạm Tội. Các Tội Phạm Hình Sự Tái Phạm Nhiều Lần. Các Biện Pháp Trừng Phạt. Đạo Luật Tiên Khởi.	48
37	Thực Phẩm Được Cải Biến Yếu Tố Di Truyền. Ghi Nhận. Đạo Luật Tiên Khởi.	54
38	Thuế để Tài Trợ cho Giáo Dục và các Chương Trình Tuổi Thơ. Đạo Luật Tiên Khởi.	58
39	Cách Tính Thuế cho các Thương Nghiệp Đa Tiểu Bang. Tài Trợ cho Năng Lượng Sạch và Hiệu Năng Năng Lượng. Đạo Luật Tiên Khởi.	68
40	Tái Phân Chia Địa Hạt. Các Địa Hạt Thượng Viện Tiểu Bang. Trưng Cầu Dân Ý.	74

TUYÊN NGÔN CỦA ỨNG CỬ VIÊN THƯỢNG VIỆN HOA KỲ

79

NỘI DUNG CÁC DỰ LUẬT

80

CÁC QUYỀN CỦA CỬ TRI

143

CÁC TRANG THÔNG TIN

Cách Bỏ Phiếu.....	4
Các Nguồn Tài Nguyên Trên Mạng.....	10
Về các Biện Luận trong Lá Phiếu.....	10
Các Cuộc Bầu Cử tại California.....	11
Các Ứng Cử Viên Tổng Thống Hoa Kỳ.....	78
Các Ứng Cử Viên Lập Pháp và Quốc Hội.....	78
Tập Hướng Dẫn Cử Tri In Khỏ Chữ Lớn và Thu Âm.....	142
Làm Nhân Viên Phòng Phiếu.....	142
Ghi Danh Cử Tri.....	142
Các Điều Kiện của Tiểu Bang và Liên Bang về Căn Cước Cử Tri.....	142

Cách Bỏ Phiếu

Quý vị có hai chọn lựa khi bỏ phiếu. Quý vị có thể đích thân đi bỏ phiếu tại một phòng phiếu trong quận quý vị hoặc quý vị có thể bỏ phiếu bằng thư.

Quý vị không bắt buộc phải bỏ phiếu cho mỗi cuộc tranh cử trong lá phiếu. Lá phiếu của quý vị sẽ được đếm cho mỗi cuộc tranh cử quý vị có bỏ phiếu.

Bỏ Phiếu tại Phòng Phiếu vào Ngày Bầu Cử

Phòng phiếu mở cửa tại California từ 7:00 sáng đến 8:00 tối vào Ngày Bầu Cử. Một số quận cũng cho bỏ phiếu sớm tại một số phòng phiếu trước Ngày Bầu Cử. Khi quý vị nhận được tập lá phiếu mẫu của quận qua thư vài tuần trước Ngày Bầu Cử, hãy tìm địa điểm phòng phiếu của quý vị ở trang bìa sau tập đó. Nếu quý vị không nhận được tập lá phiếu mẫu, hãy liên lạc với văn phòng bầu cử quận của quý vị. Quý vị cũng có thể tìm địa chỉ phòng phiếu bằng cách đến www.sos.ca.gov/elections/find-polling-place.htm hoặc gọi cho Đường Dây Hotline Cử Tri miễn phí của Tổng Thư Ký Tiểu Bang tại số (800) 339-8163. Khi quý vị đến phòng phiếu, một nhân viên phòng phiếu sẽ hỏi tên quý vị và tìm trong một danh sách cử tri ghi danh chính thức cho phòng phiếu đó. Sau khi quý vị ký vào bên cạnh tên mình trong danh sách đó, nhân viên phòng phiếu sẽ đưa cho quý vị một lá phiếu bằng giấy, mã số riêng, hoặc thẻ bộ nhớ điện toán, tùy theo hệ thống bỏ phiếu được quận quý vị sử dụng. Hãy đến một phòng riêng và bắt đầu bỏ phiếu. Nhân viên phòng phiếu sẽ trợ giúp cử tri về tiến trình bỏ phiếu. Nếu quý vị không quen thuộc cách bỏ phiếu, hãy hỏi một nhân viên phòng phiếu về cách sử dụng hệ thống bỏ phiếu. Luật tiểu bang và liên bang đòi hỏi tất cả cử tri phải được bỏ phiếu trong chỗ riêng tư và độc lập. Mỗi địa điểm bỏ phiếu phải có ít nhất là một máy bỏ phiếu để các cử tri, kể cả những người mù hoặc kém mắt, có thể bỏ phiếu mà không cần ai giúp. Máy bỏ phiếu cũng phải cho phép quý vị phôi kiểm trong chỗ riêng tư và độc lập các chọn lựa của mình và, nếu có sai lầm, cho phép quý vị sửa lại các chọn lựa đó trước khi bỏ lá phiếu sau cùng.

Bỏ Phiếu bằng Thư

Nếu quý vị không phải là cử tri bỏ phiếu bằng thư vĩnh viễn (trước đây được gọi là cử tri khiếm diện), quý vị vẫn có thể chọn cách bỏ phiếu bằng thư trong cuộc bầu cử này. Tập lá phiếu mẫu của quận quý vị có kèm theo một đơn xin lá phiếu bầu bằng thư. Ngày cuối cùng để xin lá phiếu bầu bằng thư từ văn phòng bầu cử quận của quý vị là Ngày 30 Tháng Mười. Sau khi quý vị đánh dấu vào lá phiếu bầu bằng thư, hãy bỏ phiếu vào phong bì chính thức do văn phòng bầu cử quận của quý vị cung cấp và dán lại. Ký tên ở ngoài phong bì tại chỗ chỉ dẫn. Quý vị có thể gửi lại lá phiếu bầu bằng thư bằng cách:

- Gửi đến văn phòng bầu cử quận của quý vị;
- Đích thân đem đến bất cứ phòng phiếu hoặc văn phòng bầu cử nào trong quận quý vị vào Ngày Bầu Cử; hoặc
- Ủy quyền cho một thành phần thứ ba được phép hợp pháp (người phối ngẫu, con, cha mẹ, ông bà, cháu nội ngoại, anh em, chị em, hoặc một người ở chung nhà với quý vị) đem lá phiếu cho quý vị đến bất cứ phòng phiếu hoặc văn phòng bầu cử nào trong quận quý vị vào Ngày Bầu Cử.

Lá phiếu bầu bằng thư phải đến tay các văn phòng bầu cử quận trễ nhất là 8:00 tối Ngày Bầu Cử, do đó hãy nhớ gửi lá phiếu bầu bằng thư vài ngày trước Ngày Bầu Cử.

Dù quý vị nhận lá phiếu bầu bằng thư, quý vị vẫn có thể đổi ý và đi bỏ phiếu tại phòng phiếu của quý vị vào Ngày Bầu Cử. Tuy nhiên, quý vị phải đem theo lá phiếu bầu bằng thư đến phòng phiếu và giao cho nhân viên phòng phiếu để đổi lấy một lá phiếu của phòng phiếu. Nếu quý vị không có lá phiếu bầu bằng thư, quý vị sẽ được phép bỏ phiếu tạm thời.

Lá Phiếu Tạm Thời

Nếu quý vị không có tên trong danh sách cử tri tại phòng phiếu của mình, quý vị có quyền bỏ phiếu tạm thời tại bất cứ phòng phiếu nào trong quận quý vị ghi danh bỏ phiếu. Lá phiếu tạm thời là lá phiếu của cử tri nào:

- Tin rằng họ đã ghi danh bỏ phiếu dù không thấy tên họ trong danh sách ghi danh cử tri chính thức;
- Tin rằng danh sách ghi danh cử tri chính thức ghi sai chính đáng của họ; hoặc
- Bỏ phiếu bằng thư nhưng không tìm được lá phiếu bầu bằng thư của họ và thay vào đó muốn bỏ phiếu tại phòng phiếu.

Lá phiếu tạm thời của quý vị sẽ được đếm sau khi các viên chức bầu cử quận đã xác định là quý vị có ghi danh bỏ phiếu và không bỏ phiếu ở chỗ nào khác trong cùng cuộc bầu cử đó.

TỜ HƯỚNG DẪN THAM KHẢO NHANH

DỰ LUẬT 30 CÁC KHOẢN THUẾ TẠM THỜI ĐỂ TÀI TRỢ GIÁO DỤC. BẢO ĐẢM TÀI TRỢ AN TOÀN CÔNG CỘNG ĐỊA PHƯƠNG. TU CHÍNH HIỆN PHÁP TIỀN KHỞI.

TÓM LƯỢC Do Các Chữ Ký Lập Kiến Nghị Đưa Vào Lá Phiếu

Tăng thuế trên số lợi tức làm việc hơn \$250,000 trong bảy năm và tăng thêm ¼ xu thuế bán hàng trong bốn năm, để tài trợ cho trường học. Bảo đảm tài trợ tái điều chỉnh an toàn công cộng. Tác Động Tài Khóa: Gia tăng số thu nhập thuế tiểu bang đến hết năm 2018-19, trung bình khoảng \$6 tỷ mỗi năm trong vài năm tới. Số thu nhập này được sử dụng để tài trợ cho ngân sách tiểu bang. Trong năm 2012-13, sẽ không áp đặt các khoản dự định giảm bớt chi tiêu, phần chính là cho các chương trình giáo dục.

LÁ PHIẾU CỦA QUÝ VỊ MANG Ý NGHĨA GÌ

THUẬN Lá phiếu THUẬN cho dự luật này có nghĩa là: Tiểu bang sẽ tăng thuế lợi tức cá nhân đối với người dân đóng thuế có lợi tức cao trong bảy năm và thuế bán hàng trong bốn năm. Số thu nhập thuế mới sẽ được dành để tài trợ cho các chương trình trong ngân sách tiểu bang.

CHỐNG Lá phiếu CHỐNG dự luật này có nghĩa là: Tiểu bang sẽ không tăng thuế lợi tức cá nhân hoặc thuế bán hàng. Trong năm 2012-13 sẽ áp đặt các khoản giảm bớt chi tiêu của tiểu bang, phần chính là cho các chương trình giáo dục.

BIỆN LUẬN

ỦNG HỘ Sau những năm cắt giảm tài trợ cho trường học và an toàn công cộng, đã đến lúc phải cương quyết. Dự Luật 30 yêu cầu những người giàu có nhất tạm thời đóng thêm để ngăn ngừa những khoản cắt giảm nhiều tài trợ cho trường học, đem lại hàng tỷ bạc tài trợ mới cho giáo dục, bảo đảm an toàn công cộng địa phương và giúp quân bình ngân sách tiểu bang. Hãy tìm hiểu thêm tại YesOnProp30.com.

CHỐNG CHỐNG 30—\$50 tỷ tăng thuế bán hàng và thuế lợi tức, nhưng không bảo đảm có thêm tiền cho trường học. Dự Luật 30 không cải tổ trường học, hưu bổng hoặc cắt giảm phí phạm và nạn hành chánh quan liêu. Chúng ta sẽ không bao giờ biết được tiền thực chi vào đâu. Các nhà giáo dục, giới tiểu thương và các nhóm người dân đóng thuế nói CHỐNG 30.

MUỐN BIẾT THÊM CHI TIẾT

ỦNG HỘ
Ace Smith
Yes on Proposition 30
2633 Telegraph Avenue #317
Oakland, CA 94612
(510) 628-0202
YesOnProp30@TakeAStandCA.com
YesOnProp30.com

CHỐNG LẠI
No on 30—Californians for
Reforms and Jobs, Not Taxes
925 University Avenue
Sacramento, CA 95825
(866) 955-5508
info@stopprop30.com
www.StopProp30.com

DỰ LUẬT 31 NGÂN SÁCH TIỂU BANG. CHÍNH QUYỀN TIỂU BANG VÀ ĐỊA PHƯƠNG. TU CHÍNH HIỆN PHÁP TIỀN KHỞI VÀ ĐẠO LUẬT.

TÓM LƯỢC Do Các Chữ Ký Lập Kiến Nghị Đưa Vào Lá Phiếu

Thành lập ngân sách hai năm của tiểu bang. Ấn định các quy luật bù đắp các khoản chi tiêu mới, và các khoản cắt giảm ngân sách của Thống Đốc trong các tình trạng khẩn cấp tài khóa. Các chính quyền địa phương có thể thay đổi cách áp dụng luật chi phối các chương trình do tiểu bang đài thọ. Tác Động Tài Khóa: Giảm bớt số thu nhập thuế bán hàng của tiểu bang mỗi năm \$200 triệu, kèm theo các khoản gia tăng tài trợ tương ứng cho các chính quyền địa phương. Ngoài ra, có thể có thêm các thay đổi đáng kể trong ngân sách tiểu bang và địa phương, tùy theo quyết định trong tương lai của các viên chức công.

LÁ PHIẾU CỦA QUÝ VỊ MANG Ý NGHĨA GÌ

THUẬN Lá phiếu THUẬN cho dự luật này có nghĩa là: Các trách nhiệm tài khóa nào đó của Lập Pháp và Thống Đốc, gồm cả thủ tục lập ngân sách tiểu bang và địa phương và giám sát, sẽ thay đổi. Chính quyền địa phương lập các kế hoạch để phối hợp dịch vụ sẽ nhận tài trợ từ tiểu bang và có thể phát triển thủ tục riêng của họ để điều hành các chương trình của tiểu bang.

CHỐNG Lá phiếu CHỐNG dự luật này có nghĩa là: Các trách nhiệm tài khóa của Lập Pháp và Thống Đốc, gồm cả thủ tục lập ngân sách tiểu bang và địa phương và giám sát, sẽ không thay đổi. Chính quyền địa phương sẽ không (1) được tài trợ để thực thi các kế hoạch mới để phối hợp dịch vụ hoặc (2) có quyền phát triển thủ tục riêng của họ để điều hành các chương trình của tiểu bang.

BIỆN LUẬN

ỦNG HỘ THUẬN cho 31 sẽ ngăn chặn các chính khách giấu giếm người dân California về cách chính quyền của họ hoạt động. Dự luật này sẽ không cho tiểu bang thông qua các ngân sách bí mật, không cho các chính khách thành lập các chương trình bằng tiền mà tiểu bang không có, và đòi hỏi chính quyền phải phúc trình kết quả trước khi tiêu thêm tiền.

CHỐNG Dự Luật 31 là một dự luật tiền khởi hết sức kém cỏi nhằm khóa chặt các điều kiện tồn kém và mâu thuẫn vào Hiến Pháp, gây ra các vụ kiện tụng, lẫn lộn, và tốn kém. Dự Luật 31 đe dọa đến sức khỏe công cộng, môi trường, ngăn chặn gia tăng tài trợ trong tương lai cho trường học, và ngăn chặn cắt giảm thuế. Hãy cùng với các giáo viên, cảnh sát, những người chủ trương bảo tồn, những người chủ trương cải tổ thuế khóa: hãy bỏ phiếu chống Dự Luật 31.

MUỐN BIẾT THÊM CHI TIẾT

ỦNG HỘ
Người Đóng Thuế ủng hộ Chính
Quyền Trách Nhiệm
(916) 572-7111
info@accountableca.org
www.accountableca.org

CHỐNG LẠI
Người Dân California ủng hộ Chính
Quyền Minh Bạch và Trách
Nhiệm

TỜ HƯỚNG DẪN THAM KHẢO NHANH

DỰ LUẬT 32 CÁC KHOẢN ĐÓNG GÓP CHÍNH TRỊ BẰNG CÁCH KHẤU TRỪ TRONG LƯƠNG. CÁC KHOẢN ĐÓNG GÓP CHO CÁC ỨNG CỬ VIÊN. ĐẠO LUẬT TIỀN KHỞI.

TÓM LƯỢC *Do Các Chữ Ký Lập Kiến Nghị Đưa Vào Lá Phiếu*

Cấm các công đoàn sử dụng ngân khoản khấu trừ trong lương cho các mục đích chính trị. Áp dụng cùng những khoản cấm về mục đích sử dụng này cho các khoản khấu trừ trong lương, nếu có, đối với các công ty hoặc nhà thầu của chính quyền. Cấm các khoản đóng góp của công đoàn và công ty cho các ứng cử viên hoặc ủy ban của ứng cử viên. Cấm các khoản đóng góp của nhà thầu của chính quyền cho các viên chức dân cử hoặc ủy ban của các viên chức đó. Tác Động Tài Khóa: Gia tăng phí tổn của chính quyền tiểu bang và địa phương, có thể lên hơn \$1 triệu mỗi năm, để áp dụng và thi hành các điều kiện của dự luật này.

LÁ PHIẾU CỦA QUÝ VỊ MANG Ý NGHĨA GÌ

THUẬN Lá phiếu THUẬN cho dự luật này có nghĩa là: Các công đoàn và công ty không được dùng tiền khấu trừ từ lương của nhân viên cho các mục đích chính trị. Các công đoàn, công ty, và nhà thầu chính quyền sẽ phải chịu thêm các khoản hạn chế về tài chánh vận động tranh cử.

CHỐNG Lá phiếu CHỐNG dự luật này có nghĩa là: Sẽ không có thay đổi trong luật hiện hành kiểm soát khả năng của công đoàn và công ty sử dụng tiền khấu trừ từ lương của nhân viên cho các mục đích chính trị. Các công đoàn, công ty, và nhà thầu chính quyền sẽ vẫn tiếp tục chịu chi phối của các đạo luật hiện hành về tài chánh vận động tranh cử.

BIỆN LUẬN

ỦNG HỘ Dự Luật 32 CẮT ĐỨT MỐI LIÊN HỆ TIỀN BẠC GIỮA QUYỀN LỢI ĐẶC BIỆT VÀ CÁC CHÍNH KHÁCH đến trọn mức hiện pháp cho phép. Cấm các đóng góp từ công ty VÀ công đoàn cho các chính khách. Cấm các đóng góp từ các nhà thầu chính quyền. Không cho giữ lại lương cho mục đích chính trị, và bắt buộc TẤT CẢ các đóng góp đều phải do tự nguyện. KHÔNG CÓ KHE HỖ, KHÔNG ĐẶC MIỄN. Bỏ phiếu THUẬN để dọn sạch Sacramento.

CHỐNG Dự Luật 32 không phải là cải tổ—luật này miễn áp dụng các điều khoản của luật này cho các tổ chức Super PACs thương nghiệp và hàng ngàn thương nghiệp lớn, và đồng thời áp dụng những khoản hạn chế đối với người lao động và công đoàn của họ. Luật này bất công, không quân bình, và sẽ không tước đi tiền bạc trong chính trị. Liên Đoàn Nữ Cử Tri thúc giục bỏ phiếu Chống!

MUỐN BIẾT THÊM CHI TIẾT

ỦNG HỘ Yes on 32—Chấm Dứt Tiền Bạc Của Nhóm Quyền Lợi Đặc Biệt Ngay Bây Giờ. Được giới chủ nhân cơ sở tiểu thương, nông gia, các nhà giáo dục, và người dân đóng thuế ủng hộ. (800) 793-6522 info@yesprop32.com www.yesprop32.com

CHỐNG LẠI Chris Dombrowski No on 32, được các nhà giáo dục, nhân viên cứu hỏa, nhân viên nhà trường, chuyên viên chăm sóc sức khỏe, nhân viên cảnh sát và các tổ chức lao động bảo trợ để chống các khoản đặc miễn áp dụng luật tài chánh vận động tranh cử cho các quyền lợi đặc biệt của công ty. 1510 J Street, Suite 210 Sacramento, CA 95814 (916) 443-7817 info@VoteNoOn32.com www.VoteNoOn32.com

DỰ LUẬT 33 CÁC CÔNG TY BẢO HIỂM XE. GIÁ BIỂU DỰA TRÊN QUÁ TRÌNH MUA BẢO HIỂM CỦA NGƯỜI LÁI XE. ĐẠO LUẬT TIỀN KHỞI.

TÓM LƯỢC *Do Các Chữ Ký Lập Kiến Nghị Đưa Vào Lá Phiếu*

Thay đổi luật hiện hành để cho phép các công ty bảo hiểm ấn định giá biểu dựa trên yếu tố người lái xe trước đây có mua bảo hiểm xe với bất cứ công ty bảo hiểm nào hay không. Cho phép bớt giá theo tỷ lệ thuận cho người lái xe có bảo hiểm một phần nào trước đó. Cho phép gia tăng phí tổn đối với người lái xe không duy trì bảo hiểm liên tục. Tác Động Tài Khóa: Có lẽ không có tác động tài khóa nào đáng kể đối với số thu nhập của tiểu bang từ thuế bảo phí.

LÁ PHIẾU CỦA QUÝ VỊ MANG Ý NGHĨA GÌ

THUẬN Lá phiếu THUẬN cho dự luật này có nghĩa là: Các công ty bảo hiểm có thể bớt giá bảo phí xe cho khách hàng mới dựa trên số năm trong năm năm trước mà khách hàng đó có bảo hiểm.

CHỐNG Lá phiếu CHỐNG dự luật này có nghĩa là: Các hãng bảo hiểm có thể tiếp tục bớt giá cho khách hàng bảo hiểm xe dài hạn của họ, nhưng sẽ tiếp tục bị cấm bớt giá cho khách hàng mới từ các hãng bảo hiểm khác đổi sang họ.

BIỆN LUẬN

ỦNG HỘ Người dân tại California có bảo hiểm xe được bớt giá vì tuân hành luật. Nhưng nếu quý vị đòi công ty thì bị mất khoản bớt giá này. Dự Luật 33 cho quý vị được tự do thay đổi công ty bảo hiểm và vẫn giữ được khoản bớt giá. Dự Luật 33 bắt các công ty bảo hiểm phải cạnh tranh, giúp giảm bớt giá bảo hiểm, và sẽ bảo hiểm cho nhiều người lái xe hơn.

CHỐNG Dự Luật 33 là một thủ đoạn lừa gạt khác của công ty bảo hiểm. Các công ty bảo hiểm chi ra hàng triệu bạc để thông qua một đạo luật tương tự vào năm 2010—cử tri đã đánh bại dự luật đó. Dự Luật 33 cho phép các hãng bảo hiểm xe tăng bảo phí đối với những người lái xe có trách nhiệm đến tối đa \$1,000, trừng phạt bất công những người ngưng lái xe vì các lý do chính đáng. Những người bệnh vực người tiêu thụ CHỐNG Dự Luật 33.

MUỐN BIẾT THÊM CHI TIẾT

ỦNG HỘ Yes On 33—2012 Auto Insurance Discount Act 1415 L Street, Suite 410 Sacramento, CA 95814 (916) 448-3444 info@yesprop33.com www.yesprop33.com

CHỐNG LẠI Cuộc Vận Động Giám Sát Của Giới Tiêu Thụ (310) 392-0522 VoteNo@StopProp33.org www.StopProp33.org

TỜ HƯỚNG DẪN THAM KHẢO NHANH

DỰ LUẬT 34 ÁN TỬ HÌNH. ĐẠO LUẬT TIỀN KHỞI.

TÓM LƯỢC Do Các Chữ Ký Lập Kiến Nghị Đưa Vào Lá Phiếu

Bãi bỏ án tử hình và thay bằng án chung thân mà không được phóng thích có điều kiện. Áp dụng hồi tố cho các án tử hình hiện hữu. Chuyển \$100 triệu cho các cơ quan công lực để điều tra những vụ sát nhân và hiếp dâm. Tác Động Tài Khóa: Các khoản tiết kiệm liên tục về tư pháp hình sự cho tiểu bang và quận mỗi năm khoảng \$130 triệu trong vòng vài năm, mà có thể nhiều hơn hoặc ít hơn hàng chục triệu. Các phí tổn một lần của tiểu bang là \$100 triệu cho các cấp khoản dành cho cơ quan công lực địa phương.

LÁ PHIẾU CỦA QUÝ VỊ MANG Ý NGHĨA GÌ

THUẬN Lá phiếu THUẬN cho dự luật này có nghĩa là: Không có tội phạm nào có thể bị tuyên án tử hình theo luật tiểu bang. Các tội phạm hiện đang bị án tử hình sẽ được tuyên án lại thành chung thân mà không được phóng thích có điều kiện. Tiểu bang sẽ cung cấp tổng cộng \$100 triệu cho các cơ quan công lực địa phương trong bốn năm tới.

CHỐNG Lá phiếu CHỐNG dự luật này có nghĩa là: Một số tội phạm nào đó bị kết tội sát nhân có thể tiếp tục bị tuyên án tử hình. Tình trạng các tội phạm hiện đang bị án tử hình sẽ không thay đổi. Tiểu bang sẽ không phải tài trợ thêm cho các cơ quan công lực địa phương.

BIỆN LUẬN

ỦNG HỘ 34 bảo đảm là chúng ta sẽ không bao giờ từ hình một người vô tội bằng cách thay thế án tử hình không hiệu nghiệm của California thành án tử chung thân mà không được phóng thích có điều kiện. Luật này bắt những tên sát nhân phải làm việc và trả tiền hoàn nguyên cho nạn nhân theo lệnh tòa. 34 tiết kiệm tiền thuế và chuyển \$100 triệu cho cơ quan công lực để giải quyết những vụ hiếp dâm và sát nhân.

CHỐNG California đã hết tiền. Dự Luật 34 gây tổn kém cho người dân đóng thuế \$100 triệu trong bốn năm và nhiều triệu nữa về lâu về dài. Người dân đóng thuế sẽ phải đóng mỗi năm ít nhất là \$50,000 để cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe/gia cư trọn đời cho những kẻ sát nhân đã tra tấn, hiếp dâm, và giết trẻ em, cảnh sát, những bậc cha mẹ. Các Biện Lý Địa Hạt, Cảnh Sát Trưởng và Tư Lệnh Cảnh Sát đều nói Hãy Bỏ Phiếu Chống.

MUỐN BIẾT THÊM CHI TIẾT

ỦNG HỘ Steve Smith
YES on 34—SAFE California Campaign
237 Kearny Street #334
San Francisco, CA 94108
(415) 525-9000
info@safecalifornia.org
www.YesOn34.org

CHỐNG LẠI Californians for Justice and Public Safety
455 Capitol Mall, Suite 600
Sacramento, CA 95814
www.waitingforjustice.net

DỰ LUẬT 35 BUÔN NGƯỜI. CÁC BIỆN PHÁP TRỪNG PHẠT. ĐẠO LUẬT TIỀN KHỞI.

TÓM LƯỢC Do Các Chữ Ký Lập Kiến Nghị Đưa Vào Lá Phiếu

Gia tăng án tù và tiền phạt về tội buôn người. Đòi hỏi những kẻ buôn người khi bị kết tội phải ghi danh là tội phạm về tình dục. Đòi hỏi các tội phạm tình dục ghi danh phải tiết lộ các hoạt động và danh tính trên Internet. Tác Động Tài Khóa: Phí tổn vài triệu đô la mỗi năm đối với các chính quyền tiểu bang và địa phương để giải quyết các trường hợp phạm tội buôn người. Có thể gia tăng một số thu nhập tương tự từ tiền phạt, được dành ra phần chính cho các nạn nhân của nạn buôn người.

LÁ PHIẾU CỦA QUÝ VỊ MANG Ý NGHĨA GÌ

THUẬN Lá phiếu THUẬN cho dự luật này có nghĩa là: Án tù lâu hơn và tiền phạt nhiều hơn khi phạm tội buôn người.

CHỐNG Lá phiếu CHỐNG dự luật này có nghĩa là: Các hình phạt hiện hữu về tội buôn người sẽ vẫn có hiệu lực.

BIỆN LUẬN

ỦNG HỘ THUẬN cho 35—HÃY CHẶN ĐỨNG NẠN BUÔN NGƯỜI. HÃY NGĂN NGỪA NẠN BỐC LỘT TÌNH DỤC TRẺ EM. Những kẻ buôn người ép buộc phụ nữ và trẻ em phải bán thân ngoài đường và trên mạng. Dự Luật 35 chống lại, bằng bản án cứng rắn hơn, trợ giúp nạn nhân, bảo vệ trẻ em trên mạng. Các nạn nhân của nạn buôn người; những người bênh vực trẻ em và nạn nhân thúc giục: THUẬN cho 35.

CHỐNG Dự Luật 35 thật ra đe dọa đến nhiều người vô tội “Con trai tôi, vốn đã phục vụ đất nước chúng ta trong quân ngũ và nay đang học đại học, có thể bị gọi là kẻ buôn người và phải ghi danh là tội phạm tình dục nếu tôi giúp con tôi bằng tiền tôi kiếm được từ việc cung cấp dịch vụ tình dục.” —Maxine Doogan
Xin Bỏ Phiếu Chống.

MUỐN BIẾT THÊM CHI TIẾT

ỦNG HỘ Kristine Kil
Vote Yes on 35
P.O. Box 7057
Fremont, CA 94537
(510) 473-7283
info@VoteYesOn35.com
www.VoteYesOn35.com

CHỐNG LẠI Maxine Doogan
Erotic Service Providers Legal, Education, and Research Project, Inc.
2261 Market Street #548
San Francisco, CA 94114
(415) 265-3302
noonprop35@gmail.com
http://esplerp.org/

TỜ HƯỚNG DẪN THAM KHẢO NHANH

DỰ LUẬT

36

LUẬT BA LẦN PHẠM TỘI. CÁC TỘI PHẠM HÌNH SỰ TÁI PHẠM NHIỀU LẦN. CÁC BIỆN PHÁP TRỪNG PHẠT. ĐẠO LUẬT TIỀN KHỞI.

TÓM LƯỢC

Do Các Chữ Ký Lập Kiến Nghị Đưa Vào Lá Phiếu

Tu chính luật này để chỉ áp đặt án chung thân khi hình tội mới bị kết vào loại nghiêm trọng hoặc bạo động. Có thể cho phép kết án lại nếu lần kết tội thứ ba không thuộc loại nghiêm trọng hoặc bạo động. Tác Động Tài Khóa: Các khoản tiết kiệm liên tục cho tiểu bang về dịch vụ cải huấn là khoảng \$70 triệu mỗi năm, và tiết kiệm còn nhiều hơn (đến tối đa \$90 triệu) trong vài thập niên tới. Các khoản tiết kiệm này có thể thay đổi đáng kể tùy theo các hành động tương lai của tiểu bang.

LÁ PHIẾU CỦA QUÝ VỊ MANG Ý NGHĨA GÌ

THUẬN

Lá phiếu THUẬN cho dự luật này có nghĩa là: Một số tội phạm hình sự có hai lần bị kết hình tội nghiêm trọng hay bạo động trước đây và phạm hình tội nào đó không nghiêm trọng, không bạo động sẽ bị kết án tù tiểu bang ngắn hơn. Ngoài ra, một số tội phạm có hai lần bị kết hình tội nghiêm trọng hoặc bạo động trước đây và đang thụ các án chung thân cho nhiều lần bị kết hình tội không nghiêm trọng, không bạo động có thể được tuyên án lại thành án tù ngắn hơn.

CHÔNG

Lá phiếu CHÔNG dự luật này có nghĩa là: Các tội phạm có hai lần bị kết hình tội nghiêm trọng hoặc bạo động trước đây và phạm bất cứ hình tội nào mới có thể tiếp tục bị án chung thân. Ngoài ra, các tội phạm có hai lần bị kết hình tội nghiêm trọng hoặc bạo động trước đây và đang thụ các án chung thân cho những hình tội không nghiêm trọng, không bạo động sẽ tiếp tục thụ các án chung thân còn lại của họ.

BIỆN LUẬN

ỦNG HỘ

Khôi phục ý định gốc của luật Ba Lần Phạm Tội bằng cách tập trung vào các tội phạm bạo động. Các tội phạm tái phạm nhiều lần những tội nghiêm trọng hoặc bạo động sẽ bị tù chung thân. Các tội phạm không bạo động bị án gấp đôi án tù bình thường. Tiết kiệm hơn \$100,000,000 mỗi năm và bảo đảm là những kẻ hiếp dâm, sát nhân, và các tội phạm nguy hiểm khác phải ngồi tù chung thân.

CHÔNG

Dự Luật 36 sẽ phóng thích ra khỏi tù các tội phạm nguy hiểm mà đã bị tuyên án chung thân vì quá trình phạm tội nhiều lần của chúng. Dự luật tiền khởi này sai lầm đến mức một số các tội phạm hình sự này sẽ được phóng thích mà không bị giám sát! Hãy cùng với các Cảnh Sát Trưởng, Cảnh Sát, Công Tố Viên, và các nhóm nạn nhân tội ác của California bỏ phiếu Chông Dự Luật 36.

MUỐN BIẾT THÊM CHI TIẾT

ỦNG HỘ

Pedro Rosado
Ủy Ban ủng hộ Cải Tở Luật Ba Lần Phạm Tội
(415) 617-9360
pedro@FixThreeStrikes.org
www.FixThreeStrikes.org

CHÔNG LẠI

Mike Reynolds
Save Three Strikes
P.O. Box 4163
Fresno, CA 93744
SaveThreeStrikes.com

DỰ LUẬT

37

THỰC PHẨM ĐƯỢC CẢI BIẾN YẾU TỐ DI TRUYỀN. GHỈ NHÃN. ĐẠO LUẬT TIỀN KHỞI.

TÓM LƯỢC

Do Các Chữ Ký Lập Kiến Nghị Đưa Vào Lá Phiếu

Đòi hỏi phải ghi nhãn thực phẩm làm từ thực vật hoặc động vật được cải biến yếu tố di truyền theo những cách nhất định cụ thể khi bán ra cho người tiêu thụ. Cấm quảng cáo bán loại thực phẩm đó, hoặc thực phẩm chế biến nào khác, là thực phẩm “thiên nhiên.” Có những trường hợp đặc miễn. Tác Động Tài Khóa: Gia tăng phí tổn hàng năm của tiểu bang từ vài trăm ngàn đô la đến hơn \$1 triệu để kiểm soát việc ghi nhãn các loại thực phẩm được cải biến yếu tố di truyền. Ngoài ra, chính quyền cũng tốn thêm các phí tổn khác, nhưng có thể không đáng kể, để giải quyết những vụ vi phạm theo dự luật này.

LÁ PHIẾU CỦA QUÝ VỊ MANG Ý NGHĨA GÌ

THUẬN

Lá phiếu THUẬN cho dự luật này có nghĩa là: Các loại thực phẩm được cải biến yếu tố di truyền được bán tại California sẽ phải được ghi nhãn rõ ràng là được cải biến yếu tố di truyền.

CHÔNG

Lá phiếu CHÔNG dự luật này có nghĩa là: Các loại thực phẩm được cải biến yếu tố di truyền được bán tại California sẽ tiếp tục không phải chịu điều kiện ghi nhãn rõ ràng.

BIỆN LUẬN

ỦNG HỘ

Dự Luật 37 cho chúng ta quyền biết có những gì trong thực phẩm chúng ta ăn và nuôi dưỡng gia đình chúng ta. Luật này chỉ đòi hỏi phải ghi nhãn thực phẩm sản xuất bằng cách cải biến yếu tố di truyền, để chúng ta có thể chọn xem có mua các sản phẩm đó hay không. Chúng ta có quyền biết.

CHÔNG

Dự Luật 37 là một âm mưu ghi nhãn thực phẩm lừa gạt, sai lầm, có đầy những khoản miễn áp dụng cho quyền lợi đặc biệt và các khe hở. Dự Luật 37 sẽ : tạo nên guồng máy chính quyền hành chánh quan liêu mới gây tổn kém hàng triệu bạc cho người dân đóng thuế, cho phép các vụ kiện tốn kém tổng tiền nông gia và giới tiểu thương, và làm tăng chi phí thực phẩm gia đình hơn hàng trăm đô la mỗi năm.
www.NoProp37.com

MUỐN BIẾT THÊM CHI TIẾT

ỦNG HỘ

Gary Ruskin
California Right to Know
5940 College Avenue
Oakland, CA 94618
(213) 784-5656
GaryR@CARightToKnow.org
www.CARightToKnow.org

CHÔNG LẠI

NO Prop. 37, Stop the Deceptive Food Labeling Scheme
(800) 331-0850
info@NoProp37.com
www.NoProp37.com

TỜ HƯỚNG DẪN THAM KHẢO NHANH

DỰ LUẬT 38 THUẾ ĐỂ TÀI TRỢ CHO GIÁO DỤC VÀ CÁC CHƯƠNG TRÌNH TUỔI THƠ. ĐẠO LUẬT TIỀN KHỎI.

TÓM LƯỢC Do Các Chữ Ký Lập Kiến Nghị Đưa Vào Lá Phiếu

Tăng dần thuế lợi tức, trong mười hai năm. Số thu nhập được dành cho các trường K-12 và các chương trình tuổi thơ, và cho bốn năm trả nợ tiểu bang. Tác Động Tài Khóa: Tăng số thu nhập thuế của tiểu bang trong 12 năm—xấp xỉ khoảng \$10 tỷ mỗi năm trong những năm đầu, có khuynh hướng tăng dần. Các ngân khoản được dùng cho trường học, dịch vụ giữ trẻ, và lớp vườn trẻ, cũng như cho các khoản tiết kiệm trả nợ tiểu bang.

LÁ PHIẾU CỦA QUÝ VỊ MANG Ý NGHĨA GÌ

THUẬN Lá phiếu THUẬN cho dự luật này có nghĩa là: Thuế suất lợi tức cá nhân của tiểu bang sẽ tăng trong 12 năm. Số thu nhập thêm này sẽ được dùng cho trường học, dịch vụ giữ trẻ, lớp vườn trẻ, và trả nợ tiểu bang.

CHỐNG Lá phiếu CHỐNG dự luật này có nghĩa là: Thuế suất lợi tức cá nhân của tiểu bang sẽ được giữ nguyên ở mức hiện nay. Sẽ không có tài trợ thêm cho trường học, dịch vụ giữ trẻ, lớp vườn trẻ, và trả nợ tiểu bang.

BIỆN LUẬN

ỦNG HỘ 38 đưa trường học lên lại ưu tiên. Luật này bảo đảm tài trợ mới cho mỗi học sinh trực tiếp cho mỗi trường công địa phương để khôi phục các khoản cắt giảm ngân sách và cải tiến kết quả giáo dục. 38 cấm các chính khách tại Sacramento dùng vào tiền này. Các quyết định chi tiêu là do địa phương quyết định với ý kiến đóng góp của cộng đồng và các điều kiện trách nhiệm nghiêm ngặt, gồm cả những cuộc giám định độc lập.

CHỐNG Chống 38: Nếu quý vị làm được \$17,346 lợi tức chịu thuế mỗi năm, quý vị sẽ bị tăng thuế. Tổng cộng số thuế tăng là \$120 TỶ. Không có điều kiện bắt phải cải tiến hiệu năng của học sinh. Không thể thay đổi trong 12 năm dù có gian lận. Tác hại đến các cơ sở tiểu thương. Tiêu diệt việc làm. Các nhà giáo dục, người dân đóng thuế và các thương nghiệp nói Chống 38.

MUỐN BIẾT THÊM CHI TIẾT

ỦNG HỘ Có cho Dự Luật 38 (323) 426-6263 info@prop38forlocalschools.org www.prop38forlocalschools.org

CHỐNG LẠI Jason Kinney Stop the Middle-Class Income Tax Hike—No on Prop. 38 980 9th Street, Suite 2000 Sacramento, CA 95814 (916) 806-2719

DỰ LUẬT 39 CÁCH TÍNH THUẾ CHO CÁC THƯƠNG NGHIỆP ĐA TIÊU BANG. TÀI TRỢ CHO NĂNG LƯỢNG SẠCH VÀ HIỆU NĂNG NĂNG LƯỢNG. ĐẠO LUẬT TIỀN KHỎI.

TÓM LƯỢC Do Các Chữ Ký Lập Kiến Nghị Đưa Vào Lá Phiếu

Đòi hỏi các thương nghiệp đa tiêu bang phải đóng thuế lợi tức của họ dựa trên tỷ lệ bách phân số bán của họ tại California. Dành riêng số thu nhập trong năm năm cho các dự án về năng lượng sạch/hiệu năng. Tác Động Tài Khóa: Gia tăng số thu nhập của tiểu bang mỗi năm \$1 tỷ, và phân nửa số thu nhập này được chi tiêu trong năm năm tới cho các dự án về hiệu năng năng lượng. Trong số thu nhập còn lại, một phần đáng kể có thể sẽ được chi tiêu cho các trường học.

LÁ PHIẾU CỦA QUÝ VỊ MANG Ý NGHĨA GÌ

THUẬN Lá phiếu THUẬN cho dự luật này có nghĩa là: Các thương nghiệp đa tiêu bang sẽ không còn được chọn phương pháp tính lợi tức chịu thuế tiểu bang có lợi nhất cho họ nữa. Một số thương nghiệp đa tiêu bang sẽ phải đóng thêm thuế lợi tức công ty vì thay đổi này. Khoảng phân nửa số thu nhập tăng thuế này trong năm năm tới sẽ được dùng để yểm trợ cho các dự án hiệu năng năng lượng và năng lượng thay thế.

CHỐNG Lá phiếu CHỐNG dự luật này có nghĩa là: Phần lớn các thương nghiệp đa tiêu bang sẽ tiếp tục được chọn một trong hai phương pháp tính lợi tức chịu thuế California của họ.

BIỆN LUẬN

ỦNG HỘ THUẬN cho 39 SẼ ĐÓNG KHE HỖ BẤT CÔNG VỀ THUẾ cho CÁC CÔNG TY BÊN NGOÀI TIỂU BANG tránh thuế bằng cách không đưa việc làm vào California. Đóng khe hở này bảo vệ việc làm địa phương và đem lại \$1 TỶ cho California. Các ngân khoản này được dùng cho các dự án tạo công ăn việc làm về hiệu năng năng lượng ở trường và giảm bớt thâm thủng. THUẬN cho 39—HÃY ĐÓNG KHE HỖ.

CHỐNG Dự Luật 39 là một khoản tăng thuế khổng lồ đến \$1 tỷ đối với những thành phần tạo ra việc làm tại California đang tuyển dụng hàng chục ngàn công nhân thuộc giới trung lưu. Đây là một công thức phí phạm và tham nhũng, để các chính khách tại Sacramento được tự do chi tiêu hàng tỷ bạc mà không phải chịu trách nhiệm thực sự nào. California đang nợ nhiều tỷ; 39 còn làm vấn đề này tệ hại thêm.

MUỐN BIẾT THÊM CHI TIẾT

ỦNG HỘ Yes on 39—Californians to Close the Out-of-State Corporate Tax Loophole www.cleanenergyjobsact.com

CHỐNG LẠI California Manufacturers & Technology Association 1115 11th Street Sacramento, CA 95814 info@stop39.com www.Stop39.com

TỜ HƯỚNG DẪN THAM KHẢO NHANH

DỰ LUẬT

40

TÁI PHÂN CHIA ĐỊA HẠT. CÁC ĐỊA HẠT THƯỢNG VIỆN
TIỂU BANG. TRƯNG CẦU DÂN Ý.

TÓM LƯỢC

Do Các Chữ Ký Lập Kiến Nghị Đưa Vào Lá Phiếu

Lá phiếu “Thuận” là phê chuẩn, và lá phiếu “Chống” là bác bỏ, các địa hạt Thượng Viện Tiểu Bang mới do Ủy Ban Công Dân Tái Phân Chia Địa Hạt lập ra. Nếu bị bác bỏ, các địa hạt sẽ được các viên chức điều chỉnh dưới quyền giám sát của Tối Cao Pháp Viện California. Tác Động Tài Khóa: Phê chuẩn cuộc trưng cầu dân ý này sẽ không có tác động tài khóa đối với chính quyền tiểu bang và địa phương. Bác bỏ cuộc trưng cầu dân ý này sẽ gây ra phí tổn một lần vào khoảng \$1 triệu cho tiểu bang và các quận.

LÁ PHIẾU CỦA QUÝ VỊ MANG Ý NGHĨA GÌ

THUẬN Lá phiếu THUẬN cho dự luật này có nghĩa là: Các đường biên địa hạt Thượng Viện của tiểu bang do Ủy Ban Công Dân Tái Phân Chia Địa Hạt chứng nhận sẽ tiếp tục được sử dụng.

CHỐNG Lá phiếu CHỐNG dự luật này có nghĩa là: Tối Cao Pháp Viện California sẽ bổ nhiệm các viên chức đặc biệt để quyết định các đường biên mới của địa hạt Thượng Viện của tiểu bang.

BIỆN LUẬN

ỦNG HỘ Thuận cho 40 bảo vệ các bản đồ Thượng Viện Tiểu Bang do Ủy Ban Công Dân Tái Phân Chia Địa Hạt Độc Lập được cử tri phê chuẩn lập ra. Thuận cho 40 duy trì ý muốn của cử tri California buộc các chính khách phải chịu trách nhiệm bằng cách không cho họ dính vào tiến trình tái phân chia địa hạt. Các nhóm vận động chính quyền tốt, người cao niên, thương nghiệp và người dân đóng thuế đề nghị “Thuận cho 40.”

CHỐNG Là những người bảo trợ Dự Luật 40, ý định của chúng tôi là dẹp bỏ các địa hạt Thượng Viện Tiểu Bang của ủy ban cho năm 2012. Tuy nhiên, vì phán quyết của Tối Cao Pháp Viện Tiểu Bang là giữ nguyên các địa hạt này cho năm 2012, chúng tôi đã tạm ngưng cuộc vận động của chúng tôi và không còn xin bỏ phiếu CHỐNG nữa.

MUỐN BIẾT THÊM CHI TIẾT

ỦNG HỘ
Yes on 40
Hold Politicians Accountable
1215 K Street, Suite 2260
Sacramento, CA 95814
(866) 408-4527
Info@HoldPoliticiansAccountable.org
www.HoldPoliticiansAccountable.org

CHỐNG LẠI
FAIRDISTRICTS2012.com

Hãy đến Website của Tổng Thư Ký Tiểu Bang để:

- Khảo cứu về các khoản đóng góp vận động tranh cử và hoạt động vận động hành lang
<http://cal-access.sos.ca.gov>
- Đọc tập hướng dẫn cử tri bằng các ngôn ngữ khác www.voterguide.sos.ca.gov
- Tìm địa điểm phòng phiếu của quý vị
www.sos.ca.gov/elections/find-polling-place.htm
- Xem chi tiết về lá phiếu bầu bằng thư
www.sos.ca.gov/elections/elections_m.htm
- Đọc tin tức hữu ích cho cử tri lần đầu
www.sos.ca.gov/elections/new-voter
- Xem kết quả bầu cử trực tiếp sau khi đóng cửa phòng phiếu vào Ngày Bầu Cử
<http://vote.sos.ca.gov>

Về Các Biện Luận Trong Lá Phiếu

Tổng Thư Ký Tiểu Bang không viết các biện luận trong lá phiếu. Các biện luận ủng hộ và chống lại các dự luật được đưa vào lá phiếu do những người ủng hộ và chống lại các dự luật được đưa vào lá phiếu cung cấp. Ngôn từ biện luận đã nộp không thể phối kiểm được về mức độ chính xác hoặc thay đổi theo bất cứ cách nào trừ phi có lệnh tòa bắt phải thay đổi ngôn từ.

Muốn biết chi tiết về các quyền bỏ phiếu của quý vị, hãy xem trang 143 của tập hướng dẫn này.

Các Cuộc Bầu Cử tại California

Đạo Luật Bầu Sơ Bộ Tự Do Hai Ứng Cử Viên Có Nhiều Phiếu Nhất, có hiệu lực Ngày 1 Tháng Giêng, 2011, đòi hỏi tất cả các ứng cử viên tranh cử vào một chức vụ do cử tri đề cử phải có tên trong cùng một lá phiếu. Trước đây được gọi là chức vụ thuộc đảng, các chức vụ do cử tri đề cử là các chức vụ lập pháp của tiểu bang, các chức vụ ở quốc hội Hoa Kỳ, và các chức vụ theo hiến pháp tiểu bang. Chỉ có hai ứng cử viên có nhiều phiếu nhất—bất luận thuộc đảng nào—sẽ tiếp tục tranh cử trong cuộc tổng tuyển cử bất luận tổng số phiếu là bao nhiêu.

Các ứng cử viên viết tên vào lá phiếu tranh cử vào các chức vụ do cử tri đề cử chỉ có thể tranh cử trong kỳ bầu sơ bộ. Tuy nhiên, ứng cử viên viết tên vào chỉ có thể tiếp tục tranh cử trong kỳ tổng tuyển cử nếu ứng cử viên đó là một trong hai ứng cử viên có nhiều phiếu nhất trong kỳ bầu sơ bộ. Ngoài ra, không có tiến trình đề cử độc lập nào cho tổng tuyển cử.

Hệ thống bầu cử sơ bộ tự do mới của California không áp dụng cho các ứng cử viên tranh cử Tổng Thống Hoa Kỳ, ủy ban trung ương quận, hoặc các chức vụ địa phương.

Luật California đòi hỏi chi tiết sau đây phải được in trong tập hướng dẫn này.

Các Chức Vụ Do Đảng Đề Cử/Thuộc Đảng

Các chính đảng có thể chính thức đề cử các ứng cử viên vào các chức vụ do đảng đề cử/thuộc đảng trong kỳ bầu sơ bộ. Ứng cử viên được đề cử sẽ đại diện cho đảng đó trong tư cách ứng cử viên chính thức của đảng đó vào một chức vụ cụ thể trong kỳ tổng tuyển cử và lá phiếu sẽ ghi danh xưng chính thức. Ứng cử viên có nhiều phiếu nhất cho mỗi đảng trong kỳ bầu sơ bộ tiếp tục tranh cử trong kỳ tổng tuyển cử. Các đảng cũng bầu viên chức của các ủy ban trung ương tại quận trong kỳ bầu sơ bộ.

Một cử tri chỉ có thể bỏ phiếu trong kỳ bầu sơ bộ của chính đảng mà cử tri đã chọn khi ghi danh bỏ phiếu. Tuy nhiên, một chính đảng có thể cho phép người không tiết lộ theo đảng nào được bỏ phiếu trong kỳ bầu sơ bộ của đảng đó.

Các Chức Vụ Do Cử Tri Đề Cử

Các chính đảng không được chính thức đề cử các ứng cử viên vào các chức vụ do cử tri đề cử trong kỳ bầu sơ bộ. Ứng cử viên được đề cử vào chức vụ do cử tri đề cử trong kỳ bầu sơ bộ là người được người dân đề cử chứ không phải ứng cử viên chính thức của bất cứ đảng nào trong kỳ tổng tuyển cử. Ứng cử viên xin đề cử vào một chức vụ do cử tri đề cử sẽ được ghi, hoặc không ghi, đảng của mình trong lá phiếu, nhưng chỉ có ứng cử viên đó được quyền chọn ghi đảng hay không và chỉ để thông tin cho cử tri. Việc này không có nghĩa là ứng cử viên được đảng đó đề cử hay ủng hộ, hoặc có liên kết giữa đảng đó và ứng cử viên, và không có ứng cử viên nào được cử tri đề cử được xem là ứng cử viên được bất cứ chính đảng nào chính thức đề cử. Trong tập lá phiếu mẫu của quận, các đảng có thể liệt kê các ứng cử viên vào các chức vụ do cử tri đề cử đã được đảng chính thức ủng hộ.

Bất cứ cử tri nào cũng có thể bỏ phiếu cho bất cứ ứng cử viên nào vào chức vụ do cử tri đề cử, nếu họ hội đủ các điều kiện khác cần thiết để bầu cho chức vụ đó. Hai người có nhiều phiếu nhất trong kỳ bầu sơ bộ sẽ tiếp tục tranh cử vào chức vụ do cử tri đề cử trong kỳ tổng tuyển cử dù cho cả hai ứng cử viên đều ghi thuộc cùng đảng. Không có đảng nào được đưa một ứng cử viên của đảng mình tiếp tục ra tranh cử trong kỳ tổng tuyển cử, trừ phi ứng cử viên đó là một trong hai ứng cử viên có nhiều phiếu nhất trong kỳ bầu sơ bộ.

Các Chức Vụ Không Thuộc Đảng

Các chính đảng không có quyền đề cử các ứng cử viên vào chức vụ không thuộc đảng trong kỳ bầu sơ bộ, và ứng cử viên trong kỳ bầu sơ bộ không phải là ứng cử viên được bất cứ đảng nào chính thức đề cử vào chức vụ cụ thể đó trong kỳ tổng tuyển cử. Ứng cử viên xin đề cử vào một chức vụ không thuộc đảng không được ghi, hoặc không ghi, đảng của mình trong lá phiếu. Hai người có nhiều phiếu nhất trong kỳ bầu sơ bộ sẽ tiếp tục tranh cử vào chức vụ không thuộc đảng trong kỳ tổng tuyển cử.

**CÁC KHOẢN THUẾ TẠM THỜI ĐỂ TÀI TRỢ GIÁO DỤC. BẢO ĐẢM TÀI TRỢ AN TOÀN CÔNG CỘNG ĐỊA PHƯƠNG.
TU CHÍNH HIẾN PHÁP TIỀN KHỞI.**

- Tăng thuế lợi tức trên số lợi tức làm việc hàng năm hơn \$250,000 trong bảy năm.
- Tăng thuế bán hàng và sử dụng thêm ¼ xu trong bốn năm.
- Dành 89% số thu nhập thuế tạm thời cho các trường K-12 và 11% cho các trường cao đẳng cộng đồng.
- Cấm sử dụng các ngân khoản này để trả phí tổn hành chánh, nhưng dành cho các hội đồng quản trị trường địa phương quyền quyết định cách chi tiêu các ngân khoản này, trong các buổi họp tự do và phải được giám định hàng năm.
- Bảo đảm tài trợ cho các dịch vụ an toàn công cộng được tái điều chỉnh từ chính quyền tiểu bang sang địa phương.

Tóm Lược của Phân Tích Viên Lập Pháp về Ước Tính Tác Động Tài Khóa Thực Sự Đối Với Chính Quyền Tiểu Bang và Địa Phương:

- Tăng thêm thu nhập thuế tiểu bang mỗi năm khoảng \$6 tỷ từ năm 2012-13 đến hết năm 2016-17. Sẽ có các số gia tăng thu nhập ít hơn trong năm 2011-12, 2017-18, và 2018-19.
- Các số thu nhập thêm này sẽ được dành để tài trợ cho các chương trình trong ngân sách tiểu bang. Sẽ không áp đặt các khoản giảm bớt chi tiêu khoảng \$6 tỷ trong năm 2012-13, phần chính là cho các chương trình giáo dục.

PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP**TỔNG QUÁT**

Dự luật này tạm thời tăng thuế suất bán hàng của tiểu bang đối với tất cả người dân đóng thuế và thuế suất lợi tức cá nhân (PIT) cho người đóng thuế có lợi tức cao hơn. Các khoản tăng thuế tạm thời này cung cấp thêm thu nhập để trả cho các chương trình được tài trợ trong ngân sách tiểu bang. Kế hoạch ngân sách 2012-13 của tiểu bang—được Lập Pháp và Thông Đốc phê chuẩn vào Tháng Sáu

2012—mặc nhiên cho là dự luật này sẽ được thông qua. Tuy nhiên, ngân sách này cũng gồm một kế hoạch dự phòng đòi hỏi phải cắt giảm chi tiêu (được gọi là “các khoản tự động cắt giảm”) phòng trường hợp cử tri bác bỏ dự luật này. Dự luật này cũng đưa vào Hiến Pháp Tiểu Bang một số điều kiện liên quan đến việc chuyển giao một số trách nhiệm chương trình của tiểu bang cho các chính quyền địa phương. Hình 1 tóm lược các điều khoản chính của dự luật này, được bàn thêm chi tiết dưới đây.

Hình 1**Tổng Quát về Dự Luật 30****Các Khoản Thuế và Thu Nhập của Tiểu Bang**

- Tăng thuế suất bán hàng thêm một phần tư xu cho mỗi đô la trong bốn năm.
- Tăng thuế suất lợi tức cá nhân của người đóng thuế có lợi tức cao hơn trong bảy năm.
- Tăng khoảng \$6 tỷ thu nhập phụ trội hàng năm cho tiểu bang từ 2012-13 đến hết 2016-17, và ít hơn trong 2011-12, 2017-18, và 2018-19.

Chi Tiêu của Tiểu Bang

- Nếu được cử tri chấp thuận, số thu nhập phụ trội dành để giúp quân bình ngân sách tiểu bang cho đến hết năm 2018-19.
- Nếu bị cử tri bác bỏ, ngân sách 2012-13 sẽ bị cắt giảm bớt \$6 tỷ. Số thu nhập của tiểu bang thấp hơn cho đến hết năm 2018-19.

Các Chương Trình của Chính Quyền Địa Phương

- Bảo đảm cho chính quyền địa phương nhận được thu nhập thuế hàng năm để tài trợ cho các trách nhiệm chương trình được tiểu bang chuyển giao sang họ trong năm 2011.

CÁC KHOẢN THUẾ VÀ THU NHẬP CỦA TIỂU BANG

Sơ Lược Vấn Đề

Quỹ Chung là trương mục hoạt động chính của tiểu bang. Trong năm tài khóa 2010-11 (từ 1 Tháng Bảy, 2010 đến 30 Tháng Sáu, 2011), tổng số thu nhập của Quỹ Chung là \$93 tỷ. Ba nguồn thu nhập lớn nhất của Quỹ Chung là PIT, thuế bán hàng, và thuế lợi tức công ty.

Thuế Bán Hàng. Thuế suất bán hàng tại California khác nhau tùy theo địa phương. Hiện nay, thuế suất bán hàng trung bình là hơn 8 phần trăm một chút. Một phần thu nhập của thuế bán hàng được chuyển cho tiểu bang, trong khi số còn lại được dành cho các chính quyền địa phương. Quỹ Chung của tiểu bang đã nhận được \$27 tỷ thu nhập thuế bán hàng trong năm tài khóa 2010-11.

Thuế Lợi Tức Cá Nhân. PIT là thuế tính trên lương, thương nghiệp, đầu tư, và lợi tức khác của cá nhân và gia đình. Thuế suất PIT của tiểu bang là từ 1 phần trăm đến 9.3 phần trăm tính trên phần lợi tức của người đóng thuế trong một giai tầng lợi tức. (Các thuế suất này được gọi là thuế suất biên tế.) Thuế suất biên tế cao nhất được áp dụng khi lợi tức gia tăng. Số thu nhập thuế do khoản thuế này đem lại—tổng cộng là \$49.4 tỷ trong năm tài khóa 2010-11—được ký thác vào Quỹ Chung của tiểu bang. Ngoài ra, thêm 1 phần trăm thuế này cũng được tính trên

lợi tức hàng năm hơn mức \$1 triệu (và số thu nhập từ đó được dành riêng cho các dịch vụ sức khỏe tâm thần).

Đề Nghị

Tăng Thuế Suất Bán Hàng Từ Năm 2013 Đến Hết Năm 2016. Dự luật này tạm thời tăng thuế suất bán hàng toàn tiểu bang thêm một phần tư xu cho mỗi đô la mua hàng. Thuế suất cao hơn này sẽ có hiệu lực trong bốn năm—from 1 Tháng Giêng, 2013 đến cuối 2016.

Tăng Thuế Suất Lợi Tức Cá Nhân Từ Năm 2012 Đến Hết Năm 2018. Như được nêu trong Hình 2, dự luật này tăng thuế suất PIT hiện nay là 9.3 phần trăm trên các lợi tức cao hơn. Thuế suất biên tế phụ trội này sẽ tăng khi lợi tức chịu thuế tăng. Chẳng hạn như đối với người khai thuế chung thì thuế suất biên tế phụ trội 1 phần trăm sẽ được áp đặt trên lợi tức từ \$500,000 đến \$600,000 một năm, làm tăng thuế suất tổng cộng lên 10.3 phần trăm. Tương tự như vậy, thuế suất biên tế phụ trội 2 phần trăm sẽ được áp đặt trên lợi tức từ \$600,000 đến \$1 triệu, và thuế suất biên tế phụ trội 3 phần trăm sẽ được áp đặt trên lợi tức hơn mức \$1 triệu, làm tăng thuế suất tổng cộng trên các giai tầng lợi tức này lần lượt lên 11.3 phần trăm và 12.3 phần trăm. Các thuế suất này sẽ ảnh hưởng đến khoảng 1 phần trăm số người khai thuế

Hình 2

Các Thuế Suất Lợi Tức Cá Nhân Hiện Nay và Được Đề Nghị Theo Dự Luật 30

Lợi Tức Chịu Thuế của Người Khai Thuế Đơn Thân ^a	Lợi Tức Chịu Thuế của Người Khai Thuế Chung ^a	Lợi Tức Chịu Thuế của Người Khai Thuế Chủ Gia Đình ^a	Thuế Suất Biên Tế Hiện Nay ^b	Thuế Suất Biên Tế Phụ Trội Được Đề Nghị ^b
\$0–\$7,316	\$0–\$14,632	\$0–\$14,642	1.0%	—
7,316–17,346	14,632–34,692	14,642–34,692	2.0	—
17,346–27,377	34,692–54,754	34,692–44,721	4.0	—
27,377–38,004	54,754–76,008	44,721–55,348	6.0	—
38,004–48,029	76,008–96,058	55,348–65,376	8.0	—
48,029–250,000	96,058–500,000	65,376–340,000	9.3	—
250,000–300,000	500,000–600,000	340,000–408,000	9.3	1.0%
300,000–500,000	600,000–1,000,000	408,000–680,000	9.3	2.0
Trên 500,000	Trên 1,000,000	Trên 680,000	9.3	3.0

^a Các giai tầng lợi tức được nêu có hiệu lực cho năm 2011 và sẽ được điều chỉnh theo lạm phát trong những năm tương lai. Người khai thuế đơn thân cũng gồm cả những người kết hôn và bạn tình trong nhà có ghi danh (RDP) khai thuế riêng rẽ. Người khai thuế chung gồm những cặp vợ chồng và RDP khai thuế chung với nhau, cũng như những người góa chồng hay góa vợ có con còn nương tựa.

^b Các thuế suất biên tế áp dụng cho lợi tức chịu thuế trong mỗi giai tầng thuế liệt kê. Các thuế suất phụ trội được đề nghị sẽ có hiệu lực bắt đầu vào năm 2012 và chấm dứt vào năm 2018. Các thuế suất liệt kê không gồm thuế suất sức khỏe tâm thần 1 phần trăm cho lợi tức chịu thuế hơn \$1 triệu.

PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP

TIẾP THEO

PIT tại California. (Những người đóng thuế này hiện đóng khoảng 40 phần trăm thuế lợi tức cá nhân tiểu bang.) Các thuế suất này sẽ có hiệu lực trong bảy năm—bắt đầu trong năm thuế 2012 và chấm dứt vào cuối năm thuế 2018. (Vì khoản tăng thuế suất sẽ áp dụng từ ngày 1 Tháng Giêng, 2012, người đóng thuế bị ảnh hưởng có thể phải đóng một khoản nhiều hơn trong những tháng sắp tới để phản ánh mức tăng thuế cả năm.) Thuế suất phụ trội 1 phần trăm cho các dịch vụ sức khỏe tâm thần vẫn được tính trên lợi tức hơn \$1 triệu. Do đó, các thay đổi về thuế suất của Dự Luật 30 sẽ tăng thuế suất biên tế PIT của người đóng thuế từ 10.3 phần trăm lên 13.3 phần trăm. Dự Luật 38 được đưa vào lá phiếu này cũng tăng thuế suất PIT. Ở cạnh đây cho thấy kết quả nếu cả hai dự luật đều được phê chuẩn.

Nếu Cử Tri Phê Chuẩn Cả Dự Luật 30 và Dự Luật 38 thì sao?

Hiến Pháp Tiểu Bang Quy Định về Trường Hợp Hai Dự Luật Mâu Thuẫn Nhau. Nếu các điều khoản của hai dự luật được phê chuẩn trong cùng một lá phiếu toàn tiểu bang mâu thuẫn nhau, Hiến Pháp quy định rõ là các điều khoản của dự luật được nhiều phiếu “thuận” hơn sẽ được áp dụng. Dự Luật 30 và Dự Luật 38 trong lá phiếu toàn tiểu bang này đều tăng thuế suất lợi tức cá nhân (PIT) và, do đó có thể xem là mâu thuẫn nhau.

Các Dự Luật Nói Rằng Chỉ Có Những Khoản Tăng Thuế của Một Dự Luật Là Có Hiệu Lực. Dự Luật 30 và Dự Luật 38 đều có những đoạn giải thích rõ các điều khoản nào sẽ có hiệu lực nếu cả hai dự luật đều được thông qua:

- **Nếu Dự Luật 30 Được Nhiều Phiếu Thuận Hơn** Dự Luật 30 có một đoạn nói rằng các điều khoản của dự luật này sẽ được áp dụng toàn bộ, và không có điều khoản nào của bất cứ dự luật nào khác tăng thuế suất PIT—trong trường hợp này là Dự Luật 38—được có hiệu lực.
- **Nếu Dự Luật 38 Được Nhiều Phiếu Thuận Hơn** Dự Luật 38 có một đoạn nói rằng các điều khoản của dự luật này sẽ được áp dụng và các điều khoản về thuế suất của bất cứ dự luật nào khác ảnh hưởng đến thuế suất bán hàng hoặc PIT—trong trường hợp này là Dự Luật 30—sẽ không có hiệu lực. Trong trường hợp này, các khoản cắt giảm chi tiêu được gọi là “các khoản tự động cắt giảm” sẽ có hiệu lực vì các khoản tăng thuế của Dự Luật 30 không có hiệu lực.

Tác Động Tài Khóa

Tăng Thu Nhập của Tiểu Bang Đến Hết Năm 2018-19.

Trong năm năm tài khóa mà những khoản tăng thuế bán hàng và PIT có hiệu lực (2012-13 đến hết 2016-17), số thu nhập phụ trội trung bình hàng năm của tiểu bang từ những khoản tăng thuế của dự luật này được ước tính là khoảng \$6 tỷ. Số thu nhập tăng thêm này có thể ít hơn trong 2011-12, 2017-18, và 2018-19 vì cách dần dần áp dụng và dần dần ngưng áp dụng các thuế suất cao hơn này.

Số Thu Nhập Có Thể Thay Đổi Nhiều Từ Năm Này Sang Năm Khác. Số thu nhập do dự luật này đem lại có thể thay đổi lên xuống nhiều tỷ—hoặc trên hoặc dưới số thu nhập dự phóng ở trên. Sở dĩ như vậy là vì đại đa số thu nhập phụ trội từ dự luật này sẽ là từ các khoản tăng thuế suất PIT đối với người đóng thuế có lợi tức cao hơn. Phần lớn lợi tức được người đóng thuế có lợi tức cao hơn khai đều có liên quan phần nào đến các khoản đầu tư và thương nghiệp của họ, thay vì lương. Tuy lương của người đóng thuế có lợi tức cao hơn cũng lên xuống phần nào, lợi tức đầu tư của họ có thể thay đổi đáng kể từ năm này sang năm khác tùy theo thị trường chứng khoán, giá nhà, và nền kinh tế như thế nào. Thí dụ, thuế cho sức khỏe tâm thần hiện nay trên lợi tức hơn \$1 triệu đem lại khoảng \$730 triệu trong năm 2009-10 nhưng tăng hơn gấp đôi số tiền đó trong những năm trước. Vì mức lên xuống thất thường trong lợi tức của những người đóng thuế này và không biết được phản ứng của họ ra sao đối với những khoản tăng thuế suất nên khó ước tính được số thu nhập do dự luật này đem lại.

CHI TIÊU CỦA TIỂU BANG

Sơ Lược Vấn Đề

Quỹ Chung của Tiểu Bang Yểm Trợ Nhiều Chương Trình Công Cộng. Các khoản thu nhập được ký thác vào Quỹ Chung yểm trợ nhiều chương trình khác nhau—gồm các trường công, trường đại học công, các chương trình sức khỏe, dịch vụ xã hội, và nhà tù. Chi tiêu cho trường học là phần lớn nhất của ngân sách tiểu bang. Các dự luật trước đây được cử tri tiểu bang thông qua đòi hỏi tiểu bang phải cung cấp một số tiền tối thiểu hàng năm—thường được gọi là khoản bảo đảm tối thiểu của Dự Luật 98—cho các trường (mẫu giáo đến hết trung học) và các trường cao đẳng cộng đồng (được gọi chung với nhau là giáo dục K-14). Khoản bảo đảm tối thiểu được tài trợ từ Quỹ Chung và các khoản thu nhập thuế thổ trạch tại địa phương. Trong nhiều năm, việc tính khoản bảo đảm tối thiểu rất dễ thay đổi theo các thay đổi trong số thu nhập

PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP

TIẾP THEO

của Quỹ Chung tiểu bang. Trong những năm thu nhập của Quỹ Chung tăng nhiều, khoản bảo đảm này có thể cũng tăng nhiều. Một phần lớn trong số tài trợ của tiểu bang và địa phương dành cho các trường và trường cao đẳng cộng đồng là “không hạn chế,” tức là họ có thể dùng các ngân khoản này cho bất cứ mục đích giáo dục nào.

Đề Nghị

Số Thu Nhập Thuế Mới Dành để Tài Trợ Cho Trường Học và Giúp Quân Bình Ngân Sách. Số thu nhập do những khoản tăng thuế tạm thời của dự luật này đem lại sẽ được gộp vào việc tính toán bảo đảm tối thiểu theo Dự Luật 98—tăng khoản bảo đảm này thêm hàng tỷ đô la mỗi năm. Do đó, một phần của số thu nhập mới sẽ được dùng để tài trợ thêm cho trường học, và số còn lại giúp quân bình ngân sách tiểu bang. Xét từ quan điểm kế toán, số thu nhập mới này sẽ được ký thác vào một trương mục mới được thành lập gọi là Trương Mục Bảo Vệ Giáo Dục (EPA). Trong số các ngân khoản trong trương mục này, 89 phần trăm sẽ được cấp cho các trường và 11 phần trăm cho các trường cao đẳng cộng đồng. Các trường và trường cao đẳng cộng đồng có thể dùng các ngân khoản này cho bất cứ mục đích giáo dục nào. Các ngân khoản này sẽ được phân phối theo cùng cách như tài trợ không hạn chế hiện nay cho mỗi học sinh, nhưng không có địa hạt học đường nào nhận được ít hơn \$200 ngân khoản EPA cho mỗi học sinh và không có địa hạt trường cao đẳng cộng đồng nào nhận được dưới \$100 ngân khoản EPA cho mỗi học sinh toàn thời gian.

Hình 3

Các Khoản Cắt Giảm Chi Tiêu 2012-13 nếu Cử Tri Bỏ Bỏ Dự Luật 30

(Triệu)

Các trường và trường cao đẳng cộng đồng	\$5,354
Viện Đại Học California	250
Viện Đại Học Tiểu Bang California	250
Bộ Dịch Vụ Phát Triển	50
Các cấp khoản cho sở cảnh sát thành phố	20
CalFire	10
Các chương trình kiểm soát lũ lụt của DWR	7
Các cấp khoản cho tuần tra an toàn thủy lộ địa phương	5
Bộ Cá và Thú Lớn	4
Bộ Công Viên và Giải Trí	2
Các chương trình công lực của DOJ	1
Tổng Cộng	\$5,951

DWR = Bộ Tài Nguyên Nước; DOJ = Bộ Tư Pháp

Tác Động Tài Khóa nếu Dự Luật Được Chấp Thuận

Kế Hoạch Ngân Sách 2012-13 Được Soạn Trên Căn Bản Cử Tri Chấp Thuận Dự Luật này. Lập Pháp và Thống Đốc đã thông qua một kế hoạch ngân sách để giải quyết mức thâm thủng dự phóng đáng kể cho năm tài khóa 2012-13 cũng như các thâm thủng dự phóng trong những năm sau này. Kế hoạch ngân sách 2012-13 (1) mặc nhiên cho rằng cử tri sẽ chấp thuận dự luật này và (2) chỉ tiêu số thu nhập từ đó cho các chương trình khác nhau của tiểu bang. Một phần lớn trong số thu nhập do dự luật này đem lại được chỉ tiêu cho các trường và trường cao đẳng cộng đồng. Đây là lý do giải thích khoản gia tăng tài trợ đáng kể cho các trường và trường cao đẳng cộng đồng trong năm 2012-13. Hầu như tất cả số gia tăng này được dùng để trả chi phí K-14 từ năm trước và giảm bớt chậm trễ trong một số khoản trả tiền cho K-14 của tiểu bang. Trước mức dự phóng thâm thủng ngân sách lớn lao, kế hoạch ngân sách cũng có các hành động kèm chế chi tiêu trong một số chương trình sức khỏe và dịch vụ xã hội, giảm bớt lương nhân viên tiểu bang, dùng các ngân khoản một lần, và vay mượn từ các trương mục khác của tiểu bang.

Ảnh Hưởng Đối Với Ngân Sách Đến Hết Năm 2018-19. Số thu nhập thuế phụ trội của dự luật này sẽ được dùng để giúp quân bình ngân sách tiểu bang đến hết năm 2018-19. Số thu nhập thêm từ dự luật này đem lại nhiều tỷ đô la mỗi năm cho đến hết năm 2018-19 và được dành cho nhiều mục đích—gồm cả tài trợ cho các chương trình hiện hữu của tiểu bang, chấm dứt chậm trễ trả tiền giáo dục K-14, và trả các khoản nợ khác của tiểu bang. Các hành động trong tương lai của Lập Pháp và Thống Đốc sẽ quyết định việc sử dụng các ngân khoản này. Đồng thời, vì mức lên xuống thất thường của lợi tức của người đóng thuế có lợi tức cao, những mức lên xuống có thể xảy ra trong thu nhập của tiểu bang theo dự luật này có thể gây phức tạp cho việc lập ngân sách tiểu bang trong một số năm. Sau khi hết hạn các khoản tăng thuế được đề nghị, số thu nhập thuế từ đó bị mất đi có thể gây thêm áp lực cho ngân sách trong những năm sau đó.

Tác Động Tài Khóa nếu Dự Luật Bị Bỏ Bỏ

Kế Hoạch Ngân Sách Dự Phòng Giảm Bớt Chi Tiêu nếu Cử Tri Bỏ Bỏ Dự Luật này. Nếu dự luật này không được chấp thuận, tiểu bang sẽ không nhận được số thu nhập phụ trội do những khoản tăng thuế của dự luật này đem lại. Trong trường hợp này, kế hoạch ngân sách 2012-13 đòi hỏi phải giảm chi tiêu bớt \$6 tỷ. Các khoản tự động cắt giảm này, như đang được quy định trong luật tiểu bang, được nêu trong Hình 3. Hầu như tất cả các khoản cắt giảm đều là cho các chương trình giáo dục—\$5.4 tỷ cho giáo dục K-14 và \$500 triệu cho các trường

đại học công. Trong số các khoản cắt giảm K-14, khoảng \$3 tỷ là cắt số tài trợ không hạn chế. Các trường học và trường cao đẳng cộng đồng có thể đáp ứng khoản cắt giảm này theo nhiều cách khác nhau, gồm cả lấy tiền từ trong quỹ dự trữ, cắt ngắn năm giảng dạy cho các trường, và giảm bớt số sinh viên ghi danh vào các trường cao đẳng cộng đồng. Số cắt giảm \$2.4 tỷ còn lại sẽ làm tăng số tiền trả chậm cho các trường và trường cao đẳng cộng đồng trở lại mức 2011-12. Trường hợp này có thể ảnh hưởng đến các nhu cầu cần tiền của các trường và trường cao đẳng cộng đồng sau này trong năm tài khóa, mà có thể phải vay mượn ngắn hạn nhiều hơn.

Ảnh Hưởng Đối Với Ngân Sách Đến Hết Năm 2018-19.

Nếu dự luật này bị cử tri bác bỏ, số thu nhập của tiểu bang sẽ bớt đi hàng tỷ đô la mỗi năm cho đến hết năm 2018-19 nếu so với trường hợp dự luật này được chấp thuận. Các hành động trong tương lai của Lập Pháp và Thống Đốc sẽ quyết định cách quân bình ngân sách tiểu bang ở mức thu nhập thấp hơn này. Các ngân sách tiểu bang trong tương lai có thể được quân bình bằng cách cắt giảm tài trợ cho các trường hoặc các chương trình khác, bằng thu nhập mới, và các hành động một lần.

CÁC CHƯƠNG TRÌNH CỦA CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG

Sơ Lược Vấn Đề

Trong năm 2011, tiểu bang chuyển giao trách nhiệm điều hành và tài trợ cho nhiều chương trình sang các chính quyền địa phương (phần chính là các quận). Các trách nhiệm chương trình được chuyển giao này gồm tổng giam các tội phạm nào đó, giám thị tội phạm, và cung cấp dịch vụ điều trị lạm dụng chất kích thích. Để đòi hỏi cho các bốn phần mới này, Lập Pháp đã thông qua một đạo luật chuyển mỗi năm khoảng \$6 tỷ thu nhập thuế của tiểu bang cho các chính quyền địa phương. Phần lớn các ngân khoản này là từ việc chuyển một phần thuế bán hàng từ tiểu bang sang các chính quyền địa phương.

Đề Nghị

Dự luật này đưa vào Hiến Pháp một số điều khoản liên quan đến việc chuyển giao các trách nhiệm về chương trình tiểu bang năm 2011.

Bảo Đảm Các Khoản Thu Nhập Liên Tục cho Các Chính Quyền Địa Phương. Dự luật này đòi hỏi tiểu bang phải tiếp tục cung cấp số thu nhập thuế được chuyển trong năm 2011 (hoặc các ngân khoản tương đương) cho các chính quyền địa phương để đòi hỏi cho các trách nhiệm chương trình được chuyển giao. Dự luật này cũng loại bỏ vĩnh viễn số thu nhập thuế bán hàng được chuyển cho các chính quyền địa phương mà không dùng để tính khoản bảo đảm tài trợ tối thiểu cho các trường và trường cao đẳng cộng đồng.

Hạn Chế Quyền của Tiểu Bang Mở Rộng Thêm Các Điều Kiện Chương Trình. Các chính quyền địa phương sẽ không phải thực thi bất cứ đạo luật nào trong tương lai của tiểu bang mà gia tăng phí tổn địa phương để điều hành các trách nhiệm chương trình được chuyển giao trong năm 2011, trừ phi tiểu bang cung cấp thêm tiền để đòi hỏi cho phí tổn gia tăng.

Đòi Hỏi Tiểu Bang Phải Chia Bớt Một Số Phí Tổn Chương Trình Bất Ngờ. Dự luật này đòi hỏi tiểu bang phải trả một phần bất cứ phí tổn địa phương nào mới xuất phát từ các vụ kiện nào đó và các thay đổi trong luật lệ liên bang liên quan đến các trách nhiệm chương trình được chuyển giao.

Loại Bỏ Tình Trạng Có Thể Có Trách Nhiệm Tài Trợ Theo Lệnh Bắt Buộc. Theo Hiến Pháp, tiểu bang phải bồi hoàn phí tổn cho các chính quyền địa phương khi áp đặt các trách nhiệm mới hay “lệnh bắt buộc” với các chính quyền này. Theo luật hiện hành, tiểu bang có thể phải cung cấp thêm tài trợ cho các chính quyền địa phương (các khoản bồi hoàn theo lệnh bắt buộc) để trả cho một số trách nhiệm chương trình được chuyển giao. Dự luật này quy định là tiểu bang sẽ không phải cung cấp các khoản bồi hoàn theo lệnh bắt buộc đó.

Chấm Dứt Việc Tiểu Bang Bồi Hoàn Các Phí Tổn về Đạo Luật Hội Hợp Tự Do. Đạo Luật Ralph M. Brown đòi hỏi là tất cả các buổi họp của các cơ quan lập pháp địa phương phải được tổ chức tự do và công khai. Trước đây, tiểu bang đã bồi hoàn cho các chính quyền địa phương phí tổn xuất phát từ một số điều khoản của Đạo Luật Brown (chẳng hạn như điều kiện phải soạn và công bố nghị trình cho các buổi họp công cộng). Dự luật này quy định là tiểu bang sẽ không có trách nhiệm trả cho các cơ quan địa phương phí tổn tuân hành thủ tục hội họp tự do trong Đạo Luật Brown nữa.

Tác Động Tài Khóa

Chính Quyền Tiểu Bang. Các phí tổn của tiểu bang có thể cao hơn mức cũ cho các chương trình được chuyển giao vì dự luật này (1) bảo đảm là tiểu bang sẽ tiếp tục cung cấp ngân khoản cho các chính quyền địa phương để đài thọ cho các chương trình này, (2) đòi hỏi tiểu bang phải chia bớt các phí tổn liên quan đến các thay đổi trong tương lai về luật liên bang và các vụ tòa, và (3) cho phép các chính quyền địa phương từ chối thực thi luật lệ mới của tiểu bang mà làm tăng phí tổn của họ trừ phi tiểu bang cung cấp thêm ngân khoản. Các phí tổn có thể phải tổn kém này sẽ được bù đắp một phần bằng các điều khoản của dự luật này loại bỏ bất cứ trách nhiệm nào có thể có theo lệnh bắt buộc của tiểu bang từ việc chuyển giao chương trình trong năm 2011 và thủ tục của Đạo Luật Brown. Không thể xác định được tác động tài khóa sau cùng của các điều khoản này và sẽ tùy theo các hành động trong tương lai của các viên chức dân cử và tòa án.

Chính Quyền Địa Phương. Các yếu tố nói trên sẽ có tác động tài khóa ngược lại đối với các chính quyền địa phương. Tức là, số thu nhập của chính quyền địa phương có thể cao hơn so với mức cũ vì tiểu bang sẽ phải (1) tiếp tục cung cấp ngân khoản cho các chính quyền địa phương để đài thọ cho các trách nhiệm chương trình được chuyển giao trong năm 2011 và (2) trả tất cả hoặc một phần các phí tổn liên quan đến các thay đổi trong tương lai về luật liên bang và tiểu bang và các vụ tòa. Các khoản tăng thu nhập địa phương này sẽ được bù đắp một phần bằng các điều khoản của dự luật này loại bỏ quyền của chính quyền địa phương được nhận các khoản bồi hoàn theo

lệnh bắt buộc cho việc chuyển giao chương trình năm 2011 và thủ tục theo Đạo Luật Brown. Không thể xác định được tác động tài khóa sau cùng của các điều khoản này và sẽ tùy theo các hành động trong tương lai của các viên chức dân cử và tòa án.

TÓM LƯỢC

Nếu cử tri chấp thuận dự luật này, thuế suất bán hàng của tiểu bang sẽ tăng trong bốn năm và thuế suất PIT sẽ tăng trong bảy năm, đem lại một số thu nhập thêm cho tiểu bang được ước tính trung bình là \$6 tỷ mỗi năm trong thời gian từ 2012-13 đến 2016-17. (Số tăng thu nhập này có thể ít hơn trong những năm tài khóa 2011-12, 2017-18, và 2018-19.) Số thu nhập này sẽ được dùng để giúp tài trợ cho kế hoạch ngân sách 2012-13 của tiểu bang và sẽ được dành để giúp quân bình ngân sách trong bảy năm tới. Dự luật này cũng bảo đảm là các chính quyền địa phương mỗi năm tiếp tục được nhận phần thu nhập thuế bán hàng của tiểu bang được chuyển trong năm 2011 để trả cho việc chuyển giao một số trách nhiệm chương trình cho các chính quyền địa phương.

Nếu cử tri bác bỏ dự luật này, thuế suất bán hàng của tiểu bang và thuế suất PIT sẽ không tăng. Vì ngân khoản từ các khoản tăng thuế này sẽ không có để giúp tài trợ cho kế hoạch ngân sách 2012-13 của tiểu bang, số chi tiêu của tiểu bang trong năm 2012-13 sẽ bị cắt giảm đi khoảng 6 tỷ, mà hầu như tất cả các cắt khoản giảm này đều liên quan đến giáo dục. Trong những năm tương lai, số thu nhập của tiểu bang sẽ thấp hơn hàng tỷ đô la so với trường hợp dự luật này được chấp thuận.

DỰ LUẬT 30 CÁC KHOẢN THUẾ TẠM THỜI ĐỂ TÀI TRỢ GIÁO DỤC. BẢO ĐẢM TÀI TRỢ AN TOÀN CÔNG CỘNG ĐỊA PHƯƠNG. TU CHÍNH HIỂN PHÁP TIỀN KHỞI.

★ BIỆN LUẬN ỦNG HỘ DỰ LUẬT 30 ★

Thông điệp của Liên Đoàn Nữ Cử Tri California và Hội Giáo Viên California và Các Chuyên Viên Công Lực.

Cùng người dân California,

Sau nhiều năm bị cắt giảm tài trợ, các trường công, đại học, và các dịch vụ an toàn công cộng của California sắp đến lúc chịu không nổi nữa.

Nội trong bốn năm qua, các trường của chúng ta đã bị cắt giảm \$20 tỷ, sa thải hơn 30,000 giáo viên, và sĩ số học sinh thuộc trong số đông nhất trong nước. Con em chúng ta xứng đáng được hưởng khá hơn thế.

Đã đến lúc phải cương quyết và đưa California trở lại đúng đường.

Dự Luật 30, Đạo Luật Trường Học & An Toàn Công Cộng Địa Phương, được Thống Đốc Jerry Brown, Liên Đoàn Nữ Cử Tri và một liên hiệp toàn tiểu bang gồm giới lãnh đạo từ giáo dục, công lực và thương nghiệp ủng hộ.

Nhiều người ủng hộ Dự Luật 30 vì dự luật này là dự luật tiên khởi duy nhất bảo vệ số tài trợ cho trường học và an toàn và giúp đối phó với tình trạng rối ren ngân sách kinh niên của tiểu bang:

- *Ngăn ngừa cắt giảm nhiều cho trường học.* Nếu không có Dự Luật 30, các trường và trường cao đẳng của chúng ta sẽ bị cắt thêm một số \$6 tỷ thật điều đứng trong năm nay. Dự Luật 30 là dự luật tiên khởi duy nhất ngăn ngừa các khoản cắt giảm này và cung cấp hàng tỷ bạc tài trợ mới cho các trường của chúng ta bắt đầu trong năm nay—tiền có thể chi tiêu để giảm sĩ số học sinh, mua sách giáo khoa mới nhất và thuê lại giáo viên.
- *Bảo đảm tài trợ an toàn công cộng địa phương.* Dự Luật 30 là dự luật duy nhất thành lập một khoản bảo đảm tài trợ an toàn công cộng trong hiến pháp của tiểu bang chúng ta để không thể đụng vào nếu không được cử tri chấp thuận. Dự Luật 30 duy trì số cảnh sát tuần tra ngoài đường.
- *Giúp quân bình ngân sách.* Dự Luật 30 quân bình ngân sách của chúng ta và giúp trả bớt nợ của California—tích lũy sau những năm chi tiêu phí phạm không cần thiết và vay mượn. Đây là một bước thiết yếu để ngưng tình trạng thâm thủng ngân sách kéo dài tại California.

Để bảo vệ trường học và an toàn, Dự Luật 30 tạm thời tăng thuế lợi tức cá nhân của người có lợi tức cao nhất—những cặp có lợi tức hơn \$500,000 một năm—và thành lập thuế bán hàng với thuế suất thấp hơn năm ngoài.

Các khoản thuế của Dự Luật 30 là tạm thời, quân bình và cần thiết để bảo vệ các trường và an toàn:

- *Chỉ có những người có lợi tức cao nhất mới đóng thêm thuế lợi tức:* Dự Luật 30 yêu cầu những người có lợi tức cao nhất tạm thời đóng thêm thuế lợi tức. Những cặp có lợi tức dưới \$500,000 một năm sẽ không đóng thêm thuế lợi tức.
- *Tất cả số thu nhập mới là tạm thời:* Các khoản thuế của Dự Luật 30 là tạm thời, và dự luật tiên khởi này không thể được cải biến nếu không có phiếu của người dân. Những người có lợi tức cao nhất sẽ đóng thêm trong bảy năm. Điều khoản về thuế bán hàng sẽ có hiệu lực trong bốn năm.
- *Tiền được ký thác vào một trương mục đặc biệt mà lập pháp không đụng vào được:* Số tiền thu cho các trường được đưa vào một quỹ đặc biệt mà lập pháp không thể đụng vào và không được dùng cho guồng máy hành chánh của tiểu bang.
- *Dự Luật 30 quy định những kỳ giám định bắt buộc:* Những kỳ giám định độc lập bắt buộc hàng năm sẽ bảo đảm các ngân khoản này CHỈ được chi tiêu cho các trường và an toàn công cộng.

Hãy cùng tham gia với Liên Đoàn Nữ Cử Tri và các giáo viên và chuyên viên an toàn công cộng tại California.

Hãy bỏ phiếu THUẬN cho Dự Luật 30.

Hãy cương quyết cho các trường và an toàn công cộng.

Muốn tìm hiểu thêm, hãy đến YesOnProp30.com

JENNIFER A. WAGGONER, Chủ Tịch

Liên Đoàn Nữ Cử Tri California

DEAN E. VOGEL, Chủ Tịch

Hội Giáo Viên California

KEITH ROYAL, Chủ Tịch

Hội Cảnh Sát Trường Tiểu Bang California

★ PHẢN BÁC BIỆN LUẬN ỦNG HỘ DỰ LUẬT 30 ★

Những người ủng hộ Dự Luật 30 nói rằng chúng ta phải chấp thuận khoản tăng thuế khổng lồ này vì nếu không thì các trường sẽ bị cắt giảm tài trợ.

Chúng ta ai cũng muốn có các trường tuyệt hảo tại California, nhưng tăng thuế không phải là cách duy nhất để làm việc này.

Các chính khách thả tăng thuế hơn là thu gọn hàng ngàn chương trình được tiểu bang tài trợ, guồng máy hành chánh khổng lồ và phí phạm.

Hãy nhìn xem họ vừa làm gì: các chính khách đã cho phép gần \$5 tỷ công khó phiếu California cho “hỏa xa cao tốc đến chỗ đông không mong muốn”, gây tổn kém cho người dân đóng thuế mỗi năm \$380 triệu. Hãy dùng số tiền đó cho trường học!

Thay vì thế, các chính khách đưa ra chọn lựa giả tạo cho chúng ta—tăng thuế bán hàng mỗi năm thêm \$1 tỷ và tăng thuế lợi tức đối với giới tiểu thương HOẶC cắt giảm tài trợ cho trường học.

DỰ LUẬT 30 KHÔNG PHẢI LÀ NHƯ ĐÁ TUỒNG: Dự luật này không bảo đảm lấy được một đồng tài trợ mới nào cho lớp học.

Hãy Chống Dự Luật 30: Dự luật này cho phép các chính khách lấy tiền hiện đang được dành cho giáo dục và chi tiêu cho các chương trình khác. Chúng ta sẽ không bao giờ biết tiền thực sự đi đâu.

Hãy Chống Dự Luật 30: Dự luật này giao cho các chính khách tại Sacramento một tấm chi phiếu để trông mà không đòi hỏi cái tổ ngân sách, hư hỏng hoặc giáo dục.

Hãy Chống Dự Luật 30: Dự luật này gây thiệt hại cho các doanh nghiệp nhỏ và giết chết công ăn việc làm.

Hãy Chống Dự Luật 30: Dự luật này chỉ giao thêm tiền cho các chính khách tại Sacramento để tiếp tục chi tiêu.

Đừng để bị lừa gạt, Dự Luật 30 không phải như đã tưởng. Dự luật này chỉ là một cái cớ cho các chính khách tại Sacramento lấy thêm tiền của quý vị, trong khi tác hại nền kinh tế và không làm gì cả để giúp cho lãnh vực giáo dục.

Người dân California đủ khôn ngoan để không bị lừa: *Hãy Bỏ Phiếu Chống Dự Luật 30.*

JOEL FOX, Chủ Tịch

Ủy Ban Tác Vụ Tiểu Thương

JOHN KABATECK, Giám Đốc Điều Hành

Liên Đoàn Toàn Quốc Thương Nghiệp Độc Lập/California

KENNETH PAYNE, Chủ Tịch

Hội Người Dân Đóng Thuế Sacramento

★ BIỆN LUẬN CHỐNG DỰ LUẬT 30 ★

HÃY CHỐNG Dự Luật 30: Đây chỉ là một “Trò Chơi Gian Lận” Chính Trị \$50 Tỷ—Nhưng Không Bảo Đảm Các Ngân Khoản Mới cho Trường Học

Các chính khách đằng sau Dự Luật 30 muốn chúng ta tin là nếu cử tri chấp thuận các khoản tăng thuế khổng lồ trong bảy năm của Dự Luật 30, số tiền mới này sẽ được dùng cho lớp học. Không có gì xa sự thật hơn thế.

Dự Luật 30 cho phép chính khách chơi một “trò chơi gian lận” thay vì cung cấp tài trợ mới cho các trường:

- Họ có thể lấy tiền hiện nay cho các trường và dùng vào các mục đích khác rồi thay số tiền đó bằng tiền từ các khoản thuế mới này. Họ lấy đi bằng một tay và bỏ vào lại bằng tay kia. Bất luận quý vị xoay chuyển như thế nào thì Dự Luật 30 cũng không bảo đảm được một xu tài trợ mới cho trường học.
- Nhiều nhà giáo dục đã phơi bày sai sót này và ngay cả Hội Các Hội Đồng Học Đường California cũng nói rằng “... Dự Luật Tiền Khởi của Thống Đốc không cung cấp tài trợ mới cho các trường.” (20 Tháng Năm, 2012)
- Tờ Wall Street Journal nhận định cùng sai sót này, nói rằng “Thống Đốc California Jerry Brown đang tìm cách vận động cho khoản tăng thuế của ông ta với cử tri vào Tháng Mười Một này bằng cách nói rằng tiền sẽ tài trợ cho các trường. Bí mật ở đây là họ cần số thu nhập mới để bù vào quỹ hưu bổng đã hết tiền của giáo viên.” Bài Xã Luận trên tờ Wall Street Journal, 22 Tháng Tư, 2012
- Ngay cả Danh Xưng và Tóm Lược chính thức của Dự Luật 30 cũng nói là số tiền này có thể được dùng để “... trả cho các cam kết chi tiêu khác.”

Ngoài ra, cũng không có điều kiện hoặc khoản bảo đảm nào là chi thêm tiền cho lớp học và không có điều nào trong Dự Luật 30 cải tổ hệ thống giáo dục của chúng ta để cắt giảm phí phạm, giảm bớt hành chánh hoặc cắt chi phí hành chánh.

CHỐNG Dự Luật 30—Không Có Cải Tổ

Các chính khách và quyền lợi riêng đằng sau Dự Luật 30 muốn tăng thuế để đài thọ cho nạn chi tiêu mất kiểm soát của họ, nhưng không muốn thông qua các biện pháp cải tổ có ý nghĩa.

- Các quyền lợi riêng và các chính khách bị họ kiểm soát đã ngăn chặn các biện pháp cải tổ hưu bổng. Chúng ta có \$500 tỷ trong số trách nhiệm hưu bổng không được tài trợ tại California và các chính khách vẫn không chịu ban hành các biện pháp cải tổ thực sự.
- Chính những người này đã ngăn chặn việc cải tổ ngân sách. Các chính khách tiếp tục chi tiêu nhiều hơn tiền tiêu bang có. Dự Luật 30 tưởng tưởng hành vi nguy hiểm này bằng cách giao cho họ thêm hàng tỷ đô la để chi tiêu mà không có cải tổ, không bảo đảm số tiền này sẽ không bị phí phạm hoặc sẽ được dùng cho lớp học.

CHỐNG Dự Luật 30—Hãy Chặn Đứng Đe Dọa của Các Chính Khách

Thống Đốc, các chính khách và quyền lợi riêng đằng sau Dự Luật 30 đe dọa cử tri. Họ nói rằng “hãy bỏ phiếu cho khoản tăng thuế khổng lồ của chúng tôi bằng không chúng tôi sẽ nhắm vào các trường mà trả đũa,” nhưng đồng thời họ lại không chịu cải tổ các hệ thống giáo dục hoặc hưu bổng để tiết kiệm tiền.

Chúng ta cần tăng trưởng kinh tế để tạo công ăn việc làm và cắt giảm phí phạm, dọn sạch chính quyền, cải tổ tiền trình ngân sách của chúng ta và bắt các chính khách chịu trách nhiệm thay vì chấp thuận khoản tăng thuế \$50 tỷ đối với giới tiêu thương và các gia đình làm việc mà không chịu trách nhiệm hoặc bảo đảm tài trợ mới cho các trường.

CHỐNG Dự Luật 30—Cải Tổ và Việc Làm Trước, Không Phải Tăng Thuế.

JON COUPAL, Chủ Tịch

Hội Người Dân Đóng Thuế Howard Jarvis

TOM BOGETICH, Giám Đốc Điều Hành (Hội Hưu)

Hội Đồng Giáo Dục Tiểu Bang California

DOUG BOYD, Ủy Viên

Hội Đồng Giáo Dục Quận Los Angeles

★ PHẢN BÁC BIỆN LUẬN CHỐNG DỰ LUẬT 30 ★

Sau những năm cắt giảm, đã đến lúc phải cương quyết bảo vệ các trường và an toàn công cộng địa phương.

CÁC BIỆN PHÁP KIỂM SOÁT TÀI KHÓA NGHIÊM NGẶT của Dự Luật 30 bảo đảm CHỈ được chi tiêu tiền này cho các trường và an toàn công cộng:

- Số thu nhập này được bảo đảm trong hiến pháp được ký thác vào một trương mục đặc biệt cho các trường mà *lập pháp không thể đụng vào*.
- Tiền sẽ được giám định hàng năm và không được chi tiêu cho việc điều hành hoặc cho guồng máy hành chánh của Sacramento.
- Dự Luật 30 cho phép truy tố hình sự nếu sử dụng sai trái tiền này.

Con em chúng ta xứng đáng được hưởng khá hơn là những lớp đồng học sinh nhất trong nước. Dự Luật 30 yêu cầu người rất giàu đóng góp PHẦN CÔNG BẰNG của họ để giúp duy trì phòng học và có cảnh sát tuần tra ngoài đường.

- NGĂN NGỪA TÌNH TRẠNG CẮT GIẢM NẶNG NỀ SỐ TÀI TRỢ CHO CÁC TRƯỜNG TRONG NĂM NAY:** Dự Luật 30 là dự luật tiền khởi duy nhất ngăn ngừa việc tự động cắt giảm \$6 tỷ tài trợ cho các trường và trường đại học trong năm nay. Nếu không có Dự Luật 30, chúng ta sẽ phải rút ngắn năm học, cho giáo viên nghỉ việc và tăng học phí nhiều trong năm nay.

- CUNG CẤP HÀNG TỶ BẠC TÀI TRỢ MỚI CHO CÁC TRƯỜNG:** Dự Luật 30 cung cấp thêm hàng tỷ bạc để giảm bớt sĩ số học sinh và khôi phục các chương trình như nghệ thuật và Thể Dục.
- BẢO VỆ AN TOÀN CÔNG CỘNG ĐỊA PHƯƠNG:** Dự Luật 30 bảo đảm tài trợ cho an toàn công cộng địa phương trong Hiến Pháp Tiểu Bang và giúp tiết kiệm hàng tỷ bạc phí tổn nhà tù trong tương lai.
- GIÚP QUẢN BÌNH NGÂN SÁCH:** Dự Luật 30 là một phần của giải pháp dài hạn nhằm quân bình ngân sách tiểu bang. Các giáo viên, nhân viên công lực, lãnh tụ thương nghiệp và Thống Đốc Jerry Brown đều ủng hộ Dự Luật 30 vì đây là dự luật duy nhất đưa California trên đường phục hồi.

Hãy tìm thêm tại www.YesOnProp30.com.

JENNIFER A. WAGGONER, Chủ Tịch

Liên Đoàn Nữ Cử Tri California

JOSHUA PECHTHALT, Chủ Tịch

Liên Đoàn Giáo Viên California

SCOTT R. SEAMAN, Chủ Tịch

Hội Tư Lệnh Cảnh Sát California

NGÂN SÁCH TIỂU BANG. CHÍNH QUYỀN TIỂU BANG VÀ ĐỊA PHƯƠNG. TU CHÍNH HIẾN PHÁP TIỀN KHỞI VÀ ĐẠO LUẬT.

- Thành lập chu kỳ hai năm cho ngân sách tiểu bang.
- Cấm Lập Pháp có các khoản chi tiêu nhiều hơn \$25 triệu nếu không tìm ra các khoản thu nhập hoặc cắt giảm chi tiêu để bù vào đó.
- Cho phép Thống Đốc đơn phương cắt giảm ngân sách khi tuyên bố tình trạng khẩn cấp tài khóa nếu Lập Pháp không hành động.
- Đòi hỏi phải tái duyệt hiệu năng tất cả các chương trình của tiểu bang.
- Đòi hỏi phải có các mục tiêu về hiệu năng trong ngân sách tiểu bang và địa phương.
- Đòi hỏi phải ấn hành các dự luật ít nhất là ba ngày trước khi lập pháp bỏ phiếu.
- Cho phép các chính quyền địa phương thay đổi cách luật chi phối các chương trình do tiểu bang tài trợ áp dụng với họ, trừ phi Lập Pháp hoặc cơ quan tiểu bang phủ quyết thay đổi này trong vòng 60 ngày.

Tóm Lược của Phân Tích Viên Lập Pháp về Ước Tính Tác Động Tài Khóa Thực Sự Đối Với Chính Quyền Tiểu Bang và Địa Phương:

- Giám bớt số thu nhập thuế bán hàng của tiểu bang mỗi năm \$200 triệu, kèm theo các khoản gia tăng tài trợ tương ứng cho các chính quyền địa phương nào đó.
- Ngoài ra, có thể có thêm các thay đổi đáng kể trong số chi tiêu và thu nhập của tiểu bang và địa phương, mà mức độ thay đổi đó sẽ tùy theo quyết định trong tương lai của các viên chức công.

PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP

TỔNG QUÁT

Dự luật này thay đổi một số trách nhiệm nào đó của các chính quyền địa phương, Lập Pháp, và Thống Đốc. Dự luật này cũng thay đổi một số khía cạnh của các hoạt động chính quyền tiểu bang và địa phương. Hình 1 tóm lược các điều khoản chính của dự luật này, mà mỗi điều khoản được nêu chi tiết hơn ở dưới.

CHO PHÉP VÀ TÀI TRỢ CÁC KẾ HOẠCH CỦA CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG

Đề Nghị

Cho Phép Chính Quyền Địa Phương Phát Triển Các Kế Hoạch Mới. Theo dự luật này, quận và các chính quyền địa phương khác (chẳng hạn như thành phố, các địa hạt học đường, địa hạt trường cao đẳng cộng đồng, và các địa hạt đặc biệt) có thể thành lập các kế hoạch để phối hợp cách cung cấp dịch vụ cho công chúng. Các kế hoạch này có thể là về cách chính quyền địa phương cung cấp

dịch vụ tại nhiều khu vực, gồm cả phát triển kinh tế, giáo dục, dịch vụ xã hội, an toàn công cộng, và sức khỏe công cộng. Mỗi kế hoạch sẽ phải có phê chuẩn của hội đồng quản trị của (1) quận, (2) các địa hạt học đường phục vụ đa số học sinh trong quận, và (3) các chính quyền địa phương khác đại diện cho đa số dân của quận. Các cơ quan địa phương sẽ nhận một số tài trợ từ tiểu bang để thực thi các kế hoạch này (như được nêu ở dưới).

Cho Phép Chính Quyền Địa Phương Thay Đổi Việc Điều Hành Các Chương Trình Do Tiểu Bang Tài Trợ. Nếu chính quyền địa phương thấy rằng một đạo luật hoặc điều lệ của tiểu bang hạn chế khả năng thực thi kế hoạch của họ, họ có thể phát triển các thủ tục địa phương “tương đương về nhiệm vụ” với các mục tiêu của đạo luật hoặc điều lệ hiện hữu của tiểu bang. Chính quyền địa phương có thể áp dụng các thủ tục

địa phương này—thay vì các đạo luật hoặc điều lệ của tiểu bang—để điều hành các chương trình của tiểu bang do tiểu bang tài trợ. Lập Pháp (trong trường hợp các đạo luật của tiểu bang) hoặc cơ quan liên quan của tiểu bang (trong trường hợp các điều lệ của tiểu bang) sẽ có cơ hội bác bỏ các thủ tục thay thế tại địa phương. Các thủ tục do địa phương lập ra sẽ hết hạn sau bốn năm trừ phi được tái lập theo cùng tiến trình như trước.

Cho Phép Chuyển Thuế Thổ Trạch Địa Phương. Người dân đóng thuế tại California đóng khoảng \$50 tỷ tiền thuế thổ trạch mỗi năm cho các chính quyền địa phương. Luật tiểu bang chi phối cách chia thuế thổ trạch giữa các thực thể chính quyền địa phương tại mỗi quận. Dự luật này cho phép các chính quyền địa phương tham gia vào các kế hoạch chuyển qua lại lẫn nhau thuế thổ trạch được

dành cho họ theo bất cứ cách nào họ chọn. Mỗi chính quyền địa phương bị tác động sẽ phải phê chuẩn thay đổi này bằng hai phần ba phiếu thuận của hội đồng quản trị.

Chuyển Một Số Thu Nhập Thuế Bán Hàng của Tiểu Bang cho Các Chính Quyền Địa Phương. Hiện nay, thuế suất bán hàng trung bình trong tiểu bang là hơn 8 phần trăm một chút. Mức thuế này đã đem lại \$42.2 tỷ trong năm 2009-10, và số thu nhập này được dành cho các chính quyền tiểu bang và địa phương khoảng đồng đều nhau. Bắt đầu trong năm tài khóa 2013-14, dự luật này sẽ chuyển một ít trong phần của tiểu bang cho các quận thực thi các kế hoạch mới. Việc này sẽ không thay đổi số thuế bán hàng do người dân đóng thuế đóng. Việc chuyển này sẽ gia tăng số thu nhập của các chính quyền địa phương tham gia tại các quận với các kế

Hình 1

Các Điều Khoản Chính của Dự Luật 31

- ✓ **Cho Phép và Tài Trợ các Kế Hoạch của Chính Quyền Địa Phương**
 - Chuyển một phần thu nhập của tiểu bang cho các quận có các chính quyền địa phương thực thi kế hoạch phối hợp các dịch vụ công của họ.
 - Cho phép các chính quyền địa phương này phát triển các thủ tục của chính họ để điều hành các chương trình do tiểu bang tài trợ.
 - Cho phép các chính quyền địa phương này chuyển thuế thổ trạch địa phương qua lại giữa họ với nhau.
- ✓ **Hạn Chế Khả Năng của Lập Pháp Thông Qua các Dự Luật Nào Đó**
 - Hạn chế khả năng của Lập Pháp thông qua các dự luật nào đó khiến tăng thêm phí tổn của tiểu bang hoặc giảm số thu nhập trừ phi có nhận định các nguồn tài trợ mới và/hoặc các khoản giảm chi tiêu.
 - Miễn điều kiện trên cho nhiều loại dự luật khác nhau.
 - Đòi hỏi hầu như tất cả các dự luật và các khoản tu chính phải được công bố ít nhất là ba ngày trước khi lập pháp phê chuẩn.
- ✓ **Mở Rộng Thêm Khả Năng của Thống Đốc Giảm Chi Tiêu của Tiểu Bang**
 - Cho phép Thống Đốc giảm bớt chi tiêu trong thời gian có tình trạng khẩn trương tài khóa tiểu bang trong một số trường hợp nào đó.
- ✓ **Thay Đổi Thủ Tục Lập Ngân Sách Công và Giám Sát**
 - Thay đổi tiến trình ngân sách tiểu bang hàng năm sang tiến trình ngân sách tiểu bang hai năm.
 - Đòi hỏi Lập Pháp phải dành ra một phần của mỗi khóa họp hai năm để lập pháp giám sát các chương trình công.
 - Đòi hỏi các chính quyền tiểu bang và địa phương phải đánh giá mức độ hiệu quả của các chương trình và cho biết ngân sách của họ đáp ứng được các mục tiêu khác nhau như thế nào.

hoạch tổng cộng khoảng \$200 triệu mỗi năm trong kỳ hạn gần. Chính quyền tiểu bang sẽ mất đi một số tiền tương ứng, mà sẽ không còn để tài trợ cho các chương trình tiểu bang nữa. Số thuế bán hàng này sẽ được dành cho các quận tham gia dựa trên dân số của quận. Dự luật này đòi hỏi phải có một kế hoạch địa phương quy định về cách phân phối số tiền này và bất cứ ngân khoản nào khác nhằm yểm trợ việc thực thi kế hoạch địa phương.

Tác Động Tài Khóa

Ngoài việc chuyển \$200 triệu đã nói trước đây, sẽ có các tác động tài khóa khác đối với các chính quyền tiểu bang và địa phương. Thí dụ, cho phép các chính quyền địa phương phát triển thủ tục riêng của họ để điều hành các chương trình do tiểu bang tài trợ có thể đưa đến các kết quả chương trình và phí tổn cho tiểu bang hoặc địa phương khác nhau so với trường hợp không cho phép. Cho phép các chính quyền địa phương chuyển thuế thổ trạch có thể tác động đến số tiền đến tay một chính quyền địa phương nào đó, nhưng không thay đổi tổng số tiền thuế do người dân đóng thuế thổ trạch đóng. Các chính quyền địa phương cũng có thể sẽ chi tiêu thêm một ít để thành lập và điều hành các kế hoạch mới của họ. Các thay đổi do phần này của dự luật đưa ra tùy thuộc vào (1) bao nhiêu quận thành lập kế hoạch, (2) bao nhiêu chính quyền địa phương thay đổi cách họ điều hành các chương trình do tiểu bang tài trợ, và (3) kết quả của các hoạt động của họ. Vì những lý do này, không thể tiên đoán được tác động tài khóa sau cùng của dự luật này đối với các chính quyền tiểu bang và địa phương. Tại một số quận, các tác động này có thể đáng kể.

HẠN CHẾ KHẢ NĂNG CỦA LẬP PHÁP THÔNG QUA CÁC DỰ LUẬT NÀO ĐÓ

Luật Hiện Hành

Ngân Sách và các Dự Luật Khác. Mỗi năm, Lập Pháp và Thống Đốc phê chuẩn dự luật ngân sách và các dự luật khác. Dự luật ngân sách cho phép chi tiêu từ Quỹ Chung và nhiều trương mục khác của tiểu bang. (Quỹ Chung là trương mục hoạt động chính của tiểu bang tài trợ cho giáo dục, sức khỏe, dịch vụ xã hội, nhà tù, và các chương trình khác.) Nói chung, cần có đa số phiếu thuận của lưỡng viện Lập Pháp (Thượng Viện và Hạ Viện) để phê chuẩn dự luật ngân sách và phần lớn các dự luật khác. Tuy nhiên, cần phải có hai phần ba phiếu thuận tại lưỡng viện thì mới được tăng thuế tiểu bang.

Là một phần của tiến trình thường lệ để cứu xét các đạo luật mới, Lập Pháp và Thống Đốc tái duyệt những phần ước tính về tác động của mỗi dự luật đối với mức chi tiêu và thu nhập của tiểu bang. Tuy Hiến Pháp Tiểu Bang không bắt buộc tiểu bang phải nhận định mỗi đạo luật mới sẽ được tài trợ như thế nào, hiến pháp vẫn đòi hỏi ngân sách chung của tiểu bang phải quân bình. Nói rõ ra, mỗi năm khi tiểu bang thông qua ngân sách, tiểu bang phải cho thấy số ước tính thu nhập của Quỹ Chung sẽ đáp ứng đủ hoặc nhiều hơn mức chi tiêu được phê chuẩn của Quỹ Chung.

Đề Nghị

Hạn Chế Khả Năng của Lập Pháp Gia Tăng các Phí Tổn của Tiểu Bang. Dự luật này đòi hỏi Lập Pháp phải cho thấy một số dự luật gia tăng mức chi tiêu của tiểu bang

PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP

hơn \$25 triệu trong bất cứ năm tài khóa nào sẽ được đài thọ như thế nào bằng các khoản giảm bớt chi tiêu, gia tăng thu nhập, hay cả hai. Điều kiện này áp dụng cho các dự luật nhằm thành lập các cơ quan hoặc chương trình mới của tiểu bang, mở rộng thêm các cơ quan hoặc chương trình hiện nay của tiểu bang, hoặc thành lập các chương trình địa phương do tiểu bang bắt buộc. Những trường hợp được miễn các điều kiện này là các dự luật cho phép chi tiêu một lần cho một cơ quan hoặc chương trình của tiểu bang, gia tăng tài trợ cho một cơ quan hoặc chương trình vì gia tăng gánh nặng công việc hoặc vật giá, cung cấp tài trợ theo đòi hỏi của luật liên bang, hoặc tăng lương hoặc tiền công khác của nhân viên tiểu bang theo một thỏa thuận thương lượng tập thể. Dự luật này cũng miễn cho các dự luật khôi phục tài trợ cho các chương trình của tiểu bang đã bị cắt giảm để giúp quân bình ngân sách tiểu bang trong bất cứ năm nào sau 2008-2009.

Hạn Chế Khả Năng của Lập Pháp Giảm Bớt Thu Nhập của Tiểu Bang. Dự luật này cũng đòi hỏi Lập Pháp phải cho thấy các dự luật giảm thuế hay thu nhập khác của tiểu bang hơn \$25 triệu trong bất cứ năm tài khóa nào sẽ được đài thọ như thế nào bằng các khoản giảm bớt chi tiêu, gia tăng thu nhập, hay cả hai.

Thay Đổi Khi Nào Lập Pháp Có Thể Thông Qua Các Dự Luật. Dự luật này có các thay đổi khác có thể tác động đến thời điểm Lập Pháp có thể thông qua các dự luật. Thí dụ, dự luật này đòi hỏi Lập Pháp phải công bố các dự luật và các khoản tu chính các dự luật đó trong ít nhất là ba ngày trước khi bỏ phiếu thông qua (trừ những dự luật nào đó đối phó với thiên tai hoặc khủng bố).

Tác Động Tài Khóa

Dự luật này sẽ tạo khó khăn hơn cho Lập Pháp khi thông qua một số dự luật đề tăng

mức chi tiêu của tiểu bang hoặc giảm bớt thu nhập. Hạn chế khả năng của Lập Pháp theo cách này có thể đưa đến việc tiểu bang chi tiêu ít hơn cho các dịch vụ công—hoặc thêm thuế và lệ phí—hơn là nếu không có luật này. Vì tác động tài khóa của phần dự luật này tùy theo các quyết định trong tương lai của Lập Pháp nên không thể tiên đoán được, nhưng nó có thể đáng kể sau một thời gian. Vì tiểu bang tài trợ đáng kể cho các chính quyền địa phương, dần dần họ cũng có thể bị tác động.

MỞ RỘNG THÊM KHẢ NĂNG CỦA THỐNG ĐỐC GIẢM BỚT MỨC CHI TIÊU CỦA TIỂU BANG

Luật Hiện Hành

Theo Dự Luật 58 (2004), sau khi dự luật ngân sách được phê chuẩn, Thống Đốc có thể tuyên bố tình trạng khẩn trương tài khóa nếu thống đốc quyết định là tiểu bang đang bị thiếu hụt thu nhập nhiều hoặc chi tiêu quá mức. Khi tuyên bố tình trạng khẩn trương tài khóa, Thống Đốc phải triệu tập Lập Pháp mở khóa họp đặc biệt và đề nghị các hành động giải quyết tình trạng khẩn trương tài khóa. Lập Pháp có 45 ngày để cứu xét đáp ứng. Tuy nhiên, quyền của Thống Đốc cắt giảm chi tiêu của tiểu bang hiện nay rất giới hạn dù cho Lập Pháp không có hành động gì trong thời gian 45 ngày đó.

Đề Nghị

Cho Phép Thống Đốc Giảm Bớt Chi Tiêu trong Một Số Trường Hợp Nào Đó. Theo dự luật này, nếu Lập Pháp không thông qua luật để giải quyết tình trạng khẩn trương tài khóa trong vòng 45 ngày, Thống Đốc có thể giảm bớt một số chi tiêu từ Quỹ Chung. Thống Đốc không thể giảm bớt những khoản chi tiêu bắt buộc theo Hiến Pháp hoặc luật liên bang—chẳng hạn như hầu hết phần chi tiêu cho trường học, trả nợ, các khoản đóng góp vào quỹ hưu bổng, và một số chi tiêu cho các chương trình sức khỏe và dịch vụ xã hội.

TIẾP THEO

(Những loại này hiện chiếm đa số phần chi tiêu của Quỹ Chung.) Tổng số cắt giảm không được nhiều hơn số tiền cần thiết để quân bình ngân sách. Lập Pháp có thể bác bỏ tất cả hoặc một phần những khoản cắt giảm này bằng hai phần ba phiếu thuận của lưỡng viện.

Tác Động Tài Khóa

Mở rộng thêm khả năng của Thống Đốc cắt giảm chi tiêu có thể đưa đến mức chi tiêu chung của tiểu bang thấp hơn so với trường hợp không có luật này. Không thể tiên đoán được tác động tài khóa của thay đổi này, nhưng có thể đáng kể trong một số năm nào đó. Ngân sách của chính quyền địa phương cũng có thể bị tác động vì mức chi tiêu của tiểu bang thấp hơn.

THAY ĐỔI THỦ TỤC LẬP NGÂN SÁCH CÔNG VÀ GIÁM SÁT

Đề Nghị

Thay Đổi Tiến Trình Lập Ngân Sách Tiểu Bang thành Tiến Trình Hai Năm. Dự luật này thay đổi tiến trình ngân sách tiểu bang từ một năm (thường niên) thành tiến trình hai năm (nhị niên). Bắt đầu từ năm 2015, cứ mỗi hai năm Thống Đốc sẽ nộp một đề nghị ngân sách cho hai năm tài khóa kế tiếp. Thí dụ, vào Tháng Giêng 2015, Thống Đốc sẽ đề nghị một ngân sách cho năm tài khóa bắt đầu vào Tháng Bảy 2015 và năm tài khóa bắt đầu vào Tháng Bảy 2016. Mỗi hai năm bắt đầu từ năm 2016, Thống Đốc có thể nộp một bản cập nhật ngân sách đề nghị. Dự luật này không thay đổi ngày hạn cuối hiến định hiện nay của Lập Pháp là Ngày 15 Tháng Sáu là phải thông qua dự luật ngân sách.

Dành Ra Một Thời Hạn Nhất Định cho Lập Pháp Giám Sát các Chương Trình Công. Hiện nay, Lập Pháp giám sát và tái duyệt các hoạt động của chương trình tiêu bang và địa phương vào những lúc khác nhau trong suốt khóa họp hai năm của họ. Dự luật này đòi hỏi Lập Pháp phải dành ra một phần trong khóa họp hai năm—bắt đầu từ Tháng Bảy của năm thứ nhì trong khóa họp—để giám sát và tái duyệt các chương trình công. Nói rõ ra là, dự luật này đòi hỏi Lập Pháp phải thành lập một tiến trình và dùng tiến trình đó để tái duyệt mỗi chương trình do tiểu bang tài trợ—bất luận do chính quyền tiểu bang hay địa phương quản trị—ít nhất là năm năm một lần. Trong lúc đang giám sát, Lập Pháp không được thông qua các dự luật trừ các dự luật nào (1) có hiệu lực ngay tức thì (nói chung cần có hai phần ba phiếu thuận tại lưỡng viện) hoặc (2) bác bỏ hành động phủ quyết của Thống Đốc (cũng cần có hai phần ba phiếu thuận tại lưỡng viện).

Áp Đặt các Điều Kiện Mới về Ngân Sách Tiểu Bang và Địa Phương. Hiện nay, các chính quyền tiểu bang và địa phương có khả năng linh động rộng rãi trong việc quyết định cách đánh giá hoạt động của các chương trình công của họ. Dự luật này áp đặt một số điều kiện tổng quát cho chính quyền tiểu bang và địa phương gồm những mục mới trong ngân sách của họ. Nói rõ ra, các chính quyền sẽ phải đánh giá mức hiệu quả của các chương trình của họ và cho biết ngân sách của họ đáp ứng các mục tiêu khác nhau như thế nào. Các chính quyền tiểu bang và địa phương sẽ phải phúc trình về mức tiến bộ của họ trong việc đạt được các mục tiêu này.

Tác Động Tài Khóa

Các chính quyền tiểu bang và địa phương sẽ phải tốn kém hơn để thành lập các hệ thống hầu thực thi các điều kiện mới về ngân sách và để điều hành các điều kiện mới về đánh giá. Các phí tổn này sẽ khác nhau tùy theo các viên chức tiểu bang và địa phương thực thi các điều kiện này như thế nào. Trên toàn tiểu bang, các phí tổn này có thể trong phạm vi từ **hàng triệu đến hàng chục triệu đô la mỗi năm**, rồi bớt dần. Các điều kiện mới này về ngân sách và đánh giá có thể tác động đến việc quyết định theo nhiều cách—chẳng hạn như, tái lập ưu tiên chi tiêu, hiệu năng chương trình, và đầu tư thêm vào một số lãnh vực chương trình. Không thể tiên đoán được tác động tài khóa đối với các chính quyền.

TÓM LƯỢC CÁC TÁC ĐỘNG TÀI KHÓA CỦA DỰ LUẬT

31

Như được tóm lược trong Hình 2, dự luật này sẽ chuyển một phần thu nhập thuế bán hàng của tiểu bang cho các quận thực thi các kế hoạch địa phương. Kết quả chuyển tiền này sẽ làm giảm số thu nhập của tiểu bang mỗi năm là \$200 triệu, và gia tăng tài trợ tương ứng cho các chính quyền địa phương trong các quận đó. Các tác động sau cùng của các thay đổi về tài khóa tiểu bang và địa phương của dự luật này nói chung sẽ tùy theo các quyết định trong tương lai của các viên chức công và, do đó, khó tiên đoán được. Về lâu về dài, các thay đổi khác này trong số chi tiêu hoặc thu nhập của tiểu bang và địa phương có thể đáng kể hơn số chuyển \$200 triệu thu nhập thuế bán hàng nói trên.

Hình 2 Các Tác Động Tài Khóa Quan Trọng của Dự Luật 31		
	Chính Quyền Tiểu Bang	Chính Quyền Địa Phương
Cho Phép và Tài Trợ các Kế Hoạch của Chính Quyền Địa Phương		
Tài trợ cho các kế hoạch	Giảm bớt thu nhập mỗi năm \$200 triệu.	Mỗi năm tăng thêm \$200 triệu thu nhập cho các chính quyền địa phương trong các quận có lập kế hoạch.
Tác động của các kế hoạch mới	Không thể tiên đoán được, nhưng có thể đáng kể.	Không thể tiên đoán được, nhưng có thể đáng kể tại một số quận.
Hạn Chế Khả Năng của Lập Pháp Thông Qua Một Số Dự Luật Nào Đó		
	Có thể giảm bớt chi tiêu—hoặc gia tăng thu nhập—tùy theo các hành động trong tương lai của Lập Pháp.	Có thể có các thay đổi trong tài trợ của tiểu bang cho các chương trình địa phương tùy theo các hành động trong tương lai của Lập Pháp.
Mở Rộng Thêm Khả Năng của Thống Đốc Giảm Bớt Mức Chi Tiêu của Tiểu Bang		
	Có thể giảm bớt chi tiêu trong một số năm.	Có thể giảm bớt tài trợ tiểu bang cho các chương trình địa phương trong một số năm.
Thay Đổi Thủ Tục Lập Ngân Sách Công và Giám Sát		
Các phí tổn thực thi	Có thể trong phạm vi từ hàng triệu đến hàng chục triệu đô la mỗi năm, rồi bớt dần.	Có thể trong phạm vi từ hàng triệu đến hàng chục triệu đô la mỗi năm, rồi bớt dần.
Tác động của các điều kiện mới	Không thể tiên đoán được.	Không thể tiên đoán được.

DỰ LUẬT 31 NGÂN SÁCH TIỂU BANG. CHÍNH QUYỀN TIỂU BANG VÀ ĐỊA PHƯƠNG. TU CHÍNH HIẾN PHÁP TIỀN KHỞI VÀ ĐẠO LUẬT.

★ BIỆN LUẬN ỦNG HỘ DỰ LUẬT 31 ★

31

Trong cả những giai đoạn thịnh và suy, California từ lâu đã bị thâm thủng ngân sách tiểu bang, vì các chính khách tiêu nhiều tiền hơn số chính quyền tiểu bang thu vào—phần lớn là mất mát vì phí phạm, lạm dụng và vay mượn quá nhiều. Ngân sách thường được dựa trên ảnh hưởng của các quyền lợi đặc biệt hơn là kết quả người dân California muốn đạt được. Dự Luật 31 buộc các chính khách tiểu bang cuối cùng phải liệu cơm gắp mắm, và dự luật này cung cấp tin tức thiết yếu cho cử tri và người dân đóng thuế để bắt các chính khách phải chịu trách nhiệm.

Giám định viên tiểu bang phi đảng phái đã cho biết trong một phúc trình giám định nhiều cơ quan tiểu bang từ 2003 đến 2010 là tiểu bang lẽ ra đã có thể tiết kiệm cho người dân đóng thuế khoảng \$1.2 tỷ nếu các đề nghị của chính giám định viên về việc cải tổ các hoạt động và cải tiến hiệu năng được ban hành. nỗ lực mới đây nhằm thành lập một Hệ Thống Quản Trị Vụ Tòa thống nhất đã gây tổn kém cho người dân đóng thuế hơn \$500 triệu, bội chi ngân sách hơn \$200 triệu, để kết nối chỉ có 7 trong 58 quận rồi bị hủy bỏ.

Dự Luật 31 đòi hỏi phải có một ngân sách quân bình thực sự. Dự luật này chặn đứng nạn chi tiêu hàng tỷ đô la mà công chúng không được duyệt xét hoặc không có công dân giám sát. Trừ phi chúng ta thông qua Dự Luật 31, mỗi năm có hàng trăm triệu đô la sẽ tiếp tục bị phí phạm mà lẽ ra có thể được sử dụng có ích hơn cho các trường địa phương, cơ quan công lực và các ưu tiên khác của cộng đồng.

Dự Luật 31 không tăng thuế, tăng phí tổn cho người dân đóng thuế hoặc lập nên bất cứ guồng máy chính quyền hành chánh quan liêu nào cả. Dự Luật 31 quy định rõ là phải thực thi các điều khoản của luật này bằng các nguồn tài nguyên hiện hữu—và luật này sẽ đem lại các khoản tiết kiệm bằng cách đưa lại tiền thuế cho các thành phố và quận.

Thuận cho 31 sẽ:

- **GIA TĂNG Ý KIẾN ĐÓNG GÓP CỦA CÔNG CHÚNG VÀ MINH BẠCH**—Ngăn chặn tiểu bang thông qua các ngân sách mà không được công chúng duyệt xét. Hiện nay, ngân sách tiểu bang không thực sự minh bạch hoặc có các điều kiện phức tạp cho công chúng. Dự Luật 31 đòi hỏi chính quyền tiểu bang phải công bố đề nghị ngân sách tiểu bang cho công chúng duyệt xét trong *tối thiểu* là ba ngày trước khi các nhà lập pháp bỏ phiếu về ngân sách đó.
- **ÁP DỤNG ĐIỀU KIỆN GIÁM SÁT TÀI KHÓA VÀ CÁC BIỆN PHÁP KIỂM CHẾ CHI TIÊU MỚI CỦA CHÍNH QUYỀN**—Dự

Luật 31 cấm tiểu bang tài trợ cho bất cứ khoản chi tiêu nào mới hoặc giảm thu nhập hơn \$25 triệu nếu không nhận định một nguồn tài trợ mới.

- **GIA TĂNG QUYỀN KIỂM SOÁT VÀ KHẢ NĂNG LINH ĐỘNG CỦA ĐỊA PHƯƠNG**—Ngân sách tiểu bang 2012 đã tước đi \$1.4 tỷ của chính quyền địa phương. Dự Luật 31 giao trả lại đến tối đa là \$200 triệu cho chính quyền địa phương để dùng cho các ưu tiên địa phương. Dự luật này cung cấp cho các thành phố, quận, và địa hạt học đường thêm khả năng linh động và quyền hạn để cung cấp các dịch vụ nhằm cải tiến kết quả và đáp ứng các nhu cầu địa phương.
- **ĐÒI HỎI HIỆU NĂNG VÀ KẾT QUẢ TRONG NGÂN SÁCH**—Đòi hỏi các chính quyền tiểu bang và địa phương phải tập trung ngân sách vào việc đạt được các kết quả đo lường được, và có trách nhiệm bằng cách đòi hỏi lập pháp tiểu bang và các chính quyền địa phương lập phúc trình thường lệ cho công chúng về hiệu năng, và đánh giá mức hiệu quả của các chương trình trước khi có thêm quyết định chi tiêu.
- **ĐÒI HỎI TÁI DUYỆT HIỆU NĂNG CÁC CHƯƠNG TRÌNH CỦA CHÍNH QUYỀN TIỂU BANG**—Đòi hỏi tất cả chương trình của chính quyền tiểu bang phải được công chúng tái duyệt về hiệu năng để nhận định những cách cải tiến kết quả—hoặc chuyển tài trợ sang các chương trình nhiều hiệu năng và hiệu quả hơn.
- **ĐÒI HỎI MỘT NGÂN SÁCH TIỂU BANG HAI NĂM**—Ngăn ngừa các chính khách thông qua những thủ đoạn ngân sách ngắn hạn. Đòi hỏi các nhà lập pháp phải phát triển các giải pháp tài khóa dài hạn.

Hãy bỏ phiếu THUẬN cho 31. Giới Hạn Chi Tiêu của Chính Quyền—Gia Tăng Niềm Tin Tưởng của Công Chúng vào Tiến Trình Lập Ngân Sách Tiểu Bang.

HON. CRUZ REYNOSO

Thẩm Phán Tối Cao Pháp Viện California (Hội Hưu)

HON. DELAINE A. EASTIN

Cựu Tổng Giám Đốc Công Huân

GIÁO SƯ JAMES FISHKIN, Ph.D.

Viện Đại Học Stanford

★ PHẢN BÁC BIỆN LUẬN ỦNG HỘ DỰ LUẬT 31 ★

DỰ LUẬT 31 SẼ KHÔNG QUÂN BÌNH NGÂN SÁCH, GIA TĂNG Ý KIẾN ĐÓNG GÓP CỦA CÔNG CHÚNG HAY CẢI TIẾN HIỆU NĂNG.

Nếu Dự Luật 31 thực sự làm những gì mà các biện luận ủng hộ hứa hẹn, CHÚNG TÔI sẽ ủng hộ dự luật này. Nhưng không phải thế. Dự Luật này trái lại còn thêm các điều luật, hạn chế và điều kiện phức tạp mới, dựa vào Hiến Pháp California. Dự luật này làm chính quyền càng thêm công kên, thêm tốn kém, chậm hơn, và kém hiệu quả hơn. Các điều khoản quá khó hiểu và mơ hồ đến mức sẽ mất nhiều năm kiện tụng để tòa tìm ra dự luật này muốn gì.

DỰ LUẬT 31 SẼ GIA TĂNG PHÍ TỐN, GIA TĂNG QUYỀN KIỂM SOÁT HÀNH CHÁNH, VÀ TÁC HẠI ĐẾN CÁC BIỆN PHÁP BẢO VỆ CÔNG CHÚNG.

Dự luật này cho phép các chính khách địa phương bác bỏ hoặc thay đổi các đạo luật họ không thích, tác hại đến các biện pháp bảo vệ phẩm chất không khí, sức khỏe cộng đồng, an toàn của công nhân MÀ KHÔNG CÓ PHIẾU CỦA NGƯỜI DÂN.

DỰ LUẬT 31 SẼ LÀM CHO HẦU NHƯ KHÔNG THỂ CẮT GIẢM THUẾ HOẶC GIA TĂNG TÀI TRỢ CHO GIÁO DỤC.

Dự luật này cấm cắt giảm thuế trừ phi tăng các thuế khác hoặc cắt giảm chương trình, và không cho tăng thêm tài trợ cho các trường học trừ phi tăng thuế hoặc cắt các chương trình khác.

DỰ LUẬT 31 CÓ QUÁ NHIỀU SAI SÓT KHIẾN NHIỀU THÀNH VIÊN TRONG TỔ CHỨC BẢO TRỢ ĐÁ TỪ NHIỆM ĐỀ PHẢN ĐỐI QUYẾT ĐỊNH ĐỀ TRÌNH DỰ LUẬT NÀY RA TRƯỚC CỬ TRI.

Bob Balgenorth, một cựu ủy viên hội đồng quản trị của Quỹ Hành Động California Forward, tổ chức hậu thuẫn cho Dự Luật 31 nói dự luật này “có nhiều sai sót nghiêm trọng . . . và sẽ tác hại California thêm.” Trong thư từ nhiệm, ông ta nói rằng ông “thất vọng vì California Forward nộp các chữ ký cho Tổng Thư Ký Tiểu Bang mà không sửa chữa các sai sót trong dự luật tiên khởi này.”

CHÚNG TA KHÔNG THỂ CHỊU Đựng ĐƯỢC THÊM MỘT DỰ LUẬT TIỀN KHỞI SAI SÓT NỮA. HÃY BỎ PHIẾU CHỐNG DỰ LUẬT 31.

ANTHONY WRIGHT, Giám Đốc Điều Hành Tham Gia Y Tế California

LACY BARNES, Phó Chủ Tịch Cao Cấp Liên Đoàn Giáo Viên California

LENNY GOLDBERG, Giám Đốc Điều Hành Hội Cải Tổ Thuế Khóa California

★ BIỆN LUẬN CHỐNG DỰ LUẬT 31 ★

DỰ LUẬT 31 ĐƯỢC SOẠN QUÁ KÉM CỎI VÀ MÂU THUẦN NÊN SẼ ĐƯA ĐẾN CÁC VỤ KIẾN TỤNG VÀ LẤN LỘN, CHỨ KHÔNG PHẢI CẢI TỐ.

Chúng ta ai cũng muốn cải tổ, nhưng thay vì thế thì Dự Luật 31 tạo thêm nạn hành chánh quan liêu và các khó khăn mới. Dự luật này thêm hết lớp này đến lớp khác những khoản hạn chế và điều kiện không rõ ràng, để tùy ý các nhà hành chánh không do dân cử đưa ra các quyết định then chốt, các quyết định như có cho cắt giảm thuế hoặc có thể thay đổi chương trình hay không—các quyết định mà sẽ bị đưa ra tòa phản đối hết năm này tới năm khác. Chúng ta cần cải tổ thực sự chứ không cần thêm các vụ kiện.

DỰ LUẬT 31 SẼ CHUYỂN \$200 TRIỆU TỪ GIÁO DỤC VÀ CÁC NHIỆM VỤ QUAN TRỌNG KHÁC SANG TÀI TRỢ CHO CÁC CHƯƠNG TRÌNH QUẢN MANG TÍNH CÁCH THÍ NGHIỆM.

Tiểu bang hiện đang chật vật để thanh toán các hóa đơn của mình. Và đa số ngân sách của tiểu bang là dành cho giáo dục. Ấy vậy mà dự luật này chuyển \$200 triệu mỗi năm từ số thu nhập của tiểu bang vào một trương mục đặc biệt để đài thọ cho các chương trình của quận mang tính cách thí nghiệm. Đây không phải là lúc đánh bạc bằng tiền mà lẽ ra nên chi tiêu cho các ưu tiên cao nhất của chúng ta. DỰ LUẬT 31 SẼ KHÔNG CHO TIỂU BANG GIA TĂNG TÀI TRỢ CHO GIÁO DỤC TRỪ PHI PHẢI TĂNG THUẾ HOẶC CẮT GIẢM CÁC CHƯƠNG TRÌNH KHÁC—DÙ LÀ CỐ TIỀN.

Mọi nghe thì thật là lạ, nhưng Dự Luật 31 thực sự ngăn chặn tiểu bang áp dụng biện pháp cải tiến các chương trình như giáo dục hoặc gia tăng tài trợ cho các trường dù là có tiền để tài trợ, TRỪ PHI CỐ TĂNG THUẾ hoặc cắt giảm các chương trình khác. Điều khoản này có thể ngăn cản tài trợ thêm cho các trường trong nhiều năm. DỰ LUẬT 31 KHÔNG CHO TIỂU BANG CẮT GIẢM THUẾ TRỪ PHI CỐ TĂNG CÁC LOẠI THUẾ KHÁC HOẶC CẮT GIẢM CÁC CHƯƠNG TRÌNH—DÙ CHO TIỂU BANG ĐANG CÓ THẶNG DƯ NGÂN SÁCH.

Bản chất mâu thuẫn của các điều khoản thuế này sẽ cấm tiểu bang cắt giảm một loại thuế nếu không tăng một loại khác, ngay cả khi có thặng dư ngân sách—như vậy là dự luật này muốn ngăn cấm tiểu bang

cắt giảm thuế cho quý vị hoặc thuộc về một trường hợp khác—một trường hợp nghiêm trọng—là soạn thảo dự luật bất cần. Và, Dự Luật 31 khóa chặt điều khoản này vào Hiến Pháp Tiểu Bang.

DỰ LUẬT 31 ĐE ĐỌA SỨC KHỎE CÔNG CỘNG, PHẨM CHẤT NƯỚC VÀ AN TOÀN CÔNG CỘNG CỦA CHÚNG TA BẰNG CÁCH CHO PHÉP CÁC QUẬN BẮC BỎ HOẶC THAY ĐỔI CÁC ĐẠO LUẬT QUAN TRỌNG CỦA TIỂU BANG.

California đã áp dụng các tiêu chuẩn toàn tiểu bang để bảo vệ sức khỏe công cộng, ngăn ngừa ô nhiễm không khí và nước và bảo vệ an toàn cho công dân. Dự Luật 31 có một điều khoản cho phép các chính khách địa phương thay đổi hoặc bác bỏ các đạo luật này MÀ KHÔNG CẦN PHIEU CỦA NGƯỜI DÂN, và không có cách nào hiệu quả để ngăn ngừa lạm dụng.

DỰ LUẬT 31 SẼ GÂY TỒN KÉM HÀNG CHỤC TRIỆU ĐÓ LA MỖI NĂM VÌ LẬP THÊM TIẾN TRÌNH VÀ GUỒNG MÁY HÀNH CHÁNH QUAN LIÊU CỦA CHÍNH QUYỀN—ĐỂ LÀM NHỮNG GÌ MÀ CHÍNH QUYỀN LẼ RA ĐÃ PHẢI LÀM.

Lập ngân sách dựa trên hiệu năng là khẩu hiệu hơn là bất cứ gì khác. Cách này đã được thử nhiều lần trước đây. Một điều mà chúng ta biết là cách này sẽ gây thêm tổn kém. Bản phân tích tài khóa chính thức của Văn Phòng Phân Tích Viên Lập Pháp phi đảng phái nói rằng cách này sẽ làm tăng phí tổn của chính quyền thêm hàng chục triệu đô la mỗi năm cho cách lập ngân sách mới, mà không bảo đảm sẽ cải tiến được gì. Phí tổn bất trắc, kết quả bất trắc.

Chúng ta ai cũng muốn cải tổ, nhưng Dự Luật 31 sẽ làm tình trạng trở nên tệ hại hơn, chứ không khá hơn. HÃY CÙNG VỚI CHÚNG TÔI BỎ PHIEU CHỐNG DỰ LUẬT 31.

SARAH ROSE, Tổng Giám Đốc Điều Hành

Liên Đoàn Cử Tri Bảo Tồn California

JOSHUA PECHTHALT, Chủ Tịch

Liên Đoàn Giáo Viên California

RON COTTINGHAM, Chủ Tịch

Hội Khảo Cứu Nhân Viên Cảnh Sát California

★ PHẢN BÁC BIỆN LUẬN CHỐNG DỰ LUẬT 31 ★

“Dự Luật 31 tạo thêm minh bạch, để công chúng duyệt xét, và giám sát chính quyền tiểu bang và địa phương. Dự luật về trách nhiệm của chính quyền này sẽ bảo vệ các biện pháp giữ gìn môi trường và bảo vệ công nhân trong khi bảo đảm cho người dân đóng thuế không bị các quyền lợi đặc biệt và các nhóm vận động hành lang lợi dụng.”

—Hon. Cruz Reynoto, Thẩm Phán Tối Cao Pháp Viện California (Hội Hưu)

“Đã đến lúc làm sáng tỏ tiến trình ngân sách của California—không còn những trường hợp bất ngờ vì thâm thủng nhiều tỷ đô la nữa. Chúng ta cần các biện pháp cải tổ có tác dụng, chứ không để mặc như vậy nữa.”

—Giáo Sư James Fishkin, Viện Đại Học Stanford

“Dự Luật 31 sẽ giảm bớt tình trạng tiểu bang cứ muốn vay mượn và chi tiêu. Dự Luật 31 cung cấp các động lực khuyến khích các chính quyền địa phương và các trường học cộng đồng chú trọng vào việc cải tiến giáo dục và gia tăng an toàn công cộng. THUẬN cho Dự Luật 31 là thuận cho các trường và học sinh của California.”

—Hon. Delaine Eastin, Cựu Tổng Giám Đốc Công Huân Tiểu Bang

THUẬN cho Dự Luật 31 sẽ:

- Không tăng thuế hoặc chính quyền phải gia tăng chi tiêu.
- Không cho chính quyền tiểu bang chi tiêu tiền mà chúng ta không có.
- Tăng thêm minh bạch cho tiến trình ngân sách hiện được soạn bí mật.
- Chuyển thêm quyền kiểm soát và khả năng linh động từ Sacramento cho các thành phố và các quận.
- Đòi hỏi các chính quyền tiểu bang và địa phương phúc trình kết quả trước khi chi tiêu thêm tiền.

Xin quý vị hãy tự đọc dự luật này tại www.sos.ca.gov và giúp ngăn ngừa phí phạm thêm về chi tiêu của chính quyền.

Dự luật 31 hội đủ các tiêu chuẩn cao nhất của các điều kiện thay đổi hiến pháp. Dự luật này được soạn chu đáo, vững chắc về pháp lý, và rõ ràng sẽ cải tiến tiến trình ngân sách và quản trị của California.

BILL HAUCK, Cựu Chủ Tịch

Hội Đồng Hiệu Đỉnh Hiến Pháp California

CÁC KHOẢN ĐÓNG GÓP CHÍNH TRỊ BẰNG CÁCH KHẤU TRỪ TRONG LƯƠNG. CÁC KHOẢN ĐÓNG GÓP CHO CÁC ỨNG CỬ VIÊN. ĐẠO LUẬT TIỀN KHỞI.

- Cấm các công đoàn sử dụng ngân khoản khấu trừ trong lương cho các mục đích chính trị. Áp dụng cùng những khoản cấm về mục đích sử dụng này cho các khoản khấu trừ trong lương, nếu có, đối với các công ty hoặc nhà thầu của chính quyền.
- Cho phép các khoản đóng góp tự nguyện của nhân viên cho ủy ban do sở làm hoặc công đoàn bảo trợ nếu mỗi năm có văn bản cho phép.
- Cấm các công đoàn và công ty đóng góp trực tiếp hoặc gián tiếp cho các ứng cử viên và ủy ban thuộc quyền kiểm soát của ứng cử viên.
- Các khoản chi tiêu chính trị khác vẫn không bị hạn chế, kể cả các khoản chi tiêu của công ty từ những nguồn không bị giới hạn theo điều khoản cấm khấu trừ trong lương.
- Cấm các khoản đóng góp của nhà thầu của chính quyền cho các viên chức dân cử hoặc các ủy ban thuộc quyền kiểm soát của viên chức.

Tóm Lược của Phân Tích Viên Lập Pháp về Ước Tính Tác Động Tài Khóa Thực Sự Đối Với Chính Quyền Tiểu Bang và Địa Phương:

- Gia tăng phí tổn của chính quyền tiểu bang và địa phương—có thể lên hơn \$1 triệu mỗi năm—để áp dụng và thi hành các điều kiện của dự luật này.

PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP

TỔNG QUÁT

Đạo Luật Cải Tổ Chính Trị. Đạo Luật Năm 1974 về Cải Tổ Chính Trị của California, một dự luật tiên khởi được cử tri thông qua, đã thành lập các luật về tài chánh và tiết lộ vận động tranh cử của tiểu bang. Đạo luật này áp dụng cho các ứng cử viên tiểu bang và địa phương, các dự luật được đưa vào lá phiếu, và các viên chức, nhưng không áp dụng cho các ứng cử viên hoặc viên chức liên bang. Hội Đồng Hoạt Động Chính Trị Công Bằng (FPPC) (1) thi hành các điều kiện của đạo luật này, gồm cả điều tra các trường bị cáo giác vi phạm, và (2) hướng dẫn công chúng về cách điều hành bằng cách cố vấn và cung cấp ý kiến về cách diễn giải đạo luật này của FPPC.

Luật Tài Chánh Vận Động Tranh Cử Địa Phương. Ngoài các điều kiện do đạo luật này thành lập, một số chính quyền địa phương có các điều kiện về tài chánh và tiết lộ vận động tranh cử cho các ứng cử viên địa phương, các dự luật được đưa vào lá phiếu, và các viên chức. Các sắc luật này được chính quyền địa phương thành lập và thi hành.

Chi Tiêu Chính Trị. Nhiều cá nhân, nhóm, và thương nghiệp chi tiền để ủng hộ hoặc chống lại các ứng cử viên tiểu bang và địa phương hoặc các dự luật được đưa vào lá phiếu. Loại chi tiêu chính trị này có thể mang nhiều dạng, gồm cả đóng góp tiền bạc cho các ứng cử viên hoặc ủy ban, tặng dịch vụ cho các cuộc vận động, và sản xuất các mẫu quảng cáo để truyền thông ý kiến. Theo luật tài

chánh vận động tranh cử của tiểu bang, có ba loại chi tiêu chính trị:

- **Các Khoản Đóng Góp Chính Trị.** Từ ngữ “đóng góp” chính trị nói chung gồm việc tặng tiền, hàng hóa, hoặc dịch vụ (1) trực tiếp cho một ứng cử viên, (2) khi ứng cử viên yêu cầu, hoặc (3) cho một ủy ban dùng các nguồn tài nguyên này để ủng hộ hoặc chống lại một ứng cử viên hoặc một dự luật được đưa vào lá phiếu. Luật hiện hành giới hạn số tiền đóng góp chính trị mà cá nhân, nhóm, hoặc thương nghiệp có thể tặng một ứng cử viên tiểu bang (hoặc cho các ủy ban tặng tiền cho một ứng cử viên tiểu bang). Thí dụ, trong năm 2012, một cá nhân, nhóm, hoặc thương nghiệp có thể đóng góp tối đa \$26,000 cho một ứng cử viên vào chức vụ Thống Đốc và tối đa \$3,900 cho một ứng cử viên vào một chức vụ lập pháp. Ngoài ra, luật hiện hành cũng đòi hỏi phải tiết lộ các khoản đóng góp chính trị cho các viên chức bầu cử tiểu bang hoặc địa phương.
- **Các Khoản Chi Tiêu Độc Lập.** Tiền chi tiêu để ủng hộ hay chống lại một ứng cử viên hoặc một dự luật được đưa vào lá phiếu nói chung được xem là một khoản chi tiêu độc lập nếu các ngân khoản đó được chi tiêu theo một cách không được phối hợp với (1) một ứng cử viên hoặc (2) một ủy ban được thành lập để ủng hộ hoặc chống lại một ứng cử viên hoặc một dự luật được đưa vào lá phiếu. Thí dụ, soạn một mẫu quảng cáo

truyền hình thúc giục cử tri “bầu cho” một ứng cử viên là một khoản chi tiêu độc lập nếu mẫu quảng cáo đó được thực hiện mà không phối hợp với cuộc vận động của ứng cử viên đó. Luật hiện hành không giới hạn số tiền một cá nhân, nhóm, hoặc thương nghiệp có thể chi tiêu độc lập. Tuy nhiên, các khoản chi tiêu này phải được tiết lộ cho các viên chức bầu cử.

- **Chi Tiêu Chính Trị Khác.** Một số khoản chi tiêu chính trị không được xem là đóng góp chính trị hoặc chi tiêu độc lập. Loại rộng rãi này gồm “truyền thông cho thành viên”—tức là phần chi tiêu của một tổ chức để truyền thông những trường hợp ủng hộ chính trị cho thành viên, nhân viên, hoặc cổ động của họ. Loại chi tiêu này không bị luật tiểu bang giới hạn và không cần phải tiết lộ cho các viên chức bầu cử.

Các Khoản Khấu Trừ Trong Lương. Trong một số trường hợp, các hãng sở có thể giữ lại tiền từ lương của nhân viên. Các số tiền giữ lại được gọi là “các khoản khấu trừ trong lương.” Một số khoản khấu trừ thông thường trong lương gồm có khấu trừ cho An Sinh Xã Hội, thuế lợi tức, các chương trình y tế, và các khoản đóng góp từ thiện tự nguyện.

Liêm Phí và Lệ Phí Công Đoàn. Khoảng 2.5 triệu công nhân tại California có công đoàn lao động đại diện. Công đoàn đại diện cho nhân viên trong tiến trình thương lượng tập thể để họ thương lượng các điều khoản và điều kiện việc làm với hãng sở. Nói chung, các công đoàn trả phí tổn hoạt động của họ bằng tiền thu từ (1) liêm phí của thành viên công đoàn và (2) các lệ phí phản công bằng do các thành viên không thuộc công đoàn đóng để công đoàn đại diện cho họ trong tiến trình thương lượng tập thể. Trong nhiều trường hợp, các hãng sở tự động khấu trừ các khoản liêm phí và lệ phí này từ trong lương nhân viên của họ và chuyển tiền này cho các công đoàn.

Các Khoản Khấu Trừ Được Dùng để Tài Trợ Chi Tiêu Chính Trị. Nhiều công đoàn dùng một số trong các ngân khoản họ nhận được từ các khoản khấu trừ trong lương để yểm trợ cho các hoạt động không trực tiếp liên quan đến tiến trình thương lượng tập thể. Các khoản chi tiêu này có thể gồm những khoản đóng góp chính trị và chi tiêu độc lập—cũng như chi tiêu để truyền bá các quan điểm chính trị cho thành viên công đoàn. Thành viên không thuộc công đoàn có thể rút ra khỏi chương trình dùng lệ phí phản công bằng của họ để trả cho các khoản chi tiêu này và các khoản chi tiêu khác không liên quan đến thương lượng tập thể. Ngoài công đoàn ra, tương đối có ít tổ chức nào hiện dùng những khoản khấu trừ trong lương để tài trợ chi tiêu chính trị tại California.

ĐỀ NGHỊ

Dự luật này thay đổi các luật tài chánh vận động tranh cử tiểu bang để hạn chế chi tiêu vận động tiểu bang và địa phương của các thành phần sau đây:

- Các công đoàn trong lãnh vực công và tư.
- Các công ty.
- Các nhà thầu của chính quyền.

Các khoản hạn chế này không ảnh hưởng đến chi tiêu vận động tranh cử vào các chức vụ liên bang như Tổng Thống Hoa Kỳ và thành viên Quốc Hội.

Cấm Dừng Các Khoản Khấu Trừ Trong Lương để Tài Trợ Chi Tiêu cho Các Mục Đích Chính Trị. Dự luật này cấm các công đoàn, công ty, nhà thầu của chính quyền, và các hãng sở của chính quyền tiểu bang và địa phương chi tiêu tiền khấu trừ trong lương của nhân viên cho “các mục đích chính trị.” Theo dự luật này, từ ngữ này sẽ gồm các khoản đóng góp chính trị, chi tiêu độc lập, truyền thông với thành viên liên quan đến các cuộc vận động tranh cử, và các khoản chi tiêu khác để ảnh hưởng cử tri. Dự luật này sẽ không ảnh hưởng đến quyền hiện hữu của công đoàn được dùng các khoản khấu trừ trong lương để trả cho các hoạt động khác, gồm cả thương lượng tập thể và chi tiêu chính trị trong các cuộc vận động tranh cử liên bang.

Cấm Các Công Ty và Công Đoàn Đóng Góp Chính Trị. Dự luật này cấm các công ty và công đoàn đóng góp chính trị cho các ứng cử viên. Tức là, họ không thể đóng góp (1) trực tiếp cho các ứng cử viên hoặc (2) cho các ủy ban để các ủy ban này đóng góp cho các ứng cử viên. Tuy nhiên, khoản cấm này không ảnh hưởng đến khả năng của công ty hoặc công đoàn tiêu tiền cho các khoản chi tiêu độc lập.

Giới Hạn Quyền Hạn của Các Nhà Thầu của Chính Quyền được Đóng Góp cho Các Viên Chức Dân Cử. Dự luật này cấm các nhà thầu của chính quyền (gồm cả các công đoàn lao động trong lãnh vực công có các hợp đồng thương lượng tập thể) đóng góp cho các viên chức dân cử có giữ một vai trò trong việc cấp hợp đồng cho họ. Nói rõ ra, các nhà thầu của chính quyền không được đóng góp cho các viên chức dân cử này từ lúc hợp đồng của họ đang được cứu xét cho đến ngày hết hạn hợp đồng của họ.

TÁC ĐỘNG TÀI KHÓA

Tiểu bang sẽ bị tổn kém thêm phí tổn để điều tra những trường hợp cáo giác vi phạm luật và để đáp ứng các yêu cầu cố vấn. Ngoài ra, các chính quyền tiểu bang và địa phương cũng bị tổn kém thêm một số phí tổn hành chánh khác. Cộng chung lại, các phí tổn này có thể hơn \$1 triệu mỗi năm.

DỰ LUẬT 32 CÁC KHOẢN ĐÓNG GÓP CHÍNH TRỊ BẰNG CÁCH KHẤU TRỪ TRONG LƯƠNG. CÁC KHOẢN ĐÓNG GÓP CHO CÁC ỨNG CỬ VIÊN. ĐẠO LUẬT TIỀN KHỞI.

★ BIỆN LUẬN ỦNG HỘ DỰ LUẬT 32 ★

Thuận cho 32: Cắt Đứt Đường Dây Tiền Bạc giữa Quyền Lợi Riêng và Chính Khách

Các chính khách nhận hàng triệu bạc đóng góp vận động tranh cử từ các công ty và công đoàn chính quyền rồi bỏ phiếu theo ý các quyền lợi riêng này. Các chính khách cuối cùng rồi làm việc cho các quyền lợi, chứ không phải cho cử tri.

Kết quả: Gây ra mức thâm thủng ngân sách khổng lồ và lạm dụng như tiền hưu bổng quá hậu hĩnh và giáo viên kém mà chúng ta không thể sa thải được.

32

Dự Luật 32 cấm cả các khoản đóng góp chính trị của quyền lợi riêng công ty lẫn công đoàn cho các chính khách. KHÔNG CÓ TRƯỜNG HỢP ĐƯỢC MIỄN. KHÔNG CÓ KHE HỖ. Mỗi người tại California đều có thể đóng góp, chứ không phải các quyền lợi riêng!

Cử Tri Hãy Lưu Ý:
Các quyền lợi riêng đã chi ra hàng chục triệu đô la để ngăn cản Dự Luật 32 cắt đường dây tiền bạc giữa họ với các chính khách. Họ sẽ nói bất cứ điều gì để bảo vệ nguyên trạng. Họ đã đưa ra một biện luận sai, giả tạo, đánh lạc hướng:

Họ nói rằng Dự Luật 32 có một khe hở để có lợi cho người giàu có và các công ty để tài trợ cho các PAC độc lập. Sự thật là cả công đoàn lẫn công ty tài trợ cho các ủy ban chính trị độc lập được Hiến Pháp bảo vệ nên không thể cấm được.

“Dự Luật 32 chấm dứt các khoản đóng góp của công ty và công đoàn cho các chính khách tại California. Châm hết. Không có trường hợp ngoại lệ. Dự luật này ra tay tới đa đến mức được Hiến Pháp Hoa Kỳ cho phép để chấm dứt ảnh hưởng của quyền lợi riêng trong chính quyền tiểu bang. Tôi thúc giục quý vị bỏ phiếu Thuận cho Dự Luật 32.

—Thẩm Phán Tối Cao Pháp Viện Hôi Hưu John Arguelles

THUẬN CHO 32: BÀ BIỆN PHÁP CẢI TỔ ĐƠN GIẢN, THẮNG THẦN

- Cấm các khoản đóng góp của công ty và công đoàn cho các chính khách
- Ngăn chặn các nhà thầu đóng góp cho các chính khách phê chuẩn hợp đồng của họ
- Bắt buộc những khoản đóng góp chính trị phải là do tự nguyện và cấm khấu trừ trong lương của nhân viên để lấy tiền dùng cho các mục đích chính trị

CẮT ĐỨT ĐƯỜNG DÂY TIỀN BẠC GIỮA CÁC QUYỀN LỢI RIÊNG VÀ CÁC CHÍNH KHÁCH

Các chính khách tổ chức những buổi gây quỹ đắt tiền, hạng sang tại các câu lạc bộ gôn, nếm rượu vang và hút xì gà. Những người vận động hành lang hạng gộc tham dự những buổi gây quỹ này và đóng góp hàng

chục triệu đô la cho cuộc vận động tranh cử. Phần lớn những buổi này diễn ra khi hàng trăm dự luật sắp được bỏ phiếu, để các chính khách và quyền lợi riêng đôi chặc lợi lộc với nhau:

- Tặng các khe hở nhiều triệu đô la cho các nhà phát triển lớn, các nhà sản xuất phim ảnh giàu có và các công ty ngoài tiểu bang
- Miễn cho những người đóng góp các điều luật về môi trường của tiểu bang
- Cấp những vụ giao dịch hưu bổng thuận lợi cho công nhân chính quyền
- Bảo vệ tài trợ cho các chương trình phạm như đường hòa xa cao tốc đến chôn đồng không móng quanh, ngay cả khi họ đang cắt ngân khoản cho trường học và công lực trong khi đề nghị tăng thuế

HÃY CHẶN ĐỨNG CÁC QUYỀN LỢI RIÊNG SỬ DỤNG CÁC KHOẢN KHẤU TRỪ CHÍNH TRỊ TRONG LƯƠNG CỦA NHÂN VIÊN ĐỂ BẢO ĐẢM MỖI ĐÔ LA TẶNG CHO CHÍNH TRỊ ĐỀU TUYỆT ĐỐI DO TỰ NGUYỆN

Tối Cao Pháp Viện mới đây có nói rằng cách gây quỹ chính trị của một công đoàn lớn tại California là “không thể biện hộ được”. (*Knox vs. SEIU*)

Dự Luật 32 sẽ bảo đảm là công nhân tại California có quyền quyết định chi tiêu tiền họ làm ra như thế nào. Họ phải không bị ép buộc đóng góp cho các chính khách hoặc lý tưởng mà họ bất đồng. **HÃY CHẶN ĐỨNG CÁC NHÀ THẦU ĐÓNG GÓP CHO CÁC CHÍNH KHÁCH PHÊ CHUẨN HỢP ĐỒNG CỦA HỌ**

Hiện nay, các chính khách cấp hợp đồng cho những người tặng quà chính trị vẫn là chuyện hợp pháp, khiến giới tiêu thương không chen chân vào được tiến trình này. Dự Luật 32 sẽ chấm dứt cách đối xử đặc biệt này và nạn phí phạm của cách này, chẳng hạn như một hệ thống điện toán tiểu bang \$95 triệu nhưng lại không hoạt động được. (*CNET, June 12, 2002*)

Tất cả tình trạng tham nhũng của Quyền Lợi Riêng này sẽ tiếp tục nếu quý vị không bỏ phiếu. Hãy bỏ phiếu Thuận cho 32!

www.stopspecialinterestmoney.org

GLORIA ROMERO, Giám Đốc Cấp Tiểu Bang
Đảng Dân Chủ Vận Động Cải Tổ Giáo Dục

GABRIELLA HOLT, Chủ Tịch

Hội Công Dân Vận Động Cải Tổ California

JOHN KABATECK, Giám Đốc Điều Hành

Liên Đoàn Toàn Quốc Thương Nghiệp Độc Lập—California

★ PHẢN BÁC BIỆN LUẬN ỦNG HỘ DỰ LUẬT 32 ★

Trước khi quý vị bỏ phiếu cho Dự Luật 32, hãy trả lời hai câu hỏi. Liệu các nhà tỷ phú có bỏ tiền ra để đưa dự luật này vào lá phiếu nếu họ không được hưởng các khoản đặc miễn hay không? Lần cuối cùng mà một dự luật do các quyền lợi riêng tại California hậu thuẫn lại không có các khe hở hoặc các khoản đặc miễn là khi nào?

Bao giờ cũng có bấy, và Dự Luật 32 cũng không khác gì hơn.

Các nhà phát triển địa ốc, các công ty bảo hiểm và các nhà tỷ phú tư bản thương nghiệp là ba nhóm ĐƯỢC MIỄN áp dụng các điều khoản của Dự Luật 32, trong khi công đoàn sẽ không còn được đóng góp cho các ứng cử viên nữa. Ngoài ra, các quyền lợi riêng công ty không lồ cũng vẫn có thể tiếp tục chi tiêu vô hạn định cho chính trị.

Những người ủng hộ Dự Luật 32 nói rằng công nhân bị ép buộc đóng góp cho chính trị hoặc các lý tưởng mà họ bất đồng ý kiến. Không phải vậy. Luật hiện hành bảo vệ công nhân không bị ép buộc gia nhập công đoàn hoặc đóng lệ phí công đoàn cho chính trị.

Vậy thì sự thật là thế nào?

- Những người đóng góp chính cho Dự Luật 32 là các nhà đầu tư trước đây tại Wall Street, các giám đốc công ty bảo hiểm và quản lý các quỹ đầu tư—họ được MIỄN áp dụng các điều khoản của Dự Luật 32. Hãy tự hỏi tại sao.
- Những nhà tài trợ khác cho Dự Luật 32 làm chủ các công ty phát triển

muốn được miễn áp dụng luật bảo vệ môi trường và khu xóm của chúng ta. Dự Luật 32 cũng MIỄN cho các công ty đó. Hãy tự hỏi tại sao.

- Các Super Pac thương nghiệp và các ủy ban chi tiêu độc lập được MIỄN áp dụng các điều khoản của Dự Luật 32.
- Dự Luật 32 gia tăng guồng máy hành chánh quan liêu khổng lồ của tiểu bang, và gây tốn kém cho người dân tại California hơn một TRIỆU ĐÔ LA cho biện pháp cải tổ giả tạo.

Liên Đoàn Nữ Cử Tri chống lại Dự Luật 32. Đây là một toan tính không buồn che giấu nhằm lừa gạt cử tri để họ tưởng rằng luật này sẽ cải tiến tình trạng rối ren tại Sacramento. Thật ra, dự luật này còn làm cho tình trạng đó tệ hại hơn nữa.

JO SEIDITA, Chủ Tịch

Chiến Dịch Tiền Sạch California

JOHN BURTON, Chủ Tịch

Đảng Dân Chủ California

ROBBIE HUNTER, Bí Thư Điều Hành

Hội Đồng Các Nghề Kiến Trúc và Xây Cát Quận

Los Angeles/Orange

DỰ LUẬT 32 CÁC KHOẢN ĐÓNG GÓP CHÍNH TRỊ BẰNG CÁCH KHẤU TRỪ TRONG LƯƠNG. CÁC KHOẢN ĐÓNG GÓP CHO CÁC ỨNG CỬ VIÊN. ĐẠO LUẬT TIỀN KHỎI.

★ BIỆN LUẬN CHỐNG DỰ LUẬT 32 ★

Liên Đoàn Nữ Cử Tri California, Lý Tưởng Chung California và Chiến Dịch Tiền Sạch California đều chống lại Dự Luật 32.

Lý do là vì Dự Luật 32 không phải như đã tưởng. Dự Luật 32 hứa hẹn “cải tổ chính trị” nhưng thật ra là do các quyền lợi riêng soạn ra để tự giúp cho họ và tác hại đến các đối thủ của họ. Vì thế chúng tôi thúc giục bỏ phiếu Chống.

SẼ KHÔNG ĐEM TIỀN BẠC RA KHỎI CHÍNH TRỊ

- Các Super Pac thương nghiệp và các ủy ban chi tiêu độc lập được MIỄN áp dụng các điều khoản kiểm soát của Dự Luật 32. Các tổ chức này làm việc để bầu lên hoặc đánh bại các ứng cử viên và các dự luật được đưa vào lá phiếu nhưng không phải chịu cùng các điều kiện hạn chế về đóng góp và minh bạch cho các cuộc vận động tranh cử.
- Một quyết định mới đây của Tối Cao Pháp Viện cho phép các nhóm này chi tiêu vô hạn định. Dự Luật 32 không làm gì cả về vấn đề đó.
- Nếu Dự Luật 32 được thông qua. Các Super PAC, gồm cả các ủy ban được các quyền lợi riêng công ty hậu thuẫn, sẽ trở thành cách tài trợ chính cho các cuộc vận động tranh cử. Các nhóm này đã chi ra hơn \$95,000,000 trong các cuộc bầu cử tại California từ năm 2004. Màn ảnh truyền hình của chúng ta đã đầy đầy các mẫu quảng cáo công kích.

KHÔNG PHẢI LÀ BIỆN PHÁP CẢI TỔ THỰC SỰ VỀ TÀI CHÍNH VẬN ĐỘNG TRANH CỬ

Biện pháp cải tổ thực sự về vận động tranh cử đối xử bình đẳng với tất cả mọi người, mà không đặc miễn cho bất cứ người nào. Dự Luật 32 được cố ý soạn ra để miễn cho hàng ngàn đại thương nghiệp như các hãng đầu tư tại Wall Street, các quỹ đầu tư, các nhà phát triển, và các công ty bảo hiểm. Hơn 1000 công ty hưởng quyền đặc miễn của dự luật này được Tổng Thư Ký Tiểu Bang California liệt kê là Những Nhà Hiến Tặng Lớn. Họ đã đóng góp hơn \$10,000,000 cho các cuộc vận động chính trị, chỉ tính từ năm 2009.

BẮT QUẢN BÌNH VÀ BẮT CÔNG

Dự luật này cấm các công đoàn sử dụng các ngân khoản khấu trừ trong lương cho các mục đích chính trị. Dự luật này nói rằng điều khoản này cũng áp dụng cho các công ty, do đó nghe như quân bình. Nhưng 99% công ty tại California không dùng các khoản khấu trừ trong lương

để đóng góp chính trị; họ vẫn được phép dùng lợi nhuận của họ để ảnh hưởng đến các quyết định. Như vậy là không công bằng hoặc quân bình.

Chỉ cần đọc phần tóm lược chính thức. Quý vị có thể thấy cung cách thiếu quân bình từ dòng này: “Các khoản chi tiêu chính trị khác vẫn không bị hạn chế, kể cả các khoản chi tiêu của công ty từ những nguồn tài nguyên không bị giới hạn vì khoản cấm khấu trừ trong lương.”

HÃY XEM AI ĐỪNG SAU DỰ LUẬT NÀY

Nhiều người đóng góp nhiều nhất cho Dự Luật 32 là các cựu giám đốc công ty bảo hiểm, các nhà điều hành tại Wall Street, các nhà phát triển, và những người tặng nhiều tiền cho các lý tưởng hưởng lợi từ những khoản đặc miễn của Dự Luật 32.

Sacramento bị quá nhiều tình trạng đang phá vỡ lẫn nhau và bế tắc. Vấn đề tiền bạc chi tiêu cho các cuộc vận động tranh cử đã khiến chúng ta không tin vào hệ thống vận động chính trị. Những người bảo trợ Dự Luật 32 đang tìm cách lợi dụng lòng tức giận và không tin của chúng ta để thay đổi luật có lợi cho họ.

DỰ LUẬT 32 SẼ LÀM CHO TRỞ NÊN TỆ HẠI HƠN NỮA

Một số người nói rằng “dự luật này không quân bình nhưng là một bước tiến tới.” Sau đây là trở ngại của cách suy nghĩ đó. Hạn chế các công đoàn và công nhân của họ trong khi không chặn đứng các quyền lợi riêng của công ty sẽ đưa đến một hệ thống chính trị thiên vị các quyền lợi riêng của công ty hơn bất cứ người nào khác. Nếu quý vị không muốn các quyền lợi riêng kiểm soát an toàn không khí và nước và bảo vệ người tiêu thụ, hãy bỏ phiếu CHỐNG Dự Luật 32.

Hãy đến <http://www.VoteNoOn32.com> để tự tìm hiểu tại sao Dự Luật 32 lại không như đã tưởng và sẽ tác hại đến người dân trung bình tại California. Hãy bỏ phiếu CHỐNG Dự Luật 32.

JENNIFER A. WAGGONER, Chủ Tịch

Liên Đoàn Nữ Cử Tri California

DEREK CRESSMAN, Giám Đốc Cấp Vùng

Lý Tưởng Chung California

DAN STANFORD, Cựu Chủ Tịch

Hội Đồng Hoạt Động Chính Trị Công Bằng California

★ PHẢN BÁC BIỆN LUẬN CHỐNG DỰ LUẬT 32 ★

CÁC QUYỀN LỢI RIÊNG KHÔNG CHO QUÝ VỊ BIẾT SỰ THẬT.

Họ nói rằng họ chống Dự Luật 32 về NHỮNG GÌ LUẬT NÀY KHÔNG LÀM. Nhưng họ muốn ngăn chặn luật này vì NHỮNG GÌ LUẬT NÀY LÀM.

Sự thật là, Dự Luật 32 làm tối đa những gì mà Tối Cao Pháp Viện cho phép: Luật này ngăn chặn các công ty lẫn công đoàn tặng tiền cho các chính khách. *Không đặc miễn. Không khe hở.*

THUẬN CHO 32: BA BIỆN PHÁP CẢI TỔ ĐƠN GIẢN:

- Trong các cuộc bầu cử năm 2010, các công ty và công đoàn đã đóng góp cho các chính khách tiểu bang \$48 triệu. Nếu Dự Luật 32 có từ khi đó, số \$48 triệu đó ắt đã không thể được tặng cho các ứng cử viên.
- Không bao giờ các nhà thầu còn có thể tặng tiền cho các chính khách đã phê chuẩn hợp đồng của họ được nữa.
- Các công ty hoặc công đoàn không còn được lấy tiền lương của công nhân để chi tiêu cho chính trị được nữa. Theo Dự Luật 32, mỗi hãng sở và công đoàn sẽ phải xin phép, và mỗi công nhân đều có thể từ chối.

Các quyền lợi riêng nhiều tiền đang chi ra hàng triệu bạc để ngăn chặn Dự Luật 32. Họ không muốn bị mất đi quyền lực đối với Sacramento.

Chỉ một thí dụ:

Khi địa hạt học đường LA không thể sa thải nhanh chóng một giáo viên vì lợi dụng tình dục các học sinh của ông ta, họ yêu cầu các nhà làm luật thông qua một đạo luật giúp cho việc sa thải này được dễ dàng hơn. Nhưng công đoàn giáo viên lớn nhất tiểu bang—đã tung ra một đội quân vận động hành lang. Họ đã tiêu diệt biện pháp cải tổ này.

Thị Trường LA là Antonio Villaraigosa đã gọi đây là “thủ đoạn chính trị cay độc.” Đối với tờ *San Francisco Chronicle* thì thủ đoạn này “đáng tởm.”

Giữ nguyên tình trạng này sẽ tác hại đến người dân thật tại California. Hãy tước tiền bạc ra khỏi tay các chính khách. THUẬN CHO 32.

MARIAN BERGESON

Cựu Bộ Trưởng Giáo Dục California

JON COUPAL, Chủ Tịch

Hội Người Dân Đóng Thuế Howard Jarvis

HON. JOHN ARGUELLES

Thẩm Phán Tối Cao Pháp Viện California (Hồi Hưu)

CÁC CÔNG TY BẢO HIỂM XE. GIÁ BIỂU DỰA TRÊN QUÁ TRÌNH MUA BẢO HIỂM CỦA NGƯỜI LÁI XE. ĐẠO LUẬT TIỀN KHỞI.

- Thay đổi luật hiện hành để cho phép các công ty bảo hiểm ấn định giá biểu dựa trên yếu tố người lái xe trước đây có mua bảo hiểm xe với bất cứ công ty bảo hiểm nào hay không.
- Cho phép các công ty bảo hiểm bớt giá theo tỷ lệ thuận cho người lái xe có bảo hiểm một phần nào trước đó.
- Sẽ cho phép các công ty bảo hiểm gia tăng phí tổn bảo hiểm đối với người lái xe không duy trì bảo hiểm liên tục.
- Xem người lái xe thiếu đi một thời gian bảo hiểm là vẫn có bảo hiểm liên tục nếu thời gian không có bảo hiểm đó là vì phục vụ trong quân đội hoặc mất việc làm, hoặc nếu thời gian đó dưới 90 ngày.

33 Tóm Lược của Phân Tích Viên Lập Pháp về Ước Tính Tác Động Tài Khóa Thực Sự Đối Với Chính Quyền Tiểu Bang và Địa Phương:

- Có lẽ không có tác động tài khóa nào đáng kể đối với số thu nhập của tiểu bang từ thuế bảo phí.

PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP

SƠ LƯỢC VẤN ĐỀ

Bảo hiểm xe là một trong những loại bảo hiểm chính được cư dân tại California mua. Bảo hiểm này chiếm khoảng \$21 tỷ (40 phần trăm) tất cả số bảo phí đóng cho các hãng bảo hiểm tại California trong năm 2011.

Điều Lệ của Tiểu Bang về Bảo Hiểm Xe.

Trong năm 1988, cử tri California đã thông qua Dự Luật 103, đòi hỏi Ủy Viên Bảo Hiểm phải tái duyệt và phê chuẩn các thay đổi về giá biểu cho một số loại bảo hiểm nào đó, gồm cả bảo hiểm xe, trước khi các thay đổi giá biểu đó có hiệu lực. Dự Luật 103 cũng đòi hỏi giá biểu và bảo phí của các khế ước bảo hiểm xe được ấn định bằng cách áp dụng các yếu tố giá biểu sau đây theo mức quan trọng giảm dần: (1) quá trình an toàn lái xe của người lái xe, (2) số dặm đường họ lái mỗi năm, và (3) số năm họ đã lái xe.

Ủy Viên Bảo Hiểm có thể áp dụng thêm các yếu tố giá biểu khác để quyết định giá biểu và bảo phí xe. Hiện nay, 16 yếu tố giá biểu có thể được dùng cho các mục đích này. Thí dụ, các hãng bảo hiểm có thể bớt giá cho những người

duy trì bảo hiểm với họ. Tuy nhiên, các công ty bảo hiểm bị cấm cung cấp loại bớt giá này cho khách hàng mới đổi sang họ từ các hãng bảo hiểm khác.

Thuế Bảo Phí Bảo Hiểm. Các công ty bảo hiểm hoạt động thương mại tại California hiện đang đóng một khoản thuế bảo phí bảo hiểm thay vì thuế lợi tức công ty của tiểu bang. Thuế bảo phí này được tính trên số bảo phí bảo hiểm gộp trong tiểu bang mỗi năm cho bảo hiểm xe cũng như cho các loại bảo hiểm khác. Trong năm 2011, các công ty bảo hiểm đóng khoảng \$500 triệu thu nhập thuế bảo phí trên các khế ước bảo hiểm tại California. Số thu nhập này được ký thác vào Quỹ Chung của tiểu bang.

ĐỀ NGHỊ

Dự luật này cho phép một công ty bảo hiểm đề nghị bớt giá “bảo hiểm liên tục” cho các khế ước bảo hiểm xe cho khách hàng mới nào muốn chuyển bảo hiểm từ một hãng bảo hiểm khác sang họ. Theo dự luật này, bảo hiểm liên tục nói chung có nghĩa là bảo hiểm xe không gián đoạn với bất cứ hãng bảo hiểm nào. Tuy nhiên, người

PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP

TIẾP THEO

tiêu thụ có một thời gian không có bảo hiểm vẫn hội đủ điều kiện hưởng khoản bớt giá này, nếu thời gian không có bảo hiểm đó:

- Không quá 90 ngày trong năm năm vừa qua vì bất cứ lý do gì.
- Không quá 18 tháng trong năm năm vừa qua vì mất việc làm do bị cho nghỉ việc hoặc nghỉ phép.
- Vì nhập ngũ hiện dịch.

Ngoài ra, các con ở chung với cha hoặc mẹ cũng có thể hội đủ điều kiện hưởng khoản bớt giá này dựa trên điều kiện được hưởng của người cha hoặc mẹ.

Nếu một công ty bảo hiểm chọn cung cấp khoản bớt giá này thì sẽ áp dụng trên căn bản tỷ lệ. Khoản bớt giá này sẽ được dựa trên số năm trong năm năm ngay trước đó (tính thành số chẵn) mà khách hàng có bảo hiểm. Thí dụ, nếu

khách hàng có thể chứng minh được là đã có bảo hiểm trong ba trong năm năm trước, khách hàng đó sẽ được tính 60 phần trăm tổng số bớt giá vì có bảo hiểm liên tục.

TÁC ĐỘNG TÀI KHÓA

Dự luật này có thể đưa đến thay đổi trong tổng số bảo phí bảo hiểm xe của các công ty bảo hiểm tại California và do đó số thu nhập thuế bảo phí của tiểu bang cũng thay đổi. Thí dụ, áp dụng khoản bớt giá bảo hiểm liên tục có thể giảm bớt số bảo phí của những người hội đủ điều kiện được bớt giá. Tuy nhiên, số này nói chung được bù lại bằng những khoản bảo phí tăng thêm của những người không hội đủ điều kiện được bớt giá. Tác động sau cùng đối với số thu nhập thuế bảo phí của tiểu bang từ dự luật này có lẽ sẽ không đáng kể.

DỰ LUẬT CÁC CÔNG TY BẢO HIỂM XE. 33 GIÁ BIỂU DỰA TRÊN QUÁ TRÌNH MUA BẢO HIỂM CỦA NGƯỜI LÁI XE. ĐẠO LUẬT TIỀN KHỞI.

★ BIỆN LUẬN ỦNG HỘ DỰ LUẬT 33 ★

NGƯỜI TIÊU THỤ TẠI CALIFORNIA XỨNG ĐÁNG ĐƯỢC TƯƠNG THƯƠNG VÌ TUÂN HÀNH LUẬT VÀ MUA BẢO HIỂM XE. DỰ LUẬT 33 CHO QUÝ VỊ KHẢO GIÁ ĐƯỢC BỐT ĐỀ TÌM GIÁ RẺ HƠN.

Luật California đòi hỏi tất cả những người lái xe phải mua bảo hiểm xe. Khoảng 85% người lái xe tại California tuân hành luật và mua bảo hiểm. Nếu quý vị tuân hành luật và duy trì liên tục bảo hiểm xe, quý vị hiện hội đủ điều kiện được bớt giá, *nhưng chỉ khi nào quý vị giữ nguyên công ty bảo hiểm.*

Luật hiện hành trừng phạt quý vị vì tìm bảo hiểm tốt hơn hay tìm cách mua bảo hiểm rẻ hơn bằng cách tước đi khoản bớt giá nhờ liên tục có bảo hiểm.

Dự Luật 33 điều chỉnh tình trạng này và cung cấp khoản bớt giá cho người tiêu thụ nào duy trì bảo hiểm với bất cứ công ty nào. Dự Luật 33 cho phép quý vị tìm một hãng bảo hiểm rẻ hơn.

Các lãnh tụ của cả hai đảng, Dân Chủ và Cộng Hòa, Cựu Chiến Binh Các Cuộc Chiến Ngoại Quốc (VFW), Diễn Đàn GI Mỹ tại California, nhân viên cứu hỏa, chủ tiểu thương nghiệp, người tiêu thụ, và Phòng Thương Mại cùng với họ ủng hộ Dự Luật 33. HÃY BỎ PHIẾU THUẬN CHO DỰ LUẬT 33. Dự luật này tương thưởng cho những người tuân hành luật.

Phần thưởng cho quý vị vì có trách nhiệm và tuân hành luật được Dự Luật 33 dành lại cho quý vị, ngay cả dù quý vị hành xử quyền của mình mà đôi sang một công ty bảo hiểm khác. Đó là lý do tại sao một số công ty bảo hiểm thích Dự Luật 33 và các công ty khác lại không. Dự luật này tạo cạnh tranh. Các đại lý bảo hiểm trong xóm quý vị ủng hộ Dự Luật 33 vì luật này sẽ buộc các công ty bảo hiểm phải cạnh tranh để bán cho quý vị.

Chúng tôi khuyến khích quý vị đọc Dự Luật 33. Luật này đơn giản. Luật này có lý.

HÃY BỎ PHIẾU THUẬN CHO DỰ LUẬT 33 vì quý vị phải được hưởng khoản bớt giá đã có, bất luận quý vị chọn công ty bảo hiểm nào.

Dự Luật 33 cũng khuyến khích những người không có bảo hiểm nên mua bảo hiểm, vì Dự Luật 33 giúp để được khoản bớt giá

hơn nhờ có bảo hiểm liên tục. Quý vị được hưởng một phần của khoản bớt giá này cho mỗi nguyên năm quý vị có bảo hiểm. Quý vị có bảo hiểm càng lâu thì khoản bớt giá càng nhiều. Như vậy sẽ khuyến khích những người lái xe không có bảo hiểm đi mua bảo hiểm và giúp cho đường lộ chúng ta an toàn hơn.

Dự Luật 33 cũng cung cấp các khoản bảo vệ khác:

- Nếu quý vị đang tại ngũ, Dự Luật 33 nói rằng quý vị sẽ không bị mất khoản bớt giá. Vì thế các gia đình quân nhân của chúng ta, do Diễn Đàn GI Mỹ và Cựu Chiến Binh Các Cuộc Chiến Ngoại Quốc lãnh đạo, nói Thuận cho Dự Luật 33.
- Nếu quý vị bị cho nghỉ việc hoặc nghỉ phép, Dự Luật 33 cho phép quý vị giữ nguyên tư cách người lái xe có bảo hiểm liên tục đến 18 tháng.
- Theo Dự Luật 33, trẻ em trong tuổi lái xe được hưởng khoản bớt giá này bất luận đang ở với cha mẹ hoặc đi học xa nhà.
- Dự Luật 33 cho phép quý vị không đóng bảo phí trong 90 ngày vì bất cứ lý do gì mà vẫn hội đủ điều kiện hưởng khoản bớt giá này.

Dự Luật 33 sẽ đem lại thêm cạnh tranh giữa các công ty bảo hiểm và giá bảo hiểm rẻ hơn vì quý vị sẽ có thể so giá bảo hiểm mà không bị mất khoản bớt giá này.

Tại California, quý vị phải có bảo hiểm xe. Quý vị xứng đáng được tương thưởng vì tuân hành luật. HÃY BỎ PHIẾU THUẬN CHO DỰ LUẬT 33.

ROBERT T. WOLF, Chủ Tịch
Nhân Viên Cứu Hỏa CDF
ESTERCITA ALDINGER
Chủ Tiểu Thương Nghiệp
DEAN LEE
Cựu Chiến Binh Các Cuộc Chiến Ngoại Quốc (VFW)

★ PHẢN BÁC BIỆN LUẬN ỦNG HỘ DỰ LUẬT 33 ★

Người làm việc tại California đã gặp nhiều khó khăn trong lúc này. Chúng ta không nên phải trả nhiều tiền hơn để bảo hiểm xe vì một thủ đoạn khác của kỹ nghệ bảo hiểm.

Dự Luật 33 được một nhà tỷ phú của kỹ nghệ bảo hiểm tài trợ 99% và ông này nói rằng ông ta muốn người lái xe tiết kiệm tiền bảo hiểm xe của họ.

Đời thuở nào lại có chuyện một giám đốc công ty bảo hiểm chỉ ra \$8 triệu cho một dự luật tiền khởi được đưa vào lá phiếu để tiết kiệm tiền cho quý vị?

Dự Luật 33 sẽ tăng giá bảo hiểm của những người lái xe có quá trình lái xe hoàn hảo. Dự luật tiền khởi này trừng phạt bất công những người ngưng lái xe vì các lý do chính đáng—chẳng hạn như đi học đại học, hồi phục sau khi bị thương nặng hoặc sử dụng phương tiện chuyên chở công cộng—khi họ quay trở lại thị trường bảo hiểm.

Luật California không cho các công ty bảo hiểm xe tính những người này nhiều tiền hơn chỉ vì họ đã không lái xe trước đây hoặc quá nghèo nên trước đây không lái xe được. Dự Luật 33 sẽ cho phép các công ty bảo hiểm bắt đầu tính thêm tiền với hàng triệu người California.

Cử tri đã Chống trong năm 2010 khi công ty bảo hiểm của nhà tỷ phú này chỉ ra \$16 triệu để tìm cách thông qua một dự luật tiền khởi tương tự. Nay ông ta lại dờ dờ này ra nữa.

Những người sử dụng hệ thống chuyên chở công cộng để đi làm không nên phải trả thêm tiền cho bảo hiểm xe của họ khi họ lái xe trở lại.

Người thất nghiệp tại California không nên phải trả thêm tiền khi họ tìm được việc khác và bắt đầu lái xe trở lại.

Những người đã bỏ bảo hiểm của họ vì một bệnh nặng không nên phải trả thêm tiền khi họ hồi phục và lái xe trở lại.

Dự Luật 33 sẽ tăng giá bảo hiểm xe. Hãy nói với nhà tỷ phú công ty bảo hiểm này là không được hủy bỏ điều lệ kiểm soát bảo hiểm xe.

Hãy bỏ phiếu Chống Dự Luật 33.

DeANN McEWEN, RN, Chủ Tịch
Hội Y Tá California
RICHARD HOLOBER, Giám Đốc Điều Hành
Liên Đoàn Người Tiêu Thụ California
JAMIE COURT, Chủ Tịch
Tổ Chức Kiểm Soát của Người Tiêu Thụ

DỰ LUẬT CÁC CÔNG TY BẢO HIỂM XE. 33 GIÁ BIỂU DỰA TRÊN QUÁ TRÌNH MUA BẢO HIỂM CỦA NGƯỜI LÁI XE. ĐẠO LUẬT TIỀN KHỞI.

★ BIỆN LUẬN CHỐNG DỰ LUẬT 33 ★

Những người bên vực người tiêu thụ đều đồng ý: CHỐNG DỰ LUẬT 33—Dự luật này là một thủ đoạn lừa gạt khác của công ty bảo hiểm để tăng giá bảo hiểm xe của hàng triệu người lái xe có trách nhiệm tại California.

Hãng bảo hiểm Mercury Insurance đã chi ra \$16 triệu cho một dự luật tiền khởi tương tự vào năm 2010. Người dân California đã bác bỏ.

Nay họ lại dờ dờ trò này. Chủ tịch tỷ phú của hãng bảo hiểm Mercury Insurance là George Joseph đã chi ra \$8 triệu để tài trợ cho Dự Luật 33. Đòi thưởng nào mà có chuyện một nhà tỷ phú của công ty bảo hiểm bỏ ra thật nhiều tiền để tiết kiệm tiền cho quý vị?

Dự Luật 33 trừng phạt bất công bất cứ người nào ngưng lái xe vì lý do chính đáng nhưng nay cần có bảo hiểm để lái xe trở lại. Dự Luật 33 “sẽ cho phép các công ty bảo hiểm tăng giá bảo hiểm,” theo Phần Tóm Lược Chính Thức của Tổng Chương Lý—ngay cả đối với những người lái xe có quá trình lái xe hoàn hảo.

Dự Luật 33 là một dự luật tiền khởi được viết khéo léo để nói một chuyện và làm chuyện khác. Hãy coi chừng: Bộ Bảo Hiểm California đã nói là khoản được gọi là “khoản bớt giá bảo hiểm liên tục” “sẽ đưa đến một khoản tính tiền phụ trội” đối với nhiều người lái xe tại California. Vì thế mà Công Đoàn Người Tiêu Thụ, ban phụ trách chính sách và bên vực của Phúc Trình Người Tiêu Thụ, chống lại Dự Luật 33.

Dự Luật 33 tăng giá bảo hiểm đối với sinh viên sắp xong đại học và nay cần lái xe đi làm việc mới.

Dự Luật 33 bãi bỏ điều lệ kiểm soát kỹ nghệ bảo hiểm, khiến các công ty bảo hiểm lớn bớt chịu trách nhiệm—vì thế mà dự luật này được một nhà tỷ phú bảo hiểm tài trợ 99% và công ty của nhà tỷ phú này, Mercury Insurance, có quá trình tính tiền quá giá đối với người tiêu thụ. Bộ Bảo Hiểm California nói rằng Mercury có “đáng bị tai tiếng ngược đãi khách hàng và cố ý ngao mạn và thờ ơ mà vi phạm luật pháp.”

Hãy Chống 33: Luật này trừng phạt những người lái xe có trách nhiệm nhưng không cần bảo hiểm trước đây.

Dự Luật 33 cho phép các công ty bảo hiểm tính giá cao hơn nhiều với khách hàng có quá trình lái xe hoàn hảo, chỉ vì họ đã không mua bảo hiểm xe vào một thời điểm nào đó trong năm năm

qua. Người lái xe phải trả khoản phạt bất công này dù cho trước đây họ không có xe hoặc không cần bảo hiểm vào lúc đó.

Hãy Chống 33: Luật này tác hại đến các gia đình trung lưu tại California.

Trong các tiểu bang có thể tính khoản tiền phụ trội của Dự Luật 33 hợp pháp, kết quả là TĂNG BẢO PHÍ:

- Người dân tại Texas có thể đóng đắt hơn 61%.
- Người dân tại Nevada, hơn 79%
- Người dân tại Florida, hơn 103%.

Hãy Chống 33: Dự luật này làm gia tăng số người lái xe không có bảo hiểm, gây tổn kém nhiều hơn cho chúng ta.

Theo Bộ Bảo Hiểm California, khoản trừng phạt tài chánh các công ty bảo hiểm muốn áp đặt “làm [nhiều người] không muốn mua bảo hiểm, khiến có thể làm tăng thêm số người lái xe không có bảo hiểm và cuối cùng sẽ làm tăng phí tổn bảo hiểm đối với mỗi người mua bảo hiểm để đài thọ cho trường hợp người lái xe không có bảo hiểm.”

GIA TĂNG SỐ NGƯỜI LÁI XE KHÔNG CÓ BẢO HIỂM tác hại người dân đóng thuế và tiểu bang.

Hãy Chống 33: Người dân California đã bác bỏ một dự luật gần như giống hệt trong năm 2010. Hãy nói rõ với các quyền lợi riêng đây thế lực đó là Không có nghĩa là Không.

Đừng cho các công ty bảo hiểm có thêm quyền hạn tăng giá của chúng ta.

HÃY BỎ PHIẾU CHỐNG DỰ LUẬT 33. Luật này không thể thực sự mà từ từ đến thế được.

Hãy tìm hiểu thêm tại <http://www.StopTheSurcharge.org>

HARVEY ROSENFELD, Sáng Lập Viên

Tổ Chức Kiểm Soát của Người Tiêu Thụ

ELISA ODABASHIAN, Giám Đốc

Văn Phòng Bờ Phía Tây và Các Cuộc Vận Động Tiểu Bang,

Công Đoàn Người Tiêu Thụ, ban phụ trách chính sách và bên vực của Phúc Trình Người Tiêu Thụ

NAN BRASMER, Chủ Tịch

Liên Minh Người Mỹ Hồi Hưu California

★ PHẢN BÁC BIỆN LUẬN CHỐNG DỰ LUẬT 33 ★

Người dân California có bảo hiểm xe được hưởng một khoản bớt giá nhờ tuân hành luật—nhưng theo luật hiện hành, nếu quý vị muốn đổi công ty, quý vị bị mất đi khoản bớt giá này.

Dự Luật 33 điều chỉnh tình trạng này bằng cách cho phép quý vị duy trì phần thưởng này và tìm công ty nào tính giá rẻ hơn.

Phía chống đối đang dùng thủ đoạn đe dọa và dơ bẩn. Đứng người ủng hộ Dự Luật 33 và cũng là Cựu Chiến Binh Thế Chiến II là George Joseph đã gây dựng một công ty thành công bằng cách phục vụ khách hàng và tính giá thấp nên người dân tại California ủng hộ.

Hãy đọc Dự Luật 33 để biết sự thật.

Nhân viên cứu hỏa và Hội Nhân Viên Tuần Tra Xa Lộ California ủng hộ Dự Luật 33 vì họ muốn tất cả mọi người mua bảo hiểm và cho người dân tại California có cơ hội tìm mua bảo hiểm xe rẻ hơn.

Viện Greenlining—một tổ chức của người tiêu thụ được sáng lập để tranh đấu chống lại những cách kinh doanh bất công—ủng hộ Dự Luật 33 vì luật này bảo vệ người tiêu thụ và áp dụng khoản bớt giá này cho tất cả mọi người nếu họ đã tuân hành luật.

- Dự Luật 33 cho phép người lái xe đổi công ty bảo hiểm và giữ nguyên khoản bớt giá vì có bảo hiểm liên tục.
- Dự Luật 33 tưởng thưởng cho người lái xe tuân hành luật và duy trì bảo hiểm xe với bất cứ công ty bảo hiểm nào quý vị chọn.

- Dự Luật 33 giúp dễ đổi công ty bảo hiểm hơn, giúp có nhiều cạnh tranh hơn và giảm giá cho tất cả mọi người.
- Dự Luật 33 bảo vệ người tiêu thụ và áp dụng khoản bớt giá vì có bảo hiểm liên tục cho tất cả mọi người tuân hành luật.
- Dự Luật 33 bảo vệ người lái xe của gia đình quân nhân, người tiêu thụ thất nghiệp hoặc nghỉ phép, và sinh viên, và sẽ khuyến khích cho người lái xe không có bảo hiểm nên mua bảo hiểm.

Các nhóm cựu chiến binh, kể cả Cựu Chiến Binh Các Cuộc Chiến Ngoại Quốc và Diễn Đàn GI ủng hộ Dự Luật 33.

Hãy bỏ phiếu Thuận cho Dự Luật 33.

ROBERT T. WOLF, Chủ Tịch

Nhân Viên Cứu Hỏa CDF

JULIAN CANETE, Chủ Tịch

Phòng Thương Mại Người Nói Tiếng Tây Ban Nha California

SAMUEL KANG, Tổng Cố Vấn

Viện Greenlining

ÁN TỬ HÌNH. ĐẠO LUẬT TIỀN KHỞI.

- Bãi bỏ án tử hình là hình phạt tối đa cho những người bị kết tội sát nhân và thay bằng án chung thân mà không được phóng thích có điều kiện.
- Áp dụng hồi tố cho những người đã bị tuyên án tử hình.
- Quy định là những người bị kết tội sát nhân phải làm việc trong thời gian ở tù theo chỉ thị của Bộ Cải Huấn và Phục Hồi, và phải bị khấu trừ lương để trả bất cứ số tiền phạt hoàn nguyên nào cho nạn nhân hoặc những lệnh đối với họ.
- Chuyển \$100 triệu cho các cơ quan công lực để điều tra những vụ sát nhân và hiếp dâm.

Tóm Lược của Phân Tích Viên Lập Pháp về Ước Tính Tác Động Tài Khóa Thực Sự Đối Với Chính Quyền Tiểu Bang và Địa Phương:

- Các khoản tiết kiệm của tiểu bang và quận về những vụ xử tội sát nhân, kháng cáo án tử hình, và cải huấn mỗi năm khoảng \$100 triệu trong vài năm đầu, tăng lên khoảng \$130 triệu mỗi năm sau đó. Mức ước tính này có thể nhiều hơn hoặc ít hơn hàng chục triệu đô la, phần lớn tùy theo cách áp dụng dự luật này và mức độ các tội phạm lẽ ra bị kết án tử hình và xử tử trong tương lai.
- Các phí tổn một lần của tiểu bang tổng cộng là \$100 triệu làm cấp khoản cho các cơ quan công lực sẽ được trả trong bốn năm tới.

PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP

SƠ LƯỢC VẤN ĐỀ

Sát Nhân và Án Tử Hình. Giết người cấp một thường được định nghĩa là việc giết người trái pháp luật (1) một cách cố ý và có tính toán trước hoặc (2) diễn ra cùng một lúc với một số tội ác khác, chẳng hạn như bắt cóc. Tội này có thể bị trừng phạt bằng án chung thân trong nhà tù tiểu bang với khả năng được hội đồng tạm dung tiểu bang thả ra sau khi thụ án tối thiểu là 25 năm. Tuy nhiên, luật hiện hành của tiểu bang có thể trừng phạt tội giết người cấp một bằng án tử hình hoặc tù chung thân mà không cho cơ hội tạm tha khi “các hoàn cảnh đặc biệt” cụ thể của tội phạm đã bị truy tố và được chứng minh tại tòa án. Luật hiện hữu của tiểu bang xác định một số hoàn cảnh đặc biệt có thể được truy tố, chẳng hạn như trong các trường hợp khi vụ giết người đã được thực hiện để kiếm lợi tài chánh, đặc biệt tàn ác, hoặc phạm phải trong khi bị cáo đang tham gia vào các hoạt động phạm tội hình sự cụ thể khác. Thông thường một bồi thẩm đoàn quyết định sẽ áp dụng hình phạt nào khi hoàn cảnh đặc biệt đã được truy tố và chứng minh.

Thực Thi Án Tử Hình tại California. Các phiên xử giết người với khung án tử hình được chia thành

hai giai đoạn. Giai đoạn thứ nhất liên quan đến việc xác định bị cáo có phạm tội giết người hay không và có bị truy tố bất cứ hoàn cảnh đặc biệt nào không, trong khi giai đoạn thứ hai liên quan đến việc xác định có nên áp đặt án tử hình hay không. Theo luật hiện hữu của tiểu bang, bản án tử hình sẽ tự động được kháng cáo lên Tối Cao Pháp Viện California. Trong những vụ “kháng án trực tiếp” này, các luật sư của bị cáo lập luận rằng trong phiên xử đã xảy ra các vi phạm đối với luật tiểu bang hoặc luật hiến pháp liên bang, chẳng hạn như bằng chứng được bao gồm hoặc loại trừ khỏi phiên xử không đúng theo thủ tục. Nếu Tối Cao Pháp Viện California xác định phán quyết có tội và bản án tử hình, thì bị cáo có thể yêu cầu Tối Cao Pháp Viện Hoa Kỳ duyệt lại quyết định đó. Ngoài việc kháng án trực tiếp, các trường hợp án tử hình thường liên quan đến những tranh cãi pháp lý sâu rộng tại cả hai tòa án tiểu bang và liên bang. Những tranh cãi này liên quan đến các yếu tố của vụ án khác với những vụ được cứu xét trong những lần kháng án trực tiếp (chẳng hạn như tuyên bố rằng luật sư của bị cáo thiếu hiệu quả) và thường được gọi là kiến nghị “habeas corpus” (đình quyền giam giữ). Cuối cùng, các tù nhân nào đã nhận được án tử hình cũng có thể yêu cầu Thống Đốc giảm án của họ.

PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP

Hiện nay, thủ tục tố tụng theo sau một bản án tử hình có thể kéo dài một vài thập niên để hoàn tất ở California.

Cả hai chính quyền tiểu bang và quận đều phải chịu phí tổn liên quan đến các phiên xử giết người, bao gồm cả phí tổn cho tòa án và tiến trình truy tố, cũng như để biện hộ những người bị buộc tội giết người mà không có khả năng trả tiền thuê đại diện pháp lý. Ngoài ra, tiểu bang phải chịu phí tổn luật sư làm việc cho Bộ Tư Pháp để tìm cách duy trì án tử hình trong tiến trình kháng án. Các cơ quan tiểu bang khác nhau (bao gồm cả Văn Phòng Biện Hộ Công Tiếu Bang và Trung Tâm Tài Nguyên Habeas Corpus) được giao nhiệm vụ cung cấp đại diện pháp lý cho cá nhân nào đã nhận được bản án tử hình nhưng không đủ khả năng trả tiền thuê đại diện pháp lý.

Từ khi luật về án tử hình hiện tại được ban hành ở California vào năm 1978, khoảng 900 cá nhân đã nhận được một bản án tử hình. Trong số này, có 14 người đã bị xử tử, 83 người đã chết trước khi bị xử tử, và khoảng 75 người đã được tòa án giám bớt án của họ. Tính đến Tháng Bảy 2012, California đã có 725 phạm nhân trong nhà tù tiểu bang bị kết án tử hình. Hầu hết những phạm nhân này đang ở vào các giai đoạn khác nhau của tiến trình kháng án hoặc cứu xét habeas corpus (đình quyền giam giữ). Các tù nhân nam có án thường bị giam tại Nhà Tù Tiểu Bang San Quentin (chờ chết), trong khi các tù nhân nữ có án bị giam tại Cơ Sở Phụ Nữ Miền Trung California ở Chowchilla. Tiểu bang hiện đang có các quy định và thủ tục an ninh khác nhau dẫn đến hậu quả gia tăng phí tổn về an ninh cho các tù nhân. Ví dụ, các tù nhân có án tử hình thường luôn luôn được công tay và hộ tống bởi một hoặc hai viên chức khi ở bên ngoài buồng giam của họ. Ngoài ra, những phạm nhân này hiện nay luật buộc phải được giữ trong các buồng giam riêng biệt, trong khi hầu hết các tù nhân khác ở chung buồng giam.

DỰ LUẬT

Dự luật này bãi bỏ đạo luật hiện hành về án tử hình của tiểu bang. Ngoài ra, nó thường đòi hỏi những kẻ giết người phải làm việc trong khi ở tù và cung cấp tài trợ mới của tiểu bang cho cơ quan công lực địa phương trên căn bản ngắn hạn.

TIẾP THEO

Xóa Bỏ Các Bản Án Tử Hình. Theo dự luật này không có phạm nhân nào có thể bị tiểu bang tuyên án tử hình. Dự luật cũng quy định rằng phạm nhân hiện đang có án tử hình sẽ không bị xử tử và thay vào đó sẽ được tuyên án lại thành án tù chung thân mà không cho cơ hội tạm tha. Dự luật cũng cho phép Tối Cao Pháp Viện California chuyển tất cả các đơn kháng án trực tiếp và thỉnh nguyện habeas corpus (đình quyền giam giữ) đối với án tử hình hiện hữu của họ sang Tòa Kháng Án hoặc tòa thượng thẩm của tiểu bang. Những tòa án này sẽ giải quyết các vấn đề còn lại ngay cả sau khi thay đổi thành án tù chung thân mà không cho cơ hội tạm tha.

Điều Kiện Bắt Tù Nhân Làm Việc. Luật tiểu bang hiện nay thường bắt buộc tù nhân—kể cả những kẻ giết người—phải làm việc trong khi họ đang ở trong tù. Những quy định của California cho phép một số trường hợp ngoại lệ đối với điều kiện làm việc này, chẳng hạn như đối với tù nhân nào có khả năng gây rủi ro an ninh quá lớn khi tham gia vào các chương trình làm việc. Ngoài ra, tòa án có thể buộc các tù nhân phải trả tiền bồi thường định kỳ cho các nạn nhân của tội phạm. Dự luật này quy định rằng tất cả những ai bị kết tội giết người đều phải làm việc trong khi ở tù tiểu bang và phải bị trừ lương cho bất kỳ khoản nợ nào họ còn nợ các nạn nhân của tội phạm, theo quy định của tiểu bang. Bởi vì dự luật này không thay đổi quy định của tiểu bang, lẽ lỏi thực hành hiện hữu trong tù liên quan đến điều kiện làm việc của tù nhân sẽ không nhất thiết phải được thay đổi.

Thành Lập Quỹ cho Việc Thực Thi Pháp Luật tại Địa Phương. Dự luật này thiết lập một quỹ đặc biệt mới, gọi là Quỹ SAFE California, để cấp ngân khoản cho các sở cảnh sát thành phố, sở cảnh sát quận, và các văn phòng biện lý địa hạt nhằm mục đích gia tăng mức độ giải quyết các vụ giết người và hiệp dân. Ví dụ, dự luật này quy định rằng số tiền đó có thể được sử dụng để tăng thêm nhân viên trong các đơn vị điều tra hoặc truy tố các vụ giết người phạm tội tình dục. Theo dự luật này, tổng cộng \$100 triệu sẽ được chuyển từ Quỹ Chung của tiểu bang sang Quỹ SAFE California trong vòng bốn năm—\$10 triệu trong 2012-13 và \$30 triệu mỗi năm từ 2013-14 đến 2015-16. Tiền trong Quỹ SAFE California sẽ được phân phối cho các cơ quan công lực địa phương dựa theo một công thức do Tổng Chương Lý tiểu bang quyết định.

TÁC ĐỘNG TÀI KHÓA

Dự luật này sẽ có một số tác động tài khóa đối với các chính quyền tiểu bang và địa phương. Các tác động tài khóa chính của dự luật này được thảo luận dưới đây.

Phiên Xử Giết Người

Thủ Tục Tòa Án. Dự luật này sẽ làm giảm phí tổn của tiểu bang và quận liên kết đến một số vụ án giết người mà lẽ ra đã hội đủ điều kiện để chịu án tử hình theo luật hiện hành. Những vụ án này có thể sẽ ít tốn kém hơn nếu án tử hình không còn là một lựa chọn vì hai lý do chính. Trước hết, thời gian của một số phiên xử sẽ được rút ngắn. Điều này là bởi vì sẽ không còn một giai đoạn riêng biệt để xác định xem có áp đặt án tử hình hay không. Những khía cạnh khác của các phiên xử giết người cũng có thể được rút ngắn. Ví dụ, thời gian lựa chọn bồi thẩm đoàn cho một số phiên xử có thể được giảm bớt bởi vì không còn cần thiết phải loại bỏ những người nào có thể làm bồi thẩm nhưng không muốn áp đặt án tử hình. Thứ hai, việc loại bỏ án tử hình sẽ giảm bớt chi phí các quận phải trả cho các công tố viên và và luật sư biện hộ công cộng đối với một số vụ giết người. Điều này là bởi vì các cơ quan này thường sử dụng nhiều luật sư hơn trong các trường hợp đề nghị án tử hình và phải chịu chi phí lớn hơn liên quan đến những cuộc điều tra và chuẩn bị khác cho giai đoạn tuyên án trong những trường hợp như vậy.

Trại Giam Quận. Chi phí trại giam Quận cũng có thể được giảm bớt vì tác động của dự luật đối với các phiên xử giết người. Những người bị giam để xét xử về tội giết người, đặc biệt là các vụ có thể dẫn đến bản án tử hình, thường ở lại trại giam quận cho đến khi hoàn tất phiên xử và việc tuyên án của họ. Vì một số vụ giết người được rút ngắn do việc loại bỏ án tử hình, những người bị truy tố về tội giết người sẽ ở trong trại giam quận ít thời gian hơn trước khi được gửi đến nhà tù tiểu bang. Một kết quả như thế sẽ làm giảm chi phí trại giam quận và làm tăng chi phí nhà tù tiểu bang.

Tiết Kiệm. Tiểu bang và các quận có thể tiết kiệm được hàng chục triệu đô la hàng năm trên căn bản toàn tiểu bang từ những chi phí giảm bớt liên quan đến các phiên xử giết người. Số tiền tiết kiệm thực tế sẽ phụ thuộc các yếu tố khác nhau, bao gồm cả số

phiên xử án tử hình mà lẽ ra sẽ xảy ra trong trường hợp không có dự luật này. Cũng có thể là tiểu bang và các quận sẽ chuyển một số nguồn lực của họ liên quan đến tòa án cho các hoạt động khác của tòa án. Tương tự như vậy, các khoản tiết kiệm từ trại giam quận sẽ bớt đi vì các giường trại giam không còn cần thiết cho các bị cáo trong các phiên xử án tử hình được dùng cho những phạm nhân khác, chẳng hạn như những người hiện nay đang được phóng thích sớm bởi vì thiếu chỗ trong trại giam ở một số quận.

Các khoản tiết kiệm nêu trên có thể bớt đi một phần vì việc loại bỏ án tử hình làm giảm đi động cơ nhận tội của phạm nhân để đổi lấy bản án nhẹ hơn trong một số vụ án giết người. Nếu án tử hình bị cấm và có thêm các vụ án đi đến phiên xử thay vì được giải quyết thông qua thỏa thuận nhận tội, thì cho thể dẫn đến hậu quả là tiểu bang và quận phải tốn phí thêm để hỗ trợ cho tòa án, tiến trình truy tố, và luật sư biện hộ, cũng như trại giam quận. Chưa biết mức độ mà điều này sẽ xảy ra.

Kiện Tụng Kháng Án

Theo thời gian, dự luật này sẽ làm giảm các khoản chi của tiểu bang từ việc Tối Cao Pháp Viện California và các cơ quan tiểu bang tham gia vào tiến trình kháng án tử hình. Các khoản tiết kiệm này của tiểu bang sẽ đạt khoảng \$50 triệu mỗi năm. Tuy nhiên, các khoản tiết kiệm này có khả năng sẽ bị bớt một phần trong ngắn hạn bởi vì một số chỉ tiêu của tiểu bang dành cho các vụ kháng án có thể sẽ tiếp tục cho đến khi tòa giải quyết xong tất cả các vụ kháng án dở dang của tù nhân đã nhận án tử hình trước đây. Về lâu dài, có thể sẽ có phí tổn tương đối nhỏ của tiểu bang và địa phương—có lẽ tổng cộng vào khoảng \$1 triệu mỗi năm—để xử các vụ kháng án tăng thêm từ số phạm nhân nhận được án tù chung thân mà không cho cơ hội tạm tha.

Sở Cải Huấn Tiểu Bang

Việc loại bỏ án tử hình sẽ ảnh hưởng đến phí tổn nhà tù tiểu bang theo những cách khác nhau. Một mặt, việc loại bỏ án này sẽ dẫn đến hậu quả là số tù nhân tăng cao hơn đôi chút và chi phí cao hơn bởi vì các tù nhân có án tử hình trước đây bị kết án tù chung thân mà không cho cơ hội tạm tha. Với khoảng thời gian hiện nay mà các tù nhân đang chờ thụ án tử hình, thì các chi phí này có lẽ sẽ không

PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP

hiều. Mặt khác, các chi phí thêm này có thể sẽ bớt đi nhiều hơn bởi các khoản tiết kiệm được tạo ra khi không phải giam giữ hàng trăm tù nhân chờ thụ án tử hình. Như đã trình bày ở trên, giam một tù nhân có án tử hình thường tốn kém hơn nhiều so với một tù nhân có án tử chung thân mà không cho cơ hội tạm tha, vì các biện pháp an ninh cao hơn và tốn kém hơn để giam giữ và giám sát các tù nhân bị kết án tử hình.

Kết quả sau cùng của các tác động tài khóa này có lẽ chung cuộc sẽ giảm bớt chi phí của tiểu bang đối với việc điều hành hệ thống nhà tù của tiểu bang, có khả năng vào khoảng vài chục triệu đô la hàng năm. Các khoản tiết kiệm này, tuy nhiên, có thể cao hơn hoặc thấp hơn vì nhiều lý do khác nhau. Ví dụ, nếu mức độ các vụ hành quyết xảy ra trong tương lai sẽ gia tăng khi không có dự luật này, thì chi phí trong tương lai để giam giữ các tù nhân đã bị kết án tử hình sẽ được giảm bớt. Do đó, sẽ có các khoản tiết kiệm về cải huấn thấp hơn vì hậu quả các điều khoản của dự luật này loại bỏ án tử hình. Ngoài ra, nếu số lượng cá nhân bị kết án tử hình trong tương lai sẽ tăng lên vì không có dự luật này, thì chi phí để giam giữ những cá nhân này trong tù cũng sẽ tăng lên. Theo tình huống này, việc loại bỏ án tử hình sẽ dẫn đến kết quả là các khoản tiết kiệm cải huấn cao hơn là mức chúng tôi đã ước tính.

Quỹ Chung Chuyển sang Quỹ SAFE California

Dự luật này bắt buộc chuyển tổng cộng \$100 triệu từ Quỹ Chung của tiểu bang sang Quỹ SAFE California từ 2012-13 đến 2015-16. Kết quả là, sẽ có ít tài nguyên Quỹ Chung hơn để hỗ trợ cho các chương trình đa dạng khác của tiểu bang trong những năm đó, nhưng sẽ có nhiều tài trợ hơn cho các cơ quan chính quyền địa phương nhận được các khoản tài trợ đó. Nếu khoản tài trợ cung cấp từ Quỹ SAFE California cho các cơ quan địa phương dẫn

TIẾP THEO

đến kết quả bắt giữ và kết án thêm, thì dự luật này có thể làm tăng phí tối thiểu bang và quận cho việc xét xử ở tòa, trại giam, và các hoạt động nhà tù.

Tác Động Tài Khóa Khác

Xây Cát Nhà Tù. Dự luật này cũng có thể ảnh hưởng đến chi phí xây cất nhà tù trong tương lai bằng cách cho phép tiểu bang tránh chi phí cơ sở trong tương lai liên quan đến việc giam giữ một số lượng tử tù ngày càng tăng. Tuy nhiên, mức độ của bất kỳ khoản tiết kiệm nào như vậy sẽ phụ thuộc vào sự tăng trưởng trong tương lai về số tù nhân có án tử hình, cách tiểu bang chọn để giam giữ các tù nhân có án tử hình trong tương lai, và sự tăng trưởng trong tương lai về con số tù nhân thông thường.

Tác Động đối với Mức Độ Giết Người. Nếu việc cầm sử dụng án tử hình có ảnh hưởng đến tình trạng giết người ở California, thì dự luật này có thể ảnh hưởng đến chi tiêu về hình pháp của chính quyền tiểu bang và địa phương. Hệ quả tác động tài khóa, nếu có, chưa được biết.

Tóm Lược

Tính chung, dự luật này sẽ dẫn đến kết quả tiết kiệm sau cùng cho các chính quyền tiểu bang và địa phương liên quan đến các phiên xử giết người, kiện tụng kháng án, và cải huấn của tiểu bang. Các khoản tiết kiệm này có lẽ sẽ là khoảng \$100 triệu mỗi năm trong vài năm đầu tiên, tăng đến khoảng \$130 triệu mỗi năm sau đó. Số tiền thực tế của các khoản tiết kiệm hàng năm có thể cao hơn hoặc thấp hơn hàng chục triệu đô la, tùy thuộc vào các yếu tố khác nhau bao gồm cách thức thực thi dự luật này và mức độ tuyên án tử hình và hành quyết sẽ diễn ra trong tương lai nếu dự luật này không được cử tri phê chuẩn. Ngoài ra, dự luật này sẽ buộc tiểu bang phải cung cấp tổng cộng \$100 triệu cấp khoản cho các cơ quan công lực tại địa phương trong vòng bốn năm tới.

★ BIỆN LUẬN ỦNG HỘ DỰ LUẬT 34 ★

Bằng chứng cho thấy HƠN 100 NGƯỜI VÔ TỘI ĐÃ BỊ KẾT ÁN TỬ HÌNH tại Hoa Kỳ, và một số đã bị xử tử!

Dự Luật 34 có nghĩa là CHÚNG TA SẼ KHÔNG BAO GIỜ XỬ TỬ MỘT NGƯỜI VÔ TỘI tại California.

Franky Carrillo được 16 tuổi khi ông bị bắt và bị kết án sai trái về tội giết người ở Los Angeles. Phải mất 20 năm để chứng minh sự vô tội của ông! Cameron Willingham bị xử tử vào năm 2004 tại Texas vì một vụ có ý đồ đốt nhà giết chết các con của ông; các nhà điều tra khách quan sau đó đã kết luận là không có vụ có ý đồ nhà.

“Nếu có ai bị xử tử và sau đó được kết luận là vô tội, chúng ta không thể quay lại quá khứ.”—Thẩm Phán LaDoris Cordell, Santa Clara (Hồi Hưu)

Án tử hình của California QUÁ TỐN KÉM và HƯ HỎNG KHÔNG THỂ SỬA CHỮA.

- Chỉ có 13 người từng bị xử tử từ năm 1967—không có ai kể từ năm 2006. Hầu hết các tử tù chết vì tuổi già.
- CHÚNG TA LÃNG PHÍ HÀNG TRIỆU ĐÓ LA TIỀN THUẾ về gia cư đặc biệt và các vụ kháng án do người dân đóng thuế tài trợ mà có thể kéo dài đến 25 năm.
- Thời nay, tử tù có thể ngồi chơi mà không làm gì cả.

34 BẮT NHỮNG KẸ GIẾT NGƯỜI CÓ ÁN PHẢI LÀM VIỆC VÀ TRẢ TIỀN vào quỹ bồi thường cho các nạn nhân, theo lệnh của một thẩm phán.

Dự luật này giữ những kẻ giết người phạm tội ác ghê tởm Ở TRONG TÙ CHO ĐẾN KHI CHÚNG CHẾT.

Dự luật giải tòa hàng triệu ĐÓ LA TIỀN THUẾ LÃNG PHÍ—để giúp các trường học của con em chúng ta và bắt thêm những kẻ giết người và hiệp đàm—mà không tăng thuế.

34 TIẾT KIỂM TIỀN.

California đang phá sản. Nhiều người nghĩ rằng án tử hình rẻ hơn so với án tù chung thân không tạm tha—điều đó KHÔNG đúng chút nào.

Một nghiên cứu khách quan kết luận rằng California sẽ TIẾT KIỂM GẦN \$1 TỶ trong vòng năm năm nếu chúng ta thay thế án tử hình bằng án tù chung thân mà không cho cơ hội tạm tha. Tiết kiệm đến từ việc loại bỏ lệ phí luật sư và nhà ở đặc biệt cho tử tù.

http://media.lls.edu/documents/Executing_the_Will_of_the_Voters.pdf

Những đồng tiền thuế lãng phí đó sẽ được chi tiêu tốt hơn vào VIỆC THỰC THI PHÁP LUẬT và CÁC TRƯỜNG CỦA CHÚNG TA.

CHÚNG TA KHÔNG THỂ ĐỂ NHỮNG KẸ GIẾT NGƯỜI TÀN BAO TRỐN TRÁNH CÔNG LÝ.

Mỗi năm, gần một nửa của tất cả các vụ giết người và trên một nửa của tất cả các vụ hiệp đàm KHÔNG ĐƯỢC GIẢI ĐÁP. Những kẻ giết người vẫn được tự do và thường tiếp tục hãm hiếp và giết người một lần nữa. Hàng ngàn nạn nhân chờ đợi công lý trong khi chúng ta lãng phí hàng triệu đồng cho án tử hình.

Những kẻ giết người phạm tội ác khủng khiếp phải nhanh chóng được đưa ra trước công lý, bị nhốt chặt mãi mãi, và trừng phạt thật nặng.

- 34 TIẾT KIỂM TIỀN THUẾ và chuyển \$100 triệu tiền tiết kiệm vào việc gia tăng xét nghiệm DNA, các phòng thí nghiệm tội phạm, và các công cụ khác để giúp cảnh sát tìm ra thủ phạm các vụ hiệp đàm và giết người.
- 34 khiến những kẻ giết người phạm tội ác khủng khiếp phải ngồi tù trong phần đời còn lại của họ mà CHẴNG BAO GIỜ CÓ CƠ HỘI VONG SẼ ĐƯỢC TRẢ TỰ DO. Dự luật này bắt họ LÀM VIỆC để họ có thể TRẢ TIỀN bồi thường cho các nạn nhân của họ.
- Đó mới là THỰC THI CÔNG LÝ.

Tất cả những người bị kết án tù chung thân một cách công bằng mà không cho cơ hội tạm tha từ năm 1977 đến nay vẫn còn bị nhốt hoặc đã chết trong tù. Án chung thân mà không cho cơ hội tạm tha có hiệu quả và bảo đảm là chúng ta sẽ KHÔNG BAO GIỜ XỬ TỬ MỘT NGƯỜI VÔ TỘI tại California.

“Án tử hình không làm cho chúng ta an toàn hơn—giải quyết tội phạm tốt hơn mới làm được.”—Cựu Tổng Chương Lý John Van de Kamp

“Tôi thấy băn khoăn vì những vụ như của Willingham—có những người vô tội có thể đã bị xử tử. Tôi ủng hộ dự luật 34 bởi vì nó bảo đảm chúng ta sẽ không bao giờ xử tử một người vô tội ở California.”

—Giám Mục Flores, Giáo Phận San Diego

Hãy bầu CỎ cho 34.

GIL GARCETTI, Biện Lý Địa Hạt Quận Los Angeles, 1992–2000

JEANNE WOODFORD, Giám Đốc Trại Tù Trại giam Tù Tù California, 1999–2004

JENNIFER A. WAGGONER, Chủ Tịch Liên Đoàn Nữ Cử Tri California

★ PHẢN BÁC BIỆN LUẬN ỦNG HỘ DỰ LUẬT 34 ★

JERRY BROWN NÓI LÀ KHÔNG CÓ TÙ NHÂN VÔ TỘI TRONG TRẠI GIAM TỬ TÙ CALIFORNIA.—*San Francisco Chronicle*, 3/7/12.

Phe Có cho 34 tuyệt vọng đến nỗi họ sẽ nói bất cứ điều gì để có được lá phiếu của quý vị. CÁC CUỘC THĂM ĐÒ Ý KIẾN CÔNG CHÚNG CHO THẤY ĐA SỐ ỦNG HỘ ÁN TỬ HÌNH, THÀNH RA HỌ CÓ Ý SỬ DỤNG TỬ NGŨ GÂY HIỂU LẦM NHƯ VÔ TỘI, GIẢI QUYẾT TỘI ÁC VÀ TIẾT KIỂM TIỀN.

Đừng để bị lừa.

“DỰ LUẬT 34 LẤY ĐI \$100 TRIỆU TỪ QUỸ CHUNG CỦA CALIFORNIA. TUYÊN BỐ CỦA PHE ỦNG HỘ RẰNG TIỀN NÀY ĐẾN TỪ CÁC KHOẢN SẼ TIẾT KIỂM ĐƯỢC LÀ SAI. Hơn nữa, Dự Luật 34 sẽ gây tổn phí cho người dân đóng thuế thêm hàng triệu mỗi năm bằng cách bảo đảm cung cấp cho những kẻ giết người nhà ở và lợi ích y tế suốt đời.”—Mike Genest, Giám Đốc Tài Chánh California 2005–2009.

Dự Luật 34 có những người ủng hộ không thể bảo vệ dự luật của họ. Thay vào đó, họ lừa dối.

Dự Luật Cái gọi là “điều kiện làm việc” của Dự Luật 34? Bất những kẻ giết người phải học các lớp Thẻ Dục cũng đáp ứng tiêu chuẩn.

Mình oan cho Franky Carrillo . . . Hẳn ta chưa bao giờ nhận một bản án tử hình.

Không có “Trại giam Tù Tù của California.” Đó là trại San Quentin. Cử tri thông minh và biết rằng những người ủng hộ Dự Luật 34

đã làm việc trong nhiều thập niên để loại bỏ hình phạt tử hình. HỌ KHÔNG PHẢI LÀ NHỮNG NGƯỜI CẠNH CHỪNG CHO NGƯỜI DÂN ĐÓNG THUẾ—mà ngược lại. HỌ LÀM CHO CÔNG LÝ TỒN KÉM HƠN.

“Dự Luật 34 trừng phạt gia đình của những người đã chịu cái chết khủng khiếp vì những kẻ giết người bị kết án gây ra. Đó là lý do tại sao TẤT CẢ NHỮNG TỔ CHỨC THỰC THI PHÁP LUẬT CHÍNH TẠI CALIFORNIA ĐỀU CHỐNG ĐỐI DỰ LUẬT 34.”—Scott Seaman, Chủ Tịch, Hiệp Hội Cảnh Sát Trưởng California.

ĐỪNG ĐỂ BỌN PHẠM TỘI GIẾT NGƯỜI CHIẾN THẮNG. Scott Peterson đã nhẫn tâm sát hại người vợ Laci của hắn và đứa con trai chưa ra đời của họ. Hắn đã giành được án tử hình. LACI VÔ TỘI. EM BÉ CONNER KHÔNG THỂ TỰ VỆ.

Hãy nhớ đến các nạn nhân, kể cả 43 cảnh sát bảo vệ chúng ta đã bị sát hại. Hãy đứng lên vì một California an toàn hơn.

Hãy bầu KHÔNG cho 34.

CARL V. ADAMS, Chủ Tịch Hiệp Hội Biện Lý Địa Hạt California

KERMIT ALEXANDER

Gia Đình Bị Thành Viên Đảng Los Angeles Sát Hại

RON COTTINGHAM, Chủ Tịch

Hội Nghiên Cứu Cảnh Sát California

★ BIỆN LUẬN CHỐNG DỰ LUẬT 34 ★

California đang phá sản. Hủy bỏ án tử gân tốn phí cho người dân đóng thuế \$100 TRIỆU TRONG VÒNG BỐN NĂM TỐI VÀ NHIỀU TRIỆU NỮA TRONG TƯƠNG LAI. Thay vì đối mặt với công lý, những kẻ giết người nhận được lợi ích suốt đời về gia cư/y tế.

DỰ LUẬT 34 KHÔNG PHẢI LÀ CHUYỆN TIẾT KIỂM TIỀN BẠC. Mà là về chương trình hoạt động của ACLU để làm suy yếu luật an toàn công cộng. Họ đang cố hết sức để thuyết phục quý vị rằng cứu vớt những kẻ giết người khỏi đối mặt với công lý đã việc đáng làm. Hoặc, nếu quý vị không tin điều đó, họ biện minh là dự luật này tiết kiệm tiền!

CÁC NỖ LỰC CỦA ACLU KHÔNG THỂ BIỆN MINH, ĐỘC ÁC ĐỐI VỚI THÂN NHÂN CỦA CÁC NẠN NHÂN, LƯƠNG GẠT VÀ XÚC PHẠM CỬ TRI VÀ NGUY HIỂM CHO CALIFORNIA.

Dự Luật 34 cho phép những kẻ giết người hàng loạt, giết cảnh sát, giết trẻ em, và những kẻ giết người già, trốn thoát công lý. Những người ủng hộ không thừa nhận rằng khi án tử hình của California từng được xóa bỏ trước kia, bọn tội phạm giết người được phóng thích lại hiếp dâm và giết người một lần nữa!

Cử tri đã phải khôi phục lại hình phạt tử hình để phục hồi công lý. ĐÂY LÀ SỰ THẬT. Án tử hình được đưa ra cho dưới 2% những kẻ giết người mà tội ác của họ gây sốc đến nỗi các bồi thẩm đoàn gồm những công dân tuân thủ pháp luật đều đồng ý đưa ra bản án đó.

Richard Allen Davis: bắt cóc, cưỡng hiếp và giết chết đứa bé 12 tuổi Polly Klaas.

Richard “Kẻ Săn Mồi Ban Đêm” Ramirez: bắt cóc, hãm hiếp, tra tấn và cắt cơ phận 14 người và khủng bố thêm 11 người bao gồm cả trẻ em và người già.

Thành Viên Đảng Dân Ramon Sandoval: phục kích và bắn các Cảnh Sát Viên Daryle Black (một cựu Thủy Quân Lục Chiến Hoa Kỳ) và Rick Delfin bằng một khẩu AK-47, giết chết Black, bắn Delfin vào đầu và làm bị thương một người phụ nữ mang thai.

Tên giết người hàng loạt Robert Rhoades, kẻ hiếp dâm trẻ em, đã bắt cóc bé Michael Lyons 8 tuổi. Rhoades hãm hiếp và tra tấn Michael trong 10 tiếng đồng hồ, dâm em 70 lần trước khi rạch cổ họng và vắt xác em xuống một con sông.

Alexander Hamilton: sát hại Cảnh Sát Viên Larry Lasater (một cựu chiến binh thủy quân lục chiến). Vợ của Lasater mang thai bảy tháng vào thời điểm đó.

Các nạn nhân bị sát hại bao gồm:

225 TRẺ EM
43 CẢNH SÁT VIÊN
235 VỤ HIẾP DÂM/giết người
90 VỤ TRA TẤN/giết người

ACLU CHÍNH LÀ VẤN ĐỀ: Họ tuyên bố án tử hình không có tác dụng và tốn kém. Thật đạo đức giả! Chính ACLU và những kẻ ủng hộ đã cản trở việc thực thi luật pháp công bằng bằng cách gây trì trệ vô hạn. Các tiểu bang khác bao gồm cả Ohio và Arizona cho bọn tội phạm đầy đủ các quyền và thực thi án tử hình một cách công bằng. California cũng có thể làm thế.

CHỜ TRÒ CHÍNH TRỊ: Tiếp thị Dự Luật những người ủng hộ đưa ra tuyên bố về chi phí dựa trên các bài báo và các “nghiên cứu” viết ra bởi ACLU hoặc các nhóm chống án tử hình khác.

Dữ liệu của Nha Cải Huấn gợi ý cho thấy việc bãi bỏ hình phạt tử hình sẽ dẫn đến phí tổn gia tăng dài hạn lên đến hàng chục triệu, chỉ mới tính nhà ở/y tế. Người dân đóng thuế sẽ chi ít nhất \$50,000 mỗi năm để chăm sóc cho mỗi kẻ giết người bị kết án mà chúng đã không hề suy nghĩ hai lần về việc giết các trẻ em vô tội, cảnh sát, những người mẹ và những người người cha.

BỘ QUÝ VỊ NGHĨ RẰNG CUNG CẤP PHÚC LỢI GIA CƯ VÀ Y TẾ SUỐT ĐỜI CHO NHỮNG KẺ GIẾT NGƯỜI HUNG BẠO TIẾT KIỂM ĐƯỢC TIỀN? TẮT NHIÊN KHÔNG!

ĐÓ LÀ BÍ MẬT MÀ PHE ỦNG HỘ DỰ LUẬT 34 KHÔNG MUỐN QUÝ VỊ BIẾT. Không phải chuyện tiền bạc... mà là về nghị trình chính trị của họ.

Các công tố viên, cảnh sát, nạn nhân tội ác và các nhà lãnh đạo cộng đồng khắp California đang thúc giục quý vị bầu KHÔNG cho dự luật 34. Hãy ngăn chặn ACLU. Bảo tồn án tử hình. Bảo vệ California.

Vào xem waitingforjustice.net. Xin tiếp tay với chúng tôi. Hãy bầu KHÔNG cho 34.

HON. PETE WILSON

Cựu Thống Đốc California

MARC KLAAS

Cha của Nạn Nhân Bị Giết Hại Polly Klaas 12 Tuổi

KEITH ROYAL, Chủ Tịch

Hiệp Hội Cảnh Sát Trưởng Tiểu Bang California

★ PHẢN BÁC BIỆN LUẬN CHỐNG DỰ LUẬT 34 ★

CHÚNG TA SẼ KHÔNG BAO GIỜ XỬ TỬ MỘT NGƯỜI VÔ TỘI với Dự Luật 34.

Án tử hình của California tốn kém và hư hỏng không thể sửa chữa. HÃY KIỂM TRA SỰ THẬT:

- Phân tích chi phí khách quan trong tập hướng dẫn cử tri này nói rằng 34 TIẾT KIỂM HÀNG TRIỆU mỗi năm. Quý vị hãy tự đọc.
- Giới lãnh đạo công lực và các công tố viên đã kết luận án tử hình của California bị HƯ HỎNG và TỐN KÉM thêm HÀNG TRIỆU mỗi năm so với án tù chung thân không ân xá. Hãy đọc ở đây: <http://ccfaj.org/rr-dp-official.html>.

- 34 chấm dứt chi phí tốn kém về nhà ở đặc biệt, luật sư, và các buổi giam riêng cho các tử tù. Chúng ta cần dành những đồng tiền thuế lãng phí này cho các trường học của chúng ta.

“Không có cách nào để có thể hoàn chỉnh được án tử hình của California. Hàng triệu đồng lãng phí cho hệ thống hư hỏng này sẽ được chi tiêu tốt hơn nhiều vào việc lưu giữ giáo viên, cảnh sát và nhân viên cứu hỏa trong công việc của họ.”

—Chánh Án Carlos Moreno, Tối Cao Pháp Viện California (Hồi Hưu)

34 giúp BẮT GIỮ VÀ TRỪNG PHẠT NHỮNG KẺ GIẾT

NGƯỜI. Nó sẽ:

- Giữ những kẻ giết người tàn ác TRONG TÙ CHO ĐẾN KHI CHÚNG CHẾT mà CHẴNG BAO GIỜ CÓ HY VỌNG ĐƯỢC THẢ RA.

- Bắt chúng LÀM VIỆC và TRẢ TIỀN bồi thường nạn nhân theo lệnh tòa.
- Tiết kiệm hàng trăm triệu và chuyển \$100 triệu cho cơ quan công lực để điều tra ra thủ phạm các vụ hiếp dâm và giết người. 46% các vụ giết người và 56% các vụ hiếp dâm KHÔNG TÌM RA THỦ PHẠM trong khi chúng ta LÃNG PHÍ HÀNG TRIỆU cho một số ít tội phạm đã bị bỏ tù.

Tất cả những người bị kết án TÙ CHUNG THÂN MÀ KHÔNG CHO CỠ HỘI TẠM THA một cách công bằng từ năm 1977 đến nay VẪN CÒN Ở TÙ HOẶC ĐÃ CHẾT TRONG TÙ.

Hãy nhớ rằng, bằng chứng cho thấy HƠN 100 NGƯỜI VÔ TỘI ĐÃ BỊ KẾT ÁN TỬ HÌNH tại Hoa Kỳ, và một số đã bị xử tử!

CHÚNG TA SẼ KHÔNG BAO GIỜ XỬ TỬ MỘT NGƯỜI VÔ TỘI với 34.

Đó mới là thực thi công lý.

Hãy bầu CÓ cho 34.

MAYOR ANTONIO R. VILLARAIGOSA

Thành Phố Los Angeles

HON. JOHN VAN DE KAMP, Tổng Chương Lý

Tiểu Bang California, 1983–1991

JUDGE LADORIS CORDELL (Hồi Hưu)

Tòa Thượng Thẩm Santa Clara

BUÔN NGƯỜI. CÁC BIỆN PHÁP TRỪNG PHẠT. ĐẠO LUẬT TIỀN KHỞI.

- Gia tăng hình phạt về tội buôn người, gồm án tù lên đến 15 năm cho đến chung thân và tiền phạt đến tối đa \$1,500,000.
- Tiền phạt thu vào được dành cho các dịch vụ cho nạn nhân và công lực.
- Đòi hỏi kẻ buôn người khi bị kết tội phải ghi danh là tội phạm về tình dục.
- Đòi hỏi các tội phạm tình dục ghi danh phải cung cấp tin tức về vấn đề truy cập Internet và các danh tính họ dùng trong các hoạt động trên mạng.
- Cấm sử dụng bằng chứng về hành vi tình dục của nạn nhân để chống lại nạn nhân trong các phiên tòa.
- Đòi hỏi phải huấn luyện cho cảnh sát về nạn buôn người.

Tóm Lược của Phân Tích Viên Lập Pháp về Ước Tính Tác Động Tài Khóa Thực Sự Đối Với Chính Quyền Tiểu Bang và Địa Phương:

- Gia tăng phí tổn, có thể không vượt quá vài triệu đô la mỗi năm, cho các chính quyền tiểu bang và địa phương về các hoạt động tư pháp hình sự liên quan đến việc truy tố và tổng giam các tội phạm buôn người.
- Có thể gây ra phí tổn một lần đối với chính quyền địa phương là vài triệu đô la trên toàn tiểu bang, và thêm các phí tổn ít hơn mỗi năm, vì các điều kiện phải huấn luyện cho nhân viên công lực về nạn buôn người.
- Có thể có thêm thu nhập từ số tiền phạt hình sự mới, có lẽ mỗi năm vài triệu đô la, để tài trợ cho nạn nhân của nạn buôn người và cho các hoạt động công lực liên quan đến nạn buôn người.

PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP

SƠ LƯỢC VẤN ĐỀ

Luật Liên Bang. Luật liên bang có các điều khoản khác nhau cấm buôn người. Đạo Luật Liên Bang Bảo Vệ Nạn Nhân của Nạn Buôn Người nói chung định nghĩa hai loại buôn người:

- **Buôn Người về Tình Dục**—trong loại này thì có những người bị tuyển mộ, chuyên chở, hoặc mua để thực hiện một hành động tình dục thương mại bằng cách dùng vũ lực hoặc lừa gạt hoặc trong đó nạn nhân thực hiện hành động đó dưới 18 tuổi. Một thí dụ về buôn người về tình dục là ép buộc một người hành nghề mại dâm.
- **Buôn Người về Lao Động**—trong loại này thì có những người được tuyển mộ, chuyên chở, hoặc mua bằng cách dùng vũ lực hoặc lừa gạt để làm lao động hoặc cung cấp các dịch vụ khác. Một thí dụ về trường hợp này là ép buộc một người ngoại quốc làm việc không lương bằng cách đe dọa trục xuất họ.

Các đạo luật này được các cơ quan công lực liên bang thi hành mà có thể hành động độc lập với các cơ quan công lực tiểu bang hoặc địa phương.

Luật Tiểu Bang. Luật tiểu bang hiện hành có các điều khoản hình sự tương tự để cấm buôn người. Nói rõ ra, luật tiểu bang định nghĩa buôn người là vi phạm quyền tự do của một người với ý định (1) phạm các hình tội nào đó (chẳng hạn như mại dâm) hoặc (2) cưỡng bách lao động hoặc dịch vụ. Buôn người có thể bị phạt tù theo luật tiểu bang đến năm năm hoặc, nếu nạn nhân dưới 18 tuổi, phạt tù tiểu bang đến tám năm. Các tội phạm bị kết tội buôn người gây thương tích nặng cho cơ thể nạn nhân có thể bị tăng án thêm sáu năm. Trong những năm gần đây, mỗi năm chỉ có vài người bị tuyên án tù tiểu bang về tội buôn người. Tính đến Tháng Ba 2012, có 18 tội phạm như vậy trong nhà tù tiểu bang.

Theo luật tiểu bang hiện hành, đa số tội phạm bị kết tội tình dục (gồm một số tội liên quan đến buôn người) phải ghi danh là tội phạm tình dục với cảnh sát địa phương hoặc sở cảnh sát trưởng.

ĐỀ NGHỊ

Dự luật này đưa ra nhiều thay đổi trong luật tiểu bang liên quan đến buôn người. Nói rõ ra, luật này (1) mở rộng thêm định nghĩa về buôn người, (2) gia tăng hình phạt về các tội buôn người, (3) áp đặt các khoản tiền phạt mới để tài trợ các dịch vụ cho nạn nhân của nạn buôn người, (4) thay đổi cách có thể sử dụng bằng chứng chống lại nạn nhân của nạn buôn người, và (5) đòi hỏi huấn luyện thêm cho cơ quan công lực về cách giải quyết những vụ buôn người. Dự luật này áp đặt thêm điều kiện với những người ghi danh là tội phạm tình dục.

Mở Rộng Thêm Định Nghĩa về Buôn Người. Dự luật này sửa đổi định nghĩa về buôn người trong luật tiểu bang. Nói rõ ra, dự luật này định nghĩa phần lớn các tội liên quan đến việc tạo ra và phân phối các tài liệu dâm ô có vị thành niên trong đó là một dạng buôn người. Thí dụ, sao chụp hoặc bán các tài liệu dâm ô này có thể bị xem là buôn người ngay cả dù tội phạm không tiếp xúc với vị thành niên trong tài liệu đó. Ngoài ra, về những vụ buôn người tình dục liên quan đến vị thành niên, các công tố viên không

phải trưng bằng chứng là có dùng vũ lực hoặc cưỡng ép. (Thay đổi này sẽ làm cho luật tiểu bang tương tự như luật liên bang.)

Gia Tăng Hình Phạt Nặng Hơn về Buôn Người. Dự luật này gia tăng các hình phạt hiện nay về tội buôn người theo luật tiểu bang. Thí dụ, dự luật này tăng án tù cho các tội buôn người lao động đến tối đa 12 năm cho mỗi tội, và cho tội buôn người lớn về tình dục đến tối đa 20 năm cho mỗi tội. Buôn người tình dục đối với vị thành niên có dùng vũ lực hoặc lừa gạt có thể bị phạt đến tối đa là tù chung thân. Hình 1 liệt kê mỗi khoản gia tăng của dự luật này về án tù tối đa, tăng thêm án, và tiền phạt hình sự.

Ngoài ra, dự luật này cũng quy định là các tội phạm bị kết tội buôn người mà có những lần bị kết tội trước đây về buôn người sẽ bị tăng thêm năm năm tù cho mỗi tội trong những lần bị kết tội trước đó. Theo dự luật này, các tội phạm bị kết tội buôn người gây thương tích nặng cho cơ thể nạn nhân có thể bị tăng thêm án đến tối đa mười năm nữa. Dự luật này cũng cho phép các tòa hình sự áp đặt các khoản tiền phạt lên tối đa \$1.5 triệu cho các tội buôn người.

Hình 1		
Dự Luật Gia Tăng Hình Phạt Tối Đa Cho Tội Buôn Người		
	Luật Hiện Hành	Dự Luật 35
Án Tù^a		
Buôn người về lao động	5 năm	12 năm
Buôn người lớn về tình dục, ép buộc	5 năm	20 năm
Buôn vị thành niên về tình dục, không dùng vũ lực	Không có ^b	12 năm
Buôn vị thành niên về tình dục, ép buộc	8 năm	Chung thân
Gia Trọng Án^a		
Thương tích nặng cho cơ thể	6 năm	10 năm
Tội buôn người trước đây	Không có	5 năm cho mỗi vụ kết tội
Tiền phạt		
	Đến tối đa \$100,000 về tội buôn vị thành niên về tình dục	Đến tối đa \$1.5 triệu cho tất cả các tội buôn người
^a Hình phạt thực sự gồm nhiều số năm khác nhau.		
^b Các hoạt động bị dự luật này xem là buôn vị thành niên về tình dục không dùng vũ lực là bất hợp pháp theo luật hiện hành nhưng không được định nghĩa là buôn người. Hình phạt các tội này thay đổi khác nhau.		

PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP

TIẾP THEO

Các Chương Trình cho Nạn Nhân của Nạn Buôn Người. Dự luật này đòi hỏi tiền thu từ các khoản tiền phạt ở trên yểm trợ các dịch vụ cho nạn nhân của nạn buôn người. Nói rõ ra, 70 phần trăm ngân khoản sẽ được dành cho các cơ quan công và các tổ chức bất vụ lợi cung cấp dịch vụ trực tiếp cho các nạn nhân đó. Dự luật này đòi hỏi số 30 phần trăm còn lại phải được cung cấp cho các cơ quan công lực và công tố trong địa phận thẩm quyền truy tố và được sử dụng để ngăn ngừa nạn buôn người, bảo vệ chứng nhân, và các chiến dịch giải cứu.

Các Thay Đổi Ảnh Hưởng Đến Phiên Tòa. Dự luật này cũng ảnh hưởng đến việc xử những vụ hình sự liên quan đến các tội buôn người. Nói rõ ra, dự luật này cấm sử dụng bằng chứng về một người liên quan đến hành vi tình dục hình sự (chẳng hạn như mại dâm) để truy tố người đó về tội đó nêu hành động đó xuất phát từ lý do là nạn nhân của nạn buôn người. Dự luật này cũng không cho đưa ra tòa bằng chứng về hành động tình dục của nạn nhân của nạn buôn người để công kích giá trị khả tín của nạn nhân hoặc cá tính của nạn nhân ở tòa. Ngoài ra, dự luật này cũng tước bỏ một số loại biện hộ nào đó trong những vụ buôn người liên quan đến vị thành niên. Thí dụ, bị cáo không thể biện hộ bằng cách lấy cớ là không biết tuổi của vị thành niên.

Huấn Luyện Cơ Quan Công Lực. Dự luật này đòi hỏi tất cả nhân viên công lực của cảnh sát và sở cảnh sát trưởng và Sở Tuần Tra Xa Lộ California (CHP) thi hành công vụ lưu động hoặc điều tra phải được huấn luyện ít nhất là hai giờ về cách giải quyết những trường hợp trình báo buôn người. Chương trình huấn luyện này phải được hoàn tất trễ nhất là ngày 1 Tháng Bảy, 2014, hoặc trong vòng sáu tháng sau khi nhân viên công lực được bổ nhiệm công tác lưu động hoặc điều tra.

Mở Rộng Thêm Các Điều Kiện Ghi Danh Tội Phạm Tình Dục. Dự luật này đòi hỏi các tội phạm tình dục phải cung cấp tên các hãng dịch vụ Internet và danh tính của họ cho các sở cảnh sát hoặc cảnh

sát trưởng địa phương. Các danh tính đó gồm địa chỉ email, tên người sử dụng, tên trên màn hình, hoặc chi tiết cá nhân khác khi truyền thông và sinh hoạt trên Internet. Nếu người ghi danh thay đổi trương mục dịch vụ Internet của họ hoặc thay đổi hoặc thêm chi tiết cá nhân Internet, người đó phải thông báo cho cơ quan công lực trong vòng 24 giờ sau các thay đổi đó.

TÁC ĐỘNG TÀI KHÓA

Hiện nay, những vụ buôn người thường bị truy tố theo luật liên bang, thay vì luật tiểu bang California, ngay cả khi các cơ quan công lực California điều tra vụ đó. Sở dĩ như vậy một phần là vì những loại tội này thường dính dáng đến nhiều địa phận thẩm quyền và cũng vì vai trò hàng đầu từ trước đến giờ của chính quyền liên bang trong những vụ đó. Không biết liệu việc mở rộng thêm định nghĩa về buôn người và các thay đổi khác được đề nghị trong dự luật này có làm tăng nhiều số vụ bắt giữ và kết tội buôn người của tiểu bang hay phần lớn những vụ đó sẽ vẫn tiếp tục phần chính là do các cơ quan công lực liên bang phụ trách hay không. Vì thế, các tác động tài khóa của dự luật này đối với các chính quyền tiểu bang và địa phương được bàn ở dưới sẽ phần nào không thể biết chắc được.

Gia Tăng Một Ít Phí Tồn Công Lý Hình Sự của Tiểu Bang và Địa Phương vì Gia Tăng Các Hình Phạt. Dự luật này sẽ gây thêm một số phí tổn về công lý hình sự cho tiểu bang và địa phương vì gia tăng hình phạt đối với tội buôn người. Đặc biệt là, án tù gia tăng trong dự luật này sẽ làm tăng thời gian tội phạm ngồi tù tiểu bang. Ngoài ra, cũng có thể là các điều khoản của dự luật này tăng thêm điều kiện tài trợ và huấn luyện cho cơ quan công lực địa phương có thể cũng làm tăng thêm những vụ bắt giữ, truy tố, và kết tội buôn người. Như vậy cũng có thể làm gia tăng phí tổn công lý hình sự của tiểu bang và địa phương. Tính tổng cộng thì các phí tổn mới này **chắc không nhiều hơn vài triệu đô la mỗi năm.**

PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP

TIẾP THEO

Có Thể Gia Tăng Phí Tồn Huấn Luyện Cơ Quan Công Lực Địa Phương. Như đã nói trước đây, dự luật này đòi hỏi đa số nhân viên công lực của tiểu bang và địa phương phải được huấn luyện cụ thể về nạn buôn người. Vì nhân viên CHIP đã được huấn luyện loại này nên không có thêm phí tồn cho tiểu bang. Tác động tài khóa của điều kiện này đối với các cơ quan địa phương sẽ tùy theo mức độ nhân viên công lực địa phương đang được huấn luyện loại này và cách các cơ quan công lực đáp ứng các điều kiện huấn luyện của dự luật này. Các quận và thành phố có thể tốn kém gộp chung **đến vài triệu đô la trên căn bản một lần tốn kém** để huấn luyện nhân viên hiện nay và cung cấp nhân viên dự phòng để thay thế các nhân viên đang được huấn luyện, và mỗi năm sau đó sẽ tốn ít hơn để huấn luyện nhân viên mới được tuyển dụng.

Gia Tăng Số Thu Nhập Tiền Phạt cho Các Dịch Vụ cho Nạn Nhân. Các khoản tiền phạt hình sự mới do dự luật này thành lập sẽ đem lại thêm một số thu nhập, có thể mỗi năm không quá vài triệu. Số thu nhập thực sự sẽ tùy theo số người bị kết tội buôn người, mức tiền phạt do tòa áp đặt, và số tiền phạt thực sự được các tội phạm bị kết tội trả. Các số thu nhập này sẽ được dành riêng phần chính cho các dịch vụ cho nạn nhân của nạn buôn người, nhưng cũng được dùng cho dịch vụ ngăn ngừa nạn buôn người, bảo vệ chứng nhân, và các chiến dịch giải cứu.

★ BIỆN LUẬN ỦNG HỘ DỰ LUẬT 35 ★

HÃY CHẶN ĐỨNG NẠN BUÔN NGƯỜI—THUẬN cho 35.

Tại California, phụ nữ và trẻ em yếu đuối bị cầm giữ ngược với ý muốn của họ và bị cưỡng ép làm nghề mại dâm để cung cấp tiền cho những kẻ buôn người. Nhiều nạn nhân là trẻ gái mới có 12 tuổi.

Buôn người là một trong các hoạt động hình sự gia tăng nhanh nhất trên thế giới, và đang xảy ra ngay tại đây trên đường phố của California và trên mạng nơi các thiếu nữ bị mua bán.

Một cuộc nghiên cứu toàn quốc mới đây cho California điểm “F” về luật đối phó với nạn buôn trẻ cho tình dục.

Vì thế chúng ta cần Dự Luật 35.

Thuận cho 35 sẽ:

- Gia tăng án tù cho những kẻ buôn người, bắt các tội phạm đó phải chịu trách nhiệm.
- Đòi hỏi các tội phạm buôn người bị kết tội phải ghi danh là tội phạm tình dục, để ngăn ngừa tội ác trong tương lai.
- Đòi hỏi tất cả các tội phạm tình dục ghi danh phải tiết lộ các trang mạng Internet của chúng, để ngăn chặn nạn bóc lột tình dục trẻ em trên mạng.
- Gia tăng tiền phạt những kẻ buôn người bị kết tội và sử dụng các ngân khoản đó để đài thọ cho các dịch vụ cho nạn nhân, để họ có thể vượt qua các trở ngại trong cuộc sống.

Dự Luật 35 bảo vệ trẻ em để không bị bóc lột tình dục.

Nhiều nạn nhân của nạn buôn người tình dục là trẻ em yếu đuối. Các em sợ mất mạng và bị lạm dụng—tình dục, thể xác, và tâm thần. FBI công nhận ba thành phố tại California—Los Angeles, San Francisco, và San Diego—là các khu vực xảy ra nhiều vụ buôn bán tình dục trẻ em. Vì thế chúng ta cần Dự Luật 35 để bảo vệ cho trẻ em không bị bóc lột.

Dự Luật 35 bắt những kẻ buôn người phải chịu trách nhiệm về các tội kinh khủng của chúng.

“Những kẻ buôn người về tình dục nhắm vào giới yếu đuối nhất trong xã hội chúng ta. Chúng làm giàu rồi phế thải các nạn nhân của chúng. Dự Luật 35 sẽ bắt những tội phạm này phải chịu trách nhiệm. Khi thông qua 35 là người dân California sẽ tuyên bố là chúng ta sẽ không tha thứ nạn lạm dụng tình dục con em chúng ta và chúng ta sẽ bênh vực cho nạn nhân của các tội kinh khủng này.”

—Nancy O’Malley, Biên Lý Địa Hạt Quận Alameda và người bênh vực các quyền của nạn nhân toàn quốc

Dự Luật 35 giúp ngăn chặn nạn bóc lột trẻ em bắt đầu trên mạng.

Internet cung cấp phương tiện cho những kẻ buôn người liên lạc với trẻ em yếu đuối. Dự Luật 35 đòi hỏi các tội phạm tình dục bị kết tội phải cung cấp chi tiết cho nhà chức trách khi chúng sử dụng Internet, mà sẽ giúp bảo vệ con em chúng ta và ngăn ngừa nạn buôn người.

Các nhóm công lực lớn nhất của California thúc giục THUẬN cho 35.

“Là những người ở mặt trận tiền phương chống nạn buôn người, chúng tôi cực lực thúc giục THUẬN cho 35 để giúp chúng tôi truy tố những kẻ buôn người tình dục và bảo vệ các nạn nhân bị bóc lột tình dục.”

—Ron Cottingham, Chủ Tịch, Hội Khảo Cứu Nhân Viên Công Lực California, đại diện cho 64,000 thành viên trong ngành an toàn cộng đồng

Các nạn nhân của tội ác và những người bênh vực cho họ thúc giục THUẬN cho 35.

“Dự Luật 35 sẽ bảo vệ trẻ em đối với những kẻ buôn người kiếm lợi từ việc bán các nạn nhân này ngoài đường phố và trên mạng.”

—Marc Klaas, người bênh vực nạn nhân của tội ác và là cha của Polly Klaas, đã bị bắt cóc và hạ sát vào năm 1993

“Lúc 14 tuổi, tôi trốn nhà ra khỏi một gia đình rồi ren và lột vào móng vuốt của một kẻ buôn người. Trong nhiều năm tôi đã bị bán và lạm dụng khi tôi còn là đứa trẻ. Là nạn nhân của nạn buôn người, tôi xin người dân California hãy chống lại nạn bóc lột tình dục và bỏ phiếu Thuận cho 35.”

—Leah Albright-Byrd, Nạn Nhân của Nạn Buôn Người

HÃY BẢO VỆ TRẺ EM ĐỐI VỚI NẠN BÓC LỘT TÌNH DỤC.
HÃY NGĂN CHẶN NHỮNG KẺ BUÔN NGƯỜI.

THUẬN cho 35. VoteYeson35.com

LEAH ALBRIGHT-BYRD

Nạn Nhân của Nạn Buôn Người

MARC KLAAS, Chủ Tịch

Tổ Chức Gây Quỹ KlaasKids

SCOTT R. SEAMAN, Chủ Tịch

Hội Tư Lệnh Cảnh Sát California

★ PHẢN BÁC BIỆN LUẬN ỦNG HỘ DỰ LUẬT 35 ★

Dự luật này được cho là nhắm vào nạn buôn người thực ra là đe dọa đến nhiều người vô tội:

Nếu Dự Luật 35 được thông qua, bất cứ người nào được trợ giúp tài chánh từ hoạt động mại dâm bình thường, thuận tình giữa người lớn—gồm cả con cái, cha mẹ, người phối ngẫu, bạn tình sống chung, bạn ở chung nhà, chủ nhà, hoặc những người khác của một người làm nghề buôn bán tình dục—cũng đều có thể bị truy tố về tội buôn người, và nếu bị kết tội, phải ghi danh là tội phạm tình dục suốt đời!

“Con trai tôi, đã phục vụ đất nước chúng ta trong quân đội Hoa Kỳ và nay đang theo học đại học, có thể bị gán tên gọi là kẻ buôn người và phải ghi danh là tội phạm tình dục nếu tôi trợ giúp con tôi bằng tiền tôi kiếm được từ các dịch vụ tình dục.”—Maxine Doogan

Thay vì làm việc với giới làm nghề buôn bán tình dục để ngăn chặn những kẻ buôn người thực sự, những người bênh vực nữ giới chống tình dục cực tả và những người bảo thủ tôn giáo cực hữu ủng hộ cho Dự Luật 35 hy vọng là cử tri nào nghe đến “buôn bán bất hợp pháp” sẽ bị lừa mà ủng hộ cho chiến dịch vô ích của họ chống lại “nghề lâu đời nhất thế giới” bằng cách buộc tội phạm pháp những người làm nghề mại dâm giữa người lớn thuận tình với nhau. Lập luận của những người ủng hộ nói rằng California là một “khu vực có nhiều hoạt động” buôn người nghe khả nghi tương tự những

lời đã bị vạch trần sự thật tại nơi khác:

http://www.oregonlive.com/portland/index.ssf/2011/01/portland_child_sex_trafficking.html

Dự Luật 35 sẽ tạo ra trách nhiệm mới không được tài trợ cho tiểu bang chúng ta, ngay vào lúc mà chính quyền California đang bị khủng hoảng tài khóa và nhiều thành phố đã nộp đơn khai phá sản. Một giám đốc điều hành giàu có đã tặng hơn 90% ngân khoản vận động cho Dự Luật 35—http://www.huffingtonpost.com/2012/07/07/californians-against-sexual-exploitation-act_n_1656311.html—nhưng sẽ không có tiền của ông ta để tài trợ việc thi hành luật này. Bất những kẻ buôn người phải trả phí tổn này là chuyên không tương—sở tài sản tịch thu chưa bao giờ đài thọ nổi cho “Cuộc Chiến Chống Ma Túy”, và cũng sẽ không bao giờ đủ để tài trợ cho một “Cuộc Chiến Chống Mại Dâm”.

Hãy bỏ phiếu CHỐNG Dự Luật 35!

MANUAL JIMENEZ, CFO

Công Ty Dự An Pháp Lý, Giáo Dục, và Khảo Cứu Những Người Cung Cấp Dịch Vụ Tình Dục

NORMA JEAN ALMODOVAR
STARCHILD

★ BIỆN LUẬN CHỐNG LẠI DỰ LUẬT 35 ★

Dự Luật 35 không đáp ứng được hứa hẹn của luật này, và cứ triền triền về soạn lại.

Đưa ra luật cấm không bảo vệ được.

Nếu được thông qua, California sẽ lại ký thêm một chi phiếu để trống nữa cho những người ủng hộ Dự Luật 35. Dự luật thiên cận được đưa vào lá phiếu này dựa vào một định nghĩa lỏng lẻo về chuyện mỗi lá mại dâm. Số này gồm cả: cha mẹ, con cái, bạn ở chung nhà, bạn tình sống chung, và chủ nhà của những người làm nghề mại dâm sẽ bị gán nhãn hiệu là các tội phạm tình dục. Mục tiêu thực sự là để có thể tịch thu tài sản mà cấp cho các cơ quan công lực thi hành luật và các tổ chức bắt vụ lợi. Dự Luật 35 không có ai giám sát hoặc phải chịu trách nhiệm gì cả. Như vậy là mở đường cho nạn tham nhũng mà chúng ta đã thấy trong lãnh vực thi hành luật chống ma túy.

http://www.contracostatimes.com/news/ci_20549513/defendant-cnet-corruption-scandal-gets-federal-prison-sentence

Nếu được thông qua, Dự Luật 35 sẽ có ảnh hưởng tai hại đến ngân sách tiểu bang. Đạo luật này dựa vào các nguồn tài nguyên kết tội những người lớn bị bắt bừa bãi về tội mại dâm trong những vụ bỏ rập mại dâm nguy trang dưới danh nghĩa cứu vớt trẻ em.

<http://www.sfgate.com/default/article/Bay-Area-sweep-nets-child-prostitute-pimp-suspects-3661229.php>

Kết quả khảo cứu cho thấy là hầu hết các thiếu niên bị bắt vì mại dâm không có kẻ mồi lái; do đó khi nói rằng đạo luật này sẽ tự tài trợ thì không có bằng chứng nào cho thấy như vậy. Những Đứa Trẻ Trai Lạc Loài: Kết quả khảo cứu mới phá vỡ tư tưởng rập khuôn này <http://www.riverfronttimes.com/2011-11-03/news/commercial-sexual-exploitation-of-children-john-jay-college-ric-curtis-meredith-dank-underage-prostitution-sex-trafficking-minors/>

Dự Luật 35 dựa vào các chính sách thất bại dùng biện pháp cấm đoán bằng pháp luật để bắt giữ vị thành niên nhưng gọi đó là “cứu vớt”.

Thành viên nhóm Cố Vấn Liên Hiệp Quốc, Cheryl Overs nói về việc Đối Phó với Nạn Bóc Lột Tình Dục Thương Mại Trẻ Em <http://www.plri.org/story/tackling-child-commercial-sexual-exploitation> Đừng mở rộng thêm các chính sách đã thất bại này. <http://www.traffickingpolicyresearchproject.org/>

Nếu được thông qua, tiểu bang sẽ có thể phải biện hộ cho đạo luật này ở tòa vì có thể sẽ gặp các phản đối pháp lý vì nhiều điều khoản khả nghi và có thể bất hợp hiến gồm các điểm sau: định nghĩa mơ hồ có thể bất hợp hiến về “buôn người” gồm cả “ý định phân phối

tài liệu dâm ô”, các biện pháp trừng phạt “độc ác và bất thường” có thể bất hợp hiến như thời gian phạt tù quá lâu và tiền phạt quá nhiều, cấm bị cáo có quyền đưa ra bằng chứng trong các vụ xử để biện hộ và điều cấm đó có thể bất hợp hiến.

Đạo Luật này sẽ gây tổn kém cho tiểu bang thêm các số tiền không biết là bao nhiêu: Luật này sẽ gia tăng gánh nặng công việc cho các sở quản chế vốn đã quá nặng nề công việc. Hãy xét đến vụ Jaycee Dugard và \$20,000,000 mà California đã phải trả cho cô ta vì không bảo vệ được cô ta đối với một kẻ rình mò tình dục bạo động. Luật này sẽ đòi hỏi phải huấn luyện cho cảnh sát để thi hành các điều khoản được mở rộng thêm của Đạo Luật này. <http://www.sfbg.com/politics/2012/06/16/bringing-heat>

Dự Luật lầm lẫn này sử dụng biện pháp reo rắc lo sợ không đúng sự thật để thúc giục cử tri thử thời vận mà trông vào các khoản tiền phạt và lệ phí trong tương lai mà gây rủi ro phải chuyển các nguồn tài nguyên hiểm hoi của tiểu bang ra khỏi các chương trình can thiệp của dịch vụ xã hội hiện nay.

Các đạo luật đang được thi hành. <http://blog.sfgate.com/incontracosta/2012/06/25/concord-police-assist-with-multi-agency-operation-targeting-child-prostitution/>

Chính sách nền tảng của Dự Luật 35 đã được lập ra ở ngoài giới dân bị ảnh hưởng. Những Người Ủng Hộ hưởng lợi tài chánh bằng cách được trả lương “để cung cấp dịch vụ” cho những người làm nghề buôn bán tình dục do thuận tiện với nhau. Những người làm nghề buôn bán tình dục không muốn bị mất việc vì các đạo luật hình sự và bị buộc phải tiếp nhận các dịch vụ của những người ủng hộ luật này. Những người làm nghề buôn bán tình dục đòi hỏi có tiếng nói.

Hãy hiểu rõ. Cấm mại dâm là điều kiện đưa đến bóc lột. Chúng ta hãy giải quyết vấn đề đó thay vì vấn đề này.

Hãy bỏ phiếu Chống các chính sách đã thất bại này.

Hãy bỏ phiếu Chống Dự Luật 35.

MAXINE DOOGAN, Chủ Tịch

Công Ty Dự Án Pháp Lý, Giáo Dục, và Khảo Cứu Những Người Cung Cấp Dịch Vụ Tình Dục

MANUAL JIMENEZ, CFO

Công Ty Dự Án Pháp Lý, Giáo Dục, và Khảo Cứu Những Người Cung Cấp Dịch Vụ Tình Dục

★ PHẢN BÁC BIỆN LUẬN CHỐNG LẠI DỰ LUẬT 35 ★

“Lần đầu tiên tôi bị một kẻ buôn người bóc lột là năm tôi 10 tuổi. Tôi bị lạm dụng trong nhiều năm trong khi kẻ buôn người hưởng lợi. Xin bênh vực cho phụ nữ và trẻ em bị buôn bán ngoài đường phố và trên mạng. Hãy bỏ phiếu Thuận cho 35 để chặn đứng nạn buôn người.”

—Withelma Ortiz, Nạn Nhân của Nạn Buôn Người

Một cuộc nghiên cứu mới đây đã cho California điểm “F” vì các đạo luật yếu kém chống nạn buôn bán tình dục trẻ em. FBI đã gọi San Francisco, Los Angeles, và San Diego là các khu vực xảy ra nhiều vụ buôn bán tình dục trẻ em.

Tuổi trung bình khi một bé gái bị buôn bán lần đầu là 12 đến 14 tuổi. Các trẻ này lẽ ra phải lo làm bài tập ở nhà, chứ không phải sống sót thêm một đêm nữa bị bán.

Dự Luật 35 sẽ bảo vệ trẻ em tại California bằng cách gia tăng các biện pháp trừng phạt những kẻ buôn người, bắt các tội phạm bị kết tội buôn người phải ghi danh là tội phạm tình dục, và đòi hỏi tất cả các tội phạm tình dục ghi danh phải cung cấp chi tiết cho nhà chức trách về việc chúng sử dụng Internet, để giúp ngăn ngừa nạn buôn người trên mạng.

Dự Luật 35 giúp nạn nhân làm lại cuộc đời bằng cách gia tăng tiền phạt đối với những kẻ buôn người và dành riêng các ngân khoản này cho dịch vụ giúp nạn nhân.

THUẬN cho 35 được MỘT LIÊN HIỆP RỘNG RÃI HẬU THUẦN, gồm:

- Những người bênh vực trẻ em và nạn nhân, chẳng hạn như Tổ Chức Gây Quỹ KlaasKids và tổ chức Nạn Nhân của Tội Ác Đoàn Kết
- Các tổ chức công lực tại California đại diện hơn 80,000 nhân viên công lực
- Các nạn nhân của nạn buôn người

HÃY BỎ PHIẾU THUẬN cho 35 để CHẶN ĐỨNG NẠN BUÔN NGƯỜI và BÓC LỘT TÌNH DỤC TRẺ EM.

WITHELMA ORTIZ

Nạn Nhân của Nạn Buôn Người

CARISSA PHELPS

Nạn Nhân của Nạn Buôn Người

NANCY O'MALLEY

Biện Lý Địa Hạt Quận Alameda

LUẬT BA LẦN PHẠM TỘI. CÁC TỘI PHẠM HÌNH SỰ TÁI PHẠM NHIỀU LẦN. CÁC BIỆN PHÁP TRỪNG PHẠT. ĐẠO LUẬT TIỀN KHỞI.

- Tu chính luật ba lần phạm tội để chỉ áp đặt án chung thân khi hình tội mới bị kết vào loại nghiêm trọng hoặc bạo động.
- Có thể cho phép tuyên án lại các tội phạm đang thụ án chung thân nếu lần kết tội thứ ba không thuộc loại nghiêm trọng hoặc bạo động và tòa quyết định án đó không gây rủi ro phi lý cho nền an toàn công cộng.
- Tiếp tục áp đặt án chung thân nếu lần kết tội thứ ba là về các tội nào đó về tình dục hoặc ma túy không nghiêm trọng, không bạo động hoặc có liên quan đến việc cất giữ súng.
- Duy trì án chung thân cho các tội phạm hình sự phạm tội lần thứ ba không nghiêm trọng, không bạo động nếu những lần kết tội trước đó là vì hiếp dâm, sát nhân, hoặc gạ gẫm quấy nhiễu trẻ em.

Tóm Lược của Phân Tích Viên Lập Pháp về Ước Tính Tác Động Tài Khóa Thực Sự Đối Với Chính Quyền Tiểu Bang và Địa Phương:

- Các khoản tiết kiệm liên tục của tiểu bang liên quan đến hoạt động nhà tù và phóng thích có điều kiện mỗi năm là \$70 triệu, và còn tiết kiệm nhiều hơn nữa—đến tối đa \$90 triệu mỗi năm—trong vài thập niên tới. Các mức ước tính này có thể nhiều hơn hoặc ít hơn hàng chục triệu tùy theo các hành động tương lai của tiểu bang.
- Phí tổn một lần cho tiểu bang và quận là vài triệu đô la trong vài năm tới về các hoạt động của tòa liên quan đến việc tuyên án lại một số tội phạm nào đó.

PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP

SƠ LƯỢC VẤN ĐỀ

Có ba loại tội: hình tội, khinh tội, và vi phạm nhẹ. Hình tội là loại tội nghiêm trọng nhất, và người bị kết hình tội có thể bị tuyên án tù tiểu bang trong một số trường hợp nào đó. Những người bị kết hình tội mà không bị án tù tiểu bang thì bị tuyên án giam trong nhà giam quận, được ban quản chế của quận giám thị trong cộng đồng, hoặc cả hai.

Luật hiện hành phân loại một số hình tội là “bạo động” hoặc “nghiêm trọng,” hoặc cả hai. Các thí dụ về hình tội hiện được định nghĩa là bạo động gồm sát nhân, cướp bóc, và hiếp dâm. Trong khi hầu như tất cả các hình tội bạo động cũng được coi là nghiêm trọng, các hình tội khác được định nghĩa là nghiêm trọng, như tấn công với ý định cướp bóc. Các hình tội không được phân loại là bạo động hoặc nghiêm trọng gồm trộm cắp nhiều tiền (không có súng) và cất giữ một chất bị cấm.

Tính đến Tháng Năm 2012, có khoảng 137,000 tù nhân trong hệ thống nhà tù California. Hệ thống nhà tù tiểu bang trong năm 2012-13 có ngân sách gần \$9 tỷ.

Án Ba Lần Phạm Tội. Dự Luật 184 (thường được gọi là luật “ba lần phạm tội”) đã được cử tri thông qua vào năm 1994. Luật này áp đặt án tù lâu hơn cho một số tội phạm tái phạm nhiều lần. Nói rõ ra, đạo luật này đòi hỏi là một người bị kết hình tội và trước đây đã bị kết vào một hoặc nhiều hình tội bạo động hoặc nghiêm trọng phải bị tuyên án tù tiểu bang như sau:

- **Phạm Tội Lần Thứ Hai.** Nếu người đó có *một* lần bị kết hình tội nghiêm trọng hoặc bạo động *trước đây*, thì án phạt cho *bất cứ* lần bị kết hình tội nào *mới* (không phải chỉ là hình tội nghiêm trọng hoặc bạo động) là *gấp đôi* thời gian theo lẽ được luật án định cho lần kết tội mới. Các tội phạm bị tòa tuyên án theo điều khoản này được gọi là “tội phạm lần thứ hai.” Tính đến Tháng Ba 2012, có khoảng 33,000 tù nhân là tội phạm lần thứ hai.
- **Phạm Tội Lần Thứ Ba.** Nếu người đó có *hai hoặc nhiều* lần bị kết hình tội nghiêm trọng, hoặc bạo động *trước đây*, thì án phạt cho *bất cứ* lần bị kết hình tội nào *mới* (không phải chỉ là hình tội nghiêm trọng hoặc bạo động)

PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP

TIẾP THEO

là chung thân và có thể được phóng thích có điều kiện sớm nhất là sau 25 năm. Các tội phạm bị kết tội theo điều khoản này được gọi là “tội phạm lần thứ ba.” Tính đến Tháng Ba 2012, có khoảng 9,000 tù nhân là tội phạm lần thứ ba.

Tuy luật đòi hỏi phải tuyên án như trên, trong một số trường hợp tòa có thể quyết định không xét những hình tội trước đây khi tuyên án. Trong trường hợp này thì một tội phạm lẽ ra phải bị tuyên án là tội phạm lần thứ hai hoặc tội phạm lần thứ ba thì sẽ được tuyên án ngắn hơn án bắt buộc theo luật ba lần phạm tội.

Quyết Định Phóng Thích Khỏi Tù. Theo luật hiện hành, hầu hết các tội phạm lần thứ hai tự động được phóng thích khỏi tù sau khi thụ xong án. Trái lại, các tội phạm lần thứ ba chỉ được phóng thích khi có phê chuẩn của Hội Đồng Phân Xét Phóng Thích Có Điều Kiện (BPH) của tiểu bang. Sau khi tội phạm lần thứ ba đã thụ án một số năm tối thiểu bắt buộc của án đó, một ủy ban BPH mở một buổi phân xét phóng thích có điều kiện để xem có thể phóng thích các tội phạm này hay không. Thí dụ, BPH sẽ mở một buổi phân xét như vậy cho một tội phạm lần thứ ba bị tuyên án tù từ 25 năm đến chung thân sau khi tội phạm lần thứ ba đó đã thụ án được 25 năm. Nếu BPH quyết định không phóng thích tội phạm lần thứ ba vào buổi phân xét đó, hội đồng sẽ mở buổi phân xét sau đó trong tương lai. Vì luật ba lần phạm tội có hiệu lực vào năm 1994, các tội phạm lần thứ ba đầu tiên sẽ hội đủ điều kiện được phân xét xem có thể phóng thích hay không vào gần cuối thập niên này.

Giám Thị Sau Khi Phóng Thích. Tất cả tội phạm lần thứ hai và lần thứ ba theo luật đều phải được giám thị trong cộng đồng sau khi phóng thích ra khỏi tù. Nếu lần bị kết tội mới đây nhất của tội phạm lần thứ hai là về một tội không nghiêm trọng, không bạo động, tội phạm đó nói chung sẽ được các viên chức quản chế

của quận giám thị trong cộng đồng. Nếu không, tội phạm lần thứ hai sẽ được nhân viên của sở phóng thích có điều kiện của tiểu bang giám thị trong cộng đồng. Tất cả tội phạm lần thứ ba đều được nhân viên sở phóng thích có điều kiện của tiểu bang giám thị trong cộng đồng sau khi phóng thích. Khi các tội phạm lần thứ hai hoặc lần thứ ba vi phạm các điều kiện giám thị trong cộng đồng hoặc phạm một tội mới, các tội phạm đó có thể được đưa vào nhà giam quận hoặc nhà tù tiểu bang tùy theo trường hợp.

ĐỀ NGHỊ

Dự luật này giảm bớt án tù của một số tội phạm lần thứ ba bị tuyên án theo luật ba lần phạm tội nếu các tội hiện thời là hình tội không nghiêm trọng, không bạo động. Dự luật này cũng cho phép tuyên án lại một số tội phạm lần thứ ba đang thụ án tù chung thân về các hình tội không nghiêm trọng, không bạo động. Cả hai thay đổi này được bàn dưới đây.

Án Ngắn Hơn cho Một Số Tội Phạm Lần Thứ Ba. Dự luật này đòi hỏi một tội phạm có *hai hoặc nhiều lần* bị kết hình tội nghiêm trọng hoặc bạo động *trước đây* và tội *mới* là một hình tội không nghiêm trọng, không bạo động bị án tù gấp đôi thời gian thường lệ cho tội mới đó, thay vì án tối thiểu từ 25 năm đến chung thân theo đòi hỏi hiện nay. Thí dụ, một tội phạm lần thứ ba bị kết vào một tội mà án thường lệ của tội đó là hai đến bốn năm thì sẽ bị tuyên án từ bốn đến tám năm—gấp đôi thời gian lẽ ra được áp dụng—thay vì thời gian 25 năm đến chung thân.

Tuy nhiên, dự luật này có một số trường hợp ngoại lệ cho các án ngắn hơn này. Nói rõ ra, dự luật này đòi hỏi rằng nếu tội phạm đã phạm các tội nào đó mới hoặc trước đây, gồm cả một số hình tội liên quan đến ma túy, tình dục, và súng, tội phạm đó vẫn có thể bị án chung thân theo luật ba lần phạm tội.

Tuyên Án Lại Một Số Tội Phạm Lần Thứ Ba Hiện Nay. Dự luật này cho phép một số tội phạm lần thứ ba nộp đơn xin tòa tuyên án lại. Dự luật này chỉ cho áp dụng điều kiện được tuyên án lại cho các tội phạm lần thứ ba nào mà tội hiện nay không nghiêm trọng, không bạo động và đã không phạm các tội cụ thể hiện nay và trước đây, chẳng hạn như các hình tội nào đó liên quan đến ma túy, tình dục, và súng. Tòa phân xử để tuyên án lại trước hết sẽ quyết định xem quá trình hình sự của tội phạm có hội đủ điều kiện được tuyên án lại hay không. Tòa sẽ phải tuyên án lại các tội phạm hội đủ điều kiện trừ phi tòa quyết định là tuyên án lại các tội phạm đó sẽ gây rủi ro quá mức cho an toàn công cộng. Khi quyết định xem một tội phạm có gây rủi ro như thế hay không, tòa có thể cứu xét bất cứ bằng chứng nào tòa quyết định là liên quan, chẳng hạn như quá trình hình sự của tội phạm đó, hạnh kiểm trong tù, và tham gia các chương trình cải huấn phục hồi. Dự luật này đòi hỏi các tội phạm được tuyên án lại phải bị án gấp đôi thời gian thường lệ cho tội mới đây nhất thay vì bản án trước đây. Các tội phạm bị tòa bác đơn xin tuyên án lại sẽ tiếp tục thụ án chung thân theo bản án gốc.

TÁC ĐỘNG TÀI KHÓA

Các Khoản Tiết Kiệm Cải Huấn cho Tiểu Bang. Dự luật này sẽ có một số tác động tài khóa đối với hệ thống cải huấn của tiểu bang. Quan trọng nhất là dự luật này sẽ giảm phí tổn tù tiểu bang theo hai cách. Trước hết, sẽ có ít tù nhân hơn chịu án chung thân theo luật ba lần phạm tội vì các điều khoản của dự luật này đòi hỏi là các bản án đó chỉ được áp đặt cho các tội phạm lần thứ ba phạm tội nghiêm trọng hoặc bạo động. Như vậy là sẽ giảm bớt án của một số

tội phạm hình sự trong tương lai. Thứ nhì, việc tuyên án lại các tội phạm lần thứ ba cũng đưa đến trường hợp nhiều tù nhân hiện nay được hưởng án tù ngắn hơn. Như vậy là sẽ giảm bớt số tù nhân bắt đầu vào thời gian sắp tới đây.

Dự luật này cũng giảm bớt phí tổn phóng thích có điều kiện của tiểu bang. Sở dĩ như vậy là vì các tội phạm bị ảnh hưởng theo dự luật này nói chung sẽ được ban quản chế của quận giám thị—thay vì sở phóng thích có điều kiện của tiểu bang—sau khi được phóng thích khỏi tù. Sở dĩ như vậy là vì tội hiện nay của họ sẽ là không nghiêm trọng và không bạo động. Ngoài ra, số tội phạm lần thứ ba giảm đi cũng giảm luôn số buổi phân xét cho phóng thích có điều kiện mà BPH cần phải tổ chức trong tương lai.

Các khoản tiết kiệm cải huấn của tiểu bang từ các thay đổi trên có thể sẽ là khoảng \$70 triệu mỗi năm, và có thể còn tiết kiệm nhiều hơn—đến \$90 triệu mỗi năm—trong hai thập niên tới. Tuy nhiên, các khoản tiết kiệm hàng năm này có thể nhiều hơn hoặc ít hơn hàng chục triệu tùy theo nhiều yếu tố. Nhất là mức tiết kiệm thực sự sẽ tùy theo số tội phạm lần thứ ba được tòa tuyên án lại và nhịp độ BPH ắt đã phóng thích các tội phạm lần thứ ba theo luật hiện hành.

Các Phí Tổn Tuyên Án Lại. Dự luật này sẽ gây tổn kém một lần cho tiểu bang và các quận liên quan đến các điều khoản tuyên án lại của dự luật này. Các điều khoản này sẽ gia tăng số vụ tòa, gây tổn kém thêm phí tổn cho các biện lý địa hạt, luật sư biện hộ công, và các sở cảnh sát trưởng của quận phụ trách số vụ này và cung cấp nhân viên trong những buổi tuyên án lại. Ngoài ra, các quận cũng sẽ tăng thêm phí tổn nhà giam cho các tù nhân trong thời gian tuyên án lại. Các phí tổn này có thể là vài triệu đô la trên toàn tiểu bang trong một vài năm.

PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP

TIẾP THEO

Các Tác Động Tài Khóa Khác. Sẽ có thêm các phí tổn liên quan đến tòa, quản chế, và nhà giam cho tiểu bang và các quận. Sở dĩ như vậy là vì một số tội phạm được phóng thích khỏi tù theo dự luật này sẽ được các ban quản chế giám thị thay vì sở phóng thích có điều kiện của tiểu bang, và sẽ ra tòa phân xử và bị án giam nếu họ vi phạm các điều khoản giám thị hoặc phạm tội mới. Chúng tôi ước tính là các phí tổn dài hạn đó sẽ không đáng kể.

Dự luật này có thể gây ra nhiều tác động tài khóa khác đối với chính quyền tiểu bang và địa

phương. Chẳng hạn, các chính quyền có thể tốn thêm phí tổn nếu các tội phạm được phóng thích khỏi tù vì dự luật này cần đến các dịch vụ của chính quyền (chẳng hạn như chăm sóc sức khỏe do chính quyền đài thọ cho những người không có bảo hiểm sức khỏe tư) hoặc phạm thêm tội. Cũng có một số thu nhập thêm cho chính quyền tiểu bang và địa phương nếu các tội phạm được phóng thích khỏi tù vì dự luật này gia nhập lực lượng lao động. Không biết được các tác động này sẽ đến mức độ nào.

DỰ LUẬT 36 LẬP BA LẦN PHẠM TỘI. CÁC TỘI PHẠM HÌNH SỰ TÁI PHẠM NHIỀU LẦN. CÁC BIỆN PHÁP TRỪNG PHẠT. ĐẠO LUẬT TIỀN KHỞI.

★ BIỆN LUẬN ỦNG HỘ DỰ LUẬT 36 ★

Đạo Luật Cải Tổ Ba Lần Phạm Tội, Dự Luật 36, được một liên hiệp rộng rãi lưỡng đảng gồm các lãnh tụ công lực, các tổ chức về dân quyền và những người bênh vực người dân đóng thuế hậu thuẫn vì dự luật này sẽ:

• ÁP DỤNG HÌNH PHẠT XỨNG ĐÁNG VỚI TỘI ÁC

Các nguồn tài nguyên quý giá về tài chính và công lực không nên bị chuyển không thích hợp sang việc áp đặt án chung thân cho một số tội không bạo động. Dự Luật 36 sẽ bảo đảm là tội phạm bạo động nhiều lần bị trừng phạt và không được phóng thích sớm.

• TIẾT KIỆM CHO CALIFORNIA HƠN \$100 TRIỆU MỖI NĂM

Người dân đóng thuế có thể tiết kiệm hơn \$100 triệu mỗi năm—số tiền có thể được dùng để tài trợ cho trường học, chống lại tội ác và giảm mức thâm thủng của tiểu bang. Luật Ba Lần Phạm Tội sẽ tiếp tục trừng phạt các tội phạm nghề nghiệp nguy hiểm phạm các tội nghiêm trọng bạo động—để giam giữ chúng từ 25 năm đến chung thân.

• LẤY CHỖ TRONG TÙ CHO CÁC TỘI PHẠM HÌNH SỰ NGUY HIỂM

Dự Luật 36 sẽ giúp chặn đứng tình trạng nhà tù quá đông các tội phạm không bạo động để chúng ta có chỗ giam giữ các tội phạm bạo động.

• CƠ QUAN CÔNG LỰC ỦNG HỘ

Các công tố viên, thẩm phán và nhân viên cảnh sát ủng hộ Dự Luật 36 vì Dự Luật 36 giúp bảo đảm nhà tù có thể giam giữ các tội phạm nguy hiểm suốt đời. Dự Luật 36 sẽ không để cho các tội phạm nguy hiểm được tự tại ngoài đường phố.

• NGƯỜI DÂN ĐÓNG THUẾ ỦNG HỘ

Dự Luật 36 có thể tiết kiệm \$100 triệu mỗi năm. Grover Norquist, Chủ Tịch Hội Người Mỹ bênh vực Cải Tổ Thuế Khóa nói, “Đạo Luật Ba Lần Phạm Tội cứng rắn với tội ác mà không gây khó khăn cho người dân đóng thuế. Dự luật này sẽ chặn đứng

việc phí phạm vô lý hàng trăm triệu tiền thuế khó nhọc làm ra của người dân đóng thuế, trong khi bảo vệ mọi người đối với tội ác bạo động.” Giám Định Viên Tiểu Bang California dự liệu là người dân đóng thuế sẽ trả hàng triệu bạc để nhốt và trả phí tổn chăm sóc sức khỏe cho tù nhân không bạo động theo luật Ba Lần Phạm Tội nếu không thay đổi luật này. Dự Luật 36 sẽ tiết kiệm tiền cho người dân đóng thuế.

• CỨNG RẮN VÀ KHÔN NGOAN ĐỐI VỚI TỘI ÁC

Các chuyên gia công lý hình sự và các lãnh đạo công lực đã thận trọng soạn ra Dự Luật 36 để các tội phạm nguy hiểm thực sự sẽ hoàn toàn không được lợi gì từ biện pháp cải tổ này. Các tội phạm nhiều lần sẽ bị tù chung thân về các tội lần thứ ba nghiêm trọng hoặc bạo động. Các tội phạm nhiều lần không bạo động sẽ bị án lâu hơn gấp đôi án bình thường. Bất cứ bị cáo nào chưa bao giờ bị kết vào một tội hết sức bạo động—chẳng hạn như hiếp dâm, sát nhân, hoặc quấy rối lạm dụng trẻ em—sẽ bị án tù 25 năm đến chung thân, bắt luận tội lần thứ ba có nhẹ đến đâu.

HÃY THAM GIA CÙNG VỚI CHÚNG TÔI

Khi thông qua Dự Luật 36, California sẽ duy trì luật Ba Lần Phạm Tội cứng rắn nhất đối với những kẻ tái phạm nhiều lần nhưng sẽ công bằng hơn bằng cách nhấn mạnh đến mức tương xứng khi tuyên án và sẽ áp dụng đạo luật quan trọng này công bằng hơn.

Hãy cùng với chúng tôi Bỏ Phiếu Thuận cho Dự Luật 36.

Hãy tìm hiểu thêm tại www.FixThreeStrikes.org

STEVE COOLEY, Biện Lý Địa Hạt
Quận Los Angeles

GEORGE GASCON, Biện Lý Địa Hạt
Thành Phố và Quận San Francisco

DAVID MILLS, Giáo Sư
Trường Luật Stanford

★ PHẢN BÁC BIỆN LUẬN ỦNG HỘ DỰ LUẬT 36 ★

SAU ĐÂY LÀ NHỮNG GÌ MÀ PHÍA ỦNG HỘ DỰ LUẬT 36 KHÔNG CHO QUÝ VỊ BIẾT:

- Một điều khoản ngầm trong 36 sẽ cho phép hàng ngàn tội phạm nguy hiểm được GIÁM án tù và rồi ĐƯỢC PHÓNG THÍCH KHỎI TÙ sớm. Theo tờ Fresno Bee:

“Nếu Dự Luật 36 được thông qua, có khoảng 3,000 tội phạm bị kết tội đang thụ án chung thân theo luật Ba Lần Phạm Tội có thể nộp đơn xin giảm án...”

- Một số tội phạm nguy hiểm này sẽ được phóng thích MÀ KHÔNG CÓ GIÁM THỊ CỦA SỞ PHÓNG THÍCH CÓ ĐIỀU KIỆN CỦA TIỂU BANG HOẶC BẤT CỨ CƠ QUAN CÔNG LỰC NÀO. Theo Phân Tích Viên Lập Pháp Độc Lập:

“Các tội phạm lần thứ ba được tuyên án lại theo dự luật này sẽ trở nên hội đủ điều kiện được quận giám thị trong cộng đồng sau khi được phóng thích khỏi tù, thay vì sở phóng thích có điều kiện của tiểu bang... một số tội phạm này có thể được phóng thích khỏi tù mà không có giám thị trong cộng đồng.”

- DỰ LUẬT 36 HOÀN TOÀN KHÔNG CẦN THIẾT. Các công tố viên và thẩm phán đã có quyền thực thi công bằng luật Ba Lần Phạm Tội. Sau đây là lời của Chủ Tịch Hội Biện Lý Địa Hạt:

“Các Thẩm Phán và Công Tố Viên không cần Dự Luật 36. Thật ra, dự luật này giảm bớt khả năng của chúng tôi sử dụng luật Ba

Lần Phạm Tội để nhắm vào các tội phạm hình sự nguy hiểm tái phạm nhiều lần và để quét sạch chúng ra khỏi đường phố một lần cho xong.”

- 36 BỊ TẮT CẢ MỌI TỔ CHỨC CÔNG LỰC LỚN VÀ NHÓM BÊN HẠC CÁC QUYỀN CỦA NẠN NHÂN CHỐNG ĐỐI, gồm cả những tổ chức đại diện cho các tư lệnh cảnh sát, cảnh sát trưởng, công tố viên, và nhân viên cảnh sát California. Hãy lưu ý là những người ủng hộ 36 không nêu ra được tên một tổ chức công lực ủng hộ họ!

- 36 KHÔNG GIẢM BỐT THUẾ. Chính quyền không chi tiêu quá nhiều để chống tội ác. Họ chi tiêu quá ít. Tội ác gia tăng cũng gây tổn kém cho người dân đóng thuế!

Chúng tôi thúc giục quý vị CỬU luật Ba Lần Phạm Tội. Xin Bỏ Phiếu KHÔNG cho 36.

CHIEF RICK BRAZIEL Chủ Tịch
Hội Nhân Viên Cảnh Sát California

HENRY T. NICHOLAS, III, PH.D., Tác Giả
Hiển Chương Các Quyền của Nạn Nhân tại California

CHRISTINE WARD, Giám Đốc Điều Hành
Liên Minh Tác Vụ Nạn Nhân của Tội Ác

DỰ LUẬT 36 LẬP LUẬT BA LẦN PHẠM TỘI. CÁC TỘI PHẠM HÌNH SỰ TÁI PHẠM NHIỀU LẦN. CÁC BIỆN PHÁP TRỪNG PHẠT. ĐẠO LUẬT TIỀN KHÔI.

★ BIỆN LUẬN CHỐNG DỰ LUẬT 36 ★

Vào năm 1994 đại đa số cử tri đã thông qua đạo luật Ba Lần Phạm Tội—một đạo luật nhằm gia tăng án tù cho các tội phạm tái phạm nhiều lần. Và luật này có hiệu quả! Hầu như ngay lập tức, tỷ lệ phạm tội của tiểu bang chúng ta giảm nhiều và vẫn ở mức thấp, ngay cả trong tình trạng trì trệ hiện nay. Lý do thật đơn giản. Cùng các tội phạm này tái phạm hầu hết mọi tội mới—luân phiên qua các tòa và nhà giam của chúng ta—tái đi tái lại. Cử tri nói là đã đủ rồi—Ba Lần Phạm Tội Bất Dung Tha!

Vào năm 2004, ACLU và những người khác chống đối các đạo luật hình sự cứng rắn đã tìm cách thay đổi luật Ba Lần Phạm Tội. Cử tri đã nói KHÔNG. Nay họ lại quay trở lại với Dự Luật 36. Họ không thể lừa gạt chúng ta lần trước và họ cũng sẽ không lừa gạt được chúng ta lần này.

Cũng như trước đây, Dự Luật 36 cho phép các tội phạm nguy hiểm được GIẢM án tù và rồi được PHÓNG THÍCH RA KHỎI TÙ! Vậy thì Dự Luật 36 áp dụng cho ai?

- Các tội phạm nguy hiểm cho xã hội đến mức một Biện Lý Địa Hạt đã quyết định truy tố chúng một tội theo luật Ba Lần Phạm Tội;
- Các tội phạm nguy hiểm đến mức một Thẩm Phán đã đồng ý với quyết định truy tố của Biện Lý Địa Hạt;
- Các tội phạm nguy hiểm đến mức một bồi thẩm đoàn kết chúng vào tội đó;
- Các tội phạm nguy hiểm đến mức một Thẩm Phán áp đặt án tù 25 năm đến chung thân; và
- Các tội phạm bị bác đơn kháng cáo pháp lý.

Vậy mà sau đó, Dự Luật 36 sẽ để cho cùng các tội phạm đó được quyền xin một Thẩm Phán KHÁC phóng thích chúng. Còn tệ hơn nữa, một số tội phạm này sẽ được phóng thích ra khỏi tù MÀ KHÔNG CÓ ĐIỀU KIỆN HOẶC BẤT CỨ BIỆN PHÁP GIÁM THỊ NÀO!

Sau đây là lời của Phân Tích Viên Lập Pháp về việc phóng thích sớm một số tù nhân theo Dự Luật 36: “*Một số tù nhân có thể được phóng thích sớm mà không được giám thị trong cộng đồng.*”

Chả trách gì Dự Luật 36 bị các tổ chức Cảnh Sát, Cảnh Sát Trưởng và các nhóm công lực tại California CHỐNG ĐỐI, gồm: Hội Tư Lệnh Cảnh Sát California

Hội Cảnh Sát Trưởng Tiểu Bang California
Hội Biện Lý Địa Hạt California
Hội Khảo Cứu Nhân Viên Cảnh Sát California
Liên Đoàn Bảo Vệ Cảnh Sát Los Angeles

Quý vị nghĩ các tội phạm hình sự chai lì mới được phóng thích này sẽ làm gì sau khi được phóng thích ra khỏi tù? Chúng tôi đã biết câu trả lời: Chúng sẽ phạm thêm tội ác, hãm hại hoặc giết thêm các nạn nhân vô tội, và cuối cùng cũng trở lại nơi chúng đang ở ngày hôm nay—vào tù trở lại. Tất cả những việc này sẽ gây tổn kém thêm cho người dân đóng thuế so với việc cứ nhốt chúng trong tù.

Chả trách gì Dự Luật 36 bị các nhóm bênh vực các quyền của nạn nhân, gồm:

Hội Đoàn Kết Nạn Nhân của Tội Ác California
Liên Minh Tác Vụ Nạn Nhân của Tội Ác
Công Dân Chống Lại Tội Sát Nhân
Tổ Chức Gây Quỹ Pháp Lý Công Lý Hình Sự

Vào lúc luật Ba Lần Phạm Tội được cử tri phê chuẩn, một số người đã nghĩ luật này quá khắt khe hoặc quá tốn kém. Cử tri đã bác bỏ quan điểm đó trong năm 2004. Nhưng ngay cả nếu quý vị tin rằng nên cải tổ luật Ba Lần Phạm Tội, Dự Luật 36 cũng không phải là giải pháp. Bất cứ thay đổi nào về các đạo luật tuyên án cũng chỉ nên được áp dụng cho những trường hợp phạm tội trong tương lai—chứ không nên áp dụng cho các tội phạm đang ngồi tù—để cắt ngắn bản án của chúng. Thật bất công đối với các nạn nhân của tội ác lại phải trải qua đau khổ trong thời gian tuyên án lại và phóng thích sớm các tội phạm nguy hiểm này. Chúng tôi xin quý vị BỎ PHIẾU CHỐNG DỰ LUẬT 36.

www.save3strikes.com

Cảnh Sát Trưởng **KEITH ROYAL**, Chủ Tịch
Hội Cảnh Sát Trưởng Tiểu Bang California
Biện Lý Địa Hạt **CARL ADAMS**, Chủ Tịch
Hội Biện Lý Địa Hạt California
HARRIET SALERNO, Chủ Tịch
Hội Nạn Nhân của Tội Ác Đoàn Kết California

36

★ PHẢN BÁC BIỆN LUẬN CHỐNG DỰ LUẬT 36 ★

Đừng tin các thủ đoạn đe dọa của những người chống Dự Luật 36. Sau đây là sự thật:

- Dự Luật 36 đòi hỏi những kẻ sát nhân, hiếp dâm, quấy nhiễu lạm dụng trẻ em, và các tội phạm hình sự nguy hiểm khác *thụ án trọn bản án của chúng*.
- Dự Luật 36 *tiết kiệm cho người dân đóng thuế hàng trăm triệu đô la*.
- Dự Luật 36 *vẫn trừng phạt các tội phạm nhiều lần về những tội không bạo động bằng cách tăng gấp đôi án tù tiểu bang của chúng*.

Ngày nay, các tội phạm nguy hiểm đang được phóng thích sớm ra khỏi tù vì nhà tù quá đông các tội phạm không bạo động không gây nguy hiểm cho công chúng. Dự Luật 36 ngăn ngừa phóng thích sớm các tội phạm nguy hiểm. Những người bị kết tội lây trộm đôi tất trong tiệm, ăn cắp bánh mì hoặc sữa bột cho em bé không xứng đáng bị tù chung thân.

Dự Luật 36 được các lãnh đạo công lực hậu thuẫn, gồm:

- Steve Cooley, Biện Lý Địa Hạt Quận Los Angeles
- Jeffrey Rosen, Biện Lý Địa Hạt Quận Santa Clara

George Gascon, Biện Lý Địa Hạt Thành Phố và Quận San Francisco

Charlie Beck, Tư Lệnh Cảnh Sát Los Angeles

Họ biết rằng Dự Luật 36:

- *Đòi hỏi*: An chung thân cho tội phạm nguy hiểm phạm các tội nghiêm trọng và bạo động.
- *Trừng Phạt Xứng Đáng với Tội Ác*: Ngưng phí phạm các nguồn tài nguyên cảnh sát và nhà tù quý giá cho các tội phạm không bạo động.
- *Tiết Kiệm Hơn \$100 Triệu Mỗi Năm*.

STEVE COOLEY, Biện Lý Địa Hạt
Quận Los Angeles

JEFFREY F. ROSEN, Biện Lý Địa Hạt
Quận Santa Clara

CHARLIE BECK
Tư Lệnh Cảnh Sát Los Angeles

THỰC PHẨM ĐƯỢC CẢI BIẾN YẾU TỐ DI TRUYỀN. GHI NHÃN. ĐẠO LUẬT TIỀN KHỞI.

- Đòi hỏi phải ghi nhãn thực phẩm sống hoặc chế biến bán ra cho người tiêu thụ nếu thực phẩm đó được làm từ thực vật hoặc động vật được cải biến yếu tố di truyền theo những cách nhất định cụ thể.
- Cấm ghi nhãn hoặc quảng cáo loại thực phẩm đó, hoặc thực phẩm chế biến khác, là thực phẩm “thiên nhiên.”
- Các loại thực phẩm được đặc miễn là: thực phẩm hữu cơ được chứng nhận; vô tình sản xuất từ nguyên liệu được cải biến yếu tố di truyền; được làm từ thú vật nuôi bằng hoặc tiêm nguyên liệu được cải biến yếu tố di truyền nhưng chính các thú vật đó không được cải biến yếu tố di truyền; được chế biến bằng hoặc chỉ chứa ít nguyên liệu được cải biến yếu tố di truyền; được dùng để điều trị các bệnh y khoa; được bán ra để tiêu thụ ngay như trong nhà hàng; hoặc các loại thức uống có rượu.

Tóm Lược của Phân Tích Viên Lập Pháp về Ước Tính Tác Động Tài Khóa Thực Sự Đối Với Chính Quyền Tiểu Bang và Địa Phương:

- Gia tăng phí tổn hàng năm của tiểu bang từ vài trăm ngàn đô la đến hơn \$1 triệu để kiểm soát việc ghi nhãn các loại thực phẩm được cải biến yếu tố di truyền.
- Chính quyền tiểu bang và địa phương cũng có thể tốn thêm các phí tổn khác, nhưng chắc không đáng kể, để giải quyết tố tụng có thể xảy ra vì những trường hợp có thể vi phạm các điều kiện của dự luật này. Một phần phí tổn này có thể được đài thọ bằng lệ phí nộp đơn với tòa mà những bên liên quan trong mỗi vụ pháp lý sẽ phải trả theo luật hiện hành.

PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP

SƠ LƯỢC VẤN ĐỀ

Thực Phẩm Được Cải Biến Yếu Tố Di Truyền (GE). Kỹ thuật di truyền là quá trình thay đổi chất liệu di truyền của một sinh vật để tạo ra một số thay đổi mong muốn trong các đặc điểm của sinh vật đó. Quá trình này thường được sử dụng để tạo ra các giống cây trồng và động vật mới mà sau đó được sử dụng làm nguồn thực phẩm, được gọi là thực phẩm GE. Ví dụ, kỹ thuật di truyền thường được sử dụng để cải thiện sức đề kháng của cây trồng đối với sâu bệnh hoặc cho phép cây trồng chịu được việc sử dụng thuốc trừ sâu. Một số cây trồng GE phổ biến nhất bao gồm các giống ngô và đậu nành. Trong năm 2011, 88 phần trăm của tất cả cây ngô và 94 phần trăm của tất cả đậu nành sản xuất tại Hoa Kỳ được trồng từ hạt giống GE. Các loại cây trồng GE phổ biến khác bao gồm cỏ linh lăng, cải dầu, bông, đu đủ, củ cải đường, và zucchini. Ngoài ra, cây trồng GE được sử dụng để chế tạo các thành phần thực phẩm (chẳng hạn như xi-rô ngô có nồng độ fructose cao) thường được bao gồm trong các loại thực phẩm chế biến (có nghĩa là thực phẩm không phải là cây nông nghiệp thô). Theo một số ước tính, từ 40 phần trăm đến 70 phần trăm sản phẩm thực phẩm bày bán trong các cửa hàng tạp hóa tại California có chứa một số thành phần GE.

Quy Định Liên Bang. Luật liên bang không cụ thể bắt buộc việc quy định thực phẩm GE. Tuy nhiên, Bộ

Nông Nghiệp Hoa Kỳ hiện đang áp đặt một số hạn chế về việc sử dụng các loại cây trồng GE được cho thấy có gây hại cho các loại cây trồng khác. Ngoài ra, Cơ Quan Quản Lý Thực Phẩm và Dược Phẩm Hoa Kỳ chịu trách nhiệm bảo đảm rằng hầu hết thực phẩm (bất kể chúng có bị cải biến yếu tố di truyền hay không) và các phụ gia thực phẩm đều an toàn và được ghi nhãn thích hợp.

Quy Định Tiểu Bang. Theo luật hiện hữu của tiểu bang, các cơ quan California không bắt buộc phải quy định thực phẩm GE một cách cụ thể. Tuy nhiên, Bộ Y Tế Công Cộng (DPH) chịu trách nhiệm về việc quy định an toàn và ghi nhãn đối với hầu hết các loại thực phẩm.

DỰ LUẬT

Dự luật này đưa ra nhiều thay đổi về luật tiểu bang để bắt buộc quy định thực phẩm GE một cách rõ ràng. Cụ thể, dự luật (1) bắt buộc hầu hết thực phẩm GE bày bán phải được ghi nhãn đúng đắn, (2) bắt buộc DPH phải quy định việc ghi nhãn các loại thực phẩm như vậy, và (3) cho phép các cá nhân kiện các nhà sản xuất thực phẩm nào vi phạm các điều khoản ghi nhãn của dự luật này.

Ghi Nhãn Thực Phẩm. Dự luật này bắt buộc thực phẩm GE bán lẻ trong tiểu bang phải ghi nhãn rõ ràng là được cải biến yếu tố di truyền. Cụ thể, dự luật này bắt buộc thực phẩm tươi sống (chẳng hạn như trái cây

PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP

và rau quả) được sản xuất toàn bộ hoặc một phần thông qua kỹ thuật di truyền phải được ghi nhãn với dòng chữ “Cải Biến Yếu Tố Di Truyền” trên bao bì hoặc nhãn ở mặt trước. Nếu món hàng đó không được đóng gói riêng biệt hoặc không có nhãn ghi, thì dòng chữ này phải để trên kệ hoặc thùng chứa nơi món hàng đó được bày bán. Dự luật này cũng bắt buộc rằng thực phẩm chế biến được sản xuất hoàn toàn hoặc một phần thông qua kỹ thuật di truyền phải được ghi nhãn với dòng chữ “Sản Xuất Một Phần bằng Kỹ Thuật Di Truyền” hoặc “Có Thể Sản Xuất Một Phần bằng Kỹ Thuật Di Truyền”.

Các nhà bán lẻ (chẳng hạn như các cửa hàng tạp hóa) sẽ chủ yếu chịu trách nhiệm tuân thủ dự luật này bằng cách bảo đảm rằng các sản phẩm thực phẩm của họ được ghi nhãn chính xác. Các sản phẩm được ghi nhãn là GE thì sẽ tuân thủ luật. Đối với mỗi sản phẩm không ghi nhãn là GE, một nhà bán lẻ nói chung phải có khả năng chứng minh được bằng giấy tờ tại sao sản phẩm đó là được miễn ghi nhãn. Có hai cách chính để một nhà bán lẻ chứng minh được bằng giấy tờ rằng một sản phẩm được miễn: (1) bằng cách lấy một bản tuyên thệ từ nhà cung cấp sản phẩm (chẳng hạn như một nhà bán sỉ) xác nhận rằng sản phẩm đã không bị cố ý hoặc được biết là cải biến yếu tố di truyền hoặc (2) bằng cách nhận được chứng nhận độc lập rằng sản phẩm đó không chứa các thành phần GE. Các thực thể khác suốt chuỗi cung ứng thực phẩm (chẳng hạn như nông dân và các nhà sản xuất thực phẩm) cũng có thể chịu trách nhiệm duy trì các hồ sơ này. Dự luật này cũng miễn điều kiện ghi nhãn ở trên đối với một số sản phẩm thực phẩm nào đó. Ví dụ, các thức uống có cồn, các loại thực phẩm hữu cơ, và thức ăn nhà hàng và các loại thực phẩm chế biến khác dự định sẽ được ăn ngay lập tức sẽ không phải ghi nhãn. không trực tiếp được sản xuất thông qua kỹ thuật di truyền cũng sẽ được miễn, bất kể động vật đó có được cho ăn cây trồng GE hay không.

Ngoài ra, dự luật này cấm việc sử dụng các từ ngữ như “thiên nhiên”, “làm từ thiên nhiên”, “trồng tự nhiên”, và “hoàn toàn thiên nhiên” trong việc ghi nhãn và quảng cáo thực phẩm GE. Theo cách thức dự luật này được viết ra, có khả năng những giới hạn này được sẽ được tòa án diễn giải để áp dụng đối với một số thực phẩm chế biến bất kể chúng có được cải biến yếu tố di truyền hay không.

Quy Định Tiểu Bang. Điều kiện ghi nhãn đối với thực phẩm GE theo dự luật này sẽ được quy định bởi

TIẾP THEO

DPH như là một phần trách nhiệm hiện hữu của họ để quy định sự an toàn và ghi nhãn đối với thực phẩm. Dự luật này cho phép Bộ thông qua các quy định mà họ xác định là cần thiết để thực hiện dự luật này. Ví dụ, DPH sẽ cần lập ra quy định để mô tả các thủ tục lấy mẫu để xác định xem thực phẩm có chứa thành phần GE hay không.

Tranh Tụng để Thực Thi Dự Luật. Các vi phạm đối với dự luật này có thể bị truy tố bởi các thành phần tiểu bang, địa phương, hoặc tư nhân. Dự luật này cho phép tòa án xử cho các thành phần này được bồi hoàn tất cả các chi phí hợp lý phát sinh trong việc điều tra và truy tố vụ đó. Ngoài ra, dự luật này quy định rằng giới tiêu thụ có thể khởi kiện về các vụ vi phạm những điều kiện của dự luật này theo Đạo Luật Đền Bù Pháp Lý Cho Người Tiêu Thụ của tiểu bang, cho phép giới tiêu thụ khởi kiện mà không cần phải chứng minh bất kỳ thiệt hại cụ thể nào đã xảy ra vì hậu quả của vi phạm bị cáo buộc.

TÁC ĐỘNG TÀI KHÓA

Tăng Phí Tổn Hành Chánh của Tiểu Bang. Dự luật này sẽ có hậu quả làm tăng chi phí tiểu bang để DPH quy định việc ghi nhãn thực phẩm GE, chẳng hạn như duyệt xét các tài liệu và thực hiện kiểm tra định kỳ để xác định xem các loại thực phẩm có thực sự được bán với nhãn chính xác hay không. Tùy thuộc vào cách thức và phạm vi mà Bộ chọn để thực thi những quy định này (chẳng hạn họ chọn kiểm tra các cửa hàng tạp hóa thường xuyên đến mức nào), các chi phí này có thể dao động từ vài trăm ngàn đô la đến hơn \$1 triệu mỗi năm.

Khả Năng Gia Tăng Phí Tổn Liên Quan Đến Việc Kiện Tụng. Như đã mô tả ở trên, dự luật này cho phép các cá nhân khởi kiện đối với những vụ vi phạm các điều kiện về ghi nhãn. Vì điều này sẽ làm tăng số lượng các vụ kiện nộp hồ sơ tại tòa án tiểu bang, tiểu bang và các quận sẽ phải chịu thêm phí tổn để làm thủ tục và xử các vụ kiện bổ sung này. Mức độ của các phí tổn này sẽ phụ thuộc vào số lượng các vụ kiện nộp hồ sơ, số lượng các vụ kiện do chính quyền tiểu bang và địa phương truy tố, và tòa án quyết định các vụ kiện này như thế nào. Một phần án phí gia tăng này có thể được đài thọ bằng lệ phí nộp đơn với tòa mà những bên liên quan trong mỗi vụ kiện sẽ phải trả theo luật hiện hành. Trong bối cảnh chỉ tiêu tổng quát của tòa án, những phí tổn này có lẽ sẽ không đáng kể về lâu dài.

★ BIỆN LUẬN ỦNG HỘ DỰ LUẬT 37 ★

CÓ CHO DỰ LUẬT 37—bởi vì quý vị nên có quyền được biết trong thức ăn của mình có những gì.

Bầu Cỏ cho Dự Luật 37 có ba ý nghĩa

- QUÝ VỊ SẼ CÓ QUYỀN BIẾT TRONG THỰC PHẨM CỦA MÌNH CÓ NHỮNG GÌ, và thực phẩm của quý vị có được sản xuất bằng cách sử dụng kỹ thuật di truyền hay không.
- THỰC PHẨM SẼ ĐƯỢC GHI NHÃN CHÍNH XÁC. Nhân thực phẩm sẽ phải tiết lộ nếu sản phẩm được sản xuất thông qua kỹ thuật di truyền.
- VIỆC BẢO VỆ SỨC KHỎE CỦA GIA ĐÌNH QUÝ VỊ SẼ ĐẸ DẰNG HƠN. Quý vị sẽ có thông tin cần thiết về các loại thực phẩm mà một số bác sĩ và khoa học gia cho rằng có liên quan đến các loại dị ứng và các rủi ro sức khỏe đáng kể khác.

Thực phẩm chúng ta mua đã có sẵn thông tin dinh dưỡng trên nhãn. Với Dự Luật 37, chúng ta sẽ có thông tin, bằng ngôn ngữ đơn giản, nếu thực phẩm được cải biến yếu tố di truyền, có nghĩa là thực phẩm có DNA đã được thay đổi nhân tạo trong một phòng thí nghiệm bằng cách sử dụng các gen từ siêu vi khuẩn, vi khuẩn, hoặc cây cỏ hay động vật khác.

Bởi vì các loại thực phẩm cải biến yếu tố di truyền gây tranh cãi, hơn 40 quốc gia trên khắp thế giới buộc phải ghi nhãn cho thực phẩm cải biến yếu tố di truyền, bao gồm hầu hết Âu Châu, Nhật Bản, và ngay cả Trung Quốc và Ấn Độ. Bộ các công ty Hoa Kỳ không nên cho người Mỹ cùng những thông tin mà họ cung cấp cho người nước ngoài hay sao?

Không có các nghiên cứu lâu dài nào về sức khỏe đã chứng minh được là thực phẩm cải biến yếu tố di truyền an toàn đối với con người. Cho dù quý vị mua thực phẩm cải biến yếu tố di truyền hay không, quý vị có quyền được biết về những gì quý vị mua và không có độ sức khỏe của gia đình quý vị. Ghi nhãn cho phép chúng ta biết thực phẩm của chúng ta có những gì để chúng ta có thể quyết định cho chính mình.

DỰ LUẬT 37 LÀ MỘT DỰ LUẬT ĐƠN GIẢN, HỢP VỚI NHẬN THỨC THÔNG THƯỜNG. Dự luật này không tốn chút nào để bao gồm thông tin trên nhãn, và nó theo từng giai đoạn, cho các nhà sản xuất thời gian in nhãn mới để cho quý vị biết trong thực phẩm có

những gì, hoặc thay đổi sản phẩm của họ nếu họ không muốn bán thực phẩm sản xuất bằng cách sử dụng kỹ thuật di truyền.

Dự Luật 37 cũng ngăn chặn việc sử dụng sai lầm từ ngữ “thiên nhiên” trên các sản phẩm cải biến yếu tố di truyền.

Các nhà sản xuất thực phẩm và các công ty hóa chất nông nghiệp lớn và các nhà vận động hành lang của họ phản đối dự luật này. Cũng nhiều công ty trong số này đã nói dối chúng ta về những tác động của thuốc diệt sâu rầy hoặc cường lại để không đưa các thông tin vào nhãn thực phẩm, chẳng hạn như số lượng calo, hoặc có bao nhiêu chất béo hoặc muối trong các sản phẩm của họ. Bây giờ họ muốn chúng ta mù tịt về việc họ dùng kỹ thuật di truyền đối với thực phẩm của chúng ta.

Dù quý vị có muốn ăn các loại thực phẩm cải biến yếu tố di truyền hay không, DỰ LUẬT 37 CHO QUÝ VỊ QUYỀN LỰC để nuôi gia đình quý vị bằng loại thực phẩm nào. Các công ty hóa chất lớn không nên đưa ra các quyết định cho quý vị.

Giới tiêu thụ, các gia đình nông dân, bác sĩ, y tá, chuyên viên dinh dưỡng, và giới tiêu thương và GẦN MỘT TRIỆU NGƯỜI CALIFORNIA ĐÃ DẪN THÂN ĐỀ KÝ TÊN VÀO THỈNH NGUYỆN THƯ NHÃN CHO QUÝ VỊ QUYỀN ĐƯỢC BIẾT TRONG THỰC PHẨM CỦA CHÚNG TA CÓ NHỮNG GÌ. QUÝ VỊ CÓ TIẾP TAY VỚI HỌ KHÔNG?

Hãy tìm hiểu thêm hoặc tham gia với chúng tôi tại

www.CARightToKnow.org.

Khi quý vị bầu cho Dự Luật 37, xin hãy tự hỏi mình chỉ một câu hỏi: TÔI CÓ QUYỀN BIẾT TRONG THỰC PHẨM TÔI VÀ GIA ĐÌNH MÌNH AN CÓ NHỮNG GÌ KHÔNG? Câu trả lời là *Có cho Dự Luật 37*.

www.CARightToKnow.org

DR. MICHELLE PERRO, Bác Sĩ Nhi Khoa
REBECCA SPECTOR, Giám Đốc West Coast
Trung Tâm An Toàn Thực Phẩm
GRANT LUNDBERG, Tổng Giám Đốc
Các Nông Trại Gia Đình Lundberg

★ PHẢN BÁC BIỆN LUẬN ỦNG HỘ DỰ LUẬT 37 ★

Các quy định gọi là “quyền được biết” của dự luật 37 thực ra là một chương trình lừa đảo, đẩy đẩy các miễn trừ cho các nhóm đặc quyền và chi phí ẩn đầu đối với giới tiêu thụ và người đóng thuế.

37 miễn cho sữa, pho mát và thịt các điều kiện ghi nhãn của nó. Nó miễn cho bia, rượu vang, rượu mạnh, thực phẩm bán tại nhà hàng và các thực phẩm khác có chứa các thành phần cải biến yếu tố di truyền (GE).

Trong thực tế, NÓ MIỄN CHO HAI PHẦN BA THỰC PHẨM MÀ NGƯỜI DÂN CALIFORNIA TIÊU THỤ—kể cả những sản phẩm do các công ty tài trợ cho cuộc vận động 37 sản xuất ra.

TAO RA NHỮNG VỤ VIỆC TỔNG TIỀN

37 được viết ra bởi một luật sư tranh tụng chuyên môn nộp đơn kiện các doanh nghiệp. Nó tạo ra một loại vụ kiện tổng tiền mới cho phép các luật sư đi kiện giới nông dân, cửa hàng thực phẩm, và các công ty thực phẩm—mà không có bất cứ bằng chứng nào về vi phạm hoặc thiệt hại.

GIỚI TIÊU THỤ SẼ NHẬN ĐƯỢC THÔNG TIN SAI LỆCH

Hơn 400 nghiên cứu khoa học đã cho thấy là thực phẩm chế tạo với các thành phần GE vẫn an toàn. Các tổ chức y tế hàng đầu như Hiệp Hội Y Khoa Hoa Kỳ, Tổ Chức Y Tế Thế Giới, Viện Khoa Học Quốc Gia, 24 khoa học gia đoạt Giải Nobel, và Cơ Quan Thực Phẩm và Dược Phẩm Hoa Kỳ đều đồng ý.

“Không có chứng minh khoa học để ghi nhãn đặc biệt đối với thực phẩm cải biến sinh học.”—Hiệp Hội Y Khoa Hoa Kỳ

PHÍ TỐN CAO HƠN ĐỐI VỚI GIỚI TIÊU THỤ VÀ NGƯỜI ĐÓNG THUẾ

Các nghiên cứu cho thấy rằng, bằng cách buộc phải đóng gói lại hoặc chế tạo lại nhiều sản phẩm thực phẩm thông thường với các thành phần giá cao hơn, 37 sẽ gây tổn phí cho một gia đình trung bình ở California thêm hàng trăm đô la mỗi năm về nhu yếu phẩm.

Phân tích tác động tài khóa chính thức của tiểu bang kết luận việc điều hành thủ tục quan liêu và các vụ kiện của dự luật 37 sẽ gây tổn phí cho người đóng thuế hàng triệu đồng.

Ngay cả nhà tài trợ lớn nhất cho 37 thú nhận là dự luật này *“sẽ là một cơn ác mộng đắt tiền về tiếp vận.”*

37 LÀ MỘT ÁM MƯU LỪA ĐẢO VÀ TỐN KÉM. Hãy Bầu KHÔNG!

www.NoProp37.com

JONNALEE HENDERSON

Liên Đoàn California Farm Bureau

DR. HENRY I. MILLER, Giám Đốc Sáng Lập

Phòng Kỹ Thuật Sinh Học của Cơ Quan Thực Phẩm & Dược Phẩm

TOM HUDSON, Giám Đốc Điều Hành

Ủy Ban Bảo Vệ Người Đóng Thuế California

★ **BIỆN LUẬN CHỐNG DỰ LUẬT 37** ★

Dự Luật 37 không phải là một dự luật đơn giản, giống như những người cổ võ tuyên bố. Nó là một chương trình ghi nhãn lừa đảo, hết sức thiếu sót mà sẽ thêm vào bộ máy chính quyền quan liêu và phí tổn của người đóng thuế, tạo ra các vụ kiện mới phủ phàm, và làm tăng chi phí thực phẩm hàng tỷ—mà không cung cấp bất kỳ lợi ích sức khỏe hay an toàn nào. Và, nó đẩy dẩy các khoản miễn trừ cho các nhóm đặc quyền.

DỰ LUẬT 37 MÀU THUẦN VỚI KHOA HỌC

Kỹ thuật sinh học, còn được gọi là kỹ thuật di truyền (GE), đã được sử dụng trong gần hai thập niên để trồng các giống ngô, đậu nành và các cây trồng đa dạng khác mà đề kháng được sâu bệnh và cần thuốc trừ sâu ít hơn. Hàng ngàn loại thực phẩm thông thường được chế tạo với các thành phần từ cây trồng bằng kỹ thuật sinh học.

Dự Luật 37 cấm những thực phẩm hoàn toàn an toàn này ở California trừ khi chúng được ghi nhãn đặc biệt hoặc chế tạo lại với các thành phần chi phí cao hơn.

Cơ Quan Thực Phẩm và Dược Phẩm Hoa Kỳ cho biết một chính sách ghi nhãn như vậy sẽ “*có khả năng gây hiểu lầm.*”

Các tổ chức khoa học và y khoa được kính nể đã kết luận rằng thực phẩm kỹ thuật sinh học an toàn, bao gồm:

- Viện Khoa Học Quốc Gia
- Hội Đồng Hoa Kỳ về Khoa Học và Sức Khỏe
- Viện Dinh Dưỡng và Khoa Dinh Dưỡng
- Tổ Chức Y Tế Thế Giới

“*Không có chứng minh khoa học để ghi nhãn đặc biệt đối với thực phẩm cải biến sinh học.*”—Hiệp Hội Y Khoa Hoa Kỳ, Tháng Sáu 2012

DỰ LUẬT 37: ĐẨY DẪY CÁC KHOẢN MIỄN TRỪ CHO CÁC NHÓM ĐẶC QUYỀN

“*Dự Luật 37 với các quy định và miễn trừ tùy tiện sẽ làm lợi cho các nhóm đặc quyền nào đó, nhưng không phải là cho giới tiêu thụ.*”—Dr. Christine Bruhn, Ngành Khoa Học và Kỹ Thuật Thực Phẩm, UC Davis

37 toàn điều vô lý, với các khoản miễn trừ có động cơ chính trị. Nó đòi hỏi nhãn đặc biệt trên sữa đậu nành, nhưng miễn cho sữa bò và các sản phẩm từ sữa bò. Nước ép trái cây đòi hỏi ghi nhãn, nhưng rượu được miễn. Thức ăn thú cưng có chứa thịt đòi hỏi ghi nhãn, nhưng các loại thịt dùng làm thức ăn cho con người được miễn.

Thực phẩm nhập cảng từ Trung Quốc và các quốc gia nước ngoài khác được miễn nếu người bán hàng chỉ đơn giản tuyên bố rằng sản phẩm của họ là “không có GE”. Các công ty nước ngoài không ngay thẳng có thể bày trò với hệ thống này.

DỰ LUẬT 37 CHO PHÉP CÁC VỤ KIẾN TỔNG TIỀN

Nó được viết bởi một luật sư tranh tụng để làm lợi cho giới luật sư tranh tụng. Nó tạo ra một thể loại “vụ kiện săn đầu người” mới, cho phép các luật sư đi kiện những gia đình nông gia và các cửa hàng thực phẩm mà không có bất kỳ bằng chứng tác hại nào.

“*37 cho các luật sư tranh tụng dùng các vụ kiện tổng tiền để moi tiền từ các gia đình nông gia và các cửa hàng thực phẩm—gây tổn kém hàng triệu đồng cho tòa án California, các doanh nghiệp và người đóng thuế.*”—Công Dân California Chống Lạm Dụng Kiện Tụng

DỰ LUẬT 37: TĂNG NẠM QUAN LIÊU VÀ PHÍ TỒN CHO NGƯỜI ĐÓNG THUẾ

37 buộc giới chức tiểu bang phải điều hành các điều kiện phức tạp của nó bằng cách giám sát hàng chục ngàn nhãn thực phẩm. Nó không đặt ra giới hạn sẽ chi tiêu bao nhiêu triệu vào hành chánh, quan liêu và các vụ kiện.

Đó là một chi phiếu trống . . . do người đóng thuế thanh toán.

DỰ LUẬT 37 CÓ NGHĨA LÀ PHÍ TỒN THỰC PHẨM CAO HƠN

37 buộc các nông gia và cộng ty thực phẩm phải tiến hành các hoạt động mới tốn kém hoặc chuyển sang các thành phần có giá cao hơn, không-GE hoặc hữu cơ để bán thực phẩm ở California.

Các nghiên cứu kinh tế cho thấy điều này sẽ làm tăng chi phí thực phẩm hàng trăm đô la mỗi năm đối với gia đình trung bình—một THỨ THUẾ THỰC PHẨM TIỀM ẨN sẽ đặc biệt gây tổn thương cho giới cao niên và gia đình có thu nhập thấp mà họ yếu kém nhất về tài chánh.

“*37 sẽ làm tổn thương các gia đình nông dân và giới tiêu thụ một cách không công bằng. Phải chặn đứng nó lại.*”—Liên Đoàn California Farm Bureau, đại diện cho 80,000 nông gia

Hãy tiếp tay với các khoa học gia, chuyên gia y khoa, gia đình nông gia, những người bệnh vực người đóng thuế, giới tiêu thụ.

HÃY BẦU KHÔNG CHO 37.

CHẶN ĐỨNG ẨM MƯU GHI NHÃN THỰC PHẨM LỪA GẠT, TỐN KÉM NÀY.

www.NoProp37.com

DR. BOB GOLDBERG, Thành Viên

Viện Khoa Học Quốc Gia

JAMIE JOHANSSON

Gia Đình Nông Gia California

BETTY JO TOCCOLI, Chủ Tịch

Hiệp Hội Tiêu Thụ California

★ **PHẢN BÁC BIỆN LUẬN CHỐNG DỰ LUẬT 37** ★

Dự Luật 37—Nói “Có” để biết trong thực phẩm của quý vị có những gì.

Dự Luật 37 chỉ đơn giản có nghĩa là quý vị có quyền được biết trong thực phẩm của mình có những gì. Cách để làm điều đó là bảo đảm rằng nhãn thực phẩm chính xác.

Dự Luật 37 trao quyền chỉ huy cho quý vị. Không có bộ máy quan liêu của chính phủ, chính trị gia hoặc cộng ty hóa chất nông nghiệp nào sẽ có thể đầu diêm chuyển thực phẩm của quý vị có bị cải biến yếu tố di truyền hay không. Việc thực thi chỉ là một vấn đề nếu các công ty không tuân theo pháp luật! Tất cả những gì họ phải làm là cho quý vị biết trong thức ăn của quý vị có những gì, như họ đã làm tại trên 40 quốc gia khác trên khắp Âu Châu, Úc, Nhật và ngay cả Trung Quốc và Nga.

Dự Luật 37 không cấm thực phẩm cải biến yếu tố di truyền. Các công ty kinh doanh nông nghiệp và hóa chất nông nghiệp và các nhà vận động hành lang của họ muốn làm quý vị lo sợ. Theo Dự Luật 37, quý vị có thể tiếp tục mua thực phẩm hiện tại của mình, hoặc quý vị có thể lựa chọn thực phẩm không cải biến yếu tố di truyền. Đó là lựa chọn của quý vị.

Dự Luật 37 không làm tăng chi phí hoặc các loại thuế thực phẩm. Bởi vì các công ty thực phẩm thường xuyên in lại nhãn và có một giai

đoạn áp dụng hợp lý, Dự Luật 37 sẽ không làm tăng giá.

Dự Luật 37 sẽ giúp bảo vệ sức khỏe của gia đình quý vị. FDA nói rằng “cung cấp thêm thông tin cho giới tiêu thụ về thực phẩm cải biến sinh học sẽ có ích.” Nếu không có nhãn thực phẩm chính xác, quý vị có nguy cơ ăn phải thực phẩm gây dị ứng. Tại sao các công ty thực phẩm lớn không muốn cho biết thức ăn của quý vị có những gì? Khi khoa học còn mâu thuẫn, không chắc chắn về tác động đối với sức khỏe của thực phẩm cải biến yếu tố di truyền, việc ghi nhãn là một công cụ quan trọng để bảo vệ sức khỏe của gia đình quý vị.

CHÚNG TA CÓ QUYỀN BIẾT TRONG THỰC PHẨM CỦA MÌNH CÓ NHỮNG GÌ. Có cho 37.

www.Carighttoknow.org

JAMIE COURT, Chủ Tịch

Canh Phòng Cho Người Tiêu Thụ

JIM COCHRAN, Tổng Quản Lý

Nông Trại Swanton Berry

DR. MARCIA ISHII-EITEMAN, Khoa Học Gia Cao Cấp

Mạng Lưới Pesticide Action

THUẾ ĐỂ TÀI TRỢ CHO GIÁO DỤC VÀ CÁC CHƯƠNG TRÌNH TUỔI THƠ. ĐẠO LUẬT TIỀN KHỞI.

- Tăng dần thuế suất lợi tức trên số lợi tức hàng năm hơn \$7,316 từ .4% đối với người có lợi tức thấp nhất do làm việc đến 2.2% đối với người có lợi tức hơn \$2.5 triệu, trong mười hai năm.
- Trong bốn năm đầu, dành ra 60% thu nhập cho các trường K-12, 30% để trả nợ tiểu bang, và 10% cho các chương trình tuổi thơ. Sau đó, dành ra 85% thu nhập cho các trường K-12, 15% cho các chương trình tuổi thơ.
- Để tài trợ cho các trường K-12 trên căn bản mỗi học sinh, mỗi trường nhất định, có kiểm soát, giám định, và ý kiến đóng góp của người dân tại địa phương.
- Cấm tiểu bang chuyển các ngân khoản mới sang mục đích khác.

Tóm Lược của Phân Tích Viên Lập Pháp về Ước Tính Tác Động Tài Khóa Thực Sự Đối Với Chính Quyền Tiểu Bang và Địa Phương:

- Gia tăng số thu nhập thuế lợi tức cá nhân từ năm 2013 đến hết năm 2024. Số gia tăng này sẽ xấp xỉ khoảng \$10 tỷ trong năm 2013-14, và có khuynh hướng tăng dần. Mức gia tăng trong năm 2012-13 sẽ là khoảng phân nửa số này.
- Trong mỗi năm lúc đầu, khoảng \$6 tỷ sẽ được dùng cho trường học, \$1 tỷ cho dịch vụ giữ trẻ và lớp vườn trẻ, và \$3 tỷ cho các khoản tiết kiệm trả nợ tiểu bang. Các số tiền trong năm 2013-14 có thể sẽ nhiều hơn vì phân phối thêm các ngân khoản thu được trong năm 2012-13.
- Từ 2017-18 đến hết năm 2024-25, phần dành cho các trường, dịch vụ giữ trẻ, và lớp vườn trẻ sẽ nhiều hơn và phần dành để trả nợ thấp hơn.

PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP

TỔNG QUÁT

Dự luật này tăng thuế lợi tức cá nhân của hầu hết người dân đóng thuế tại California từ năm 2013 đến hết năm 2024. Số thu nhập từ thuế này sẽ được chi tiêu cho các trường công, các chương trình giữ trẻ và lớp vườn trẻ, và trả nợ tiểu bang. Mỗi điều khoản chính của dự luật này được bàn thêm chi tiết ở dưới.

CÁC LOẠI THUẾ VÀ THU NHẬP CỦA TIỂU BANG

Sơ Lược Vấn Đề

Thuế Lợi Tức Cá Nhân (PIT). PIT là một khoản thuế tính trên lương, thương vụ, đầu tư, và lợi tức khác của cá nhân và gia đình. Thuế suất PIT của tiểu bang là từ 1 phần trăm đến 9.3 phần trăm trên những phần lợi tức của một người đóng thuế trong mỗi giai tầng lợi tức. (Thuế suất này được gọi là thuế suất biên tế.) Các thuế suất biên tế cao hơn được áp dụng khi lợi tức gia tăng. Số thu nhập thuế từ khoản thuế này—tổng cộng \$49.4 tỷ cho năm tài khóa 2010-11—được ký thác vào Quỹ Chung của tiểu bang. Ngoài ra, một khoản thuế phụ trội 1 phần trăm được tính cho lợi tức hàng năm hơn \$1 triệu (số thu nhập

của khoản thuế này được dành cho các dịch vụ sức khỏe).

Đề Nghị

Tăng Thuế Suất PIT. Dự luật này tăng thuế suất PIT của tiểu bang trên tất cả các giai tầng lợi tức trừ giai tầng thấp nhất, có hiệu lực trong 12 năm từ 2013 đến hết 2024. Như được nêu trong Hình 1, các thuế suất biên tế phụ trội sẽ gia tăng theo mỗi giai tầng thuế cao hơn. Thí dụ, đối với những người khai thuế chung, một thuế suất phụ trội là 0.7 phần trăm sẽ được áp đặt trên lợi tức từ \$34,692 đến \$54,754, làm tăng tổng thuế suất lên 4.7 phần trăm. Tương tự như vậy, một thuế suất phụ trội là 1.1 phần trăm sẽ được áp đặt trên lợi tức từ \$54,754 đến \$76,008, làm tăng tổng thuế suất lên 7.1 phần trăm. Các thuế suất cao hơn này sẽ đưa đến trách nhiệm thuế cao hơn cho khoảng 60 phần trăm người khai thuế PIT tiểu bang. (Các tín khoản cá nhân, người nương tựa, người cao niên, và các tín khoản thuế khác, ngoài các yếu tố khác, sẽ tiếp tục loại bỏ tất cả mọi trách nhiệm thuế cho nhiều người khai thuế có lợi tức thấp hơn dù họ có lợi tức trong giai tầng bị ảnh hưởng vì những mức tăng thuế suất của dự luật này.) Thuế suất phụ trội 1

Hình 1 Các Thuế Suất Lợi Tức Cá Nhân Hiện Nay và Được Đề Nghị Theo Dự Luật 38				
Lợi Tức Chịu Thuế của Người Khai Thuế Đơn Thân ^a	Lợi Tức Chịu Thuế của Người Khai Thuế Chung ^a	Lợi Tức Chịu Thuế của Người Khai Thuế Chủ Gia Đình ^a	Thuế Suất Biên Tế Hiện Nay ^b	Thuế Suất Biên Tế Phụ Trội Được Đề Nghị ^b
\$0–\$7,316	\$0–\$14,632	\$0–\$14,642	1.0%	—
7,316–17,346	14,632–34,692	14,642–34,692	2.0	0.4%
17,346–27,377	34,692–54,754	34,692–44,721	4.0	0.7
27,377–38,004	54,754–76,008	44,721–55,348	6.0	1.1
38,004–48,029	76,008–96,058	55,348–65,376	8.0	1.4
48,029–100,000	96,058–200,000	65,376–136,118	9.3	1.6
100,000–250,000	200,000–500,000	136,118–340,294	9.3	1.8
250,000–500,000	500,000–1,000,000	340,294–680,589	9.3	1.9
500,000–1,000,000	1,000,000–2,000,000	680,589–1,361,178	9.3	2.0
1,000,000–2,500,000	2,000,000–5,000,000	1,361,178–3,402,944	9.3	2.1
Trên 2,500,000	Trên 5,000,000	Trên 3,402,944	9.3	2.2
^a Các giai tầng lợi tức được nêu có hiệu lực cho năm 2011 và sẽ được điều chỉnh theo lạm phát trong những năm tương lai. Người khai thuế đơn thân cũng gồm cả những người kết hôn và bạn tình trong nhà có ghi danh (RDP) khai thuế riêng rẽ. Người khai thuế chung gồm những cặp vợ chồng và RDP khai thuế chung với nhau, cũng như những người góa chồng hay góa vợ có con còn nương tựa.				
^b Các thuế suất biên tế áp dụng cho lợi tức chịu thuế trong mỗi giai tầng thuế liệt kê. Thí dụ, một người khai thuế đơn thân có lợi tức chịu thuế là \$15,000 có thể đã có trách nhiệm thuế năm 2011 theo các thuế suất hiện nay là \$227: số cộng \$73 (bằng 1 phần trăm số tiền \$7,316 đầu tiên của lợi tức) với \$154 (2 phần trăm của số lợi tức của người khai thuế trên \$7,316). Trách nhiệm thuế này sẽ được giảm bớt—và có thể được loại hẳn—nhờ các tín khoản cá nhân, người nương tựa, người cao niên, và các tín khoản thuế khác, ngoài các yếu tố khác. Các thuế suất phụ trội được đề nghị sẽ có hiệu lực bắt đầu vào năm 2013 và chấm dứt vào năm 2024. Các thuế suất liệt kê hiện không gồm thuế suất sức khỏe tâm thần 1 phần trăm cho lợi tức chịu thuế hơn \$1 triệu.				

phần trăm cho các dịch vụ sức khỏe tâm thần sẽ vẫn được áp dụng cho lợi tức cao hơn \$1 triệu. Do đó, các thay đổi về thuế suất của dự luật này sẽ làm tăng thuế suất PIT biên tế của người đóng thuế từ 10.3 phần trăm lên đến tối đa là 12.5 phần trăm. Dự Luật 30 được đưa vào lá phiếu này cũng sẽ làm tăng thuế suất PIT. Ở cạnh đây cho thấy kết quả nếu cả hai dự luật đều được phê chuẩn.

Cung Cấp Tài Trợ cho Trường Công, Giữ Trẻ và Giáo Dục Tuổi Thơ (ECE), và Trả Nợ. thu nhập do dự luật này đem lại sẽ được ký thác vào một tín quỹ mới được thành lập là Tín Quỹ Giáo Dục California (CETF). Các ngân khoản này sẽ được dành riêng cho 3 mục đích. Như được nêu trong Hình 2, trong năm 2013-2014 và 2014-2015, dự luật này dành ra 60 phần trăm ngân khoản CETF cho trường học, 10

Hình 1 Cách Dành Ra Thu Nhập Do Dự Luật 38 Đem Lại			
	2013–14 và 2014–15	2015–16 và 2016–17	2018–19 Đến Hết 2023–24
Trường học	60%	60%	95%
Giữ Trẻ và Giáo Dục Tuổi Thơ (ECE)	10	10	15
Các khoản trả nợ tiểu bang	30	30	— ^a
Tổng Cộng	100%	100%	100%
Giới hạn mức gia tăng phần dành ra cho trường học và các chương trình ECE ^a	Không	Có	Có
^a Là phần tối thiểu dành để trả nợ tiểu bang. Số thu nhập nhiều hơn mức giới hạn gia tăng cũng sẽ được dùng để trả nợ.			

PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP

phần trăm ngân khoản cho các chương trình ECE, và 30 phần trăm ngân khoản để trả nợ tiểu bang. Trong năm 2015-16 và 2016-17, cùng các khoản dành ra tổng quát này được cho phép nhưng một phần tương

TIẾP THEO

được dành cho các chương trình ECE, và số thu nhập trên mức gia tăng vẫn tiếp tục được dùng để trả nợ tiểu bang.

Lập Pháp Không Thể Tu Chính. Nếu được cử tri chấp thuận, dự luật này chỉ có thể được tu chính bằng một dự luật được đưa vào lá phiếu trong tương lai. Lập Pháp bị cấm đưa ra bất cứ phân cải biến nào trong dự luật này nếu không được cử tri chấp thuận.

Tác Động Tài Khóa

Có Thêm Khoảng \$10 Tỷ Thu Nhập Hàng Năm cho Tiểu Bang. Trong những năm đầu—bắt đầu vào năm 2013-14—số thu nhập thêm hàng năm của tiểu bang sẽ là khoảng \$10 tỷ. (Trong năm 2012-13, dự luật này sẽ đem lại thêm thu nhập cho tiểu bang khoảng phân nửa số tiền đó.) Tổng số thu nhập do dự luật này đem lại sẽ có khuynh hướng tăng dần. Tuy nhiên, số thu nhập trong bất cứ năm cụ thể nào cũng có thể nhiều hơn hoặc ít hơn năm trước. Sở dĩ như vậy phần chính là vì dự luật này tăng thuế suất nhiều hơn đối với người đóng thuế có lợi tức cao hơn. Lợi tức của những người này thường thay đổi lên xuống nhiều hơn vì bị ảnh hưởng nhiều hơn từ các thay đổi trong thị trường chứng khoán, giá nhà, và các loại đầu tư khác. Vì mức thay đổi lên xuống về lợi tức của những người đóng thuế này và khó biết được phản ứng của họ đối với những mức tăng thuế suất nên khó ước tính được số thu nhập do dự luật này đem lại.

TRƯỜNG HỌC

Sơ Lược Vấn Đề

Phần Lớn Số Tài Trợ cho Trường Học Được Dựa Vào Công Thức Tài Trợ của Tiểu Bang. California cung cấp dịch vụ giáo dục cho khoảng 6 triệu học sinh trường công. Các học sinh này được phục vụ qua hơn 1,000 cơ quan giáo dục địa phương—phần chính là các địa hạt học đường. Phần lớn số tài trợ cho trường học được cung cấp qua công thức tài trợ trường học của tiểu bang—thường được gọi là khoản bảo đảm tối thiểu của Dự Luật 98. (Tài trợ cho trường cao đẳng cộng đồng cũng áp dụng để đáp ứng khoản bảo đảm tối thiểu này.) Khoản bảo đảm tối thiểu này được tài trợ từ Quỹ Chung của tiểu bang và số thu nhập thuế thổ trạch địa phương. Trong năm 2010-11, các trường nhận được \$43 tỷ từ công thức tài trợ trường học.

Nếu Cử Tri Phê Chuẩn Cả Dự Luật 30 và Dự Luật 38 thì sao?

Hiến Pháp Tiểu Bang Quy Định về Trường Hợp Hai Dự Luật Mâu Thuẫn Nhau. Nếu các điều khoản của hai dự luật được phê chuẩn trong cùng một lá phiếu toàn tiểu bang mâu thuẫn nhau, Hiến Pháp quy định rõ là các điều khoản của dự luật được nhiều phiếu “thuận” hơn sẽ được áp dụng. Dự Luật 30 và Dự Luật 38 trong lá phiếu toàn tiểu bang này đều tăng thuế suất lợi tức cá nhân (PIT) và, do đó, có thể xem là mâu thuẫn nhau.

Các Dự Luật Nói Rằng Chỉ Có Những Khoản Tăng Thuế của Một Dự Luật Là Có Hiệu Lực. Dự Luật 30 và Dự Luật 38 đều có những đoạn giải thích rõ các điều khoản nào sẽ có hiệu lực nếu cả hai dự luật đều được thông qua:

- **Nếu Dự Luật 30 Được Nhiều Phiếu Thuận Hơn.** Dự Luật 30 có một đoạn nói rằng các điều khoản của dự luật này sẽ được áp dụng toàn bộ, và không có điều khoản nào của bất cứ dự luật nào khác tăng thuế suất PIT—trong trường hợp này là Dự Luật 38—được có hiệu lực.
- **Nếu Dự Luật 38 Được Nhiều Phiếu Thuận Hơn.** Dự Luật 38 có một đoạn nói rằng các điều khoản của dự luật này sẽ được áp dụng và các điều khoản về thuế suất của bất cứ dự luật nào khác ảnh hưởng đến thuế suất bán hàng hoặc PIT—trong trường hợp này là Dự Luật 30—sẽ không có hiệu lực. Trong trường hợp này, các khoản cắt giảm chi tiêu được gọi là “tự động cắt giảm” sẽ có hiệu lực vì các khoản tăng thuế của Dự Luật 30 không có hiệu lực. (Xem phần phân tích về Dự Luật 30 để biết thêm chi tiết về các khoản tự động cắt giảm.)

đổi nhiều hơn có thể được dùng để trả nợ tiểu bang. Lý do là vì bắt đầu vào năm 2015-16, dự luật này: (1) giới hạn mức gia tăng tổng số những khoản dành cho trường học và các chương trình ECE dựa trên mức gia tăng lợi tức cá nhân trung bình mỗi đầu người tại California trong năm năm trước và (2) dành các ngân khoản thu được trên mức gia tăng để trả nợ tiểu bang. Từ năm 2017-18 cho đến hết 2023-24, tối đa là 85 phần trăm ngân khoản CETF sẽ được dành cho các trường và tối đa là 15 phần trăm sẽ

Đa Số các Quyết Định Chi Tiêu của Trường Là Do các Hội Đồng Quản Trị Địa Phương Đưa Ra.

Khoảng 70 phần trăm số tài trợ trường học liên quan đến tiểu bang có thể được dùng cho bất cứ mục đích giáo dục nào. Trong hầu hết mọi trường hợp, các hội đồng quản trị địa hạt học đường quyết định chi tiêu các ngân khoản này như thế nào. Hội đồng quản trị nói chung sẽ quyết định các hoạt động cụ thể để sử dụng các ngân khoản này, cũng như cách phân phối ngân khoản cho các trường trong địa hạt. Số 30 phần trăm ngân khoản còn lại phải được dùng cho các mục đích cụ thể, chẳng hạn như phục vụ các bữa ăn ở trường hoặc chuyên chở học sinh đến trường và về nhà. Các địa hạt học đường nói chung không có nhiều khả năng linh động về cách sử dụng các ngân khoản bị hạn chế này.

Đề Nghị

Theo dự luật này, các trường sẽ nhận được khoảng 60 phần trăm số thu nhập do các khoản tăng thuế suất PIT đem lại cho đến hết năm 2016-17 và khoảng 85 phần trăm mỗi năm sau đó. Các ngân khoản CETF này sẽ là thêm vào phần tài trợ cho trường học từ Quỹ Chung theo Dự Luật 98. Các ngân khoản này là để dùng cho ba chương trình cấp khoản. Dự luật này cũng đưa ra các biện pháp hạn chế chi tiêu và các điều kiện về phúc trình liên quan đến các ngân khoản này. Các điều khoản chính này được bàn thêm chi tiết ở dưới.

Phân Phối các Ngân Khoản cho Trường Học Qua Chương Trình Ba Cấp Khoản. Dự Luật 38 đòi hỏi các ngân khoản CETF cho trường học được dành ra như sau:

- ***Các Cấp Khoản cho Chương Trình Giáo Dục (70 Phần Trăm Ngân Khoản).*** Phần ngân khoản lớn nhất—70 phần trăm của tất cả tài trợ CETF cho trường học—sẽ được phân phối dựa trên số học sinh tại mỗi trường. Tuy nhiên, cấp khoản cụ thể cho mỗi học sinh sẽ tùy theo cấp lớp của mỗi học sinh, và các trường nhận nhiều ngân khoản hơn cho học sinh trong những cấp lớp cao hơn. Các cấp khoản cho chương trình giáo dục có thể được chi tiêu cho nhiều hoạt động rộng rãi, gồm cả giảng dạy, nhân viên yểm trợ nhà trường (chẳng hạn như nhân viên cố vấn và quản thủ thư viện), và mời cha mẹ tham gia.
- ***Các Cấp Khoản cho Học Sinh Có Lợi Tức Thấp (18 Phần Trăm Ngân Khoản).*** Dự luật

này đòi hỏi 18 phần trăm ngân khoản CETF cho trường học được dành ra theo một tỷ lệ toàn tiểu bang dựa trên số học sinh có lợi tức thấp (được định nghĩa là số học sinh hội đủ điều kiện được ăn miễn phí ở trường) ghi danh theo học tại mỗi trường. Như trường hợp cấp khoản cho chương trình giáo dục, các cấp khoản cho học sinh có lợi tức thấp có thể được chi tiêu cho nhiều hoạt động rộng rãi về giáo dục.

- ***Các Cấp Khoản cho Huấn Luyện, Kỹ Thuật, và Tài Liệu Giảng Dạy (12 Phần Trăm Ngân Khoản).*** Số 12 phần trăm ngân khoản còn lại sẽ được dành ra theo một tỷ lệ toàn tiểu bang dựa trên số học sinh tại mỗi trường. Các ngân khoản này chỉ có thể được dùng để huấn luyện nhân viên nhà trường và mua kỹ thuật mới nhất và tài liệu giảng dạy.

Đòi Hỏi Phải Chi Tiêu Ngân Khoản tại các Trường Tương Ứng. Ngân khoản cấp cho các địa hạt học đường từ dự luật này phải được chi tiêu tại trường cụ thể có số học sinh đem lại các ngân khoản đó. Thí dụ, trong trường hợp các cấp khoản cho học sinh có lợi tức thấp, nếu 100 phần trăm số học sinh có lợi tức thấp trong một địa hạt học đường đều ở tại một trường nhất định nào đó, tất cả ngân khoản của cấp khoản cho lợi tức thấp sẽ phải được chi tiêu tại trường đó. Tuy nhiên, như hầu hết các khoản tài trợ trường học khác, hội đồng quản trị địa phương sẽ quyết định cách chi tiêu ngân khoản CETF tại mỗi trường. Để bảo đảm ngân khoản của Dự Luật 38 sẽ đem lại kết quả sau cùng là gia tăng tài trợ cho tất cả các trường, dự luật này cũng đòi hỏi các địa hạt học đường có các nỗ lực hợp lý để tránh giảm mức tài trợ cho mỗi học sinh từ những nguồn không phải là CETF tại mỗi trường xuống dưới mức 2012-13. Nếu địa hạt học đường giảm mức tài trợ cho mỗi học sinh xuống dưới mức 2012-13, họ phải giải thích các lý do giảm đó trong một buổi họp công cộng được tổ chức tại hoặc gần trường đó.

Đòi Hỏi các Địa Hạt Học Đường Thu Thập Ý Kiến Đóng Góp của Công Chúng để Đưa Ra các Quyết Định về Chi Tiêu. Dự Luật 38 cũng đòi hỏi các hội đồng quản trị địa hạt học đường mở một buổi điều trần công cộng tự do để thu thập ý kiến đóng góp của học sinh, cha mẹ, giáo viên, điều hành viên, và nhân viên khác của trường về cách chi tiêu các ngân khoản CETF cho trường. Khi hội đồng

quản trị quyết định cách chi tiêu các ngân khoản như thế nào, họ phải giải thích—công khai và trên mạng—các khoản chi tiêu CETF cho trường sẽ cải tiến kết quả giáo dục như thế nào và các kết quả cải tiến đó sẽ được đo lường như thế nào.

Thành Lập các Điều Kiện Phúc Trình cho Mỗi Trường. Dự luật này cũng có nhiều điều kiện phúc trình cho các địa hạt học đường. Đáng nói nhất là, bắt đầu vào năm 2012-13, dự luật này đòi hỏi tất cả các địa hạt học đường phải thành lập và công bố một ngân sách trên mạng cho mỗi trường của họ. Ngân sách này phải cho thấy số tài trợ và các khoản chi tiêu tại mỗi trường từ tất cả các nguồn tài trợ, chia thành những loại chi tiêu khác nhau. Tổng Giám Đốc Công Huấn tiểu bang phải cung cấp một dạng đồng nhất để phúc trình các ngân sách và phải công bố tất cả các ngân sách của trường học, gồm cả dữ kiện từ những năm trước. Ngoài ra, các địa hạt học đường cũng phải phúc trình về cách chi tiêu các ngân khoản CETF tại mỗi trường của họ trong vòng 60 ngày sau khi hết năm học.

Các Khoản Cho Phép và Cấm Đoán Khác. Dự luật này cho phép chi tiêu tối đa 1 phần trăm khoản dành ra cho địa hạt học đường cho các điều kiện lập ngân sách, phúc trình, và giám định. Dự luật này cấm dùng các ngân khoản CETF cho trường để tăng lương hoặc quyền lợi trừ phi các khoản tăng đó cũng được cung cấp cho các nhân viên tương tự được tài trợ bằng tiền không phải của CETF. Dự luật này cũng có một điều khoản cấm dùng tiền CETF cho trường để thay thế số tài trợ của tiểu bang, địa phương, hoặc liên bang được cung cấp tính vào Ngày 1 Tháng Mười Một, 2012.

Tác Động Tài Khóa

Cung Cấp Thêm Tài Trợ cho các Trường. Trong những năm đầu, các trường sẽ nhận được khoảng \$6 tỷ mỗi năm, hay \$1,000 mỗi học sinh, từ dự luật này. Trong số tiền này, \$4.2 tỷ sẽ được cung cấp cho các cấp khoản cho chương trình giáo dục, \$1.1 tỷ cho các cấp khoản cho học sinh có lợi tức thấp, và \$700 triệu cho các cấp khoản huấn luyện, kỹ thuật, và tài liệu giảng dạy. (Các số tiền năm 2013-14 sẽ nhiều hơn vì số ngân khoản thu được trong năm 2012-13 cũng sẽ được dành để phân phối.) Các số tiền trong những năm tương lai có khuynh hướng sẽ tăng dần. Bắt đầu vào năm 2017-18, số tiền chi tiêu cho các trường sẽ tăng thêm nữa vì số tiền cần được dùng để trả nợ tiểu bang giảm đi đáng kể.

GIỮ TRẺ VÀ GIÁO DỤC TUỔI THƠ

Sơ Lược Vấn Đề

Các Chương Trình ECE Phục Vụ Trẻ Em Từ Năm Tuổi Trở Xuống. Trước khi học lớp mẫu giáo—thường bắt đầu lúc năm tuổi—đa số trẻ em tại California đều tham gia một loại chương trình ECE nào đó. Các gia đình tham gia chương trình này vì nhiều lý do khác nhau, gồm cả giám thị trẻ em trong lúc cha mẹ làm việc và phát triển khả năng xã hội và tri thức của trẻ. Các chương trình phục vụ trẻ em từ sơ sinh đến ba tuổi thường được gọi là giữ trẻ sơ sinh và chập chững. Các chương trình phục vụ trẻ em từ ba đến năm tuổi thường được gọi là lớp vườn trẻ và nói chung chú trọng rõ ràng vào việc giúp chuẩn bị trẻ em vào lớp mẫu giáo. Tuy tất cả các chương trình đều phải hội đủ các tiêu chuẩn cơ bản về sức khỏe và an toàn thì mới được tiểu bang cấp giấy phép, các đặc điểm cụ thể của chương trình—gồm cả khả năng của nhân viên, tỷ lệ giữa người lớn và trẻ em, học trình, lệ phí gia đình, và phí tôn giữ trẻ—đều khác nhau.

Một Số Trẻ Hội Đủ Điều Kiện Hưởng các Dịch Vụ ECE Được Trợ Cấp. Trong khi nhiều gia đình phải trả tiền để tham gia các chương trình ECE, ngân khoản công cũng trợ cấp dịch vụ cho một số trẻ em. Những khoản trợ cấp này nói chung được dành cho các gia đình có lợi tức thấp, có tham gia các chương trình trợ cấp xã hội đến làm việc hoặc các sinh hoạt làm việc hoặc huấn luyện khác. Nói chung, muốn hội đủ điều kiện hưởng ECE được trợ cấp, các gia đình phải có lợi tức bằng 70 phần trăm hoặc thấp hơn mức lợi tức trung bình của tiểu bang (thí dụ, hiện nay mức giới hạn là \$3,518 mỗi tháng cho một gia đình gồm ba người). Tiểu bang trả một giá cố định mỗi trẻ cho những nơi cung cấp dịch vụ cho những “chỗ” ECE được trợ cấp. Giá tiền trả này khác nhau tùy theo vùng trong tiểu bang và môi trường giữ trẻ. Giá này tiêu biểu là khoảng \$1,000 mỗi tháng cho dịch vụ giữ trẻ sơ sinh/chập chững toàn thời gian và \$700 mỗi tháng cho lớp vườn trẻ toàn thời gian.

Các Mức Tài Trợ Hiện Nay Không Trợ Cấp các Chương Trình ECE cho Tất Cả Trẻ Em Hội Đủ Điều Kiện. Trong năm 2010-11, các ngân khoản của tiểu bang và liên bang cung cấp khoảng \$2.6 tỷ cho nhiều chương trình giữ trẻ và lớp vườn trẻ khác nhau cho khoảng 500,000 trẻ, hay khoảng 15 phần trăm,

PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP

của số trẻ từ năm tuổi trở xuống tại California. Tuy nhiên, có khoảng phân nửa tất cả trẻ tại California hội đủ tiêu chuẩn về lợi tức để hưởng các chương trình được trợ cấp. Vì số tài trợ ECE của tiểu bang và liên bang không đủ để cung cấp các dịch vụ được trợ cấp cho tất cả trẻ em hội đủ điều kiện, thường có danh sách chờ đợi trong hầu hết các quận.

Đề Nghị

Như đã nói trước đây, các chương trình ECE sẽ nhận được khoảng 10 phần trăm số thu nhập do các khoản tăng thuế suất PIT cho đến hết năm 2016-17 đem lại và khoảng 15 phần trăm mỗi năm sau đó. Dự luật này quy định các khoản cụ thể dành ra từ số

TIẾP THEO

Hình 3

Các Điều Khoản về Giữ Trẻ và Giáo Dục Tuổi Thơ (ECE) của Dự Luật 38

Mục Đích/Chi Tiết	Phần Trăm Số Tài Trợ cho ECE ^a
“Khôi Phục và Cải Tiến Hệ Thống”	
Khôi Phục Chương Trình —Khôi phục một phần các khoản cắt giảm trong ngân sách tiểu bang về các chương trình ECE được trợ cấp kể từ năm 2008-09. Các khoản khôi phục sẽ gồm phục vụ thêm trẻ em, gia tăng mức lợi tức một gia đình có thể làm được và vẫn hội đủ điều kiện hưởng quyền lợi, và gia tăng giá tiền tiểu bang trả cho mỗi trẻ.	19.4%
Hệ Thống Đánh Giá —Thành lập hệ thống thẩm định và công khai đánh giá các chương trình ECE dựa trên việc họ góp phần như thế nào trong việc phát triển xã hội/cảm xúc và chuẩn bị văn hóa cho trẻ.	2.6
Bộ Lưu Dữ Kiện ECE —Thành lập bộ lưu dữ kiện toàn tiểu bang để thu thập và duy trì dữ kiện về trẻ em tham gia các chương trình ECE được tiểu bang tài trợ. Sẽ gồm chi tiết về chương trình ECE của trẻ cũng như hiệu năng của trẻ khi thẩm định mức sẵn sàng vào học lớp mẫu giáo. Sẽ được nối với bộ lưu dữ kiện K-12 của tiểu bang.	0.6
Thanh Tra Giấy Phép —Gia tăng số lần cơ quan cấp giấy phép của tiểu bang thanh tra các chương trình ECE về sức khỏe và an toàn.	0.3
Cộng lại	(23.0%)
“Củng Cố và Mở Rộng Thêm các Chương Trình ECE”	
Dịch Vụ cho Trẻ Em Từ Ba Đến Năm Tuổi —Mở rộng thêm lớp vườn trẻ được trợ cấp cho nhiều trẻ hơn từ các gia đình có lợi tức thấp, dành ưu tiên phục vụ trong các khu xóm có lợi tức thấp.	51.6%
Dịch Vụ cho Trẻ Em Từ Sơ Sinh Đến Ba Tuổi —Thành lập chương trình Early Head Start California mới để cung cấp dịch vụ giữ trẻ và yểm trợ gia đình cho trẻ nhỏ trong các gia đình có lợi tức thấp.	16.6
Giá Tiền Trả cho Nơi Cung cấp dịch vụ —Cung cấp những khoản trả tiền bổ túc cho các chương trình ECE được tiểu bang trợ cấp có điểm số cao trong thang điểm đánh giá mới, mà phần lớn số tài trợ được dành cho các chương trình lớp vườn trẻ. Cũng tăng giá tiền trả cho mỗi trẻ hiện nay cho tất cả các chương trình ECE có giấy phép được tiểu bang trợ cấp phục vụ các trẻ từ sơ sinh đến 18 tháng.	8.9
Cộng lại	(77.0% ^b)
Tổng Cộng	100.0%
^a Vì số tiền dành để khôi phục và cải tiến hệ thống bị giới hạn tối đa là \$355 triệu, một phần tài trợ thấp hơn một chút sẽ được dành cho các hoạt động này và phần tài trợ cao hơn một chút được dành cho việc củng cố và mở rộng thêm các chương trình ECE khi các khoản trả nợ của dự luật này chấm dứt vào năm 2017-18.	
^b Không quá 3 phần trăm các ngân khoản này có thể được dùng để trả các phí tổn hành chánh cấp tiểu bang. Không quá 15 phần trăm số tài trợ dành cho những nơi cung cấp dịch vụ ECE có thể được dùng cho phí tổn cơ sở.	

PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP

TIẾP THEO

ngân khoản này, như được tóm lược trong Hình 3. Như được nêu ở phần trên đầu hình này, có tối đa đến 23 phần trăm ngân khoản thu được cho các chương trình ECE sẽ được dành ra để khôi phục các khoản cắt giảm mới đây trong ngân sách tiểu bang về số chỗ giữ trẻ và giá tiền trả nơi cung cấp dịch vụ cũng như thực thi một số hoạt động nào đó toàn tiểu bang để yểm trợ hệ thống ECE của tiểu bang. Số ngân khoản ECE còn lại, được nêu ở phần cuối hình này, sẽ mở rộng thêm các chương trình giữ trẻ và lớp vườn trẻ để phục vụ thêm trẻ em từ các gia đình có lợi tức thấp và tăng giá tiền trả cho một số nơi cung cấp dịch vụ ECE nào đó. Dự luật này cũng cấm tiểu bang cắt giảm mức yểm trợ hiện hữu cho các chương trình ECE. Nói rõ ra, tiểu bang sẽ phải chi tiêu cùng tỷ lệ thu nhập của Quỹ Chung tiểu bang cho các chương trình ECE trong những năm trong tương lai như đang chi tiêu trong năm 2012-13 (khoảng 1 phần trăm). Như được bàn thêm chi tiết ở dưới, dự luật này có nhiều điều khoản liên quan đến: (1) một hệ thống đánh giá để thẩm định các chương trình ECE, (2) lớp vườn trẻ, và (3) giữ trẻ sơ sinh và chập chững.

Thành Lập Hệ Thống Đánh Giá Toàn Tiểu Bang để Thẩm Định Phẩm Chất Mỗi Chương Trình ECE. Dự luật này đòi hỏi tiểu bang phải thực thi một “Hệ Thống Đánh Giá và Cải Tiến Phẩm Chất Học Tập Tuổi Thơ” (QRIS) để thẩm định mức hiệu quả của từng chương trình ECE. Dựa vào công việc lúc đầu mà tiểu bang đã làm, tiểu bang sẽ có đến Tháng Giêng 2014 để lập một thang điểm đánh giá các chương trình góp phần vào việc phát triển xã hội và cảm xúc và chuẩn bị văn hóa cho trẻ có hiệu quả đến mức nào. Tất cả các chương trình ECE có thể chọn được đánh giá trên thang điểm này, và hạng đánh giá sẽ được công bố. Tiểu bang cũng sẽ phát triển một chương trình huấn luyện để giúp những nơi cung cấp dịch vụ cải tiến các dịch vụ của họ và tăng cao hạng đánh giá họ. Ngoài ra, Dự Luật 38 cũng sẽ trả các khoản tiền bổ túc—thêm vào giá tiền trợ cấp mỗi trẻ hiện nay—cho các chương trình giữ trẻ và lớp vườn trẻ có điểm hạng cao nhất trong thang điểm QRIS.

Cung Cấp Lớp Vườn Trẻ cho Thêm Trẻ Em Từ các Gia Đình Có Lợi Tức Thấp. Dự Luật 38 mở thêm số chỗ trong các chương trình lớp vườn trẻ được tiểu bang trợ cấp tại các khu xóm tập trung nhiều gia đình có lợi tức thấp. Số tài trợ để

cung cấp những chỗ mới này sẽ chỉ được dành cho những nơi cung cấp lớp vườn trẻ có hạng đánh giá phẩm chất cao hơn. Số tài trợ sẽ được dành cho những nơi cung cấp dịch vụ dựa trên số ước tính trẻ em hội đủ điều kiện sống trong các khu xóm mục tiêu hiện đang không theo học lớp vườn trẻ. (Ít nhất là 65 phần trăm những chỗ mới này phải trong các chương trình cung cấp dịch vụ trọn ngày, trọn năm.) Số trẻ tham gia chương trình chỉ gồm những trẻ hội đủ các tiêu chuẩn hiện hữu về lợi tức gia đình hoặc sống trong các khu xóm mục tiêu bất luận lợi tức gia đình là bao nhiêu, và ưu tiên cao nhất được dành cho những trẻ nào đó dễ gặp rủi ro (gồm cả những trẻ đang được tạm nuôi).

Thành Lập Chương Trình Mới cho Trẻ Sơ Sinh và Trẻ Chập Chững Từ các Gia Đình Có Lợi Tức Thấp. Dự Luật 38 thành lập chương trình Early Head Start California (EHS), được dựa theo chương trình liên bang có cùng tên. Tối đa là 65 phần trăm số tài trợ cho chương trình này sẽ được dùng để cung cấp dịch vụ giữ trẻ lần yểm trợ gia đình cho các gia đình có lợi tức thấp và có con từ sơ sinh đến ba tuổi. (Ít nhất 75 phần trăm số chỗ mới này phải là giữ trẻ trọn ngày, trọn năm.) Ít nhất là 35 phần trăm số tài trợ EHS sẽ cung cấp các dịch vụ yểm trợ cho các gia đình và người giữ trẻ không tham gia thành phần giữ trẻ của chương trình này. Trong cả hai trường hợp, các dịch vụ yểm trợ gia đình đều có thể gồm những nhân viên chương trình đến thăm nhà, thẩm định mức phát triển của trẻ, các chương trình học văn hóa cho gia đình, và huấn luyện cho cha mẹ và người giữ trẻ.

Tác Động Tài Khóa

Cung Cấp Thêm Tài Trợ để Yểm Trợ và Mở Rộng Thêm các Chương Trình ECE. Trong những năm đầu, có khoảng \$1 tỷ mỗi năm từ dự luật này sẽ được dùng cho hệ thống ECE của tiểu bang. (Số tiền trong năm 2013-14 sẽ cao hơn vì các ngân khoản thu được trong năm 2012-13 cũng được phân phối.) Đa số tài trợ sẽ được dành để mở rộng thêm dịch vụ giữ trẻ và lớp vườn trẻ—phục vụ thêm khoảng 10,000 trẻ sơ sinh/chập chững và 90,000 trẻ trước tuổi đi học trong những năm đầu thực thi. Số tiền trong những năm tương lai có khuynh hướng sẽ tăng dần. Bắt đầu vào năm 2017-18, số tiền chi

PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP

tiêu cho các chương trình ECE sẽ tăng thêm nữa vì số tiền cần dùng để trả nợ tiểu bang giảm đi nhiều.

CÁC KHOẢN TRẢ NỢ TIỂU BANG

Sơ Lược Vấn Đề

Trả Nợ Công Khó Phiếu Mang Trách Nhiệm Tổng Quát. Tài trợ bằng công khó phiếu là một loại vay mượn dài hạn mà tiểu bang sử dụng để có tiền, phần chính là cho hạ tầng cơ sở sử dụng lâu năm (gồm cả các tòa nhà trường học và đại học, xa lộ, đường lộ, bảo tồn đất và thú hoang, và các cơ sở liên quan đến nước). Tiểu bang thu được tiền này bằng cách bán công khó phiếu cho những nhà đầu tư. Đổi lại, tiểu bang hứa sẽ trả lại tiền này, cộng với tiền lãi, theo một lịch trình định sẵn. Đa số công khó phiếu của tiểu bang là công khó phiếu mang trách nhiệm tổng quát, mà phải được cử tri chấp thuận và được bảo đảm bằng quyền đánh thuế tổng quát của tiểu bang. Công khó phiếu mang trách nhiệm tổng quát tiêu biểu được trả dứt bằng những khoản trả nợ hàng năm từ Quỹ Chung. Trong năm 2010-11, tiểu bang đã trả \$4.7 tỷ nợ công khó phiếu mang trách nhiệm tổng quát. Trong số đó, \$3.2 tỷ là trả nợ về các cơ sở trường học và đại học.

Đề Nghị

Ít Nhất là 30 Phần Trăm Thu Nhập để Trả Nợ Đến Hết Năm 2016-17. Cho đến cuối năm 2016-17, ít nhất là 30 phần trăm của số thu nhập theo Dự Luật 38 sẽ được tiểu bang dùng để trả các phí tổn trả nợ. Dự luật này đòi hỏi các ngân khoản này phải được dùng để trả các phí tổn trả nợ giáo dục trước hết (các cơ sở trước lớp mẫu giáo cho đến hết đại học). Tuy nhiên, nếu vẫn còn ngân khoản sau khi trả các phí

TIẾP THEO

tôn trả nợ giáo dục hàng năm, ngân khoản này có thể được dùng để trả các phí tổn trả nợ công khó phiếu mang trách nhiệm tổng quát khác của tiểu bang.

Giới Hạn Mức Gia Tăng Những Khoản Dành cho Trường Học và ECE Bắt Đầu Vào Năm 2015-16, Dùng Ngân Khoản Thặng Dư để Trả Nợ. Bắt đầu vào năm 2015-16, tổng số những khoản tiền CETF dành cho các trường và các chương trình ECE không được gia tăng nhiều hơn mức gia tăng lợi tức cá nhân trung bình mỗi đầu người tại California trong năm năm trước. Các ngân khoản CETF thu hơn mức gia tăng này cũng sẽ được dùng để trả nợ tiểu bang. (Dự luật này có một khoản ngoại lệ cho năm 2017-18, vì các thay đổi trong những khoản dành thu nhập.)

Tác Động Tài Khóa

Tiết Kiệm cho Quỹ Chung Khoảng \$3 Tỷ Mỗi Năm Cho Đến Hết Năm 2016-17. Cho đến cuối năm 2016-17, ít nhất là 30 phần trăm số thu nhập của dự luật này—khoảng \$3 tỷ mỗi năm—sẽ được dùng để trả các phí tổn trả nợ công khó phiếu mang trách nhiệm tổng quát và cung cấp các khoản tiết kiệm cho Quỹ Chung của tiểu bang. Như vậy Quỹ Chung sẽ dư ra thu nhập để dùng cho các chương trình công khác và giúp dễ quản bình ngân sách hơn trong những năm này.

Có Thể Có Thêm Những Khoản Tiết Kiệm Nữa cho Quỹ Chung Bắt Đầu vào Năm 2015-16. Các điều khoản giới hạn mức gia tăng của dự luật này sẽ đem lại những khoản tiết kiệm cho Quỹ Chung trong một số năm nào đó. Số tiền của bất cứ khoản tiết kiệm nào cũng sẽ thay đổi theo từng năm tùy theo mức gia tăng thu nhập PIT và lợi tức cá nhân đầu người nhưng có thể là vài trăm triệu đô la mỗi năm.

★ BIỆN LUẬN ỦNG HỘ DỰ LUẬT 38 ★

Giáo dục là tương lai của chúng ta vì trẻ em là tương lai của chúng ta. Nếu không có các trường có phẩm chất, tiêu bang của chúng ta sẽ thiếu lực lượng công nhân có tay nghề vững chắc cần thiết để tăng trưởng nền kinh tế của chúng ta và tạo công ăn việc làm.

Thay vì đầu tư vào các trường của chúng ta, các lãnh tụ chính trị của cả hai đảng đã cắt bớt. Kể từ năm 2008, họ đã cắt bớt \$20 tỷ trong ngân sách trường học. Hơn 40,000 nhà giáo dục đã bị cho nghỉ việc, và California hiện nay có sĩ số học sinh trong lớp đông nhất nước.

KHÔI PHỤC VÀ MỞ RỘNG THÊM MỨC TÀI TRỢ CHO TRƯỜNG HỌC.

Dự Luật 38 đưa trường học lên hàng ưu tiên trở lại. Dự luật này bảo đảm tài trợ để khôi phục một nền giáo dục toàn diện và cải tiến kết quả giáo dục.

Dự luật này bảo đảm hàng tỷ đô la cho các trường địa phương dựa trên số học sinh ghi danh theo học, trung bình là \$10 tỷ mỗi năm trong mười hai năm.

Các trường có thể dùng tiền này để giảm bớt sĩ số học sinh hoặc khôi phục các lớp nghệ thuật, âm nhạc, toán, khoa học, huấn luyện và giáo dục kỹ thuật và dự bị đại học—dựa trên các nhu cầu khác nhau tại các trường khác nhau.

Hãy tìm hiểu Dự Luật 38 đưa bao nhiêu tiền tài trợ trực tiếp cho các trường trong cộng đồng quý vị tại:

www.moneyforlocalschools.org/restore.

NGĂN CHẶN CẮT GIẢM HƠN NỮA.

Dự Luật 38 giúp ngăn chặn cắt giảm ngân sách hơn nữa bằng cách thiết lập dự trữ \$3 tỷ hàng năm cho đến hết năm 2016-17 để giảm thâm hụt tiểu bang bằng cách trả nợ công khó phiếu giáo dục tiểu bang.

CHUẨN BỊ TRẺ EM ĐỂ THÀNH CÔNG.

38 cung cấp hơn \$1.1 tỷ mỗi năm để khôi phục các khoản cắt giảm ngân sách cho giáo dục tuổi thơ, cải tiến phẩm chất, và mở rộng thêm mức sử dụng lớp vườn trẻ.

MỘT CÁCH CÔNG BẰNG ĐỂ ĐẦU TƯ VÀO CÁC TRƯỜNG CỦA CHÚNG TA.

Là người dân tại California, tất cả chúng ta ai cũng nên đóng góp gì đó để cải tiến các trường của chúng ta vì tất cả chúng ta đều có lợi do các trường tốt hơn đem lại cho nền kinh tế và phẩm chất cuộc sống của tiểu bang chúng ta.

Dự Luật 38 cung cấp mỗi năm \$10 tỷ để khôi phục tài trợ cho trường bằng cách tăng thuế suất lợi tức của tiểu bang sau tất cả các khoản khấu trừ, trên căn bản tăng dần theo khả năng đóng thuế. Người đóng thuế giàu có nhất trả nhiều thuế nhất, với thuế suất tăng 2.2% cho những người có lợi tức hơn \$2.5 triệu. Ngược lại, người đóng thuế có lợi tức dưới \$25,000 sẽ đóng hàng năm trung bình là \$7.00.

Hãy tìm hiểu xem Dự Luật 38 ảnh hưởng như thế nào đến người đóng thuế như quý vị tại:

www.moneyforlocalschools.org/taxcalculator.

NĂM ĐIỀU BẢO ĐẢM CHO CHA MẸ VÀ NGƯỜI ĐÓNG THUẾ:

- **Lập Pháp không thể đụng vào tiền này.** 38 CẤM Lập Pháp chuyển hướng hoặc vay số tiền này, và không thể dùng số tiền mới này để thay cho số tiền đang tài trợ cho các trường.
- **Số tài trợ cho trường học PHẢI được dùng cho mỗi học sinh tại mỗi trường và phải được chi tiêu tại trường đó.** Các ngân khoản sẽ được giám định và bất cứ phần dành ra nào sai trái đều là hình tội có thể phạt tù và cầm giữ chức vụ công.
- **KHÔNG THỂ chi tiêu số tiền này để tăng lương hoặc hưu bổng** cho nhân viên trường, và 38 cấm chi tiêu hơn 1% cho hành chánh.
- **Quyết định chi tiêu sẽ được thực hiện tại địa phương, sau khi thu thập ý kiến công chúng.** Các khu học chánh PHẢI tổ chức các cuộc họp công khai tại mỗi trường để lấy ý kiến từ phụ huynh, các nhà giáo dục và cộng đồng trước khi chi tiêu tiền.
- **Các khu học chánh sẽ chịu trách nhiệm về những phần cải tiến tại mỗi trường.** Họ PHẢI ấn định các mục tiêu cải tiến giáo dục hàng năm cho mỗi trường, và công bố phúc trình về cách chi tiêu số tiền này và có đạt được các mục tiêu cải tiến hay không.

HÃY ĐƯA TRƯỜNG HỌC LÊN HÀNG ƯU TIÊN TRỞ LẠI. THUẬN CHO 38.

CAROL KOCIVAR, Chủ Tịch

Hội Phụ Huynh Giáo Viên Tiểu Bang California

EDWARD JAMES OLMOS, Diễn Viên

ARUN RAMANATHAN, Giám Đốc Điều Hành

Tin Quỳ Giáo Dục-Miền Tây

★ PHẢN BÁC BIỆN LUẬN ỦNG HỘ DỰ LUẬT 38 ★

Chúng ta ai cũng muốn có các trường tốt hơn.

Nhưng ném THÊM \$120 TỶ TIỀN THUẾ MỚI vào một guồng máy hành chánh tiểu bang không chịu trách nhiệm với ai cả sẽ không đem lại được nền giáo dục có phẩm chất cho con em chúng ta.

Thay vì cải tổ hệ thống này, dọn sạch phí phạm và lạm dụng, Dự Luật 38 lại tăng thuế và ném thêm tiền vào một guồng máy hành chánh không chịu trách nhiệm với ai cả:

- Dự Luật 38 là một khoản tăng thuế lợi tức khổng lồ đối với người đóng thuế thuộc giới trung lưu và tiểu thương. Nếu quý vị làm được \$8,000 lợi tức chịu thuế trở lên mỗi năm, thuế suất của quý vị tăng lên đến 21% cho MƯỜI HAI NĂM tới.
- Dự Luật 38 sẽ tác hại giới tiểu thương bằng cách tăng thuế quá nhiều trên các thương nghiệp gia đình khai thuế và đóng thuế lợi tức trong tư cách cá nhân, chứ không phải là các công ty lớn.
- Dự Luật 38 tiêu diệt việc làm trong các cơ sở tiểu thương và gia đình, loại thương nghiệp đang đem lại thêm nhiều việc làm nhất. California có tỷ lệ thất nghiệp cao hàng thứ ba trong nước.
- Dự Luật 38 không thể thay đổi được trong mười hai năm—ngay cả trong trường hợp gian lận hoặc phí phạm.

- Dự Luật 38 đưa cho các chính khách tại Sacramento mỗi năm \$3 tỷ trong bốn năm để chi tiêu theo ý họ.
- Dự Luật 38 thành lập một guồng máy hành chánh mới thật tốn kém bằng cách buộc các trường phải trải qua hệ thống hành chánh quan liêu phức tạp chỉ để nhận tài trợ cơ bản, và bắt buộc có các chương trình mới trong khi các nhiệm vụ cần thiết của trường học đã bị cắt giảm.
- Dự Luật 38 hầu như không làm gì cả để cải tiến hiệu năng học sinh.

Hãy cùng với các nhà giáo dục, bác sĩ, viên chức công lực, các tổ chức người dân đóng thuế và các lãnh tụ tiểu thương tại California bỏ phiếu Chống 38. www.StoptheMiddleClassTaxHike.com.

ANDREW WONG, Ủy Viên

Khu Học Chánh Thống Nhất Ponoma, Hội Đồng Giáo Dục

KEITH ROYAL, Chủ Tịch

Hội Cảnh Sát Trưởng Tiểu Bang California

RICHARD RIDER, Chủ Tịch

Hội Những Người Tranh Đấu Thuế Khó San Diego

★ BIỆN LUẬN CHỐNG DỰ LUẬT 38 ★

Chống Dự Luật 38:
Khoản Tăng Thuế Lợi Tức \$120 Tỷ trên Đa Số Người Dân tại California

Nếu quý vị làm được \$17,346 lợi tức chịu thuế trở lên mỗi năm, Dự Luật 38 tăng thuế suất lợi tức cá nhân của quý vị tại California đến 21%, ngoài những gì quý vị phải đóng cho chính quyền Liên Bang.

Khoản tăng thuế của Dự Luật 38 tiếp tục cho đến 2024. Nếu quý vị có con bắt đầu vào học lớp một, quý vị sẽ trả nhiều thuế lợi tức hơn cho đến khi con quý vị tốt nghiệp trung học.

Ngay cả khi nền kinh tế cải thiện và có thêm người làm việc trở lại, các khoản tăng thuế này vẫn tiếp diễn. Ngay cả không có các biện pháp cải tổ cần thiết cho hệ thống giáo dục của chúng ta, chẳng hạn như khả năng sa thải giáo viên kém, các khoản tăng thuế này vẫn tiếp diễn. Dự Luật 38 khóa chặt chúng ta vào các thuế suất lợi tức cao hơn trong mười hai năm tới—bắt luận như thế nào đi nữa!

Các chính khách và các nhà hành chánh thu vào hàng tỷ đô la tiền thuế mới, mà hầu như không chịu trách nhiệm về việc chi tiêu tiền này và chi tiêu bao nhiêu cho lớp học.

Nhắm Vào Giới Tiểu Thương và Tiêu Diệt Việc Làm
Có khoảng 3.8 triệu cơ sở tiểu thương tại California đóng thuế cá nhân trên lợi tức của họ, chứ không phải thuế công ty. Vì thế, các tiểu thương nghiệp sẽ bị điều đứng yì các khoản tăng thuế này—ngay cả các thương nghiệp chỉ kiếm được \$30,000 hoặc \$40,000 một năm.

Thay vì tạo việc làm và cải thiện nền kinh tế, Dự Luật 38 sẽ buộc các thương nghiệp gia đình cắt bớt việc làm, dọn ra khỏi tiểu bang, hoặc ngay cả đóng cửa. Nếu họ vẫn tiếp tục hoạt động, họ sẽ phải tăng giá để đóng thuế cao hơn, mà cuối cùng sẽ được chuyển sang cho người tiêu thụ chịu.

Không Có Điều Kiện phải Cải Tiến Hiệu Năng Trường Học
Theo 38, không có điều kiện nào bắt phải cải tiến hiệu năng trường học để sa thải các giáo viên kém. Quá nhiều tiền sẽ tiếp tục được chi tiêu cho hành chánh, các tham văn viên, hưu bổng, quyền lợi và chi phí khác và quá ít được chi tiêu cho lớp học. Hiện nay, 24% học sinh California không tốt nghiệp trung học. Dự Luật 38

đổ thêm tiền vào một hệ thống không phục vụ được cho con em chúng ta mà không đòi hỏi phải cải tiến kết quả cho học sinh.

Không Thay Đổi, Ngay Cả Dù Gian Lận hoặc Phí Phạm, trong Mười Hai Năm

Dự Luật 38 có một điều khoản đặc biệt ẩn trong hai mươi bảy trang in khổ chữ nhỏ để cầm bắt cứ thay đổi nào trong dự luật này cho đến hết năm 2024 (nếu không có lá phiếu khác của người dân), ngay cả trong trường hợp phí phạm, gian lận hoặc lạm dụng.

\$120 Tỷ Thuế Mới, nhưng Không Có Điều Khoản Nào để Giám Thâm Thủng Của Chúng Ta

Dự Luật 38 cho phép các chính khách tại Sacramento tiếp tục chi tiêu. Không có điều khoản nào trong Dự Luật 38 đòi hỏi bất cứ ngân khoản nào được dùng riêng cho việc giảm thâm thủng và không có điều khoản nào ngăn chặn các chính khách đưa chúng ta trở lại tình trạng rối ren như hiện nay, ngay cả với \$120 tỷ tiền thuế mới.

Chống Dự Luật 38:

- 27 trang in khổ chữ nhỏ và sai sót
- \$120 tỷ tăng thuế
- Tăng thuế lợi tức trên lợi tức chịu thuế cao hơn \$17,346
- Tác hại giới tiểu thương và tiêu diệt việc làm
- Không có Điều Kiện nào Bắt Cải Tiến Hiệu Năng Trường Học
- Không thể thay đổi trong mười hai năm—ngay cả khi gian lận hoặc phí phạm—nếu không bỏ phiếu lại

Chống Dự Luật 38—Một dự luật tiền khởi nữa sai sót, tốn kém và lừa gạt.

ALLAN ZAREMBERG, Chủ Tịch
Phòng Thương Mại California

KEN WILLIAMS, Ủy Viên
Hội Đồng Giáo Dục Quận Orange

THOMAS HUDSON, Giám Đốc Điều Hành
Ủy Ban Bảo Vệ Người Đóng Thuế California

★ PHẢN BÁC BIỆN LUẬN CHỐNG DỰ LUẬT 38 ★

Trường học của chúng ta lại gặp khó khăn. \$20 tỷ cắt giảm ngân sách. Đứng hạng thứ 47 trong 50 tiểu bang về mức chi tiêu cho mỗi học sinh. 40,000 giáo viên bị cho nghỉ việc. Thay vì ưu tiên cho giáo dục, các chính khách lại cắt bớt.

Dự Luật 38 đem lại một giải pháp. Những người chống dự luật này không đưa ra giải pháp nào, chỉ có những lời công kích lừa gạt

- Đừng tin vào thủ đoạn đe dọa về thuế. Theo 38, thuế suất trên lợi tức tăng từ 0.4% đến 2.2%, chứ không phải 21%.
- Các cơ sở tiểu thương kiếm từ \$30,000 đến \$40,000 sẽ KHÔNG bị “điều đứng yì.” Mức gia tăng trung bình của 38 cho các mức lợi tức từ \$25,000 đến \$50,000 là \$54.
- Tiền của 38 cho trường học PHẢI được dùng cho mỗi học sinh tại mỗi trường địa phương. Tiền này PHẢI được chi tiêu tại đó—nơi có học sinh—và PHẢI được dùng để cải tiến kết quả học sinh. CÁC CHÍNH KHÁCH TẠI SACRAMENTO KHÔNG THỂ ĐUNG VÀO TIỀN NÀY.
- 38 CẤM sử dụng tiền cho trường để tăng lương, hưu bổng hoặc các quyền lợi khác; mức chi tiêu cho hành chánh KHÔNG ĐƯỢC nhiều hơn 1%.
- Có điều khoản bắt chịu trách nhiệm thực sự. 38 ĐÒI HỎI phải công bố các kỳ giám định độc lập và phúc trình về kết quả giáo dục. Toan tính dành ra ngân khoản sai trái là phạm hình tội.

- CỬ TRI có thể tu chính 38, chứ KHÔNG PHẢI CÁC CHÍNH KHÁCH. Điều này bảo vệ khoản bảo đảm của 38 là Lập Pháp không được chuyển tiền ra khỏi trường học.

Dự Luật 38 bảo đảm nguồn tài trợ mới cho trường học trung bình là \$10 tỷ mỗi năm trong mười hai năm để khôi phục các khoản cắt giảm và cải tiến kết quả giáo dục.

Chúng ta trông cậy vào trường công để giáo dục con em chúng ta và cung cấp cho các hãng sở nhân viên có tay nghề giỏi, làm việc nhiều hiệu năng. Nếu không đầu tư vào các trường sẽ tác hại đến con em chúng ta và nền kinh tế của chúng ta.

Hãy tự đọc 38 tại prop38forlocalschools.org.

Hãy dành ưu tiên cho các trường. Thuận cho 38.

CELIA JAFFE, Chủ Tịch
Hội PTA Địa Hạt 4, Quận Orange

ALEX KAJITANI
Giáo Viên Trong Năm 2009 California

TINA REPETTI-REZZULLO
Giáo Viên Trong Năm 2010-2011 Quận Los Angeles

CÁCH TÍNH THUẾ CHO CÁC THƯƠNG NGHIỆP ĐA TIỂU BANG. TÀI TRỢ CHO NĂNG LƯỢNG SẠCH VÀ HIỆU NĂNG NĂNG LƯỢNG. ĐẠO LUẬT TIỀN KHỞI.

- Đòi hỏi các thương nghiệp đa tiểu bang phải tính trách nhiệm thuế lợi tức California của họ dựa trên tỷ lệ bách phân số bán của họ tại California.
- Bãi bỏ luật hiện hữu cho phép các thương nghiệp đa tiểu bang chọn một công thức tính trách nhiệm thuế có lợi cho các thương nghiệp có tài sản và chi phí lương bổng ở ngoài California.
- Dành ra \$550 triệu mỗi năm trong năm năm từ số gia tăng thu nhập tiên liệu để tài trợ cho các dự án tạo ra việc làm về hiệu năng năng lượng và năng lượng sạch tại California.

Tóm Lược của Phân Tích Viên Lập Pháp về Ước Tính Tác Động Tài Khóa Thực Sự Đối Với Chính Quyền Tiểu Bang và Địa Phương:

- Khoảng \$1 tỷ thu nhập thêm mỗi năm cho tiểu bang—tăng dần—vì dẹp bỏ khả năng chọn cách tính lợi tức chịu thuế California của các thương nghiệp đa tiểu bang. Kết quả là một số thương nghiệp đa tiểu bang phải đóng thêm thuế tiểu bang.
- Trong số thu nhập do dự luật này đem lại trong năm năm tới, khoảng phân nửa sẽ được dành riêng cho các dự án về hiệu năng năng lượng và năng lượng thay thế.
- Trong số thu nhập còn lại, một phần đáng kể có thể sẽ được chi tiêu vào các trường công và trường cao đẳng cộng đồng.

PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP

SƠ LƯỢC VẤN ĐỀ

Thuế Lợi Tức Công Ty Tiểu Bang. Số tiền một thương nghiệp nợ tiểu bang về thuế lợi tức công ty mỗi năm được tính trên số lợi tức chịu thuế của thương nghiệp đó. Đối với một thương nghiệp hoạt động tại California và tại các tiểu bang khác hoặc nước khác (một thương nghiệp đa tiểu bang), thuế tiểu bang chỉ là phần lợi tức của họ liên quan đến California. Tuy chỉ có một số ít công ty là có bản chất đa tiểu bang, các công ty đa tiểu bang đóng đại đa số thuế lợi tức công ty của tiểu bang này. Khoản thuế này là nguồn thu nhập của Quỹ Chung lớn hàng thứ ba của tiểu bang, đem lại \$9.6 tỷ trong năm 2010–11.

Các Thương Nghiệp Đa Tiểu Bang Chọn Cách Tính Lợi Tức Chịu Thuế Của Họ.

Hiện nay, luật tiểu bang cho phép đa số các thương nghiệp đa tiểu bang được chọn một trong hai cách tính số lợi tức của họ liên quan đến California và chịu thuế của tiểu bang này:

- ***“Phương Pháp Ba Yếu Tố” để Tính Lợi Tức Chịu Thuế.*** Một phương pháp dùng địa điểm bán hàng, bất động sản, và nhân viên của công ty. Khi dùng phương pháp này, thương nghiệp đa tiểu bang bán càng nhiều, có nhiều bất động sản, hoặc nhân viên tại California bao nhiêu thì càng có nhiều lợi tức của thương nghiệp đó chịu thuế tiểu bang bấy nhiêu.

- **“Phương Pháp Một Yếu Tố Bán Hàng” để Tính Lợi Tức Chịu Thuế.** Phương pháp khác chỉ dùng địa điểm bán hàng của công ty. Khi dùng phương pháp này, thương nghiệp đa tiểu bang bán càng nhiều tại California bao nhiêu, thì thương nghiệp đó càng có nhiều lợi tức chịu thuế bấy nhiêu. (Thí dụ, nếu một phần tư sản phẩm của công ty được bán tại California và số còn lại tại các tiểu bang khác, một phần tư tổng số lợi nhuận của công ty sẽ phải chịu thuế California.)

Các thương nghiệp đa tiểu bang nói chung được phép chọn phương pháp nào có lợi nhất cho họ cho các mục đích thuế vụ.

Các Chương Trình Hiệu Năng Năng Lượng. Hiện có nhiều chương trình của tiểu bang được thành lập để giảm bớt mức tiêu thụ năng lượng. Các nỗ lực này là nhằm giảm bớt nhu cầu xây hạ tầng cơ sở mới về năng lượng (chẳng hạn như nhà máy điện và đường dây dẫn điện) và giúp đáp ứng các tiêu chuẩn về phẩm chất môi trường. Thí dụ, Hội Đồng Tiềm Ích Công Cộng California (CPUC) giám sát nhiều loại nâng cấp hiệu năng năng lượng khác nhau và các chương trình hoàn bớt tiền máy móc gia dụng được tài trợ bằng tiền thu từ những người đóng tiền tiện ích. Ngoài ra, Hội Đồng Năng Lượng California (CEC) cũng đang phát triển các tiêu chuẩn về kiến trúc và máy móc gia dụng để giảm bớt mức tiêu thụ năng lượng trong tiểu bang này.

Công Thức Tài Trợ Trường Học. Dự Luật 98, được cử tri thông qua vào năm 1988 và cải biến vào năm 1990, đòi hỏi một mức tài trợ tối thiểu của tiểu bang và địa phương mỗi năm cho các trường công và

trường đại học cộng đồng (từ đây trở đi gọi là các trường). Mức tài trợ này thường được gọi là khoản bảo đảm tối thiểu theo Dự Luật 98. Tuy Lập Pháp có thể tạm ngưng khoản bảo đảm này và tài trợ ít hơn, lập pháp thường quyết định cung cấp mức tài trợ bằng hoặc nhiều hơn mức bảo đảm. Khoản bảo đảm của Dự Luật 98 có tăng lên khi số thu nhập của Quỹ Chung tiểu bang tăng (gồm cả các số tiền thu từ thuế lợi tức công ty tiểu bang). Do đó, một dự luật—chẳng hạn như dự luật này—đem lại thu nhập nhiều hơn cũng có thể gia tăng khoản bảo đảm tài trợ trường học. Các khoản chi tiêu của Dự Luật 98 là loại chi tiêu lớn nhất trong ngân sách tiểu bang—lên tổng cộng khoảng 40 phần trăm số chi tiêu của Quỹ Chung tiểu bang.

ĐỀ NGHỊ

Bãi Bỏ Khả Năng Chọn Cách Tính Lợi Tức Chịu Thuế của Các Thương Nghiệp Đa Tiểu Bang. Theo dự luật này, bắt đầu từ năm 2013, các thương nghiệp đa tiểu bang sẽ không còn được phép chọn cách tính lợi tức chịu thuế tiểu bang có lợi nhất cho họ nữa. Thay vào đó, đa số các thương nghiệp đa tiểu bang sẽ phải tính lợi tức chịu thuế California của họ bằng cách dùng phương pháp một yếu tố bán hàng. Các thương nghiệp chỉ hoạt động tại California sẽ không bị ảnh hưởng vì dự luật này.

Dự luật này cũng quy định các điều luật về cách tất cả các thương nghiệp đa tiểu bang tính phần của một số bán được dành cho California cho các mục đích thuế vụ tiểu bang. Các điều luật này gồm điều luật cụ thể cho các công ty dây cáp lớn nào đó.

Cung Cấp Tài Trợ cho Các Dự Án về Hiệu Năng Năng Lượng và Năng Lượng Thay Thế. Dự luật này thành lập một quỹ mới của tiểu bang, Quỹ Tạo Việc Làm Năng Lượng Sạch, để yểm trợ các dự án có mục đích cải tiến hiệu năng năng lượng và mở rộng thêm mức sử dụng năng lượng thay thế. Dự luật này nói rằng ngân khoản có thể được dùng để yểm trợ: (1) các dự án tái trang bị hiệu năng năng lượng và năng lượng thay thế trong các trường công, trường cao đẳng, đại học, và các cơ sở công cộng khác; (2) trợ giúp tài chánh và kỹ thuật để tái trang bị năng lượng; và (3) các chương trình huấn luyện việc làm và phát triển lực lượng lao động liên quan đến hiệu năng năng lượng và năng lượng thay thế. Lập Pháp sẽ quyết định chi tiêu từ quỹ này và phải dùng tiền này cho các dự án có hiệu

quả về phí tổn do các cơ quan có khả năng chuyên môn trong việc quản trị các dự án năng lượng điều hành. Dự luật này cũng (1) quy định rằng tất cả các dự án được tài trợ phải được phối hợp với CEC và CPUC và (2) thành lập một ủy ban giám sát gồm chín thành viên để mỗi năm tái duyệt và đánh giá số chi tiêu từ quỹ này.

Quỹ Tạo Việc Làm Năng Lượng Sạch sẽ được tài trợ bằng một phần thu nhập mới bằng cách chuyển sang bắt buộc phải dùng phương pháp một yếu tố bán hàng. Nói rõ ra, phân nửa số thu nhập này—đến tối đa là \$550 triệu—hàng năm sẽ được chuyển cho Quỹ Tạo Việc Làm Năng Lượng Sạch. Những vụ chuyển ngân này chỉ tiếp diễn trong năm tài khóa—2013–14 đến hết 2017–18.

Hình 1

Các Tác Động Ước Tính của Dự Luật 39 đối với Thu Nhập và Chi Tiêu của Tiểu Bang

	2012–13	2013–14 Đến Hết 2017–18	2018–19 Và Sau Đó
Số Thu Nhập Hàng Năm	\$500 triệu	\$1 tỷ, tăng dần	Hơn \$1 tỷ
Số Chi Tiêu Hàng Năm			
Số tiền dành riêng cho các dự án năng lượng	Không có	\$500 triệu đến \$550 triệu	Không có
Tăng khoản bảo đảm tài trợ cho trường học	\$200 triệu đến \$500 triệu	\$200 triệu đến \$500 triệu, tăng dần	\$500 triệu đến hơn \$1 tỷ

TÁC ĐỘNG TÀI KHÓA

Gia Tăng Thu Nhập của Tiểu Bang. Như được trình bày ở dòng trên cùng trong Hình 1, dự luật này sẽ tăng thêm thu nhập của tiểu bang mỗi năm khoảng \$1 tỷ bắt đầu từ năm 2013-14. (Sẽ có tác động khoảng nửa năm trong năm 2012-13.) Số tăng thu nhập này sẽ là từ việc một số thương nghiệp đa tiểu bang đóng nhiều thuế hơn. Các số tiền do dự luật này đem lại có khuynh hướng tăng dần.

Một Số Thu Nhập Được Dùng cho Các Dự Án Năng Lượng. Cho một thời gian năm năm (2013–14 đến hết 2017–18), có khoảng phân nửa số thu nhập thêm—\$500 triệu đến \$550 triệu hàng năm—sẽ được chuyển sang Quỹ Tạo Việc Làm Năng Lượng Sạch để yểm trợ các dự án hiệu năng năng lượng và năng lượng thay thế.

Mức Tài Trợ cho Trường Học Có Thể Gia Tăng Nhờ Có Thêm Thu Nhập Nói chung, số thu nhập do dự luật này đem lại

sẽ được dùng để tính khoản bảo đảm tối thiểu hàng năm của tiểu bang theo Dự Luật 98. Tuy nhiên, các ngân khoản được chuyển sang Quỹ Tạo Việc Làm Năng Lượng Sạch sẽ không được dùng trong phân tính này. Như được trình bày ở phần cuối của Hình 1, số thu nhập nhiều hơn có thể sẽ gia tăng khoản bảo đảm tối thiểu thêm ít nhất là \$200 triệu cho thời gian từ 2012–13 đến hết 2017–18. Tuy nhiên, trong một số năm của thời gian này, khoản bảo đảm tối thiểu có thể nhiều hơn nhiều. Cho năm 2018–19 trở về sau, khoản bảo đảm tối thiểu này có thể sẽ nhiều hơn ít nhất là \$500 triệu. Trong giai đoạn đầu, khoản bảo đảm trong một số năm có thể nhiều hơn nhiều. Phần chính xác của số thu nhập đem lại sẽ được dành cho các trường trong bất cứ năm nhất định nào sẽ tùy thuộc vào các yếu tố khác nhau, gồm cả mức gia tăng chung trong số thu nhập của tiểu bang và mức còn thiếu bốn phần tài trợ trường học.

★ BIỆN LUẬN ỦNG HỘ DỰ LUẬT 39 ★

VÀO NĂM 2009, MỘT VỤ THỎA THUẬN CHÍNH TRỊ ĐÃ TẠO NÊN MỘT KHE HỖ HÀNG TỶ ĐÔ LA CHO CÁC CÔNG TY Ở NGOÀI TIỂU BANG . . .

Vào cuối các cuộc thương lượng ngân sách năm 2009 tại Sacramento, lúc nửa đêm, các nhà lập pháp và các chuyên viên vận động hành lang chuyên nghiệp cho các công ty ở ngoài tiểu bang đã thỏa thuận với nhau—mà không mở các cuộc điều trần công cộng và không đem ra bàn cãi. Họ lập ra một khe hở trong luật tiểu bang để cho phép các công ty ở ngoài tiểu bang lợi dụng hệ thống thuế của chúng ta mỗi năm, và tránh đóng góp phần công bằng của họ cho California.

Phí tổn của khe hở này: California bị mất thu nhập mỗi năm \$1 tỷ.

THUẬN cho 39 LOẠI BỎ KHE HỖ VỀ THUẾ CHO CÁC CÔNG TY Ở NGOÀI TIỂU BANG

Dự Luật 39 chỉ đơn thuần đóng khe hở này. Luật này chấm dứt tình trạng lợi dụng hệ thống thuế của chúng ta—và đòi hỏi tất cả các công ty kinh doanh tại California đóng thuế được tính theo số bán của họ tại đây, bất luận họ đặt trụ sở ở đâu.

Dự Luật 39 *SAN BẮNG SÁN CHOI*, bảo đảm là các công ty đa tiểu bang phải tuân hành cùng các điều luật như mọi hãng sở tại California. THUẬN cho 39—LOẠI BỎ KHE HỖ LÀ CỎ LỢI CHO THỊ TRƯỞNG VIỆC LÀM CỦA CALIFORNIA

Khe hở về thuế hiện nay để cho các công ty đóng ít thuế hơn cho California nếu họ có ít nhân viên ở đây HƠN—cho các công ty có lý do để đưa việc làm ra ngoài tiểu bang.

Thật ra, Phân Tích Viên Lập Pháp độc lập, phi đảng phái của tiểu bang đã trích dẫn các cuộc nghiên cứu cho thấy là chính sách thuế khóa trong Dự Luật 39 sẽ đem lại cho California đến 40,000 việc làm. Vì thế mà Phân Tích Viên Lập Pháp độc lập đã kêu gọi dẹp khe hở hiện nay.

THUẬN cho 39 CÓ LỢI CHO NGƯỜI DÂN ĐÓNG THUẾ TẠI CALIFORNIA

Các công ty đa tiểu bang cung cấp ít việc làm ở đây đang lợi dụng khe hở này để tránh đóng góp phần công bằng của họ cho California, khiến tiểu bang bị mất thu nhập mỗi năm \$1 tỷ. Dự Luật 39 sẽ đóng

lại khe hở đó và giữ lại các ngân khoản đó tại California để cung cấp số thu nhập hết sức cần thiết cho các dịch vụ công cộng. Vì gần phân nửa của tất cả số thu nhập mới bắt buộc phải được dành cho giáo dục theo luật định, hàng trăm triệu đô la mỗi năm sẽ được dành riêng cho các trường.

Ngoài ra, Dự Luật 39 cũng sẽ đem lại các khoản tiết kiệm cho người dân đóng thuế. 39 sẽ dùng một phần của số thu nhập từ việc đóng khe hở để tài trợ cho các dự án về hiệu năng năng lượng tại các trường và các tòa nhà công cộng khác. Áp dụng các biện pháp về hiệu năng năng lượng đã được chứng minh như cải tiến lớp lót cách ly, thay mới các cửa sổ và mái nhà bị hở và gắn thêm tấm thu ánh sáng mặt trời ở tầng cơ nhỏ sẽ giảm bớt được phí tổn năng lượng của tiểu bang—giúp có dư ra tiền cho các dịch vụ thiết yếu như giáo dục, cảnh sát, và cứu hỏa.

“Bằng cách gia tăng hiệu năng năng lượng, Dự Luật 39 sẽ giảm bớt nạn ô nhiễm không khí gây bệnh suyễn và bệnh phổi. Trong tiến trình nâng cấp các tòa nhà trường học, Dự Luật 39 cũng sẽ tháo gỡ chất chì, asbestos, mốc meo, và các chất độc hại khác ra khỏi trường học.”—Jane Warner, Chủ Tịch, Hội Phôi Hoa Kỳ tại California
THUẬN cho 39—CHIU TRÁCH NHIỆM NGHIÊM NGẶT

Dự Luật 39 có các điều khoản nghiêm ngặt về chiu trách nhiệm tài chánh—gồm CÁC CUỘC GIÁM ĐỊNH ĐỘC LẬP HÀNG NĂM, được một ỦY BAN CÔNG DÂN GIÁM SÁT tái duyệt và đánh giá liên tục, CHỨNG MINH ĐẦY ĐỦ tất cả các ngân khoản và chi tiêu, và CÔNG BỐ TOÀN BỘ CHI TIẾT.

THUẬN cho 39—ĐÂY LÀ LÝ LỄ THÔNG THƯỜNG: ĐÓNG KHE HỖ THUẾ CHO CÔNG TY Ở NGOÀI TIỂU BANG. TRẢ LẠI mỗi năm \$1 TỶ CHO CALIFORNIA.

<http://www.cleaneenergyjobsact.com/>

JANE WARNER, Chủ Tịch
Hội Phôi Hoa Kỳ tại California

TOM STEYER, Chủ Tịch
Người Dân California cho Năng Lượng Sạch và Việc Làm

MARY LESLIE, Chủ Tịch
Hội Đồng Thương Nghiệp Los Angeles

★ PHẢN BÁC BIỆN LUẬN ỦNG HỘ DỰ LUẬT 39 ★

Khi quý vị đọc các hứa hẹn trong cuộc vận động của Dự Luật 39, hãy nhớ là Tom Steyer—mà CNN gọi là “Vua Quỹ Đầu Tư Đa Dạng của California”—bỏ ra \$20 triệu để vận động bằng những chữ nghe nổi bật và đã được thăm dò ý kiến như “khe hở,” và hứa hẹn “việc làm sạch.”

California đang bị mất đi các thương nghiệp với tốc độ kỷ lục. Hãy tự hỏi xem tăng thuế của các công ty đang tuyển dụng hàng chục ngàn người California có cải tiến được tình trạng này hay không?

Không!

CALIFORNIA ĐÃ NỢ NHIỀU TỶ NHƯNG DỰ LUẬT 39 CÒN LÀM CHO TÌNH TRẠNG NÀY Càng TRẦM TRỌNG THÊM !

California là *tiểu bang tệ hại nhất cho thương nghiệp trong tám năm liên tiếp*, và được đánh giá tin dụng tệ nhất tại Hoa Kỳ. Nhiều triệu người bị thất nghiệp.

Khe hở? Không. Dự Luật 39 bãi bỏ một đạo luật về thuế đã được áp dụng trong nhiều thập niên qua và đem lại hàng tỷ thu nhập cho tiểu bang. Phân Tích Viên Lập Pháp phi đảng phái và Bộ Tài Chánh đồng ý: 39 LÀ MỘT KHOẢN TĂNG THUẾ \$1 TỶ.

Sau đây là sự thật. Một khoản tăng thuế \$1 tỷ lại cho các hãng sở tại California thêm một lý do nữa để không đầu tư hoặc thuê người. Ít việc làm hơn có nghĩa là giảm thu nhập và phải cắt giảm thêm tài trợ cho các trường và cơ quan công lực.

Như thế có tốt đẹp gì cho California hay không?

Dự Luật 39 là cách lập ngân sách tệ nhất ở thung phiếu. Luật này lấy đi \$2.5 tỷ trong ngân sách tiểu bang—số tiền có thể tài trợ cho các trường, đường lộ, hạ tầng cơ sở, hoặc an toàn công cộng.

DỰ LUẬT 39 CŨNG LẬP THÊM GUỒNG MÂY HÀNH CHÁNH MỚI—HÀNG TRIỆU BẠC TRẢ LƯƠNG VÀ HƯU BỔNG CHO BÊ PHÁI CHÍNH TRỊ. Không có trách nhiệm, và không có biện pháp bảo vệ cho người dân đóng thuế đối với nạn tham nhũng.

Thuế cao hơn, việc làm ít đi, thêm hành chánh và phí phạm . . . ZERO trách nhiệm và không có biện pháp bảo vệ người dân đóng thuế đối với các trường hợp mâu thuẫn quyền lợi. Đó là vấn đề về Dự Luật 39.

Những người thuộc đảng Dân Chủ, Độc Lập, và Cộng Hòa đều đồng ý—bỏ phiếu CHỐNG!

MIKE SPENCE, Chủ Tịch
Ủy Ban Bảo Vệ Người Dân Đóng Thuế California

ROBERT MING, Chủ Tịch
Thân Hữu Cứu Việc Làm California

JACK STEWART, Chủ Tịch
Hội Các Hãng Chế Tạo & Kỹ Thuật California

★ BIỆN LUẬN CHỐNG DỰ LUẬT 39 ★

DỰ LUẬT 39 LÀ MỘT KHOẢN TĂNG THUẾ KHỔNG LỒ \$1 TỶ TRÊN CÁC HẰNG TẠO CÔNG ẲN VIỆC LÀM TẠI CALIFORNIA MÀ SẼ LÀM MẤT ĐI HÀNG NGÀN VIỆC LÀM CỦA GIỚI TRUNG LƯU. Tỷ lệ thất nghiệp của California đã tệ hại hàng thứ ba trong nước ở mức gần 11%. Dự Luật 39 làm cho khó khăn của chúng ta còn trầm trọng hơn nữa.

DỰ LUẬT 39 TẠO ĐIỀU KIỆN ĐỂ PHÍ PHẠM VÀ THAM NHŨNG. Luật này chi tiêu đến \$22 triệu cho một guồng máy hành chánh mới và hoa hồng cho quyền lợi riêng. Luật này giao cho các chính khách tại Sacramento một chi phiếu để trống cho họ tha hồ chi tiêu hàng tỷ bạc mà không có trách nhiệm thực sự hoặc các khoản bảo vệ người dân đóng thuế đối với các trường hợp mâu thuẫn quyền lợi.

Sau đây là sự thật: một nhà tỷ phú mà CNN gọi là “Vua Quỹ Đầu Tư Đa Dạng của California” đang tài trợ cho 39, chi ra \$20 triệu để gây ảnh hưởng là phiếu của quý vị và mua cuộc bầu cử này. Các tham viên chính trị của ông ta dùng các từ ngữ như “đóng khe hở” nhưng lại không tin vào đó.

DỰ LUẬT 39 LÀ CHÍNH TRỊ TỆ HẠI NHẤT. CALIFORNIA CẦN CẢI TỔ, CHỨ KHÔNG PHẢI THÊM THUẾ VÀ CHI TIÊU PHÍ PHẠM. CHÚNG TA PHẢI BỎ PHIẾU CHỐNG.

Số tiền \$2.5 tỷ vốn có thể được dùng cho trường học, sức khỏe và an sinh, bảo vệ môi trường hoặc an toàn công cộng thì lại bị chuyển cho một hội đồng mới của chính quyền ăn lương hậu và không chịu trách nhiệm gì nhiều. Mức thâm thủng ngân sách của tiểu bang chúng ta ngày nay lên gần \$16 tỷ và Dự Luật 39 còn làm tình trạng này trầm trọng hơn nữa bằng cách phí phạm tiền vào guồng máy hành chánh mới không cần thiết.

California cần giáo viên và nhân viên cảnh sát, chứ không cần thêm các nhà hành chánh!

DỰ LUẬT 39 TẤN CÔNG CÁC THƯƠNG NGHIỆP CUNG CẤP VIỆC LÀM CHO GIỚI TRUNG LƯU TẠI CALIFORNIA. Việc làm trong ngành chế tạo để nuôi sống các gia đình đang biến mất dần. Gần hai triệu người dân chăm chỉ làm việc tại California đang chật vật để tìm bất cứ việc nào. Khoản tăng thuế \$1 tỷ của Dự Luật 39 thay đổi các đạo luật về thuế đã có từ hơn 40 năm nay và sẽ làm cho công nhân có công đoàn và không công đoàn bị mất thêm việc làm.

DỰ LUẬT 39 GIA TĂNG THÊM CHÍNH QUYỀN VÀ GUỒNG MÁY HÀNH CHÁNH. Quý vị đã được nghe trước đây rồi.

Sacramento có một kế hoạch tạo công ăn việc làm. Chúng ta đưa tiền cho họ để thành lập một hội đồng gồm những người được bổ nhiệm chính trị với cái tên nghe thu hút như Ủy Ban Công Dân Giám Sát. Họ được giao cho chi phiếu để trống để chi tiêu (hay phí phạm) tiền thuế.

Theo Dự Luật 39, tiền được chi tiêu cho các hợp đồng với các chương trình được gọi là “Năng Lượng Xanh”. Ai có thể lấy được các hợp đồng này? Những người đóng góp nhiều cho các cuộc vận động tranh cử chứ còn ai nữa. 39 ĐƯỢC SOẠN KÉM CÒI ĐẾN MỨC CÒN KHÔNG CẢM CÁC NHÀ THẦU TĂNG TIỀN VẬN ĐỘNG TRANH CỬ CHO CÁC CHÍNH KHÁCH CẤP HỢP ĐỒNG TẠI SACRAMENTO!

California cần cải tổ, chứ không phải tăng thuế để tiêu diệt việc làm của giới trung lưu. Dự Luật 39 tăng thuế thêm \$1 tỷ đối với các công ty tạo công ăn việc làm tại California để giúp tài trợ thêm guồng máy hành chánh của chính quyền và mở thêm các quỹ hưu bổng quá hậu hĩnh. Luật này không bảo vệ để tránh thâm thủng ngân sách tiểu bang liên tục, tỷ lệ thất nghiệp cao và tình trạng tiếp tục trì trệ kinh tế.

Hãy nhớ, một nhà tỷ phú có nghị trình riêng đang tài trợ cho 39. Cử tri có trách nhiệm phải bảo vệ người dân đóng thuế tại California. Bằng cách bỏ phiếu KHÔNG cho Dự Luật 39, quý vị sẽ ngăn chặn một khoản tăng thuế tiêu diệt việc làm trị giá \$1 tỷ đối với các công ty tạo công ăn việc làm tại California. Quý vị sẽ yểm trợ việc làm của giới trung lưu tại California để nuôi sống các gia đình và nền kinh tế của chúng ta. Và quý vị sẽ nói với các chính khách tại Sacramento là không còn chi phiếu để trống nữa để họ chi tiêu thêm cho quyền lợi riêng vào chính quyền và các quỹ hưu bổng khổng lồ.

HÃY CHỐNG TĂNG THUẾ, CHI TIÊU PHÍ PHẠM VÀ CHÍNH TRỊ NHƯ MỌI NGÀY. HÃY ĐÒI HỎI CHÍNH QUYỀN PHẢI CHỊU TRÁCH NHIỆM, HÃY BỎ PHIẾU CHỐNG 39.

JACK STEWART, Chủ Tịch

Hội Các Hãng Chế Tạo & Kỹ Thuật California

LEW UHLER, Chủ Tịch

Ủy Ban Giới Hạn Thuế Toàn Quốc

PAT FONG KUSHIDA, Chủ Tịch

Phòng Thương Mại Á Châu Thái Bình Dương California

★ PHẢN BÁC BIỆN LUẬN CHỐNG DỰ LUẬT 39 ★

SỰ THẬT: THUẬN CHO DỰ LUẬT 39 SẼ ĐÓNG LẠI KHE HỖ THUẾ CHO CÁC CÔNG TY Ở NGOÀI TIỂU BANG

Lập luận của phía chống đối đối gat trắng trợn. Dự Luật 39 KHÔNG tăng thuế thêm một xu đối với các gia đình tại California. Luật này chỉ đóng lại khe hở bất công có lợi về thuế cho các công ty ở ngoài tiểu bang, nhưng lại gây tổn kém cho tất cả chúng ta.

Vì thế mà các công ty ở ngoài tiểu bang—gồm cả các công ty có ưu thế trong “nhóm các hãng chế tạo” đã ký vào biện luận trên—đang cầm đầu cuộc vận động lừa dối chống lại 39: để giữ nguyên khe hở của họ.

CÁC NHÀ LẬP PHÁP VÀ VẬN ĐỘNG HÀNH LANG CHUYÊN NGHIỆP ĐÃ LẬP RA KHE HỖ NÀY TRONG MỘT VỤ BẤT TAY CỦA SAU VÀO NĂM 2009

Tờ San Jose Mercury News nói rằng các nhà vận động hành lang chuyên nghiệp “đã lừa dối California,” và “đây là loại thủ đoạn dối gat làm các công ty mang tiếng xấu và chế nhạo việc công khai của chính quyền.”

THUẬN cho 39 đóng lại khe hở này, dọn dẹp tình trạng rối ren do Lập Pháp tạo nên.

SỰ THẬT: 39 TẠO CÔNG ẲN VIỆC LÀM TẠI CALIFORNIA

Lập luận của phía chống đối gọi đây là đánh thuế các hãng sở là một trò hề. Khe hở này có lợi cho các công ty không đưa việc làm vào tiểu bang. Dự Luật 19 sẽ loại bỏ một chương ngại tạo việc làm tại California. Thêm nữa, Dự Luật 39 tạo hàng ngàn việc làm về năng lượng sạch.

SỰ THẬT: ĐÒI HỎI TRÁCH NHIỆM NGHIÊM NGẶT

Lập luận giả tạo của phía chống đối về guồng máy hành chánh thật vô lý. Dự Luật 39 lập ra một Ủy Ban Công Dân Giám Sát để bảo đảm các ngân khoản dành riêng cho việc tạo dựng công ăn việc làm và hiệu năng năng lượng được chi tiêu đúng mức, gồm cả NHỮNG KỶ GIÁM ĐỊNH ĐỘC LẬP hàng năm. Các trường sẽ nhận được hàng trăm triệu tài trợ dành riêng từ việc đóng khe hở này.

THUẬN cho 39. ĐÓNG KHE HỖ—GIỮ LẠI TIỀN và VIỆC LÀM TẠI CALIFORNIA.

ALAN JOSEPH BANKMAN, Giáo Sư Luật Thuế

Trường Luật Stanford

RUBEN GUERRA, CEO

Hội Thương Nghiệp La Tinh

JANE SKEETER

Chủ Tiểu Thương Nghiệp California

TÁI PHÂN CHIA ĐỊA HẠT. CÁC ĐỊA HẠT THƯỢNG VIỆN TIỂU BANG. TRƯNG CẦU DÂN Ý.

- Lá phiếu “Thuận” là phê chuẩn, và lá phiếu “Chống” là bác bỏ, các địa hạt Thượng Viện Tiểu Bang mới do Ủy Ban Công Dân Tái Phân Chia Địa Hạt lập ra.
- Nếu các địa hạt mới bị bác bỏ, đường biên các địa hạt Thượng Viện Tiểu Bang sẽ được các viên chức điều chỉnh dưới quyền giám sát của Tối Cao Pháp Viện California.
- Các địa hạt Thượng Viện Tiểu Bang được sửa đổi lại 10 năm một lần sau kỳ kiểm kê dân số của liên bang.

Tóm Lược của Phân Tích Viên Lập Pháp về Ước Tính Tác Động Tài Khóa Thực Sự Đối Với Chính Quyền Tiểu Bang và Địa Phương:

- Nếu cử tri bỏ phiếu “thuận” và phê chuẩn các bản đồ địa hạt Thượng Viện tiểu bang do Ủy Ban Công Dân Tái Phân Chia Địa Hạt chứng nhận thì sẽ không có tác động tài khóa đối với chính quyền tiểu bang hoặc địa phương.
- Nếu cử tri bỏ phiếu “chống” và bác bỏ các bản đồ địa hạt Thượng Viện tiểu bang do Ủy Ban Công Dân Tái Phân Chia Địa Hạt chứng nhận thì tiểu bang sẽ tốn một lần phí tổn khoảng \$500,000 để thành lập các địa hạt Thượng Viện mới. Các quận sẽ tốn một lần phí tổn khoảng \$500,000 trên toàn tiểu bang để lập các bản đồ khu vực bầu cử mới và tài liệu bầu cử liên hệ cho các địa hạt mới.

PHÂN TÍCH CỦA PHÂN TÍCH VIÊN LẬP PHÁP

SƠ LƯỢC VẤN ĐỀ

Lập Pháp California: Thượng Viện và Hạ Viện.

California được chia thành 40 địa hạt Thượng Viện tiểu bang, với một Thượng Nghị Sĩ đại diện cho mỗi địa hạt Thượng Viện. California cũng được chia thành 80 địa hạt Hạ Viện tiểu bang, với một Dân Biểu đại diện cho mỗi địa hạt Hạ Viện. Hiến Pháp Tiểu Bang ràng buộc mỗi địa hạt Thượng Viện và Hạ Viện phải có khoảng cùng số cư dân như các địa hạt Thượng Viện và Hạ Viện khác.

Xác Định Ranh Giới Địa Hạt. Mỗi mười năm, sau khi cuộc điều tra dân số liên bang đếm số người sinh sống tại California, thì các đường ranh giới địa hạt Thượng Viện, Hạ Viện, Hội Đồng Bình Quân, và Quốc Hội được điều chỉnh. Trước năm 2008, Lập Pháp có trách nhiệm điều chỉnh những ranh giới địa hạt này. Trong năm 2008 và 2010, cử tri tiểu bang đã phê chuẩn các Dự Luật 11 và 20, tương ứng, để chuyển giao trách nhiệm xác định những ranh giới địa hạt này cho một Ủy Ban Công Dân Tái Phân Chia Địa Hạt mới.

Ủy Ban Công Dân Tái Phân Chia Địa Hạt. Hiến Pháp quy định rằng ủy ban phải có 14 thành viên, bao gồm ba nhóm cử tri có ghi danh—5 người ghi danh với chính đảng lớn nhất trong tiểu bang, 5 người ghi danh với chính đảng lớn thứ nhì trong tiểu bang, và 4 người không ghi danh với một trong hai đảng này. Các ô gần bên tóm tắt (1) quá trình được sử dụng để tuyển chọn các ủy viên và (2) các tiêu chuẩn Hiến Pháp buộc các ủy viên phải cân nhắc khi xác định ranh giới địa hạt. Hành động của ủy ban để

thông qua (hoặc “chứng nhận”) ranh giới địa hạt đòi hỏi sự phê chuẩn của chín ủy viên, bao gồm ít nhất ba phiếu bầu “có” từ mỗi một trong ba nhóm ủy viên.

Tiến Trình Tuyển Chọn Các Ủy Viên Công Dân Tái Phân Chia Địa Hạt

Cứ mỗi mười năm, 14 ủy viên được tuyển chọn theo quá trình ba bước sau đây:

- **Lập Danh Sách Ứng Viên.** Bất cứ cử tri California nào có ghi danh đều có thể nộp đơn. Thanh Tra Tiểu Bang loại bỏ ứng viên khỏi danh sách nếu họ có mâu thuẫn quyền lợi nhất định, thay đổi lựa chọn chính đảng của họ trong vòng năm năm qua, hoặc đã không bỏ phiếu trong ít nhất hai trong ba cuộc tổng tuyển cử vừa qua.
- **Thu Hẹp Danh Sách Ứng Viên.** Sau khi xem xét kỹ năng phân tích của các ứng viên, tính khách quan, và tôn trọng tính cách đa dạng của California, ba thanh tra tiểu bang tuyển chọn 60 ứng viên hội đủ điều kiện nhất. Các nhà lãnh đạo Lập Pháp sau đó có thể loại bỏ lên đến 24 tên từ danh sách ứng viên.
- **Tuyển Chọn Các Ủy Viên.** Từ các ứng viên còn lại, Thanh Tra Tiểu Bang ngẫu nhiên rút ra tên của tám ủy viên đầu tiên. Những ủy viên này sau đó chọn ra sáu ủy viên cuối cùng từ danh sách ứng viên thu hẹp.

Tiêu Chuẩn Hiến Pháp Chính để Vẽ Các Địa Hạt

Khi vẽ các bản đồ địa hạt mới, Hiến Pháp Tiểu Bang quy định rằng ủy ban không thể xét đến các chính đảng, giới chức đương nhiệm, hoặc các ứng cử viên chính trị. Trong phạm vi có thể, Hiến Pháp buộc ủy ban phải thiết lập các địa hạt đáp ứng được các tiêu chuẩn sau đây (được liệt kê theo thứ tự ưu tiên):

1. Tương đương hợp lý về mặt dân số.
2. Tuân thủ Đạo Luật Các Quyền Bầu Cử của liên bang.
3. Liên lạc về mặt địa lý.
4. Giảm thiểu sự phân chia bất kỳ thành phố, quận, thành phố và quận, khu phố địa phương, hoặc cộng đồng địa phương có lợi ích chung.
5. Chặt chẽ về mặt địa lý.
6. Các địa hạt Thượng Viện bao gồm toàn bộ hai địa hạt Hạ Viện, đầy đủ và liền kề.

Trung Cầu Dân Ý. Hiến pháp cho phép cử tri phản đối các bản đồ địa hạt do ủy ban này chứng nhận thông qua tiến trình trung cầu dân ý. Để một cuộc trung cầu dân ý hội đủ điều kiện đưa vào lá phiếu, những người ủng hộ phải nộp đơn thỉnh nguyện có chữ ký đủ một số quy định của cử tri có ghi danh. Một bản đồ bị phản đối sẽ có hiệu lực nếu nó được đa số cử tri của tiểu bang phê chuẩn. Nếu một cuộc trung cầu dân ý bị cử tri của tiểu bang bác bỏ, bản đồ địa hạt này không có hiệu lực và Tối Cao Pháp Viện California giám sát việc lập ra một bản đồ mới.

Bản Đồ Địa Hạt Được Chứng Nhận. Trong Tháng Tám 2011, ủy ban đã chứng nhận một tập hợp các bản đồ để thiết lập ranh giới cho các địa hạt Thượng Viện, Hạ Viện, Hội Đồng Bình Quân, và Quốc Hội. Trong Tháng Mười Một 2011, những người ủng hộ đã gửi chữ ký để hỗ trợ của một cuộc trung cầu dân ý về bản đồ địa hạt Thượng Viện được chứng nhận. Những người ủng hộ gửi đơn thỉnh nguyện lên Tối Cao Pháp Viện California để xác định những bản đồ nào sẽ được sử dụng trong cuộc bầu cử sơ bộ Tháng Sáu và cuộc tổng tuyển cử Tháng Mười Một nếu cuộc trung cầu dân ý hội đủ điều kiện đưa vào lá phiếu. Tòa đã kết luận rằng các bản đồ địa hạt Thượng Viện được chứng nhận “có vẻ tuân thủ với tất cả các tiêu chuẩn bắt buộc trong hiến pháp được nêu ra trong Hiến Pháp California”, và đã phán quyết rằng các bản đồ này phải được sử dụng trong cuộc bầu cử sơ bộ Tháng Sáu 2012 và cuộc tổng tuyển cử Tháng Mười Một 2012.

ĐỀ NGHỊ

Cuộc trung cầu dân ý này cho phép cử tri phê chuẩn hoặc từ chối các ranh giới địa hạt Thượng Viện do Ủy Ban Công Dân Tái Phân Chia Địa Hạt chứng nhận. (Các ranh giới địa hạt Hạ Viện, Hội Đồng Bình Quân và Quốc Hội do ủy ban này chứng nhận không lệ thuộc vào cuộc trung cầu dân ý.) Bản sao các bản đồ địa hạt Thượng Viện có chứng nhận được bao gồm ở phần sau của tập tài liệu hướng dẫn cử tri này. Lá phiếu “có” sẽ phê chuẩn các địa hạt này và lá phiếu “không” sẽ bác bỏ chúng.

Nếu Cử Tri Bỏ Phiếu “Thuận”. Các ranh giới địa hạt Thượng Viện do ủy ban này chứng nhận sẽ được sử dụng cho đến khi ủy ban thiết lập các ranh giới mới dựa trên kết quả điều tra dân số liên bang năm 2020.

Nếu Cử Tri Bỏ Phiếu “Chống”. Tối Cao Pháp Viện California sẽ bổ nhiệm các “công cán ủy viên đặc biệt” để thiết lập các ranh giới địa hạt Thượng Viện mới cho phù hợp với các tiêu chuẩn tái phân chia địa hạt được quy định trong Hiến Pháp. (Trong quá khứ, tòa án đã bổ nhiệm các thẩm phán hồi hưu để phục vụ trong vai trò công cán ủy viên đặc biệt.) Tòa án sẽ chứng nhận các ranh giới địa hạt Thượng Viện mới. Các ranh giới mới này sẽ được sử dụng trong các cuộc bầu cử tương lai cho đến khi ủy ban thiết lập các ranh giới mới dựa theo cuộc điều tra dân số liên bang năm 2020.

TÁC ĐỘNG TÀI KHÓA

Nếu cử tri bỏ phiếu “thuận” và phê chuẩn các bản đồ địa hạt Thượng Viện do ủy ban này chứng nhận, thì sẽ không có tác động nào đối với chính quyền tiểu bang hoặc địa phương.

Nếu cử tri bỏ phiếu “chống” và bác bỏ các bản đồ địa hạt Thượng Viện do ủy ban này chứng nhận, thì Tối Cao Pháp Viện California sẽ bổ nhiệm các công cán ủy viên đặc biệt để thiết lập các ranh giới địa hạt Thượng Viện mới. Điều này sẽ tạo ra phí tổn một lần đối với tiểu bang vào khoảng **\$500,000**. Ngoài ra, các quận sẽ tốn phí tổn một lần vào khoảng **\$500,000** trên toàn tiểu bang để lập các bản đồ khu vực bầu cử mới và tài liệu bầu cử liên quan cho các địa hạt này.

★ BIỆN LUẬN ỦNG HỘ DỰ LUẬT 40 ★

CÓ CHO 40 BẢO VỆ ỦY BAN CÔNG DÂN TÁI PHÂN CHIA ĐỊA HẠT ĐƯỢC CỬ TRI PHÊ CHUẨN

Lá phiếu CỎ cho Dự Luật 40 có nghĩa là các bản đồ Thượng Viện Tiểu Bang vẽ ra bởi Ủy Ban Công Dân Tái Phân Chia Địa Hạt được cử tri phê chuẩn sẽ vẫn được giữ nguyên.

Lá phiếu KHÔNG cho Dự Luật 40 cung cấp cho các chính trị gia một cơ hội để loại bỏ các địa hạt công bằng do Ủy Ban độc lập vẽ ra – gây tổn phí hàng trăm ngàn đô la cho người dân đóng thuế trong tiến trình này.

DỰ LUẬT 40 LÀ MỘT LỰA CHON ĐƠN GIẢN GIỮ ỦY BAN CÔNG DÂN ĐƯỢC CỬ TRI PHÊ CHUẨN VÀ CÁC CHÍNH TRỊ GIA VÌ QUYỀN LỢI RIÊNG

Trong năm 2008, cử tri California đã phê chuẩn Dự Luật 11, lập ra Ủy Ban Công Dân Tái Phân Chia Địa Hạt độc lập để vẽ các bản đồ địa hạt cho Thượng Viện Tiểu Bang và Hạ Viện Tiểu Bang. Trước khi có Dự Luật 11, các chính trị gia Lập Pháp tiểu bang đã tự vẽ các địa hạt không có tính cạnh tranh cho họ, hầu như bảo đảm việc tự tái đắc cử của họ.

Bây giờ, một nhóm nhỏ các chính trị gia Sacramento không hài lòng với kết quả của các bản đồ Thượng Viện Tiểu Bang do Ủy Ban độc lập này vẽ ra. Những chính trị gia này đang sử dụng cuộc trưng cầu dân ý này để tìm cách lấy lại các địa hạt không có tính cạnh tranh của họ.

CÁC CHÍNH TRỊ GIA NÀY ĐÃ THẤT BẠI TẠI TÒA ÁN RỜI

Khi cùng các chính trị gia này đã tìm cách khởi kiện chống lại các bản đồ Thượng Viện Tiểu Bang, Tối Cao Pháp Viện California đã phán quyết thống nhất bất lợi cho họ:

“... các địa hạt Thượng Viện do Ủy Ban chứng nhận không chỉ có vẻ tuân thủ với tất cả các tiêu chuẩn ràng buộc trong hiến pháp được nêu ra trong Hiến Pháp California, điều XXI, mà các địa hạt Thượng Viện do Ủy Ban chứng nhận này còn có vẻ là một sản phẩm của một tiến trình tái phân chia địa hạt cởi mở, minh bạch và phi đảng phái theo yêu cầu của các điều khoản hiện hành trong điều XXI.” *Vandermost v. Bowen (2012)*

Chúng tôi khuyến khích quý vị nên đọc toàn bộ phán quyết: www.courts.ca.gov/opinions/archive/S198387.PDF

CÓ CHO DỰ LUẬT 40 GIỮ NGUYÊN Ý ĐỊNH CỦA CỬ TRI CALIFORNIA

Cử tri California đã bỏ phiếu ba lần trong bốn năm qua để có được các bản đồ địa hạt do một Ủy Ban độc lập vẽ ra, chứ không phải các chính trị gia:

- Có cho Dự Luật 11 (2008): lập ra Ủy Ban Công Dân Tái Phân Chia Địa Hạt độc lập để vẽ các bản đồ cho Hạ Viện Tiểu Bang và Thượng Viện Tiểu Bang
- Có cho Dự Luật 20 (2010): đã mở rộng những cải cách của Dự Luật 11 đối với các địa hạt Quốc Hội California
- Không cho Dự Luật 27 (2010): bác bỏ nỗ lực của các chính trị gia nhằm loại bỏ Ủy Ban độc lập và trao lại quyền tự vẽ các địa hạt lập pháp của họ cho các chính trị gia

CÓ CHO DỰ LUẬT 40–BẮT CÁC CHÍNH TRỊ GIA CHỊU TRÁCH NHIỆM

Việc thông qua Dự Luật 11 và Dự Luật 20 và sự thất bại của Dự Luật 27 đã tạo ra một tiến trình tái phân chia công bằng mà không dính líu đến các chính trị gia Sacramento!

Vì những cải cách được cử tri chấp thuận này, lần đầu tiên trong nhiều thập niên qua, Ủy Ban độc lập đã vẽ các địa hạt công bằng cho các nhà lập pháp tiểu bang và Quốc Hội, bắt đầu với các cuộc bầu cử trong năm 2012.

Những cải cách tái phân chia địa hạt này đã chấm dứt các vụ trao đổi trong hậu trường chính trị bằng cách bảo đảm tiến trình này minh bạch và công khai đối với công chúng. Và, các chính trị gia không còn được bảo đảm tái đắc cử, nhưng phải chịu trách nhiệm trước cử tri và phải đáp ứng các nhu cầu của cử tri.

“Ủy Ban này đã đưa các chính trị gia ra khỏi tiến trình này và giao quyền lại cho cử tri.”—John Kabateck, Giám Đốc Điều Hành, Liên Đoàn Doanh Nghiệp Độc Lập Toàn Quốc/California

BẦU CỎ CHO DỰ LUẬT 40–NGĂN CHẶN KHÔNG CHO CÁC CHÍNH TRỊ GIA ĐẢO LỘN CẢI CÁCH BẦU CỬ ĐƯỢC CỬ TRI PHÊ CHUẨN

www.HoldPoliticiansAccountable.org

JENNIFER A. WAGGONER, Chủ Tịch
Liên Đoàn Nữ Cử Tri California

DAVID PACHECO, Chủ Tịch
AARP California

ALLAN ZAREMBERG, Chủ Tịch
Phòng Thương Mại California

★ PHẢN BÁC BIỆN LUẬN ỦNG HỘ DỰ LUẬT 40 ★

Trong vai trò các nhà bảo trợ Dự Luật 40, ý định của chúng tôi là loại bỏ các địa hạt Thượng Viện Tiểu Bang của ủy ban cho năm 2012. Tuy nhiên, do phán quyết của Tối Cao Pháp Viện Tiểu Bang để giữ nguyên các địa hạt này cho năm 2012, chúng tôi đã tạm ngưng cuộc vận động của mình và không còn tìm kiếm lá phiếu KHÔNG.

JULIE VANDERMOST, Nhà Bảo Trợ
Dự Luật 40

★ BIỆN LUẬN CHỐNG DỰ LUẬT 40 ★

Trong vai trò Nhà Bảo Trợ Chính Thức của Dự Luật 40, ý định của chúng tôi là việc bảo đảm cho dự luật này hội đủ điều kiện đưa vào lá phiếu sẽ ngăn chặn không cho các đường biên Địa Hạt Thượng Viện hiện tại được thực thi trong năm 2012. Tối Cao Pháp Viện đã duyệt tiến trình này và đã can thiệp để giữ nguyên các đường biên địa hạt. Với quyết định của tòa án, dự luật này không còn cần thiết và chúng tôi không còn yêu cầu lá phiếu KHÔNG.

JULIE VANDERMOST, Nhà Bảo Trợ
Dự Luật 40

★ PHẢN BÁC BIỆN LUẬN CHỐNG DỰ LUẬT 40 ★

LÁ PHIẾU CÓ CHO DỰ LUẬT 40 VẪN CÒN CẦN THIẾT ĐỂ BẢO VỆ ỦY BAN CÔNG DÂN TÁI PHÂN CHIA ĐỊA HẠT ĐƯỢC CỬ TRI PHÊ CHUẨN

Cử tri vẫn cần bỏ phiếu CÓ cho DỰ LUẬT để bảo đảm các bản đồ Thượng Viện Tiểu Bang do Ủy Ban Công Dân Tái Phân Chia Địa Hạt vẽ ra sẽ vẫn được giữ nguyên—mặc dù các nhà bảo trợ cho cuộc trưng cầu dân ý này đã tuyên bố ở trên rằng họ không còn yêu cầu lá phiếu “Không”.

Một khi cuộc trưng cầu dân ý hội đủ điều kiện đưa vào lá phiếu, thì không thể loại bỏ nó—ngay cả khi những người ủng hộ bỏ rơi dự luật này, như họ đã làm ở trên.

DỰ LUẬT 40 LÀ MỘT LỰA CHỌN ĐƠN GIẢN GIỮA MỘT TIẾN TRÌNH THAY THẾ TỒN KÉM VÀ VIỆC BẢO VỆ ỦY BAN CÔNG DÂN ĐƯỢC CỬ TRI PHÊ CHUẨN

Bỏ phiếu CÓ cho 40:

- BẢO VỆ CÁC BẢN ĐỒ THƯỢNG VIỆN TIỂU BANG được vẽ ra bởi Ủy Ban Công Dân Tái Phân Chia Địa Hạt độc lập được cử tri phê chuẩn.
- TIẾT KIỆM CHO NGƯỜI DÂN ĐÓNG THUẾ hàng trăm ngàn đô la.
- BẮT CÁC CHÍNH TRỊ GIA CHỊU TRÁCH NHIỆM: Với những đường biên địa hạt được vẽ ra bởi một ủy ban công dân độc lập, các chính trị gia không còn được bảo đảm tái

đắc cử, nhưng phải chịu trách nhiệm trước cử tri và phải đáp ứng các nhu cầu của cử tri.

- GIỮ NGUYÊN Ý ĐỊNH CỦA CỬ TRI: Người dân California đã bỏ phiếu ba lần trong bốn năm qua để có một ủy ban độc lập vẽ ra các bản đồ địa hạt—chứ KHÔNG phải các chính trị gia.

Lá phiếu “Không” cho Dự Luật sẽ loại bỏ các địa hạt công bằng do Ủy Ban độc lập vẽ ra—và cho phép các chính trị gia một cơ hội để ảnh hưởng một lần nữa đến tiến trình tái phân chia địa hạt cho lợi ích riêng của họ.

CÓ CHO DỰ LUẬT 40

Xin tiếp tay với chúng tôi và một liên minh rộng lớn bao gồm chính quyền tốt, giới kinh doanh, các nhóm bênh vực cao niên và dân quyền để bầu CÓ CHO Dự Luật 40.

www.HoldPoliticiansAccountable.org

KATHAY FENG, Giám Đốc Điều Hành

Lý Tưởng Chung Cho California

JOHN KABATECK, Giám Đốc Điều Hành

Liên Đoàn Doanh Nghiệp Độc Lập Toàn Quốc/California

GARY TOEBBEN, Chủ Tịch

Phòng Thương Mại Khu Vực Los Angeles

Ứng Cử Viên Tổng Thống Hoa Kỳ

Bộ Luật Bầu Cử California đoạn 9084 đòi hỏi là chi tiết về các ứng cử viên tổng thống phải được công bố trên website của Tổng Thư Ký Tiểu Bang California. Hãy đến www.voterguide.sos.ca.gov để biết thêm chi tiết.

Ứng Cử Viên Lập Pháp và Quốc Hội

Tập hướng dẫn cử tri này gồm chi tiết về các dự luật được đưa vào lá phiếu toàn tiểu bang và các ứng cử viên Thượng Viện Hoa Kỳ. Mỗi chức vụ Thượng Viện Tiểu Bang, Hạ Viện Tiểu Bang, và Hạ Viện Hoa Kỳ chỉ liên quan đến cử tri trong một hoặc vài quận, do đó một số tuyên ngôn của ứng cử viên vào các chức vụ đó có thể được in trong tập lá phiếu mẫu của quận quý vị.

Luật California có quy định về các mức tự nguyện giới hạn chi tiêu cho các ứng cử viên tranh cử vào chức vụ lập pháp tiểu bang (không phải chức vụ liên bang, chẳng hạn như Hạ Viện Hoa Kỳ và Thượng Viện Hoa Kỳ). Các ứng cử viên lập pháp chọn mức chi tiêu vận động tranh cử của họ dưới một số tiền cụ thể có thể được mua chỗ trong các tập lá phiếu mẫu của quận để đăng tuyên ngôn của ứng cử viên đến tối đa là 250 chữ.

Các ứng cử viên Thượng Viện Tiểu Bang tự nguyện giới hạn mức chi tiêu vận động tranh cử của họ có thể chi tiêu tối đa là \$1,169,000 trong một cuộc tổng tuyển cử. Các ứng cử viên vào hạ viện tiểu bang tự nguyện giới hạn mức chi tiêu vận động tranh cử của họ có thể chi tiêu tối đa là \$909,000 trong một cuộc tổng tuyển cử.

Muốn xem danh sách các ứng cử viên lập pháp đã chấp nhận các mức tự nguyện giới hạn chi tiêu vận động tranh cử của California, hãy đến www.sos.ca.gov/elections/elections_cand_stat.htm.

Tất cả ứng cử viên Hạ Viện Hoa Kỳ có thể mua chỗ đăng tuyên ngôn của ứng cử viên trong các tập lá phiếu mẫu của quận. (Một số ứng cử viên Hạ Viện Hoa Kỳ chọn không mua chỗ cho tuyên ngôn của ứng cử viên.)

Các mức tự nguyện giới hạn chi tiêu vận động tranh cử của California không áp dụng cho ứng cử viên vào các chức vụ liên bang, kể cả Thượng Viện Hoa Kỳ. Do đó, tất cả các ứng cử viên Thượng Viện Hoa Kỳ đều có thể mua chỗ đăng tuyên ngôn của ứng cử viên trong tập hướng dẫn cử tri này. (Một số ứng cử viên Thượng Viện Hoa Kỳ chọn không mua chỗ cho tuyên ngôn của ứng cử viên.)

Các ứng cử viên vào Thượng Viện Hoa Kỳ là:

- Dianne Feinstein
- Elizabeth Emken

Muốn biết danh sách tất cả các ứng cử viên được đề cử, hãy đến www.sos.ca.gov/elections/elections_cand.htm.

TUYÊN NGÔN CỦA ỨNG CỬ VIÊN THƯỢNG VIỆN HOA KỲ

Một Thượng Nghị Sĩ Hoa Kỳ:

- Phục vụ trong tư cách là một trong hai Thượng Nghị Sĩ đại diện cho quyền lợi của California tại Quốc Hội Hoa Kỳ.
- Đề nghị và bỏ phiếu cho các đạo luật mới của quốc gia.
- Bỏ phiếu để xác nhận các thẩm phán liên bang, Thẩm Phán Tối Cao Pháp Viện Hoa Kỳ, và nhiều chức vụ dân sự và quân sự cao cấp do tổng thống bổ nhiệm.

DIANNE FEINSTEIN

1801 Avenue of the Stars, Suite 829

(310) 203-1012

Đảng:

Los Angeles, CA 90067

www.diannefeinstein2012.com

Dân Chủ

Tiểu bang và đất nước chúng ta hiện đang trong giai đoạn khó khăn. Nền kinh tế, tuy bắt đầu phục hồi, đang từ từ thoát khỏi một trong những thời kỳ trì trệ tệ hại nhất trong lịch sử Hoa Kỳ. Đất nước đang gặp các thử thách quan trọng về kinh tế và an ninh quốc gia trên khắp thế giới. California cần có giới lãnh đạo đã được chứng minh trong Thượng Viện Hoa Kỳ để sẵn sàng đối phó với các thử thách đó. Ưu tiên số một của tôi là đem lại ổn định cho nền kinh tế của California và toàn quốc. Tôi ủng hộ các biện pháp hợp lý để tăng trưởng nền kinh tế như cắt giảm thuế lương bổng, một kế hoạch tái tài trợ để giúp người có nhà về tiền nợ mua nhà và chấm dứt tình trạng tịch thu nhà cửa lan tràn tại tiểu bang chúng ta, một kế hoạch về hạ tầng cơ sở thật cần thiết để tạo công ăn việc làm, hỗ trợ cho lương bổng của giáo viên và nhân viên đáp ứng đầu tiên, và các tín khoản thuế cho các hãng sở để thuê cựu chiến binh thất nghiệp và những người thất nghiệp dài hạn. Tôi cũng quyết tâm bảo vệ các chương trình An Sinh Xã Hội và Medicare thật quan trọng cho người cao niên. Tiểu Ban Tình Báo Thượng Viện do tôi làm chủ tịch nay hoạt động theo cung cách phi đảng phái, giúp chúng ta làm việc có hiệu quả hơn trong việc bảo vệ nền an ninh quốc gia, phá vỡ hoạt động khủng bố, và giữ vai trò giám sát quan trọng đối với 16 cơ quan Tình Báo. Là thành viên của Tiểu Ban Tư Pháp, tôi vẫn thận trọng bảo vệ dân quyền cho tất cả công dân của chúng ta và tôi không hề nao núng trong việc bảo vệ quyền chọn lựa của người phụ nữ chống lại tất cả mọi trường hợp hành hung. Tôi ra tranh cử vào Thượng Viện Hoa Kỳ vì tôi tin rằng tôi có kiến thức, kinh nghiệm, và quyết tâm để đem lại khác biệt cho California. Tôi xin cảm tạ quý vị ủng hộ tôi.

ELIZABETH EMKEN

P.O. Box 81

(925) 395-4475

Đảng:

Danville, CA 94526

info@emken2012.com

Cộng Hòa

www.emken2012.com

Chúng ta không thể thay đổi Washington nếu không thay đổi một số người *tại* Washington. Tình trạng bế tắc chúng ta nhìn thấy ở Quốc Hội hàng ngày đang tác hại đến người dân California. Tỷ lệ thất nghiệp tại tiểu bang chúng ta cao hơn nhiều so với mức trung bình toàn quốc, mức gia tăng việc làm chậm hơn, và điều đó có nghĩa là có ít cơ hội hơn cho người dân chăm chỉ làm việc tại California. Trong số 10 thành phố tại Hoa Kỳ có tỷ lệ thất nghiệp cao nhất, 9 thành phố nằm trong tiểu bang chúng ta. California đã không thay đổi đại diện tại Thượng Viện Hoa Kỳ trong gần hai mươi năm qua, nhưng các khó khăn của chúng ta lại càng trở nên tệ hại hơn. Việc Thượng Viện không làm gì cho các dự luật hết sức quan trọng có nghĩa là các cơ sở tiểu thương chúng ta cần để tạo công ăn việc làm bị đe dọa vì tăng thuế, và các điều lệ còn nặng nề hơn nữa. Các nông gia tại Central Valley của chúng ta cần nước. Lãnh vực kỹ thuật cao của chúng ta cần được cải tổ thuế khóa để giữ lại việc làm ở đây. Các kỹ nghệ an ninh quốc gia và quốc phòng của chúng ta đang bị đe dọa nghiêm trọng. Nguyên trạng đã thất bại. Chúng ta cần người lãnh đạo mới, cần năng lực mới, và bắt đầu lại trong Thượng Viện Hoa Kỳ. Là vợ và mẹ có ba con, tôi quan tâm đến tương lai của các con tôi. Tôi nhất quyết bắt Washington phải làm việc bằng cách tạo điều kiện dễ dàng hơn để tạo việc làm tại California này thay vì ở ngoại quốc, bằng cách bảo đảm cho quý vị và gia đình quý vị có thể chọn nền giáo dục và chăm sóc sức khỏe thích hợp cho quý vị, và chúng ta giúp những người thực sự cần được giúp. Tôi lấy làm vinh hạnh làm việc để được quý vị ủng hộ. Hãy tìm hiểu thêm tại www.Emken2012.com.

*Thư tự tuyên ngôn của ứng cử viên được quyết định bằng cách rút thăm theo mẫu tự bất kỳ.
Những bản tuyên ngôn trong trang này là do các ứng cử viên cung cấp và không được phối kiểm mức độ chính xác.
Mỗi bản tuyên ngôn đều do ứng cử viên tự nguyện nộp và tự trả tiền in.*

DỰ LUẬT 30

Dự luật tiên khởi này được đưa ra trước người dân theo các điều khoản của Đoạn 8 Điều II của Hiến Pháp California.

Dự luật tiên khởi này thêm một đoạn vào Hiến Pháp California; do đó, các điều khoản mới được đề nghị thêm vào sẽ được in theo *kiểu chữ nghiêng* để cho thấy là mới.

DỰ LUẬT

ĐẠO LUẬT BẢO VỆ TRƯỜNG HỌC VÀ AN TOÀN CÔNG CỘNG ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2012

ĐOẠN 1. Danh Xưng.

Dự luật này sẽ có tên và có thể được gọi là “Đạo Luật Bảo Vệ Trường Học và An Toàn Công Cộng Địa Phương năm 2012”.

ĐOẠN 2. Kết Luận.

(a) Chỉ riêng trong bốn năm vừa qua, California đã phải cắt giảm hơn \$56 tỷ từ giáo dục, cảnh sát và phòng cháy chữa cháy, y tế, và các dịch vụ tiểu bang và địa phương thiết yếu khác. Những khoản cắt giảm tài trợ này đã buộc phải sa thải giáo viên, tăng sĩ số lớp học, tăng lệ phí đại học, giảm bảo vệ của cảnh sát, tăng thời gian phản ứng với đám cháy, làm trầm trọng thêm nguy hiểm quá tải tại các nhà tù, và cắt giảm đáng kể việc giám sát tù nhân thả sớm có điều kiện.

(b) Những cắt giảm về dịch vụ thiết yếu đã gây tổn thương nhiều nhất đối với giới cao niên, các gia đình lao động thuộc tầng lớp trung lưu, trẻ em, sinh viên đại học, và các doanh nghiệp nhỏ tại California. Chúng ta không có khả năng cắt giảm nhiều hơn nữa đối với giáo dục và các dịch vụ khác mà chúng ta cần.

(c) Sau nhiều năm cắt giảm và nhiều lựa chọn khó khăn, đến lúc cần phải xoay tiểu bang lại cho đúng hướng. Tăng thu nhập bằng thuế mới là một sự đầu tư cho tương lai của chúng ta mà sẽ đưa California trở lại con đường tăng trưởng và thành công.

(d) Đạo Luật Bảo Vệ Trường Học và An Toàn Công Cộng Địa Phương năm 2012 sẽ làm cho hệ thống thuế của California công bằng hơn. Các gia đình lao động đang chật vật trong khi những người giàu có nhất trong số chúng ta tận hưởng tăng trưởng thu nhập kỷ lục, cũng đúng thời khi yêu cầu những người giàu phải đóng góp phần công bằng của họ.

(e) Đạo Luật Bảo Vệ Trường Học và An Toàn Công Cộng Địa Phương năm 2012 tăng thuế thu nhập đối với những người có thu nhập ở mức cao nhất — những người có thể đủ khả năng nhất để đóng góp. Đạo luật này cũng tạm thời phục hồi một số loại thuế bán hàng có hiệu lực năm ngoái, trong khi vẫn giữ mức thuế bán hàng nói chung thấp hơn là mức hồi đầu năm 2011.

(f) Các loại thuế mới trong dự luật này là tạm thời. Theo Hiến Pháp California khoản tăng thuế bán hàng 1/4-xu sẽ hết hiệu lực sau bốn năm, và các khoản tăng thuế thu nhập cho những người đóng thuế giàu có nhất sẽ chấm dứt sau bảy năm.

(g) Thu nhập từ thuế mới này được đảm bảo trong Hiến Pháp California sẽ đi trực tiếp vào các khu học chánh và các trường đại học cộng đồng địa phương. Thành phố và các quận được đảm bảo tài trợ liên tục cho các chương trình an toàn công cộng chẳng hạn như các dịch vụ cảnh sát và bảo vệ trẻ em địa phương. Tiền của tiểu bang không còn bị ràng buộc nên được dùng để giúp cân bằng ngân sách và ngăn chặn các cắt giảm kinh khủng hơn nữa đối với các dịch vụ cho giới cao niên, các gia đình lao động, và các tiểu doanh nghiệp. Mọi người đều được hưởng lợi.

(h) Để đảm bảo các ngân khoản này đến đúng chỗ theo ý định của cử tri, chúng được bỏ vào những tài khoản đặc biệt mà Lập Pháp không đụng đến được. Không thể chi tiêu bất cứ khoản thu nhập nào trong số này vào chi phí hành chánh hay điều hành của tiểu bang.

(i) Các ngân khoản này sẽ phải chịu một cuộc kiểm toán độc lập hàng năm để đảm bảo là chúng chỉ được chi tiêu cho trường học và an toàn công cộng. Các viên chức dân cử sẽ là đối tượng bị truy tố và bị phạt hình sự nếu họ lạm dụng các ngân khoản này.

ĐOẠN 3. Mục Đích và Ý Định.

(a) Mục đích chính của dự luật này là để bảo vệ các trường học và an toàn công cộng địa phương bằng cách yêu cầu người giàu đóng góp phần thuế của họ một cách công bằng. Dự luật này đưa các ngân khoản ra ngoài sự kiểm soát của tiểu bang và bỏ chúng vào các trường mục đặc biệt độc quyền dành riêng cho các trường học và an toàn công cộng địa phương trong Hiến Pháp tiểu bang.

(b) Dự luật này xây dựng trên một kế hoạch ngân sách rộng lớn hơn của tiểu bang mà đã bị cắt giảm vĩnh viễn hàng tỷ đô la đối với chi tiêu của tiểu bang.

(c) Dự luật này bảo đảm việc tài trợ chắc chắn, đáng tin cậy cho các trường học, trường đại học cộng đồng, và an toàn công cộng trong khi giúp cân bằng ngân sách và ngăn chặn các cắt giảm kinh khủng hơn nữa đối với các dịch vụ cho giới cao niên, các gia đình lao động trung lưu, trẻ em và các tiểu doanh nghiệp.

(d) Dự luật này bảo vệ hiến pháp để chuyển giao các chương trình an toàn công cộng địa phương từ tiểu bang sang cho địa phương kiểm soát và chuyển giao thu nhập của tiểu bang sang cho chính quyền địa phương để trang trải cho những chương trình đó. Dự luật này bảo đảm rằng các trường học không bị tổn hại bằng cách cung cấp tài trợ còn nhiều hơn mức mà các trường lẽ ra đã nhận được nếu không có sự chuyển giao này.

(e) Dự luật này bảo đảm rằng các khoản thu nhập mới mà dự luật mang lại sẽ được gửi trực tiếp đến các khu học chánh cho các khoản chi tiêu trong lớp học, chứ không cho chi phí điều hành. Không thể đình hoãn hoặc giữ lại nguồn tài trợ trường học này bất kể chuyện gì xảy ra đối với ngân sách tiểu bang.

(f) Tất cả các khoản thu nhập từ dự luật này phải được kiểm toán tại địa phương mỗi năm, và Kiểm Soát Viên độc lập phải kiểm toán để bảo đảm số tiền này sẽ chỉ được sử dụng cho các trường học và an toàn công cộng địa phương.

ĐOẠN 4. Đoạn 36 được thêm vào Điều XIII của Hiến Pháp California, như sau:

ĐOẠN 36. (a) Cho các mục đích của đoạn này:

(1) “*Dịch Vụ An Toàn Công Cộng*” bao gồm những điều sau đây:

(A) *Tuyển dụng và huấn luyện nhân viên an toàn công cộng, bao gồm cả nhân viên công lực, luật sư được chỉ định phụ trách thủ tục tố tụng hình sự, và nhân viên an ninh tòa án.*

(B) *Quản lý các trại giam địa phương và cung cấp nhà ở, trị liệu, và dịch vụ cho, và giám sát đối với, những người lớn và trẻ vị thành niên phạm pháp.*

(C) *Ngăn ngừa nạn lạm dụng, bỏ bê, hoặc khai thác trẻ em; cung cấp dịch vụ cho trẻ em và thanh thiếu niên bị lạm dụng, bỏ bê, hoặc khai thác, hoặc những người có nguy cơ bị lạm dụng,*

bỏ bê, hoặc khai thác, và gia đình của những trẻ em đó; cung cấp dịch vụ nhận con nuôi; và cung cấp dịch vụ bảo vệ dành cho người lớn.

(D) Cung cấp các dịch vụ sức khỏe tâm thần cho trẻ em và người lớn để làm giảm bớt tình trạng học hành thất bại ở trường, gây nguy hại cho bản thân hoặc người khác, vô gia cư, và giam giữ hoặc nhập viện có thể ngăn ngừa được.

(E) Phòng ngừa, điều trị, và cung cấp các dịch vụ phục hồi đối với nạn lạm dụng chất kích thích.

(2) “Luật Tái Phối Trí năm 2011” có nghĩa là luật được ban hành vào hoặc trước Ngày 30 Tháng Chín, năm 2012, để thực hiện kế hoạch ngân sách tiểu bang, được gọi là Tái Phối Trí năm 2011 và phân công trách nhiệm về Dịch Vụ An Toàn Công Cộng cho các cơ quan địa phương, bao gồm cả trách nhiệm phức tạp liên hệ. Luật này sẽ cung cấp cho các cơ quan địa phương sự linh hoạt tối đa và quyền kiểm soát việc thiết kế, điều hành và cung cấp Dịch Vụ An Toàn Công Cộng phù hợp với luật liên bang và các điều kiện tài trợ, theo quyết định của Lập Pháp. Tuy nhiên, Luật Tái Phối Trí năm 2011 sẽ không bao gồm các chương trình mới được giao cho các cơ quan địa phương sau Ngày 1 Tháng Giêng, năm 2012, ngoại trừ chương trình khám dò tìm định kỳ sớm, chẩn đoán và điều trị (EPSDT) và chương trình quản trị chăm sóc sức khỏe tâm thần.

(b) (1) Trừ phi được quy định trong tiểu phần (d), bắt đầu trong năm tài khóa 2011-12 và tiếp tục sau đó, các ngân khoản sau đây sẽ được ký thác vào Quỹ Thu Nhập Địa Phương 2011, được thành lập theo Đoạn 30025 của Bộ Luật Chính Quyền, như sau:

(A) Toàn bộ thu nhập, trừ đi các khoản bồi hoàn, có được từ các thứ thuế mô tả trong các Đoạn 6051.15 và 6201.15 của Bộ Luật Thu Nhập và Thuế Vụ, theo nội dung của các đoạn đó vào Ngày 1 Tháng Bảy, năm 2011.

(B) Toàn bộ thu nhập, trừ đi các khoản bồi hoàn, có được từ các lệ phí đăng bộ xe mô tả trong Đoạn 11005 của Bộ Luật Thu Nhập và Thuế Vụ, theo nội dung của đoạn đó vào ngày 1 Tháng Bảy, 2011.

(2) Vào và sau ngày 1 Tháng Bảy, 2011, các khoản thu nhập được ký thác theo đoạn văn (1) sẽ không được coi là thu nhập của Quỹ Chung hoặc tiền thuế thu được cho các mục đích của Đoạn 8 Điều XVI của Hiến Pháp California.

(c) (1) Các ngân khoản ký thác vào Quỹ Thu Nhập Địa Phương 2011 đang tiếp tục được phân bổ riêng để tài trợ cho việc cung cấp các Dịch Vụ An Toàn Công Cộng bởi các cơ quan địa phương. Trong khi chờ Luật Tái Phối Trí năm 2011 được thực hiện đầy đủ, cũng có thể sử dụng các ngân khoản này để hoàn trả cho Tiểu Bang phí tổn chương trình phát sinh trong việc cung cấp các Dịch Vụ An Toàn Công Cộng thay mặt cho các cơ quan địa phương. Các phương pháp để phân chia ngân khoản phải giống như được nêu cụ thể trong Luật Tái Phối Trí năm 2011.

(2) Thủ quỹ quận, thủ quỹ thành phố và quận, hoặc viên chức thích hợp khác phải thành lập Quỹ Thu Nhập Địa Phương 2011 của Quận trong ngân khổ của mỗi quận hoặc thành phố và quận. Số tiền trong mỗi Quỹ Thu Nhập Địa Phương 2011 của Quận phải được sử dụng riêng để tài trợ cho việc cung cấp các Dịch Vụ An Toàn Công Cộng bởi các cơ quan địa phương theo quy định của Luật Tái Phối Trí năm 2011.

(3) Mặc dù có Đoạn 6 của Điều XIII B, hoặc bất kỳ điều

khoản hiến pháp nào khác, nhiệm vụ của một chương trình mới hoặc dịch vụ cao cấp hơn đối với một cơ quan địa phương được áp đặt bởi Luật Tái Phối Trí năm 2011, hoặc bởi bất kỳ quy định nào được phê chuẩn hay bất kỳ lệnh hành pháp hoặc chỉ thị hành chính nào được ban hành để thực thi luật đó, sẽ không được coi là một nhiệm vụ đòi hỏi Tiểu Bang phải cung cấp một ngân khoản phụ trội trong phạm vi ý nghĩa của đoạn đó. Bất kỳ điều kiện nào buộc một cơ quan địa phương phải tuân thủ Chương 9 (bắt đầu từ Đoạn 54950) Mục 1 Phần 2 Tiêu Đề 5 của Bộ Luật Chính Quyền, liên quan đến việc thực hiện trách nhiệm về Dịch Vụ An Toàn Công Cộng của họ, hoặc bất kỳ vấn đề nào khác, sẽ không phải là một trách nhiệm có thể được bồi hoàn theo Đoạn 6 của Điều XIII B.

(4) (A) Luật ban hành sau ngày 30 Tháng Chín, 2012, mà có tác động chung là làm tăng chi phí một cơ quan địa phương đã phải gánh chịu cho các chương trình hoặc mức độ dịch vụ theo trách nhiệm Luật Tái Phối Trí năm 2011 trao phó, sẽ áp dụng đối với các cơ quan địa phương trong phạm vi mà tiểu bang cung cấp tài trợ hàng năm cho khoản gia tăng chi phí đó. Các cơ quan địa phương sẽ không buộc phải cung cấp các chương trình hoặc mức độ dịch vụ theo yêu cầu của luật này, được mô tả trong tiểu đoạn văn này, trên mức mà ngân khoản tài trợ đã được cung cấp.

(B) Các quy định, lệnh hành pháp, hoặc chỉ thị hành chính, được thực thi sau Ngày 9 Tháng Mười, năm 2012, mà không cần thiết để thực thi Luật Tái Phối Trí năm 2011, và có tác động chung là làm tăng chi phí một cơ quan địa phương đã phải gánh chịu cho các chương trình hoặc mức độ dịch vụ theo trách nhiệm Luật Tái Phối Trí năm 2011 trao phó, sẽ áp dụng đối với các cơ quan địa phương trong phạm vi mà Tiểu Bang cung cấp tài trợ hàng năm cho khoản gia tăng chi phí đó. Các cơ quan địa phương sẽ không buộc phải cung cấp các chương trình hoặc mức độ dịch vụ theo các quy định, lệnh hành pháp, hoặc chỉ thị hành chính mới, được mô tả trong tiểu đoạn văn này, trên mức mà ngân khoản tài trợ đã được cung cấp.

(C) Bất kỳ chương trình nào mới hoặc mức dịch vụ cao hơn do các cơ quan địa phương cung cấp, như mô tả trong các tiểu phần (A) và (B), trên mức tài trợ đã được cung cấp, sẽ không cần Tiểu Bang cấp ngân khoản phụ trội mà cũng không lệ thuộc vào Đoạn 6 của Điều XIII B. Đoạn văn này sẽ không áp dụng đối với luật hiện đang được miễn tiền phụ trội theo đoạn văn (2) tiểu phần (a) Đoạn 6 của Điều XIII B như nội dung của đoạn văn đó vào ngày 2 Tháng Giêng, 2011.

(D) Tiểu Bang sẽ không phải nộp cho chính quyền liên bang bất kỳ kế hoạch hoặc điều khoản từ bỏ nào, hoặc các khoản tu chính nào đối với những kế hoạch hay điều khoản từ bỏ đó, mà có tác động chung là làm tăng chi phí một cơ quan địa phương đã phải gánh chịu cho các chương trình hoặc mức độ dịch vụ theo trách nhiệm Luật Tái Phối Trí năm 2011 trao phó, ngoại trừ trong phạm vi mà luật liên bang buộc phải có các kế hoạch, điều khoản từ bỏ, hoặc tu chính đó, hoặc nếu Tiểu Bang cung cấp tài trợ hàng năm cho khoản gia tăng chi phí đó.

(E) Tiểu Bang sẽ không buộc phải cung cấp một ngân khoản phụ trội theo đoạn văn này cho một nhiệm vụ mà Tiểu Bang áp đặt theo yêu cầu của một cơ quan địa phương hoặc để tuân thủ luật liên bang. Tài trợ tiểu bang theo yêu cầu của đoạn văn này sẽ phải từ một nguồn khác hơn so với những gì được mô tả trong các tiểu phần (b) và (d), thuế bất động sản tính theo trị giá

thu vào, hoặc Tiểu Trương Mục Dịch Vụ Xã Hội trong Trương Mục Thuế Mua Bán của Quỹ Thu Nhập Địa Phương.

(5) (A) Đối với các chương trình được mô tả trong các tiểu đoạn văn từ (C) đến (E), gồm cả hai tiểu đoạn văn này, trong đoạn văn (I) của tiểu phần (a) và được bao gồm trong Luật Tài Phối Trí năm 2011, nếu có sự thay đổi sau này trong các đạo luật hoặc quy định liên bang để sửa đổi các điều kiện lấy được tài trợ đối xứng của liên bang theo như mô tả trong Luật Tài Phối Trí năm 2011, và có tác động chung là làm tăng chi phí một cơ quan địa phương phải gánh chịu, thì hàng năm Tiểu Bang phải cung cấp ít nhất 50 phần trăm trong phần chi phí không thuộc liên bang theo như quyết định của Tiểu Bang.

(B) Khi Tiểu Bang là một bên của bất kỳ vụ khiếu nại trong một phiên xử pháp lý hoặc hành chính liên bang mà có liên quan đến một hoặc nhiều chương trình được mô tả trong các tiểu đoạn văn từ (C) đến (E), gồm cả hai tiểu đoạn văn này, trong đoạn văn (I) của tiểu phần (a) và được bao gồm trong Luật Tài Phối Trí năm 2011, và có một vụ dàn xếp hoặc lệnh pháp lý hoặc hành chính để áp đặt một chi phí dưới hình thức phạt tiền hoặc có tác động chung là làm tăng chi phí một cơ quan địa phương đã phải gánh chịu cho các chương trình hoặc mức độ dịch vụ theo trách nhiệm Luật Tài Phối Trí năm 2011 trao phó, thì hàng năm Tiểu Bang phải cung cấp ít nhất 50 phần trăm trong phần chi phí không thuộc liên bang theo như quyết định của Tiểu Bang. Tiểu Bang không phải thanh toán nếu Tiểu Bang xác định rằng vụ thỏa thuận đó hoặc lệnh liên quan đến một hoặc nhiều cơ quan địa phương thất bại trong việc thực hiện một nhiệm vụ của bộ, thất bại trong việc thành tâm thực hiện một bốn phân pháp lý, hoặc hành động một cách cầu thả hay thiếu thận trọng.

(C) Tài trợ tiểu bang theo đoạn văn này sẽ phải từ các nguồn tài trợ khác hơn so với những gì được mô tả trong các tiểu phần (b) và (d), thuế bất động sản tính theo trị giá thu vào, hoặc Tiểu Trương Mục Dịch Vụ Xã Hội trong Trương Mục Thuế Mua Bán của Quỹ Thu Nhập Địa Phương.

(6) Nếu Tiểu Bang hoặc một cơ quan địa phương không thực hiện một nhiệm vụ hoặc bốn phân theo đoạn văn này hoặc theo Luật Tài Phối Trí năm 2011, thì một bên thích hợp có thể tìm cách giải quyết bằng luật pháp. Các thủ tục tố tụng này sẽ có quyền ưu tiên hơn tất cả các vấn đề dân sự khác.

(7) Ngân khoản ký thác vào Quỹ Thu Nhập Địa Phương 2011 của Quận phải được chi tiêu theo cung cách được thiết kế để duy trì tư cách hội đủ điều kiện của Tiểu Bang đối với tài trợ đối xứng của liên bang, và bảo đảm là Tiểu Bang tuân thủ các tiêu chuẩn liên bang thích ứng chi phối việc cung cấp các Dịch Vụ An Toàn Công Cộng của Tiểu Bang.

(8) Ngân khoản ký thác vào Quỹ Thu Nhập Địa Phương 2011 của Quận sẽ không được các cơ quan địa phương sử dụng để thay thế khoản tài trợ khác cho các Dịch Vụ An Toàn Công Cộng.

(d) Nếu các thứ thuế được mô tả trong tiểu phần (b) bị cắt giảm hoặc ngưng hoạt động, thì hàng năm Tiểu Bang phải cấp tiền cho Quỹ Thu Nhập Địa Phương 2011 với số lượng bằng hoặc lớn hơn số tiền gộp lại mà lẽ ra phải được cung cấp bởi các thứ thuế mô tả trong tiểu phần (b). Phương pháp để xác định ngân khoản đó phải được mô tả trong Luật Tài Phối Trí năm 2011, và Tiểu Bang có bốn phân phải cấp ngân khoản đó miễn là chứng nào các cơ quan địa phương còn buộc phải thực

hiện các trách nhiệm về Dịch Vụ An Toàn Công Cộng do Luật Tài Phối Trí năm 2011 chỉ định. Nếu hàng năm Tiểu Bang không phân bổ ngân khoản đó, thì Giám Đốc Quản Lý Tài Chánh phải chuyển ngân khoản đó từ Quỹ Chung theo tỷ lệ phân chia hàng tháng sang Quỹ Thu Nhập Địa Phương 2011. Sau đó, Giám Đốc Quản Lý Tài Chánh phải phân bổ các ngân khoản này cho các cơ quan địa phương theo cách thức do Luật Tài Phối Trí năm 2011 hướng dẫn. Các trách nhiệm của tiểu bang theo tiểu phần này sẽ có quyền ưu tiên thấp hơn đối với tiền trong Quỹ Chung so với ưu tiên đầu tiên về ngân khoản dành riêng theo Đoạn 8 Điều XVI và ưu tiên thứ nhì để thanh toán các khoản nợ và trách nhiệm pháp lý mà cử tri đã phê chuẩn như được mô tả trong Đoạn 1 Điều XVI.

(e) (I) Để bảo đảm rằng giáo dục công cộng không bị tổn hại trong quá trình cung cấp bảo vệ thiết yếu đối với các Dịch Vụ An Toàn Công Cộng địa phương, Trương Mục Bảo Vệ Giáo Dục theo đây được thành lập trong Quỹ Chung để tiếp nhận và phân phối các khoản thu nhập có được từ các thứ thuế gia tăng từ từ do đoạn này áp đặt, theo quy định trong tiểu phần (f).

(2) (A) Trước ngày 30 Tháng Sáu, 2013, và trước ngày 30 Tháng Sáu mỗi năm từ 2014 đến 2018, gồm cả hai năm này, Giám Đốc Tài Chánh phải ước tính tổng số thu nhập bổ sung, trừ đi các khoản bồi hoàn, sẽ thu được từ thuế suất gia tăng từ từ theo quy định của tiểu phần (f) sẽ có để chuyển vào Trương Mục Bảo Vệ Giáo Dục trong năm tài khóa tiếp theo. Giám Đốc Tài Chánh phải tiến hành ước tính tương tự trễ nhất là ngày 10 Tháng Giêng, 2013, về các khoản thu nhập bổ sung, trừ đi các khoản bồi hoàn, sẽ nhận được vào cuối năm tài khóa 2012-13.

(B) Trong 10 ngày cuối cùng của quý thuộc mỗi ba quý đầu của mỗi năm tài khóa từ 2013-14 đến 2018-19, gồm cả hai giai đoạn này, Giám Đốc Quản Lý Tài Chánh phải chuyển vào Trương Mục Bảo Vệ Giáo Dục một phần tư của tổng số tiền ước tính theo tiểu đoạn văn (A) cho năm tài khóa đó, trừ trường hợp số tiền này có thể được điều chỉnh theo tiểu đoạn văn (D).

(C) Trong mỗi năm tài khóa từ 2012-13 đến 2020-21, gồm cả hai giai đoạn này, Giám đốc Tài Chánh phải tính toán một khoản điều chỉnh cho Trương Mục Bảo Vệ Giáo Dục, theo quy định của tiểu đoạn văn (D), bằng cách cộng chung các khoản sau đây, khi thích ứng:

(i) Trong quý cuối cùng của mỗi năm tài khóa từ 2012-13 đến 2018-19, gồm cả hai giai đoạn này, Giám Đốc Tài Chánh phải tính lại ước tính đã làm cho năm tài khóa đó theo tiểu đoạn văn (A), và phải trừ đi từ khoản ước tính cập nhật này các số tiền trước đó đã chuyển vào Trương Mục Bảo Vệ Giáo Dục cho năm tài khóa đó.

(ii) Trong Tháng Sáu 2015 và trong mỗi Tháng Sáu từ 2016 đến 2021, gồm cả hai năm này, Giám Đốc Tài Chánh phải xác định lần cuối số tiền từ thu nhập bổ sung, trừ đi các khoản bồi hoàn, có được từ thuế suất gia tăng từ từ theo quy định trong tiểu phần (f) cho năm tài khóa kết thúc hai năm trước đó. Số tiền ước tính cập nhật được tính trong mệnh đề (i) cho năm tài khóa kết thúc hai năm trước đó sẽ được trừ khỏi số tiền xác định lần cuối này.

(D) Nếu khoản cộng chung được xác định theo tiểu đoạn văn (C) là số dương, Giám Đốc Quản Lý Tài Chánh phải chuyển một số tiền tương đương với khoản cộng chung đó vào Trương Mục Bảo Vệ Giáo Dục trong vòng 10 ngày trước khi kết thúc năm tài khóa. Nếu khoản tiền đó là số âm, Giám Đốc Quản Lý

Tài Chánh phải tạm ngưng hoặc giảm bớt những lần chuyển tiền hàng quý sau đó, nếu có, cho Trương Mục Bảo Vệ Giáo Dục cho đến khi tổng số cắt giảm tương đương với số tiền số âm mô tả trong đây. Cho các mục đích của bất kỳ tính toán nào được thực hiện theo mệnh đề (i) của tiểu đoạn văn (C), không được sửa đổi số tiền chuyển hàng quý để phản ánh bất kỳ khoản tạm ngưng hoặc cắt giảm nào được thực hiện theo tiểu đoạn văn này.

(3) Toàn bộ ngân khoản trong Trương Mục Bảo Vệ Giáo Dục theo đây được tiếp tục phân bổ để hỗ trợ các khu học chánh, các phòng giáo dục quận, các trường hiến chương, và các khu đại học cộng đồng như được quy định trong đoạn văn này.

(A) Mười một phần trăm ngân khoản phân bổ theo đoạn văn này phải được Hội Đồng Quản Trị các Đại Học Cộng Đồng California phân chia hàng quý cho các khu đại học cộng đồng để cung cấp khoản tài trợ với mục đích tổng quát cho các khu đại học cộng đồng cân xứng với ngân khoản được xác định theo Đoạn 84750.5 của Bộ Luật Giáo Dục, theo như nội dung của đoạn luật đó sau khi cử tri phê chuẩn đoạn này. Các khoản phân bổ tính theo tiểu đoạn văn này sẽ được bù đắp bằng các ngân khoản quy định trong các tiểu phần (a), (c), và (d) Đoạn 84751 của Bộ Luật Giáo Dục, theo như nội dung của đoạn đó sau khi cử tri phê chuẩn đoạn này, mà vượt quá các ngân khoản tính theo Đoạn 84750.5 của Bộ Luật Giáo Dục, theo như nội dung của đoạn đó sau khi cử tri phê chuẩn đoạn này, miễn là không có khu đại học cộng đồng nào sẽ nhận được dưới một trăm đô la (\$100) cho mỗi sinh viên theo học tương đương toàn thời gian.

(B) Tám mươi chín phần trăm các ngân khoản phân bổ theo đoạn văn này phải được Giám Đốc Học Chánh Công Huấn phân chia hàng quý để tài trợ với mục đích tổng quát cho các khu học chánh, các phòng giáo dục quận, và tài trợ với mục đích tổng quát của tiểu bang cho các trường hiến chương cân xứng với các giới hạn thu nhập tính theo các Đoạn 2558 và 42238 của Bộ Luật Giáo Dục và ngân khoản tính theo Đoạn 47633 của Bộ Luật Giáo Dục cho các phòng giáo dục quận, các khu học chánh, và các trường hiến chương, tương ứng, theo nội dung của các đoạn đó sau khi cử tri phê chuẩn đoạn này. Các ngân khoản được tính như thế sẽ được bù đắp bằng các ngân khoản quy định trong tiểu phần (c) Đoạn 2558, các đoạn văn (1) đến (7) tiểu phần (h) Đoạn 42238, và Đoạn 47635, của Bộ Luật Giáo Dục cho các phòng giáo dục quận, các khu học chánh, và các trường hiến chương, tương ứng, theo như nội dung của các đoạn đó sau khi cử tri phê chuẩn đoạn này, miễn là không có khu học chánh, phòng giáo dục quận, hoặc trường hiến chương nào sẽ nhận được dưới hai trăm đô la (\$200) cho mỗi đơn vị điểm danh trung bình hàng ngày.

(4) Tiểu phần này tự nó có giá trị và có hiệu lực mà không cần lập pháp hành động. Việc Hội Đồng Quản Trị các Đại Học Cộng Đồng California và Giám Đốc Học Chánh Công Huấn phân phối ngân khoản trong Trương Mục Bảo Vệ Giáo Dục sẽ không bị trì hoãn hoặc nếu không thì bị ảnh hưởng vì Lập Pháp và Thống Đốc không ban hành được một dự luật ngân sách hàng năm theo Đoạn 12 của Điều IV, bằng cách viện dẫn đoạn

văn (h) Đoạn 8 của Điều XVI, hoặc bằng bất kỳ hành động hoặc thiếu hành động nào khác bởi Lập Pháp hoặc Thống Đốc.

(5) Mặc dù có bất kỳ điều khoản luật nào khác, không được dùng tiền ký thác trong Trương Mục Bảo Vệ Giáo Dục để thanh toán bất kỳ chi phí nào phát sinh bởi Lập Pháp, Thống Đốc, hoặc bất kỳ cơ quan nào của chính quyền tiểu bang.

(6) Một khu đại học cộng đồng, phòng giáo dục quận, khu học chánh, hoặc trường hiến chương sẽ có thẩm quyền duy nhất để xác định cách chi tiêu ngân khoản nhận được từ Trương Mục Bảo Vệ Giáo Dục tại trường hoặc các trường trong phạm vi quyền tài phán của họ, miễn là, tuy nhiên, hội đồng hoặc thực thể quản lý việc phân bổ phải đưa ra các quyết định chi tiêu này trong một phiên họp công khai của hội đồng hoặc thực thể quản lý đó và sẽ không sử dụng bất cứ ngân khoản nào từ Trương Mục Bảo Vệ Giáo Dục để trả lương hay phúc lợi cho nhân viên điều hành hoặc bất cứ chi phí hành chánh nào khác. Mỗi khu đại học cộng đồng, phòng giáo dục quận, khu học chánh, hoặc trường hiến chương hàng năm phải công bố trên trang Mạng Internet của họ một bản kết toán cho biết số tiền đã nhận được từ Trương Mục Bảo Vệ Giáo Dục là bao nhiêu và số tiền đó đã được chi tiêu như thế nào.

(7) Cuộc thanh tra độc lập hàng năm về tài chánh và tuân thủ luật ràng buộc đối với các khu đại học cộng đồng, phòng giáo dục quận, khu học chánh, và trường hiến chương phải, ngoài tất cả các yêu cầu khác của pháp luật, xác định và xác minh xem các ngân khoản từ Trương Mục Bảo Vệ Giáo Dục có được phân bổ và chi tiêu đúng đắn theo quy định của đoạn này hay không. Chi phí do những thực thể đó sử dụng để tuân thủ các yêu cầu kiểm toán bổ sung của đoạn này có thể được thanh toán bằng tài trợ từ Trương Mục Bảo Vệ Giáo Dục, và không được coi là chi phí hành chánh cho các mục đích của đoạn này.

(8) Các khoản thu nhập, trừ đi các khoản bồi hoàn, thu được theo tiểu phần (f) để ký thác vào Trương Mục Bảo Vệ Giáo Dục theo đoạn này được coi là “thu nhập Quỹ Chung”, “tiền thuế thu được cho Quỹ Chung”, và “tiền được Tiểu Bang dùng để hỗ trợ các khu học chánh và khu đại học cộng đồng” cho các mục đích của Đoạn 8 Điều XVI.

(f) (1) (A) Ngoài các thứ thuế áp đặt bởi Mục 1 (bắt đầu từ Đoạn 6001) Phần 2 của Bộ Luật Thu Nhập và Thuế Vụ, đối với đặc quyền bán tài sản cá nhân hữu hình với giá bán lẻ, một thứ thuế theo đây được áp đặt trên tất cả các cửa hàng bán lẻ ở mức 1/4 phần trăm tổng doanh thu của bất kỳ cửa hàng bán lẻ nào từ việc buôn bán tất cả tài sản cá nhân hữu hình với giá bán lẻ trong Tiểu Bang này vào và sau ngày 1 Tháng Giêng, 2013, và trước ngày 1 Tháng Giêng, 2017.

(B) Ngoài các thứ thuế áp đặt bởi Mục 1 (bắt đầu từ Đoạn 6001) Phần 2 của Bộ Luật Thu Nhập và Thuế Vụ, một thứ thuế hàng hóa theo đây được áp đặt đối với việc cất giữ, sử dụng, hoặc tiêu dùng khác trong Tiểu Bang này về tài sản cá nhân hữu hình mua từ bất kỳ cửa hàng bán lẻ nào vào và sau ngày 1 Tháng Giêng, 2013, và trước ngày 1 Tháng Giêng, 2017, để cất giữ, sử dụng, hoặc tiêu dùng khác trong Tiểu Bang này ở mức 1/4 phần trăm của giá bán tài sản đó.

(C) Luật Thuế Mua Bán và Sử Dụng, bao gồm bất cứ khoản tu chính nào được ban hành vào hoặc sau ngày có hiệu lực của đoạn này, sẽ áp dụng đối với các thứ thuế áp đặt theo đoạn văn này.

(D) Đoạn văn này sẽ hết tác dụng vào ngày 1 Tháng Giêng, 2017.

30

31

(2) Đối với bất kỳ năm tính thuế nào bắt đầu vào hoặc sau ngày 1 Tháng Giêng, 2012, và trước ngày 1 Tháng Giêng, 2019, liên quan đến thứ thuế áp đặt theo Đoạn 17041 của Bộ Luật Thu Nhập và Thuế Vụ, thì khung thuế thu nhập và thuế suất ở mức 9.3 phần trăm quy định trong đoạn văn (1) tiểu phần (a) Đoạn 17041 của Bộ Luật Thu Nhập và Thuế Vụ sẽ được sửa đổi bởi mỗi điều sau đây:

(A) (i) Đối với phần thu nhập chịu thuế nhiều hơn hai trăm năm mươi ngàn đô la (\$250,000) nhưng không hơn ba trăm ngàn đô la (\$300,000), thì thuế suất là 10.3 phần trăm đối với phần vượt quá hai trăm năm mươi ngàn đô la (\$250,000).

(ii) Đối với phần thu nhập chịu thuế nhiều hơn ba trăm ngàn đô la (\$300,000) nhưng không hơn năm trăm ngàn đô la (\$500,000), thì thuế suất là 11.3 phần trăm đối với phần vượt quá ba trăm ngàn đô la (\$300,000).

(iii) Đối với phần thu nhập chịu thuế nhiều hơn năm trăm ngàn đô la (\$500,000), thì thuế suất là 12.3 phần trăm đối với phần vượt quá năm trăm ngàn đô la (\$500,000).

(B) Các khung thuế thu nhập quy định tại các mệnh đề (i), (ii), và (iii) của tiểu đoạn văn (A) sẽ được tính lại, vì nếu không thì được quy định trong tiểu phần (h) Đoạn 17041 của Bộ Luật Thu Nhập và Thuế Vụ, chỉ cho các năm tính thuế bắt đầu vào và sau ngày 1 Tháng Giêng, 2013.

(C) (i) Cho các mục đích của tiểu phần (g) Đoạn 19136 của Bộ Luật Thu Nhập và Thuế Vụ, đoạn văn này sẽ được xem là trở thành luật vào ngày nó trở nên có hiệu lực.

(ii) Cho các mục đích của Mục 10 (bắt đầu từ Đoạn 17001), và Mục 10.2 (bắt đầu từ Đoạn 18401), Phần 2 của Bộ Luật Thu Nhập và Thuế Vụ, thì các khung thuế được sửa đổi và thuế suất được thiết lập và áp đặt bởi đoạn văn này sẽ được xem là được thiết lập và áp đặt theo Đoạn 17041 của Bộ Luật Thu Nhập và Thuế Vụ.

(D) Đoạn văn này sẽ hết tác dụng vào ngày 1 Tháng Mười Hai, 2019.

(3) Đối với bất kỳ năm tính thuế nào bắt đầu vào hoặc sau ngày 1 Tháng Giêng, 2012, và trước ngày 1 Tháng Giêng, 2019, liên quan đến thứ thuế áp đặt theo Đoạn 17041 của Bộ Luật Thu Nhập và Thuế Vụ, thì khung thuế thu nhập và thuế suất ở mức 9.3 phần trăm quy định trong đoạn văn (1) tiểu phần (c) Đoạn 17041 của Bộ Luật Thu Nhập và Thuế Vụ sẽ được sửa đổi bởi mỗi điều sau đây:

(A) (i) Đối với phần thu nhập chịu thuế nhiều hơn ba trăm bốn mươi ngàn đô la (\$340,000) nhưng không hơn bốn trăm lẻ tám ngàn đô la (\$408,000), thì thuế suất là 10.3 phần trăm đối với phần vượt quá ba trăm bốn mươi ngàn đô la (\$340,000).

(ii) Đối với phần thu nhập chịu thuế nhiều hơn bốn trăm lẻ tám ngàn đô la (\$408,000) nhưng không hơn sáu trăm tám mươi ngàn đô la (\$680,000), thì thuế suất là 11.3 phần trăm đối với phần vượt quá bốn trăm lẻ tám ngàn đô la (\$408,000).

(iii) Đối với phần thu nhập chịu thuế nhiều hơn sáu trăm tám mươi ngàn đô la (\$680,000) thì thuế suất là 12.3 phần trăm đối với phần vượt quá sáu trăm tám mươi ngàn đô la (\$680,000).

(B) Các khung thuế thu nhập quy định tại các mệnh đề (i), (ii), và (iii) của tiểu đoạn văn (A) sẽ được tính lại, vì nếu không thì được quy định trong tiểu phần (h) Đoạn 17041 của Bộ Luật Thu Nhập và Thuế Vụ, chỉ cho các năm tính thuế bắt đầu vào và sau ngày 1 Tháng Giêng, 2013.

(C) (i) Cho các mục đích của tiểu phần (g) Đoạn 19136 của Bộ Luật Thu Nhập và Thuế Vụ, đoạn văn này sẽ được xem là trở thành luật vào ngày nó trở nên có hiệu lực.

(ii) Cho các mục đích của Mục 10 (bắt đầu từ Đoạn 17001), và Mục 10.2 (bắt đầu từ Đoạn 18401), Phần 2 của Bộ Luật Thu Nhập và Thuế Vụ, thì các khung thuế được sửa đổi và thuế suất được thiết lập và áp đặt bởi đoạn văn này sẽ được xem là được thiết lập và áp đặt theo Đoạn 17041 của Bộ Luật Thu Nhập và Thuế Vụ.

(D) Đoạn văn này sẽ hết tác dụng vào ngày 1 Tháng Mười Hai, 2019.

(g) (1) Giám Đốc Quản Lý Tài Chính, theo thẩm quyền luật định của họ, có thể thực hiện việc kiểm toán các khoản chi từ Quỹ Thu Nhập Địa Phương 2011 và từ bất kỳ Quỹ Thu Nhập Địa Phương 2011, của Quận nào, và sẽ kiểm toán Trương Mục Bảo Vệ Giáo Dục để bảo đảm rằng những ngân khoản đó được sử dụng và kết toán một cách phù hợp với đoạn này.

(2) Bộ Trưởng Tư Pháp hoặc biện lý khu tại địa phương phải nhanh chóng điều tra, và có thể tìm cách áp dụng các hình phạt dân sự hoặc hình sự, đối với bất cứ vụ sử dụng tiền bạc sai trái nào từ Quỹ Thu Nhập Địa Phương 2011 của Quận hoặc Trương Mục Bảo Vệ Giáo Dục.

ĐOẠN 5. Ngày Hiệu Lực.

Tiểu phần (b) Đoạn 36 Điều XIII của Hiến Pháp California, như được dự luật này thêm vào, sẽ có tác dụng bắt đầu từ ngày 1 Tháng Bảy, 2011. Các đoạn văn (2) và (3) tiểu phần (f) Đoạn 36 Điều XIII của Hiến Pháp California, như được dự luật này thêm vào, sẽ có tác dụng bắt đầu từ ngày 1 Tháng Giêng, 2012. Tất cả các điều khoản khác của dự luật này sẽ trở nên có tác dụng vào ngày sau ngày bầu cử mà dự luật này được phê chuẩn bởi đa số cử tri bầu cho dự luật này trong lá phiếu.

ĐOẠN 6. Các Dự Luật Mâu Thuẫn Nhau.

Trong trường hợp dự luật này và một dự luật khác để áp đặt thuế suất gia tăng từ từ đối với thu nhập cá nhân sẽ xuất hiện trên cùng lá phiếu bầu toàn tiểu bang, thì các điều khoản của dự luật hoặc các dự luật khác đó sẽ bị xem là mâu thuẫn với dự luật này. Trong trường hợp dự luật này nhận được số phiếu thuận nhiều hơn một dự luật bị xem là mâu thuẫn với nó, thì các điều khoản của đạo luật này sẽ có giá trị toàn bộ, và dự luật hoặc các dự luật khác đó trở nên vô giá trị và không có hiệu lực.

ĐOẠN 7. Dự luật này cung cấp tài trợ cho các khu học chánh và khu đại học cộng đồng một ngân khoản bằng hoặc vượt quá số tiền mà lẽ ra sẽ được cung cấp nếu các khoản thu nhập ký thác theo các Đoạn 6051.15 và 6201.15 của Bộ Luật Thu Nhập và Thuế Vụ theo Chương 43 của Các Đạo Luật năm 2011 đã được xem là “thu nhập Quỹ Chung”, hoặc “tiền thuế thu được cho Quỹ Chung” cho các mục đích của Đoạn 8 Điều XVI của Hiến Pháp California.

DỰ LUẬT 31

Dự luật tiên khởi này được đưa ra trước người dân California theo các điều khoản của Đoạn 8 Điều II của Hiến Pháp California.

Dự luật tiên khởi này tu chính và thêm các đoạn Hiến Pháp California và thêm các đoạn vào Bộ Luật Giáo Dục và Bộ Luật Chính Quyền; do đó, các điều khoản hiện hữu được đề nghị hủy bỏ sẽ được in theo kiểu chữ gạch ngang và các điều khoản mới được đề nghị thêm vào sẽ được in theo kiểu chữ nghiêng để cho thấy là mới.

DỰ LUẬT

Đạo Luật về Hiệu Năng và Trách Nhiệm Chính Quyền

ĐOẠN 1. Kết Luận và Tuyên Bố

Người dân tại Tiểu Bang California theo đây kết luận và tuyên bố rằng chính quyền phải:

1. **Đáng Tín Nhiệm.** Chính quyền California đã làm mất đi lòng tín nhiệm của công dân và không đáp ứng các nhu cầu của người dân tại California. Người dân đóng thuế có quyền hưởng lợi nhiều hơn từ khoản đầu tư của mình và công chúng xứng đáng được hưởng kết quả tốt hơn từ các dịch vụ của chính quyền.

2. **Chịu Trách Nhiệm về Kết Quả.** Để khôi phục lòng tín nhiệm, chính quyền ở tất cả các cấp phải chịu trách nhiệm về kết quả. Người dân có quyền biết tiền thuế được chi tiêu như thế nào và các cơ quan chính quyền làm việc có hiệu quả đến mức nào. Các cơ quan chính quyền tiểu bang và địa phương phải ấn định các kết quả có thể đo lường được cho tất cả các khoản chi tiêu và công bố đều đặn phúc trình về mức tiến bộ về các kết quả đó.

3. **Có Hiệu Quả về Phí Tồn.** California phải đầu tư các nguồn tài nguyên công hiếm hoi một cách khôn ngoan để cạnh tranh trong nền kinh tế toàn cầu. Do đó các dịch vụ công thiết yếu phải được cung cấp với hiệu quả và hiệu năng ngày càng tăng.

4. **Mình Bạch.** Điều tối quan trọng là công việc công phải công khai. Thành thật và cởi mở giúp phát huy và bảo tồn mức toàn vẹn của nền dân chủ và mối liên hệ giữa người dân và chính quyền của họ.

5. **Tập Trung vào Kết Quả.** Để cải tiến kết quả, các cơ quan công cần hiểu rõ ràng mục đích công. Bằng dự luật này, người dân tuyên bố rằng mục đích của các chính quyền tiểu bang và địa phương là phát huy một nền kinh tế thịnh vượng, một môi trường có phẩm chất, và công bằng cộng đồng. Các mục đích này được nâng cao bằng cách đạt được ít nhất các mục tiêu sau đây: gia tăng việc làm, cải tiến giáo dục, giảm nghèo, giảm tội ác, và cải tiến sức khỏe.

6. **Hợp Tác.** Để tận dụng từng đồng, các cơ quan công phải làm việc với nhau để giảm bớt nạn hành chánh quan liêu, loại bỏ trùng lặp, và giải quyết mâu thuẫn. Họ phải kết hợp các dịch vụ và áp dụng các sách lược đã được chứng minh có hiệu quả và có thể đem lại khác biệt trong cuộc sống của người dân California.

7. **Gần Gũi Hơn với Người Dân.** Nhiều dịch vụ chính quyền được cung cấp hiệu quả nhất ở cấp địa phương, nơi các viên chức công biết rõ các cộng đồng của họ và cư dân tiếp xúc được với các viên chức dân cử. Các chính quyền địa phương cần có khả năng linh động để lập các chương trình đáp ứng sát nhu cầu của các cộng đồng của họ.

8. **Yểm Trợ Tạo Việc Làm Vùng.** California gồm có nhiều nền kinh tế vùng. Nhiều thành phần sinh động kinh tế tốt nhất là được giải quyết ở cấp vùng. Tiểu Bang phải cho phép và khuyến khích các chính quyền địa phương cộng tác trong vùng để nâng cao khả năng thu hút đầu tư vốn vào các nền kinh tế vùng để tạo việc làm lương cao.

9. **Sẵn Sàng Lắng Nghe.** Công chúng tham gia là yếu tố thiết yếu để bảo đảm một nền dân chủ sinh động và đáp ứng và một chính quyền đáp ứng và chịu trách nhiệm. Khi chính quyền lắng nghe, sẽ có thêm người sẵn sàng giữ một vai trò tích cực trong cộng đồng của họ và chính quyền của họ.

10. **Tần Tiệm và Thận Trọng.** Các chính quyền tiểu bang và

địa phương ngày nay chi tiêu hàng trăm triệu đô la cho các tiến trình ngân sách mà không công bố cho biết đạt được những gì. Cùng các số tiền đó có thể được sử dụng hiệu quả hơn để lập các ngân sách liên kết các số tiền với mục tiêu và thông báo mức tiến bộ về các mục tiêu đó, vốn là mục đích chính của các ngân sách công.

ĐOẠN 2. Mục Đích và Ý Định

Khi ban hành dự luật này, người dân tại Tiểu Bang California có ý định:

1. Cải tiến các kết quả và bắt chịu trách nhiệm với người dân đóng thuế và công chúng bằng cách cải tiến tiến trình ngân sách cho các chính quyền tiểu bang và địa phương với các nguồn tài nguyên hiện hữu.

2. Giúp chính quyền tiểu bang làm việc nhiều hiệu năng, hiệu quả, và minh bạch hơn qua một tiến trình ngân sách tiểu bang làm những việc sau:

a. Tập trung các quyết định về ngân sách vào những gì các chương trình đang muốn đạt được và có tiến bộ hay không.

b. Đòi hỏi lập một ngân sách hai năm và tái duyệt mỗi chương trình ít nhất từng năm năm một để bảo đảm tiền được chi tiêu đúng mức trong thời gian đó.

c. Đòi hỏi các chương trình mới quan trọng và cắt giảm thuế phải có các nguồn tài trợ được xác định rõ ràng trước khi ban hành các quyết định đó.

d. Đòi hỏi phải công bố các đạo luật—gồm cả Đạo Luật Ngân Sách—trong ba ngày trước khi các nhà lập pháp có thể bỏ phiếu.

3. Đưa chính quyền đến gần người dân hơn bằng cách giúp và khuyến khích các chính quyền địa phương làm việc với nhau để tiết kiệm tiền, cải tiến kết quả, và khôi phục trách nhiệm với công chúng qua những biện pháp sau:

a. Tập trung các quyết định về ngân sách của chính quyền địa phương vào những gì các chương trình đang muốn đạt được và có tiến bộ hay không.

b. Giao thẩm quyền cho các quận, thành phố, và trường học để họ soạn, qua một tiến trình công cộng, một Kế Hoạch Hành Động Sách Lược Cộng Đồng để lập các ưu tiên cộng đồng mà họ không thể tự đạt được thành quả.

c. Cho phép các chính quyền địa phương nào phê chuẩn một Kế Hoạch Hành Động có được khả năng linh động về cách họ chi tiêu tiền tiểu bang để cải tiến kết quả của các chương trình công.

d. Cho phép các chính quyền địa phương nào phê chuẩn một Kế Hoạch Hành Động tự cách nhận định luật lệ nào của tiểu bang cản trở mức tiến bộ và một tiến trình ấn định điều luật địa phương để đáp ứng điều kiện của tiểu bang.

e. Khuyến khích các chính quyền địa phương cộng tác để đạt được các mục tiêu được giải quyết có hiệu quả hơn ở cấp vùng.

f. Cung cấp một số tài trợ của tiểu bang để khuyến khích các chính quyền địa phương lập các Kế Hoạch Hành Động.

g. Đòi hỏi các chính quyền địa phương phải phúc trình mức tiến bộ hàng năm của họ và đánh giá các nỗ lực của họ bốn năm một lần như là điều kiện để được tiếp tục linh động—do đó khôi phục trách nhiệm của các viên chức dân cử địa phương với cử tri và người dân đóng thuế tại địa phương.

4. Mời mọi người tham gia nhận định các ưu tiên, ấn định mục tiêu, thiết lập những cách đo lường kết quả, dành ra các nguồn tài nguyên trong ngân sách, và theo dõi mức tiến bộ.

5. Thực thi các biện pháp cải tổ ngân sách trong đây bằng cách dùng các nguồn tài nguyên hiện hữu đang dành cho các tiến trình ngân sách của tiểu bang và các tiểu khu chính trị của họ mà không phải tài trợ thêm nhiều. Ngoài ra, thành lập Tín Quỹ Hiệu Năng và Trách Nhiệm từ các gốc thuế và thu nhập hiện hữu. Không có điều khoản nào trong đây đòi hỏi phải tăng bất cứ khoản thuế nào hoặc cải biến bất cứ thuế suất hoặc gốc thuế nào.

ĐOẠN 3. Đoạn 8 của Điều IV Hiến Pháp California được tu chính như sau:

ĐOẠN 8. (a) Trong những khóa họp thường lệ không có dự luật nào ngoài dự luật ngân sách có thể được tiểu ban hoặc bất cứ viện nào nghe trình bày hoặc hành động cho đến ngày thứ 31 sau khi đưa ra dự luật trừ phi viện bãi bỏ điều kiện này bằng cách gọi tên bỏ phiếu ghi vào sổ, với ba phần tư phiếu thuận.

(b) Lập Pháp không được làm luật nào ngoại trừ bằng đạo luật và không được ban hành đạo luật nào ngoại trừ bằng dự luật. Không có dự luật nào được thông qua trừ phi dự luật đó được bàn cãi về danh xưng trong 3 ngày tại mỗi viện nhưng viện có thể bãi bỏ điều kiện này bằng cách gọi tên bỏ phiếu ghi vào sổ, với hai phần ba phiếu thuận. Không có dự luật nào không phải là dự luật có một điều khoản khẩn cấp được thông qua trong một khóa họp đặc biệt do Thống Đốc triệu tập để giải quyết một tình trạng khẩn trương do Thống Đốc tuyên bố vì một thiên tai hoặc một vụ tấn công khủng bố được thông qua nếu dự luật đó cùng với những khoản tu chính chưa được in có bản in và được phân phối cho các thành viên và cung cấp cho công chúng trong ít nhất là 3 ngày. Không có dự luật nào được thông qua trừ phi, bằng cách gọi tên bỏ phiếu ghi vào sổ, có đa số phiếu thuận của thành viên mỗi viện.

(c) (1) Trừ trường hợp quy định trong các đoạn văn (2) và (3) của tiểu phần này, một đạo luật được ban hành trong khóa họp thường lệ sẽ có hiệu lực vào ngày 1 Tháng Giêng kế tiếp sau thời gian 90 ngày kể từ ngày ban hành đạo luật đó và một đạo luật được ban hành trong khóa họp đặc biệt sẽ có hiệu lực vào ngày thứ 91 sau khi chấm dứt khóa họp đặc biệt để thông qua dự luật đó.

(2) Một đạo luật, không phải là một đạo luật thành lập hoặc thay đổi đường biên của bất cứ địa hạt lập pháp, quốc hội, hoặc bầu cử nào, được ban hành bằng một dự luật do Lập Pháp thông qua vào hoặc trước ngày Lập Pháp ngưng họp để cùng nghị đề họp lại trong năm thứ nhì của khóa họp lập pháp hai năm, và đã chuyển cho Thống Đốc sau ngày đó, sẽ có hiệu lực vào ngày 1 Tháng Giêng kế tiếp sau ngày ban hành đạo luật đó trừ phi, trước ngày 1 Tháng Giêng, một bản kiến nghị trưng cầu dân ý ảnh hưởng đến đạo luật đó được nộp cho Tổng Chương Lý theo tiểu phần (d) Đoạn 10 của Điều II, mà trong trường hợp đó thì đạo luật này sẽ có hiệu lực vào ngày thứ 91 sau ngày ban hành trừ phi kiến nghị đã được nộp cho Tổng Thư Ký Tiểu Bang theo tiểu phần (b) Đoạn 9 của Điều II.

(3) Các đạo luật tổ chức bầu cử, các đạo luật áp đặt thuế hoặc phân bổ cho các chi phí thông thường hiện thời của Tiểu Bang, và các đạo luật khẩn cấp sẽ có hiệu lực ngay khi ban hành.

(d) Các đạo luật khẩn cấp là các đạo luật cần thiết để bảo tồn ngay trật tự, sức khỏe, hoặc an toàn công cộng. Một bản sự kiện về tính cách cần thiết này sẽ được nêu ra trong một đoạn của dự luật. Tại mỗi viện, đoạn này và dự luật này sẽ được thông qua riêng rẽ, mỗi lần bằng cách gọi tên bỏ phiếu ghi vào sổ, với hai

phần ba phiếu thuận. Một đạo luật khẩn cấp không được thành lập hoặc bãi bỏ bất cứ chức vụ nào hoặc thay đổi lương, nhiệm kỳ, hoặc nhiệm vụ của bất cứ chức vụ nào, hoặc cấp bất cứ đặc quyền hoặc đặc lợi nào, hoặc thành lập bất cứ trường hợp giao quyền hoặc quyền lợi nào.

ĐOẠN 4. Đoạn 9.5 được thêm vào Điều IV Hiến Pháp California, như sau:

ĐOẠN 9.5. Một dự luật được Lập Pháp thông qua mà (1) thành lập một chương trình mới của tiểu bang, kể cả một chương trình địa phương do tiểu bang bắt buộc được nêu trong Đoạn 6 của Điều XIII B, hoặc một cơ quan mới, hoặc mở rộng thêm phạm vi của một chương trình hoặc cơ quan tiểu bang hiện hữu như vậy, mà kết quả sẽ là, nếu được tài trợ, một khoản gia tăng phí tổn sau cùng của tiểu bang lên hơn hai mươi lăm triệu đô la (\$25,000,000) trong năm tài khóa đó hoặc trong bất cứ năm tài khóa nào sau đó, hoặc (2) giảm bớt thuế tiểu bang hoặc nguồn thu nhập khác của tiểu bang, mà kết quả sẽ là một khoản giảm thu nhập sau cùng của Tiểu Bang lên hơn hai mươi lăm triệu đô la (\$25,000,000) trong năm tài khóa đó hoặc trong bất cứ năm tài khóa nào sau đó, là vô giá trị trừ phi có các khoản giảm bớt chương trình tiểu bang hoặc thêm thu nhập để bù đắp, hoặc cả hai, trong dự luật đó hoặc một dự luật khác một số tiền bằng hoặc nhiều hơn khoản gia tăng phí tổn sau cùng của tiểu bang hoặc khoản giảm thu nhập sau cùng của tiểu bang. Mức hai mươi lăm triệu đô la (\$25,000,000) nêu trong đoạn này sẽ được điều chỉnh hàng năm vì lạm phát theo Chỉ Số Giá Tiêu Thụ California.

ĐOẠN 5. Đoạn 10 của Điều IV Hiến Pháp California được tu chính như sau:

ĐOẠN 10. (a) Mỗi dự luật do Lập Pháp thông qua sẽ được đệ trình lên Thống Đốc. Dự luật này sẽ trở thành đạo luật nếu được Thống Đốc ký ban hành. Thống Đốc có thể phủ quyết dự luật đó bằng cách gửi trả lại kèm với những lời phản đối cho viện gốc đưa ra dự luật đó, và viện đó sẽ ghi những lời phản đối vào sổ và tái xét dự luật. Nếu sau đó mỗi viện thông qua dự luật này bằng cách gọi tên bỏ phiếu ghi vào sổ, với hai phần ba phiếu thuận, thì dự luật này trở thành đạo luật.

(b) (1) Bất cứ dự luật nào, không phải dự luật thành lập hoặc thay đổi đường biên của bất cứ địa hạt lập pháp, quốc hội, hoặc bầu cử nào, được Lập Pháp thông qua vào hoặc trước ngày Lập Pháp chấm dứt khóa họp chung để họp lại trong năm thứ nhì của khóa họp lập pháp hai năm, và đã chuyển cho Thống Đốc sau ngày đó, mà không được gửi trả lại trong vòng 30 ngày sau ngày đó thì sẽ trở thành đạo luật.

(2) Bất cứ dự luật nào được Lập Pháp thông qua trước ngày 30 Tháng Sáu của năm thứ nhì của khóa họp lập pháp hai năm và đã chuyển cho Thống Đốc vào hoặc sau ngày 30 Tháng Sáu mà không được gửi trả lại vào hoặc trước ngày 31 Tháng Bảy năm đó sẽ trở thành đạo luật. Ngoài ra, bất cứ dự luật nào được Lập Pháp thông qua trước ngày 1 Tháng Chín của năm thứ nhì của khóa họp lập pháp hai năm và đã chuyển cho Thống Đốc vào hoặc sau ngày 1 Tháng Chín mà không được gửi trả lại vào hoặc trước ngày 30 Tháng Chín năm đó sẽ trở thành đạo luật.

(3) Bất cứ dự luật nào khác được nộp cho Thống Đốc mà không được gửi trả lại trong vòng 12 ngày sẽ trở thành đạo luật.

(4) Nếu vì Lập Pháp ngưng một phiên họp đặc biệt mà không gửi trả lại được một dự luật kèm với lời phủ quyết, dự luật đó sẽ

trở thành đạo luật trừ phi Thống Đốc phủ quyết dự luật đó trong vòng 12 ngày sau khi nhận bằng cách đưa dự luật đó kèm với lời phủ quyết đến văn phòng của Tổng Thư Ký Tiểu Bang.

(5) Nếu ngày thứ 12 của thời hạn Thống Đốc phải có hành động theo đoạn văn (3) hoặc (4) của tiểu phần này là ngày Thứ Bảy, Chủ Nhật, hoặc ngày lễ, thời hạn này được gia hạn đến ngày kế tiếp mà không phải là ngày Thứ Bảy, Chủ Nhật, hoặc ngày lễ.

(c) (1) Bất cứ dự luật nào được đưa ra trong năm đầu của khóa họp lập pháp hai năm mà chưa được viện gốc đưa ra dự luật đó thông qua trễ nhất là ngày 31 Tháng Giêng của năm thứ nhì của khóa họp lập pháp hai năm thì viện đó sẽ không còn được có hành động gì nữa về dự luật đó. Không có dự luật nào có thể được bất cứ viện nào thông qua vào hoặc sau ngày 1 Tháng Chín của một năm số chẵn ngày 30 Tháng Sáu của năm thứ nhì của hai năm trừ các đạo luật tổ chức bầu cử, các đạo luật áp đặt thuế hoặc phân bổ cho các chi phí thông thường hiện thời của Tiểu Bang, và các đạo luật khẩn cấp các dự luật có hiệu lực ngay, và các dự luật được thông qua sau khi bị Thống Đốc phủ quyết.

(2) Không có dự luật nào được đưa ra hoặc cứu xét trong năm thứ nhì của hai năm nếu luật đó giống phần lớn và có cùng tác dụng như bất cứ bản dự luật nào đã được đưa ra hoặc tu chính mà không được viện gốc thông qua trễ nhất là vào ngày 31 Tháng Giêng của năm thứ nhì của hai năm theo đòi hỏi của đoạn văn (1).

(d) (1) Lập Pháp không được đệ trình bất cứ dự luật nào cho Thống Đốc sau ngày 15 Tháng Mười Một của năm thứ nhì của khóa họp lập pháp hai năm. Vào ngày Thứ Hai đầu tiên theo sau ngày 4 Tháng Bảy của năm thứ nhì của hai năm, Lập Pháp sẽ họp, là một phần của khóa họp thường lệ, để giám sát và tái duyệt chương trình. Lập Pháp phải thành lập một tiến trình giám sát để đánh giá và cải tiến các chương trình của Tiểu Bang hoặc các cơ quan địa phương thực thi các chương trình được tiểu bang tài trợ cho Tiểu Bang dựa trên các tiêu chuẩn về hiệu năng được ấn định trong đạo luật và Đạo Luật Ngân Sách hai năm. Trong vòng một năm kể từ ngày hiệu lực của điều khoản này, một lịch trình tái duyệt phải được ấn định cho tất cả các chương trình của tiểu bang bắt luận do một cơ quan tiểu bang hay địa phương điều hành để thực thi các chương trình được tiểu bang tài trợ cho Tiểu Bang. Lịch trình này phải sắp xếp thứ tự trước sau để tái duyệt các chương trình tương tự để có thể nhận định và tái duyệt các mối tương quan giữa các mục tiêu chương trình. Tiến trình tái duyệt sẽ đưa đến các đề nghị dưới dạng dự luật nhằm cải tiến hoặc chấm dứt các chương trình. Mỗi chương trình phải được tái duyệt ít nhất năm năm một lần.

(2) Tiến trình được thành lập cho việc giám sát chương trình theo đoạn văn (1) cũng sẽ gồm phần tái duyệt các Chương Trình Hành Động Sách Lược Cộng Đồng được áp dụng theo Điều XI A để quyết định xem có bất cứ luật lệ nào của tiểu bang được các cơ quan chính quyền địa phương tham gia nhận định là cản trở tiểu bang trong việc cải tiến kết quả nên được tu chính hay bãi bỏ hay không theo yêu cầu của các cơ quan chính quyền địa phương tham gia dựa trên kết quả tái duyệt ít nhất là ba năm kinh nghiệm với các Chương Trình Hành Động Sách Lược Cộng Đồng. Kỳ tái duyệt này sẽ thẩm định xem các Kế Hoạch Hành Động có cải tiến được cách cung cấp các dịch vụ và mức

hiệu quả tại tất cả những nơi trong cộng đồng được nhận định trong kế hoạch đó hay không.

(e) Thống Đốc có thể giảm bớt hoặc loại bỏ một hoặc nhiều khoản phân bổ trong khi phê chuẩn những phần khác của một dự luật. Thống Đốc sẽ kèm theo dự luật đó một bản ghi những khoản bị giảm bớt hoặc loại bỏ và các lý do cho hành động đó. Thống Đốc sẽ chuyển cho viện gốc đưa ra dự luật đó một bản ghi và các lý do này. Những khoản bị giảm bớt hoặc loại bỏ sẽ được cứu xét riêng biệt và có thể được thông qua dù Thống Đốc phủ quyết theo cùng cung cách như các dự luật.

(f) (1) Nếu, sau khi ban hành dự luật ngân sách cho năm tài khóa 2004–05 hoặc bất cứ năm tài khóa nào sau đó, Thống Đốc quyết định rằng, cho năm tài khóa đó, số thu nhập của Quỹ Chung sẽ giảm nhiều dưới mức ước tính thu nhập của Quỹ Chung làm căn bản cho dự luật ngân sách được ban hành cho năm tài khóa đó, hoặc số chi tiêu của Quỹ Chung sẽ gia tăng nhiều hơn mức ước tính thu nhập của Quỹ Chung, hoặc cả hai, Thống Đốc có thể tuyên bố tình trạng khẩn trương tài khóa và do đó sẽ yêu cầu Lập Pháp họp một khóa họp đặc biệt cho mục đích này. Lời tuyên bố này phải nhận định bản chất của tình trạng khẩn trương tài khóa và sẽ được Thống Đốc nộp cho Lập Pháp, kèm theo dự luật giải quyết tình trạng khẩn trương tài khóa. Để đáp ứng lời tuyên bố của Thống Đốc, Lập Pháp có thể nộp cho Thống Đốc một dự luật hoặc các dự luật để giải quyết tình trạng khẩn trương tài khóa này.

(2) Nếu Lập Pháp không thông qua được và gửi cho Thống Đốc một dự luật hoặc các dự luật để giải quyết tình trạng khẩn trương tài khóa này trễ nhất là vào ngày thứ 45 sau ngày đưa ra tuyên bố, Lập Pháp không được có hành động gì về bất cứ dự luật nào khác, và Lập Pháp cũng không được ngưng họp để nghị chung, cho đến khi dự luật hoặc các dự luật đó được thông qua và gửi cho Thống Đốc.

(3) Một dự luật giải quyết tình trạng khẩn trương tài khóa được tuyên bố theo đoạn này phải có một câu nêu rõ như vậy. Cho các mục đích của các đoạn văn (2) và (4), việc có ghi câu này sẽ được xem là có nghĩa rõ ràng dự luật này giải quyết tình trạng khẩn trương tài khóa. Một dự luật giải quyết tình trạng khẩn trương tài khóa được tuyên bố theo đoạn này có một câu nêu rõ như vậy, và được thông qua và gửi cho Thống Đốc trễ nhất là ngày thứ 45 sau khi đưa ra lời tuyên bố tình trạng khẩn trương tài khóa, sẽ có hiệu lực ngay sau khi ban hành.

(4) (A) Nếu Lập Pháp không thông qua và gửi cho Thống Đốc một dự luật hoặc các dự luật giải quyết tình trạng khẩn trương tài khóa trễ nhất là ngày thứ 45 sau khi tuyên bố tình trạng khẩn trương tài khóa, Thống Đốc có thể, ký lệnh hành pháp để giảm bớt hoặc loại bỏ bất cứ khoản phân bổ hiện hữu nào của Quỹ Chung cho năm tài khóa đó nếu khoản phân bổ đó không phải do Hiến Pháp hoặc luật liên bang quy định. Tổng số phân bổ được Thống Đốc giảm bớt hoặc loại bỏ sẽ chỉ giới hạn vào số tiền cần thiết giúp cho các khoản chi tiêu của Quỹ Chung cho năm tài khóa đó không vượt quá mức ước tính mới nhất của số thu nhập của Quỹ Chung theo đoạn văn (1).

(B) Nếu Lập Pháp đang trong khóa họp, họ có thể, trong vòng 20 ngày sau khi Thống Đốc ký lệnh hành pháp theo tiểu đoạn văn (A), bác bỏ tất cả hoặc một phần của lệnh hành pháp bằng cách gọi tên bỏ phiếu ghi vào sổ, với hai phần ba phiếu thuận tại mỗi viện. Nếu Lập Pháp không trong khóa họp khi Thống Đốc ký lệnh hành pháp, Lập Pháp sẽ có 30 ngày để tái

nhóm và đưa ra quyết nghị bác bỏ tất cả hoặc một phần của lệnh hành pháp theo số phiếu thuận nói trên. Một lệnh hành pháp hoặc một phần trong đó mà không bị Lập Pháp bác bỏ sẽ có hiệu lực vào ngày sau khi hết thời hạn bác bỏ lệnh hành pháp. Sau ngày thứ 45 sau khi đưa ra tuyên bố tình trạng khẩn trương tài khóa, khoản cấm nêu trong đoạn văn (2) sẽ hết áp dụng khi (i) một hoặc nhiều lệnh hành pháp đã được ký theo đoạn văn này đã có hiệu lực, hoặc (ii) Lập Pháp đã thông qua và gửi đến Thống Đốc một dự luật hoặc các dự luật để giải quyết tình trạng khẩn trương tài khóa đó.

(C) Một dự luật khôi phục quân bình ngân sách theo tiểu đoạn văn (B) có thể được thông qua mỗi viện bằng cách gọi tên bỏ phiếu ghi vào sổ, với đa số phiếu thuận, để có hiệu lực ngay sau khi được Thống Đốc ký ban hành hoặc vào ngày ghi rõ trong đạo luật đó, nhưng miễn là bất cứ dự luật nào áp đặt một khoản thuế mới hoặc các khoản tăng thuế hiện hữu thì phải được thông qua với hai phần ba phiếu thuận của các Thành Viên trong mỗi viện Lập Pháp.

ĐOẠN 6. Đoạn 12 của Điều IV Hiến Pháp California được tu chính như sau:

ĐOẠN 12. (a) (1) Trong vòng 10 ngày đầu của mỗi năm số lẻ, Thống Đốc phải nộp cho Lập Pháp, kèm theo lời giải thích, một ngân sách cho hai năm năm, tài khóa tiếp theo, có những bản ghi từng mục đề nghị chi tiêu của tiểu bang và mức ước tính về tổng số thu nhập tài nguyên của tiểu bang có được để đáp ứng các khoản chi tiêu đó. Bản ghi từng mục về tổng số tài nguyên ước tính của tiểu bang có được để đáp ứng các khoản chi tiêu được đề nghị được nộp theo tiểu phần này sẽ nhận định số tiền, nếu có, của các nguồn tài nguyên nào được tiền liệu là tài nguyên một lần. Ngân sách hai năm, phải gồm một ngân sách cho năm lập ngân sách và một ngân sách cho năm tài khóa sau đó, sẽ được gọi chung là ngân sách hai năm. Trong vòng 10 ngày đầu của mỗi năm số chẵn, Thống Đốc có thể nộp một ngân sách bổ túc để tu chính hoặc bổ sung ngân sách hai năm đã ban hành.

(b) Ngân sách hai năm sẽ có tất cả những yếu tố sau đây để cải tiến hiệu năng và trách nhiệm:

(1) Một số ước tính về tổng số tài nguyên có được cho các khoản chi tiêu được đề nghị cho năm ngân sách và năm tài khóa sau đó.

(2) Một số dự phóng về các khoản chi tiêu dự liệu và thu nhập dự liệu cho ba năm tài khóa sau năm tài khóa tiếp theo năm ngân sách.

(3) Phần ghi cách ngân sách đó sẽ phát huy như thế nào các mục đích nhằm đạt được một nền kinh tế thịnh vượng, môi trường có phẩm chất, và công bằng cộng đồng, bằng cách làm việc để đạt được ít nhất là các mục tiêu sau đây: gia tăng việc làm; cải tiến giáo dục; giảm nghèo; giảm bớt tội ác; và cải tiến sức khỏe.

(4) Phần miêu tả các cách đo lường kết quả sẽ được sử dụng để thẩm định mức tiến bộ và phúc trình kết quả cho công chúng và các tiêu chuẩn về hiệu năng cho các cơ quan và chương trình của tiểu bang.

(5) Phần ghi các cách đo lường kết quả cho mỗi khoản chi tiêu quan trọng của chính quyền tiểu bang mà sẽ được đề nghị phân bổ tài nguyên công trong ngân sách và mối liên hệ với các mục đích và mục tiêu chung nêu trong đoạn văn (3).

(6) Phần ghi cách Tiểu Bang sẽ điều chỉnh chi tiêu của họ và

đầu tư các nguồn tài nguyên công với phần của các thực thể chính quyền khác thực thi các nhiệm vụ của tiểu bang và các chương trình cho Tiểu Bang để đạt được các mục đích và mục tiêu nêu trong đoạn văn (3).

(7) Một bản phúc trình công cộng về mức tiến bộ trong việc đạt được các mục đích và mục tiêu nêu trong đoạn văn (3) và phần đánh giá mức hiệu quả trong việc đạt được các mục đích và mục tiêu theo những mức đo lường kết quả nêu trong ngân sách năm trước.

(c) Nếu, cho năm ngân sách và năm tài khóa sau đó, tính chung, các khoản chi tiêu đề nghị vượt quá số thu nhập ước tính, Thống Đốc phải đề nghị những khoản giảm bớt chi tiêu hoặc phải cung cấp những nguồn thu nhập thêm, hoặc cả hai. Nếu có thể được, các đề nghị phải gồm cả phần phân tích tác động dài hạn của những khoản giảm bớt chi tiêu hoặc thu nhập bổ túc đối với nền kinh tế tiểu bang. Cùng với ngân sách hai năm, Thống Đốc phải nộp cho Lập Pháp bất cứ đạo luật nào cần thiết để thực thi những khoản phân bổ trong ngân sách hai năm, cùng với một kế hoạch năm năm về hạ tầng cơ sở vốn và tăng trưởng sách lược, như được nêu trong đạo luật.

(d) Nếu ngân sách của Thống Đốc đề nghị (1) thành lập một chương trình mới của tiểu bang, kể cả một chương trình địa phương do tiểu bang bắt buộc được nêu trong Đoạn 6 của Điều XIII B, hoặc một cơ quan mới, hoặc mở rộng thêm phạm vi một chương trình hoặc cơ quan hiện hữu của tiểu bang, mà tác động sẽ là, nếu được tài trợ, gia tăng phí tổn sau cùng của tiểu bang lên hơn hai mươi lăm triệu đô la (\$25,000,000) trong năm tài khóa đó hoặc trong bất cứ năm tài khóa nào sau đó, hoặc (2) giảm thuế tiểu bang hoặc nguồn thu nhập khác của tiểu bang, mà tác động sẽ là giảm số thu nhập sau cùng của tiểu bang lên hơn hai mươi lăm triệu đô la (\$25,000,000) trong năm tài khóa đó hoặc trong bất cứ năm tài khóa nào sau đó, ngân sách đó phải đề nghị các khoản giảm bớt chương trình tiểu bang hoặc thêm thu nhập để bù đắp, hoặc cả hai, với một số tiền bằng hoặc vượt quá gia tăng phí tổn sau cùng của tiểu bang hoặc giảm số thu nhập sau cùng của tiểu bang. Mức hai mươi lăm triệu đô la (\$25,000,000) nêu trong tiểu phần này sẽ được điều chỉnh hàng năm vì lạm phát theo Chỉ Số Giá Tiêu Thụ California.

(b) (e) Thống Đốc và Thống Đốc đắc cử chưa nhậm chức có thể đòi hỏi một cơ quan, viên chức hoặc nhân viên của tiểu bang cung cấp bất cứ chi tiết nào cần thiết để soạn ngân sách hai năm và bất cứ ngân sách bổ túc nào.

(e) (f) (1) Ngân sách hai năm và bất cứ ngân sách bổ túc nào sẽ phải kèm theo một dự luật ngân sách ghi từng mục chi tiêu được đề nghị cho năm ngân sách và năm tài khóa sau đó. Một ngân sách bổ túc sẽ được kèm theo một dự luật đề nghị ngân sách bổ túc.

(2) Dự luật ngân sách và các dự luật khác về những khoản phân bổ liên quan đến dự luật ngân sách hoặc một dự luật ngân sách bổ túc, do Thống Đốc đệ trình, phải được các chủ tịch tiểu ban cứu xét ngân sách đó đưa ra ngay tại mỗi viện.

(3) Vào hoặc trước ngày 1 Tháng Năm mỗi năm, sau khi các tiểu ban phân bổ tại mỗi viện Lập Pháp đã cứu xét dự luật ngân sách, mỗi viện sẽ đưa dự luật ngân sách qua một tiểu ban hỗn hợp của Lập Pháp, mà có thể gồm cả một tiểu ban hội nghị, để duyệt xét dự luật ngân sách và các dự luật khác về các khoản phân bổ liên quan đến dự luật ngân sách và phúc trình các đề nghị của họ cho mỗi viện trễ nhất là ngày 1 Tháng Sáu mỗi

năm. Trường hợp này không loại trừ việc đưa bất cứ dự luật nào trong số này cho các tiểu ban chính sách ngoài một tiểu ban hỗn hợp.

(3) (4) Lập Pháp phải thông qua dự luật ngân sách và các dự luật khác về các khoản phân bổ liên quan đến dự luật ngân sách trễ nhất là vào nửa đêm ngày 15 Tháng Sáu mỗi năm. Các khoản phân bổ trong dự luật ngân sách, hoặc trong các dự luật khác về các khoản phân bổ liên quan đến dự luật ngân sách, cho năm tài khóa sau đó sẽ không được chi tiêu trong năm ngân sách.

(4) (5) Cho đến khi dự luật ngân sách được ban hành, Lập Pháp sẽ không gửi cho Thống Đốc để xét bất cứ dự luật nào phân bổ các ngân khoản chi tiêu trong năm tài khóa ngân sách hoặc năm tài khóa sau đó mà dự luật ngân sách sẽ được ban hành, trừ các dự luật khẩn cấp được Thống Đốc đề nghị hoặc các khoản phân bổ cho lương và chi phí của Lập Pháp.

(4) (g) Không có dự luật nào trừ dự luật ngân sách hoặc dự luật ngân sách bổ túc được có nhiều hơn một khoản phân bổ, và cho một mục đích rõ rệt nào đó. Các khoản phân bổ từ Quỹ Chung của Tiểu Bang, trừ các khoản phân bổ cho các trường công và các khoản phân bổ trong dự luật ngân sách, dự luật ngân sách bổ túc, và trong các dự luật khác về các khoản phân bổ liên quan đến dự luật ngân sách, đều vô giá trị trừ phi được thông qua tại mỗi viện bằng cách gọi tên bỏ phiếu ghi vào sổ, với hai phần ba phiếu thuận.

(e) (h) (1) Mặc dù có bất cứ điều khoản luật nào khác hoặc của Hiến Pháp này, dự luật ngân sách, dự luật ngân sách bổ túc, và các dự luật khác về các khoản phân bổ liên quan đến dự luật ngân sách có thể được thông qua tại mỗi viện bằng cách gọi tên bỏ phiếu ghi vào sổ, với đa số phiếu thuận, có hiệu lực ngay sau khi Thống Đốc ký ban hành hoặc vào ngày quy định trong đạo luật đó. Không có điều nào trong tiểu phần này ảnh hưởng đến điều kiện bỏ phiếu cho các khoản phân bổ cho các trường công ghi trong tiểu phần (4) (g) của đoạn này và trong tiểu phần (b) của Đoạn 8 của điều này.

(2) Cho các mục đích của đoạn này, “các dự luật khác về các khoản phân bổ liên quan đến dự luật ngân sách hoặc một dự luật ngân sách bổ túc” chỉ gồm các dự luật được nhận định là liên quan đến ngân sách trong dự luật ngân sách hoặc trong dự luật ngân sách bổ túc được Lập Pháp thông qua.

(3) Cho các mục đích của đoạn này, “dự luật ngân sách” sẽ có nghĩa là dự luật hoặc các dự luật có ghi ngân sách cho năm ngân sách và năm tài khóa sau đó.

(4) (i) Lập Pháp có thể kiểm soát vấn đề nộp, phê chuẩn, và thi hành các ngân sách và nộp đơn xin bồi hoàn cho tất cả các cơ quan tiểu bang.

(g) (j) Cho năm tài khóa 2004–05, hoặc bất cứ năm tài khóa nào sau đó, Lập Pháp không được gửi cho Thống Đốc để xét, và Thống Đốc cũng không được ký thành luật, một dự luật ngân sách cho năm ngân sách hoặc cho năm tài khóa sau đó mà sẽ phân bổ từ Quỹ Chung, cho mỗi năm tài khóa đó của ngân sách hai năm, một số tiền tổng cộng mà, khi kết hợp với tất cả những khoản phân bổ từ Quỹ Chung cho năm tài khóa đó tính đến ngày thông qua dự luật ngân sách đó, và số tiền của bất cứ nguồn tiền nào của Quỹ Chung được chuyển sang Trương Mục Ổn Định Ngân Sách cho năm tài khóa đó theo Đoạn 20 của Điều XVI, vượt quá số thu nhập, các khoản chuyển ngân, và số tiền còn lại từ năm tài khóa trước của Quỹ Chung cho năm tài khóa đó được ước tính vào ngày thông qua dự luật

ngân sách. Mức ước tính đó thu nhập, các khoản chuyển ngân, và số tiền còn lại của Quỹ Chung sẽ được nêu trong dự luật ngân sách do Lập Pháp thông qua. Dự luật ngân sách do Lập Pháp thông qua cũng phải có phần ghi các bốn phần tổng cộng của Quỹ Chung được nêu trong tiểu phần này cho mỗi năm tài khóa của ngân sách hai năm, cùng với phần giải thích về căn bản ước tính số thu nhập của Quỹ Chung, gồm cả phần giải thích về số tiền được Lập Pháp dự tính cho số thu nhập của Quỹ Chung cho năm tài khóa đó khác với số thu nhập của Quỹ Chung cho năm tài khóa ngay trước năm đó.

(4) (k) Mặc dù có bất cứ điều khoản luật nào khác hoặc của Hiến Pháp này, kể cả tiểu phần (e) (f) của đoạn này, Đoạn 4 của điều này, và các Đoạn 4 và 8 của Điều III, trong bất cứ năm nào mà dự luật ngân sách không được Lập Pháp thông qua trễ nhất là vào nửa đêm ngày 15 Tháng Sáu, sẽ không có phân bổ từ ngân sách hiện thời hoặc ngân sách tương lai để trả lương hoặc bồi hoàn chi phí di chuyển hoặc sinh sống cho Thành Viên Lập Pháp trong bất cứ khóa họp thường lệ hoặc đặc biệt nào cho thời gian từ nửa đêm ngày 15 Tháng Sáu cho đến ngày dự luật ngân sách được đệ trình cho Thống Đốc. Không có khoản lương hoặc bồi hoàn chi phí di chuyển hoặc sinh sống nào bị tước mất theo tiểu phần này được trả ngược lại.

ĐOẠN 7. Điều XI A được thêm vào Hiến Pháp California, như sau:

ĐIỀU XI A

CÁC KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG SÁCH LƯỢC CỘNG ĐỒNG

ĐOẠN 1. (a) Người dân tại California mong đợi và đòi hỏi các thực thể của chính quyền địa phương phải giải thích công khai mục đích của những khoản chi tiêu và có đạt được tiến bộ gì về các mục tiêu đó hay không. Do đó, ngoài các điều kiện của bất cứ điều khoản nào của Hiến Pháp này, ngân sách được thông qua của mỗi thực thể chính quyền địa phương phải có tất cả những yếu tố sau đây về quyền hạn và nhiệm vụ của thực thể đó:

(1) Phần ghi cách ngân sách này sẽ phát huy như thế nào, nếu áp dụng cho nhiệm vụ, vai trò của một thực thể chính quyền địa phương, và các ưu tiên đã được ấn định tại địa phương, một nền kinh tế thịnh vượng, môi trường có phẩm chất, và công bằng cộng đồng, như được phản ánh trong các mục tiêu sau đây: gia tăng việc làm, cải tiến giáo dục, giảm nghèo, giảm bớt tội ác, cải tiến sức khỏe, và các ưu tiên khác của cộng đồng.

(2) Phần miêu tả những cách đo lường kết quả chung mà sẽ được sử dụng để thẩm định mức tiến bộ trong tất cả mọi nơi của cộng đồng về các mục tiêu do thực thể chính quyền địa phương ấn định theo đoạn văn (1).

(3) Phần ghi những cách đo lường kết quả cho mỗi khoản chi tiêu quan trọng của chính quyền mà sẽ được đề nghị phân bổ tài nguyên công trong ngân sách và mối liên hệ với các mục tiêu chung do thực thể chính quyền địa phương ấn định theo đoạn văn (1).

(4) Phần ghi cách thực thể chính quyền địa phương sẽ điều chỉnh khoản chi tiêu của họ và đầu tư các nguồn tài nguyên công để đạt được các mục tiêu do thực thể chính quyền địa phương ấn định theo đoạn văn (1).

(5) Một bản phúc trình công cộng về mức tiến bộ trong việc đạt được các mục tiêu do thực thể chính quyền địa phương ấn định theo đoạn văn (1) và phần đánh giá mức hiệu quả trong việc đạt được các kết quả theo những mức đo lường nêu trong

ngân sách năm trước.

(b) Mỗi thực thể chính quyền địa phương phải phát triển và thực thi một tiến trình cởi mở và minh bạch nhằm khuyến khích tất cả mọi thành phần trong cộng đồng tham gia phát triển ngân sách đề nghị của họ, gồm cả phần nhận định các ưu tiên của cộng đồng theo đoạn văn (1) của tiểu phần (a).

(c) Đoạn này sẽ được áp dụng trong năm ngân sách của thực thể chính quyền địa phương bắt đầu trong năm 2014.

(d) Các điều khoản của đoạn này là tự có hiệu lực và sẽ được diễn giải chỉ áp dụng cho các hoạt động mà các thực thể địa phương có thẩm quyền.

ĐOẠN 2. (a) Một quận, bằng hành động của hội đồng giám sát viên, có thể đề xướng phát triển một Kế Hoạch Hành Động Sách Lược Cộng Đồng, từ đây trở đi gọi là Kế Hoạch Hành Động. Quận sẽ mời tất cả các thực thể chính quyền địa phương khác trong phạm vi quận mà có các nhiệm vụ hoặc dịch vụ hiện hữu trong phạm vi dự liệu của Kế Hoạch Hành Động cùng tham gia. Bất cứ thực thể chính quyền địa phương nào trong phạm vi quận đều có thể nộp kiến nghị cho hội đồng giám sát viên để đề xướng một Kế Hoạch Hành Động, sẽ được đưa vào tiến trình hoạch định, hoặc để sửa đổi Kế Hoạch Hành Động.

(b) Các thực thể chính quyền địa phương tham gia sẽ soạn một Kế Hoạch Hành Động qua một tiến trình cởi mở và minh bạch nhằm khuyến khích tất cả mọi thành phần trong cộng đồng tham gia, gồm cả các nhà lãnh đạo khu xóm. Kế Hoạch Hành Động phải bao gồm tất cả những điểm sau:

(1) Phần ghi (A) sơ lược cách Kế Hoạch Hành Động sẽ đạt được các mục đích và mục tiêu nêu trong các đoạn văn (1) đến (5), gồm cả hai đoạn văn đó, của tiểu phần (a) của Đoạn 1 của điều này, (B) miêu tả các dịch vụ công sẽ được cung cấp theo Kế Hoạch Hành Động và các vai trò và trách nhiệm của các thực thể tham gia, (C) giải thích tại sao các dịch vụ đó sẽ được cung cấp có hiệu quả và nhiều hiệu năng hơn theo Kế Hoạch Hành Động, (D) quy định cấp các nguồn tài nguyên để yểm trợ kế hoạch, gồm cả các ngân khoản có thể nhận được từ Tín Quỹ Hiệu Năng và Trách Nhiệm, (E) cứu xét những chỗ chênh lệch trong các cộng đồng được phục vụ theo Kế Hoạch Hành Động, và (F) giải thích Kế Hoạch Hành Động phù hợp như thế nào với ngân sách được các thực thể chính quyền địa phương áp dụng.

(2) Các kết quả mong muốn của các thực thể chính quyền địa phương và cách đo lường các kết quả đó.

(3) Một phương pháp để phúc trình kết quả đều đặn cho công chúng và cho Tiểu Bang.

(c) (1) Kế Hoạch Hành Động sẽ được nộp cho cơ quan quản trị của mỗi thực thể chính quyền địa phương tham gia trong quận. Để bảo đảm mức cộng tác tối thiểu, Kế Hoạch Hành Động phải được phê chuẩn bởi quận, các thực thể chính quyền địa phương cung cấp dịch vụ thành phố theo Kế Hoạch Hành Động cho ít nhất là đa số dân trong quận, và một hoặc nhiều địa hạt học đường phục vụ ít nhất là đa số học sinh trường công trong quận.

(2) Việc một thực thể chính quyền địa phương, kể cả quận, phê chuẩn Kế Hoạch Hành Động, hoặc khoản sửa đổi Kế Hoạch Hành Động, sẽ phải có đa số phiếu thuận của cơ quan quản trị của thực thể đó. Kế Hoạch Hành Động sẽ không áp dụng cho bất cứ thực thể chính quyền địa phương nào không phê chuẩn Kế Hoạch Hành Động như được quy định trong đoạn văn này.

(d) Sau khi một Kế Hoạch Hành Động được áp dụng, một

quận có thể ký các hợp đồng nhận định và chỉ định nhiệm vụ và bốn phần của mỗi thực thể tham gia, miễn là các hợp đồng đó cần thiết để thực thi Kế Hoạch Hành Động và được phê chuẩn bằng đa số phiếu của cơ quan quản trị của mỗi thực thể chính quyền địa phương ký hợp đồng.

(e) Các thực thể chính quyền địa phương nào đã áp dụng một Kế Hoạch Hành Động theo đoạn này và đã đáp ứng các điều kiện của Đoạn 3 của điều này, nếu thích ứng, có thể kết hợp các ngân khoản của tiểu bang hoặc địa phương được dành cho họ để cung cấp các dịch vụ được nhận định trong Kế Hoạch Hành Động theo cung cách sao cho đạt được các mục tiêu của Kế Hoạch Hành Động.

ĐOẠN 3. (a) Nếu những bên trong Kế Hoạch Hành Động được áp dụng theo Đoạn 2 của điều này kết luận là một đạo luật hoặc điều lệ của tiểu bang, kể cả một đạo luật hoặc điều lệ hạn chế chi tiêu các ngân khoản, cản trở mức tiến bộ đến các mục tiêu của Kế Hoạch Hành Động hoặc họ cần thêm quyền hạn pháp định để thực thi Kế Hoạch Hành Động, các thực thể chính quyền địa phương có thể ấn định các điều khoản trong Kế Hoạch Hành Động có nhiệm vụ tương đương với mục tiêu hoặc các mục tiêu của đạo luật hoặc điều lệ thích ứng. Điều khoản này sẽ gồm phần miêu tả mục tiêu theo ý của tiểu bang, về việc điều luật cản trở như thế nào đến kết quả tốt đẹp hơn, về điều luật cộng đồng được đề nghị, và về việc điều luật cộng đồng sẽ đóng góp cho các kết quả tốt đẹp hơn như thế nào trong khi góp phần đưa tới một nền kinh tế thịnh vượng, môi trường có phẩm chất, và công bằng cộng đồng. Cho các mục đích của đoạn này, một điều khoản có nhiệm vụ tương đương với mục tiêu hoặc các mục tiêu của một đạo luật hoặc điều lệ nếu điều khoản đó tuân hành chính sách và mục đích đạo luật hoặc điều lệ đó.

(b) Các bên phải nộp một Kế Hoạch Hành Động có các điều khoản có nhiệm vụ tương đương được nêu trong tiểu phần (a) với một hoặc nhiều đạo luật tiểu bang cho Lập Pháp trong khóa họp thường lệ hoặc đặc biệt. Nếu, trong vòng 60 ngày sau khi nhận được Kế Hoạch Hành Động, Lập Pháp không có hành động gì đồng nhất, bằng quyết nghị hoặc cách khác, để bác bỏ các điều khoản đó, các điều khoản đó sẽ được xem là có hiệu lực, và có giá trị của luật là tuân hành các điều khoản đó sẽ được xem là tuân hành đạo luật hoặc các đạo luật của tiểu bang.

(c) Nếu các bên trong một Kế Hoạch Hành Động được áp dụng theo Đoạn 2 của điều này kết luận là một điều lệ cản trở các mục tiêu của Kế Hoạch Hành Động, họ có thể theo thủ tục nêu trong tiểu phần (a) của đoạn này bằng cách nộp đề nghị của họ cho cơ quan hoặc bộ có trách nhiệm ban hành hoặc điều hành điều lệ đó, và cơ quan đó phải cứu xét đề nghị này trong vòng 60 ngày. Nếu, trong vòng 60 ngày sau khi nhận được Kế Hoạch Hành Động, cơ quan hoặc bộ đó không có hành động nào bác bỏ các điều khoản đó, các điều khoản đó sẽ được xem là có hiệu lực, và có giá trị của luật là tuân hành các điều khoản đó sẽ được xem là tuân hành điều lệ hoặc các điều lệ của tiểu bang. Bất cứ hành động nào nhằm bác bỏ điều khoản đó đều phải có phần nêu các lý do bác bỏ.

(d) Đoạn này chỉ áp dụng cho các đạo luật hoặc điều lệ nào trực tiếp chi phối việc điều hành một chương trình tiểu bang được tài trợ toàn phần hoặc một phần bằng ngân khoản tiểu bang.

(e) Bất cứ quyền hạn nào được cấp theo đoạn này sẽ tự động

hết hạn bốn năm sau ngày hiệu lực, trừ phi được gia hạn theo đạo luật này.

ĐOẠN 4. (a) *Tín Quỹ Hiệu Năng và Trách Nhiệm* theo đây được thành lập trong Ngân Khố Tiểu Bang để cung cấp các nguồn tài nguyên của tiểu bang cho việc cung cấp dịch vụ kết hợp trong các Kế Hoạch Hành Động Sách Lược Cộng Đồng được soạn theo điều này. Mặc dù có Đoạn 13340 của Bộ Luật Chính Quyền, tiền trong quỹ này sẽ được liên tục phân bổ chỉ cho các mục đích nêu trong điều này. Cho các mục đích của Đoạn 8 của Điều XVI, số thu nhập chuyển sang *Tín Quỹ Hiệu Năng và Trách Nhiệm* theo đạo luật thêm vào điều này sẽ được xem là tiền thuế của *Quỹ Chung* mà có thể được phân bổ theo Điều XIII B.

(b) Tiền trong *Tín Quỹ Hiệu Năng và Trách Nhiệm* sẽ được phân phối theo luật cho các quận nào có Kế Hoạch Hành Động gồm một ngân sách chi tiêu các ngân khoản đáp ứng được các Đoạn 1 và 2 của điều này.

(c) Bất cứ ngân khoản nào được dành cho các địa hạt học đường theo một Kế Hoạch Hành Động phải được trả từ một nguồn thu nhập không phải là *Tín Quỹ Hiệu Năng và Trách Nhiệm*, và có thể trả từ bất cứ nguồn thu nhập nào khác theo quyết định của các thực thể tham gia Kế Hoạch Hành Động. Phần dành cho bất cứ địa hạt học đường nào theo một Kế Hoạch Hành Động sẽ không được xem là tiền thuế của *Quỹ Chung* hoặc tiền thuế dành cho địa phương cho các mục đích của Đoạn 8 của Điều XVI.

ĐOẠN 5. Một quận đã áp dụng một Kế Hoạch Hành Động theo Đoạn 2 của điều này sẽ đánh giá mức hiệu quả của Kế Hoạch Hành Động đó ít nhất bốn năm một lần. Tiến trình đánh giá phải gồm cả cơ hội cho công chúng nhận xét, và để kết hợp các nhận xét đó vào phúc trình sau cùng. Kết quả đánh giá sẽ được các thực thể tham gia sử dụng để cải tiến Kế Hoạch Hành Động đó và để công chúng thẩm định hiệu năng của chính quyền của họ. Phần đánh giá phải gồm cả phần tái duyệt mức độ Kế Hoạch Hành Động đã đạt được các mục đích và mục tiêu nêu trong các đoạn văn (1) đến (5), gồm cả hai đoạn văn đó, của tiểu phần (a) của Đoạn 1, gồm: cải tiến các kết quả của các thực thể tham gia trong việc cung cấp và mức hiệu quả của các dịch vụ chính quyền thích ứng; tiến bộ trong việc giảm bớt các mức chênh lệch trong cộng đồng; và các cá nhân hoặc người trong cộng đồng tiếp nhận các dịch vụ đó có được đóng góp ý kiến trong việc phát triển và thực thi Kế Hoạch Hành Động đó hay không.

ĐOẠN 6. (a) *Tiểu Bang* phải cứu xét xem họ có thể giúp như thế nào cho các thực thể chính quyền địa phương cung cấp dịch vụ có hiệu quả và hiệu năng hơn qua một Kế Hoạch Hành Động được áp dụng theo Đoạn 2. Phù hợp với mục tiêu này, *Tiểu Bang* hoặc bất cứ bộ hoặc cơ quan nào của tiểu bang cũng có thể ký hợp đồng với một hoặc nhiều thực thể chính quyền địa phương tham gia vào một Kế Hoạch Hành Động để thi hành bất cứ nhiệm vụ nào mà những bên trong hợp đồng quyết định là có thể được thi hành có hiệu quả và hiệu năng hơn ở cấp địa phương. Bất cứ hợp đồng nào được ký theo đoạn này phải tuân hành Kế Hoạch Hành Động được áp dụng theo các điều kiện của Đoạn 2.

(b) *Tiểu Bang* phải cứu xét và quyết định họ có thể yểm trợ như thế nào, qua các biện pháp khuyến khích tài chánh và điều lệ, cho các nỗ lực của các thực thể chính quyền địa phương và

đại diện công chúng làm việc với nhau nhằm đối phó với các khó khăn và để giải quyết các vấn đề mà các thực thể chính quyền địa phương đã tự nguyện và cùng nhau quyết định tốt nhất là nên giải quyết ở cấp địa lý vùng để đạt được một nền kinh tế thịnh vượng, môi trường có phẩm chất, và công bằng cộng đồng. *Tiểu Bang* phải phát huy sinh khí và khả năng cạnh tranh toàn cầu của các nền kinh tế vùng và phát huy cộng tác nhiều hơn giữa các chính quyền địa phương trong nhiều vùng bằng cách ưu tiên cứu xét ngân khoản do tiểu bang điều hành cho hạ tầng cơ sở và nhân vụ, khi thích ứng, cho các thực thể chính quyền địa phương tham gia đã tự nguyện phát triển một kế hoạch cộng tác vùng và đang tiến bộ trong việc đạt được các mục đích và mục tiêu của kế hoạch của họ, mà phải kết hợp các mục tiêu và mục đích nêu trong các đoạn văn (1) đến (5), gồm cả hai đoạn văn đó, của tiểu phần (a) của Đoạn 1.

ĐOẠN 7. Không có khoản nào trong điều này có ý định hủy bỏ hoặc thay thế bất cứ thẩm quyền hiện hữu nào của các thực thể chính quyền địa phương, và cũng không can ngăn hoặc cấm các thực thể chính quyền địa phương phát triển và tham gia vào các chương trình và kế hoạch vùng được soạn ra để cải tiến việc cung cấp và hiệu năng của các dịch vụ chính quyền.

ĐOẠN 8. Cho các mục đích của điều này, từ ngữ “*thực thể chính quyền địa phương*” sẽ có nghĩa là một quận, thành phố, thành phố và quận, và bất cứ thực thể chính quyền địa phương nào khác, gồm cả các địa hạt học đường, các văn phòng giáo dục quận, và các địa hạt trường cao đẳng cộng đồng.

ĐOẠN 8. Đoạn 29 của Điều XIII Hiến Pháp California được tu chính như sau:

ĐOẠN 29. (a) Lập Pháp có thể cho phép các quận, thành phố và quận, và các thành phố được ký hợp đồng để phân chia giữa họ số thu nhập từ bất cứ khoản thuế bán hàng hoặc sử dụng nào do họ áp đặt và được *Tiểu Bang* thu cho họ. Trước khi hợp đồng có hiệu lực, hợp đồng đó phải được cho phép bằng đa số phiếu thuận của cử tri bỏ phiếu về vấn đề này trong mỗi địa phận thẩm quyền trong một cuộc tổng tuyển cử hoặc bầu cử sơ bộ trực tiếp.

(b) Mặc dù có tiểu phần (a), vào hoặc sau ngày hiệu lực của tiểu phần này, các quận, thành phố và quận, và các thành phố, có thể ký hợp đồng để phân chia giữa họ số thu nhập từ bất cứ khoản thuế bán hàng hoặc sử dụng nào do họ áp đặt theo Đạo Luật Thuế Bán Hàng và Sử Dụng Địa Phương Đồng Nhất Bradley-Burns, hoặc bất cứ các điều khoản nào thay thế, và được *Tiểu Bang* thu cho họ, nếu sắc luật hoặc quyết nghị đề nghị mỗi hợp đồng được phê chuẩn bằng hai phần ba phiếu thuận của cơ quan quản trị của mỗi địa phận thẩm quyền tham gia hợp đồng đó.

(c) Mặc dù có tiểu phần (a), các quận, thành phố và quận, các thành phố và bất cứ thực thể chính quyền địa phương nào khác, kể cả các địa hạt học đường và địa hạt trường cao đẳng cộng đồng, có tham gia vào một Kế Hoạch Hành Động Sách Lược Cộng Đồng được áp dụng theo Điều XI A có thể ký hợp đồng để phân chia giữa họ số thu nhập họ nhận được từ thuế trị giá gia tăng dành cho họ, nếu sắc luật hoặc quyết nghị đề nghị mỗi hợp đồng được phê chuẩn bằng hai phần ba phiếu thuận của cơ quan quản trị của mỗi địa phận thẩm quyền tham gia hợp đồng đó. Các hợp đồng ký kết theo đoạn này phải phù hợp với ngân sách của mỗi thực thể tham gia được áp dụng theo Đoạn 1 của Điều XI A.

ĐOẠN 9. Chương 6 (bắt đầu từ Đoạn 55750) được thêm vào Mục 2 Phần 2 Tiêu Đề 5 của Bộ Luật Chính Quyền, như sau:

CHƯƠNG 6. CÁC KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG SÁCH LƯỢC CỘNG ĐỒNG

55750. (a) Mặc dù có Đoạn 7101 của Bộ Luật Thu Nhập và Thuế Vụ hoặc bất cứ điều khoản nào của luật, bắt đầu vào năm tài khóa 2013–14, số thu nhập, sau khi trừ đi những khoản hoàn lại, được thu theo Đoạn 6051 của Bộ Luật Thu Nhập và Thuế Vụ và được tính ở mức 0.035 phần trăm sẽ được ký thác vào Ngân Khố Tiểu Bang cho Tín Quỹ Hiệu Năng và Trách Nhiệm, như được thành lập theo Đoạn 4 Điều XI A của Hiến Pháp California, và chỉ được dùng cho các mục đích thành lập quỹ đó.

(b) Nếu Lập Pháp giảm bớt gốc thuế bán hàng và mức giảm đó đưa đến ít thu nhập hơn cho Tín Quỹ Hiệu Năng và Trách Nhiệm so với số quỹ nhận được trong năm tài khóa 2013–14, Kiểm Soát Viên phải chuyển từ Quỹ Chung sang Tín Quỹ Hiệu Năng và Trách Nhiệm một số tiền mà khi cộng vào số thu nhập của Tín Quỹ Hiệu Năng và Trách Nhiệm trong năm tài khóa đó sẽ bằng số thu nhập quỹ này nhận được trong năm tài khóa 2013–14.

55751. (a) Mặc dù có Đoạn 7101 của Bộ Luật Thu Nhập và Thuế Vụ hoặc bất cứ điều khoản nào khác của luật, bắt đầu vào năm tài khóa 2013–14, số thu nhập, sau khi trừ đi những khoản hoàn lại, được thu theo Đoạn 6201 của Bộ Luật Thu Nhập và Thuế Vụ và được tính ở mức 0.035 phần trăm sẽ được ký thác vào Ngân Khố Tiểu Bang cho Tín Quỹ Hiệu Năng và Trách Nhiệm, như được thành lập theo Đoạn 4 Điều XI A của Hiến Pháp California, và chỉ được dùng cho các mục đích thành lập quỹ đó.

(b) Nếu Lập Pháp giảm bớt gốc thuế sử dụng và mức giảm đó đưa đến ít thu nhập hơn cho Tín Quỹ Hiệu Năng và Trách Nhiệm so với số quỹ nhận được trong năm tài khóa 2013–14, Kiểm Soát Viên phải chuyển từ Quỹ Chung sang Tín Quỹ Hiệu Năng và Trách Nhiệm một số tiền mà khi cộng vào số thu nhập của Tín Quỹ Hiệu Năng và Trách Nhiệm trong năm tài khóa đó sẽ bằng số thu nhập quỹ này nhận được trong năm tài khóa 2013–14.

55752. (a) Trong năm tài khóa 2014–15 và mỗi năm tài khóa sau đó, Kiểm Soát Viên sẽ phân phối ngân khoản trong Tín Quỹ Hiệu Năng và Trách Nhiệm được thành lập theo Đoạn 4 Điều XI A của Hiến Pháp California cho mỗi quận đã áp dụng một Kế Hoạch Hành Động Sách Lược Cộng Đồng có hiệu lực vào hoặc trước ngày 30 Tháng Sáu của năm tài khóa trước, và đã nộp Kế Hoạch Hành Động của họ cho Kiểm Soát Viên để xin tài trợ theo đoạn này. Khoản phân phối sẽ được cấp trong ba tháng đầu của năm tài khóa đó. Trong tổng số tiền có để phân phối từ Tín Quỹ Hiệu Năng và Trách Nhiệm trong một năm tài khóa, Kiểm Soát Viên phải chia cho mỗi Tín Quỹ Hiệu Năng và Trách Nhiệm quận, theo đây được thành lập, để giúp tài trợ Kế Hoạch Hành Động của họ, một số phần trăm bằng với số phần trăm được tính cho quận đó theo tiểu phần (c).

(b) Như được dùng trong đoạn này, số dân được một Kế Hoạch Hành Động Sách Lược Cộng Đồng phục vụ là số dân trong một khu vực địa lý gồm tổng số dân của tất cả các thực thể chính quyền địa phương tham gia, miễn là một cư dân được một hoặc nhiều thực thể chính quyền địa phương phục vụ sẽ chỉ được tính một lần. Kế Hoạch Hành Động phải có phần tính dân

số của khu vực địa lý được Kế Hoạch Hành Động đó phục vụ, theo dữ kiện nhân khẩu mới nhất của Bộ Tài Chánh.

(c) Kiểm Soát Viên phải xác định dân số được Kế Hoạch Hành Động của mỗi quận phục vụ thành số phần trăm của tổng số dân được tính cho tất cả các Kế Hoạch Hành Động hội đủ điều kiện được tài trợ theo tiểu phần (a).

(d) Các ngân khoản được cung cấp theo Đoạn 4 Điều XI A của Hiến Pháp California và chương này một phần là các khoản đang tiết kiệm được cho tiểu bang được tính từ khoản tái điều chỉnh 2011 và từ dự luật thêm vào đạo này. Bốn năm sau lần dành ra ngân khoản đầu tiên theo đoạn này, Văn Phòng Phân Tích Viên Lập Pháp phải thẩm định tác động tài khóa của các Kế Hoạch Hành Động và mức độ các kế hoạch này đã cải tiến hiệu năng và mức hiệu quả cung cấp dịch vụ hoặc giảm bớt nhu cầu cần các dịch vụ do tiểu bang tài trợ.

ĐOẠN 10. Đoạn 42246 được thêm vào Bộ Luật Giáo Dục, như sau:

42246. Các ngân khoản do một địa hạt học đường đóng góp hoặc nhận được khi tham gia một Kế Hoạch Hành Động Sách Lược Cộng Đồng được phép theo Điều XI A của Hiến Pháp California sẽ không được xét để tính phần của tiểu bang trong mức thu nhập tối đa của địa hạt đó theo Đoạn 42238 hoặc bất cứ đạo luật nào thay thế.

ĐOẠN 11. Đoạn 9145 được thêm vào Bộ Luật Chính Quyền, như sau:

9145. Cho các mục đích của các Đoạn 9.5 và 12 trong Điều IV của Hiến Pháp California, các định nghĩa sau đây sẽ áp dụng:

(a) “Mở rộng thêm phạm vi của một chương trình hoặc cơ quan biện hữu của tiểu bang” không gồm bất cứ phần nào sau đây:

(1) Khôi phục số tài trợ cho một cơ quan hoặc chương trình đã bị cắt giảm hoặc loại bỏ trong bất cứ năm tài khóa nào sau năm tài khóa 2008–09 để quân bình ngân sách hoặc giải quyết tình trạng thâm thủng được tiên đoán.

(2) Các khoản gia tăng tài trợ của tiểu bang cho một chương trình hoặc cơ quan để tài trợ các trách nhiệm pháp định biện hữu của cơ quan hoặc chương trình đó, gồm cả các khoản gia tăng về vật giá hay gánh nặng công việc, và bất cứ khoản gia tăng nào được phép theo một thông tư thỏa thuận được Lập Pháp phê chuẩn.

(3) Gia tăng số tài trợ của tiểu bang cho một chương trình hoặc cơ quan theo đòi hỏi của luật liên bang hoặc một đạo luật đang có hiệu lực tính vào ngày hiệu lực của dự luật thêm vào đoạn này.

(4) Tài trợ để đài thọ các khoản chi tiêu một lần cho một chương trình hoặc cơ quan của tiểu bang, như được nhận định trong đạo luật phân bổ tài trợ.

(5) Tài trợ cho một điều kiện được nêu trong đoạn văn (5) tiểu phần (b) Đoạn 6 Điều XIII B của Hiến Pháp California.

(b) “Các phí tổn của tiểu bang” không gồm các phí tổn phải tốn kém để trả tiền vốn hoặc tiền lãi trên công khố phiếu mang trách nhiệm tổng quát của tiểu bang.

(c) “Số thu nhập thêm” gồm cả, nhưng không phải chỉ giới hạn vào, số thu nhập cho tiểu bang từ các thay đổi cụ thể của luật liên bang hoặc tiểu bang và cơ quan tiểu bang có trách nhiệm thu số thu nhập đó đã tính thành số tiền và xác định là một khoản gia tăng dài hạn.

ĐOẠN 12. Đoạn 11802 được thêm vào Bộ Luật Chính Quyền, như sau:

11802. Trễ nhất là ngày 30 Tháng Sáu, 2013, Thống Đốc phải, sau khi tham khảo với nhân viên tiểu bang và các thành

phần quan tâm khác, nộp cho Lập Pháp một kế hoạch thực thi các điều khoản ngân sách dựa trên hiệu năng của Đoạn 12 Điều IV của Hiến Pháp California. Kế hoạch này phải được thực thi trọn vẹn trong năm tài khóa 2015–16 và trong mỗi năm tài khóa sau đó.

ĐOẠN 13. Đoạn 13308.03 được thêm vào Bộ Luật Chính Quyền, như sau:

13308.03. Ngoài các điều kiện nêu trong Đoạn 13308, Giám Đốc Tài Chánh cũng phải:

(a) *Trễ nhất là ngày 15 Tháng Năm mỗi năm, nộp cho Lập Pháp và công bố các mức dự phóng mới nhất về số thu nhập của tiểu bang và các khoản chi tiêu của tiểu bang cho năm ngân sách và năm tài khóa sau đó như được đề nghị trong dự luật ngân sách đang chờ thông qua tại một hoặc cả hai viện Lập Pháp hoặc như được phân bổ trong dự luật ngân sách đã ban hành, tùy theo trường hợp thích ứng.*

(b) *Ngay trước khi Lập Pháp thông qua ngân sách hai năm, hoặc bất cứ ngân sách bổ túc nào, nộp cho Lập Pháp một bản ghi tổng số thu nhập và tổng số chi tiêu cho năm ngân sách và năm tài khóa sau đó, và sẽ được kết hợp vào dự luật ngân sách.*

(c) *Trễ nhất là ngày 30 Tháng Mười Một mỗi năm, nộp một bản cập nhật tài khóa có ghi số thu nhập và chi tiêu thực sự tính đến lúc đó cho năm hiện thời so với số thu nhập và chi tiêu nêu trong ngân sách đã được áp dụng cho Lập Pháp. Điều kiện này có thể chu toàn bằng ấn phẩm Phúc Trình Viễn Ảnh Tài Khóa của Văn Phòng Phân Tích Viên Lập Pháp.*

ĐOẠN 14. Tu Chính

Các điều khoản pháp quy của dự luật này chỉ có thể được tu chính để củng cố thêm các mục đích của dự luật này bởi một đạo luật được thông qua bằng hai phần ba số phiếu của các Đại Biểu trong mỗi viện Lập Pháp và có chữ ký của Thống Đốc.

ĐOẠN 15. Tính Cách Tách Biệt

Nếu có bất cứ điều khoản nào của dự luật này hoặc cách áp dụng bất cứ điều khoản nào của dự luật này đối với bất cứ người hoặc hoàn cảnh nào bị phán quyết là vi hiến hoặc nếu không thì bất hợp lệ, thì kết luận đó sẽ không ảnh hưởng gì đến các điều khoản hoặc cách áp dụng còn lại của dự luật này đối với người hoặc hoàn cảnh khác, và trong phạm vi đó thì các điều khoản của dự luật này được xem là có thể tách biệt lẫn nhau.

ĐOẠN 16. Ngày Hiệu Lực

Các Đoạn 4, 5, và 6 của Đạo Luật này sẽ bắt đầu hoạt động vào ngày Thứ Hai đầu tiên của Tháng Mười Hai năm 2014. Trừ khi được quy định khác đi trong Đạo Luật này, các đoạn khác của đạo luật này sẽ bắt đầu hoạt động vào ngày sau ngày bầu cử mà đạo luật này được thông qua.

ĐOẠN 17. Cố Vấn Lập Pháp

(a) Người dân kết luận và tuyên bố các khoản tu chính được dự luật này đề nghị cho Đoạn 12 Điều IV của Hiến Pháp California phù hợp với các khoản tu chính Đoạn 12 Điều IV của Hiến Pháp California được đề nghị theo Khoản Tu Chính Hiến Pháp Số 4 của Hạ Viện trong Khóa Hợp Thường Lệ 2009–10 (Res. Ch. 174, Stats. 2010) (từ đây trở đi là ACA 4), mà sẽ được ghi trong lá phiếu tổng tuyển cử toàn tiểu bang ngày 4 Tháng Mười Một, 2014.

(b) Cho các mục đích soạn và duyệt lại bản văn ACA 4 của

Cố Vấn Lập Pháp theo các Đoạn 9086 và 9091 của Bộ Luật Bầu Cử, và các Đoạn 88002 và 88005.5 của Bộ Luật Chính Quyền, các điều khoản hiện hữu của Đoạn 12 Điều IV của Hiến Pháp California sẽ được xem là các điều khoản của đoạn đó như được dự luật này tu chính. Do đó, Cố Vấn Lập Pháp sẽ soạn và duyệt lại bản văn ACA 4 để phân biệt các thay đổi do ACA 4 đề nghị cho Đoạn 12 Điều IV của Hiến Pháp California với các điều khoản của Đoạn 12 Điều IV của Hiến Pháp California như được dự luật này tu chính. Tổng Thư Ký Tiểu Bang sẽ đưa toàn bộ bản văn ACA 4, sau khi được Cố Vấn Lập Pháp soạn và duyệt lại theo đoạn này, vào tập lá phiếu cho lá phiếu tổng tuyển cử toàn tiểu bang ngày 4 Tháng Mười Một, 2014.

DỰ LUẬT 32

Dự luật tiên khởi này được đưa ra trước người dân theo các điều khoản của Đoạn 8 Điều II của Hiến Pháp California.

Dự luật tiên khởi này thêm các đoạn vào Bộ Luật Chính Quyền; do đó, các điều khoản mới được đề nghị thêm vào sẽ được in theo *kiểu chữ nghiêng* để cho thấy là mới.

DỰ LUẬT

ĐOẠN 1. Danh Xưng, Kết Luận, và Tuyên Bố Mục Đích

A. Các nhóm quyền lợi đặc biệt có quá nhiều quyền lực đối với chính phủ. Hàng năm, các công ty và công đoàn đóng góp hàng triệu đô la cho các chính trị gia, và quyền lợi công cộng bị chôn vùi dưới núi tiền mà quyền lợi đặc biệt chi ra.

B. Vậy mà, trong nhiều năm, chính quyền California đã làm dân chúng thất vọng. Tiểu bang của chúng ta nợ hàng tỷ đô la và nhiều chính quyền địa phương đang trên bờ vực phá sản. Các chính trị gia thường hay bỏ qua nhu cầu của công chúng để ủng hộ những quyền lợi đặc biệt hạn hẹp của các công ty, công đoàn lao động, và các nhà thầu của chính quyền có đóng góp cho các cuộc vận động tranh cử của họ.

C. Những đóng góp này mang lại các khoản giảm thuế đặc biệt và các hợp đồng công cộng cho những doanh nghiệp lớn, các chương trình chính phủ tổn kém làm giàu cho các công đoàn lao động tư nhân, và hưu bổng, phúc lợi và tiền lương không thể duy trì về lâu dài cho thành viên nghiệp đoàn công chức, toàn bộ chi phí này người dân đóng thuế California phải chịu.

D. Ngay cả giới hạn đóng góp trong một số khu vực pháp lý đã không làm chậm lại dòng tiền chính trị của công ty và công đoàn đổ vào tiến trình chính trị. Có quá nhiều tiền lũng đoạn nền chính trị California bắt đầu bằng các khoản khấu trừ tự động từ chi phiếu lương của công nhân. Các công ty tuyển dụng và công đoàn thường làm áp lực, đôi khi kín đáo và đôi khi công khai, khiến công nhân phải chịu thiệt một phần từ chi phiếu lương của họ để hỗ trợ cho các mục tiêu chính trị của công ty hoặc công đoàn. Mục đích của họ là tích lũy hàng triệu đô la để đạt được ảnh hưởng đối với các nhà lãnh đạo dân cử của chúng ta mà không đếm xỉa gì đến quan điểm chính trị của những nhân viên đóng góp tiền.

E. Vì những lý do này, và để hạn chế sự lũng đoạn thực sự và ấn tượng gây lũng đoạn đối với chính quyền của chúng ta bằng những khoản đóng góp của công ty và công đoàn lao động, người dân Tiểu Bang California theo đây ban hành Đạo Luật Ngăn Chặn Tức Thì Nguồn Tiền Từ Quyền Lợi Đặc Biệt để:

1. Ngăn cấm các khoản đóng góp của cả công ty lẫn công đoàn lao động cho các ứng cử viên;

2. Cấm các nhà thầu của chính quyền đóng góp tiền bạc cho những viên chức chính quyền nào cho họ trúng hợp đồng;

3. Cấm các công ty và công đoàn lao động thu tiền cho các quỹ chính trị từ nhân viên và thành viên công đoàn bằng cách sử dụng các phương tiện cưỡng ép có sẵn là khấu trừ trong lương; và

31

32

4. Quy định tất cả các khoản đóng góp chính trị của nhân viên bằng bất cứ phương tiện nào khác hoàn toàn có tính cách tự nguyện.

ĐOẠN 2. Đạo Luật Ngăn Chặn Tức Thì Nguồn Tiền Từ Quyền Lợi Đặc Biệt

Điều 1.5 (bắt đầu với Đoạn 85150) được thêm vào Chương 5 Tiêu Đề 9 của Bộ Luật Chính Quyền, như sau:

Điều 1.5. Đạo Luật Ngăn Chặn Tức Thì Nguồn Tiền Từ Quyền Lợi Đặc Biệt

85150. (a) Mặc dù có bất cứ điều khoản luật nào khác và tiêu đề này, không công ty, công đoàn lao động, hoặc nghiệp đoàn công chức nào được đóng góp cho bất cứ ứng cử viên nào, ủy ban thuộc quyền kiểm soát của ứng cử viên; hoặc cho bất cứ ủy ban nào khác, bao gồm cả một ủy ban đảng phái chính trị, nếu các quỹ đó sẽ được sử dụng để đóng góp cho bất cứ ứng cử viên nào hoặc ủy ban thuộc quyền kiểm soát của ứng cử viên.

(b) Mặc dù có bất cứ điều khoản luật nào khác và tiêu đề này, không nhà thầu của chính quyền nào, hoặc ủy ban do một nhà thầu của chính quyền tài trợ, được đóng góp cho bất cứ viên chức dân cử nào hoặc ủy ban thuộc quyền kiểm soát của bất cứ viên chức dân cử nào nếu viên chức đó thực hiện, tham gia vào việc thực hiện, hoặc bằng bất kỳ cách nào khác cố gắng sử dụng chức vụ của mình để ảnh hưởng đến việc cấp, cho phép, hoặc trao một hợp đồng cho nhà thầu của chính quyền trong khoảng thời gian có quyết định cấp, cho phép, hoặc trao hợp đồng đó và trong thời hạn của hợp đồng.

85151. (a) Mặc dù có bất cứ điều khoản luật nào khác và tiêu đề này, không công ty, công đoàn lao động, nghiệp đoàn công chức, nhà thầu của chính quyền, hoặc cơ quan tuyển dụng của chính quyền nào được khấu trừ từ tiền lương, thu nhập, hoặc tiền công của một nhân viên bất cứ số tiền nào để sử dụng cho các mục đích chính trị.

(b) Đoạn này sẽ không ngăn cấm một nhân viên thực hiện các khoản đóng góp tự nguyện cho một ủy ban được tài trợ bởi bằng sở, công đoàn lao động, hoặc nghiệp đoàn công chức của mình theo bất cứ cách nào, khác với những gì bị tiểu phần (a), cấm đoán, miễn là tất cả các khoản đóng góp đó được thực hiện với sự ưng thuận bằng văn bản của nhân viên đó, và ưng thuận đó sẽ có hiệu lực không quá một năm.

(c) Đoạn này sẽ không áp dụng đối với các khoản khấu trừ cho phúc lợi hưu trí, bảo hiểm sức khỏe, nhân thọ, tử vong hoặc tàn tật, hoặc lợi ích tương tự khác, cũng sẽ không áp dụng đối với khoản khấu trừ tự nguyện của một nhân viên cho lợi ích của một tổ chức từ thiện được thành lập theo Đoạn 501(c)(3) Tiêu Đề 26 của Bộ Luật Hoa Kỳ.

85152. Cho các mục đích của điều luật này, các định nghĩa sau đây được áp dụng:

(a) “Công ty” có nghĩa là tất cả các công ty tổ chức theo pháp luật của tiểu bang này, bất cứ tiểu bang nào khác của Hoa Kỳ, hoặc District of Columbia, hoặc theo một đạo luật của Quốc Hội Hoa Kỳ.

(b) “Nhà thầu của chính quyền” có nghĩa là bất cứ người nào, không kể nhân viên thuộc một cơ quan tuyển dụng của chính quyền, mà là một thành phần trong một hợp đồng giữa người đó và một cơ quan tuyển dụng của chính quyền để cung cấp hàng hóa, bất động sản, hoặc dịch vụ cho một cơ quan tuyển dụng của chính quyền. Nhà thầu của chính quyền bao gồm một nghiệp đoàn công chức mà là một thành phần trong một hợp đồng với một cơ quan tuyển dụng của chính quyền.

(c) “Cơ quan tuyển dụng của chính quyền” có nghĩa là Tiểu Bang California hoặc bất cứ phân khu chính trị nào của nó, bao gồm, nhưng không giới hạn vào, các quận, thành phố, quận biển chương, thành phố biển chương, thành phố và các quận có biển chương, các khu học chánh, trường Đại Học California, các địa hạt đặc biệt, hội đồng, ủy ban, và cơ quan, nhưng không bao gồm chính phủ Hoa Kỳ.

(d) “Công đoàn lao động” có nghĩa là bất cứ tổ chức nào thuộc bất kỳ loại nào, hoặc bất cứ cơ quan hay chương trình hoặc ủy ban đại diện nhân viên nào, mà nhân viên tham gia vào và thực thể đó hiện hữu, toàn bộ hoặc một phần, cho mục đích giao dịch với công ty tuyển dụng liên quan đến các vụ khiếu nại, tranh chấp lao động, tiền lương, mức lương, giờ làm việc, hoặc điều kiện làm việc.

(e) “Mục đích chính trị” có nghĩa là một khoản thanh toán được thực hiện để gây ảnh hưởng hoặc tìm cách ảnh hưởng đến hành động của cử tri để ủng hộ hay chống lại việc đề cử hoặc bầu cử một ứng cử viên hoặc nhiều ứng cử viên, hoặc việc hội đủ điều kiện hay thông qua bất kỳ dự luật nào; hoặc bất kỳ khoản thanh toán nào nhận được hoặc thực hiện theo lệnh của một ứng cử viên, một ủy ban kiểm soát, một ủy ban của một đảng chính trị, bao gồm cả một ủy ban trung ương tiểu bang, và ủy ban trung ương quận, hoặc một tổ chức được hình thành hay hiện hữu chủ yếu cho các mục đích chính trị, bao gồm, nhưng không giới hạn vào, một ủy ban hoạt động chính trị được thành lập bởi bất cứ tổ chức nào có thành viên, công đoàn lao động, nghiệp đoàn công chức, hoặc công ty nào.

(f) “Nghiệp đoàn công chức” có nghĩa là một công đoàn lao động mà trong đó các nhân viên tham gia vào công đoàn lao động đó là nhân viên của một cơ quan tuyển dụng của chính quyền.

(g) Tất cả các thuật ngữ khác sử dụng trong điều luật này theo định nghĩa của Đạo Luật Cải Cách Chính Trị năm 1974, như đã tu chính (Tiêu đề 9 (bắt đầu từ Đoạn 81000)), hoặc theo quy định do Ủy ban Thực Hành Công Bằng Chính Trị ban hành, sẽ có ý nghĩa tương tự như được đưa ra trong đó, kể từ khi các thuật ngữ đó hiện hữu vào ngày 1 Tháng Giêng, 2011.

ĐOẠN 3. Thực Thi

(a) Nếu bất cứ điều khoản nào của dự luật này, hoặc một phần của nó, hoặc việc áp dụng bất cứ điều khoản nào hoặc một phần như thế đối với bất kỳ cá nhân, tổ chức, hoặc hoàn cảnh nào, mà vì bất cứ lý do gì bị kết luận là bất hợp lệ hoặc vi hiến, thì các điều khoản, bộ phận, và ứng dụng còn lại sẽ vẫn có hiệu lực mà không cần đến điều khoản, bộ phận, hoặc ứng dụng đó.

(b) Dự luật này không có ý định can thiệp vào bất cứ hợp đồng hiện hữu hoặc thỏa thuận thương lượng tập thể nào. Trừ khi được quy định bởi Đạo Luật Quan Hệ Lao Động Toàn Quốc, không hợp đồng hoặc thỏa thuận thương lượng tập thể mới hay tu chính nào sẽ hợp lệ nếu nó vi phạm dự luật này.

(c) Dự luật này sẽ được diễn giải một cách tự do để tăng cường các mục đích của nó. Trong bất kỳ hành động pháp lý này do một nhân viên hoặc thành viên công đoàn tiến hành để thực thi các điều khoản của đạo luật này, công ty tuyển dụng hoặc công đoàn lao động phải chịu trách nhiệm chứng minh việc tuân thủ các điều khoản trong đây.

(d) Mặc dù có Đoạn 81012 của Bộ Luật Chính Quyền, Lập Pháp không được tu chính các điều khoản của dự luật này. Dự luật này chỉ có thể được tu chính hoặc bãi bỏ bằng một dự luật tiên khởi theo sau hoặc theo tiểu phần (c) Đoạn 10 Điều II của Hiến Pháp California.

DỰ LUẬT 33

Dự luật tiên khởi này được đưa ra trước người dân theo các điều khoản của Đoạn 8 Điều II của Hiến Pháp California.

Dự luật tiên khởi này thêm một đoạn vào Bộ Luật Bảo Hiểm; do đó, các điều khoản mới được đề nghị thêm vào sẽ được in theo kiểu chữ nghiêng để cho thấy là mới.

DỰ LUẬT

ĐOẠN 1. Danh Xưng

Dự luật này sẽ được gọi là Đạo Luật Bớt Giá Bảo Hiểm Xe 2012.

ĐOẠN 2. Người Dân Tiểu Bang California kết luận và tuyên bố rằng:

(a) Theo luật California, Ủy Viên Bảo Hiểm quy định giá biểu bảo hiểm và xác định những khoản bớt giá mà các công ty bảo hiểm xe có thể cung cấp cho người lái xe.

(b) Lợi ích tốt nhất của giới tiêu thụ bảo hiểm tại California là được phép được hưởng giá giảm bớt nếu họ đã liên tục tuân hành luật bảo hiểm bắt buộc của tiểu bang, bất kể công ty bảo hiểm họ đã từng sử dụng.

(c) Một khoản bớt giá cho giới tiêu thụ vì mua bảo hiểm xe liên tục để tương thưởng cho hành vi có trách nhiệm. Khoản bớt giá này nên thuộc về giới tiêu thụ, chứ không nên thuộc về công ty bảo hiểm.

(d) Một khoản bớt giá cá nhân cho việc duy trì bảo hiểm liên tục tạo ra sự cạnh tranh giữa các công ty bảo hiểm và là động cơ khuyến khích giới tiêu thụ mua và duy trì bảo hiểm xe.

ĐOẠN 3. Mục Đích

Mục đích của dự luật này là cho phép giới tiêu thụ bảo hiểm tại California có được mức giá bảo hiểm bớt giá nếu họ đã liên tục tuân hành luật bảo hiểm bắt buộc.

ĐOẠN 4. Đoạn 1861.023 được thêm vào Bộ Luật Bảo Hiểm, như sau:

1861.023. Mặc dù có đoạn văn (4) tiểu phần (a) của Đoạn 1861.02, một công ty bảo hiểm có thể sử dụng bảo hiểm liên tục như là một yếu tố đánh giá tùy chọn cho bảo hiểm xe đối với bất kỳ kẻ ước bảo hiểm nào lệ thuộc vào Đoạn 1861.02.

(b) Cho các mục đích của đoạn này, “bảo hiểm liên tục” có nghĩa là có bảo hiểm xe không gián đoạn với bất cứ công ty bảo hiểm nào hoặc hãng bảo hiểm nào có đăng bộ trong tiểu bang, gồm cả bảo hiểm được cung cấp theo Chương Trình Ấn Định Rủi Ro Xe Hơi tại California (California Automobile Assigned Risk Plan) hoặc Chương Trình Bảo Hiểm Xe Giá Thấp tại California (California Low-Cost Automobile Insurance Program).

(1) Được coi là có bảo hiểm liên tục nếu có khoảng trống trong thời gian bảo hiểm vì người mua bảo hiểm thi hành quân dịch.

(2) Được coi là có bảo hiểm liên tục ngay cả khi có khoảng trống trong thời gian bảo hiểm lên đến 18 tháng trong vòng năm năm qua do mất việc làm vì bị sa thải hoặc nghỉ phép không lương.

(3) Được coi là có bảo hiểm liên tục ngay cả khi có khoảng trống trong thời gian bảo hiểm không nhiều hơn 90 ngày trong vòng năm năm trước đó vì bất cứ lý do gì.

(4) Trẻ em đang sống với cha hoặc mẹ được hưởng một khoản bớt giá bảo hiểm liên tục dựa trên tư cách hội đủ điều kiện của cha mẹ để được bớt giá bảo hiểm liên tục.

(c) Người tiêu thụ không chứng minh được mình có bảo hiểm liên tục thì được cấp một khoản bớt giá theo tỷ lệ. Khoản bớt giá này sẽ là một phần của tỷ lệ giảm giá mà lẽ ra đã được cấp nếu người tiêu thụ đã có thể chứng minh được họ có bảo hiểm liên tục. Phần tỷ lệ này phải phản ánh số năm trọn vẹn trong năm năm ngay trước đó mà người tiêu thụ có bảo hiểm.

ĐOẠN 5. Các Dự Luật Mâu Thuẫn Nhau Trong Lá Phiếu

Trong trường hợp dự luật này và một dự luật hoặc nhiều dự luật khác liên quan đến tính liên tục bảo hiểm xuất hiện trên cùng lá phiếu bầu toàn tiểu bang, thì các điều khoản của các dự luật khác đó sẽ được xem là mâu thuẫn với dự luật này. Trong trường hợp dự luật này nhận được số phiếu nhiều hơn, các điều khoản của dự luật này sẽ có giá trị toàn bộ, và các điều khoản của những dự luật khác đó trở nên vô giá trị và không có hiệu lực.

ĐOẠN 6. Tu Chính

Lập pháp không được tu chính các điều khoản của đạo luật này trừ khi để củng cố thêm các mục đích của đạo luật này bằng một đạo luật được

thông qua mỗi viện bằng cách gọi tên ghi vào sổ, với hai phần ba phiếu thuận.

ĐOẠN 7. Tính Cách Tách Biệt

Ý định của người dân là các điều khoản của đạo luật này có thể tách biệt lẫn nhau và nếu có bất cứ điều khoản nào của đạo luật này, hoặc cách áp dụng trong đó đối với bất cứ người hoặc hoàn cảnh nào, bị phán quyết là bất hợp lệ thì phần bất hợp lệ đó sẽ không ảnh hưởng đến bất cứ điều khoản hoặc cách áp dụng nào khác của đạo luật này và có thể có hiệu lực mà không có điều khoản hoặc cách áp dụng bất hợp lệ.

DỰ LUẬT 34

Dự luật tiên khởi này được đưa ra trước người dân theo các điều khoản của Đoạn 8 Điều II của Hiến Pháp California.

Dự luật tiên khởi này tu chính và hủy bỏ các đoạn của Bộ Luật Hình Sự và thêm các đoạn vào Bộ Luật Chính Quyền; do đó, các điều khoản hiện hữu được đề nghị hủy bỏ sẽ được in theo *kiểu chữ gạch ngang* và các điều khoản mới được đề nghị thêm vào sẽ được in theo *kiểu chữ nghiêng* để cho thấy là mới.

DỰ LUẬT

Đạo Luật SAFE California

ĐOẠN 1. Danh Xưng

Dự luật tiên khởi này sẽ có tên và có thể được gọi là “Đạo Luật Tiết Kiệm, Trách Nhiệm, và Thực Thi Trọn Vẹn cho California”, hoặc “Đạo Luật SAFE California”.

ĐOẠN 2. Kết Luận và Tuyên Bố

Người dân Tiểu Bang California theo đây kết luận và tuyên bố tất cả những điều sau đây:

1. Những kẻ giết người và hiếp dâm cần phải được ngăn chặn, đưa ra trước công lý, và bị trừng phạt. Tuy nhiên, tính trung bình, thật kinh khủng khi có 46 phần trăm các vụ giết người và 56 phần trăm các vụ hiếp dâm không tìm ra thủ phạm mỗi năm. Nguồn lực thực thi pháp luật hạn chế của chúng ta nên được sử dụng để điều tra ra thủ phạm nhiều vụ án hơn, để loại bỏ tội phạm ra khỏi đường phố, và để bảo vệ gia đình của chúng ta.

2. Cảnh sát, cảnh sát trưởng, và biện lý khu hiện đang thiếu tài trợ họ cần để nhanh chóng xử lý bằng chứng trong các vụ hiếp dâm và giết người, để sử dụng khoa học pháp y hiện đại chẳng hạn như xét nghiệm DNA, hoặc ngay cả để thuê đủ các nhà điều tra cho những vụ giết người và phạm tội tình dục. Ngành công lực nên có các nguồn lực cần thiết cho việc thực thi pháp luật một cách đầy đủ. Bằng cách điều tra ra thủ phạm các vụ hiếp dâm và giết người và đưa thêm nhiều tội phạm ra trước công lý, chúng ta giữ cho các gia đình và cộng đồng của mình an toàn hơn.

3. Nhiều người nghĩ rằng án tử hình là ít tốn kém hơn so với án tù chung thân mà không cho cơ hội tạm tha, nhưng điều đó thật ra không đúng. California đã chi \$4 tỷ cho án tử hình từ năm 1978 đến nay và các phiên xử án tử hình tốn kém hơn gấp 20 lần so với các phiên xử đề nghị án tù chung thân mà không cho cơ hội tạm tha, theo một nghiên cứu do cựu công tố viên án tử hình và thẩm phán, Arthur Alarcon, và giáo sư luật Paula Mitchell thực hiện. Bằng cách thay thế án tử hình với án tù chung thân mà không cho cơ hội tạm tha, người dân đóng thuế California sẽ tiết kiệm được hơn \$100 triệu mỗi năm. Số tiền đó có thể được sử dụng để cải thiện việc ngăn ngừa và truy tố tội ác.

4. Những kẻ giết người và hiếp dâm nhónh nhor đi bộ trên đường phố của chúng ta và đe dọa an toàn của chúng ta, trong khi chúng ta chi tiêu hàng trăm triệu tiền đóng thuế của người dân cho một vài phạm nhân đã ngồi tù vĩnh viễn và đang chờ xử tử. Những nguồn lực này sẽ được chi tiêu tốt

33

34

hơn vào việc ngăn ngừa và giáo dục về nạn bạo hành, để giữ cho các gia đình của chúng ta an toàn.

5. Bằng cách thay thế án tử hình với án tù chung thân mà không cho cơ hội tạm tha, chúng ta sẽ tiết kiệm cho tiểu bang \$1 tỷ trong năm năm mà không phóng thích một tù nhân nào—\$1 tỷ này có thể được đầu tư vào việc thực thi pháp luật để giữ cho các cộng đồng của chúng ta an toàn hơn, vào trường học của con em chúng ta, và vào các dịch vụ cho người lớn tuổi và người khuyết tật. Án tù chung thân mà không cho cơ hội tạm tha bảo đảm rằng những tên tội phạm tồi tệ nhất phải ở trong tù mãi mãi và tiết kiệm được tiền bạc.

6. Hơn 100 người dân vô tội đã từng bị kết án tử hình ở quốc gia này và một số người dân vô tội đã thực sự bị xử tử. Các chuyên gia đã kết luận rằng Cameron Todd Willingham đã bị tử hình sai trái vì một ngọn lửa đã giết chết ba đứa con của ông ta. Với án tử hình, chúng ta sẽ luôn luôn có nguy cơ tử hình những người vô tội.

7. Các chuyên gia đã kết luận rằng California vẫn còn có nguy cơ tử hình một người vô tội. Những người vô tội bị kết tội sai bởi vì nhân chứng nhận diện sai lầm, khoa học pháp y lỗi thời, và các vụ truy tố quá cuồng nhiệt. Chúng ta không làm những gì chúng ta cần phải làm để bảo vệ những người vô tội. Luật tiểu bang thậm chí bảo vệ một công tố viên nếu họ cố tình đưa một người vô tội vào tù, cản trở việc giải trình trách nhiệm đối với người dân đóng thuế và các nạn nhân. Thay thế án tử hình với án tù chung thân mà không cho cơ hội tạm tha ít nhất sẽ bảo đảm rằng chúng ta không xử tử một người vô tội.

8. Kẻ giết người bị kết án phải chịu trách nhiệm và phải trả giá cho tội ác của họ. Thời nay, dưới 1 phần trăm tù nhân chờ xử tử có làm việc, do vậy, họ trả ít tiền bồi thường cho nạn nhân. Mỗi người bị kết án giết người nên bị bắt làm việc trong một nhà tù an ninh chặt chẽ và nên sử dụng tiền kiếm được để giúp đỡ các nạn nhân qua quỹ bồi thường cho nạn nhân, phù hợp với các quyền của nạn nhân được bảo đảm bởi Luật Marsy.

9. Án tử hình của California là một lời hứa rỗng tuếch. Các vụ án tử hình kéo dài nhiều thập niên. Một bản án tù chung thân mà không cho cơ hội tạm tha mang lại giải pháp nhanh hơn cho gia đình đau khổ vì mất mát và là một sự trừng phạt chắc chắn hơn.

10. Việc áp dụng hồi tố đạo luật này sẽ chấm dứt một lệ lỗi tốn kém và không hiệu quả, giải tỏa các nguồn lực thực thi pháp luật để gia tăng mức độ các vụ án giết người và hiếp dâm được giải quyết, và đạt được sự công bằng, bình đẳng và thống nhất khi tuyên án.

ĐOẠN 3. Mục Đích và Ý Định

Người dân Tiểu Bang California tuyên bố mục đích và ý định của họ khi ban hành đạo luật này với nội dung như sau:

1. Để loại bỏ thêm những kẻ giết người và hiếp dâm khỏi đường phố và để bảo vệ gia đình của chúng ta.

2. Để tiết kiệm cho người dân đóng thuế \$1 tỷ trong năm năm để số tiền này có thể được đầu tư vào việc thực thi pháp luật địa phương, trường học của con em chúng ta, và các dịch vụ cho người cao tuổi và người khuyết tật.

3. Để sử dụng một số khoản tiết kiệm từ việc thay thế án tử hình để tạo ra Quỹ SAFE California, để cung cấp tài trợ cho việc thực thi pháp luật địa phương, cụ thể là cho các sở cảnh sát, cảnh sát trưởng, và các văn phòng biện lý khu, để gia tăng mức độ giải quyết các vụ giết người và hiếp dâm.

4. Để loại bỏ nguy cơ xử tử những người vô tội.

5. Để quy định rằng những người bị kết án giết người có hoàn cảnh đặc biệt vẫn ngồi tù suốt phần đời còn lại của họ, với việc làm bắt buộc trong một nhà tù an ninh chặt chẽ, và tiền kiếm được đó phải được sử dụng để giúp các nạn nhân qua quỹ bồi thường của nạn nhân.

6. Để kết thúc quy trình dài hơn 25 năm để duyệt lại các trường hợp kết

án tử hình, với hàng chục lần có ngày ra tòa và trì hoãn khiến các gia đình đau khổ vì thương nhớ người thân phải chịu đựng.

7. Để kết thúc một lệ lỗi tốn kém và không hiệu quả và giải tỏa các nguồn lực thực thi pháp luật để giữ an toàn cho các gia đình của chúng ta.

8. Để đạt được sự công bằng, bình đẳng và thống nhất trong bản án, thông qua việc áp dụng hồi tố đạo luật này để thay thế án tử hình bằng án tù chung thân mà không cho cơ hội tạm tha.

ĐOẠN 4. Đoạn 190 của Bộ Luật Hình Sự được tu chính như sau:

190. (a) Tất cả những ai phạm tội giết người cấp một sẽ bị phạt án tử hình; tù chung thân trong nhà tù tiểu bang mà không cho cơ hội tạm tha, hoặc án tù trong nhà tù tiểu bang trong thời hạn từ 25 năm đến chung thân. Các hình phạt áp dụng sẽ được xác định theo như quy định trong các Đoạn 190.1, 190.2, 190.3, 190.4, và 190.5.

Trừ khi được quy định trong tiểu phần (b), (c), hoặc (d), tất cả những ai phạm tội giết người cấp hai sẽ bị phạt án tù giam trong nhà tù tiểu bang trong thời hạn từ 15 năm đến chung thân.

(b) Trừ khi được quy định trong tiểu phần (c), tất cả những ai phạm tội giết người cấp hai sẽ bị phạt tù trong nhà tù tiểu bang trong thời hạn từ 25 năm đến chung thân nếu nạn nhân là một cảnh sát viên, theo định nghĩa trong tiểu phần (a) của Đoạn 830.1, tiểu phần (a), (b), hoặc (c) của Đoạn 830.2, tiểu phần (a) của Đoạn 830.33, hoặc Đoạn 830.5, đã bị giết trong khi tham gia thực hiện nhiệm vụ của họ, và bị cáo biết, hoặc đáng lẽ phải biết, rằng nạn nhân là một cảnh sát viên đang tham gia thực hiện nhiệm vụ của họ.

(c) Tất cả những ai phạm tội giết người cấp hai sẽ bị phạt tù chung thân trong nhà tù tiểu bang mà không cho cơ hội tạm tha nếu nạn nhân là một cảnh sát viên, theo định nghĩa trong tiểu phần (a) của Đoạn 830.1, tiểu phần (a), (b), hoặc (c) của Đoạn 830.2, tiểu phần (a) của Đoạn 830.33, hoặc Đoạn 830.5, đã bị giết trong khi tham gia thực hiện nhiệm vụ của họ, và bị cáo biết, hoặc đáng lẽ phải biết, rằng nạn nhân là một cảnh sát viên đang tham gia thực hiện nhiệm vụ của họ, và bất kỳ một trong các sự kiện nào sau đây đã bị cáo buộc và kết luận là sự thật:

(1) Bị cáo thực sự có ý định giết chết cảnh sát viên đó.

(2) Bị cáo thực sự có ý định gây thương tích nghiêm trọng cho cơ thể, theo định nghĩa trong Đoạn 12022.7, đối với một cảnh sát viên.

(3) Chính bản thân bị cáo đã sử dụng một vũ khí nguy hiểm hoặc chết người trong khi thực hiện vụ phạm pháp, vi phạm tiểu phần (b) của Đoạn 12022.

(4) Chính bản thân bị cáo đã sử dụng súng trong khi thực hiện vụ phạm pháp, vi phạm Đoạn 12022.5.

(d) Tất cả những ai phạm tội giết người cấp hai sẽ bị phạt tù trong nhà tù tiểu bang trong thời hạn từ 20 năm đến chung thân nếu vụ giết người được gây ra bằng cách bắn súng từ một chiếc xe có động cơ, cố ý nhắm vào một người khác bên ngoài chiếc xe đó với ý định gây thương tích nghiêm trọng cho cơ thể.

(e) Điều 2.5 (bắt đầu từ Đoạn 2930) Chương 7 Tiêu Đề 1 của Mục 3 sẽ không áp dụng để giảm bất kỳ thời hạn tối thiểu nào của một bản án áp đặt theo đoạn này. Một người bị kết án theo đoạn này sẽ không được phóng thích theo quy chế tạm tha trước khi thụ án tù giam tối thiểu theo quy định của đoạn này.

(f) Tất cả những ai bị kết tội giết người và bị kết án theo đoạn này sẽ buộc phải làm việc trong một nhà tù an ninh chặt chẽ với nhiều giờ lao động thực sự mỗi ngày và mọi ngày trong hạn tù của họ theo các điều lệ và quy định mà Bộ Cải Huấn và Phục Hồi sẽ đưa ra, theo Đoạn 2700. Trong bất kỳ trường hợp nào mà tù nhân nợ tiền phạt bồi thường hoặc lệnh bồi thường, Bộ Trưởng Bộ Cải Huấn và Phục Hồi phải trích tiền từ tiền lương và tiền gửi trong trương mục tín thác của tù nhân và

phải chuyển các ngân khoản này cho Hội Đồng Khiếu Nại Chính Quyền và Bồi Thường Nạn Nhân California theo các điều lệ và quy định của Bộ Cải Huấn và Phục Hồi, theo các Đoạn 2085.5 và 2717.8.

ĐOẠN 5. Đoạn 190.1 của Bộ Luật Hình Sự được bãi bỏ.

190.1. Một vụ mà án tử hình có thể được áp đặt theo chương này sẽ được xử trong nhiều giai đoạn riêng biệt như sau:

(a) Nghi vấn về việc bị cáo có tội hay không sẽ được xác định đầu tiên. Nếu người xử căn cứ trên sự kiện kết luận là bị cáo phạm tội giết người cấp một, thì đồng thời họ phải xác định sự thật của tất cả các hoàn cảnh đặc biệt bị truy tố như được liệt kê trong Đoạn 190.2 ngoại trừ một hoàn cảnh đặc biệt bị truy tố theo đoạn văn (2) tiểu phần (a) của Đoạn 190.2 khi bị cáo bị cáo buộc là đã từng bị kết án trong một phiên xử trước đó về hành vi phạm tội giết người cấp một hoặc cấp hai.

(b) Nếu bị cáo bị kết án phạm tội giết người cấp một và một trong những hoàn cảnh đặc biệt bị truy tố theo đoạn văn (2) tiểu phần (a) của Đoạn 190.2 cáo buộc rằng bị cáo đã từng bị kết án trong một phiên xử trước đó về hành vi phạm tội giết người cấp một hoặc cấp hai, thì sau đó phải có thêm thủ tục tố tụng để quyết định về sự thật của hoàn cảnh đặc biệt như thế.

(c) Nếu bị cáo bị phán quyết có tội giết người cấp một và một hoặc nhiều hoàn cảnh đặc biệt như được liệt kê trong Đoạn 190.2 đã bị truy tố và kết luận là đúng, thì sự tình tảo của bị cáo phải được xác định theo quy định trong Đoạn 190.4 đối với bất cứ tuyên bố vô tội vì lý do mất trí nào theo Đoạn 1026. Nếu bị cáo được kết luận là tình tảo, thì sau đó sẽ phải có thêm thủ tục tố tụng để quyết định hình phạt sẽ áp đặt. Thủ tục tố tụng như thế sẽ được thực hiện theo tinh thần của các điều khoản trong Đoạn 190.3 và 190.4.

ĐOẠN 6. Đoạn 190.2 của Bộ Luật Hình Sự được tu chính như sau:

190.2. (a) Hình phạt đối với một bị cáo bị kết luận phạm tội giết người cấp một là án tử hình hoặc tù chung thân trong nhà tù tiểu bang mà không cho cơ hội tạm tha nếu một hoặc nhiều hoàn cảnh đặc biệt sau đây đã được kết luận theo Đoạn 190.4 là sự thật:

- (1) Kẻ giết người có chủ ý và thực hiện để kiếm lợi về tài chánh.
- (2) Bị cáo đã từng bị kết tội giết người cấp một hoặc cấp hai. Cho mục đích của đoạn văn này, một tội ác đã phạm trong một khu vực thẩm quyền pháp lý khác, nếu đã phạm trong California sẽ bị trừng phạt như tội giết người cấp một hoặc cấp hai, sẽ được coi là giết người cấp một hoặc cấp hai.
- (3) Bị cáo, trong vụ án này, đã bị kết án nhiều hơn một hành vi phạm tội giết người cấp một hoặc cấp hai.
- (4) Vụ giết người được thực hiện bằng một thiết bị hủy hoại, một quả bom, hoặc chất nổ được cài đặt, ém, hoặc giấu trong bất kỳ nơi chốn, khu vực, nhà ở, cao ốc, hoặc cấu trúc, và bị cáo biết, hoặc đáng lẽ phải biết, rằng hành động hoặc các hành động của họ sẽ tạo ra một nguy cơ lớn gây tử vong cho một hoặc nhiều người.
- (5) Vụ giết người được thực hiện với mục đích tránh né hoặc ngăn cản một vụ bất giữ hợp pháp, hoặc hoàn thành hay cố gắng hoàn thành, một vụ trốn thoát khỏi sự giam giữ hợp pháp.
- (6) Vụ giết người được thực hiện bằng một thiết bị hủy hoại, một quả bom, hoặc chất nổ mà bị cáo gửi bưu điện hoặc giao tận nơi, tìm cách gửi bưu điện hoặc giao tận nơi, hoặc tạo điều kiện để gửi bưu điện hoặc giao tận nơi, và bị cáo biết, hoặc đáng lẽ phải biết, rằng hành động hoặc các hành động của họ sẽ tạo ra một nguy cơ lớn gây tử vong cho một hoặc nhiều người.
- (7) Nạn nhân là một cảnh sát viên, theo định nghĩa trong Đoạn 830.1, 830.2, 830.3, 830.31, 830.32, 830.33, 830.34, 830.35, 830.36, 830.37, 830.4, 830.5, 830.6, 830.10, 830.11, hoặc 830.12, người mà, trong khi tham gia vào quá trình thực hiện nhiệm vụ của họ, đã bị giết một cách cố ý, và bị cáo

biết, hoặc đáng lẽ phải biết, rằng nạn nhân là một cảnh sát viên đang tham gia vào quá trình thực hiện nhiệm vụ của họ; hoặc nạn nhân là một cảnh sát viên, theo định nghĩa trong các đoạn liệt kê ở trên, hoặc một cựu cảnh sát viên theo bất cứ đoạn nào trong số đó, và bị giết một cách cố ý để trả thù việc họ thực hiện nhiệm vụ chính thức của mình.

(8) Nạn nhân là một đại diện hoặc nhân viên công lực liên bang mà, trong khi tham gia vào quá trình thực hiện nhiệm vụ của họ, đã bị giết một cách cố ý, và bị cáo biết, hoặc đáng lẽ phải biết, rằng nạn nhân là một đại diện hoặc nhân viên công lực liên bang đang tham gia vào quá trình thực hiện nhiệm vụ của họ; hoặc nạn nhân là một đại diện hoặc nhân viên công lực liên bang, và bị giết một cách cố ý để trả thù việc họ thực hiện nhiệm vụ chính thức của mình.

(9) Nạn nhân là một nhân viên cứu hỏa, theo định nghĩa trong Đoạn 245.1, người mà, trong khi tham gia vào quá trình thực hiện nhiệm vụ của họ, đã bị giết một cách cố ý, và bị cáo biết, hoặc đáng lẽ phải biết, rằng nạn nhân là một nhân viên cứu hỏa đang tham gia vào quá trình thực hiện nhiệm vụ của họ.

(10) Nạn nhân là một nhân chứng trong một vụ phạm pháp và họ đã bị giết một cách cố ý với mục đích ngăn cản lời khai của họ trong bất kỳ thủ tục tố tụng hình sự hoặc vị thành niên nào, và vụ giết người này đã không xảy ra khi thủ phạm thực hiện hoặc tìm cách thực hiện, tội ác mà họ là một nhân chứng; hoặc nạn nhân là một nhân chứng trong một vụ phạm pháp và họ đã bị giết một cách cố ý để trả thù vì lời khai của họ trong bất kỳ thủ tục tố tụng hình sự hoặc vị thành niên nào. Khi được sử dụng trong đoạn văn này, “thủ tục tố tụng vị thành niên” có nghĩa là một thủ tục được thực hiện theo Đoạn 602 hoặc 707 của Bộ Luật An Sinh và Định Chế.

(11) Nạn nhân là một công tố viên hay phụ tá công tố viên hoặc một cựu công tố viên hay cựu phụ tá công tố viên của bất cứ văn phòng công tố tiểu bang hay địa phương nào thuộc tiểu bang này hay bất cứ tiểu bang nào khác, hoặc của một văn phòng công tố liên bang, và vụ giết người đã được thực hiện một cách cố ý để trả thù, hoặc để ngăn chặn việc tiến hành, các nhiệm vụ chính thức của nạn nhân.

(12) Nạn nhân là một thẩm phán hoặc cựu thẩm phán của bất kỳ tòa án chính thức nào trong hệ thống liên bang, tiểu bang hoặc địa phương trong tiểu bang này hoặc bất cứ tiểu bang nào khác, và vụ giết người đã được thực hiện một cách cố ý để trả thù, hoặc để ngăn chặn việc tiến hành, các nhiệm vụ chính thức của nạn nhân.

(13) Nạn nhân là một viên chức dân cử hay được bổ nhiệm hoặc là cựu viên chức của chính quyền liên bang, hoặc của bất cứ chính quyền tiểu bang hay địa phương nào trong tiểu bang này hoặc bất cứ tiểu bang nào khác, và vụ giết người đã được thực hiện một cách cố ý để trả thù, hoặc để ngăn chặn việc tiến hành, các nhiệm vụ chính thức của nạn nhân.

(14) Vụ giết người này đặc biệt tàn ác, tàn bạo, hay độc ác, biểu hiện đồi bại khác thường. Khi được sử dụng trong đoạn này, cụm từ “đặc biệt tàn ác, tàn bạo, hay độc ác, biểu hiện đồi bại khác thường” có nghĩa là một tội ác vô lương tâm hay không thương xót mà hành hạ nạn nhân một cách không cần thiết.

(15) Bị cáo cố ý giết chết nạn nhân bằng cách mai phục.

(16) Nạn nhân bị giết một cách cố ý vì chủng tộc, màu da, tôn giáo, quốc tịch, hoặc nguồn gốc quốc gia của họ.

(17) Vụ giết người này đã được tiến hành trong khi bị cáo đang dính líu vào, hoặc là một đồng lõa, trong việc thực hiện, tìm cách thực hiện, hoặc bỏ trốn ngay sau khi thực hiện, hoặc tìm cách tiến hành, các trọng tội sau đây:

- (A) Ăn cướp vi phạm Đoạn 211 hoặc 212.5.
- (B) Bắt cóc vi phạm Đoạn 207, 209, hoặc 209.5.
- (C) Hiếp dâm vi phạm Đoạn 261.
- (C) Kẻ gian vi phạm Đoạn 286.

(E) Thực hiện một hành động dâm dục hoặc dâm dăng đối với cơ thể của một đứa trẻ dưới 14 tuổi vi phạm Đoạn 288.

(F) Giao hợp bằng miệng vi phạm Đoạn 288a.

(G) Ăn trộm cắp một hoặc cấp hai vi phạm Đoạn 460.

(H) Đốt phá vi phạm tiểu phần (b) của Đoạn 451.

(I) Làm xe lửa trật đường rầy vi phạm Đoạn 219.

(J) Gây phế tật cho người khác vi phạm Đoạn 203.

(C) Hiếp dâm bằng dụng cụ vi phạm Đoạn 289.

(L) Cướp xe, theo định nghĩa trong Đoạn 215.

(M) Để chứng minh các hoàn cảnh đặc biệt của vụ bắt cóc trong tiểu đoạn văn (B), hoặc đốt phá trong tiểu đoạn văn (H), nếu có ý định giết người cụ thể, thì chỉ cần có bằng chứng về các yếu tố của những trọng tội đó. Nếu có chứng cứ như thế, thì chứng minh được hai hoàn cảnh đặc biệt đó ngay cả khi trọng tội bắt cóc hoặc đốt phá được tiến hành chủ yếu hoặc chỉ với mục đích tạo điều kiện thuận lợi cho vụ giết người.

(18) Vụ giết người là cố ý và liên quan đến việc sử dụng tra tấn.

(19) Bị cáo cố ý giết chết nạn nhân bằng cách sử dụng chất độc.

(20) Nạn nhân là một bồi thẩm tại bất kỳ tòa án chính thức nào trong hệ thống liên bang, tiểu bang hoặc địa phương trong tiểu bang này hoặc bất cứ tiểu bang nào khác, và vụ giết người đã được thực hiện một cách cố ý để trả thù, hoặc để ngăn chặn việc tiến hành, các nhiệm vụ chính thức của nạn nhân.

(21) Vụ giết người là cố ý và gây ra bằng cách bắn súng từ một chiếc xe có động cơ, cố ý nhắm vào một người khác hoặc nhiều người bên ngoài chiếc xe đó với ý định gây tử vong. Cho các mục đích của đoạn văn này, “xe có động cơ” có nghĩa là bất kỳ chiếc xe nào theo định nghĩa trong Đoạn 415 của Bộ Luật Xe Cộ.

(22) Bị cáo cố ý giết chết nạn nhân trong khi bị cáo là một thành viên tham gia hoạt động trong một băng đảng tội phạm đường phố, theo định nghĩa trong tiểu phần (f) Đoạn 186.22, và vụ giết người này đã được thực hiện để tiếp tục các hoạt động của băng đảng tội phạm đường phố đó.

(b) Trừ khi một ý định giết người là điều đặc biệt phải có theo tiểu phần (a) cho một hoàn cảnh đặc biệt được liệt kê trong đó, một kẻ thực sự giết người, mà hoàn cảnh đặc biệt của họ đã được kết luận là đúng sự thật theo Đoạn 190.4, không cần phải có bất kỳ ý định giết người nào vào thời điểm phạm pháp khi tội ác đó là nền tảng của hoàn cảnh đặc biệt để chịu án tử hình hoặc tù chung thân trong nhà tù tiểu bang mà không cho cơ hội tạm tha.

(c) Tất cả những ai, không phải kẻ thực sự giết người, mà có ý định giết, trợ giúp, tiếp tay, cổ vãn, ra lệnh, dụ dỗ, ga gẫm, yêu cầu, hoặc hỗ trợ bất kỳ kẻ nào có hành động giết người cấp một sẽ bị trừng phạt bằng án tử hình hoặc tù chung thân trong nhà tù tiểu bang mà không cho cơ hội tạm tha nếu một hoặc nhiều hoàn cảnh đặc biệt được liệt kê trong tiểu phần (a) đã được kết luận là đúng sự thật theo Đoạn 190.4.

(d) Mặc dù có tiểu phần (c), tất cả những ai, không phải kẻ thực sự giết người, coi thường không đếm xỉa gì đến mạng sống con người và giữ vai trò một người tham gia chính, mà trợ giúp, tiếp tay, cổ vãn, ra lệnh, dụ dỗ, ga gẫm, yêu cầu, hoặc hỗ trợ trong việc phạm trọng tội được liệt kê trong đoạn văn (17) của tiểu phần (a) dẫn đến cái chết của một số người hoặc nhiều người, và bị kết án giết người cấp một theo đó, sẽ bị trừng phạt bằng án tử hình hoặc tù chung thân trong nhà tù tiểu bang mà không cho cơ hội tạm tha nếu một hoàn cảnh đặc biệt được liệt kê trong đoạn văn (17) của tiểu phần (a) đã được kết luận là đúng sự thật theo Đoạn 190.4.

Hình phạt được xác định theo quy định trong đoạn này và các Đoạn 190.1, 190.3, 190.4, và 190.5.

ĐOẠN 7. Đoạn 190.3 của Bộ Luật Hình Sự được bãi bỏ.

190.3. Nếu bị cáo đã bị kết luận là phạm tội giết người cấp một, và một

hoàn cảnh đặc biệt đã được truy tố và kết luận là đúng sự thật, hoặc nếu bị cáo có thể phải chịu án tử hình sau khi bị kết tội vi phạm tiểu phần (a) của Đoạn 1672 của Bộ Luật Quân Sự và Cựu Chiến Binh hoặc các Đoạn 37, 128, 219, hoặc 4500 của bộ luật này, thì người xử căn cứ trên sự kiện phải xác định liệu hình phạt sẽ là án tử hình hay tù chung thân trong nhà tù tiểu bang mà không cho cơ hội tạm tha. Trong các phiên xử đặt vấn đề hình phạt, cả phía công tố và bị cáo đều có thể đưa ra bằng chứng về bất cứ vấn đề nào liên quan đến tình tiết gia trọng, giảm khinh, và bản án bao gồm; nhưng không giới hạn vào, tính chất và hoàn cảnh của vụ phạm pháp hiện tại; bất cứ lần kết án hoặc nhiều lần kết án trọng tội nào trước đó bất kể lần kết án hoặc nhiều lần kết án đó có liên quan đến một tội ác bạo lực hay không; sự tồn tại hay không tồn tại các hoạt động tội phạm khác bởi bị cáo liên quan đến việc sử dụng hay tìm cách sử dụng vũ lực hay bạo lực hoặc liên quan đến việc hăm dọa rõ ràng hay ngụ ý sử dụng vũ lực hay bạo lực; và tính cách, quá trình, tiền sử, tình trạng tâm thần và tình trạng thể chất của bị cáo.

Tuy nhiên, không bằng chứng nào sẽ được thừa nhận liên quan đến hoạt động tội phạm khác của bị cáo nếu không liên quan đến việc sử dụng hay tìm cách sử dụng vũ lực hay bạo lực hoặc nếu không liên quan đến việc hăm dọa rõ ràng hay ngụ ý sử dụng vũ lực hay bạo lực. Khi được sử dụng trong đoạn này, hoạt động tội phạm không nhất thiết từng bị kết tội.

Tuy nhiên, không có trường hợp nào bằng chứng về hoạt động tội phạm trước kia sẽ được thừa nhận đối với một vụ phạm pháp mà bị cáo đã bị truy tố và được tha bổng. Việc cấm sử dụng loại bằng chứng này chỉ nhằm để áp dụng cho thủ tục tố tụng theo đoạn này và không nhằm để ảnh hưởng đến luật hiến định hoặc luật phán quyết cho phép loại bằng chứng như thế được sử dụng trong bất kỳ thủ tục tố tụng nào khác.

Ngoại trừ bằng chứng để chứng minh tội phạm hoặc các hoàn cảnh đặc biệt để buộc một bị cáo phải chịu án tử hình, không có bằng chứng nào có thể được bên công tố trình bày để tăng mức gia trọng trừ khi thông báo về bằng chứng sẽ đưa ra đã được trao trước cho bị cáo trong một thời hạn hợp lý theo quyết định của tòa án, trước phiên xử. Bằng chứng có thể được đưa ra mà không cần thông báo như thế để bác bỏ bằng chứng do bị cáo đưa ra nhằm giảm nhẹ tội phạm.

Người xử căn cứ trên sự kiện phải được hướng dẫn rằng một bản án tù chung thân trong nhà tù tiểu bang mà không cho cơ hội tạm tha có thể trong tương lai sau khi tuyên án, được giảm hoặc sửa đổi thành một bản án bao gồm khả năng tạm tha khỏi tù bởi Thống Đốc Tiểu Bang California.

Trong việc quyết định hình phạt, người xử căn cứ trên sự kiện phải tính đến bất cứ yếu tố nào sau đây nếu có liên quan:

(a) Những hoàn cảnh của tội ác mà bị cáo đã bị kết án trong phiên xử hiện tại và sự tồn tại của bất kỳ hoàn cảnh đặc biệt nào được kết luận là đúng sự thật theo Đoạn 190.1.

(b) Sự tồn tại hay không tồn tại của hoạt động tội phạm của bị cáo liên quan đến việc sử dụng hay tìm cách sử dụng vũ lực hay bạo lực hoặc việc hăm dọa rõ ràng hay ngụ ý sử dụng vũ lực hay bạo lực.

(c) Sự tồn tại hay không tồn tại của bất kỳ vụ kết tội đại hình nào trước đó.

(d) Liệu bị cáo có phạm tội hay không trong khi bị tác động của chứng rối loạn tâm thần hoặc cảm xúc trầm trọng.

(e) Liệu nạn nhân có tham gia hay không trong hành động giết người của bị cáo hoặc đồng ý với hành động giết người đó.

(f) Liệu bị cáo có phạm tội hay không trong những hoàn cảnh mà bị cáo tin một cách hợp lý là hành vi của họ được biện minh hay giảm khinh vì hợp đạo lý.

(g) Liệu bị cáo có hành động dưới sự cưỡng chế nặng nề hoặc chi phối đáng kể của một người khác hay không.

(h) Vào thời điểm xảy ra tội phạm liệu khả năng của bị cáo để nhận

thức được tính cách phạm pháp trong hành vi của mình hoặc để tuân hành các đòi hỏi của luật pháp có bị suy giảm hay không vì hậu quả của bệnh tật tâm thần, hoặc tác động của chứng say vì ngộ độc.

(i) Tuổi của bị cáo vào thời điểm phạm tội.

(j) Liệu bị cáo có là đồng lõa trong hành vi phạm tội và sự tham gia của họ trong vụ phạm tội này là tương đối nhỏ hay không.

(k) Bất kỳ hoàn cảnh nào khác giảm khinh được tính nghiêm trọng của tội phạm mặc dù đó không phải là một lý lẽ hợp pháp để phạm tội.

Sau khi đã nghe và nhận được tất cả các bằng chứng, và sau khi đã nghe và cân nhắc các biện luận của luật sư, người xử căn cứ trên sự kiện phải cân nhắc, ghi nhận và được hướng dẫn bởi các hoàn cảnh gia trọng và giảm khinh tham chiếu trong đoạn này, và phải áp đặt án tù hình nếu người xử căn cứ trên sự kiện kết luận rằng các hoàn cảnh gia trọng lấn át các hoàn cảnh giảm khinh. Nếu người xử căn cứ trên sự kiện xác định rằng các hoàn cảnh giảm khinh lấn át các hoàn cảnh gia trọng thì người xử căn cứ trên sự kiện phải áp đặt án tù chung thân trong nhà tù tiểu bang mà không cho cơ hội tạm tha.

ĐOẠN 8. Đoạn 190.4 của Bộ Luật Hình Sự được tu chính như sau:

190.4. (a) Bất cứ khi nào các hoàn cảnh đặc biệt như được liệt kê trong Đoạn 190.2 bị cáo buộc và người xử căn cứ trên sự kiện kết luận rằng bị cáo phạm tội giết người cấp một, thì người xử căn cứ trên sự kiện cũng phải đưa ra kết luận đặc biệt về sự thật của mỗi hoàn cảnh đặc biệt bị cáo buộc đó. Việc xác định sự thật của bất kỳ hoặc tất cả các hoàn cảnh đặc biệt phải được người xử căn cứ trên sự kiện quyết định trên các bằng chứng đưa ra tại phiên xử hoặc tại phiên tòa được tổ chức theo Tiểu phần (b) của Đoạn 190.1.

Trong trường hợp có mỗi nghi ngờ hợp lý là liệu một hoàn cảnh đặc biệt có đúng hay không, thì bị cáo được hưởng kết luận là điều đó không đúng. Người xử căn cứ trên sự kiện phải đưa ra kết luận đặc biệt rằng mỗi hoàn cảnh đặc biệt bị cáo buộc phải là đúng hoặc không đúng. Bất cứ khi nào một hoàn cảnh đặc biệt đòi hỏi bằng chứng về việc phạm hoặc có ý phạm một tội ác, thì tội ác đó phải bị truy tố và chứng minh theo luật tổng quát áp dụng cho phiên xử và kết án tội ác đó.

Nếu bị cáo bị kết tội bởi phiên xử ở tòa mà không có bồi thẩm đoàn, thì người xử căn cứ trên sự kiện phải là một bồi thẩm đoàn trừ khi bị cáo và bên công tố từ chối bồi thẩm đoàn, trong trường hợp đó người xử căn cứ trên sự kiện sẽ là tòa án. Nếu bị cáo bị kết tội vì nhận tội, thì người xử căn cứ trên sự kiện phải là một bồi thẩm đoàn trừ khi bị cáo và bên công tố từ chối bồi thẩm đoàn.

Nếu người xử căn cứ trên sự kiện kết luận rằng bất kỳ một hoặc nhiều hoàn cảnh đặc biệt được liệt kê trong Đoạn 190.2 như cáo buộc là đúng, thì phải có một phiên tòa tuyên án riêng biệt thì bị cáo phải bị phạt án tù chung thân trong nhà tù tiểu bang mà không cho cơ hội tạm tha, và kết luận rằng bất cứ hoàn cảnh đặc biệt còn lại nào bị cáo buộc đều không đúng, hoặc nếu người xử căn cứ trên sự kiện là một bồi thẩm đoàn, mà bồi thẩm đoàn không thể đồng ý về vấn đề bất cứ hoàn cảnh đặc biệt còn lại nào bị cáo buộc là đúng sự thật hay không đúng sự thật, đều không cản trở việc tổ chức một phiên tòa tuyên án riêng biệt.

Trong bất kỳ trường hợp nào mà bị cáo đã bị bồi thẩm đoàn kết luận là có tội, và bồi thẩm đoàn đã không thể đạt được một phán quyết đồng nhất rằng một hoặc nhiều hoàn cảnh đặc biệt bị cáo buộc là đúng, và không đạt được một phán quyết đồng nhất rằng tất cả các hoàn cảnh đặc biệt bị cáo buộc không đúng, thì tòa án phải loại bỏ bồi thẩm đoàn và phải ra lệnh tuyển chọn một bồi thẩm đoàn mới để xử những vấn đề này, nhưng vấn đề có tội hay không sẽ không do bồi thẩm đoàn như thể xét xử, mà bồi thẩm đoàn đó cũng không xử lại vấn đề sự thật của bất kỳ hoàn cảnh đặc biệt nào đã được bồi thẩm đoàn trước đó ra phán

quyết đồng nhất là không đúng sự thật. Nếu bồi thẩm đoàn mới như thế không thể đạt được phán quyết đồng nhất rằng một hoặc nhiều hoàn cảnh đặc biệt mà họ đang xử là đúng, thì tòa án phải loại bỏ bồi thẩm đoàn đó và tòa có toàn quyền ra lệnh tuyển chọn một bồi thẩm đoàn mới để xử các vấn đề mà bồi thẩm đoàn trước đó đã không thể đạt được phán quyết đồng nhất, hoặc áp đặt hình phạt tù giam trong nhà tù tiểu bang trong thời hạn 25 năm.

(b) Nếu bị cáo bị kết tội bởi phiên xử ở tòa mà không có bồi thẩm đoàn thì người xử căn cứ trên sự kiện tại phiên tòa tuyên án phải là một bồi thẩm đoàn trừ khi bị cáo và bên công tố từ chối bồi thẩm đoàn, trong trường hợp đó người xử căn cứ trên sự kiện sẽ là tòa án. Nếu bị cáo bị kết tội vì nhận tội, thì người xử căn cứ trên sự kiện phải là một bồi thẩm đoàn trừ khi bị cáo và bên công tố từ chối bồi thẩm đoàn.

Nếu người xử căn cứ trên sự kiện là một bồi thẩm đoàn và đã không thể đạt được một phán quyết đồng nhất về hình phạt sẽ là gì, thì tòa án phải loại bỏ bồi thẩm đoàn đó và phải ra lệnh tuyển chọn một bồi thẩm đoàn mới để xét xử vấn đề hình phạt sẽ là gì. Nếu bồi thẩm đoàn mới như thế không thể đạt được một phán quyết đồng nhất về hình phạt sẽ là gì, thì tòa án có toàn quyền ra lệnh tuyển chọn một bồi thẩm đoàn mới hoặc áp đặt hình phạt tù chung thân trong nhà tù tiểu bang mà không cho cơ hội tạm tha.

(c) (b) Nếu người xử căn cứ trên sự kiện đã kết tội bị cáo về một tội ác mà họ có thể bị tù chung thân trong nhà tù tiểu bang mà không cho cơ hội tạm tha án tù hình là một bồi thẩm đoàn, thì cùng một bồi thẩm đoàn sẽ cân nhắc bất kỳ lời tuyên bố vô tội nào vì lý do mất trí theo Đoạn 1026, và sự thật của bất kỳ hoàn cảnh đặc biệt nào có thể bị cáo buộc, và hình phạt được áp dụng; trừ khi có lý do chính đáng thuyết phục được tòa loại bỏ bồi thẩm đoàn đó, trong trường hợp đó một bồi thẩm đoàn mới sẽ được tuyển chọn. Tòa phải nêu rõ các sự kiện trong hồ sơ để hỗ trợ cho kết luận có lý do chính đáng và ra lệnh ghi các sự kiện đó vào biên bản phiên xử.

(d) Trong bất cứ trường hợp nào mà bị cáo có thể phải chịu án tử hình, thì bằng chứng đã đưa ra tại bất kỳ giai đoạn nào trước đó của phiên xử, bao gồm bất kỳ thủ tục tuyên bố vô tội vì lý do mất trí nào theo Đoạn 1026 phải được cân nhắc tại bất cứ giai đoạn kế tiếp nào của phiên xử, nếu người xử căn cứ trên sự kiện của giai đoạn trước đó cũng là người xử căn cứ trên sự kiện ở giai đoạn kế tiếp.

(e) Trong mọi trường hợp mà người xử căn cứ trên sự kiện đã ra phán quyết hoặc kết luận để áp đặt án tử hình, thì bị cáo phải được coi như là đã làm đơn xin sửa đổi phán quyết hoặc kết luận đó theo Tiểu phần 7 của Đoạn 11. Khi quyết định đơn xin này, thẩm phán phải duyệt lại các bằng chứng, cân nhắc, ghi nhận, và được hướng dẫn bởi các hoàn cảnh gia trọng và giảm khinh được đề cập đến trong Đoạn 190.3, và phải lấy quyết định về việc liệu các kết luận và phán quyết của bồi thẩm đoàn rằng các hoàn cảnh gia trọng lấn át các hoàn cảnh giảm khinh có trái với pháp luật hoặc bằng chứng đưa ra hay không. Thẩm phán phải nêu rõ trong hồ sơ những lý do hỗ trợ kết luận của mình.

Thẩm phán phải nêu ra các lý do cho phán quyết của mình đối với đơn xin đó và ra lệnh ghi các lý do đó vào biên bản của Thư Ký tòa. Việc từ chối sửa đổi bản án tử hình theo tiểu phần (7) của Đoạn 1181 phải được xem xét trong vụ kháng án tự động của bị cáo theo tiểu phần (b) của Đoạn 1239. Việc chấp thuận đơn xin này phải được xem xét trong vụ kháng án của bên Công Tố theo đoạn văn (6).

ĐOẠN 9. Chương 33 (bắt đầu từ Đoạn 7599) được thêm vào Phần 7 Tiêu Đề 1 của Bộ Luật Chính Quyền, như sau:

CHƯƠNG 33. QUỸ SAFE CALIFORNIA ĐỂ ĐIỀU TRA CÁC VỤ HIẾP DÂM VÀ GIẾT NGƯỜI CHƯA TÌM RA THỦ PHẠM

Điều 1. Thành Lập Quỹ SAFE California

7599. Một quỹ đặc biệt được gọi là “Quỹ SAFE California” được thành lập trong Ngân Khố Tiểu Bang và liên tục được phân bổ để thực hiện các mục đích của phần này.

Điều 2. Phân Bó và Phân Chia Ngân Quỹ

7599.1. Phân Bó Tài Trợ

Vào ngày 1 Tháng Giêng, 2013, mười triệu đô la (\$10,000,000) sẽ được chuyển từ Quỹ Chung sang Quỹ SAFE California cho năm tài khóa 2012–13 và sẽ được liên tục phân bổ cho các mục đích của đạo luật có thêm chương này. Vào ngày 1 Tháng Bảy của mỗi năm tài khóa 2013–14, 2014–15 và 2015–16, thêm một ngân khoản ba mươi triệu đô la (\$30,000,000) sẽ được chuyển từ Quỹ Chung sang Quỹ SAFE California và sẽ được liên tục phân bổ cho các mục đích của đạo luật có thêm chương này. Các ngân khoản chuyển vào Quỹ SAFE California phải được sử dụng riêng cho các mục đích của đạo luật có thêm chương này và sẽ không bị Lập Pháp phân bổ hoặc chuyển giao cho bất cứ mục đích nào khác. Các ngân khoản trong Quỹ SAFE California có thể được sử dụng bất kể năm tài khóa.

7599.2. Phân phối Ngân Khoản từ Quỹ SAFE California

(a) Theo sự chỉ đạo của Tổng Chương Lý, Giám Đốc Quản Lý Tài Chánh phải phân chia các ngân khoản ký thác trong Quỹ SAFE California cho các sở cảnh sát, cảnh sát trưởng và các văn phòng biện lý khu, cho mục đích làm tăng mức độ giải quyết các vụ giết người và hiếp dâm. Các dự án và hoạt động có thể được tài trợ bao gồm, nhưng không giới hạn vào, xử lý nhanh hơn các vật chứng thu được trong các vụ hiếp dâm, cải thiện khả năng khoa học pháp y bao gồm cả phân tích và so sánh DNA, tăng thêm nhân viên trong các đơn vị điều tra hoặc truy tố các vụ giết người và phạm tội tình dục, và tái định cư các nhân chứng. Các ngân khoản từ Quỹ SAFE California phải được phân chia cho các sở cảnh sát, cảnh sát trưởng và các văn phòng biện lý khu bằng một công thức phân phối công bằng và hợp lý sẽ do Tổng Chương Lý quyết định.

(b) Bất kỳ chi phí nào liên quan đến việc phân bổ và phân phối của các ngân khoản này phải được trích từ Quỹ SAFE California. Tổng Chương Lý và Giám Đốc Quản Lý Tài Chánh phải thực hiện mọi nỗ lực để giữ cho các chi phí phân bổ và phân phối ở mức hoặc gần bằng số không, để bảo đảm rằng số tiền tài trợ tối đa được phân bổ cho các chương trình và các hoạt động làm tăng mức độ giải quyết các vụ giết người và hiếp dâm.

ĐOẠN 10. Ứng Dụng Hồi Tổ của đạo luật

(a) Để đạt được cách tốt nhất mục đích của đạo luật này như đã nêu trong Đoạn 3 và để đạt được sự công bằng, bình đẳng và thống nhất khi tuyên án, đạo luật này sẽ được áp dụng hồi tố.

(b) Trong bất kỳ trường hợp nào một bị cáo hoặc tù nhân đã bị kết án từ hình trước ngày đạo luật này có hiệu lực, thì bản án đó sẽ tự động được chuyển thành án tù chung thân trong nhà tù tiểu bang mà không cho cơ hội tạm tha theo các điều khoản và điều kiện của đạo luật này. Tiểu Bang California sẽ không tiến hành bất kỳ vụ xử tử nào sau ngày đạo luật này có hiệu lực.

(c) Sau ngày đạo luật này có hiệu lực, Tối Cao Pháp Viện có thể chuyển tất cả các vụ kháng cáo án tử hình và kiến nghị đình quyền giam giữ chưa xử trước Tối Cao Pháp Viện cho Tòa Kháng Cáo hoặc tòa thượng thẩm tại bất cứ quận hạt nào, tùy theo quyết định của Tối Cao Pháp Viện.

ĐOẠN 11. Ngày Hiệu Lực

Đạo luật này sẽ có hiệu lực vào ngày theo sau cuộc bầu cử theo tiểu phần (a) Đoạn 10 Điều II của Hiến Pháp California.

ĐOẠN 12. Tính Cách Tách Biệt

Các điều khoản của đạo luật này đều có thể được tách rời. Nếu bất cứ

điều khoản nào của đạo luật này hoặc cách áp dụng của nó bị phán quyết là bất hợp lệ, bao gồm cả nhưng không giới hạn vào Đoạn 10, thì phần bất hợp lệ đó sẽ không ảnh hưởng đến các điều khoản hoặc cách áp dụng khác và đạo luật này có thể có hiệu lực mà không có điều khoản hoặc cách áp dụng bất hợp lệ.

DỰ LUẬT 35

Dự luật tiên khởi này được đưa ra trước người dân California theo các điều khoản của Đoạn 8 Điều II của Hiến Pháp California.

Dự luật tiên khởi này thêm một đoạn vào Bộ Luật Bằng Chứng đồng thời tu chính và thêm vào đầu đề của một chương và các đoạn vào Bộ Luật Hình Sự; do đó, các điều khoản hiện hữu được đề nghị hủy bỏ sẽ được in theo kiểu chữ gạch ngang và các điều khoản mới được đề nghị thêm vào sẽ được in theo kiểu chữ nghiêng để cho thấy là mới.

DỰ LUẬT

ĐẠO LUẬT NGƯỜI DÂN CALIFORNIA CHỐNG KHAI THÁC TÌNH DỤC (“ĐẠO LUẬT CASE”)

ĐOẠN 1. Danh Xưng.

Dự luật này sẽ có tên và có thể được gọi là “Đạo Luật Người Dân California Chống Khai Thác Tình Dục” (“Đạo luật CASE”).

ĐOẠN 2. Kết Luận và Tuyên Bó.

Người dân Tiểu Bang California kết luận và tuyên bố rằng:

1. Việc bảo vệ tất cả mọi người trong tiểu bang của chúng ta, đặc biệt là trẻ em của chúng ta, đối với tất cả các hình thức khai thác tình dục là điều hết sức quan trọng.

2. Buôn người là một tội ác chống lại phẩm giá con người và là một sự xâm phạm trắng trợn đến các quyền dân sự và nhân quyền cơ bản. Buôn người là hình thái nô lệ thời nay, biểu hiện qua việc khai thác các yếu điểm của người khác.

3. Có trên 300,000 trẻ em Mỹ có nguy cơ bị khai thác mại dâm, theo một nghiên cứu của Bộ Tư Pháp Hoa Kỳ. Hầu hết bị lôi kéo vào lãnh vực mại dâm ở tuổi từ 12 đến 14 tuổi, nhưng có một số trẻ em bị bán nhỏ đến cỡ bốn tuổi. Bởi vì trẻ vị thành niên không có quyền pháp lý để ưng thuận hoạt động tình dục, những trẻ vị thành niên này là nạn nhân của nạn buôn người bất kể bạo lực có được sử dụng hay không.

4. Mặc dù sự phát triển của Internet đã mang lại lợi ích to lớn đến cho California, việc bọn buôn người và tội phạm tình dục sử dụng công nghệ này để săn mồi đã cho phép những kẻ lợi dụng này một phương tiện mới để lôi kéo và săn tìm những cá nhân dễ bị lạm dụng trong tiểu bang của chúng ta.

5. Chúng ta cần các luật cứng rắn hơn để chống lại các mối đe dọa gây ra bởi bọn buôn người và những kẻ săn mồi trên mạng đang tìm cách khai thác phụ nữ và trẻ em cho các mục đích tình dục.

6. Chúng ta cần phải tăng cường các điều kiện ghi danh người phạm tội tình dục nhằm ngăn chặn bọn săn mồi không sử dụng Internet để tạo điều kiện thuận lợi cho việc buôn người và khai thác tình dục.

ĐOẠN 3. Mục Đích và Ý Định.

Người dân Tiểu Bang California tuyên bố mục đích và ý định của họ khi ban hành Đạo Luật CASE với nội dung như sau:

34

35

1. Để chống lại tội ác buôn người và bảo đảm việc trừng phạt công bằng và hiệu quả đối với những kẻ tham gia hoặc thúc đẩy tội ác buôn người.

2. Để công nhận các cá nhân bị buôn bán là nạn nhân chứ không phải tội phạm, và để bảo vệ các quyền của nạn nhân bị buôn bán.

3. Để tăng cường luật về khai thác tình dục, bao gồm các điều kiện ghi danh người phạm tội tình dục, nhằm cho phép cơ quan công lực theo dõi và ngăn chặn hành vi phạm tội tình dục trên mạng và buôn người.

ĐOẠN 4. Đoạn 116l được thêm vào Bộ Luật Bằng Chứng, như sau:

116l. (a) Bằng chứng một nạn nhân của nạn buôn người, theo định nghĩa trong Đoạn 236.1 của Bộ Luật Hình Sự, đã tham gia vào bất kỳ hành động mại dâm nào do hậu quả là nạn nhân của nạn buôn người là điều không được chấp nhận để chứng minh trách nhiệm hình sự của nạn nhân đối với bất cứ hành vi nào liên quan đến hoạt động đó.

(b) Bằng chứng về tiền sử tình dục hoặc tiền sử của bất kỳ hành vi mại dâm nào của một nạn nhân của nạn buôn người, theo định nghĩa trong Đoạn 236.1 của Bộ Luật Hình Sự, là điều không được chấp nhận để tấn công tính cách khả tín hoặc để bôi nhọ tư cách của nạn nhân trong bất cứ vụ kiện tụng dân sự hoặc hình sự nào.

ĐOẠN 5. Đầu đề của Chương 8 (bắt đầu từ Đoạn 236) Tiêu Đề 8 Mục 1 của Bộ Luật Hình Sự được tu chính như sau:

CHƯƠNG 8. GIAM GIỮ SAI TRÁI VÀ NẠN BUÔN NGƯỜI

ĐOẠN 6. Đoạn 236.1 của Bộ Luật Hình Sự được tu chính như sau:

236.1. (a) Bất kỳ người nào tước đoạt hoặc vi phạm tự do cá nhân của một người khác với ý định thực hiện hoặc duy trì một vụ vi phạm tội đại hình đối với Đoạn 266, 266h, 266i, 267, 311.4, hay 518, hoặc có được lao động hoặc dịch vụ cưỡng ép, là phạm tội buôn người và sẽ bị phạt tù tại nhà tù tiểu bang 5, 8, hoặc 12 năm và phạt tiền không quá năm trăm ngàn đô la (\$500,000).

(b) Trừ trường hợp quy định tại tiêu phần (c), một vi phạm đối với đoạn này có thể bị phạt tù tại nhà tù tiểu bang ba, bốn, hoặc năm năm.

(c) Một vi phạm đối với đoạn này khi nạn nhân bị buôn người còn dưới 18 tuổi vào thời điểm xảy ra vụ phạm pháp có thể bị phạt tù tại nhà tù tiểu bang bốn, sáu hoặc tám năm.

(d) (1) Cho các mục đích của đoạn này, việc tước đoạt hoặc vi phạm trái pháp luật quyền tự do cá nhân của người khác bao gồm việc hạn chế đáng kể và liên tục tự do của người khác mà đạt được thông qua gian lận, lừa dối, cưỡng ép, bạo lực, ép buộc, uy hiếp, hoặc đe dọa gây tổn thương trái pháp luật đối với nạn nhân hoặc với một người khác, trong những tình huống mà người hiểu hoặc nhận mỗi đe dọa đó tin một cách hợp lý rằng có khả năng người đưa ra mỗi đe dọa sẽ thực hiện điều đó.

(2) Ép buộc bao gồm cố ý phá hủy, che giấu, loại bỏ, tịch thu, hoặc sở hữu bất kỳ sở thông hành hay giấy tờ di trú thực sự hay tương đương của nạn nhân.

(e) Cho các mục đích của đoạn này, “lao động hoặc dịch vụ cưỡng bức” có nghĩa là lao động hoặc dịch vụ được thực hiện hoặc cung cấp bởi một người và có được hoặc duy trì được bằng vũ lực, gian lận, hay cưỡng ép, hoặc hành vi tương tự mà sẽ đe

bếp ý chí của người đó một cách hợp lý.

(b) Bất kỳ người nào tước đoạt hoặc vi phạm tự do cá nhân của một người khác với ý định thực hiện hoặc duy trì một vụ vi phạm đối với Đoạn 266, 266h, 266i, 267, 311.1, 311.2, 311.3, 311.4, 311.5, 311.6, hoặc 518 là phạm tội buôn người và sẽ bị phạt tù tại nhà tù tiểu bang 8, 14, hoặc 20 năm và phạt tiền không quá năm trăm ngàn đô la (\$500,000).

(c) Bất kỳ người nào gây ra, xui khiến, hay thuyết phục, hoặc tìm cách gây ra, xui khiến, hay thuyết phục, một người ở tuổi vị thành niên vào thời điểm xảy ra vụ phạm pháp tham gia vào một hành động mại dâm, với ý định thực hiện hoặc duy trì một vụ vi phạm đối với Đoạn 266, 266h, 266i, 266j, 267, 311.1, 311.2, 311.3, 311.4, 311.5, 311.6, hoặc 518 là phạm tội buôn người. Một vụ vi phạm tiêu phần này có thể bị phạt tù tại nhà tù tiểu bang như sau:

(1) Năm, 8, hoặc 12 năm và phạt tiền không quá năm trăm ngàn đô la (\$500,000).

(2) Mười lăm năm đến chung thân và phạt tiền không quá năm trăm ngàn đô la (\$500,000) khi vụ phạm pháp này liên quan đến vũ lực, sợ hãi, gian lận, lừa dối, cưỡng ép, bạo lực, ép buộc, uy hiếp, hoặc đe dọa gây tổn thương trái pháp luật đối với nạn nhân hoặc với một người khác.

(d) Để xác định liệu một trẻ vị thành niên có bị gây ra, xui khiến, hoặc thuyết phục tham gia vào một hành động mại dâm hay không, tất cả các hoàn cảnh, bao gồm cả tuổi của nạn nhân, mối quan hệ của họ đối với kẻ buôn người hoặc đại lý của kẻ buôn người, và bất kỳ khuyết tật hay tàn tật nào của nạn nhân, đều sẽ được xem xét.

(e) Ứng thuận bởi một nạn nhân của nạn buôn người mà còn là trẻ vị thành niên vào thời điểm xảy ra vụ phạm pháp không phải là một cách biện hộ trước một vụ truy tố hình sự theo đoạn này.

(f) Sai lầm về tuổi thực sự của một nạn nhân của nạn buôn người mà còn là trẻ vị thành niên vào thời điểm xảy ra vụ phạm pháp không phải là một cách biện hộ trước một vụ truy tố hình sự theo đoạn này.

(f) (g) Lập Pháp kết luận rằng định nghĩa về buôn người trong đoạn này tương đương với định nghĩa của liên bang về một hình thái buôn người nghiêm trọng tìm thấy trong Đoạn 7102(8) Tiêu Đề 22 của Bộ Luật Hoa Kỳ.

(g) (1) Ngoài hình phạt quy định trong tiêu phần (c), bất kỳ người nào phạm tội buôn người liên quan đến một hành động mại dâm khi nạn nhân của nạn buôn người còn dưới 18 tuổi vào thời điểm xảy ra vụ phạm pháp phải bị trừng phạt bằng cách phạt tiền không quá một trăm ngàn đô la (\$100,000).

(2) Như được sử dụng trong tiêu phần này, “hành động mại dâm” có nghĩa là bất cứ hành vi tình dục nào mà qua đó bất cứ thứ gì có giá trị được trao hoặc nhận bởi bất kỳ người nào.

(h) Mọi khoản tiền phạt áp đặt và thu theo đoạn này phải được ký thác vào Quỹ Hỗ Trợ Nạn Nhân-Nhân Chứng để dùng vào việc phân bổ hầu tài trợ cho các dịch vụ dành cho nạn nhân của nạn buôn người. Ít nhất 50 phần trăm tiền phạt thu được và ký thác theo đoạn này phải được cấp cho các tổ chức đặt trên nền tảng cộng đồng để phục vụ nạn nhân của nạn buôn người.

(h) Cho các mục đích của chương này, các định nghĩa sau đây được áp dụng:

(1) “Cưỡng ép” bao gồm bất cứ chương trình, kế hoạch, hay mô hình nào có ý định khiến một người tin rằng việc không thực

hiện một hành động sẽ dẫn đến thiệt hại nghiêm trọng hoặc cưỡng chế thân thể đối với bất kỳ người nào; lạm dụng hoặc đe dọa lạm dụng tiến trình pháp lý; cấu trúc nợ; hoặc cung cấp và tạo điều kiện thuận lợi cho một người sở hữu bất cứ chất cấm nào với ý định làm suy nhược phán đoán của người đó.

(2) “Hành động mại dâm” có nghĩa là hành vi tình dục mà qua đó bất cứ thứ gì có giá trị được trao hoặc nhận bởi bất kỳ người nào.

(3) “Tước đoạt hoặc vi phạm quyền tự do cá nhân của người khác” bao gồm việc hạn chế đáng kể và liên tục tự do của người khác mà đạt được thông qua vũ lực, sợ hãi, gian lận, lừa dối, cưỡng ép, bạo lực, ép buộc, uy hiếp, hoặc đe dọa gây tổn thương trái pháp luật đối với nạn nhân hoặc với một người khác, trong những tình huống mà người hiểu hoặc nhận mỗi đe dọa đó tin một cách hợp lý rằng có khả năng người đưa ra mỗi đe dọa sẽ thực hiện điều đó.

(4) “Ép buộc” bao gồm một mối đe dọa trực tiếp hay ngụ ý bằng vũ lực, bạo lực, nguy hiểm, khó khăn, hoặc trả thù đủ để khiến một người hợp lý phải chấp nhận hay thực hiện một hành động mà người đó lẽ ra sẽ không cam chịu hoặc thực hiện; một mối đe dọa trực tiếp hay ngụ ý để tiêu diệt, che giấu, loại bỏ, tịch thu, hoặc sở hữu bất kỳ sổ thông hành hay giấy tờ di trú thực sự hay tương đương của nạn nhân; hoặc cố ý phá hủy, che giấu, loại bỏ, tịch thu, hoặc sở hữu bất kỳ sổ thông hành hay giấy tờ di trú thực sự hay tương đương của nạn nhân.

(5) “Lao động hoặc dịch vụ cưỡng bức” có nghĩa là lao động hoặc dịch vụ được thực hiện hoặc cung cấp bởi một người và có được hoặc duy trì được bằng vũ lực, gian lận, ép buộc, hay cưỡng ép, hoặc hành vi tương tự mà sẽ dễ bị tổn thương ý chí của người đó một cách hợp lý.

(6) “Chấn thương cơ thể trầm trọng” có nghĩa là một chấn thương thể chất quan trọng hoặc đáng kể.

(7) “Trẻ vị thành niên” có nghĩa là một người dưới 18 tuổi.

(8) “Tổn hại nghiêm trọng” bao gồm bất kỳ tổn hại nào, dù thể chất hay phi thể chất, bao gồm cả tâm lý, tài chánh, hoặc tổn hại thanh danh, mà đủ nghiêm trọng, trong tất cả các hoàn cảnh xung quanh, để buộc một người hợp lý có cùng nền tảng và trong cùng hoàn cảnh phải thực hiện hoặc tiếp tục thực hiện lao động, dịch vụ, hoặc các hành động mại dâm để tránh không bị tổn hại đó.

(i) Tất cả các hoàn cảnh, bao gồm tuổi của nạn nhân, mối quan hệ giữa nạn nhân với kẻ buôn người hoặc đại lý của kẻ buôn người, và bất kỳ khuyết tật hay tàn tật nào của nạn nhân, sẽ đều là những yếu tố để xem xét trong việc xác định sự hiện diện của sự “tước đoạt hoặc vi phạm quyền tự do cá nhân của người khác”, “ép buộc” và “cưỡng ép” như mô tả trong đoạn này.

ĐOẠN 7. Đoạn 236.2 của Bộ Luật Hình Sự được tu chính như sau:

236.2. Các cơ quan công lực sẽ sử dụng cách làm việc đến nơi đến chốn để xác định tất cả các nạn nhân của nạn buôn người, bất kể quốc tịch của họ. Khi một nhân viên công lực tiếp xúc với một người đã bị tước mất tự do cá nhân của họ, một trẻ vị thành niên đã tham gia vào một hành động mại dâm, một người bị nghi ngờ vi phạm tiểu phần (a) hoặc (b) của Đoạn 647, hoặc một nạn nhân của tội ác bạo hành trong nhà hoặc hiệp đồng tấn công tình dục, thì nhân viên công lực đó phải xem liệu các chỉ dấu của nạn buôn người sau đây có hiện hữu hay

không:

(a) Các dấu hiệu bị chấn thương, mệt mỏi, thương tích, hoặc bằng chứng chăm sóc yếu kém khác.

(b) Người đó ít cởi mở, ngại nói chuyện, hoặc giao tiếp của họ bị một người khác kiểm duyệt.

(c) Người đó không có tự do di chuyển.

(d) Người đó sống và làm việc ở một chỗ.

(e) Người đó mắc nợ người chủ thuê họ.

(f) Các biện pháp an ninh được sử dụng để kiểm soát những ai tiếp xúc với người đó.

(g) Người đó không có quyền kiểm soát đối với giấy tờ căn cước chính phủ cấp cho họ hoặc đối với giấy tờ lao động nhập cư của họ.

ĐOẠN 8. Đoạn 236.4 được thêm vào Bộ Luật Hình Sự, như sau:

236.4. (a) Sau khi một người bị kết tội vi phạm Đoạn 236.1, tòa án có thể, ngoài bất kỳ hình phạt nào khác, phạt tiền, hoặc bắt bồi thường, ra lệnh cho bị cáo phải trả thêm tiền phạt không quá một triệu đô la (\$1,000,000). Để thiết lập số tiền phạt, tòa án phải xem xét bất kỳ yếu tố nào có liên quan, bao gồm, nhưng không giới hạn vào, mức độ và tính nghiêm trọng của hành vi phạm pháp, các hoàn cảnh và khoảng thời gian phạm tội, số lượng lợi ích kinh tế bị cáo kiếm được vì hậu quả của tội ác, và mức độ mà nạn nhân bị thiệt hại vì hậu quả của tội ác.

(b) Bất kỳ người nào gây ra thương tích cơ thể nghiêm trọng cho một nạn nhân trong khi thực hiện hoặc tìm cách thực hiện một vụ vi phạm Đoạn 236.1 sẽ bị trừng phạt bằng án tù bổ sung và liên tục 5, 7, hoặc 10 năm trong nhà tù tiểu bang.

(c) Bất kỳ người nào đã từng bị kết án vi phạm bất cứ tội ác nào quy định trong Đoạn 236.1 sẽ nhận được án tù bổ sung và liên tục trong nhà tù tiểu bang ở mức 5 năm cho mỗi phán quyết có tội bổ sung khi bị truy tố và xét xử riêng về tội đó.

(d) Mọi khoản tiền phạt áp đặt và thu được theo Đoạn 236.1 và đoạn này phải được ký thác vào Quỹ Hỗ Trợ Nạn Nhân-Nhân Chứng, do Cơ Quan Điều Hành Khẩn Cấp California (Cal EMA) quản lý, để cấp tài trợ cho các dịch vụ dành cho nạn nhân của nạn buôn người. Bảy mươi phần trăm tiền phạt thu được và ký thác sẽ được cấp cho các cơ quan công cộng và các tập đoàn phi lợi nhuận để cung cấp chỗ ở, tư vấn, hoặc các dịch vụ trực tiếp khác cho nạn nhân bị buôn bán. Ba mươi phần trăm tiền phạt thu được và ký thác sẽ được cấp cho các cơ quan công lực và cơ quan công tố trong khu vực pháp lý nhận hồ sơ truy tố để tài trợ cho các hoạt động phòng chống nạn buôn người, bảo vệ nhân chứng, và cứu nạn nhân.

ĐOẠN 9. Đoạn 290 của Bộ Luật Hình Sự được tu chính như sau:

290. (a) Các đoạn từ 290 đến 290.023 290.024, gồm cả hai đoạn này, sẽ có tên và có thể được gọi là Đạo Luật Ghi Danh Người Phạm Tội Tình Dục. Mọi tham chiếu đối với “Đạo Luật” trong các đoạn này là về Đạo Luật Ghi Danh Người Phạm Tội Tình Dục.

(b) Mỗi người được mô tả trong tiểu phần (c), trong suốt cuộc đời còn lại của họ trong khi cư trú tại California, hoặc trong khi đi học hay đi làm tại California, theo như mô tả trong các Đoạn 290.002 và 290.01, sẽ buộc phải ghi danh với cảnh sát trưởng của thành phố mà họ đang cư trú, hoặc quận trưởng cảnh sát

nếu họ đang cư trú trong một khu vực chưa hợp nhất hoặc một thành phố không có sở cảnh sát, và, ngoài ra, với chỉ huy trưởng cảnh sát của một khuôn viên trường Đại Học California, Đại Học California State, hoặc trường cao đẳng cộng đồng nếu họ đang cư trú trong khuôn viên trường hoặc trong bất cứ cơ sở nào của trường, trong thời hạn năm ngày làm việc sau khi vào trong đó, hoặc thay đổi nơi cư trú của họ bên trong, bất kỳ thành phố, quận, hoặc thành phố và quận, hoặc khuôn viên trường mà họ tạm trú, và sẽ buộc phải ghi danh sau đó theo tinh thần của Đạo Luật này.

(c) Những người sau đây sẽ buộc phải ghi danh:

Bất kỳ người nào, kể từ ngày 1 Tháng Bảy, 1944, đã bị hoặc sau này bị kết tội trong bất kỳ tòa án nào trong tiểu bang này hoặc trong bất kỳ tòa án liên bang hay quân sự nào về việc vi phạm đến Đoạn 187 trong khi đang thâm nhập, hoặc tìm cách để thâm nhập, hăm hiếp hoặc có bất kỳ hành động nào có thể bị trừng phạt theo Đoạn 286, 288, 288a, hoặc 289, đến Đoạn 207 hoặc 209 với ý định vi phạm Đoạn 261, 286, 288, 288a, hoặc 289, đến Đoạn 220, ngoại trừ tấn công để gây phẫn nộ, *đến tiểu phần (b) và (c) của Đoạn 236.1, đến Đoạn 243.4, đến đoạn văn (1), (2), (3), (4), hoặc (6) thuộc tiểu phần (a) của Đoạn 261, đến đoạn văn (1) tiểu phần (a) của Đoạn 262 liên quan đến việc sử dụng vũ lực hoặc bạo lực mà vì thế người đó bị kết án tù tiểu bang, đến Đoạn 264.1, 266, hoặc 266c, đến tiểu phần (b) của Đoạn 266h, đến tiểu phần (b) của Đoạn 266i, đến Đoạn 266j, 267, 269, 285, 286, 288, 288a, 288.3, 288.4, 288.5, 288.7, 289, hoặc 311.1, đến tiểu phần (b), (c), hoặc (d) của Đoạn 311.2, đến Đoạn 311.3, 311.4, 311.10, 311.11, hoặc 647.6, đến Đoạn 647a trước kia, đến tiểu phần (c) của Đoạn 653f, đến tiểu phần 1 hoặc 2 của Đoạn 314, đến bất cứ vụ phạm tội nào liên quan đến hành vi dâm dục hoặc đa dâm theo Đoạn 272, hoặc bất cứ vi phạm đại hình nào đối với Đoạn 288.2; đến bất cứ đạo luật nào trước đó mà bao gồm tất cả các yếu tố của một trong những hành vi phạm tội nêu trên; hoặc bất kỳ người nào kể từ ngày đó đã bị hoặc sau này bị kết tội cố ý hoặc âm mưu phạm bất cứ tội nào nêu trên.*

ĐOẠN 10. Đoạn 290.012 của Bộ Luật Hình Sự được tu chính như sau:

290.012. (a) Bắt đầu từ ngày sinh nhật đầu tiên của họ sau khi ghi danh hoặc thay đổi địa chỉ, người đó sẽ buộc phải ghi danh hàng năm, trong thời hạn năm ngày làm việc sau sinh nhật của họ, để cập nhật việc ghi danh của họ với các thực thể được mô tả trong tiểu phần (b) của Đoạn 290. Vào kỳ cập nhật hàng năm, người đó phải cung cấp thông tin hiện tại theo yêu cầu trong mẫu cập nhật hàng năm của Bộ Tư Pháp, bao gồm thông tin được mô tả trong các đoạn văn (1) đến (3) (5), gồm cả tiểu phần (a) của Đoạn 290.015. Cơ quan ghi danh phải cung cấp cho người ghi danh một bản sao các điều kiện ghi danh từ mẫu đơn của Bộ Tư Pháp.

(b) Ngoài ra, tất cả những ai từng bị xét xử là một kẻ săn mồi tình dục tàn bạo, theo định nghĩa trong Đoạn 6600 của Bộ Luật An Sinh và Định Chế, sau khi được thả ra khỏi nhà giam, phải xác minh địa chỉ của mình không ít hơn một lần mỗi 90 ngày và nơi làm việc, bao gồm tên và địa chỉ của sở làm, theo cách thức do Bộ Tư Pháp thiết lập. Tất cả những ai, khi là một kẻ săn mồi tình dục tàn bạo, bị buộc phải xác minh việc ghi danh của mình mỗi 90 ngày, sẽ được thông báo bất cứ nơi nào người đó ghi danh kế tiếp về các bổn phận ghi danh ngày càng tăng của họ.

Thông báo này phải được cơ quan hoặc các cơ quan ghi danh cung cấp bằng văn bản. Việc không nhận được thông báo này sẽ là một cách biện hộ trước các hình phạt quy định tại tiểu phần (f) của Đoạn 290.018.

(c) Ngoài ra, tất cả những ai lệ thuộc vào Đạo Luật này, trong khi sống tạm thời tại California, phải cập nhật việc ghi danh của mình ít nhất mỗi 30 ngày, theo tinh thần của Đoạn 290.011.

(d) Không một thực thể nào được bắt buộc một người phải trả một lệ phí ghi danh hoặc cập nhật việc ghi danh của họ theo đoạn này. Cơ quan ghi danh phải nộp bản ghi danh, bao gồm cả cập nhật hàng năm hoặc thay đổi địa chỉ, trực tiếp cho Mạng Lưới Thông Tin Tội Phạm Bạo Lực (Violent Crime Information Network - VCIN) của Bộ Tư Pháp.

ĐOẠN 11. Đoạn 290.014 của Bộ Luật Hình Sự được tu chính như sau:

290.014. (a) Nếu bất kỳ người nào buộc phải ghi danh theo Đạo Luật này thay đổi họ tên của mình, người đó phải thông báo, đích thân, cho cơ quan hoặc các cơ quan công lực mà họ hiện đang ghi danh trong thời hạn năm ngày làm việc. Cơ quan hoặc các cơ quan công lực phải chuyển một bản sao của thông tin này cho Bộ Tư Pháp trong thời hạn ba ngày làm việc sau khi nhận được.

(b) Nếu bất kỳ người nào buộc phải ghi danh theo Đạo Luật này bổ sung hay thay đổi trường mục của họ với một nhà cung cấp dịch vụ Internet hoặc bổ sung hay thay đổi một định danh Internet, người đó phải gửi thông báo bằng văn bản việc bổ sung hay thay đổi đó cho cơ quan hoặc các cơ quan công lực mà họ hiện đang ghi danh trong vòng 24 giờ. Cơ quan hoặc các cơ quan công lực phải cung cấp thông tin này cho Bộ Tư Pháp. Mỗi người mà tiểu phần này được áp dụng vào thời điểm tiểu phần này có hiệu lực phải ngay lập tức cung cấp thông tin theo yêu cầu của tiểu phần này.

ĐOẠN 12. Đoạn 290.015 của Bộ Luật Hình Sự được tu chính như sau:

290.015. (a) Một người lệ thuộc vào Đạo Luật này phải ghi danh, hoặc tái ghi danh nếu họ từng ghi danh trước đó, sau khi được thả ra khỏi trại tù, nơi tạm giữ, nhà giam, hoặc được thả để quản chế theo tiểu phần (b) của Đoạn 290. Đoạn này sẽ không áp dụng đối với một người đang ở tù dưới 30 ngày nếu họ đã ghi danh theo đòi hỏi của Đạo Luật này, họ trở về địa chỉ ghi danh cuối cùng sau khi ở tù, và việc cập nhật ghi danh hàng năm buộc phải xảy ra trong vòng năm ngày làm việc sau sinh nhật của họ, theo tiểu phần (a) của Đoạn 290.012, không nằm trong khoảng thời gian ở tù đó. Việc ghi danh phải bao gồm tất cả những điều sau đây:

(1) Một tuyên bố bằng văn bản do người đó ký tên, cung cấp thông tin mà Bộ Tư Pháp sẽ yêu cầu và đưa ra tên và địa chỉ hãng tuyển dụng của người đó, và địa chỉ nơi làm việc của người đó nếu khác với địa chỉ chính của hãng tuyển dụng.

(2) Các dấu vân tay và một bức ảnh hiện tại của người đó do viên chức ghi danh chụp hình.

(3) Biển số xe của bất cứ chiếc xe nào do người đó làm chủ, lái thường xuyên, hoặc đăng bộ dưới tên của người đó.

(4) Một danh sách của bất cứ và tất cả các định danh Internet được người đó đặt ra hoặc sử dụng.

(5) Một danh sách của bất cứ và tất cả các nhà cung cấp dịch vụ Internet được người đó sử dụng.

(6) Một tuyên bố bằng văn bản, có chữ ký của người đó, xác nhận rằng người đó bị buộc phải ghi danh và cập nhật thông tin trong các đoạn văn (4) và (5), theo yêu cầu của chương này.

(4) (7) Thông báo cho người đó rằng, ngoài các điều kiện của Đạo Luật này, họ có thể có bốn phạm phải ghi danh tại bất cứ tiểu bang nào khác nơi mà họ có thể dọn đến.

(5) (8) Bản sao bằng chứng đầy đủ về nơi cư trú, mà sẽ được giới hạn trong phạm vi bằng lái California, thẻ căn cước California, biên nhận thuê nhà hoặc tiện ích mới đây, chi phiếu có in chi tiết cá nhân hoặc tài liệu ngân hàng khác mới đây cho thấy tên họ và địa chỉ của người đó, hoặc bất kỳ thông tin nào khác mà viên chức ghi danh tin là đáng tin cậy. Nếu người đó không có nơi cư trú và không có hy vọng hợp lý nào để có được một nơi cư trú trong tương lai gần, thì người đó phải cho viên chức ghi danh biết điều đó và phải ký tên vào một bản tuyên bố do viên chức ghi danh cung cấp để nêu ra sự kiện đó. Sau khi xuất trình bằng chứng cư trú cho viên chức ghi danh hoặc ký tên vào bản tuyên bố rằng họ không có nơi cư trú, người đó phải được phép ghi danh. Nếu người đó tuyên bố rằng họ có một nơi cư trú nhưng không có bất kỳ bằng chứng nào về nơi cư trú, họ phải được phép ghi danh nhưng phải cung cấp bằng chứng về nơi cư trú trong vòng 30 ngày kể từ ngày họ được phép ghi danh.

(b) Trong thời hạn ba ngày sau đó, cơ quan hoặc các cơ quan công lực đặc trách ghi danh phải chuyển bản tuyên bố, dấu vân tay, hình chụp, và bằng số xe, nếu có, cho Bộ Tư Pháp.

(c) (1) Nếu một người không ghi danh theo tinh thần của tiểu phần (a) sau khi được thả, biện lý khu trong khu vực thẩm quyền pháp lý nơi người đó sẽ được tạm tha có điều kiện hoặc bị quản chế có thể yêu cầu tòa ban hành trát bắt giữ người đó và sẽ có quyền truy tố người đó theo Đoạn 290.018.

(2) Nếu người đó không được tạm tha có điều kiện hoặc bị quản chế vào thời điểm được thả, thì biện lý khu trong những khu vực thẩm quyền pháp lý thích ứng sau đây sẽ có quyền truy tố người đó theo Đoạn 290.018:

(A) Nếu người đó đã được ghi danh trước đó, trong khu vực thẩm quyền pháp lý mà người đó ghi danh lần cuối.

(B) Nếu không ghi danh trước kia, nhưng người đó đã ghi trên mẫu thông báo điều kiện ghi danh tội phạm tình dục của Bộ Tư Pháp nơi họ dự định sẽ cư trú, trong khu vực thẩm quyền pháp lý mà họ dự định sẽ cư trú.

(C) Nếu cả tiểu đoạn văn (A) lẫn (B) đều không áp dụng, trong khu vực thẩm quyền pháp lý nơi vụ phạm pháp xảy ra khiến người đó phải ghi danh theo Đạo Luật này.

ĐOẠN 13. Đoạn 290.024 được thêm vào Bộ Luật Hình Sự, như sau:

290.024. Cho các mục đích của chương này, các thuật ngữ sau đây được áp dụng:

(a) “Nhà cung cấp dịch vụ Internet” có nghĩa là một doanh nghiệp, tổ chức, hoặc thực thể khác cung cấp một máy điện toán và thiết bị truyền thông trực tiếp cho người tiêu thụ mà qua đó một người có thể lấy truy cập vào Internet. Một nhà cung cấp dịch vụ Internet không bao gồm một doanh nghiệp, tổ chức, hoặc thực thể khác chỉ cung cấp dịch vụ viễn thông, dịch vụ cáp, hoặc dịch vụ video, hoặc bất kỳ hệ thống nào hoạt động hoặc dịch vụ nào được cung cấp bởi một thư viện hoặc viện giáo dục.

(b) “Định danh Internet” có nghĩa là một địa chỉ điện thư,

tên người dùng, tên màn hình, hay định danh tương tự được sử dụng cho mục đích thảo luận diễn đàn Internet, thảo luận trong phòng trò chuyện Internet, nhắn tin tức thời, mạng xã hội, hoặc truyền thông Internet tương tự.

ĐOẠN 14. Đoạn 13519.14 của Bộ Luật Hình Sự được tu chính như sau:

13519.14. (a) Ủy ban sẽ thực hiện trễ nhất là ngày 1 Tháng Giêng, 2007, một khóa hoặc nhiều khóa hướng dẫn để huấn luyện nhân viên công lực tại California trong việc xử lý các khiếu nại về nạn buôn người và cũng sẽ soạn thảo các nguyên tắc hướng dẫn để cơ quan công lực đối phó với nạn buôn người. Khóa hoặc các khóa hướng dẫn đó và các nguyên tắc hướng dẫn sẽ nhấn mạnh các động lực và biểu hiện của nạn buôn người, nhận ra và giao tiếp với các nạn nhân, cung cấp tài liệu đáp ứng sự tán thành của cơ quan công lực Cơ Quan Công Lực (LEA) (LEA) theo quy định của luật liên bang, phối hợp với giới chức công lực liên bang, có kỹ thuật điều tra thích hợp về mặt trị liệu, có sẵn các biện pháp khắc phục hậu quả về dân sự và di trú và các nguồn lực cộng đồng, và bảo vệ nạn nhân. Khi thích hợp, các huấn luyện viên thuyết trình sẽ bao gồm các chuyên gia về nạn buôn người với kinh nghiệm trong việc cung cấp dịch vụ trực tiếp cho nạn nhân của nạn buôn người. Có thể đáp ứng việc hoàn tất khóa học bằng phương tiện viễn thông, huấn luyện qua băng video, hoặc hướng dẫn đào tạo khác.

(b) Khi sử dụng trong đoạn này, “nhân viên công lực” có nghĩa là bất cứ viên chức hoặc nhân viên nào của một sở cảnh sát địa phương hoặc văn phòng cảnh sát, và bất cứ cảnh sát viên nào của Sở Tuần Tra Xa Lộ California, theo định nghĩa trong tiểu phần (a) của Đoạn 830.2.

(c) Khóa hướng dẫn này, các mục tiêu học tập và hiệu năng, các tiêu chuẩn huấn luyện, và các nguyên tắc hướng dẫn sẽ được ủy ban soạn thảo với sự tham vấn các nhóm và những cá nhân thích hợp có quan tâm và chuyên môn trong lãnh vực buôn người.

(d) Ủy ban, có tham vấn các nhóm và những cá nhân này, sẽ duyệt xét các chương trình huấn luyện hiện hữu để xác định những cách huấn luyện nào về nạn buôn người có thể được bao gồm như là một phần của các chương trình đang diễn ra.

(e) Việc cảnh sát hoặc cơ quan tuyển dụng họ tham gia vào khóa hoặc các khóa đào tạo được nêu ra trong đoạn này là tự nguyện. Mỗi nhân viên công lực được chỉ định các nhiệm vụ ngoài văn phòng hoặc điều tra phải hoàn tất tối thiểu hai giờ huấn luyện trong một khóa hoặc nhiều khóa hướng dẫn liên quan đến việc xử lý các khiếu nại về nạn buôn người như mô tả trong tiểu phần (a) trễ nhất là ngày 1 Tháng Bảy, 2014, hoặc trong vòng sáu tháng sau khi được chỉ định vào vị trí đó, tùy thời điểm nào xảy ra trễ hơn.

ĐOẠN 15. Tu Chính.

Có thể tu chính đạo luật này bằng một đạo luật để củng cố thêm các mục đích của nó được thông qua mỗi viện Lập Pháp bằng cách gọi tên ghi vào sổ, với đa số thành viên của mỗi viện bỏ phiếu thuận.

ĐOẠN 16. Tính Cách Tách Biệt.

Nếu có bất cứ điều khoản nào của dự luật này hoặc cách áp dụng bất cứ điều khoản nào của dự luật này đối với bất cứ người hoặc hoàn cảnh nào bị phán quyết là vi hiến hoặc nếu không thì bất hợp lệ, thì kết luận như thế sẽ không ảnh hưởng gì đến các

điều khoản hoặc cách áp dụng còn lại của dự luật này đối với người hoặc hoàn cảnh khác, và trong phạm vi đó thì các điều khoản của dự luật này được xem là có thể tách biệt lẫn nhau.

DỰ LUẬT 36

Dự luật tiên khởi này được đưa ra trước người dân theo các điều khoản của Đoạn 8 Điều II của Hiến Pháp California.

Dự luật tiên khởi này tu chính và hủy bỏ các đoạn của Bộ Luật Hình Sự; do đó, các điều khoản hiện hữu được đề nghị hủy bỏ sẽ được in theo *kiểu chữ gạch ngang* và các điều khoản mới được đề nghị thêm vào sẽ được in theo *kiểu chữ nghiêng* để cho thấy là mới.

DỰ LUẬT

ĐẠO LUẬT NĂM 2012 VỀ CẢI TỔ LUẬT BA LẦN PHẠM TỘI

ĐOẠN 1. Kết Luận và Tuyên Bố:

Người Dân ban hành Đạo Luật Năm 2012 về Cải Tổ Luật Ba Lần Phạm Tội để khôi phục ý định nguyên thủy của luật Ba Lần Phạm Tội của California—áp đặt án tù chung thân đối với các tội phạm hình sự nguy hiểm như những kẻ hiếp dâm, sát nhân, và gạ gẫm quấy nhiễu trẻ em.

Đạo luật này sẽ:

(1) Đòi hỏi những kẻ sát nhân, hiếp dâm, và gạ gẫm quấy nhiễu trẻ em phải thụ án trọn vẹn bản án của chúng—chúng sẽ bị tuyên án tù chung thân, dù chỉ bị kết tội nhẹ lần thứ ba.

(2) Khôi phục đạo luật Ba Lần Phạm Tội cho đúng với nghĩa gốc người dân đã hiểu bằng cách đòi hỏi chỉ tuyên án tù chung thân khi trường hợp kết tội hiện thời của bị cáo là về một tội bạo động hoặc nghiêm trọng.

(3) Duy trì các trường hợp tái phạm các tội không bạo động, không nghiêm trọng như ăn cắp trong cửa hàng và cất giữ chút ít ma túy trong người sẽ bị tuyên án gấp đôi án bình thường thay vì án tù chung thân.

(4) Tiết kiệm hàng trăm triệu tiền thuế của dân mỗi năm trong ít nhất là 10 năm. Tiểu bang sẽ không còn phải trả tiền giam giữ hoặc chăm sóc sức khỏe dài hạn cho các tù nhân cao niên, ít có rủi ro, không bạo động đang thụ án tù chung thân về những tội nhẹ.

(5) Ngăn ngừa tình trạng phóng thích sớm các tội phạm nguy hiểm hiện đang được phóng thích sớm vì nhà giam và nhà tù quá đông số tù nhân có ít rủi ro, không bạo động đang thụ án tù chung thân về những tội vặt vãnh.

ĐOẠN 2. Đoạn 667 của Bộ Luật Hình Sự được tu chính như sau:

667. (a) (1) Theo đúng tiểu phần (b) của Đoạn 1385, bất cứ người nào bị kết trọng tội mà trước đây đã có tiền án về một trọng tội tại tiểu bang này hoặc bất cứ tội nào đã phạm tại một địa phận thẩm quyền khác bao gồm tất cả mọi yếu tố của bất cứ trọng tội nào, thì sẽ bị, ngoài bản án do tòa áp đặt cho tội hiện thời, tăng thêm năm năm cho mỗi lần bị kết tội trước đây về những tội bị truy tố và xử riêng biệt. Thời gian thụ án về tội hiện thời và mỗi trường hợp tăng thêm đó sẽ được áp đặt nối tiếp nhau.

(2) Tiểu phần này sẽ không được áp dụng khi hình phạt áp đặt theo các điều luật khác sẽ đưa đến án tù lâu hơn. Không có điều kiện là phải bị tù hay giam giữ trước đây thì mới áp dụng tiểu phần này.

(3) Lập Pháp có thể tăng thêm thời gian thụ án theo quy định trong tiểu phần này bằng một đạo luật được thông qua bằng đa số phiếu thuận của mỗi viện lập pháp.

(4) Như được sử dụng trong tiểu phần này, “trọng tội” có nghĩa là một trọng tội nghiêm trọng được liệt kê trong tiểu phần (c) của Đoạn 1192.7.

(5) Tiểu phần này sẽ không áp dụng cho người bị kết tội bán, cung cấp, cho dùng, hoặc cho, hoặc đề nghị bán, cung cấp, cho dùng, hoặc cho một trẻ vị thành niên bất cứ loại ma túy nào có liên hệ đến methamphetamine hoặc bất cứ loại thuốc nào trước khi có methamphetamine trừ phi lần kết tội trước là về một trọng tội được nêu trong đoạn văn phụ (24) của tiểu phần (c) của Đoạn 1192.7.

(b) Ý định của Lập Pháp khi ban hành các tiểu phần (b) đến (i), gồm cả hai tiểu phần đó, là để bảo đảm các án tù lâu hơn và hình phạt nặng hơn đối với những kẻ phạm trọng tội và trước đây đã bị kết tội về *một hoặc nhiều* trọng tội nghiêm trọng và/hoặc bạo động.

(c) Mặc dù có bất cứ luật nào khác, nếu một bị cáo đã bị kết trọng tội và đã được tuyên bố và chứng minh là bị cáo đã bị một hoặc nhiều lần kết trọng tội *ng nghiêm trọng và/hoặc bạo động* trước đây theo định nghĩa trong tiểu phần (d), tòa sẽ áp dụng mỗi biện pháp sau đây:

(1) Sẽ không có giới hạn thời gian thụ án cộng chung cho các mục đích tuyên án nối tiếp nhau cho bất cứ trường hợp kết trọng tội nào kể tiếp.

(2) Tội hiện thời sẽ không được áp dụng biện pháp tại ngoại có điều kiện, và cũng không được tạm treo việc thi hành hoặc tuyên án cho bất cứ tội nào trước đây.

(3) Khoảng thời gian từ lần kết trọng tội *ng nghiêm trọng và/hoặc bạo động* trước đây cho đến lần kết trọng tội hiện thời sẽ không ảnh hưởng đến việc áp đặt bản án.

(4) Sẽ không phải bị giam vào bất cứ cơ sở nào khác ngoài nhà tù tiểu bang. Sẽ không chuyển ra khỏi hệ thống tư pháp hình sự để giải quyết và cũng không có bị cáo nào được đưa vào Trung Tâm Phục Hồi California theo quy định trong Điều 2 (bắt đầu từ Đoạn 3050) Chương 1 Phần 3 của Bộ Luật An Sinh và Định Chế.

(5) Tổng số tín khoản được cấp theo Điều 2.5 (bắt đầu từ Đoạn 2930) Chương 7 Tiêu Đề 1 của Mục 3 không được vượt quá một phần năm tổng số thời gian án tù và không được tích lũy cho đến khi bị cáo được đưa vào nhà tù tiểu bang.

(6) Nếu đang bị kết tội về nhiều hơn một trọng tội không phạm trong cùng một lần, và không phải từ cùng các sự kiện liên hệ, tòa phải tuyên án bị cáo nối tiếp nhau về mỗi tội theo tiểu phần (e).

(7) Nếu đang bị kết tội về nhiều hơn một trọng tội nghiêm trọng hoặc bạo động như được nêu trong đoạn văn (6), tòa phải tuyên án về mỗi vụ kết tội nối tiếp với án của bất cứ vụ kết tội nào khác mà bị cáo có thể bị tuyên án nối tiếp nhau theo cung cách luật định.

(8) Bất cứ bản án nào phải áp đặt theo tiểu phần (e) sẽ được áp đặt nối tiếp với bất cứ bản án nào khác mà bị cáo đang thụ án, trừ phi được luật quy định khác.

(d) Mặc dù có bất cứ luật nào khác cho các mục đích của các tiểu phần (b) to (i), gồm cả hai tiểu phần đó, một lần kết trọng tội *ng nghiêm trọng và/hoặc bạo động* trước đây sẽ được định nghĩa là:

(1) Bất cứ tội nào được định nghĩa trong tiểu phần (c) của

35

36

Đoạn 667.5 là một trọng tội bạo động hoặc bất cứ tội nào được định nghĩa trong tiểu phần (c) của Đoạn 1192.7 là một trọng tội nghiêm trọng trong tiểu bang này. Lần kết tội trước đây có phải là loại kết trọng tội trước đây cho các mục đích của các tiểu phần (b) đến (i), gồm cả hai tiểu phần đó, hay không thì sẽ được quyết định vào ngày kết tội lần trước đây và không bị ảnh hưởng gì vì bản án áp đặt trừ phi bản án đó tự động, sau khi tuyên án lần đầu, chuyển trọng tội đó thành khinh tội. Không có trường hợp giải quyết nào sau đây ảnh hưởng đến quyết định lần kết tội trước đây là một trọng tội trước đây cho các mục đích của các tiểu phần (b) đến (i), gồm cả hai tiểu phần đó:

(A) Tạm treo phán quyết hoặc tạm treo tuyên án.

(B) Ngưng thi hành án.

(C) Chuyển sang Bộ Dịch Vụ Sức Khỏe Tiểu Bang để giam giữ theo loại tội phạm tình dục bị rối loạn tâm thần sau khi đã bị kết trọng tội.

(D) Đưa vào Trung Tâm Phục Hồi California hoặc bất cứ cơ sở nào khác có nhiệm vụ chuyển ra khỏi nhà tù tiểu bang để cải huấn phục hồi.

(2) Một lần kết trọng tội *trước đây* tại một địa phận thẩm quyền khác về một tội mà, nếu phạm tại California, có thể bị phạt tù trong nhà tù tiểu bang—~~Một sẽ trở thành một lần kết tội~~ trước đây về một trọng tội *ng nghiêm trọng và/hoặc bạo động* nhất định nào đó ~~sẽ gồm một nếu~~ lần kết trọng tội *trước đây* tại địa phận thẩm quyền ~~kia khác là~~ về một tội bạo động gồm tất cả các yếu tố của ~~tội một~~ trọng tội *bạo động* nhất định nào đó theo định nghĩa trong tiểu phần (c) của Đoạn 667.5 hoặc *trọng tội nghiêm trọng theo định nghĩa* trong tiểu phần (c) của Đoạn 1192.7.

(3) Một lần phân xử thiếu niên trước đây sẽ trở thành một lần kết trọng tội *ng nghiêm trọng và/hoặc bạo động* trước đây cho các mục đích tăng thêm án nếu:

(A) Thiếu niên đó từ 16 tuổi trở lên vào lúc họ phạm tội trước đây.

(B) Tội trước đây được liệt kê trong tiểu phần (b) của Đoạn 707 của Bộ Luật An Sinh và Định Chế hoặc được nêu trong đoạn văn (1) hoặc (2) là một trọng tội *ng nghiêm trọng và/hoặc bạo động*.

(C) Thiếu niên đó được phán quyết là minh mẫn và thích hợp để được phân xử theo luật tòa thiếu niên.

(D) Thiếu niên đó được phán quyết thuộc trách nhiệm của tòa thiếu niên theo ý nghĩa của Đoạn 602 của Bộ Luật An Sinh và Định Chế vì người đó phạm một tội nêu trong tiểu phần (b) Đoạn 707 of Bộ Luật An Sinh và Định Chế.

(e) Cho các mục đích của các tiểu phần (b) đến (i), gồm cả hai tiểu phần đó, và ngoài bất cứ điều khoản tăng thêm hoặc trừng phạt nào khác có thể áp dụng, những trường hợp sau đây sẽ áp dụng khi bị cáo có ~~một một hoặc nhiều lần bị kết các trọng tội kết trọng tội~~ *ng nghiêm trọng và/hoặc bạo động* trước đây:

(1) Nếu một bị cáo có một lần bị kết trọng tội *ng nghiêm trọng và/hoặc bạo động* trước đây *theo định nghĩa trong tiểu phần (d)* mà đã được tuyên bố và chứng minh, thời gian thụ án nhất định hoặc thời gian thụ án tối thiểu cho một thời gian vô hạn định sẽ là gấp đôi thời gian lẽ ra được quy định để trừng phạt cho lần bị kết trọng tội hiện thời.

(2) (A) *Nếu Trừ trường hợp quy định trong tiểu đoạn văn (C), nếu một bị cáo có từ hai lần trở lên bị kết trọng tội nghiêm trọng và/hoặc bạo động* trước đây theo định nghĩa trong tiểu phần (d) mà đã được tuyên bố và chứng minh, thời gian thụ án

của lần bị kết trọng tội hiện thời sẽ là một thời gian tù chung thân vô hạn định và thời gian tối thiểu thụ án của án vô hạn định đó được tính là ~~thời gian lâu hơn~~ *thời gian lâu nhất* trong số:

(i) Gấp ba lần thời gian thụ án lẽ ra được quy định để trừng phạt cho mỗi lần bị kết trọng tội hiện thời sau khi có từ hai lần trở lên bị kết trọng tội *ng nghiêm trọng và/hoặc bạo động* trước đây.

(ii) Giam trong nhà tù tiểu bang trong 25 năm.

(iii) Thời gian thụ án do tòa quyết định theo Đoạn 1170 cho loại kết tội đó, kể cả bất cứ thời gian tăng thêm nào có thể áp dụng theo Chương 4.5 (bắt đầu từ Đoạn 1170) Tiêu Đề 7 Mục 2, hoặc bất cứ thời gian thụ án nào được quy định theo Đoạn 190 hoặc 3046.

(B) Thời gian thụ án vô hạn định nêu trong tiểu đoạn văn (A) sẽ được thụ án nối tiếp với bất cứ thời gian bị tù nào khác mà luật có thể áp đặt một thời gian nối tiếp. Bất cứ thời gian thụ án nào khác bị áp đặt theo sau bất cứ thời gian thụ án vô hạn định nào được nêu trong tiểu đoạn văn (A) sẽ không được nhập vào đó mà sẽ bắt đầu vào lúc người đó lẽ ra đã được phóng thích ra khỏi tù.

(C) *Nếu một bị cáo có hai lần trở lên bị kết trọng tội nghiêm trọng và/hoặc bạo động trước đây theo định nghĩa trong tiểu phần (c) của Đoạn 667.5 hoặc tiểu phần (c) của Đoạn 1192.7 mà đã được tuyên bố và chứng minh, và tội hiện thời không phải là một trọng tội nghiêm trọng hoặc bạo động theo định nghĩa trong tiểu phần (d), thì bị cáo phải bị tuyên án theo đoạn văn (1) của tiểu phần (e) trừ phi bên công tố tuyên bố và chứng minh được bất cứ trường hợp nào sau đây:*

(i) *Tội hiện thời là một vụ truy tố về chất kích thích bị cấm, mà trong vụ đó cáo giác theo Đoạn 11370.4 hoặc 11379.8 của Bộ Luật Sức Khỏe và An Toàn đã được thủ nhận hoặc phán quyết là đúng sự thật.*

(ii) *Tội hiện thời là một trọng tội về tình dục, được định nghĩa trong tiểu phần (d) của Đoạn 261.5 hoặc Đoạn 262, hoặc bất cứ trọng tội nào đưa đến việc phải ghi danh là tội phạm tình dục theo tiểu phần (c) của Đoạn 290 trừ các trường hợp vi phạm các Đoạn 266 và 285, đoạn văn (1) của tiểu phần (b) và tiểu phần (e) của Đoạn 286, đoạn văn (1) của tiểu phần (b) và tiểu phần (e) của Đoạn 288a, Đoạn 311.11, và Đoạn 314.*

(iii) *Trong khi phạm tội hiện thời, bị cáo đã sử dụng súng, có vũ trang bằng súng hoặc vũ khí chết người, hoặc có ý định gây thương tích nặng cho thân thể người khác.*

(iv) *Bị cáo bị kết trọng tội nghiêm trọng và/hoặc bạo động trước đây, theo định nghĩa trong tiểu phần (d) của đoạn này, về bất cứ trọng tội nào sau đây:*

(I) *Một “tội bạo động về tình dục” theo định nghĩa trong tiểu phần (b) Đoạn 6600 của Bộ Luật An Sinh và Định Chế.*

(II) *Giao cấu bằng miệng với trẻ dưới 14 tuổi, và trẻ hơn người đó hơn 10 tuổi theo định nghĩa theo Đoạn 288a, kê gian với một người khác dưới 14 tuổi và trẻ hơn người đó hơn 10 tuổi theo định nghĩa theo Đoạn 286, hoặc giao cấu tình dục với một người khác dưới 14 tuổi, và trẻ hơn người đó hơn 10 tuổi, theo định nghĩa theo Đoạn 289.*

(III) *Một hành động dâm dật hoặc khiêu dâm liên quan đến một trẻ dưới 14 tuổi, vi phạm Đoạn 288.*

(IV) *Bất cứ tội sát nhân nào, kể cả bất cứ tội sát nhân bất thành nào, theo định nghĩa trong các Đoạn 187 đến 191.5, gồm cả hai đoạn đó.*

(V) Tìm thuê người sát nhân theo định nghĩa trong Đoạn 653f.

(VI) Tấn công bằng súng máy nhắm vào một nhân viên cảnh sát hoặc cứu hỏa, theo định nghĩa trong đoạn văn (3) tiểu phần (d) của Đoạn 245.

(VII) Cắt giữ vũ khí tiêu diệt hàng loạt, theo định nghĩa trong đoạn văn (1) tiểu phần (a) của Đoạn 11418.

(VIII) Bất cứ trọng tội nghiêm trọng và/hoặc bạo động nào có thể bị phạt tù chung thân hoặc tử hình tại California.

(f) (1) Mặc dù có bất cứ đạo luật nào khác, các tiểu phần (b) đến (i), gồm cả hai tiểu phần đó, sẽ được áp dụng trong mỗi vụ mà bị cáo có một hoặc nhiều lần bị kết các trọng tội nghiêm trọng và/hoặc bạo động trước đây theo định nghĩa trong tiểu phần (d). Công tố viên phải tuyên bố và chứng minh mỗi vụ kết trọng tội nghiêm trọng và/hoặc bạo động trước đây trừ trường hợp quy định trong đoạn văn (2).

(2) Công tố viên có thể đề nghị bãi bỏ hoặc xóa bỏ một trường hợp cáo giác bị kết trọng tội nghiêm trọng và/hoặc bạo động trước đây để củng cố công lý theo Đoạn 1385, hoặc nếu không có đủ bằng chứng để chứng minh lần kết trọng tội nghiêm trọng và/hoặc bạo động trước đây. Nếu tòa kết luận là không có đủ bằng chứng để chứng minh lần kết trọng tội nghiêm trọng và/hoặc bạo động trước đây, tòa có thể bãi bỏ hoặc xóa bỏ cáo giác đó. Không có điều nào trong đoạn này được hiểu là thay đổi thẩm quyền của tòa theo Đoạn 1385.

(g) Những lần bị kết trọng tội nghiêm trọng và/hoặc bạo động trước đây sẽ không được dùng để thương lượng nhận tội theo định nghĩa trong tiểu phần (b) của Đoạn 1192.7. Bên công tố phải tuyên bố và chứng minh tất cả những lần được biết bị kết trọng tội nghiêm trọng và/hoặc bạo động trước đây và không được ký kết thỏa thuận nào để xóa bỏ hoặc xin bãi bỏ bất cứ cáo giác bị kết trọng tội nghiêm trọng và/hoặc bạo động nào trước đây như được quy định trong đoạn văn (2) của tiểu phần (f).

(h) Tất cả những chỗ tham chiếu các đạo luật hiện hữu trong các tiểu phần (c) đến (g), gồm cả hai tiểu phần đó, là với các đạo luật như đã có vào ngày 30 Tháng Sáu, 1993 7 Tháng Mười Một, 2012.

(i) Nếu có bất cứ điều khoản nào của tiểu phần (b) đến (h), gồm cả hai tiểu phần đó, hoặc cách áp dụng với bất cứ người hoặc hoàn cảnh nào bị phán quyết là bất hợp lệ, tính cách bất hợp lệ đó sẽ không ảnh hưởng đến các điều khoản hoặc cách áp dụng khác của các điều khoản đó mà vẫn có thể có hiệu lực khi không có điều khoản hoặc cách áp dụng bất hợp lệ đó, và cho mục đích này thì các điều khoản của các tiểu phần đó có thể tách biệt.

(j) Các điều khoản của đoạn này sẽ không được Lập Pháp tu chính trừ khi bằng một đạo luật được thông qua mỗi viện bằng cách gọi tên bỏ phiếu và ghi vào sổ, với hai phần ba phiếu thuận, hoặc bằng một đạo luật chỉ có hiệu lực khi được cử tri chấp thuận.

ĐOẠN 3. Đoạn 667.1 của Bộ Luật Hình Sự được tu chính như sau:

667.1. Mặc dù có tiểu phần (h) của Đoạn 667, đối với tất cả các tội đã phạm vào hoặc sau ngày hiệu lực của đạo luật này ngày 7 Tháng Mười Một, 2012, tất cả những chỗ tham chiếu các đạo luật hiện hữu trong các tiểu phần (c) đến (g), gồm cả hai tiểu phần đó, của Đoạn 667, là với các đạo luật đó đã hiện hữu vào ngày hiệu lực của đạo luật này, kể cả các khoản tu chính các đạo

luật đó bằng đạo luật ban hành trong Khóa Hợp Thường Lệ 2005–06 đã tu chính đoạn này ngày 7 Tháng Mười Một, 2012.

ĐOẠN 4. Đoạn 1170.12 của Bộ Luật Hình Sự được tu chính như sau:

1170.12. (a) Các thời gian thụ án cộng chung và nối tiếp nhau cho nhiều lần kết tội; Lần kết tội trước đây là trọng tội trước đây; giam giữ và các biện pháp tăng thêm hoặc trừng phạt

(a) Mặc dù có bất cứ điều luật nào khác, nếu một bị cáo đã bị kết trọng tội và đã có tuyên bố và chứng minh là bị cáo đó có một hoặc nhiều lần bị kết trọng tội nghiêm trọng và/hoặc bạo động trước đây, theo định nghĩa trong tiểu phần (b), tòa sẽ áp dụng mỗi biện pháp sau đây:

(1) Sẽ không có giới hạn thời gian thụ án cộng chung cho các mục đích tuyên án nối tiếp nhau cho bất cứ trường hợp kết trọng tội nào kế tiếp.

(2) Tội hiện thời sẽ không được áp dụng biện pháp tại ngoại có điều kiện, và cũng không được tạm treo việc thi hành hoặc tuyên án cho bất cứ tội nào trước đây.

(3) Khoảng thời gian từ lần kết trọng tội nghiêm trọng và/hoặc bạo động trước đây cho đến lần kết trọng tội hiện thời sẽ không ảnh hưởng đến việc áp đặt bản án.

(4) Sẽ không giam vào cơ sở nào khác ngoài nhà tù tiểu bang. Sẽ không chuyển ra khỏi hệ thống tư pháp hình sự để giải quyết và cũng không có bị cáo nào được đưa vào Trung Tâm Phục Hồi California theo quy định trong Điều 2 (bắt đầu từ Đoạn 3050) Chương 1 Phần 3 của Bộ Luật An Sinh và Định Chế.

(5) Tổng số tín khoản được cấp theo Điều 2.5 (bắt đầu từ Đoạn 2930) của Chương 7 của Tiêu Đề 1 trong Mục 3 không được vượt quá một phần năm tổng số thời gian án tù và không được tích lũy cho đến khi bị cáo được đưa vào nhà tù tiểu bang.

(6) Nếu đang bị kết tội về nhiều hơn một trọng tội không phạm trong cùng một lần, và không phải từ cùng các sự kiện liên hệ, tòa phải tuyên án bị cáo nối tiếp nhau về mỗi tội theo đoạn này.

(7) Nếu đang bị kết tội về nhiều hơn một trọng tội nghiêm trọng hoặc bạo động như được nêu trong đoạn văn (6) của tiểu phần (b) này, tòa phải tuyên án về mỗi vụ kết tội nối tiếp với bản án của bất cứ vụ kết tội nào khác mà bị cáo có thể bị tuyên án nối tiếp nhau theo cung cách luật định.

(8) Bất cứ bản án nào phải áp dụng theo đoạn này sẽ được áp đặt nối tiếp với bất cứ bản án nào khác mà bị cáo đang thụ án; trừ phi được luật quy định khác.

(b) Mặc dù có bất cứ điều luật nào khác cho các mục đích của đoạn này, một lần kết trọng tội nghiêm trọng và/hoặc bạo động trước đây sẽ được định nghĩa là:

(1) Bất cứ tội nào được định nghĩa trong tiểu phần (c) của Đoạn 667.5 là một trọng tội bạo động hoặc bất cứ tội nào được định nghĩa trong tiểu phần (c) của Đoạn 1192.7 là một trọng tội nghiêm trọng trong tiểu bang này. Lần kết tội trước đây có phải là loại kết trọng tội nghiêm trọng và/hoặc bạo động trước đây cho các mục đích của đoạn này hay không sẽ được quyết định vào ngày kết tội lần trước đây và không bị ảnh hưởng gì vì bản án áp đặt trừ phi bản án đó tự động, sau khi tuyên án lần đầu, chuyển trọng tội đó thành khinh tội. Không có trường hợp giải quyết nào sau đây ảnh hưởng đến quyết định lần kết trọng tội nghiêm trọng và/hoặc bạo động trước đây là một trọng tội nghiêm trọng và/hoặc bạo động trước đây cho các mục đích của

đoạn này:

(A) Tạm treo phán quyết hoặc tạm treo tuyên án.

(B) Ngưng thi hành án.

(C) Chuyển sang Bộ Dịch Vụ Sức Khỏe Tiểu Bang để giam giữ theo loại tội phạm tình dục bị rối loạn tâm thần sau khi đã bị kết trọng tội.

(D) Đưa vào Trung Tâm Phục Hồi California hoặc bất cứ cơ sở nào khác có nhiệm vụ chuyển ra khỏi nhà tù tiểu bang để cải huấn phục hồi.

(2) Một lần kết trọng tội *trước đây* tại một địa phận thẩm quyền khác về một tội mà, nếu phạm tại California, có thể bị phạt tù trong nhà tù tiểu bang. ~~Một sẽ trở thành một lần kết tội~~ trước đây về một trọng tội *ng nghiêm trọng và/hoặc bạo động* nhất định nào đó ~~sẽ gồm một nếu lần kết trọng tội trước đây tại địa~~ phận thẩm quyền *kia khác là về một tội gồm tất cả các yếu tố của tội một trọng tội bạo động* nhất định nào đó theo định nghĩa trong tiểu phần (c) của Đoạn 667.5 hoặc *trọng tội nghiêm trọng theo định nghĩa trong tiểu phần (c) của Đoạn 1192.7.*

(3) Một lần phân xử thiếu niên trước đây sẽ trở thành một lần kết trọng tội *ng nghiêm trọng và/hoặc bạo động* trước đây cho các mục đích tăng thêm án nều:

(A) Thiếu niên đó từ mười sáu tuổi trở lên vào lúc phạm tội trước đây, và

(B) Tội trước đây được

(i) liệt kê trong tiểu phần (b) của Đoạn 707 của Bộ Luật An Sinh và Định Chế, hoặc

(ii) liệt kê trong tiểu phần này là trọng tội *ng nghiêm trọng và/hoặc bạo động*, và

(C) Thiếu niên đó được phán quyết là minh mẫn và thích hợp để được phân xử theo luật tòa thiếu niên, và

(D) Thiếu niên đó được phán quyết thuộc trách nhiệm của tòa thiếu niên theo ý nghĩa của Đoạn 602 của Bộ Luật An Sinh và Định Chế vì người đó phạm một tội nêu trong tiểu phần (b) Đoạn 707 của Bộ Luật An Sinh và Định Chế.

(c) Cho các mục đích của đoạn này, và ngoài bất cứ điều khoản tăng thêm hoặc trừng phạt nào khác có thể áp dụng, những trường hợp sau đây sẽ áp dụng khi bị cáo có ~~một một hoặc nhiều lần bị kết bị kết các trọng tội nghiêm trọng và/hoặc bạo động~~ trước đây:

(1) Nếu bị cáo có một lần bị kết trọng tội *ng nghiêm trọng và/hoặc bạo động* trước đây *theo định nghĩa trong tiểu phần (b) mà đã được tuyên bố và chứng minh*, thời gian thụ án nhất định hoặc thời gian thụ án tối thiểu cho một thời gian nhất định sẽ là gấp đôi thời gian thụ án lẽ ra được quy định để trừng phạt cho lần bị kết trọng tội hiện thời.

(2) (A) ~~Nếu Trừ trường hợp quy định trong tiểu đoạn văn (C), nếu một bị cáo có từ hai lần trở lên bị kết trọng tội nghiêm trọng và/hoặc bạo động trước đây, theo định nghĩa trong đoạn văn (1) của tiểu phần (b), mà đã được tuyên bố và chứng minh~~, thời gian thụ án của lần bị kết trọng tội hiện thời sẽ là một thời gian tù chung thân vô hạn định và thời gian tối thiểu thụ án của bản án vô hạn định đó được tính là ~~thời gian lâu hơn thời gian lâu nhất trong số:~~

(i) gấp ba lần thời gian thụ án lẽ ra được quy định để trừng phạt cho mỗi lần bị kết trọng tội hiện thời sau khi có từ hai lần trở lên bị kết trọng tội *ng nghiêm trọng và/hoặc bạo động* trước đây, hoặc

(ii) hai mươi lăm năm hoặc

(iii) thời gian thụ án do tòa quyết định theo Đoạn 1170 cho loại kết tội đó, kể cả bất cứ thời gian tăng thêm nào có thể áp dụng theo Chương 4.5 (bắt đầu từ Đoạn 1170) Tiêu Đề 7 Mục 2, hoặc bất cứ thời gian thụ án nào được quy định theo Đoạn 190 hoặc 3046.

(B) Thời gian thụ án vô hạn định nêu trong tiểu đoạn văn (A) đoạn văn (2) của tiểu phần này sẽ được thụ án nối tiếp với bất cứ thời gian bị tù nào khác mà luật có thể áp đặt một thời gian thụ án nối tiếp. Bất cứ thời gian thụ án nào khác bị áp đặt theo sau bất cứ thời gian vô hạn định nào được nêu trong tiểu đoạn văn (A) đoạn văn (2) của tiểu phần này sẽ không được nhập vào đó mà sẽ bắt đầu vào lúc người đó lẽ ra đã được phóng thích ra khỏi tù.

(C) *Nếu một bị cáo có hai lần trở lên bị kết trọng tội nghiêm trọng và/hoặc bạo động trước đây theo định nghĩa trong tiểu phần (c) của Đoạn 667.5 hoặc tiểu phần (c) của Đoạn 1192.7 mà đã được tuyên bố và chứng minh, và tội hiện thời không phải là một trọng tội nghiêm trọng hoặc bạo động như được nêu trong đoạn văn (1) tiểu phần (b) của đoạn này, bị cáo phải bị tuyên án theo đoạn văn (1) tiểu phần (c) của đoạn này, trừ phi bên công tố tuyên bố và chứng minh được bất cứ trường hợp nào sau đây:*

(i) *Tội hiện thời là một vụ truy tố về chất kích thích bị cấm, mà trong vụ đó cáo giác theo Đoạn 11370.4 hoặc 11379.8 của Bộ Luật Sức Khỏe và An Toàn đã được thủ nhận hoặc phán quyết là đúng sự thật.*

(ii) *Tội hiện thời là một trọng tội về tình dục, được định nghĩa trong tiểu phần (d) của Đoạn 261.5 hoặc Đoạn 262, hoặc bất cứ trọng tội nào đưa đến việc phải ghi danh là tội phạm tình dục theo tiểu phần (c) của Đoạn 290 trừ các trường hợp vi phạm các Đoạn 266 và 285, đoạn văn (1) của tiểu phần (b) và tiểu phần (e) của Đoạn 286, đoạn văn (1) của tiểu phần (b) và tiểu phần (e) của Đoạn 288a, Đoạn 314 và Đoạn 311.11.*

(iii) *Trong khi phạm tội hiện thời, bị cáo đã sử dụng súng, có vũ trang bằng súng hoặc vũ khí chết người, hoặc có ý định gây thương tích nặng cho thân thể người khác.*

(iv) *Bị cáo đã bị kết tội trước đây, theo định nghĩa trong tiểu phần (b) của đoạn này, về bất cứ trọng tội nghiêm trọng và/hoặc bạo động nào sau đây:*

(I) *Một “tội bạo động về tình dục” theo định nghĩa trong tiểu phần (b) của Đoạn 6600 của Bộ Luật An Sinh và Định Chế.*

(II) *Giao cấu bằng miệng với trẻ dưới 14 tuổi, và trẻ hơn người đó hơn 10 tuổi theo định nghĩa theo Đoạn 288a, kê gian với một người khác dưới 14 tuổi và trẻ hơn người đó hơn 10 tuổi theo định nghĩa theo Đoạn 286, hoặc giao cấu tình dục với một người khác dưới 14 tuổi, và trẻ hơn người đó hơn 10 tuổi, theo định nghĩa theo Đoạn 289.*

(III) *Một hành động dâm dật hoặc khiêu dâm liên quan đến một trẻ dưới 14 tuổi, vi phạm Đoạn 288.*

(IV) *Bất cứ tội sát nhân nào, kể cả bất cứ tội sát nhân bất thành nào, được định nghĩa trong các Đoạn 187 đến 191.5, gồm cả hai đoạn đó.*

(V) *Tìm thuê người sát nhân theo định nghĩa trong Đoạn 653f.*

(VI) *Tấn công bằng súng máy nhắm vào một nhân viên cảnh sát hoặc cứu hỏa, theo định nghĩa trong đoạn văn (3) của tiểu phần (d) của Đoạn 245.*

(VII) *Cắt giữ vũ khí tiêu diệt hàng loạt, theo định nghĩa*

trong đoạn văn (1) tiểu phần (a) của Đoạn 11418.

(VIII) Bất cứ trọng tội nghiêm trọng và/hoặc bạo động nào có thể bị phạt tù chung thân hoặc tử hình tại California.

(d) (1) Mặc dù có bất cứ điều luật nào khác, đoạn này sẽ được áp dụng trong mỗi vụ mà bị cáo có một hoặc nhiều lần bị kết các trọng tội nghiêm trọng và/hoặc bạo động trước đây theo định nghĩa trong đoạn này. Công tố viên phải tuyên bố và chứng minh mỗi vụ kết trọng tội nghiêm trọng và/hoặc bạo động trước đây trừ trường hợp quy định trong đoạn văn (2).

(2) Công tố viên có thể đề nghị bãi bỏ hoặc xóa bỏ một trường hợp cáo giác bị kết trọng tội nghiêm trọng và/hoặc bạo động trước đây để củng cố công lý theo Đoạn 1385, hoặc nếu không có đủ bằng chứng để chứng minh lần kết trọng tội nghiêm trọng và/hoặc bạo động trước đây, tòa có thể bãi bỏ hoặc xóa bỏ cáo giác đó. Không có điều nào trong đoạn này được hiểu là thay đổi thẩm quyền của tòa theo Đoạn 1385.

(e) Những lần bị kết trọng tội nghiêm trọng và/hoặc bạo động trước đây sẽ không được dùng để thương lượng nhận tội, theo định nghĩa trong tiểu phần (b) của Đoạn 1192.7. Bên công tố phải tuyên bố và chứng minh tất cả những lần được biết bị kết trọng tội nghiêm trọng và/hoặc bạo động trước đây và không được ký kết thỏa thuận nào để xóa bỏ hoặc xin bãi bỏ bất cứ cáo giác bị kết trọng tội nghiêm trọng và/hoặc bạo động nào trước đây theo quy định trong đoạn văn (2) của tiểu phần (d).

(f) Nếu có bất cứ điều khoản nào của tiểu phần (a) đến (e), gồm cả hai tiểu phần đó, hoặc của Đoạn 1170.126, hoặc cách áp dụng với bất cứ người hoặc hoàn cảnh nào bị phán quyết là bất hợp lệ, tính cách bất hợp lệ đó sẽ không ảnh hưởng đến các điều khoản hoặc cách áp dụng khác của các điều khoản đó mà vẫn có thể có hiệu lực khi không có điều khoản hoặc cách áp dụng bất hợp lệ đó, và cho mục đích này thì các điều khoản của các tiểu phần đó có thể tách biệt.

(g) Các điều khoản của đoạn này sẽ không được Lập Pháp tu chính trừ khi bằng một đạo luật được thông qua mỗi viện bằng cách gọi tên bỏ phiếu và ghi vào sổ, với hai phần ba phiếu thuận, hoặc bằng một đạo luật chỉ có hiệu lực khi được cử tri chấp thuận.

ĐOẠN 5. Đoạn 1170.125 của Bộ Luật Hình Sự được tu chính như sau:

1170.125. Mặc dù có Đoạn 2 của Dự Luật 184, như đã được thông qua trong cuộc tổng tuyển cử Cuộc Tổng Tuyển Cử ngày 8 Tháng Mười Một, 1994, cho tất cả các tội phạm vào hoặc sau ngày hiệu lực của đạo luật này ngày 7 Tháng Mười Một, 2012, tất cả những chỗ tham chiếu các đạo luật hiện hữu trong Đoạn các Đoạn 1170.12 và 1170.126 là với các đạo luật các đoạn đó như đã có vào ngày hiệu lực của đạo luật này, kể cả các khoản tu chính các đạo luật đó bằng đạo luật ban hành trong Khóa Hợp Thường Lệ 2005–06 đã tu chính đoạn này ngày 7 Tháng Mười Một, 2012.

ĐOẠN 6. Đoạn 1170.126 được thêm vào Bộ Luật Hình Sự, như sau:

1170.126. (a) Các điều khoản tuyên án lại theo đoạn này và các đạo luật liên hệ làm nhằm áp dụng riêng cho những người đang thụ án tù vô hạn định theo đoạn văn (2) tiểu phần (e) của Đoạn 667 hoặc đoạn văn (2) tiểu phần (c) của Đoạn 1170.12, mà bản án của họ theo đạo luật này lẽ ra không phải là án chung

thân vô hạn định.

(b) Bất cứ người nào đang thụ án tù chung thân vô hạn định bị áp đặt theo đoạn văn (2) tiểu phần (e) của Đoạn 667 hoặc đoạn văn (2) tiểu phần (c) của Đoạn 1170.12 sau khi bị kết tội, dù bằng phiên xử hoặc nhận tội, về một trọng tội hoặc các trọng tội không được định nghĩa là nghiêm trọng và/hoặc bạo động theo tiểu phần (c) của Đoạn 667.5 hoặc tiểu phần (c) của Đoạn 1192.7, cũng có thể nộp đơn xin bãi án, trong vòng hai năm sau ngày hiệu lực của đạo luật thêm đoạn này hoặc vào một ngày khác sau đó khi trình bày được lý do chính đáng, trước khi có phiên xử đi đến phán quyết kết tội trong vụ của họ, để xin tuyên án lại theo các điều khoản của tiểu phần (e) của Đoạn 667, và tiểu phần (c) của Đoạn 1170.12, mà các đạo luật đó đã được tu chính bởi đạo luật thêm vào đoạn này.

(c) Không có người nào đang thụ án tù chung thân về một vụ kết tội “lần thứ nhì” bị áp đặt theo đoạn văn (1) tiểu phần (e) của Đoạn 667 hoặc đoạn văn (1) tiểu phần (c) của Đoạn 1170.12, sẽ hội đủ điều kiện được tuyên án lại theo các điều khoản của đoạn này.

(d) Đơn xin bãi án được mô tả trong tiểu phần (b) phải nêu rõ tất cả các trọng tội đang bị truy tố, khiến đưa đến bản án theo đoạn văn (2) tiểu phần (e) của Đoạn 667 hoặc đoạn văn (2) tiểu phần (c) của Đoạn 1170.12, hoặc cả hai, và cũng phải nêu rõ tất cả những lần cáo giác và chứng minh đã bị kết tội trước đây theo tiểu phần (d) của Đoạn 667 và tiểu phần (b) của Đoạn 1170.12.

(e) Tù nhân hội đủ điều kiện được tuyên án lại nếu:

(1) Tù nhân đang thụ một án tù chung thân vô hạn định bị áp đặt theo đoạn văn (2) tiểu phần (e) của Đoạn 667 hoặc tiểu phần (c) của Đoạn 1170.12 vì bị kết vào một trọng tội hoặc các trọng tội không được định nghĩa là nghiêm trọng và/hoặc bạo động theo tiểu phần (c) của Đoạn 667.5 hoặc tiểu phần (c) của Đoạn 1192.7.

(2) Án hiện thời của tù nhân đó không phải bị áp đặt cho bất cứ tội nào nêu trong các khoản (i) đến (iii), gồm cả hai khoản đó, của tiểu đoạn văn (C) đoạn văn (2) tiểu phần (e) của Đoạn 667 hoặc các khoản (i) đến (iii), gồm cả hai khoản đó, của tiểu đoạn văn (C) đoạn văn (2) tiểu phần (c) của Đoạn 1170.12.

(3) Tù nhân không bị kết vào bất cứ trọng tội nào trước đây được nêu trong khoản (iv) của tiểu đoạn văn (C) đoạn văn (2) tiểu phần (e) của Đoạn 667 hoặc khoản (iv) của tiểu đoạn văn (C) đoạn văn (2) tiểu phần (c) của Đoạn 1170.12.

(f) Sau khi nhận được đơn xin bãi án theo đoạn này, tòa phải quyết định xem đương đơn có hội đủ các tiêu chuẩn trong tiểu phần (e) hay không. Nếu đương đơn hội đủ các tiêu chuẩn trong tiểu phần (e), đương đơn sẽ được tuyên án lại theo đoạn văn (1) tiểu phần (e) của Đoạn 667 và đoạn văn (1) tiểu phần (c) của Đoạn 1170.12 trừ phi tòa, tùy ý riêng của tòa, quyết định là nếu tuyên án lại cho đương đơn thì có thể sẽ gây nguy hiểm quá mức bình thường cho an toàn công cộng.

(g) Khi quyết định theo ý riêng trong tiểu phần (f), tòa có thể cứu xét:

(1) Quá trình bị kết trọng tội của đương đơn, kể cả loại phạm tội, mức độ thương tích gây ra cho các nạn nhân, thời gian bị giam trong tù trước đây, và những tội đó cách đây bao lâu;

(2) Hồ sơ kỷ luật của đương đơn và hồ sơ phục hồi trong thời gian ở tù; và

(3) Bất cứ bằng chứng nào khác mà tòa, tùy theo ý riêng,

quyết định là có liên quan để quyết định xem một bản án mới có gây nguy hiểm quá mức bình thường cho an toàn công cộng hay không.

(h) Trong bất cứ trường hợp nào thì việc tuyên án lại theo đạo luật này cũng không được đưa đến tình trạng áp đặt một thời gian thụ án lâu hơn án nguyên thủy.

(i) Mặc dù có tiểu phần (b) của Đoạn 977, một đương đơn xin tuyên án lại có thể từ bỏ quyền ra tòa của mình khi tuyên án lại, miễn là lời nhận tội hay không của bị cáo không được sửa đổi trong buổi tuyên án lại. Quyết định từ bỏ quyền này phải được lập thành văn bản và có chữ ký của bị cáo.

(j) Nếu không có tòa nguyên thủy tuyên án bị cáo trong lần tuyên án lại này, chánh án phải chỉ định một thẩm phán khác để quyết định về đơn của bị cáo.

(k) Không có điều nào trong đoạn này có ý định giảm bớt hoặc hủy bỏ bất cứ quyền hoặc biện pháp điều chỉnh nào mà lẽ ra dành cho bị cáo sử dụng.

(l) Không có điều nào trong này và các đoạn liên hệ có ý định giảm bớt hoặc hủy bỏ giá trị kết thúc của các phán quyết trong bất cứ vụ nào không thuộc phạm vi chi phối của đạo luật này.

(m) Một buổi phân xử để tuyên án lại được ra lệnh tổ chức theo đạo luật này sẽ trở thành một “phiên xử phóng thích sau khi kết tội” theo đoạn văn (7) tiểu phần (b) Đoạn 28 của Điều 1 Hiến Pháp California (Đạo Luật của Marsy).

ĐOẠN 7. Diễn Giải Rộng Rãi:

Đạo luật này là cách hành xử quyền của người dân Tiểu Bang California để bảo vệ sức khỏe, an toàn, và an sinh của người dân tại Tiểu Bang California, và sẽ được diễn giải rộng rãi để thực hiện các mục đích đó.

ĐOẠN 8. Tính Cách Tách Biệt:

Nếu bất cứ điều khoản nào của đạo luật này, hoặc cách áp dụng theo đó đối với bất cứ người hoặc hoàn cảnh nào, bị phán quyết là bất hợp lệ, thì phần bất hợp lệ đó sẽ không ảnh hưởng đến bất cứ điều khoản hoặc cách áp dụng nào khác của đạo luật này, và có thể có hiệu lực mà không có điều khoản hoặc cách áp dụng bất hợp lệ đó để mang lại hiệu quả cho các mục đích của đạo luật này. Cho mục đích đó, các điều khoản của đạo luật này đều có thể được tách rời.

ĐOẠN 9. Các Dự Luật Mâu Thuẫn Nhau:

Nếu dự luật này được cử tri phê chuẩn, nhưng được thay thế bởi bất cứ dự luật mâu thuẫn nào khác trong lá phiếu mà được nhiều cử tri hơn phê chuẩn trong cùng cuộc bầu cử, và dự luật mâu thuẫn trong lá phiếu đó sau này bị phán quyết là bất hợp lệ, thì ý định của cử tri là đạo luật này sẽ có giá trị pháp lý trọn vẹn.

ĐOẠN 10. Ngày Hiệu Lực:

Đạo luật này sẽ trở nên có hiệu lực vào ngày đầu tiên sau khi được cử tri ban hành.

ĐOẠN 11. Tu Chính:

Trừ khi được quy định khác đi trong văn bản của các đạo luật, các điều khoản của đạo luật này sẽ không bị sửa đổi hoặc tu chính ngoại trừ bởi một trong những điều sau:

(a) Bằng đạo luật thông qua trong mỗi viện Lập Pháp, bằng cách gọi tên ghi vào sổ, với hai phần ba phiếu thuận và Thống Đốc đồng ý; hoặc

(b) Bằng đạo luật thông qua trong mỗi viện Lập Pháp, bằng cách gọi tên bỏ phiếu ghi vào sổ, với đa số phiếu thuận, được đưa vào lá phiếu trong kỳ tổng tuyển cử kế tiếp và được đa số cử tri chấp nhận; hoặc

(c) Bằng đạo luật trở nên có hiệu lực khi được đa số cử tri chấp thuận.

DỰ LUẬT 37

Dự luật tiên khởi này được đưa ra trước người dân theo các điều khoản của Điều II, Đoạn 8, của Hiến Pháp California.

Dự luật tiên khởi này tu chính và thêm các đoạn vào Bộ Luật Sức Khỏe và An Toàn; do đó, các điều khoản mới được đề nghị thêm vào sẽ được in theo kiểu chữ nghiêng để cho thấy là mới.

DỰ LUẬT

Người dân Tiểu Bang California ban hành luật như sau:

ĐẠO LUẬT QUYỀN BIẾT VỀ THỰC PHẨM ĐƯỢC CẢI BIẾN YẾU TỐ DI TRUYỀN CALIFORNIA

ĐOẠN 1. KẾT LUẬN VÀ TUYÊN BỐ

(a) Người tiêu thụ tại California có quyền được biết liệu các loại thực phẩm họ mua có được sản xuất bằng cách sử dụng kỹ thuật cải biến yếu tố di truyền hay không. Việc cải biến yếu tố di truyền của thực vật và động vật thường gây ra những hậu quả ngoài ý muốn. Biến đổi gen và ghép chúng vào các sinh vật là một quy trình không chính xác. Kết quả là không phải lúc nào cũng có thể dự đoán hay kiểm soát được, và chúng có thể dẫn đến các hậu quả có hại cho sức khỏe hoặc môi trường.

(b) Các khoa học gia của chính phủ đã tuyên bố rằng việc ghép DNA nhân tạo vào thực vật, một kỹ thuật độc đáo để cải biến yếu tố di truyền, có thể gây ra một loạt các vấn đề nghiêm trọng đối với thực phẩm thực vật. Kỹ thuật cải biến yếu tố di truyền như thế có thể làm tăng mức độ của các chất độc được biết trong thực phẩm và tạo ra các chất độc và các quan ngại mới về sức khỏe.

(c) Việc bắt buộc xác nhận các loại thực phẩm được sản xuất thông qua kỹ thuật cải biến yếu tố di truyền có thể cung cấp một phương pháp thiết yếu để theo dõi các tác động có thể xảy ra đối với sức khỏe khi ăn thực phẩm được cải biến yếu tố di truyền.

(d) Luật liên bang hoặc luật California không đòi hỏi các nhà sản xuất thực phẩm phải xác định các loại thực phẩm có được sản xuất bằng cách sử dụng kỹ thuật cải biến yếu tố di truyền hay không. Đồng thời, Cơ Quan Quản Lý Thực Phẩm và Dược Phẩm Hoa Kỳ không yêu cầu nghiên cứu an toàn đối với các loại thực phẩm như thế. Trừ khi những thực phẩm này chứa một chất gây dị ứng được biết, thậm chí FDA không yêu cầu các nhà gây giống cây trồng cải biến yếu tố di truyền phải tham khảo ý kiến với cơ quan này.

(e) Các cuộc thăm dò ý kiến đều cho thấy rằng hơn 90 phần trăm dân chúng muốn biết liệu thực phẩm của họ được sản xuất bằng cách sử dụng kỹ thuật cải biến yếu tố di truyền hay không.

(f) Năm mươi quốc gia—gồm các nước thành viên thuộc Liên Minh châu Âu, Nhật Bản và các đối tác thương mại quan trọng khác của Hoa Kỳ—có luật bắt buộc công bố các loại thực phẩm được cải biến yếu tố di truyền. Không điều ước quốc tế nào cấm việc bắt buộc xác định các loại thực phẩm được sản xuất thông qua kỹ thuật cải biến yếu tố di truyền.

(g) Nếu không công bố, người tiêu thụ thực phẩm được cải biến yếu tố di truyền có thể vô tình vi phạm các giới hạn trong

chế độ ăn uống và các điều răn trong tôn giáo của họ.

(h) Việc trồng cây các loại cây trồng được cải biến yếu tố di truyền cũng có thể gây tác động nghiêm trọng đối với môi trường. Ví dụ, hầu hết cây trồng cải biến yếu tố di truyền đều được thiết kế để chịu đựng được thuốc trừ sâu-diệt cỏ đại gọi là thuốc diệt cỏ. Hậu quả là có thêm hàng trăm triệu cân Anh thuốc diệt cỏ đã được sử dụng tại các nông trại Mỹ. Do việc sử dụng quá nhiều các sản phẩm như thế, các loại cỏ dại có khả năng kháng thuốc diệt cỏ đã phát triển mạnh mẽ—một vấn đề mà, đến lượt nó, đã dẫn đến việc sử dụng thuốc diệt cỏ ngày càng độc hại hơn. Các loại thuốc diệt cỏ độc hại này gây tổn hại các vùng nông nghiệp của chúng ta, làm ô uế nước uống của chúng ta, và đặt ra những rủi ro về sức khỏe cho công nhân nông nghiệp và người tiêu thụ. Người tiêu thụ tại California cần phải có sự lựa chọn để tránh mua các sản phẩm thực phẩm có thể dẫn đến tác hại môi trường như vậy.

(i) Sản xuất nông nghiệp hữu cơ là một phần đáng kể và ngày càng quan trọng của nền nông nghiệp California. California có nhiều đất canh tác hữu cơ hơn so với bất cứ tiểu bang nào khác và có gần như một trong mỗi bốn hoạt động hữu cơ được chứng nhận trong cả nước. Nền nông nghiệp hữu cơ của California đang tăng trưởng nhanh hơn 20 phần trăm một năm.

(j) Các nông gia hữu cơ bị cấm sử dụng hạt giống được cải biến yếu tố di truyền. Tuy nhiên, cây trồng của các nông gia này thường có nguy cơ bị tai nạn nhiễm bản từ các vùng đất lân cận nơi có nhiều cây trồng được cải biến yếu tố di truyền. Nguy cơ ô nhiễm này có thể xói mòn niềm tin của công chúng đối với các sản phẩm hữu cơ của California, làm suy yếu đáng kể ngành công nghiệp này. Người dân California nên có sự lựa chọn để tránh mua các loại thực phẩm nào mà việc sản xuất có thể gây tổn hại cho các nông gia hữu cơ và ngành công nghiệp thực phẩm hữu cơ của tiểu bang.

(k) Việc ghi nhãn, quảng cáo và tiếp thị các loại thực phẩm được cải biến yếu tố di truyền bằng cách sử dụng các thuật ngữ chẳng hạn như “thiên nhiên”, “làm từ thiên nhiên”, “trồng tự nhiên” hoặc “hoàn toàn thiên nhiên” đang gây hiểu lầm cho người tiêu thụ California.

ĐOẠN 2. TUYÊN NGÔN VỀ MỤC ĐÍCH

Mục đích của dự luật này là thiết lập và thực thi các quyền cơ bản của người dân California để họ được thông báo đầy đủ về việc liệu thực phẩm họ mua và ăn có bị cải biến yếu tố di truyền và bị ghi nhãn sai là thiên nhiên hay không để họ có thể tự quyết định có mua và ăn các loại thực phẩm như thế hay không. Dự luật này sẽ được diễn giải một cách tự do để thực hiện mục đích này.

ĐOẠN 3. Điều 6.6 (bắt đầu từ Đoạn 110808) được thêm vào Chương 5 Mục 5 Phần 104 của Bộ Luật Sức Khỏe và An Toàn, như sau:

ĐIỀU 6.6.

ĐẠO LUẬT QUYỀN BIẾT VỀ THỰC PHẨM ĐƯỢC CẢI BIẾN YẾU TỐ DI TRUYỀN CALIFORNIA

110808. Định Nghĩa

Các định nghĩa sau đây chỉ áp dụng cho các mục đích của điều luật này:

(a) *Canh tác thương mại.* “Được canh tác thương mại” có nghĩa là được trồng hoặc chăm bón bởi một người trong quá

trình kinh doanh hoặc thương mại của họ và được bán trong nội địa Hoa Kỳ.

(b) *Enzim.* “Enzim” có nghĩa là một chất protein để xúc tác các phản ứng hóa học của các chất khác mà bản thân nó không bị phá hủy hoặc thay đổi sau khi hoàn tất các phản ứng.

(c) *Được cải biến yếu tố di truyền.* (1) “Được cải biến yếu tố di truyền” có nghĩa là bất kỳ thực phẩm nào được sản xuất từ một sinh vật hoặc nhiều sinh vật mà trong đó các chất liệu di truyền đã được thay đổi thông qua ứng dụng:

(A) Kỹ thuật axit nucleic trong ống nghiệm, bao gồm kỹ thuật axit deoxyribonucleic tái tổ hợp (DNA) và việc tiêm trực tiếp axit nucleic vào các tế bào hay bào quan, hoặc

(B) Hợp nhất các tế bào, kể cả hợp nhất tế bào trần, hoặc các kỹ thuật lai ghép để vượt qua các rào cản tự nhiên về sinh lý, sinh sản, hoặc tái tổ hợp, khi các tế bào/tế bào trần không nằm trong cùng một nhóm phân loại, theo cách thức không xảy ra bằng cách nhân tự nhiên hoặc tái tổ hợp tự nhiên.

(2) Cho các mục đích của tiểu phần này:

(A) “Sinh vật” có nghĩa là bất kỳ thực thể sinh học nào có khả năng sao chép, sinh sản, hoặc chuyển giao chất liệu di truyền.

(B) “Kỹ thuật axit nucleic trong ống nghiệm” bao gồm, nhưng không giới hạn vào, các kỹ thuật tái tổ hợp DNA hoặc RNA để sử dụng các hệ thống và kỹ thuật chuyển giao bằng cách đưa trực tiếp vào các sinh vật chất liệu di truyền đã được chuẩn bị bên ngoài các sinh vật đó chẳng hạn như các kỹ thuật vi- tiêm vào tế bào, tiêm thô, thẩm thấu nhiệt hóa, thẩm thấu điện, bọc vi mô, và hợp nhất hạt mỡ.

(d) *Thực phẩm chế biến.* “Thực phẩm chế biến” có nghĩa là bất cứ thực phẩm nào khác với mặt hàng nông nghiệp thô, và bao gồm bất cứ thực phẩm nào được sản xuất từ một mặt hàng nông nghiệp thô đã qua chế biến chẳng hạn như đóng hộp, xông khói, ép, nấu, làm lạnh, hút nước, lên men, hoặc xay xát.

(e) *Phụ trợ chế biến.* “Phụ trợ chế biến” có nghĩa là:

(1) Một chất được thêm vào thực phẩm trong quá trình chế biến thực phẩm đó, nhưng được lấy ra khỏi thực phẩm bằng cách nào đó trước khi thực phẩm được đóng gói dưới dạng thành phẩm;

(2) Một chất được thêm vào thực phẩm trong quá trình chế biến, được chuyển đổi thành các thành phần thường có trong thực phẩm, và không làm tăng đáng kể số lượng các thành phần thường thấy trong thực phẩm một cách tự nhiên; hoặc

(3) Một chất được thêm vào thực phẩm cho tác động kỹ thuật hoặc chức năng của nó trong quá trình chế biến, nhưng vẫn còn trong thực phẩm hoàn tất ở mức độ không đáng kể và không có bất kỳ tác động kỹ thuật hoặc chức năng nào trong thực phẩm hoàn tất đó.

(f) *Cơ sở Thực phẩm.* “Cơ sở thực phẩm” sẽ có ý nghĩa được ghi trong Đoạn 113789.

110809. Tiết Lộ Liên Quan đến việc Cải Biến Yếu Tố Di Truyền của Thực Phẩm

(a) Bắt đầu ngày 1 Tháng Bảy, 2014, bất kỳ thực phẩm nào được cung cấp để bán lẻ ở California được coi là ghi nhãn sai nếu nó được hoặc có thể từng được sản xuất toàn bộ hoặc một phần bằng kỹ thuật cải biến yếu tố di truyền và sự kiện đó không được tiết lộ:

(1) Trong trường hợp của một mặt hàng nông nghiệp thô thì trên bao bì cung cấp để bán lẻ, có ghi rõ ràng và dễ thấy hàng

chữ “Được Cải Biến Yếu Tố Di Truyền” trên mặt trước của gói hàng đó hoặc, trong trường hợp của bất kỳ mặt hàng nào như thế mà không được đóng gói hoặc ghi nhãn riêng biệt, trên một nhãn gắn trên kệ hoặc thùng của cửa hàng bán lẻ mà trong đó mặt hàng như thế được bày bán;

(2) Trong trường hợp của bất cứ thực phẩm chế biến nào, trên mặt trước hoặc mặt sau của gói thực phẩm đó, có ghi bằng ngôn ngữ rõ ràng và dễ thấy hàng chữ “Được Sản Xuất Một Phần bằng Kỹ Thuật Cải Biến Yếu Tố Di Truyền” hoặc “Có Thể Được Sản Xuất Một Phần bằng Kỹ Thuật Cải Biến Yếu Tố Di Truyền”.

(b) Tiểu phần (a) của đoạn này và tiểu phần (e) của Đoạn 110809.2 sẽ không được diễn giải là buộc phải liệt kê hoặc xác định bất cứ thành phần nào hoặc các thành phần đã được cải biến yếu tố di truyền hoặc thuật ngữ “được cải biến yếu tố di truyền” được đặt ngay lập tức trước bất kỳ tên gọi thông thường hay chi tiết mô tả sản phẩm chính của một loại thực phẩm.

110809.1. Ghi Sai Nhãn Thực Phẩm Được Cải Biến Yếu Tố Di Truyền thành “Thiên Nhiên”

Ngoài bất kỳ tiết lộ nào theo đòi hỏi của Đoạn 110809, nếu một thực phẩm đáp ứng bất kỳ định nghĩa nào trong tiểu phần (c) hoặc (d) của Đoạn 110808, và cũng không được miễn ghi nhãn theo Đoạn 110809.2, thì tại California thực phẩm đó, trên nhãn của nó, cùng với bảng hiệu trong một cơ sở bán lẻ, hoặc trong bất kỳ tài liệu quảng cáo hoặc khuyến mại nào, không được khẳng định hoặc hàm ý rằng thực phẩm đó là “thiên nhiên”, “làm từ thiên nhiên”, “trông tự nhiên”, “hoàn toàn thiên nhiên”, hoặc bất kỳ từ ngữ hay từ ngoại nhập tương tự mà có thể có bất kỳ xu hướng nào để đánh lừa bất cứ người tiêu thụ nào.

110809.2. Ghi Nhãn Thực Phẩm Được Cải Biến Yếu Tố Di Truyền—Miễn Trừ

Các điều kiện của Đoạn 110809 sẽ không áp dụng đối với bất cứ điều nào sau đây:

(a) Thực phẩm bao gồm hoàn toàn, hoặc có nguồn gốc hoàn toàn, từ một động vật tự nó chưa bị cải biến yếu tố di truyền, bất kể cho dù động vật đó đã từng được cho ăn hoặc tiêm với bất cứ thực phẩm nào được cải biến yếu tố di truyền hoặc bất cứ thuốc nào đã từng được sản xuất thông qua các phương tiện kỹ thuật cải biến yếu tố di truyền.

(b) Một mặt hàng nông nghiệp thô hoặc thực phẩm chế xuất từ đó đã được trồng, chăm bón, hoặc sản xuất mà không biết và vô tình sử dụng hạt giống hoặc thực phẩm được cải biến yếu tố di truyền. Thực phẩm sẽ được coi là được mô tả trong câu văn trước đó chỉ khi nào người dùng ra có trách nhiệm tuân thủ các điều kiện của tiểu phần (a) của Đoạn 110809 liên quan đến một mặt hàng nông nghiệp thô hoặc thực phẩm, lấy được từ bất cứ ai bán mặt hàng hoặc thực phẩm đó cho họ, một lời tuyên bố có chứng thể rằng mặt hàng hoặc thực phẩm đó: (1) đã không được biết hay vô tình cải biến yếu tố di truyền; và (2) từng được tách biệt khỏi, và đã không được biết hay vô tình trộn lẫn với, thực phẩm có thể từng được cải biến yếu tố di truyền vào bất cứ thời điểm nào. Khi cung cấp lời tuyên bố có chứng thể như thế, bất cứ người nào đều có thể dựa vào lời tuyên bố có chứng thể từ nhà cung cấp của mình mà có chứa sự khẳng định nêu rõ trong câu văn trước đó.

(c) Bất cứ thực phẩm chế biến nào sẽ lệ thuộc vào Đoạn 110809 chỉ vì nó bao gồm một hoặc nhiều chất phụ trợ chế biến

hoặc enzym được cải biến yếu tố di truyền.

(d) Bất cứ thức uống có rượu nào lệ thuộc vào Đạo Luật Kiểm Soát Thức Uống Có Rượu, được quy định trong Phần 9 (bắt đầu từ Đoạn 23000) của Bộ Luật Kinh Doanh và Nghề Nghiệp.

(e) Cho đến ngày 1 Tháng Bảy, 2019, bất cứ thực phẩm chế biến nào sẽ lệ thuộc vào Đoạn 110809 chỉ vì nó bao gồm một hoặc nhiều thành phần cải biến yếu tố di truyền, miễn là: (1) không có thành phần duy nhất nào như thế chiếm hơn một nửa của một phần trăm tổng trọng lượng của thực phẩm chế biến đó; và (2) thực phẩm chế biến đó không chứa hơn 10 thành phần như thế.

(f) Thực phẩm mà một tổ chức độc lập đã xác định là không hề biết và vô tình sản xuất từ hoặc trộn lẫn với hạt giống được cải biến yếu tố di truyền hay thực phẩm được cải biến yếu tố di truyền, miễn là xác định đó đã được thực hiện theo thủ tục lấy mẫu và thử nghiệm được phê chuẩn trong quy định được bộ thông qua. Không có thủ tục lấy mẫu nào sẽ được bộ phê chuẩn trừ khi việc lấy mẫu được thực hiện theo một kế hoạch lấy mẫu hợp lệ về mặt thống kê phù hợp với các nguyên tắc được đề nghị bởi các nguồn mà quốc tế công nhận chẳng hạn như Tổ Chức Tiêu Chuẩn Quốc Tế (ISO) và Hiệp Hội Kinh Doanh Ngũ Cốc và Thực Phẩm Gia Súc (GAFTA). Không có thủ tục thử nghiệm nào sẽ được bộ phê chuẩn trừ khi: (1) thủ tục đó phù hợp với bản “Hướng Dẫn về Tiêu Chuẩn Hiệu Năng và Phê Chuẩn các Trình Tự DNA Cụ Thể và các Protein Cụ Thể trong Thực Phẩm” mới nhất (CAC/GL 74 (2010)), do Ủy Ban Tiêu Chuẩn Thực Phẩm Codex xuất bản; và (2) nó không dựa trên việc thử nghiệm thực phẩm chế biến mà không thể phát hiện DNA nào.

(g) Thực phẩm đã được chứng nhận hợp pháp để được ghi nhãn, tiếp thị, và cung cấp để bán như là thực phẩm “hữu cơ” theo Đạo Luật Sản Phẩm Thực Phẩm Hữu Cơ năm 1990 của liên bang và các quy định được Bộ Nông Nghiệp Hoa Kỳ ban hành theo đó.

(h) Thực phẩm không được đóng gói để bán lẻ và một trong hai loại: (1) là một loại thực phẩm chế biến được chuẩn bị và dự định cho con người tiêu thụ ngay lập tức hoặc (2) được phục vụ, bán, hoặc nếu không thì cung cấp trong bất cứ nhà hàng hoặc cơ sở thực phẩm nào khác mà chủ yếu tham gia vào việc bán thực phẩm được chuẩn bị và dự định cho con người tiêu thụ ngay lập tức.

(i) Thực phẩm y khoa.

110809.3. Phê Chuẩn Quy Định

Bộ có thể thông qua bất cứ quy định nào mà bộ xác định là cần thiết cho việc thực thi và diễn giải điều luật này, miễn là bộ sẽ không được ủy quyền để tạo ra bất kỳ khoản miễn trừ nào ngoài những gì được nêu rõ trong Đoạn 110809.2.

110809.4. Thực Thi

Ngoài bất kỳ hành động pháp lý nào theo Điều 4 (bắt đầu từ Đoạn 111900) của Chương 8, bất kỳ vi phạm nào đối với Đoạn 110809 hoặc 110890.1 sẽ được coi là vi phạm câu văn (5) tiểu phần (a) Đoạn 1770 của Bộ Luật Dân Sự và có thể bị truy tố theo Tiêu đề 1.5 (bắt đầu từ đoạn 1750) Mục 4 Phần 3 của Bộ Luật Dân Sự, ngoại trừ người tiêu thụ khởi kiện không cần phải thiết lập bất kỳ thiệt hại cụ thể từ, hoặc chứng minh bất kỳ sự phụ thuộc nào vào, vi phạm bị cáo buộc đó. Việc không thực

hiện bất cứ tiết lộ thông tin nào theo đòi hỏi của Đoạn 110809, hoặc việc đưa ra một tuyên bố bị cấm theo Đoạn 110809.1, mỗi việc này sẽ được coi là gây thiệt hại tối thiểu bằng với số tiền của giá bán lẻ thực sự hoặc đề nghị cho mỗi gói hàng hoặc sản phẩm bị cáo buộc là vi phạm.

ĐOẠN 4. THỰC THI

Đoạn 111910 của Bộ Luật Sức Khỏe và An Toàn được tu chính như sau:

111910. (a) Mặc dù có các điều khoản của Đoạn 111900 hoặc bất cứ điều luật nào khác, bất kỳ người nào cũng có thể kiện ra tòa thượng thẩm theo tinh thần của đoạn này và tòa án sẽ có thẩm quyền khi có phiên tòa và trình bày nguyên nhân, để cấp một lệnh cấm tạm thời hoặc vĩnh viễn đối với bất kỳ người nào vi phạm bất cứ điều khoản nào trong Điều 6.6 (bắt đầu từ Đoạn 110808), hoặc Điều 7 (bắt đầu từ Đoạn 110810) của Chương 5. Bất kỳ thủ tục pháp lý nào theo đoạn này phải tuân thủ các điều kiện của Chương 3 (bắt đầu từ Đoạn 525) Tiêu đề 7 Mục 2 của Bộ Luật Tổ Tụng Dân Sự, ngoại trừ người đó không bắt buộc phải đưa ra các sự kiện cáo buộc cần thiết để chứng minh, hay có ý định chứng minh, sự thiếu sót biện pháp khắc phục đầy đủ theo luật, hoặc để chứng minh, hay có ý định chứng minh, thiệt hại hay mất mát không thể khắc phục, hoặc để chứng minh, hay có ý định chứng minh, thương tích hay thiệt hại cá nhân duy nhất hoặc đặc biệt.

(b) Ngoài các tình tiết giảm nhẹ được quy định theo tiểu phần (a), tòa án có thể phán quyết cho người, tổ chức, hoặc thực thể đó được bồi thường lệ phí luật sư hợp lý và toàn bộ chi phí hợp lý phát sinh trong quá trình điều tra và truy tố hành động đó theo quyết định của tòa án.

(c) Đoạn này sẽ không được diễn giải để hạn chế hoặc thay đổi quyền hạn của bộ và các đại diện ủy quyền của họ để khởi kiện nhằm thực thi chương này theo Đoạn 111900 hoặc bất cứ điều luật nào khác.

ĐOẠN 5. GHI NHÃN SAI

Đoạn 110663 được thêm vào Bộ Luật Sức Khỏe và An Toàn, như sau:

110663. Bất cứ thực phẩm nào bị ghi sai trong nhãn của nó đều không tuân thủ các điều kiện của Đoạn 110809 hoặc 110809.1.

ĐOẠN 6. TÍNH CÁCH TÁCH BIỆT

Nếu bất cứ điều khoản nào của dự luật tiên khởi này hoặc cách áp dụng theo đó vì bất cứ lý do gì bị phán quyết là bất hợp lệ hoặc vi hiến, thì điều đó sẽ không ảnh hưởng đến các điều khoản hoặc cách áp dụng khác của dự luật tiên khởi này mà có thể có hiệu lực mà không có điều khoản hoặc cách áp dụng bất hợp lệ hoặc vi hiến đó, và cho mục đích này thì các điều khoản của dự luật tiên khởi này có thể tách biệt lẫn nhau.

ĐOẠN 7. DIỄN GIẢI VỚI CÁC LUẬT KHÁC

Dự luật tiên khởi này sẽ được diễn giải để bổ sung, chứ không thay thế, các điều kiện của bất cứ đạo luật hay điều lệ nào của liên bang hoặc California mà quy định việc ghi nhãn ít nghiêm ngặt hoặc ít hoàn chỉnh hơn đối với bất cứ mặt hàng nông nghiệp thô hoặc thực phẩm chế biến nào lệ thuộc vào các điều khoản của dự luật tiên khởi này.

ĐOẠN 8. NGÀY HIỆU LỰC

Dự luật tiên khởi này sẽ có hiệu lực khi được ban hành theo tiểu phần (a) Đoạn 10 Điều II của Hiến Pháp California.

ĐOẠN 9. CÁC DỰ LUẬT MÂU THUẦN NHAU

Trong trường hợp một dự luật hoặc các dự luật khác xuất hiện trên cùng lá phiếu bầu toàn tiểu bang và áp đặt thêm các điều kiện liên quan đến việc sản xuất, bán và/hoặc ghi nhãn thực phẩm được cải biến yếu tố di truyền, thì các điều khoản của dự luật hoặc các dự luật khác đó, nếu được cử tri chấp thuận, sẽ được kết hợp với các điều khoản của đạo luật này, miễn là các điều khoản của dự luật hoặc các dự luật khác đó không gây cản trở hoặc miễn trừ việc tuân thủ các điều kiện của đạo luật này.

Trong trường hợp các điều khoản của dự luật hoặc các dự luật khác gây cản trở hoặc miễn trừ việc tuân thủ các điều kiện của đạo luật này, và đạo luật này nhận được số phiếu thuận nhiều hơn, thì các điều khoản của đạo luật này sẽ có giá trị toàn bộ, và dự luật hoặc các dự luật khác đó trở nên vô giá trị và không có hiệu lực.

ĐOẠN 10. TU CHÍNH

Lập Pháp có thể tu chính dự luật tiên khởi này, nhưng chỉ để củng cố thêm ý định và mục đích của nó, bằng một đạo luật được thông qua bằng hai phần ba số phiếu tại mỗi viện.

DỰ LUẬT 38

Dự luật tiên khởi này được đưa ra trước người dân theo các điều khoản của Đoạn 8 Điều II của Hiến Pháp California.

Dự luật tiên khởi này tu chính và thêm các đoạn vào Bộ Luật Giáo Dục, Bộ Luật Hình Sự, và Bộ Luật Thu Nhập và Thuế Vụ; do đó, các điều khoản hiện hữu được đề nghị hủy bỏ sẽ được in theo kiểu chữ gạch ngang và các điều khoản mới được đề nghị thêm vào sẽ được in theo kiểu chữ nghiêng để cho thấy là mới.

DỰ LUẬT

ĐẠO LUẬT CON EM CHÚNG TA, TƯƠNG LAI CHÚNG TA: ĐẦU TƯ VÀO CÁC TRƯỜNG ĐỊA PHƯƠNG VÀ GIÁO DỤC TUỔI THƠ VÀ GIẢM NỢ CÔNG KHÓ PHIẾU

ĐOẠN 1. Danh Xưng.

Dự Luật này sẽ được gọi và có tên là “Đạo Luật Con Em Chúng Ta, Tương Lai Chúng Ta: Đầu Tư Vào Các Trường Địa Phương và Giáo Dục Tuổi Thơ và Giảm Nợ Công Khó Phiếu.”

ĐOẠN 2. Kết Luận và Tuyên Bố Mục Đích.

(a) California đang bỏ bê tương lai của con em chúng ta và tiểu bang chúng ta. Ngày nay, tiểu bang chúng ta xếp hạng thứ 46 trên toàn quốc về mức chúng ta đầu tư vào giáo dục cho mỗi học sinh. California cũng xếp hạng cuối, thứ 50 trong 50 tiểu bang, với sĩ số học sinh đông nhất trong lớp trên toàn quốc.

(b) Các khoản cắt giảm ngân sách gần đây còn khiến cho các trường của chúng ta thụt lùi xa hơn nữa. Trong ba năm qua, các trường tại California đã bị cắt giảm hơn \$20 tỷ; các chương trình và dịch vụ thiết yếu mà tất cả trẻ em cần đến để thành công đã bị dẹp bỏ hoặc cắt giảm; và hơn 40,000 giáo viên đã bị cho nghỉ việc.

(c) Chúng ta cũng đang thất bại về các chương trình phát triển tuổi thơ, mà nhiều cuộc nghiên cứu xác nhận là một trong những phần đầu tư giáo dục hiệu quả nhất chúng ta có thể thực hiện. Các chương trình vườn trẻ công không được tài trợ đầy đủ của chúng ta chỉ phục vụ được 40 phần trăm số trẻ ba và bốn tuổi hội đủ điều kiện. Chỉ có 5 phần trăm trẻ sơ sinh

và trẻ chấp chứng có lợi tức rất thấp và cần được yểm trợ nhiều nhất, tham gia các chương trình tuổi thơ.

(d) Chúng ta có thể làm được và phải làm khá hơn thế. Trẻ em là tương lai của chúng ta. Đầu tư vào các trường của chúng ta và các chương trình tuổi thơ để chuẩn bị cho trẻ thành công là việc tốt nhất chúng ta có thể làm được cho con em chúng ta và tương lai kinh tế và tiểu bang chúng ta. Nếu không có giáo dục có phẩm chất, con em chúng ta sẽ không thể cạnh tranh trong nền kinh tế toàn cầu. Nếu không có một lực lượng lao động giỏi tay nghề, tiểu bang chúng ta sẽ không thể cạnh tranh về việc làm. Chúng ta có bốn phận với con em chúng ta và chính chúng ta để cải tiến giáo dục cho con em chúng ta.

(e) Đã đến lúc đem lại khác biệt thực sự: không còn những biện pháp nửa vời nữa mà là đầu tư để thay đổi thực sự vào trường học mà tương lai của tiểu bang chúng ta và gia đình chúng ta trông cậy vào đó. Đạo luật này sẽ giúp các trường cung cấp một nền giáo dục toàn diện để giúp mỗi học sinh chuẩn bị sẵn sàng cho đại học và nghề nghiệp, kể cả một học trình có phẩm chất cao về nghệ thuật, âm nhạc, thể dục, khoa học, kỹ thuật, công trình, toán, và những lớp huấn nghệ và giáo dục kỹ thuật; sĩ số học sinh thấp; thư viện nhà trường, y tá nhà trường, và nhân viên cố vấn.

(f) Đạo luật này đòi hỏi các quyết định về cách tốt nhất để sử dụng các ngân khoản mới để cải tiến các trường của chúng ta phải được thực hiện không phải là từ Sacramento, mà là tại địa phương, và cứu xét đến tiếng nói của cha mẹ, giáo viên, các nhân viên khác của trường, và người dân trong cộng đồng. Đạo luật này đòi hỏi các hội đồng học đường địa phương làm việc với cha mẹ, giáo viên, các nhân viên khác của trường, và người dân trong cộng đồng để quyết định cần gì nhất tại mỗi trường cụ thể.

(g) Để thay đổi tất cả các trường hầu đem lợi ích lại cho tất cả con em chúng ta, đạo luật này bảo đảm là nguồn tài trợ mới được đưa đến tất cả các trường địa phương—gồm cả trường hiến chương, trường quận, và trường cho trẻ em có nhu cầu đặc biệt—và được phân bổ công bằng và minh bạch. Nguồn tài trợ mới sẽ được dành cho mỗi trường địa phương trên căn bản mỗi học sinh, với các ngân khoản phải được chi tiêu tại các trường địa phương, chứ không phải tại các trụ sở địa hạt.

(h) Dự luật này bắt các hội đồng học đường địa phương phải chịu trách nhiệm về cách họ chi tiêu tiền thuế. Họ phải giải thích các khoản chi tiêu sẽ cải tiến kết quả giáo dục như thế nào và cách họ đề nghị quyết định xem các khoản chi tiêu đó có thành công hay không. Họ sẽ phải phúc trình đã đạt được các kết quả gì để cha mẹ, giáo viên, và cộng đồng biết tiền của mình có được sử dụng khôn ngoan hay không.

(i) Đạo luật này giới hạn các trường có thể chi tiêu vào những gì từ các ngân khoản mới này cho phí tổn hành chánh đến tối đa là 1 phần trăm và bảo đảm các trường không được dùng các ngân khoản mới này để tăng lương và quyền lợi.

(j) Đạo luật này sẽ giúp chuẩn bị trẻ nhỏ yếu thế để thành công ở trường và trong đời sống bằng cách nâng cao tiêu chuẩn cho các chương trình giáo dục tuổi thơ và bằng cách gia tăng số trẻ có thể tham gia.

(k) Là người dân California, tất cả chúng ta phải góp phần đài thọ phí tổn cải tiến các trường của chúng ta và các chương trình giáo dục tuổi thơ vì chúng ta đều cùng hưởng lợi do các trường giỏi hơn và một lực lượng lao động có học vấn cao đem lại cho nền kinh tế của chúng ta và phẩm chất cuộc sống trong tiểu bang chúng ta.

(l) Các trường của chúng ta và các chương trình tuổi thơ đã bị bỏ bê trong nhiều năm qua. Thay vì để cắt giảm thêm, chúng ta cần gia tăng tài trợ để cung cấp cho mỗi trẻ cơ hội thành công. Nếu tất cả chúng ta cùng hợp tác để đưa thêm tài nguyên cho tất cả con em chúng ta và lớp học, và tất cả chúng ta đều tham gia để bảo đảm có các quyết định khôn ngoan về việc sử dụng các ngân khoản này có hiệu quả, chúng ta lại có thể giúp cho các trường tại California trở nên thật xuất sắc và tăng trưởng nền kinh tế

của chúng ta.

(m) Dự luật này đem lại nguồn tiền cần thiết để đầu tư vào con em chúng ta bằng một khoản thuế lợi tức tăng dần theo khả năng của người đóng thuế, theo đó người có lợi tức cao nhất đóng góp nhiều nhất.

(n) Trong bốn năm đầu của dự luật tiên khởi này, như được miêu tả dưới đây, 60 phần trăm các ngân khoản này sẽ được sử dụng cho các trường K–12, 10 phần trăm cho giáo dục tuổi thơ và 30 phần trăm sẽ dành để giảm bớt nợ của tiểu bang và ngăn ngừa tình trạng cắt giảm thêm ngân sách thật tai hại mà có thể ảnh hưởng đến các khoản đầu tư mới này cho giáo dục. Trong số tám năm còn lại của dự luật tiên khởi này, từ năm 2017 trở đi, 100 phần trăm các ngân khoản này sẽ được dùng để gia tăng tài trợ cho K–12 và giáo dục tuổi thơ. Để tránh mức trời sập thất thường quá nhiều về số thu nhập và bảo đảm vẫn tiếp tục đầu tư vào các cơ sở trường học và giáo dục tuổi thơ cần thiết, bất cứ số thu nhập nào vượt quá mức gia tăng lợi tức cá nhân mỗi đầu người tại California sẽ được dùng để giúp trả tiền lãi của nợ và trả bớt số nợ công khổ phiếu giáo dục tiểu bang hiện hữu, bảo đảm khả năng của California phát hành công khổ phiếu mới, nếu cần, để xây cất và tân tiến hóa các cơ sở trường học và giáo dục tuổi thơ.

(o) Tất cả số tiền mới do dự luật tiên khởi này đem lại sẽ được ký thác vào một tín quỹ riêng biệt mà chỉ có thể được chi tiêu cho các trường địa phương, cho dịch vụ giữ trẻ và giáo dục tuổi thơ, và để giúp trả nợ và trả dứt nợ công khổ phiếu học đường, theo các điều khoản của đạo luật này. Lập Pháp và Thống Đốc sẽ không được phép sử dụng tiền này cho bất cứ việc gì khác, và họ cũng không được thay đổi hệ thống dành cho mỗi học sinh để bảo đảm tài trợ công bằng cho mỗi trường địa phương.

(p) Dự luật tiên khởi này có các điều khoản bắt chịu trách nhiệm khắt khe, có hiệu quả mà đòi hỏi phải có giám sát, giám định, và công bố. Đây là lần đầu tiên chúng ta sẽ có các ngân sách minh bạch của mỗi trường và biết chính xác tiền chúng ta được chi tiêu như thế nào tại mỗi trường. Bất cứ người nào cố tình vi phạm các điều khoản dành riêng hoặc phân phối của đạo luật này là phạm trọng tội.

(q) Dự luật tiên khởi này cũng có thêm một lớp trách nhiệm nữa bằng cách chấm dứt khoản thuế này sau 12 năm trừ phi được cử tri chấp thuận lại. Như vậy sẽ cho các trường đủ thì giờ để chứng tỏ là các ngân khoản mới đã thực sự cải tiến được kết quả giáo dục, trong lúc bảo vệ người dân đóng thuế bằng cách dẹp khoản thuế này nếu cử tri quyết định họ không muốn giữ thuế này nữa.

(r) Dự luật tiên khởi này sẽ có hiệu lực trong lúc California vật lộn với một trong những kỳ kinh tế xuống dốc tệ hại nhất trong lịch sử tiểu bang. Nếu dự luật tiên khởi này được thực thi trọn vẹn ngay và không có biện pháp gì được thực hiện để giúp ngưng tình trạng thâm thủng ngân sách của tiểu bang chúng ta, tiếp tục các khoản cắt giảm ngân sách nặng nề có thể tước đi các biện pháp yểm trợ mà trường và con em chúng ta cần có để thu được trọn vẹn lợi ích từ những khoản đầu tư giáo dục do đạo luật này đem lại. Do đó, dự luật tiên khởi này sẽ được thực thi thành hai giai đoạn. Trong bốn năm tài khóa đầu, cho đến cuối 2016–17, 30 phần trăm số ngân khoản này—khoảng \$3 tỷ—sẽ được dùng để trả nợ và trả dứt nợ công khổ phiếu học đường tiểu bang và nợ công khổ phiếu khác, giải tỏa một số tiền tương đương để dùng cho các nhu cầu khác trong ngân sách thật cần thiết cho nền an sinh chung của trẻ em và gia đình cũng như cộng đồng nơi họ sinh sống. Bắt đầu từ năm tài khóa 2017–18, dự luật tiên khởi này sẽ được thực thi trọn vẹn, và 100 phần trăm số ngân khoản này sẽ là tiền mới, và không được dùng thay cho nguồn tài trợ của Dự Luật 98 hoặc bất cứ nguồn tài trợ nào khác hiện nay cho K–12 hoặc các chương trình giáo dục tuổi thơ. Kết quả của cách thực thi theo từng giai đoạn này sẽ là, bắt đầu ngay lập tức, 70 phần trăm ngân khoản sẽ được dùng để gia tăng tài trợ cho các trường và các chương trình giáo dục tuổi thơ theo đòi hỏi của đạo luật này, và sau bốn năm, tất cả số ngân khoản này—100 phần trăm—phải được

chi tiêu cho mục đích đó để chu toàn bổn phận của chúng ta đối với con em chúng ta và tương lai chúng ta.

ĐOẠN 3. Mục Đích và Ý Định.

Người dân Tiểu Bang California tuyên bố là đạo luật này có ý định làm những việc sau đây:

(a) Để củng cố và yểm trợ các trường công của California, kể cả các trường hiến chương, bằng cách gia tăng tài trợ cho mỗi học sinh để cải tiến hiệu năng văn hóa, tỷ lệ tốt nghiệp, và chuẩn bị sẵn sàng huấn nghệ, đại học, nghề nghiệp, và cuộc sống.

(b) Để củng cố và yểm trợ giáo dục cho trẻ em tại California bằng cách khôi phục tài trợ, cải tiến phẩm chất, và mở rộng thêm việc tiếp nhận trẻ em yếu thế và dễ bị rủi ro vào các chương trình giữ trẻ và giáo dục tuổi thơ.

(c) Để bắt chịu trách nhiệm nhiều hơn, minh bạch, và cộng đồng tham gia vào việc quyết định chi tiêu ngân khoản tài trợ giáo dục công như thế nào.

(d) Để bảo đảm là số thu nhập do đạo luật này đem lại sẽ được dùng cho các hoạt động giáo dục K-12 tại trường; để mở rộng thêm và củng cố dịch vụ giữ trẻ và giáo dục tuổi thơ cho trẻ em yếu thế; và, một phần nào đó và trong các hoàn cảnh giới hạn được phép rõ rệt theo đạo luật này, để củng cố vị thế tài khóa chung của tiểu bang và khuyến khích đầu tư đầy đủ trong tương lai vào các cơ sở giáo dục bằng cách giảm bớt gánh nặng nợ công khổng lồ giáo dục hiện nay của tiểu bang.

(e) Để bảo đảm số thu nhập do đạo luật này đem lại không được dùng để thay thế số tài trợ hiện hữu của tiểu bang cho giáo dục K-12 hoặc dịch vụ giữ trẻ và giáo dục tuổi thơ.

(f) Để bảo đảm là Lập Pháp không được vay mượn hoặc chuyển số thu nhập do đạo luật này đem lại cho bất cứ mục đích nào khác, và cũng không thể bắt buộc các cộng đồng trường địa phương phải chi tiêu số ngân khoản này như thế nào.

ĐOẠN 4. Mục 9.7 (bắt đầu từ Đoạn 14800) được thêm vào Phần 1 Tiêu Đề 1 của Bộ Luật Giáo Dục, như sau:

MỤC 9.7. ĐẠO LUẬT CON EM CHÚNG TA, TƯƠNG LAI CHÚNG TA: ĐẦU TƯ VÀO CÁC TRƯỜNG ĐỊA PHƯƠNG, GIÁO DỤC TUỔI THƠ VÀ GIẢM NỢ CÔNG KHỔ PHIẾU

14800. Mục này sẽ được gọi và có tên là Đạo Luật Con Em Chúng Ta, Tương Lai Chúng Ta: Đầu Tư Vào Các Trường Địa Phương, Giáo Dục Tuổi Thơ, và Giảm Nợ Công Khổ Phiếu.

14800.5. Cho các mục đích của mục này, và của Chương 1.8 (bắt đầu từ Đoạn 8160) Mục 6 Phần 1 của Tiêu Đề 1, các định nghĩa sau đây được áp dụng:

(a) “Cơ quan giáo dục địa phương” hay “LEA” gồm các địa hạt học đường, các văn phòng giáo dục quận, các hội đồng quản trị của trường công hiến chương độc lập, và các cơ quan quản trị của các dịch vụ giảng dạy trực tiếp do tiểu bang cung cấp, gồm cả Các Trường cho Người Di Chúc California và Trường cho Người Mù California.

(b) “Trường K-12” hay “trường” có nghĩa là bất cứ trường công nào, gồm cả nhưng không phải chỉ giới hạn vào bất cứ trường hiến chương, trường quận, hoặc trường cho trẻ em có nhu cầu đặc biệt nào, mà hàng năm nhận học sinh ghi danh, và cung cấp các dịch vụ giảng dạy trực tiếp cho, học sinh trong bất cứ hoặc tất cả các cấp lớp từ mẫu giáo đến hết lớp 12 và thuộc thẩm quyền hoạt động của bất cứ LEA nào. Từ ngữ “mẫu giáo” trong mục này gồm cả mẫu giáo chuyển tiếp.

(c) “Giữ trẻ và giáo dục tuổi thơ” hay “ECE” có nghĩa là lớp vườn trẻ và các chương trình khác được lập ra để trông giữ và giáo dục thêm cho trẻ em từ sơ sinh đến khi hội đủ điều kiện vào lớp mẫu giáo, gồm cả hai chương trình cung cấp dịch vụ giữ trẻ và giáo dục tuổi thơ cho trẻ em và các chương trình nhằm củng cố khả năng giữ trẻ và giáo dục tuổi thơ

của cha mẹ và người giữ trẻ để họ phục vụ trẻ em được hiệu quả hơn.

(d) Cho năm học 2013-14, “học sinh ghi danh theo học” của một trường có nghĩa là số học sinh ghi danh trong Tháng Mười được phúc trình cho năm học 2012-13, bớt đi hoặc tăng thêm một số phần trăm tăng hoặc giảm trung bình trong số học sinh ghi danh Tháng Mười của họ so với ba năm học vừa qua. Cho tất cả những năm kế tiếp, “học sinh ghi danh theo học” của một trường có nghĩa là số học sinh ghi danh trung bình theo học thực sự hàng tháng của năm học trước được tính theo Đoạn 46305, hoặc số học sinh ghi danh theo học trong Tháng Mười của năm học trước nếu không có con số theo Đoạn 46305, bớt đi hoặc tăng thêm một số phần trăm tăng hoặc giảm trung bình trong những con số học sinh ghi danh này trong ba năm học vừa qua. Số học sinh ghi danh theo học của mỗi LEA sẽ là tổng số học sinh ghi danh theo học tại tất cả các trường thuộc thẩm quyền của LEA đó. Số học sinh ghi danh theo học toàn tiểu bang sẽ là tổng số học sinh ghi danh theo học của tất cả các LEA.

(e) “Chương trình giáo dục” có nghĩa là những khoản chi tiêu cho các mục đích sau đây tại một trường K-12, được hội đồng quản trị của LEA có thẩm quyền đối với trường đó phê chuẩn tại một buổi điều trần công cộng, để cải tiến hiệu năng văn hóa của học sinh, tỷ lệ tốt nghiệp, và chuẩn bị sẵn sàng huấn nghệ, đại học, nghề nghiệp, và cuộc sống:

(1) Giảng dạy các môn về nghệ thuật, thể dục, khoa học, kỹ thuật, công trình, toán, lịch sử, công dân, kiến thức tài chánh, Anh Ngữ và ngoại ngữ, và giáo dục kỹ thuật, huấn nghệ, hoặc nghề nghiệp.

(2) Sĩ số học sinh trong lớp ít hơn.

(3) Thêm nhân viên cố vấn, quản thủ thư viện, y tá học đường, và các nhân viên yểm trợ khác ở trường.

(4) Tăng thêm thời gian học tập bằng cách kéo dài thêm ngày học hoặc năm học, lớp hè, lớp vườn trẻ, các chương trình sinh hoạt học tập thêm sau giờ học, và dạy kèm.

(5) Yểm trợ thêm về xã hội và văn hóa cho những người học Anh Ngữ, học sinh có lợi tức thấp, và học sinh có nhu cầu đặc biệt.

(6) Các mô hình giáo dục khác nhằm nâng cao khả năng của học sinh để suy nghĩ phê bình và sáng tạo.

(7) Gia tăng mức liên lạc và mời cha mẹ tham gia hợp tác thực sự với nhà trường để giúp tất cả trẻ em thành công.

(f) “Các ngân khoản CETF” có nghĩa là các số thu nhập được ký thác vào Tín Quỹ Giáo Dục California theo Đoạn 17041.1 của Bộ Luật Thu Nhập và Thuế Vụ, cùng với tất cả số tiền lời thu được từ các ngân khoản này trong khi chờ phân chia và tất cả số tiền lời thu được trên bất cứ ngân khoản nào thu lại được trong khi chờ phân chia lại.

(g) “Tổng Giám Đốc” có nghĩa là Tổng Giám Đốc Công Huân.

14801. (a) Tín Quỹ Giáo Dục California (CETF) theo đây được thành lập trong Ngân Khố Tiểu Bang. Các ngân khoản CETF được ủy thác cất giữ và, mặc dù có Đoạn 13340 của Bộ Luật Chính Quyền, được phân bổ liên tục, bất luận năm tài khóa, cho các mục đích duy nhất được nêu trong đạo luật này.

(b) Các ngân khoản CETF được chuyển vào hoặc dành ra từ Tín Quỹ Giáo Dục California sẽ không phải là các khoản phân bổ phải chịu chi phối của các giới hạn cho các mục đích của Điều XIII B Hiến Pháp California. Các ngân khoản CETF được ủy thác cất giữ chỉ cho các mục đích của Đạo Luật này và không được xem là số thu nhập của Quỹ Chung hoặc tiền thuế, và do đó không được gồm vào những cách tính theo đòi hỏi của Đoạn 8 của Điều XVI, và cũng không phải tuân hành các điều khoản của Đoạn 12 Điều IV hoặc Đoạn 20 Điều XVI, của Hiến Pháp California.

(c) Các ngân khoản CETF sẽ được dành ra và sử dụng độc quyền như được nêu trong đạo luật này và không được dùng để trả phí tổn hành

chánh từ trường hợp được đạo luật này cho phép rõ rệt. Mặc dù có bất cứ điều luật nào khác, các ngân khoản CETF sẽ không được chuyển sang hoặc cho Quỹ Chung hoặc cho bất cứ quỹ, người, hoặc thực thể nào khác vay mượn cho bất cứ mục đích gì hoặc vào bất cứ lúc nào trừ trường hợp được phép rõ rệt trong Đoạn 14813.

(d) Các ngân khoản CETF được dành cho các LEA và Tổng Giám Đốc từ CETF sẽ thêm vào các ngân khoản của tiểu bang, địa phương, và liên bang tài trợ cho các trường công K-12 và dịch vụ giữ trẻ và giáo dục tuổi thơ tính đến ngày 1 Tháng Mười Một, 2012, và sẽ không được dùng để dẹp hay thay thế các mức tài trợ tính trên đầu người của tiểu bang, địa phương, hoặc liên bang đang dành cho các mục đích này tính đến ngày đó, được điều chỉnh cho các thay đổi về vật giá và, đối với ngân khoản tài trợ của liên bang, cho bất cứ mức giảm bớt nào trong nguồn tài trợ đang có của liên bang. Các số tiền được phân bổ từ các ngân khoản không phải là CETF để yểm trợ hệ thống giáo dục K-12 và các chương trình giữ trẻ và giáo dục tuổi thơ, bất luận theo hiện định hay cách khác, sẽ không bị giảm đi vì các ngân khoản được dành ra theo đạo luật này.

14802. (a) Ủy Ban Giám Sát Tài Khố theo đây được thành lập để giám sát và bắt chịu trách nhiệm khi phân phối và sử dụng tất cả các ngân khoản CETF. Các thành viên của ủy ban là Kiểm Soát Viên, Thanh Tra Viên Tiểu Bang, Bộ Trưởng Ngân Khố, Tổng Chương Lý, và Giám Đốc Tài Chánh. Ủy Ban Giám Sát Tài Khố sẽ chịu trách nhiệm bảo đảm số ngân khoản CETF được phân phối chính xác như được quy định theo mục này và chỉ được dùng riêng cho các mục đích nêu trong mục này.

(b) Mặc dù có bất cứ điều luật nào khác, các phí tổn thực sự mà Ủy Ban Giám Sát Tài Khố, Kiểm Soát Viên, Tổng Giám Đốc phải tốn kém khi điều hành Tín Quỹ Giáo Dục California sẽ được đài thọ bằng ngân khoản CETF; nhưng miễn là các phí tổn đó không được nhiều hơn ba phần mười của 1 phần trăm tất cả số thu nhập thu được trong quỹ này trong bất cứ thời gian ba năm nào, trung bình là một phần mười của 1 phần trăm mỗi năm. Cho đến cuối năm tài khóa 2016-17, 30 phần trăm các phí tổn được phép theo đoạn này sẽ được khấu trừ trong số ngân khoản yểm trợ tạm thời được cung cấp theo Đoạn 14802.1, 60 phần trăm các phí tổn được phép theo đoạn này sẽ được khấu trừ trong số ngân khoản dành ra cho K-12 theo Đoạn 14803, và 10 phần trăm các phí tổn được phép theo đoạn này sẽ được khấu trừ trong số ngân khoản dành ra cho ECE theo Đoạn 14803. Từ đó trở đi, 85 phần trăm các phí tổn được phép theo đoạn này sẽ được khấu trừ trong số ngân khoản dành ra cho K-12, và 15 phần trăm sẽ được khấu trừ trong số ngân khoản dành ra cho ECE, theo Đoạn 14803.

(c) Ủy Ban Giám Sát Tài Khố có thể ấn định các điều lệ, gồm cả điều lệ khẩn cấp, nếu cần thiết để chu toàn các bốn phận của họ theo đạo luật này.

14802.1. (a) Cho đến cuối năm tài khóa 2016-17, Kiểm Soát Viên sẽ dành 30 phần trăm số ngân khoản CETF như được quy định trong đoạn này và số còn lại theo Các Đoạn 14803, 14804, 14805, 14806, và 14807. Từ đó trở đi, tất cả ngân khoản CETF sẽ được dành ra theo các Đoạn 14803, 14804, 14805, 14806, và 14807.

(b) Cho đến cuối năm tài khóa 2016-17, từ ngữ “ngân khoản CETF” như được sử dụng trong Đoạn 14803 sẽ là 70 phần trăm ngân khoản CETF được dành ra theo các Đoạn 14803, 14804, 14805, 14806, và 14808, và từ ngữ “ngân khoản yểm trợ tạm thời” sẽ là 30 phần trăm ngân khoản CETF được dành ra theo đoạn này.

(c) Cho đến cuối năm tài khóa 2016-17, trên căn bản ba tháng một lần, Kiểm Soát Viên sẽ lãnh lệnh trả tiền từ và phân phối ngân khoản yểm trợ tạm thời cho Quỹ Trả Nợ Giáo Dục được thành lập theo Đoạn 14813 để phân phối theo đoạn đó.

14803. (a) Trong trọn hai năm tài khóa đầu sau ngày hiệu lực của

đạo luật này, Kiểm Soát Viên sẽ dành ra 85 phần trăm ngân khoản CETF để cấp cho các cơ quan giáo dục địa phương cho các trường K-12, và 15 phần trăm ngân khoản CETF để dành cho Tổng Giám Đốc cung cấp cho các chương trình giữ trẻ và giáo dục tuổi thơ, theo các số tiền và cung cách được quy định trong đạo luật này. Các ngân khoản này, trừ đi các phí tổn thực sự theo tiểu phần (b) của Đoạn 14802, sẽ được xem là “số thu nhập đang có” theo Đoạn 14804.

(b) Để giữ ổn định và tránh trời sụt thất thường quá nhiều trong nguồn tài trợ, số ngân khoản CETF sẽ được phân phối như sau trong mỗi năm tài khóa theo sau trọn hai năm tài khóa đầu sau ngày hiệu lực của đạo luật này:

(1) (A) Bắt đầu từ năm tài khóa 2015-16 và mỗi năm không phải là năm tài khóa 2017-18, vào đầu năm tài khóa, Ủy Ban Giám Sát Tài Khố sẽ quyết định tỷ lệ trung bình của mức gia tăng lợi tức cá nhân đầu người tại California trong năm năm trước đó và sẽ áp dụng tỷ lệ phần trăm gia tăng đó cho ngân khoản CETF được phân phối cho các LEA và Tổng Giám Đốc từ Tín Quỹ Giáo Dục California trong năm tài khóa vừa chấm dứt.

(B) Riêng cho năm tài khóa 2017-18, để chuyển từ ngân khoản yểm trợ tạm thời theo quy định của tiểu phần (a) của Đoạn 14802.1 sang tài trợ trọn vẹn các trường K-12 và các chương trình ECE, vào đầu năm tài khóa, Ủy Ban Giám Sát Tài Khố sẽ quyết định tỷ lệ trung bình của mức gia tăng lợi tức cá nhân đầu người tại California trong năm năm trước đó và sẽ áp dụng tỷ lệ phần trăm gia tăng đó cho tích số của 1.429 nhân với số ngân khoản CETF được phân phối cho các LEA và Tổng Giám Đốc từ Tín Quỹ Giáo Dục California trong năm tài khóa vừa chấm dứt.

(2) Số tiền được quyết định theo đoạn văn (1), trừ đi các phí tổn thực sự theo tiểu phần (b) của Đoạn 14802, sẽ được xem là “số thu nhập đang có” theo Đoạn 14804 và sẽ được dành để phân phối từng ba tháng một cho các LEA và Tổng Giám Đốc trong năm tài khóa bắt đầu từ đó.

(c) Số ngân khoản CETF vượt quá số thu nhập đang có sẽ được phân phối vào cuối năm tài khóa theo Đoạn 14813.

(d) Tất cả ngân khoản CETF được dành cho các LEA phải được các LEA chi tiêu trong vòng một năm sau khi nhận; nhưng miễn là các LEA được phép dành lại tối đa 10 phần trăm số tiền này để chi tiêu trong năm học sau. Ủy Ban Giám Sát Tài Khố sẽ thu lại bất cứ ngân khoản nào không được chi tiêu trong vòng một năm gốc và bất cứ ngân khoản nào được dành lại nhưng không chi tiêu trong vòng năm sau. Tất cả ngân khoản nào được thu lại sẽ được xem là số thu nhập đang có, phải được kết hợp với các số thu nhập đang có khác, và sẽ được tái cấp theo Đoạn 14804.

14804. (a) Trên căn bản ba tháng một lần, Kiểm Soát Viên sẽ lãnh lệnh trả tiền và phân phối 15 phần trăm số thu nhập đang có cho Tổng Giám Đốc để cung cấp cho các chương trình giữ trẻ và giáo dục tuổi thơ và các biện pháp yểm trợ theo cung cách và số tiền được quy định trong Chương 1.8 (bắt đầu từ Đoạn 8160) của Mục 6.

(b) Trên căn bản ba tháng một lần, Kiểm Soát Viên sẽ lãnh lệnh trả tiền và phân phối 85 phần trăm số thu nhập đang có cho các LEA, được dành để chi tiêu tại mỗi trường K-12 trong phạm vi thẩm quyền của mỗi LEA, theo các số tiền được Kiểm Soát Viên tính ra theo Các Đoạn 14805 đến 14807, gồm cả hai đoạn đó.

(c) Đoạn này, và các Đoạn 14802.1, 14803, 14805, 14806, và 14807, tự có hiệu lực và không cần lập pháp phải có hành động gì để có hiệu lực. Việc phân phối ngân khoản CETF và ngân khoản yểm trợ tạm thời không được trì hoãn hoặc bị ảnh hưởng theo cách nào khác vì Lập Pháp và Thống Đốc không ban hành Dự Luật Ngân Sách hàng năm theo Đoạn 12 Điều IV của Hiến Pháp California, và cũng không vì bất cứ hành

động hoặc không hành động nào khác của Thống Đốc hoặc Lập Pháp.

14805. Trong số thu nhập đang có được dành ra để phân phối từng ba tháng một cho các LEA theo tiểu phần (b) của Đoạn 14804, Kiểm Soát Viên sẽ phân phối 70 phần trăm thành các cấp khoản chương trình giáo dục cho mỗi học sinh. Số lượng và số tiền cấp khoản chương trình giáo dục sẽ được phân phối cho mỗi LEA, và số lượng và số tiền cấp khoản chương trình giáo dục sẽ được dành cho mỗi trường K-12 thuộc thẩm quyền của LEA, sẽ là như sau:

(a) Kiểm Soát Viên sẽ thiết lập một cấp khoản đồng nhất, toàn tiểu bang cho mỗi học sinh cho mỗi nhóm của ba nhóm cấp lớp sau đây: mẫu giáo đến hết lớp 3, gồm cả hai cấp lớp đó ("cấp khoản K-3"), lớp 4 đến hết lớp 8, gồm cả hai cấp lớp đó ("cấp khoản 4-8"), và lớp 9 đến hết lớp 12, gồm cả hai cấp lớp đó ("cấp khoản 9-12").

(b) Các cấp khoản đồng nhất này sẽ được dựa trên tổng số học sinh ghi danh toàn tiểu bang trong mỗi nhóm của ba nhóm cấp lớp này. Số tiền cấp khoản cho mỗi học sinh 4-8 sẽ là 120 phần trăm của số tiền cấp khoản cho mỗi học sinh K-3, và số tiền cấp khoản cho mỗi học sinh 9-12 sẽ là 140 phần trăm của số tiền cấp khoản cho mỗi học sinh K-3.

(c) Mỗi LEA sẽ nhận được cùng số lượng cấp khoản K-3 khi có học sinh ghi danh theo học lớp mẫu giáo đến hết lớp 3, gồm cả hai cấp lớp đó; cùng số lượng cấp khoản 4-8 khi có học sinh ghi danh theo học lớp 4 đến hết lớp 8, gồm cả hai cấp lớp đó; và cùng số lượng cấp khoản 9-12 khi có học sinh ghi danh theo học lớp 9 đến hết lớp 12, gồm cả hai cấp lớp đó.

(d) Mỗi cấp khoản cho mỗi học sinh này sẽ được dành cho trường K-12 cụ thể mà số học sinh ghi danh theo học giúp cho LEA hội đủ điều kiện nhận cấp khoản đó.

(e) Các khoản điều chỉnh theo cấp lớp được quy định trong các tiểu phần (a) và (b) là phần sai lệch duy nhất được phép khi phân phối đồng đều ngân khoản chương trình giáo dục mỗi học sinh cho tất cả các trường K-12 theo số học sinh ghi danh của họ.

14806. Trong số thu nhập đang có được dành ra để phân phối từng ba tháng một cho các LEA theo tiểu phần (b) của Đoạn 14804, Kiểm Soát Viên sẽ phân phối 18 phần trăm thành các cấp khoản cho mỗi học sinh có lợi tức thấp. Số lượng và số tiền cấp khoản cho mỗi học sinh có lợi tức thấp sẽ được phân phối cho mỗi LEA hội đủ điều kiện, và số lượng và số tiền cấp khoản cho mỗi học sinh có lợi tức thấp sẽ được dành cho mỗi trường K-12 thuộc thẩm quyền của LEA, sẽ là như sau:

(a) Dựa trên tổng số học sinh ghi danh toàn tiểu bang vào tất cả các trường K-12 được nhận định là hội đủ điều kiện được cung cấp bữa ăn miễn phí theo Các Nguyên Tắc Hướng Dẫn về Điều Kiện Lợi Tức do Bộ Nông Nghiệp Hoa Kỳ thành lập để thực thi Đạo Luật Ăn Trưa Ở Trường Toàn Quốc Richard B. Russell của liên bang và Đạo Luật Năm 1966 về Dinh Dưỡng Trẻ Em của liên bang ("các học sinh hội đủ điều kiện được cung cấp bữa ăn miễn phí"), Kiểm Soát Viên sẽ thiết lập một cấp khoản đồng nhất, toàn tiểu bang cho mỗi học sinh để yểm trợ giáo dục thêm cho các học sinh có lợi tức thấp này ("cấp khoản cho mỗi học sinh có lợi tức thấp").

(b) Mỗi LEA sẽ nhận được cùng số lượng cấp khoản cho mỗi học sinh có lợi tức thấp khi có học sinh hội đủ điều kiện được cung cấp bữa ăn miễn phí.

(c) Mỗi cấp khoản cho mỗi học sinh có lợi tức thấp này sẽ được dành cho trường K-12 cụ thể mà số học sinh ghi danh theo học hội đủ điều kiện được cung cấp bữa ăn miễn phí giúp cho LEA hội đủ điều kiện nhận cấp khoản đó.

14807. Trong số thu nhập đang có được dành ra để phân phối từng ba tháng một cho các LEA theo tiểu phần (b) của Đoạn 14804, Kiểm Soát Viên sẽ phân phối 12 phần trăm thành các cấp khoản huấn luyện, kỹ

thuật, và tài liệu giảng dạy trên căn bản cho mỗi học sinh. Số lượng và số tiền các cấp khoản này sẽ được phân phối cho mỗi LEA, và số lượng và số tiền cấp khoản sẽ được dành cho mỗi trường K-12 thuộc thẩm quyền của LEA, sẽ là như sau:

(a) Dựa trên tổng số học sinh ghi danh toàn tiểu bang vào tất cả các trường K-12, Kiểm Soát Viên sẽ thiết lập một cấp khoản đồng nhất, toàn tiểu bang cho mỗi học sinh để nâng cao các kỹ năng giảng dạy cho nhân viên trường K-12 và kỹ thuật và tài liệu giảng dạy mới nhất ("cấp khoản huấn luyện, kỹ thuật, và tài liệu giảng dạy" hay "cấp khoản 3T").

(b) Mỗi LEA sẽ nhận được cùng số lượng cấp khoản 3T khi họ có học sinh, dựa trên số học sinh ghi danh của LEA đó.

(c) Mỗi cấp khoản 3T cho mỗi học sinh này sẽ được dành cho trường K-12 cụ thể mà số học sinh ghi danh theo học giúp cho LEA hội đủ điều kiện nhận cấp khoản đó.

14808. (a) Với một ít trường hợp ngoại lệ được quy định trong đoạn văn (2) của tiểu phần (c), số ngân khoản các LEA nhận được theo các Đoạn 14805, 14806, và 14807 sẽ chỉ được chi tiêu hoặc sử dụng tại trường K-12 cụ thể được dành số tiền này theo tiểu phần (d) của Đoạn 14805, tiểu phần (c) của Đoạn 14806, và tiểu phần (c) của Đoạn 14807, lần lượt, và chỉ được dùng riêng cho các mục đích được phép theo đoạn này.

(b) Các cấp khoản chương trình giáo dục và học sinh có lợi tức thấp có thể được dùng cho các chương trình giáo dục hoặc, đến tối đa tổng cộng 200 phần trăm của bất cứ cấp khoản 3T của bất cứ trường nào, cho bất cứ mục đích nào được phép của cấp khoản 3T. Cấp khoản 3T chỉ được chi tiêu riêng cho các tài liệu giảng dạy và kỹ thuật mới nhất và để tăng cường các kỹ năng của nhân viên nhà trường theo những cách có thể cải tiến được hiệu năng văn hóa của học sinh, tỷ lệ tốt nghiệp, và chuẩn bị sẵn sàng huân nghệ, đại học, nghề nghiệp, và cuộc sống.

(c) (1) Ngoài phần quy định cụ thể trong đoạn văn (2), tất cả ngân khoản nhận được theo các Đoạn 14805 đến 14807, gồm cả hai đoạn đó, sẽ chỉ được chi tiêu để cung cấp trực tiếp các dịch vụ hoặc tài liệu tại các trường K-12 và không được chi tiêu cho bất cứ dịch vụ hoặc tài liệu nào không đến tay nhà trường hoặc học sinh của trường đó; và cũng không được chi tiêu cho bất cứ nhân viên toàn thời gian nào không sử dụng ít nhất 90 phần trăm thời gian lãnh lương của họ để có mặt ở trường đó hoặc với học sinh của trường đó; và cũng không chi tiêu cho bất cứ nhân viên nào trừ trường hợp cho thời gian nhân viên đó có mặt ở trường hoặc với học sinh của trường đó; và cũng không được chi tiêu cho bất cứ phí tổn hành chánh trực tiếp hoặc gián tiếp nào của LEA.

(2) (A) Hội đồng quản trị của mỗi LEA có thể giữ lại, trên căn bản phần trăm đồng đều từ mỗi cấp khoản cho mỗi học sinh họ nhận được, một số tiền đủ để trang trải các phí tổn thực sự của họ trong việc tuân hành các điều kiện của mục này về hợp công cộng, giám định, ngân sách, và phúc trình. Các ngân khoản giữ lại cho các mục đích đó sẽ không được nhiều hơn 2 phần trăm tổng số cấp khoản nhận được trong bất cứ thời gian hai năm nào, trung bình là 1 phần trăm mỗi năm.

(B) Phí tổn các chương trình cải tiến kỹ năng được cung cấp bên ngoài cho nhân viên nhà trường cụ thể nhằm nâng cao các kỹ năng của họ trong việc cung cấp dịch vụ ở trường hoặc cho học sinh của trường có thể được đài thọ bằng các cấp khoản cho mỗi học sinh này, khi việc cung cấp các dịch vụ đó bên ngoài sẽ rẻ hơn là cung cấp ở trường.

(d) Không có ngân khoản nào của CETF được sử dụng để tăng lương hoặc quyền lợi cho bất cứ nhân viên hoặc loại nhân viên nào lên hơn mức lương và quyền lợi đã ấn định cho các nhân viên đó hoặc loại nhân viên đó tính đến ngày 1 Tháng Mười Một, 2012; nhưng miễn là các việc làm nào được đạo luật này tài trợ một phần hoặc toàn phần thì có thể nhận từ ngân khoản CETF các khoản tăng lương và quyền lợi được hội

đồng quản trị thông qua và tương đương với những khoản tăng khác dành cho các nhân viên khác như thể ở trường theo tỷ lệ thích hợp với việc làm bán thời gian hoặc toàn thời gian của họ.

14809. Trễ nhất là 30 ngày sau mỗi ba tháng một lần cấp ngân khoản CETF cho các LEA, Ủy Ban Giám Sát Tài Khóa sẽ thành lập một danh sách mỗi LEA đã nhận ngân khoản và số tiền dành cho mỗi trường trong LEA đó theo mỗi loại tài trợ nêu trong các Đoạn 14805, 14806, và 14807. Hội đồng sẽ ấn hành danh sách này trên mạng tại một địa điểm thích hợp, và Tổng Giám Đốc sẽ cung cấp đường nối đến danh sách trên mạng tại một chỗ dễ thấy trên trang nhà của Web site Internet của Tổng Giám Đốc.

14810. Lập Pháp lần Thống Đốc, cũng như bất cứ cơ quan chính quyền nào khác của tiểu bang hoặc địa phương trừ hội đồng quản trị của LEA có thẩm quyền hoạt động đối với một trường, đều không được chỉ thị phải sử dụng các ngân khoản CETF như thế nào tại trường đó. Hội đồng quản trị của mỗi LEA có độc quyền đưa ra quyết định đó, nhưng phải tùy thuộc vào các điều kiện sau đây:

(a) Mỗi năm hội đồng quản trị, đích thân hoặc qua các đại diện thích ứng, sẽ thu thập ý kiến đóng góp, tại một phiên họp công cộng với cha mẹ, giáo viên, điều hành viên, các nhân viên nhà trường khác, và học sinh, khi thích hợp ("cộng đồng nhà trường"), tại hoặc gần trường đó, về việc các ngân khoản CETF sẽ được sử dụng như thế nào tại trường đó và tại sao.

(b) Sau phiên họp đó, LEA hoặc các đại diện thích ứng của họ sẽ đưa ra văn bản đề nghị cách sử dụng ngân khoản CETF tại một phiên họp công cộng lần thứ nhì tại hoặc gần trường đó để cộng đồng nhà trường có cơ hội đáp ứng đề nghị của LEA.

(c) Hội đồng quản trị phải bảo đảm rằng, trong tiến trình quyết định về việc sử dụng ngân khoản CETF, tất cả mọi người trong cộng đồng nhà trường đều được cho cơ hội nộp ý kiến đóng góp bằng văn bản hoặc trên mạng.

(d) Vào lúc quyết định về cách sử dụng ngân khoản mỗi năm, hội đồng quản trị phải giải thích, công khai và trên mạng, cách các khoản chi tiêu ngân khoản CETF do họ đề nghị sẽ cải tiến kết quả giáo dục như thế nào và hội đồng sẽ xác định như thế nào là có đạt được các kết quả cải tiến đó hay không.

14811. (a) Là một điều kiện để nhận bất cứ ngân khoản CETF nào, mỗi LEA phải thành lập một trương mục riêng biệt cho việc thu và chi các số tiền này, mà trương mục đó phải được nêu rõ là trương mục Tín Quỹ Giáo Dục California. Mỗi LEA phải dành ra và chi tiêu các ngân khoản trong trương mục đó theo đúng các Đoạn 14805 đến 14808, gồm cả hai đoạn đó.

(b) Cuộc giám định độc lập về tài chánh và tuân hành luật mà các địa hạt học đường phải thực hiện sẽ, ngoài tất cả các điều kiện luật định khác, xác định và phối kiểm là các ngân khoản CETF có được phân phối và chi tiêu đúng mức theo đòi hỏi của mục này hay không. Điều kiện này sẽ được thêm vào các điều kiện hướng dẫn giám định cho các địa hạt học đường và sẽ là một phần của các phúc trình giám định hàng năm được Kiểm Soát Viên tái duyệt và theo dõi theo Đoạn 14504.

(c) Các LEA hàng năm phải soạn và đăng trên các Web site Internet của họ, trong vòng 60 ngày sau khi chấm dứt mỗi năm học, một phúc trình rõ ràng và minh bạch về số ngân khoản CETF được chi tiêu chính xác như thế nào tại mỗi trường trong phạm vi thẩm quyền của họ, các mục đích cho những khoản chi tiêu đó là gì như đã được thông báo cho cộng đồng nhà trường theo Đoạn 14810, và họ đã đạt được các mục đích đề ra đó đến mức nào. Tổng Giám Đốc phải cung cấp đường nối trên Web site Internet của mình để mọi người trong cộng đồng và các nhà khảo cứu xem tất cả các phúc trình đó trên toàn tiểu bang trong vòng

hai tuần sau khi được các LEA công bố.

14812. (a) Bắt đầu từ năm học 2012–13, là một điều kiện để nhận ngân khoản CETF, hội đồng quản trị của mỗi LEA nhận ngân khoản theo đạo luật này phải thành lập và ấn hành trên mạng một ngân sách cho mỗi trường trong phạm vi thẩm quyền của LEA đó để so sánh số tài trợ thực sự với các khoản chi tiêu cho trường đó từ năm tài khóa trước với số tài trợ và các khoản chi tiêu trong ngân sách cho trường đó cho năm tài khóa hiện hành. Web site Internet của Tổng Giám Đốc phải cung cấp đường nối để mọi người trong cộng đồng và các nhà khảo cứu xem các ngân sách đó trên toàn tiểu bang, cho năm hiện hành và năm trước, đi ngược lại năm học 2012–13. Ngân sách này phải cho thấy nguồn và số tiền của tất cả các ngân khoản được chi tiêu tại trường đó, gồm cả, nhưng không phải chỉ giới hạn vào, các ngân khoản được cung cấp theo đạo luật này, và mỗi loại nguồn ngân khoản được chi tiêu như thế nào. Ngân sách này phải theo dạng đồng nhất do Tổng Giám Đốc lập ra và phê chuẩn. Các khoản chi tiêu phải được phúc trình chung cho mỗi học sinh và mức trung bình theo lương giáo viên, cũng như theo loại giảng dạy, yểm trợ giảng dạy, hành chánh, bảo trì, và các loại quan trọng khác. Bộ Giáo Dục Tiểu Bang phải đòi hỏi và bảo đảm là các địa hạt học đường và các trường phúc trình đồng nhất các khoản chi tiêu theo loại thích ứng và phân biệt đồng nhất giữa các khoản chi tiêu của trường và địa hạt học đường. Ngân sách này cũng phải gồm các phí tổn nhân viên theo số, loại, và thâm niên nhân viên và dùng các con số thực sự về lương và quyền lợi cho nhân viên tại trường đó mà không có chi tiết nào về danh tính nhân viên. Mỗi trường K–12 nhận tiền từ Tín Quỹ Giáo Dục California cũng phải gồm các ngân khoản này vào một phần riêng biệt trong một kế hoạch duy nhất của trường đáp ứng phần lớn các tiêu chuẩn của các tiểu phần (d), (f), và (h) của Đoạn 64001.

(b) Các khoản dành ra từ Tín Quỹ Giáo Dục California là để cung cấp thêm cho học sinh các biện pháp yểm trợ và chương trình ngoài những gì đang được các nguồn khác của tiểu bang, địa phương, và liên bang cung cấp. Bắt đầu từ năm tài khóa 2013–14, các LEA phải có nỗ lực hợp lý để duy trì, từ các ngân khoản không phải là các ngân khoản được cung cấp theo đạo luật này, các khoản chi tiêu cho mỗi học sinh tại mỗi trường của họ ít nhất là bằng với các khoản chi tiêu cho mỗi học sinh trong năm tài khóa 2012–13, được điều chỉnh cho các thay đổi về vật giá. Cách này được gọi là "duy trì mục tiêu nỗ lực" cho trường đó. Ngân sách đồng nhất của trường theo đòi hỏi của tiểu phần (a) phải có một câu rõ ràng về các khoản chi tiêu cho mỗi học sinh tại trường đó trong năm tài khóa 2012–13 từ tất cả các nguồn tài trợ ngoài những nguồn được cung cấp theo đạo luật này, và dự phòng các khoản chi tiêu đó sẽ như thế nào cho năm học hiện thời nếu trường đó hàng năm đã đáp ứng đầy đủ mức duy trì mục tiêu nỗ lực của họ. Nếu trong bất cứ năm nào mà một LEA không thể đáp ứng được mức duy trì mục tiêu nỗ lực của họ cho bất cứ trường nào của họ, LEA đó phải giải thích lý do trong ngân sách nhà trường cho trường đó và phải thảo luận lời giải thích đó tại một phiên họp công cộng sẽ được tổ chức tại hoặc gần trường đó theo Đoạn 14810. Tại phiên họp đó, các viên chức của LEA phải giải thích tại sao lại không thể đáp ứng được mức duy trì mục tiêu nỗ lực cho trường đó, và cơ quan đề nghị những gì để việc không đáp ứng được mục tiêu không tác hại đến học sinh và gia đình học sinh.

14813. (a) Các ngân khoản được dành ra theo tiểu phần (a) của Đoạn 14802.1 và các ngân khoản CETF được Ủy Ban Giám Sát Tài Khóa quyết định là vượt quá cả hai số thu nhập đang có và các phí tổn thực sự có thể được bồi hoàn của Kiểm Soát Viên và ủy ban theo Đoạn 14803 sẽ được Kiểm Soát Viên chuyển sang Quỹ Trả Nợ Giáo Dục trên căn bản ba tháng một lần, và theo đây được thành lập trong Ngân Khố Tiểu Bang. Các số tiền trong Quỹ Trả Nợ Giáo Dục được ủy thác cất giữ và,

mặc dù có Đoạn 13340 của Bộ Luật Chính Quyền, được liên tục phân bổ, bất luận năm tài khóa nào, cho riêng các mục đích được nêu trong đoạn này.

(b) Các số tiền trong Quỹ Trả Nợ Giáo Dục chỉ được dùng để trả nợ công khố phiếu, hoặc để mua lại hoặc xóa nợ công khố phiếu, đảo hạn trong năm tài khóa sau đó, mà (1) đã hoặc đang được tiểu bang phát hành để xây cất, tái thiết, phục hồi, hoặc thay mới các cơ sở học đường từ mẫu giáo đến đại học, gồm cả trần thiết và trang bị các cơ sở học đường, hoặc thu mua hoặc thuê dài hạn bất động sản cho các cơ sở học đường đó (“công khố phiếu học đường”); hoặc (2) đến mức được phép của tiểu phần (c), đã hoặc đang được tiểu bang phát hành cho bệnh viện nhi đồng hoặc các công khố phiếu mang trách nhiệm tổng quát khác.

(c) Từ các số tiền được chuyển sang Quỹ Trả Nợ Giáo Dục, Kiểm Soát Viên sẽ chuyển, để giám sát chi tiêu cho Quỹ Chung, các số tiền cần thiết để bù vào phí tổn trả nợ trong năm hiện thời từ Quỹ Chung trên công khố phiếu học đường, bệnh viện nhi đồng, hoặc các công khố phiếu mang trách nhiệm tổng quát khác, hoặc để mua lại hoặc xóa nợ công khố phiếu học đường, bệnh viện nhi đồng, hoặc các công khố phiếu mang trách nhiệm tổng quát khác, theo chỉ thị của Giám Đốc Tài Chánh; nhưng miễn là không có ngân khoản nào trong Quỹ Trả Nợ Giáo Dục được dùng để bù vào phí tổn trả nợ trong năm hiện thời trên công khố phiếu bệnh viện nhi đồng hoặc các công khố phiếu mang trách nhiệm tổng quát khác, cho đến khi và trừ phi Kiểm Soát Viên, theo chỉ thị của Giám Đốc Tài Chánh, đã bồi hoàn trước cho Quỹ Chung đầy đủ phí tổn trả nợ trong năm hiện thời trên tất cả các công khố phiếu học đường còn nợ. Các ngân khoản được chuyển như vậy sẽ không trở thành số tiền thuế của Quỹ Chung được phân bổ theo Điều XIII B Hiến Pháp California, cho các mục đích của Đoạn 8 của Điều XVI Hiến Pháp California.

14814. (a) Trễ nhất là sáu tháng sau khi hết mỗi năm tài khóa, Ủy Ban Giám Sát Tài Khóá phải cho thực hiện một cuộc giám định độc lập về Tín Quỹ Giáo Dục California và phải nộp cho Lập Pháp và Thông Đốc, và phải công bố rõ ràng trên Web site Internet của Ủy Ban Giám Sát Tài Khóá, với đường nối đến phúc trình này được đăng rõ ràng trên trang nhà của Tổng Giám Đốc, cả toàn bộ phúc trình giám định và tóm lược dễ hiểu về kết quả của cuộc giám định đó. Phúc trình này phải tường thuật tất cả số tiền tăng thuế cá nhân được ấn định theo Đoạn 17041.1 của Bộ Luật Thu Nhập và Thuế Vụ, tất cả những lần chuyển các số tiền đó sang Tín Quỹ Giáo Dục California, liệt kê số ngân khoản mỗi LEA và mỗi trường trong phạm vi thẩm quyền của LEA đó nhận được từ Tín Quỹ Giáo Dục California trong năm tài khóa đó, và một bản tóm lược, dựa trên phúc trình mà tất cả các LEA phải cung cấp theo tiểu phần (c) của Đoạn 14811, cho thấy cách mỗi LEA sử dụng ngân khoản tại mỗi trường của họ và kết quả LEA đó đã mong muốn và đạt được.

(b) Tổng Giám Đốc, sau khi tham khảo với Ủy Ban Giám Sát Tài Khóá, sẽ soạn và cung cấp cho mỗi LEA và nguồn cung cấp ECE một mẫu hoặc dạng để bảo đảm phúc trình đồng nhất các chi tiết cần thiết cho phúc trình giám định này.

(c) Phí tổn giám định hàng năm, và soạn, phân phối, và thu thập các phúc trình cần thiết, sẽ do Ủy Ban Giám Sát Tài Khóá ấn định để bảo đảm sử dụng thận trọng số tài trợ trong khi bảo đảm thực thi ý định của đạo luật này. Các phí tổn đó sẽ được gồm vào những món có phí tổn thực sự có thể được trả bằng ngân khoản CETF theo tiểu phần (b) của Đoạn 14802.

(d) Trong khi thực hiện và phúc trình về giám định hàng năm, giám định viên độc lập phải phúc trình nhanh chóng cho Tổng Chương Lý và công chúng bất cứ trường hợp nào nghi ngờ đã cấp hoặc sử dụng ngân

khoản trái với đạo luật này, dù là bởi Ủy Ban Giám Sát Tài Khóá hay các đại lý của họ, hoặc bởi bất cứ LEA nào.

(e) Mỗi viên chức có trách nhiệm cấp hoặc phân phối ngân khoản theo các Đoạn 14803, 14804, 14805, 14806, và 14807 mà có ý không cấp hoặc phân phối các ngân khoản này cho mỗi LEA và mỗi trường địa phương trên căn bản cho mỗi học sinh như được nêu trong các đoạn đó là phạm trọng tội và có thể bị Tổng Chương Lý truy tố, hoặc nếu ông ta hoặc bà ta không hành động nhanh chóng, thì biện lý địa hạt của bất cứ quận nào sẽ truy tố, theo tiểu phần (b) của Đoạn 425 trong Bộ Hình Luật. Tổng Chương Lý, hoặc nếu Tổng Chương Lý không hành động, biện lý địa hạt của bất cứ quận nào, sẽ nhanh chóng điều tra và có thể áp dụng các hình phạt và ra lệnh giải quyết ngay cho bất cứ phần cấp hoặc phân phối ngân khoản nào trái với các Đoạn 14803, 14804, 14805, 14806, và 14807.

ĐOẠN 5. Đoạn 46305 của Bộ Luật Giáo Dục được tu chính như sau:

46305. Mỗi trường tiểu học, trung học, và địa hạt học đường thống nhất, và mỗi trường hiến chương độc lập, văn phòng giáo dục quận, và trường do tiểu bang điều hành, phải phúc trình cho Tổng Giám Đốc Công Huân bằng các mẫu do Bộ Giáo Dục soạn ra ngoài tất cả các dữ kiện khác về số học sinh đi học theo yêu cầu, số học sinh đang ghi danh theo học tính vào ngày Thứ Tư thứ ba của mỗi tháng học và số học sinh đi học thực sự vào ngày Thứ Tư thứ ba của mỗi tháng học; trừ trường hợp ngày đó là ngày lễ nghỉ học, thì số học sinh đang ghi danh theo học và số học sinh đi học thực sự vào ngày học ngay trước đó sẽ được phúc trình. “Số học sinh đang ghi danh theo học” vào ngày tính có nghĩa là số học sinh ghi danh theo học trong những ngày học thường lệ của địa hạt vào ngày đầu năm học khai giảng trường đó, cộng với tất cả các học sinh ghi danh sau, trừ đi tất cả số học sinh rút tên kể từ ngày đó học sinh nào không đi học ít nhất là một ngày từ ngày đầu năm học hoặc ngày đầu đi học theo sau ngay ngày kể trước đó được tính theo đoạn này, tùy theo ngày nào xảy ra sau, và ngày đang tính, gồm cả hai ngày đó. Tổng Giám Đốc có thể, nếu cần, sửa đổi những ngày thu thập dữ kiện hoặc phương pháp tính để giảm bớt các nhiệm vụ hành chánh của cơ quan giáo dục khi thực thi đoạn này.

ĐOẠN 6. Chương 1.8 (bắt đầu từ Đoạn 8160) được thêm vào Mục 6 Phần 1 của Tiêu Đề 1 của Bộ Luật Giáo Dục, như sau:

CHƯƠNG 1.8. CHƯƠNG TRÌNH CẢI TIẾN PHẨM CHẤT VÀ MỞ RỘNG GIÁO DỤC TUỔI THƠ

Điều 1. Các Điều Khoản Tổng Quát

8160. Các định nghĩa sau đây sẽ được áp dụng trong suốt chương này:

(a) Các từ ngữ “chương trình giữ trẻ và giáo dục tuổi thơ” hay “chương trình ECE” có nghĩa là bất cứ lớp vườn trẻ, giữ trẻ nào do tiểu bang tài trợ hoặc tiểu bang trợ cấp, hoặc chương trình giữ trẻ và giáo dục tuổi thơ khác do tiểu bang tài trợ hoặc tiểu bang trợ cấp cho trẻ em từ sơ sinh đến khi hội đủ điều kiện vào lớp mẫu giáo, gồm cả nhưng không phải chỉ giới hạn vào các chương trình được dài thọ toàn phần hoặc một phần bằng ngân khoản từ Tín Quỹ Trẻ Em và Gia Đình California. Khi một chương trình ECE không được tài trợ hoàn toàn bằng ngân khoản của tiểu bang, từ ngữ “chương trình ECE” có nghĩa là phần của chương trình được tiểu bang tài trợ.

(b) Từ ngữ “nguồn cung cấp ECE” hay “nguồn cung cấp” có nghĩa là bất cứ người hay cơ quan nào được ủy quyền hợp pháp để cung cấp một

chương trình ECE.

(c) Từ ngữ “mức tham gia” có nghĩa là mức độ những nguồn cung cấp ECE nộp đơn xin và được cấp tài trợ chương trình theo các điều khoản của chương này.

(d) Từ ngữ “mức bồi hoàn” có nghĩa là số tiền trả cho mỗi trẻ mà những nguồn cung cấp ECE nhận cho các gia đình hội đủ điều kiện từ ngân khoản của tiểu bang để đài thọ các phí tổn của họ khi cung cấp các dịch vụ ECE.

(e) Từ ngữ “ngân khoản ECE” có nghĩa là các ngân khoản được dành cho dịch vụ giữ trẻ và giáo dục tuổi thơ theo các Đoạn 14803 và 14804.

(f) Từ ngữ “ngân khoản SAE” có nghĩa là các ngân khoản được dành ra để củng cố và mở rộng thêm các chương trình ECE theo tiểu phần (b) của Đoạn 8161.

(g) Từ ngữ “trẻ em có nhiều rủi ro” có nghĩa là trẻ em từ các gia đình ruột thịt có lợi tức thấp, các gia đình tạm nuôi có lợi tức thấp, hoặc các nhà tập thể có lợi tức thấp và cũng (1) được tạm nuôi hoặc đã được giới thiệu đến Dịch Vụ Bảo Vệ Trẻ Em; (2) là con của cha mẹ trẻ tuổi mà chính cha mẹ cũng được tạm nuôi; hoặc (3) nếu không thì bị hành hạ, bỏ bê, hoặc lợi dụng, hoặc có thể gặp nguy hiểm bị hành hạ, bỏ bê, hoặc lợi dụng, như sẽ được Tổng Giám Đốc định nghĩa thêm.

8161. Các ngân khoản ECE sẽ được dành ra hàng năm cho Tổng Giám Đốc để dùng như sau:

(a) Tối đa là 23 phần trăm ngân khoản ECE sẽ được sử dụng như sau:

(1) Ba trăm triệu đô la (\$300,000,000) cho các chương trình ECE hiện hữu để khôi phục tài trợ lại những mức của năm tài khóa 2008–09 theo tỷ lệ những khoản cắt giảm đối với mỗi chương trình ECE trong những năm tài khóa 2009–10 đến hết 2012–13, gồm cả hai năm tài khóa đó, tùy theo các điều kiện sau:

(A) Sẽ khôi phục đồng đều tất cả các loại cắt giảm, dù là bằng cách giảm điều kiện được hưởng của trẻ, giảm mức bồi hoàn, giảm các số tiền hợp đồng, giảm số hợp đồng, hoặc cách nào khác.

(B) Nếu Tổng Giám Đốc phải cấp ngân khoản cho Bộ Dịch Vụ Xã Hội Tiểu Bang hoặc bất cứ cơ quan nào kể nhiệm để hoàn thành việc khôi phục tài trợ, tổng giám đốc sẽ làm như thế.

(C) Nếu Tổng Giám Đốc và Bộ Dịch Vụ Xã Hội Tiểu Bang cùng kết luận là không thể khôi phục bất cứ ngân khoản nào vì thiếu mức tham gia, các ngân khoản đó sẽ được dùng để gia tăng mức bồi hoàn tối thiểu về phẩm chất được thành lập theo tiểu phần (b) của Đoạn 8168.

(2) Năm triệu đô la (\$5,000,000) cho Ban Cấp Giấy Phép Chăm Sóc Cộng Đồng của Bộ Dịch Vụ Xã Hội Tiểu Bang, hoặc bất cứ cơ quan nào kể nhiệm, để gia tăng số lần thanh tra những nguồn cung cấp ECE để cấp giấy phép nhiều hơn mức của năm tài khóa 2011–12 theo các điều khoản được Tổng Giám Đốc và Bộ Dịch Vụ Xã Hội Tiểu Bang hoặc bất cứ cơ quan nào kể nhiệm thỏa thuận trước nhất là ngày 1 Tháng Bảy, 2013.

(3) Một số đến tối đa là mười triệu đô la (\$10,000,000) để phát triển và thực thi bộ lưu dữ kiện được thành lập theo Đoạn 8171 để theo dõi mức tiền bộ giáo dục của các trẻ đã tham gia các chương trình ECE của tiểu bang.

(4) Bốn mươi triệu đô la (\$40,000,000) để phát triển, thực thi, và duy trì Hệ Thống Đánh Giá Phẩm Chất và Cải Tiến Học Tập Tuổi Thơ (“hệ thống QRIS”) được thành lập theo Điều 4 (bắt đầu từ Đoạn 8167). Các ngân khoản được cung cấp theo đoạn này sẽ không được sử dụng để tăng thêm mức bồi hoàn cho nguồn cung cấp hoặc tiền trả cho nguồn cung cấp khác, mà là để soạn thảo, thực thi, và đánh giá hệ thống này, để đánh giá và phát triển các kỹ năng của nguồn cung cấp ECE, để cải tiến và mở rộng thêm các chương trình phát triển kỹ năng ECE của các trường cao đẳng cộng đồng và các tổ chức huấn luyện khác có phẩm chất cao, để lưu dữ kiện và phân tích, và để truyền thông với công chúng về mức phẩm chất mà những nguồn cung cấp ECE đang đạt được.

(5) Các số tiền nêu trong các đoạn văn (1) đến (4), gồm cả hai đoạn văn đó, sẽ được điều chỉnh hàng năm theo mức điều chỉnh lạm phát được tính theo tiểu phần (b) của Đoạn 42238.1 vào ngày ban hành đoạn này.

(6) Trong bất cứ năm nào không có đủ ngân khoản ECE để đài thọ cho điều kiện của các đoạn văn (1), (3), và (4), các số tiền theo đòi hỏi của các đoạn văn đó sẽ được giảm bớt theo tỷ lệ tương xứng.

(b) Sau khi dành ra các ngân khoản khôi phục và cải tiến hệ thống được quy định trong tiểu phần (a), Tổng Giám Đốc sẽ dùng số ngân khoản ECE còn lại, được gọi là “ngân khoản SAE” theo tiểu phần (f) của Đoạn 8160, để củng cố và mở rộng thêm các chương trình ECE như được nêu trong chương này.

(c) Ngân khoản ECE dành cho Tổng Giám Đốc sẽ được chi tiêu cho các mục đích quy định trong chương này trong vòng một năm sau khi Tổng Giám Đốc nhận được ngân khoản. Ủy Ban Giám Sát Tài Khóa được thành lập theo Đoạn 14802 hàng năm sẽ thu lại bất cứ ngân khoản nào chưa tiêu, và các số tiền đó lại trở thành một phần trong ngân khoản ECE để được cấp lại theo chương này.

8162. (a) Trừ trường hợp có thể bị luật liên bang đòi hỏi, bất cứ điều kiện để trẻ được hưởng bất cứ chương trình ECE nào, gồm cả, nhưng không phải chỉ giới hạn vào, bất cứ chương trình ECE nào được thành lập, cải tiến, hoặc mở rộng thêm bằng ngân khoản được dành ra theo chương này, sẽ được xác định mỗi năm một lần sau khi trẻ ghi danh gia nhập chương trình này. Sau khi ghi danh, trẻ sẽ được xem là hội đủ điều kiện tham gia chương trình trong thời gian còn lại của năm chương trình, và sau đó có thể xác định lại tư cách hội đủ điều kiện hàng năm trong những năm kế tiếp.

(b) Bắt đầu từ năm tài khóa 2013–14, số phân bổ hàng năm cho các chương trình ECE tính theo tỷ lệ phần trăm của Quỹ Chung sẽ không được giảm bớt vì các ngân khoản được dành ra theo đạo luật này dưới tỷ lệ phần trăm của số thu nhập Quỹ Chung được phân bổ cho các chương trình ECE trong năm tài khóa 2012–13.

8163. Tổng Giám Đốc sẽ cấp các ngân khoản SAE như sau:

(a) Hai mươi lăm phần trăm ngân khoản SAE sẽ được dành cho lợi ích trẻ em từ sơ sinh đến ba tuổi theo tiểu phần này như sau:

(1) Một số đến tối đa là 1 phần trăm ngân khoản SAE sẽ được dành ra để tăng mức bồi hoàn trong các chương trình chăm sóc tập thể theo hợp đồng cho trẻ dưới 18 tháng lên bằng với mức bồi hoàn tối thiểu về phẩm chất được ấn định theo tiểu phần (b) của Đoạn 8168.

(2) Một số đến tối đa là 2½ phần trăm ngân khoản SAE, nếu mức tham gia cho phép, sẽ được dành ra để tăng mức bồi hoàn lên trên mức của năm tài khóa 2012–13 bằng một khoản bổ túc được cung cấp theo hệ thống QRIS cho các chương trình ECE đó và những nguồn cung cấp phục vụ trẻ em từ sơ sinh đến ba tuổi để cải tiến các tiêu chuẩn về phẩm chất của họ theo hệ thống QRIS hoặc chứng tỏ rằng họ đã hội đủ tiêu chuẩn phẩm chất QRIS cao hơn tiêu chuẩn phẩm chất tối thiểu được ấn định theo tiểu phần (b) của Đoạn 8168.

(3) Hai mươi một phần trăm rưỡi ngân khoản SAE sẽ được dành cho chương trình Head Start Tuổi Thơ California được thành lập theo Điều 2 (bắt đầu từ Đoạn 8164). Tối đa là 35 phần trăm ngân khoản SAE được dành cho chương trình Head Start Tuổi Thơ California theo đoạn văn này sẽ chỉ được dùng để củng cố thêm cho cha mẹ và những người chăm sóc khác theo tiểu phần (d) của Đoạn 8164.

(b) Bảy mươi lăm phần trăm ngân khoản SAE sẽ được sử dụng để mở rộng thêm và củng cố các chương trình vườn trẻ cho trẻ em từ ba đến năm tuổi, như được nêu trong Điều 3 (bắt đầu từ Đoạn 8165).

(c) Tối đa là 3 phần trăm ngân khoản SAE sẽ được chi tiêu cho các phí tổn hành chánh phải tốn kém ở cấp tiểu bang.

(d) Tối đa là 15 phần trăm số tài trợ mà một nguồn cung cấp ECE nhận từ ngân khoản SAE sẽ được sử dụng cho mục đích khác, tân trang,

phát triển, bảo trì hoặc thuê, và chi phí thuê dài hạn cho một cơ sở chương trình thích ứng. Tổng Giám Đốc sẽ công bố các điều lệ thích ứng để giám sát và sắp xếp việc sử dụng thích đáng ngân khoản SAE cho các cơ sở.

Điều 2. Chương Trình Head Start Tuổi Thơ California

8164. Dùng các ngân khoản được dành ra theo đoạn văn (3) của tiểu phần (a) của Đoạn 8163, Tổng Giám Đốc phải phát triển và thực thi chương trình Head Start Tuổi Thơ California để mở rộng thêm dịch vụ giữ trẻ từ sơ sinh đến ba tuổi như sau:

(a) Chương trình này sẽ chịu chi phối của điều lệ và quyền kiểm soát liên tục của Tổng Giám Đốc, nhưng sẽ được lập theo mô hình chương trình Head Start Tuổi Thơ của liên bang được thành lập theo Đoạn 9840a Tiêu Đề 42 của Bộ Luật Hoa Kỳ. Sau khi tham khảo với Hội Đồng Cố Vấn Học Tập Tuổi Thơ (ELAC) được nêu trong Đoạn 8167, Tổng Giám Đốc phải bảo đảm là, tối thiểu thì chương trình Head Start Tuổi Thơ California tuân hành tất cả các tiêu chuẩn và điều kiện về nội dung và phẩm chất đã có tính đến Tháng Mười Một 2011, cho chương trình Head Start Tuổi Thơ của liên bang. Sau đó Tổng Giám Đốc có thể tùy ý áp dụng các tiêu chuẩn và điều kiện của chương trình Head Start Tuổi Thơ của liên bang.

(b) Các ngân khoản được sử dụng cho chương trình Head Start Tuổi Thơ California sẽ không được sử dụng để loại bỏ tiền đang được chi tiêu cho bất cứ chương trình nào của tiểu bang hoặc liên bang cho trẻ em từ sơ sinh đến ba tuổi.

(c) Tổng Giám Đốc phải áp dụng cùng các tiêu chuẩn về điều kiện như chương trình Head Start Tuổi Thơ của liên bang tính đến Tháng Mười Một 2011; nhưng miễn là ưu tiên cao nhất để ghi danh phải được dành trước hết cho trẻ em có nhiều rủi ro như được định nghĩa trong đoạn văn (1) tiểu phần (g) của Đoạn 8160, rồi sau đó cho trẻ em có nhiều rủi ro như được định nghĩa trong đoạn văn (2) tiểu phần (g) của Đoạn 8160, và rồi sau đó cho trẻ em có nhiều rủi ro như được định nghĩa trong đoạn văn (3) tiểu phần (g) của Đoạn 8160.

(d) Ngoài việc cung cấp dịch vụ giữ trẻ tập thể có phẩm chất cao trong các trung tâm có giấy phép và nhà giữ trẻ gia đình, chương trình Head Start Tuổi Thơ California còn phải cung cấp các dịch vụ cho gia đình và người giữ trẻ của các trẻ không ghi danh vào một chỗ giữ trẻ tập thể Head Start Tuổi Thơ California. Các dịch vụ này là nhằm củng cố khả năng của cha mẹ và người giữ trẻ của các trẻ từ sơ sinh đến ba tuổi để cải thiện dịch vụ chăm sóc, giáo dục, và sức khỏe của trẻ thơ trong cả môi trường giữ trẻ tập thể lẫn ở nhà. Các dịch vụ có thể gồm bất cứ dịch vụ nào có thể được đề nghị cung cấp cho gia đình của những người đã ghi danh gia nhập chương trình giữ trẻ tập thể Head Start Tuổi Thơ California hoặc của liên bang, gồm cả nhưng không phải chỉ giới hạn vào những lần đến thăm nhà tự nguyện, thanh lọc phát triển tuổi thơ và can thiệp, các chương trình văn hóa cho gia đình và người giữ trẻ, và huấn luyện cho cha mẹ và người giữ trẻ. Trong số các chương trình được cung cấp cho người giữ trẻ theo tiểu phần này, ưu tiên sẽ được dành cho các chương trình cho nguồn cung cấp dịch vụ miễn giấy phép như gia đình, bạn hữu, và hàng xóm.

(e) Sau khi tham khảo với ELAC, Tổng Giám Đốc sẽ thiết lập các tiêu chuẩn phẩm chất cho các dịch vụ được cung cấp theo tiểu phần (d), kết hợp các tiêu chuẩn và cách huấn luyện của chương trình Head Start Tuổi Thơ liên bang. Tổng Giám Đốc sẽ phối hợp với các cơ quan công khác hoạt động các chương trình tương tự để bảo đảm có các tiêu chuẩn đồng nhất trong các chương trình này.

(f) Ngân khoản Head Start Tuổi Thơ California có thể được sử dụng để mở rộng thêm số trẻ được phục vụ theo các chương trình ECE hiện hữu cho trẻ em từ sơ sinh đến ba tuổi, miễn là các chương trình này hội

đủ tiêu chuẩn về phẩm chất được nêu trong các tiểu phần (a) và (e) và trẻ được phục vụ hội đủ các tiêu chuẩn về điều kiện trong tiểu phần (c).

(g) Ít nhất là 75 phần trăm chỗ giữ trẻ tập thể được thành lập toàn tiểu bang bằng ngân khoản Head Start Tuổi Thơ California phải cung cấp dịch vụ giữ trẻ trọn ngày, trọn năm.

Điều 3. Củng Cố và Mở Rộng Thêm Các Chương Trình Vườn Trẻ

8165. (a) Ngân khoản SAE được dành ra để củng cố và mở rộng thêm các chương trình vườn trẻ cho trẻ từ ba đến năm tuổi theo tiểu phần (b) của Đoạn 8163 sẽ được dành ra như sau:

(1) Một số đến tối đa là 8 phần trăm ngân khoản SAE, nếu mức tham gia cho phép, để gia tăng các mức bồi hoàn hơn mức của năm tài khóa 2012–13 bằng một khoản bổ túc được cung cấp theo hệ thống QRIS cho các chương trình ECE đó và những nguồn cung cấp phục vụ trẻ em từ ba đến năm tuổi cải tiến các tiêu chuẩn về phẩm chất của họ theo hệ thống QRIS hoặc chứng tỏ rằng họ đã hội đủ tiêu chuẩn phẩm chất QRIS cao hơn tiêu chuẩn phẩm chất tối thiểu được ấn định theo tiểu phần (b) của Đoạn 8168.

(2) Số còn lại, không dưới 67 phần trăm tất cả ngân khoản SAE, sẽ được dùng để mở rộng thêm số trẻ em được phục vụ trong các chương trình vườn trẻ có phẩm chất cao cho trẻ em từ ba đến năm tuổi trong các chương trình có giấy phép hoặc của K–12 hội đủ hai mức đánh giá cao nhất về phẩm chất được ấn định theo hệ thống QRIS. Từ giờ cho đến khi thành lập xong QRIS toàn tiểu bang và có thể thẩm định phẩm chất của một số lớn chương trình, Tổng Giám Đốc có thể đưa ra các điều lệ tạm thời cho phép sử dụng các ngân khoản mở rộng thêm được nêu trong tiểu phần này cho các chương trình được chứng tỏ là hội đủ các tiêu chuẩn về phẩm chất cao, gồm cả nhưng không phải chỉ giới hạn vào các chương trình được đánh giá thuộc hai hạng đầu của các hệ thống QRIS có sẵn tại địa phương hoặc vùng, các chương trình được chứng nhận về phẩm chất toàn quốc, hoặc các chương trình hội đủ các tiêu chuẩn về phẩm chất về lớp mẫu giáo chuyển tiếp. Các tiêu chuẩn của chương trình QRIS sẽ được ấn định và công bố trễ nhất là ngày 1 Tháng Giêng, 2014. Những nguồn cung cấp hội đủ điều kiện theo điều lệ tạm thời của Tổng Giám Đốc sẽ được ưu tiên đánh giá theo hệ thống mới. Điều lệ tạm thời sẽ hết hạn vào ngày 1 Tháng Giêng, 2015, và những nguồn cung cấp được chứng nhận tạm thời lúc đó sẽ phải, nếu muốn giữ nguyên tài trợ, hội đủ điều kiện theo các tiêu chuẩn được ấn định của chương trình QRIS trễ nhất là ngày 1 Tháng Giêng, 2017.

(3) Ít nhất là 65 phần trăm số chỗ mới được thành lập trên toàn tiểu bang theo đoạn văn (2), sẽ là những chỗ trọn ngày, trọn năm, mà có thể được thành lập hoàn toàn qua chương này hoặc bằng cách kết hợp tài trợ từ hai nguồn trở lên để thành lập một chương trình giáo dục thêm kết hợp ngày học, sau giờ học, và lớp hè.

(b) Trẻ em sẽ được xem là “ba đến năm tuổi” và do đó hội đủ điều kiện cho các chương trình được tài trợ theo đoạn văn (2) của tiểu phần (a), nếu trẻ từ ba đến bốn tuổi tính vào ngày 1 Tháng Chín của năm học trẻ ghi danh vào các chương trình này và chưa hội đủ điều kiện học lớp mẫu giáo.

8166. (a) Dùng dữ kiện từ Phòng Kiểm kê Dân Số Hoa Kỳ, Tổng Giám Đốc sẽ cấp ngân khoản được dành ra theo đoạn văn (2) tiểu phần (a) của Đoạn 8165 (“ngân khoản mở rộng thêm lớp vườn trẻ”) theo một danh sách theo thứ tự lợi tức của tất cả các khu xóm tại California, bắt đầu từ khu xóm có lợi tức thấp nhất và đi dần lên danh sách các khu xóm theo lợi tức nếu số ngân khoản mở rộng thêm lớp vườn trẻ cho phép, như sau:

(1) Tổng Giám Đốc sẽ thành lập một danh sách khu xóm dựa trên lợi tức trung bình mỗi nhà và các khu xóm theo Số ZIP hoặc một đơn vị địa

lý tương đương. Trong suốt đoạn này, từ ngữ “khu xóm” có nghĩa là một Số ZIP hoặc đơn vị địa lý tương đương trong danh sách khu xóm. Dùng đủ kiện có sẵn về mức cung cấp ECE, Tổng Giám Đốc mỗi năm sẽ nhận định các khu xóm và địa hạt học đường mở rộng thêm lớp vườn trẻ và hiện không tham gia một chương trình ECE hoặc chương trình mẫu giáo chuyển tiếp nào.

(2) Đối với mỗi Số ZIP hoặc đơn vị địa lý tương đương, Tổng Giám Đốc phải xác định số trẻ em hội đủ điều kiện, chưa được phục vụ và thông báo cho địa hạt học đường, các Hệ Thống Giáo Dục Tại Gia Giữ Trẻ Gia Đình có giấy phép (“các hệ thống có giấy phép”), những nguồn cung cấp ECE tại một trung tâm có giấy phép, và những nguồn cung cấp chương trình Head Start liên bang hoặc các chương trình ECE khác của liên bang (“những nguồn cung cấp của liên bang”) hoạt động trong phạm vi Số ZIP hoặc đơn vị địa lý tương đương là họ hội đủ điều kiện mở rộng thêm các chương trình của họ để phục vụ số trẻ này, và mời họ nộp đơn xin tài trợ mở rộng thêm lớp vườn trẻ. Muốn hội đủ điều kiện được tài trợ, đương đơn phải có thể và sẵn sàng phục vụ trẻ em hội đủ điều kiện mà họ đang nộp đơn xin cho những trẻ đó trong năm học đầu tiên sau khi thông báo hội đủ điều kiện.

(3) Các hệ thống có giấy phép, các chương trình ECE tại một trung tâm có giấy phép, và các nguồn cung cấp của liên bang hoạt động trong phạm vi Số ZIP hoặc đơn vị địa lý khác sẽ được ưu tiên nếu có những đơn trùng lặp khác cho cùng điều kiện đó. Khi dành ưu tiên cho các đơn hỗn hợp, Tổng Giám Đốc sẽ khuyến khích các địa hạt học đường, hệ thống có giấy phép, nguồn cung cấp ECE tại một trung tâm có giấy phép, và nguồn cung cấp của liên bang trong các khu vực hội đủ điều kiện hợp tác nộp đơn hỗn hợp để gia tăng tối đa các ưu điểm của tất cả mọi chương trình và tối giảm tranh chấp. Nếu địa hạt học đường hội đủ điều kiện, các hệ thống hội đủ điều kiện, các chương trình tại một trung tâm có giấy phép hội đủ điều kiện, và những nguồn cung cấp của liên bang đều không thể hoặc từ chối phục vụ số trẻ họ hội đủ điều kiện phục vụ, hoặc bất cứ nơi nào trong số này, Tổng Giám Đốc sẽ yêu cầu đề nghị từ các cơ quan giáo dục địa phương có khả năng, hệ thống có giấy phép, nguồn cung cấp ECE tại một trung tâm có giấy phép, và nguồn cung cấp của liên bang để phục vụ trẻ em hội đủ điều kiện. Khi tìm những nguồn cung cấp khác hội đủ điều kiện, Tổng Giám Đốc phải liên lạc với, cụ thể nhưng không phải chỉ giới hạn vào, những nguồn cung cấp trả tiền khác đang làm việc trong quận nơi trẻ em hội đủ điều kiện đang cư ngụ.

(4) Vấn đề đi học, gồm cả các chương trình vườn trẻ được thành lập hoặc mở rộng thêm theo chương này, là tự nguyện. Những chỗ còn trống được đề nghị cung cấp trong bất cứ Số ZIP hoặc đơn vị địa lý tương đương nào trong ba năm liên tiếp, và có dịch vụ tìm đến có hiệu quả trong khắp cộng đồng hội đủ điều kiện, nhưng vẫn không có người tham gia, có thể được xem là bị từ chối, và có thể được đề nghị cung cấp cho khu xóm có lợi tức cao kế tiếp trong danh sách khu xóm.

(5) Ít nhất là năm năm một lần, Tổng Giám Đốc phải tái duyệt những chỗ nào được xem là đã từ chối và phải khôi phục điều kiện được hưởng cho bất cứ khu xóm nào nếu tình trạng thay đổi cho thấy những chỗ đó nay sẽ có người tham gia.

(b) Trẻ em sẽ hội đủ điều kiện tham gia các chương trình được tài trợ bằng ngân khoản mở rộng thêm vườn trẻ khi chứng minh là trẻ cư ngụ trong một khu Số ZIP hoặc đơn vị địa lý tương đương hội đủ điều kiện hoặc gia đình trẻ hội đủ các điều kiện về lợi tức của bất cứ chương trình ECE phương tiện-thủ nghiệm hiện hữu nào nhận trẻ theo tiêu chuẩn lợi tức; nhưng miễn là ưu tiên ghi danh cao nhất phải được dành trước hết cho trẻ em có nhiều rủi ro như được định nghĩa trong đoạn văn (1) tiểu phần (g) của Đoạn 8160, sau đó tới trẻ em có nhiều rủi ro như được

định nghĩa trong đoạn văn (2) của tiểu phần đó, và sau đó tới trẻ em có nhiều rủi ro như được định nghĩa trong đoạn văn (3) của tiểu phần đó.

Điều 4. Hệ Thống Đánh Giá Phẩm Chất và Cải Tiến Học Tập Tuổi Thơ California

8167. Như được dùng trong điều này, từ ngữ “Hội Đồng Cố Vấn Học Tập Tuổi Thơ” (ELAC) có nghĩa là Hội Đồng Cố Vấn Học Tập Tuổi Thơ được thành lập theo Lệnh Hành Pháp S-23-09 hoặc bất cứ cơ quan nào kế nhiệm.

8168. (a) Sau khi cứu xét phúc trình và các đề nghị của Ủy Ban Cố Vấn Hệ Thống Cải Tiến Phẩm Chất Học Tập Tuổi Thơ California trong năm 2010, Tổng Giám Đốc, sau khi tham khảo với ELAC, phải phát triển và thực thi một Hệ Thống Đánh Giá Phẩm Chất và Cải Tiến Học Tập Tuổi Thơ (hệ thống QRIS) trẻ nhất là ngày 1 Tháng Giêng, 2014, gồm tất cả các yếu tố sau:

(1) Một thang điểm đánh giá phẩm chất tự nguyện dành cho tất cả các chương trình ECE, kể cả lớp vườn trẻ, phục vụ trẻ em từ sơ sinh đến năm tuổi, gồm cả hai tuổi đó, gồm trẻ trước tuổi đi học, trẻ sơ sinh, và trẻ chập chững. Thang điểm đánh giá phẩm chất sẽ dành ưu tiên cao nhất cho các đặc điểm của chương trình ECE nào chứng tỏ đóng góp hiệu quả nhất cho việc phát triển xã hội và cảm xúc lành mạnh và sẵn sàng thành công ở trường cho trẻ thơ.

(2) Một chương trình thẩm định và phát triển kỹ năng tự nguyện để giúp những nguồn cung cấp ECE tăng mức phẩm chất của các chương trình của họ theo hệ thống QRIS.

(3) Một phương pháp gia tăng mức bồi hoàn hơn mức của năm tài khóa 2011–12 bằng một khoản bổ túc được cung cấp cho các chương trình ECE và nguồn cung cấp nào cải tiến được mức đánh giá của họ hoặc phối kiểm là họ đã hội đủ các tiêu chuẩn đánh giá cao hơn theo hệ thống QRIS.

(4) Một phương tiện theo đó cha mẹ và người giữ trẻ nhận được chi tiết chính xác về phẩm chất và loại chương trình con họ ghi danh hoặc có thể ghi danh, kể cả ấn bản nhanh chóng các mức đánh giá phẩm chất của các chương trình và nguồn cung cấp theo hệ thống QRIS.

(b) Tổng Giám Đốc, sau khi tham khảo với ELAC, cũng phải ấn định các mức bồi hoàn tối thiểu về phẩm chất đủ để đài thọ phí tổn cung cấp các chương trình ECE ở mức các tiêu chuẩn phẩm chất áp dụng cho các chương trình đó theo đúng luật lệ chi phối các chương trình đó vào ngày 1 Tháng Mười Một, 2012 (“mức bồi hoàn tối thiểu về phẩm chất”). Nếu có bất cứ mức bồi hoàn nào hiện nay dưới mức bồi hoàn tối thiểu về phẩm chất, Tổng Giám Đốc có thể sử dụng bất cứ ngân khoản nào đang có theo tiểu đoạn văn (C) đoạn văn (1) tiểu phần (a) của Đoạn 8161, hoặc cho các chương trình cho trẻ dưới 18 tháng, các ngân khoản đang có theo đoạn văn (1) tiểu phần (a) của Đoạn 8163, để tăng mức bồi hoàn đó.

8169. (a) ELAC và Tổng Giám Đốc sẽ cộng tác với các hội đồng hoạch định địa phương, Hội Đồng First 5 California, và mỗi hội đồng First 5 quận để phát triển và giám sát QRIS, chương trình Head Start Tuổi Thơ California, và các chương trình mở rộng thêm vườn trẻ được thành lập theo Điều 2 (bắt đầu từ Đoạn 8164), Điều 3 (bắt đầu từ Đoạn 8165), và điều này. Những người và thực thể này phải làm việc với nhau để tận dụng các nguồn tài nguyên địa phương, tiểu bang, liên bang, và tư nhân, kể cả các nguồn tài nguyên đang có theo Đạo Luật Năm 1988 về Trẻ em và Gia Đình California (Phần 108 (bắt đầu từ Đoạn 130100) của Bộ Luật Sức Khỏe và An Toàn), là một phần của một nỗ lực toàn diện nhằm nâng cao hiệu năng, hiệu quả giáo dục và phát triển, và mức đáp ứng cộng đồng của hệ thống ECE.

(b) ELAC sẽ tổ chức mỗi năm ít nhất là một phiên họp công cộng hỗn hợp tại mỗi vùng của tiểu bang với các hội đồng hoạch định địa phương

của vùng và các hội đồng First 5 quận của vùng (còn được gọi là Các Hội Đồng Trẻ Em và Gia Đình California) để thu thập ý kiến đóng góp của công chúng và phúc trình về mức tiến bộ của các chương trình được thành lập theo đạo luật này.

(c) Các ngân khoản được cung cấp theo đoạn văn (4) tiểu phần (a) của Đoạn 8161 có thể được sử dụng để tài trợ cho các hoạt động cộng tác và triệu tập theo đòi hỏi của đoạn này.

8170. (a) Tổng Giám Đốc phải liệt kê các số tiền thu theo chương này riêng biệt với tất cả các số tiền khác đã thu hoặc chi tiêu và phải, trong vòng 90 ngày sau khi chấm dứt mỗi năm tài khóa, soạn một phúc trình hàng năm liệt kê các chương trình ECE đã nhận tài trợ cùng với mức đánh giá phẩm chất của họ đang có; các số tiền mỗi chương trình đã nhận; số trẻ em họ phục vụ; các loại dịch vụ trẻ em tiếp nhận; và kết quả cho trẻ đã đạt được nếu có. Tổng Giám Đốc phải công bố phúc trình này ngay sau khi soạn xong trên Web site Internet của Tổng Giám Đốc và cung cấp đường nối đến trang nhà của mình. Phúc trình này sẽ được gồm vào phúc trình được lập theo Đoạn 8236.1. Ủy Ban Giám Sát Tài Khố sẽ phối kiểm nội dung phúc trình này và gồm vào phúc trình giám định hàng năm theo đòi hỏi của tiểu phần (a) của Đoạn 14814.

(b) Tổng Giám Đốc cũng phải làm tất cả những việc sau:

(1) Theo dõi việc cấp học đồng để bảo đảm những nguồn cung cấp ECE hội đủ các tiêu chuẩn về phẩm chất.

(2) Bảo đảm phúc trình tài chánh đồng nhất và các cuộc giám định độc lập hàng năm cho tất cả các nguồn cung cấp ECE nhận tài trợ theo chương này.

(3) Nhận, điều tra, và hành động khi có khiếu nại về bất cứ khía cạnh nào của các chương trình được thành lập theo chương này.

8171. (a) Trễ nhất là ngày 1 Tháng Bảy, 2014, Tổng Giám Đốc phải bảo đảm là mỗi trẻ từ sơ sinh đến năm tuổi có tham gia vào một chương trình ECDE đều được áp dụng một mã số độc nhất được ghi và duy trì trong Bộ Lưu Dữ Kiện Các Dịch Vụ Giáo Dục Tuổi Thơ toàn tiểu bang.

(b) Bộ Lưu Dữ Kiện Các Dịch Vụ Giáo Dục Tuổi Thơ sẽ là một phần gắn liền với Hệ Thống Dữ Kiện Theo Dõi Thành Quả Học Sinh California (CALPADS), hoặc bất cứ hệ thống dữ kiện nào thay thế ở cấp học sinh mà có thể theo dõi con đường giáo dục của trẻ từ sơ sinh đến 18 tuổi, để bắt cứ quá trình giáo dục đầy đủ của trẻ nào, gồm cả việc tham gia ECE, sẽ được tự động xem xét qua mã số độc nhất của trẻ đó.

(c) Tối thiểu thì, Bộ Lưu Dữ Kiện Các Dịch Vụ Giáo Dục Tuổi Thơ phải có tất cả các chi tiết sau đây cho mỗi trẻ:

(1) Số ZIP nơi cư ngụ mỗi năm của mỗi trẻ.

(2) Trẻ tiếp nhận các dịch vụ ECE nào mỗi năm, chẳng hạn như trẻ có tham gia một chương trình trọn ngày hoặc bán nhật hay không.

(3) Môi trường cung cấp các dịch vụ ECE.

(4) Cơ quan cung cấp các dịch vụ ECE.

(5) Mức đánh giá QRIS và bất cứ mức đánh giá phẩm chất nào khác đang có cho nguồn cung cấp ECE đó.

(6) Kết quả thẩm định mức độ sẵn sàng vào lớp mẫu giáo của trẻ, nếu có, gồm cả, nhưng không phải chỉ giới hạn vào, ngôn ngữ chính ở nhà của trẻ, mức độ thông thạo, và trẻ có được khám dò tìm để can thiệp sớm hay không.

(d) CALPADS sẽ được bồi hoàn phí tổn thực sự khi thực thi đoạn này, đến tối đa là số tiền hàng năm được dành ra trong đoạn văn (3) tiểu phần (a) của Đoạn 8161.

8172. Tổng Giám Đốc sẽ đưa ra các điều lệ, kể cả điều lệ khẩn cấp, để thực thi chương này.

ĐOẠN 7. Đoạn 425 của Bộ Hình Luật được tu chính như sau:

425. (a) Mỗi viên chức có trách nhiệm nhận, cất giữ, hoặc phân phối tiền công quỹ, mà bắt cần hoặc không cất giữ và giao lại tiền theo cung cách luật định, là phạm một trọng tội.

(b) Mỗi viên chức có trách nhiệm cấp hoặc phân phối các ngân khoản theo các Đoạn 14803, 14804, 14805, 14806, và 14807 của Bộ Luật Giáo Dục mà cố ý không cấp hoặc phân phối các ngân khoản này cho mỗi cơ quan giáo dục địa phương hoặc mỗi trường địa phương trên căn bản mỗi học sinh như được nêu trong các đoạn đó là phạm một trọng tội, sẽ bị truy tố bởi Tổng Chương Lý hoặc, nếu ông ta hoặc bà ta không hành động kịp thời, biện lý địa hạt của bất cứ quận nào. Tổng Chương Lý hoặc, nếu Tổng Chương Lý không hành động, biện lý địa hạt của bất cứ quận nào sẽ nhanh chóng điều tra và có thể áp dụng hình phạt và ra lệnh giải quyết ngay cho bất cứ loại cấp hoặc phân phối ngân khoản nào trái với các Đoạn 14803, 14804, 14805, 14806, và 14807 của Bộ Luật Giáo Dục. Bất cứ người nào vi phạm tiểu phần này sẽ bị trừng phạt theo Đoạn 18 và sẽ không còn hội đủ điều kiện giữ bất cứ chức vụ nào trong tiểu bang này.

ĐOẠN 8. Đoạn 17041.1 được thêm vào Bộ Luật Thu Nhập và Thuế Vụ, như sau:

17041.1. (a) Cho mỗi năm chịu thuế bắt đầu vào hoặc sau ngày 1 Tháng Giêng, 2013, ngoài bất cứ khoản thuế nào khác được áp đặt theo mục này, một khoản thuế thêm theo đây được áp đặt trên số lợi tức chịu thuế của bất cứ người đóng thuế nào được tính thuế theo tiểu phần (a) của Đoạn 17041 để yểm trợ Tín Quỹ Giáo Dục California. Khoản thuế thêm này cho những năm chịu thuế bắt đầu vào hoặc sau ngày 1 Tháng Giêng, 2013 và trước ngày 1 Tháng Giêng, 2014 sẽ được tính dựa trên bảng thuế suất sau đây, và phạm vi mức thuế được điều chỉnh như được quy định trong tiểu phần (h) của Đoạn 17041 cho các thay đổi trong Chi Số Giá Tiêu Thụ California từ 2011 đến 2013:

Nếu lợi tức chịu thuế là:	Khoản thuế thêm hơn lợi tức chịu thuế là:
Không hơn \$7,316	0
Hơn \$7,316 nhưng không hơn \$17,346	0.4% số dư hơn \$7,316
Hơn \$17,346 nhưng không hơn \$27,377	\$40 cộng 0.7% số dư hơn \$17,346
Hơn \$27,377 nhưng không hơn \$38,004	\$110 cộng 1.1% số dư hơn \$27,377
Hơn \$38,004 nhưng không hơn \$48,029	\$227 cộng 1.4% số dư hơn \$38,004
Hơn \$48,029 nhưng không hơn \$100,000	\$368 cộng 1.6% số dư hơn \$48,029
Hơn \$100,000 nhưng không hơn \$250,000	\$1,199 cộng 1.8% số dư hơn \$100,000
Hơn \$250,000 nhưng không hơn \$500,000	\$3,899 cộng 1.9% số dư hơn \$250,000
Hơn \$500,000 nhưng không hơn \$1,000,000	\$8,649 cộng 2.0% số dư hơn \$500,000
Hơn \$1,000,000 nhưng không hơn \$2,500,000	\$18,649 cộng 2.1% số dư hơn \$1,000,000

Hơn \$2,500,000 \$50,149 cộng 2.2% số dư
hơn \$2,500,000

(b) Cho mỗi năm chịu thuế bắt đầu vào hoặc sau ngày 1 Tháng Giêng, 2013, ngoài bất cứ khoản thuế nào khác được áp đặt theo mục này, một khoản thuế thêm theo đây được áp đặt trên số lợi tức chịu thuế của bất cứ người đóng thuế nào được tính thuế theo tiểu phần (c) của Đoạn 17041 để yểm trợ Tín Quỹ Giáo Dục California. Khoản thuế thêm này cho những năm chịu thuế bắt đầu vào hoặc sau ngày 1 Tháng Giêng, 2013 và trước ngày 1 Tháng Giêng, 2014 sẽ được tính dựa trên bảng thuế suất sau đây, và phạm vi mức thuế được điều chỉnh như được quy định trong tiểu phần (h) của Đoạn 17041 cho các thay đổi trong Chỉ Số Giá Tiêu Thụ California từ 2011 đến 2013:

Nếu lợi tức chịu thuế là:	Khoản thuế thêm hơn lợi tức chịu thuế là:
Không hơn \$14,642	0%
Hơn \$14,642 nhưng không hơn \$34,692	0.4% số dư hơn \$14,642
Hơn \$34,692 nhưng không hơn \$44,721	\$80 cộng 0.7% số dư hơn \$34,692
Hơn \$44,721 nhưng không hơn \$55,348	\$150 cộng 1.1% số dư hơn \$44,721
Hơn \$55,348 nhưng không hơn \$65,376	\$267 cộng 1.4% số dư hơn \$55,348
Hơn \$65,376 nhưng không hơn \$136,118	\$408 cộng 1.6% số dư hơn \$65,376
Hơn \$136,118 nhưng không hơn \$340,294	\$1,540 cộng 1.8% số dư hơn \$136,118
Hơn \$340,294 nhưng không hơn \$680,589	\$5,215 cộng 1.9% số dư hơn \$340,294
Hơn \$680,589 nhưng không hơn \$1,361,178	\$11,680 cộng 2.0% số dư hơn \$680,589
Hơn \$1,361,178 nhưng không hơn \$3,402,944	\$25,292 cộng 2.1% số dư hơn \$1,361,178
Hơn \$3,402,944	\$68,169 cộng 2.2% số dư hơn \$3,402,944

(c) Cho các năm chịu thuế bắt đầu vào hoặc sau ngày 1 Tháng Giêng, 2014, khoản thuế thêm được áp đặt theo đoạn này sẽ được tính dựa trên bảng thuế suất nêu trong các tiểu phần (a) và (b), và phạm vi mức thuế có hiệu lực cho những năm chịu thuế bắt đầu vào hoặc sau ngày 1 Tháng Giêng, 2013 và trước ngày 1 Tháng Giêng, 2014, được điều chỉnh hàng năm như được quy định trong tiểu phần (h) của Đoạn 17041 cho thay đổi trong Chỉ Số Giá Tiêu Thụ California.

(d) Trừ trường hợp quy định trong các tiểu phần (e) và (f), khoản thuế thêm được áp đặt theo đoạn này sẽ được xem là một khoản thuế áp đặt theo Đoạn 17041 cho các mục đích của tất cả các điều khoản của bộ luật này, gồm cả Đoạn 17045 hoặc bất cứ điều khoản nào thay thế liên quan đến đơn khai thuế chung.

(e) Số ước tính về thu nhập, trừ đi những khoản bồi hoàn, rút từ khoản thuế thêm áp đặt theo đoạn này sẽ được ký thác hàng tháng vào Tín Quỹ Giáo Dục California, được thành lập theo Đoạn 14801 của Bộ Luật Giáo Dục, theo cung cách tương ứng với tiến trình nêu trong Đoạn 19602.5 của bộ luật này và được

Ban Thuế Vụ Đặc Quyền Kinh Doanh thành lập bằng điều lệ, dựa trên khoản thuế thêm được áp đặt theo đoạn này, trễ nhất là vào ngày 1 Tháng Mười Hai, 2012. Việc áp dụng, sửa đổi, hoặc hủy bỏ một điều lệ được phép theo đoạn này theo đây được miễn các điều khoản về ấn định điều luật của Đạo Luật Thủ Tục Hành Chánh (Chương 3.5 (bắt đầu từ Đoạn 11340) của Mục 1 Phần 3 Tiêu Đề 2 của Bộ Luật Chính Quyền).

(f) Mặc dù có Đoạn 13340 của Bộ Luật Chính Quyền, Tín Quỹ Giáo Dục California theo đây được phân bổ liên tục, bất luận năm tài khóa, chỉ để tài trợ cho Đạo Luật Con Em Chúng Ta, Tương Lai Chúng Ta: Đầu Tư Vào Các Trường Địa Phương và Giáo Dục Tuổi Thơ và Giảm Nợ Công Khó Phiếu.

(g) Khoản thuế thêm áp đặt theo đoạn này không áp dụng cho bất cứ năm chịu thuế nào bắt đầu vào hoặc sau ngày 1 Tháng Giêng, 2025, ngoại trừ trường hợp có thể được quy định khác trong một dự luật gia hạn Đạo Luật Con Em Chúng Ta, Tương Lai Chúng Ta: Đầu Tư Vào Các Trường Địa Phương và Giáo Dục Tuổi Thơ và Giảm Nợ Công Khó Phiếu và được cử tri chấp thuận trong một cuộc bầu cử toàn tiểu bang được tổ chức vào hoặc trước ngày Thứ Ba đầu tiên sau ngày Thứ Hai đầu tiên trong Tháng Mười Một 2024.

ĐOẠN 9. Đoạn 19602 của Bộ Luật thu Nhập và Thuế Vụ được tu chính như sau:

19602. Trừ các số tiền được thu hoặc tích lũy theo Các Đoạn 17935, 17941, 17948, 19532, và 19561, và số thu nhập được ký thác theo Đoạn 19602.5, và số thu nhập được thu theo Đoạn 17041.1, tất cả tiền và tiền đóng thuế cho Ban Thuế Vụ Đặc Quyền Kinh Doanh được áp đặt theo Mục 10 (bắt đầu từ Đoạn 17001), và các khoản tiền phạt liên quan, ngoài tiền thuế, và tiền lời được áp đặt theo mục này, sẽ được ký thác, sau khi thu tiền thuế, vào Ngân Khố Tiểu Bang và được tính vào Quỹ Thuế Lợi Tức Cá Nhân.

ĐOẠN 10. Tính Cách Tách Biệt.

Các điều khoản của đạo luật này đều có ý định có thể được tách rời. Nếu có bất cứ điều khoản nào của dự luật này hoặc cách áp dụng bất cứ điều khoản nào của dự luật này đối với bất cứ người hoặc hoàn cảnh nào bị phán quyết là vi hiến hoặc nếu không thì bất hợp lệ, thì kết luận đó sẽ không ảnh hưởng gì đến các điều khoản hoặc cách áp dụng còn lại của dự luật này đối với người hoặc hoàn cảnh khác.

ĐOẠN 11. Các Dự Luật Tiên Khởi Mâu Thuẫn Nhau.

(a) Trong trường hợp dự luật này và một dự luật hay nhiều dự luật khác tu chính thuế suất lợi tức cá nhân California đối với bất kỳ người đóng thuế hoặc nhóm người đóng thuế nào, hoặc tu chính thuế suất áp đặt trên các nhà bán lẻ đối với đặc quyền bán tài sản cá nhân hữu hình ở giá bán lẻ, hoặc tu chính thuế suất tiêu thụ áp đặt đối với việc cất giữ, sử dụng hoặc tiêu thụ cách khác tài sản cá nhân hữu hình trong tiểu bang này mua từ bất kỳ cửa hàng bán lẻ nào để cất giữ, sử dụng hoặc tiêu thụ cách khác trong tiểu bang này, sẽ xuất hiện trên cùng lá phiếu bầu toàn tiểu bang, thì các điều khoản tu chính thuế suất của dự luật hay nhiều dự luật khác đó và tất cả các điều khoản của dự luật đó mà được tài trợ bởi các điều khoản tu chính thuế suất của nó, sẽ được xem là mâu thuẫn với dự luật này. Trong trường hợp dự luật này nhận được nhận được số phiếu thuận nhiều hơn bất cứ dự luật nào khác như thế, các điều khoản tu chính thuế suất của dự luật khác đó, và tất cả các điều khoản của dự luật đó

mà được tài trợ bởi các điều khoản tu chính thuế suất của nó, sẽ trở nên vô giá trị và không có hiệu lực, và các điều khoản của dự luật này sẽ có giá trị để thay thế.

(b) Những mâu thuẫn giữa các điều khoản khác không lệ thuộc vào tiêu phần (a) sẽ được giải quyết theo tiêu phần (b) Đoạn 10 Điều II của Hiến Pháp California.

ĐOẠN 12. Tu Chính.

Không thể tu chính đạo luật này trừ phi với đa số phiếu bầu của người dân trong một cuộc tổng tuyển cử toàn tiểu bang

ĐOẠN 13. Ngày Hiệu Lực và Hết Hạn.

(a) Dự luật này sẽ có hiệu lực vào ngày sau khi được ban hành. Những ngày hoạt động của các điều khoản khác nhau trong dự luật này sẽ là những ngày quy định trong đạo luật này.

(b) Thuế áp đặt bởi các tiêu phần (a) và (b) trong Đoạn 17041.1 của Bộ Luật Thu Nhập và Thuế Vụ được thêm vào theo đạo luật này sẽ chấm dứt hoạt động và sẽ hết hạn vào ngày 31 Tháng Mười Hai, 2024, trừ khi cử tri, bằng đa số phiếu, phê chuẩn việc gia hạn đạo luật này tại một cuộc bầu cử toàn tiểu bang được tổ chức vào hoặc trước ngày Thứ Ba đầu tiên sau ngày Thứ Hai đầu tiên trong Tháng Mười Một, 2024.

DỰ LUẬT 39

Dự luật tiên khởi này được đưa ra trước người dân theo các điều khoản của Đoạn 8 Điều II của Hiến Pháp California.

Dự luật tiên khởi này tu chính, hủy bỏ và thêm các đoạn vào Bộ Luật Tài Nguyên Công Cộng và Bộ Luật Thu Nhập và Thuế Vụ; do đó, các điều khoản hiện hữu được đề nghị hủy bỏ sẽ được in theo kiểu chữ gạch ngang và các điều khoản mới được đề nghị thêm vào sẽ được in theo kiểu chữ nghiêng để cho thấy là mới.

DỰ LUẬT

ĐẠO LUẬT VIỆC LÀM TRONG NGÀNH
NĂNG LƯỢNG SẠCH CALIFORNIA

ĐOẠN 1. Người dân Tiểu Bang California theo đây kết luận và tuyên bố tất cả những điều sau đây:

(1) California hiện đang trải qua một cuộc suy thoái kinh tế trầm trọng đã khiến hơn một triệu cư dân California mất việc làm.

(2) Luật thuế hiện tại vừa không khuyến khích các công ty đa tiểu bang sắp đặt công ăn việc làm tại California, vừa tạo ra bất lợi cạnh tranh cho các công ty California đang tạo ra công ăn việc làm.

(3) Để giải quyết vấn đề này, hầu hết các tiểu bang khác đã thay đổi luật của họ để đánh thuế các công ty đa tiểu bang trên phần trăm của doanh thu trong tiểu bang đó, một cách thu thuế được gọi là “chỉ tính hệ số doanh thu”.

(4) Nếu California áp dụng cách thu thuế chỉ tính hệ số doanh thu này, Văn phòng Phân Tích Viên Lập Pháp độc lập ước tính rằng số thu nhập của tiểu bang sẽ tăng lên đến \$1.1 tỷ mỗi năm và tạo ra lợi ích thực sự là 40,000 việc làm tại California.

(5) Ngoài ra, bằng cách dành riêng một phần thu nhập tăng lên để tạo công ăn việc làm trong các lãnh vực hiệu quả năng lượng và năng lượng sạch, California có thể tạo ra thêm hàng chục ngàn công ăn việc làm ngay lập tức, giảm bớt nạn thất nghiệp, cải thiện nền kinh tế của chúng ta, và tiết kiệm tiền của người dân đóng thuế về năng lượng.

(6) Sẽ có thu nhập thêm cho các trường công lập phù hợp với luật hiện hành tại California.

ĐOẠN 2. Phần 16.3 (bắt đầu từ Đoạn 26200) được thêm vào Bộ Luật Tài Nguyên Công Cộng, như sau:

PHẦN 16.3. TẠO VIỆC LÀM TRONG NGÀNH
NĂNG LƯỢNG SẠCH

CHƯƠNG 1. CÁC ĐIỀU KHOẢN TỔNG QUÁT

26200. Phần này sẽ có tên và có thể được gọi là Đạo Luật Việc Làm Trong Ngành Năng Lượng Sạch California.

26201. Phần này có các mục tiêu sau đây:

(a) Tạo ra công ăn việc làm lương cao trong ngành hiệu quả năng lượng và năng lượng sạch tại California.

(b) Cho người dân California làm việc để sửa chữa và nâng cấp các trường học và các tòa nhà công cộng để cải thiện hiệu quả năng lượng của chúng và thực hiện những cải thiện khác về năng lượng sạch nhằm tạo ra công ăn việc làm và tiết kiệm năng lượng và tiền bạc.

(c) Thúc đẩy việc tạo ra công ăn việc làm mới trong lãnh vực tư nhân để cải thiện hiệu quả năng lượng của các tòa nhà thương mại và dân cư.

(d) Đạt được việc tạo ra số công ăn việc làm tối đa và lợi ích năng lượng với ngân quỹ có sẵn.

(e) Tăng cường, bổ sung, và tận dụng các chương trình hiệu quả năng lượng và năng lượng sạch hiện hữu để tạo thêm lợi ích kinh tế và năng lượng cho California phối hợp với Ủy Ban Năng Lượng California và Ủy Ban Tiềm Ích Công Cộng California.

(f) Cung cấp một bản kế toán công khai và đầy đủ về tất cả ngân khoản chi tiêu cũng như việc làm và lợi ích đạt được để có thể xem xét và đánh giá các chương trình và dự án được tài trợ theo phần này.

CHƯƠNG 2. QUỸ TẠO VIỆC LÀM TRONG NGÀNH NĂNG LƯỢNG SẠCH

26205. Quỹ Tạo Việc Làm Trong Ngành Năng Lượng Sạch theo đây được thành lập trong Ngân Khố Tiểu Bang. Trừ trường hợp quy định trong Đoạn 26208, số tiền năm trăm năm chục triệu đô la (\$550,000,000) phải được chuyển giao từ Quỹ Chung sang Quỹ Tạo Việc Làm trong các năm tài khóa 2013-14, 2014-15, 2015-16, 2016-17, và 2017-18. Các ngân khoản trong quỹ sẽ được dành để phân bổ cho mục đích tài trợ cho các dự án tạo công ăn việc làm tại California để cải thiện hiệu quả năng lượng và mở rộng sản xuất năng lượng sạch, bao gồm tất cả những điều sau đây:

(a) Trường học và cơ sở công cộng:

(1) Các trường công lập: Chính trang hiệu quả năng lượng và lắp đặt năng lượng sạch, cùng với những cải tiến và sửa chữa có liên quan để góp phần giảm chi phí điều hành và cải thiện tình trạng sức khỏe và an toàn, tại các trường công lập.

(2) Các trường đại học và cao đẳng: Chính trang hiệu quả năng lượng, lắp đặt năng lượng sạch, và những cải tiến khác về hệ thống năng lượng sạch để giảm chi phí và đạt được các lợi ích năng lượng và môi trường.

(3) Các tòa nhà và cơ sở công cộng khác: Hỗ trợ tài chánh và kỹ thuật bao gồm các quỹ cho vay xoay vòng, vay với lãi suất giảm, hoặc hỗ trợ tài chánh khác để chính trang hiệu quả năng lượng và lắp đặt năng lượng sạch với phí tổn vừa phải tại các cơ sở công cộng.

(b) Huấn luyện việc làm và phát triển lực lượng lao động:

Tài trợ cho Công Ty Bảo Tồn California, Công Ty Bảo Tồn Cộng Đồng Chính Thức, YouthBuild, và các chương trình phát triển lực lượng lao động khác hiện có để huấn luyện và tuyển dụng thanh thiếu niên có hoàn cảnh khó khăn, cựu quân nhân, và những người khác trong các dự án về hiệu quả năng lượng và năng lượng sạch.

(c) *Quan hệ đối tác công cộng-tư nhân:* Hỗ trợ các chính quyền địa phương trong việc thiết lập và thực hiện các chương trình Đánh Giá Năng Lượng Sạch Tại Bất Động Sản (Property Assessed Clean Energy) (PACE) hoặc hỗ trợ tài chính và kỹ thuật tương tự cho việc chinh trang với chi phí vừa phải gồm cả các điều kiện bồi hoàn. Khoản tài trợ phải được ưu tiên để tạo ra tối đa việc làm, tiết kiệm năng lượng, và công bằng về địa lý và kinh tế. Trong trường hợp khả thi, các khoản thu nhập bồi hoàn phải được sử dụng để tạo ra các quỹ cho vay xoay vòng hoặc các chương trình hỗ trợ tài chính tương tự đang hoạt động để tiếp tục lợi ích tạo ra công ăn việc làm.

26206. Các tiêu chí sau đây được áp dụng cho tất cả các khoản chi tiêu từ Quỹ Tạo Việc Làm:

(a) Việc chọn lựa và giám sát dự án phải được quản lý bởi các cơ quan chính quyền tiểu bang và địa phương hiện hữu có chuyên môn trong việc quản lý các dự án và chương trình năng lượng.

(b) Tất cả các dự án đều phải được lựa chọn dựa trên lợi ích tạo ra công ăn việc làm năng lượng trong tiểu bang đối với từng loại dự án.

(c) Tất cả các dự án đều phải hiệu quả về chi phí: toàn bộ lợi ích phải nhiều hơn chi phí dự án về lâu dài. Lựa chọn dự án có thể bao gồm việc xem xét các lợi ích phi năng lượng, chẳng hạn như sức khỏe và an toàn, ngoài các lợi ích năng lượng.

(d) Tất cả các dự án đều buộc phải có các hợp đồng để xác định các thông số kỹ thuật dự án, chi phí, và ước tính tiết kiệm năng lượng.

(e) Tất cả các dự án đều phải được kiểm toán.

(f) Chi phí điều hành chương trình không được vượt quá 4 phần trăm tổng số tài trợ.

(g) Chỉ phân bổ các khoản tài trợ cho những cơ quan có chuyên môn vững chắc trong việc quản lý các dự án và chương trình năng lượng.

(h) Tất cả các chương trình phải được phối hợp với Ủy Ban Năng Lượng California và Ủy Ban Tiềm Ích Công Cộng California để tránh trùng lặp và tận dụng tối đa các nỗ lực hiện hữu về hiệu quả năng lượng và năng lượng sạch.

(i) Các khoản chi tiêu hội đủ điều kiện bao gồm chi phí liên quan về hỗ trợ kỹ thuật, và về giảm bớt chi phí và trì hoãn của dự án, chẳng hạn như việc thiết lập và thực hiện những quy trình để làm giảm chi phí thiết kế, giấy phép hoặc tài trợ, hoặc các rào cản khác đối với việc hoàn thành dự án và tạo ra công ăn việc làm.

26208. Nếu Bộ Tài Chính và Phân Tích Viên Lập Pháp cùng xác định rằng ước tính thu nhập gia tăng hàng năm nhờ kết quả của việc tu chính, bổ sung, hoặc bãi bỏ các Đoạn 25128, 25128.5, 25128.7, và 25136 của Bộ Luật Thu Nhập và Thuế Vụ là dưới một tỷ một trăm triệu đô la (\$1,100,000,000), thì số tiền chuyển giao cho Quỹ Tạo Việc Làm sẽ bị giảm bớt một khoản tương đương với một nửa của ước tính thu nhập gia tăng hàng năm.

CHƯƠNG 3. TRÁCH NHIỆM GIẢI TRÌNH, KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP, CÔNG BỐ

26210. (a) Ủy Ban Giám Sát Của Người Dân theo đây được thành lập.

(b) Ủy ban sẽ bao gồm chín thành viên: ba thành viên sẽ do Thủ Quỹ bổ nhiệm, ba thành viên do Giám Đốc Quản Lý Tài Chính, và ba thành viên do Tổng Chương Lý. Một thành viên được bổ nhiệm vào mỗi chức vụ đó phải đáp ứng các tiêu chuẩn sau:

(1) Một kỹ sư, kiến trúc sư, hoặc chuyên gia khác với kiến thức và chuyên môn trong lãnh vực xây dựng hoặc thiết kế công trình.

(2) Một nhà kế toán, kinh tế gia, hoặc chuyên gia khác với kiến thức và chuyên môn trong lãnh vực đánh giá các vụ giao dịch tài chính và hiệu quả chi phí của chương trình.

(3) Một chuyên gia kỹ thuật trong lãnh vực hiệu quả năng lượng, năng lượng sạch, hoặc các hệ thống và chương trình năng lượng.

(c) Ủy Ban Tiềm Ích Công Cộng California và Ủy Ban Năng Lượng California mỗi cơ quan sẽ cử một thành viên mặc định để phục vụ trong ủy ban này.

(d) Ủy ban sẽ làm tất cả những việc sau đây:

(1) Hàng năm rà soát lại tất cả các chi phí từ Quỹ Tạo Việc Làm.

(2) Ủy nhiệm việc thực hiện và duyệt lại một cuộc kiểm toán độc lập hàng năm đối với Quỹ Tạo Việc Làm và đối với một số dự án chọn lọc đã hoàn tất để đánh giá hiệu quả của các chi phí trong việc đáp ứng những mục tiêu của phần này.

(3) Công bố một bản kết toán tất cả các chi phí hàng năm, đăng thông tin này trong một trang Web truy cập công cộng trên Internet.

(4) Đề trình một bản đánh giá chương trình này cho Lập Pháp để xác định bất kỳ thay đổi cần thiết nào nhằm đáp ứng các mục tiêu của phần này.

CHƯƠNG 4. ĐỊNH NGHĨA

26220. Các định nghĩa sau đây áp dụng cho phần này:

(a) “Năng lượng sạch” có nghĩa là một thiết bị hay công nghệ đáp ứng được định nghĩa của “năng lượng tái tạo” trong Đoạn 26003, hoặc có góp phần cải thiện việc quản lý hay hiệu quả năng lượng.

(b) “Ủy Ban” có nghĩa là Ủy Ban Giám Sát Của Người Dân được thành lập trong Đoạn 26210.

(c) “Quỹ Tạo Việc Làm” có nghĩa là Quỹ Tạo Việc Làm Trong Ngành Năng Lượng Sạch được thành lập trong Đoạn 26205.

(d) “Chi phí điều hành chương trình” bao gồm cung cấp nhân viên cho cơ quan tiểu bang để phát triển và quản lý các chương trình tài trợ theo phần này, nhưng không bao gồm việc hỗ trợ kỹ thuật, đánh giá, đo lường, và chứng nhận, hoặc các chi phí liên quan đến việc gia tăng hiệu quả hoặc hiệu năng của dự án, và các chi phí liên quan đến việc thực thi tại địa phương.

ĐOẠN 3. Đoạn 23101 của Bộ Luật Thu Nhập và Thuế Vụ được tu chính như sau:

23101. (a) “Kinh doanh” có nghĩa là tích cực tham gia vào bất cứ vụ giao dịch nào cho mục đích tài chính hoặc kiếm tiền hoặc lợi nhuận.

(b) Đối với các năm tính thuế bắt đầu vào hoặc sau ngày 1 Tháng Giêng, 2011, một người đóng thuế được xem là đang

kinh doanh trong tiểu bang này cho một năm tính thuế nếu đã đáp ứng bất cứ điều kiện nào sau đây:

(1) Người đóng thuế tổ chức hoặc đặt trụ sở thương mại tại tiểu bang này.

(2) Doanh thu, theo định nghĩa trong tiểu phần (e) hoặc (f) của Đoạn 25120 như áp dụng cho năm tính thuế, của người đóng thuế trong tiểu bang này vượt quá con số ít hơn giữa năm trăm ngàn đô la (\$500,000) hoặc 25 phần trăm tổng doanh thu của người đóng thuế đó. Cho các mục đích của đoạn văn này, doanh thu của người đóng thuế bao gồm doanh thu đạt được bởi một đại lý hoặc nhà thầu độc lập của người đóng thuế đó. Cho các mục đích của đoạn văn này, doanh thu trong tiểu bang này sẽ được xác định bằng cách sử dụng quy tắc tính doanh thu theo Đoạn các Đoạn 25135 và tiểu phần (b) của Đoạn 25136, và quy định theo sau đó, như đã được sửa đổi bằng quy định theo Đoạn 25137.

(3) Bất động sản và tài sản cá nhân hữu hình của người đóng thuế tại tiểu bang này vượt quá con số ít hơn giữa năm chục ngàn đô la (\$50,000) hoặc 25 phần trăm của tổng số bất động sản và tài sản cá nhân hữu hình của người đóng thuế đó. Giá trị bất động sản và tài sản cá nhân hữu hình và việc xác định xem tài sản đó có ở trong tiểu bang này hay không sẽ được xác định bằng cách sử dụng quy tắc nằm trong các Đoạn từ 25129 đến 25131, gồm cả hai đoạn này, và quy định theo sau đó, như đã được sửa đổi bằng quy định theo Đoạn 25137.

(4) Số tiền người đóng thuế trả lương nhân viên trong tiểu bang này, theo định nghĩa trong tiểu phần (c) của Đoạn 25120, vượt quá con số ít hơn giữa năm chục ngàn đô la (\$50,000) hoặc 25 phần trăm của tổng số tiền lương người đóng thuế đã trả. Tiền lương nhân viên trong tiểu bang này sẽ được xác định bằng cách sử dụng quy tắc tính số lương nằm trong Đoạn 25133 và quy định theo sau đó, như đã được sửa đổi bằng quy định theo Đoạn 25137.

(c) (1) Ban Thuế Đặc Quyền Kinh Doanh hàng năm phải hiệu đính các số liệu trong các đoạn văn (2), (3), và (4) của tiểu phần (b) cho phù hợp với tiểu phần (h) của Đoạn 17041.

(2) Cho các mục đích của việc điều chỉnh theo yêu cầu của đoạn văn (1), phải áp dụng tiểu phần (h) của Đoạn 17041 bằng cách dùng “2012” thay vì “1988”.

(d) Doanh thu, tài sản, và số lương của người đóng thuế bao gồm cả phần hùn hoặc tỷ lệ tương xứng của các thực thể bắt thu nhập thuộc về người đóng thuế đó. Cho các mục đích của tiểu phần này, “thực thể bắt thu nhập” có nghĩa là một công ty đối tác hoặc một công ty “S”.

ĐOẠN 4. Đoạn 25128 của Bộ Luật Thu Nhập và Thuế Vụ được tu chính như sau:

25128. (a) Mặc dù có Đoạn 38006, *đối với các năm tính thuế bắt đầu trước ngày 1 Tháng Giêng, 2013*, toàn bộ thu nhập doanh nghiệp sẽ được phân bổ cho tiểu bang này bằng cách nhân thu nhập doanh nghiệp với một phân số, mà tử số của nó là hệ số tài sản cộng với hệ số số lương cộng với hai lần hệ số doanh thu, và mẫu số của nó là bốn, trừ khi được quy định khác đi trong tiểu phần (b) hoặc (c).

(b) Nếu một hãng buôn hoặc thương nghiệp phân chia nhận được hơn 50 phần trăm “tổng doanh thu” của họ từ việc tiến hành một hoặc nhiều hoạt động kinh doanh hội đủ điều kiện, thì toàn bộ thu nhập doanh nghiệp của hãng buôn hoặc thương

ngiệp phân chia đó sẽ được phân bổ cho tiểu bang này bằng cách nhân thu nhập doanh nghiệp với một phân số, mà tử số của nó là hệ số tài sản cộng với hệ số số lương cộng với hệ số doanh thu, và mẫu số của nó là ba.

(c) Cho các mục đích của đoạn này, một “hoạt động kinh doanh hội đủ điều kiện” có nghĩa như sau:

(1) Một hoạt động kinh doanh nông nghiệp.

(2) Một hoạt động kinh doanh khai khoáng.

(3) Một hoạt động tiết kiệm và cho vay.

(4) Một hoạt động ngân hàng hoặc kinh doanh tài chính.

(d) Cho các mục đích của đoạn này:

(1) “Tổng doanh thu” có nghĩa là tổng số thu vào như được mô tả trong tiểu phần (e) hoặc (f) của Đoạn 25120 (khác với tổng số thu vào từ các vụ giao dịch bán hàng hay loại khác trong một hãng buôn hoặc thương nghiệp phân chia giữa các thành viên của một nhóm công ty mà các hệ số thu nhập và phân bổ của họ theo quy định phải được bao gồm trong một báo cáo kết hợp theo Đoạn 25101, giới hạn, nếu thích ứng, bởi Đoạn 25110), bất kể số thu vào này được loại trừ khỏi hệ số doanh thu khi áp dụng Đoạn 25137.

(2) “Hoạt động kinh doanh nông nghiệp” có nghĩa là các hoạt động liên quan đến bất cứ loại gia súc, sữa, gia cầm, trái cây, động vật cho lông, hoặc xe tải nông trại, đồn điền, trang trại, vườn ươm, hoặc đồng cỏ chăn nuôi nào. “Hoạt động kinh doanh nông nghiệp” cũng bao gồm các hoạt động liên quan đến canh tác đất đai hoặc chăn nuôi hay thu hoạch bất kỳ mặt hàng nông nghiệp hay vườn tược nào, bao gồm, nhưng không giới hạn vào, việc chăn nuôi, cắt lông, cho ăn, chăm sóc, huấn luyện, hoặc quản lý động vật trong một nông trại cũng như việc xử lý, sấy, đóng gói, phân loại, hoặc lưu trữ trong một nông trại bất kỳ mặt hàng nông nghiệp hay vườn tược nào trong trạng thái chưa chế biến của nó, nhưng chỉ khi nào chủ nông trại, người thuê, hoặc nhà điều hành nông trại thường xuyên sản xuất hơn một nửa số mặt hàng hóa chăm bón đó.

(3) “Hoạt động kinh doanh khai khoáng” có nghĩa là các hoạt động liên quan đến việc sản xuất, tinh lọc, hoặc chế biến dầu, khí đốt tự nhiên, hoặc quặng khoáng sản.

(4) “Hoạt động tiết kiệm và cho vay” có nghĩa là bất kỳ hoạt động nào được thực hiện qua các hiệp hội tiết kiệm và cho vay hoặc ngân hàng tiết kiệm đã lập hiến chương theo luật liên bang hoặc tiểu bang.

(5) “Hoạt động ngân hàng hoặc kinh doanh tài chính” có nghĩa là các hoạt động có liên quan đến những vụ giao dịch bằng tiền bạc hoặc tiền vốn trong cuộc cạnh tranh đáng kể với việc kinh doanh của các ngân hàng quốc gia.

(6) “Hãng buôn hoặc thương nghiệp phân chia” có nghĩa là một hãng buôn hoặc thương nghiệp riêng biệt mà thu nhập doanh nghiệp của họ phải được phân bổ theo các Đoạn 25101 và 25120, giới hạn, nếu thích ứng, bởi Đoạn 25110, sử dụng cùng một mẫu số cho mỗi hệ số thích ứng về số lương, tài sản, và doanh thu.

(7) Đoạn văn (4) của tiểu phần (c) sẽ chỉ áp dụng nếu Ban Thuế Đặc Quyền Kinh Doanh thông qua Công Thức Đề Nghị Tính Thuế Đa Tiểu Bang để Phân Bỏ Đồng Nhất Thu Nhập Ròng từ các Viện Tài Chính, hoặc công thức tương đương đáng kể, và sẽ trở nên có hiệu lực vào cùng ngày có hiệu lực như là công thức được thông qua.

(8) Trong bất cứ trường hợp nào khi các hệ số thu nhập và phân bổ của từ hai hiệp hội hay công ty tiết kiệm trở lên theo quy định phải được bao gồm trong một bản báo cáo kết hợp theo Đoạn 25101, giới hạn, nếu thích ứng, bởi Đoạn 25110, thì cả hai điều sau đây sẽ áp dụng:

(A) Việc áp dụng phép thử hơn 50 phần trăm của tiểu phần (b) sẽ được thực hiện đối với “tổng doanh thu” của toàn bộ nhóm hăng buôn hoặc thương nghiệp phân chia.

(B) Toàn bộ thu nhập doanh nghiệp của nhóm sẽ được phân bổ theo tinh thần của một trong hai tiểu phần (a) hoặc (b), hoặc tiểu phần (b) của Đoạn 25128.5, Đoạn 25128.5 hoặc 25128.7, khi thích ứng.

ĐOẠN 5. Đoạn 25128.5 của Bộ Luật Thu Nhập và Thuế Vụ được tu chính như sau:

25128.5. (a) Mặc dù có Đoạn 38006, đối với các năm tính thuế bắt đầu vào hoặc sau ngày 1 Tháng Giêng, 2011, và trước ngày 1 Tháng Giêng, 2013, bất cứ hăng buôn hoặc thương nghiệp phân chia nào, ngoại trừ một hăng buôn hoặc thương nghiệp phân chia được mô tả trong tiểu phần (b) của Đoạn 25128, có thể chọn năm khai thuế bất khả thu hồi cho lần khai thuế kịp thời đầu tiên, theo cách thức và mẫu mà Ban Thuế Đặc Quyền Kinh Doanh đưa ra để phân bổ thu nhập của họ theo đoạn này, và không theo Đoạn 25128.

(b) Mặc dù có Đoạn 38006, đối với các năm tính thuế bắt đầu vào hoặc sau ngày 1 Tháng Giêng, 2011, và trước ngày 1 Tháng Giêng, 2013, toàn bộ thu nhập doanh nghiệp của một hăng buôn hoặc thương nghiệp phân chia chọn năm khai thuế như mô tả trong tiểu phần (a) sẽ được phân bổ cho tiểu bang này bằng cách nhân thu nhập doanh nghiệp với hệ số doanh thu.

(c) Ban Thuế Đặc Quyền Kinh Doanh có thẩm quyền ban hành các quy định cần thiết hoặc thích hợp liên quan đến việc chọn năm khai thuế theo đoạn này, bao gồm các quy định phù hợp với những quy tắc được đưa ra để chọn năm khai thuế theo Đoạn 25113.

(d) *Đoạn này sẽ không áp dụng đối với các năm tính thuế bắt đầu vào hoặc sau ngày 1 Tháng Giêng, 2013, và kể từ ngày 1 Tháng Mười Hai, 2013, bị bãi bỏ.*

ĐOẠN 6. Đoạn 25128.7 được thêm vào Bộ Luật Thu Nhập và Thuế Vụ, như sau:

25128.7. *Mặc dù có Đoạn 38006, đối với các năm tính thuế bắt đầu vào hoặc sau ngày 1 Tháng Giêng, 2013, toàn bộ thu nhập doanh nghiệp của một hăng buôn hoặc thương nghiệp phân chia, ngoại trừ một hăng buôn hoặc thương nghiệp phân chia được mô tả trong tiểu phần (b) của Đoạn 25128, sẽ được phân bổ cho tiểu bang này bằng cách nhân thu nhập doanh nghiệp với hệ số doanh thu.*

ĐOẠN 7. Đoạn 25136 của Bộ Luật Thu Nhập và Thuế Vụ được tu chính như sau:

25136. (a) Đối với các năm tính thuế bắt đầu trước ngày 1 Tháng Giêng, 2011, và đối với các năm tính thuế bắt đầu vào hoặc sau ngày 1 Tháng Giêng, 2011, và trước ngày 1 Tháng Giêng, 2013, mà Đoạn 25128.5 có hiệu lực và chưa chọn năm khai thuế theo tiểu phần (a) của Đoạn 25128.5, thì doanh thu, ngoại trừ doanh thu từ tài sản cá nhân hữu hình, được tính vào tiểu bang này nếu:

(1) Hoạt động tạo ra thu nhập được tiến hành trong tiểu bang này; hoặc

(2) Hoạt động tạo ra thu nhập được tiến hành cả trong và ngoài tiểu bang này và một phần lớn hơn của hoạt động tạo ra thu nhập được tiến hành trong tiểu bang này so với bất cứ tiểu bang nào khác, dựa trên hiệu quả chi phí.

(3) Tiểu phần này sẽ áp dụng, và tiểu phần (b) sẽ không áp dụng, cho bất cứ năm tính thuế nào bắt đầu vào hoặc sau ngày 1 Tháng Giêng, 2011, và trước ngày 1 Tháng Giêng, 2013, khi mà Đoạn 25128.5 không có hiệu lực đối với bất cứ người đóng thuế nào phải chịu thuế áp đặt theo mục này.

(b) Đối với các năm tính thuế bắt đầu vào hoặc sau ngày 1 Tháng Giêng, 2011, và trước ngày 1 Tháng Giêng, 2013:

(1) Doanh thu từ các dịch vụ được tính trong tiểu bang này miễn là người mua dịch vụ nhận được lợi ích của dịch vụ đó trong tiểu bang này.

(2) Doanh thu từ tài sản vô hình được tính trong tiểu bang này miễn là tài sản đó được sử dụng trong tiểu bang này. Trong trường hợp chứng khoán có thể bán trên thị trường, doanh thu được tính trong tiểu bang này nếu khách hàng ở trong tiểu bang này.

(3) Doanh thu từ việc bán, cho thuê dài hạn, cho mượn, hoặc cấp phép sử dụng bất động sản được tính trong tiểu bang này nếu bất động sản đó nằm trong tiểu bang này.

(4) Doanh thu từ việc cho mượn, cho thuê dài hạn, hoặc cấp phép sử dụng tài sản cá nhân hữu hình được tính trong tiểu bang này nếu tài sản đó nằm trong tiểu bang này.

(5) (A) Nếu Đoạn 25128.5 có hiệu lực, thì tiểu phần này sẽ áp dụng thay tiểu phần (a) cho bất cứ năm tính thuế nào mà việc chọn năm khai thuế đã được thực hiện theo tiểu phần (a) của Đoạn 25128.5.

(B) Nếu Đoạn 25128.5 không có hiệu lực, thì tiểu phần này sẽ không áp dụng và tiểu phần (a) sẽ áp dụng đối với bất cứ người đóng thuế nào phải chịu thuế áp đặt theo mục này.

(C) Mặc dù có các tiểu đoạn văn (A) hoặc (B), tiểu phần này sẽ áp dụng cho các mục đích của đoạn văn (2) tiểu phần (b) của Đoạn 23101.

(c) Ban Thuế Đặc Quyền Kinh Doanh có thể đưa ra quy định cần thiết hoặc thích hợp để thực hiện các mục đích của tiểu phần (b).

(d) *Đoạn này sẽ không áp dụng đối với các năm tính thuế bắt đầu vào hoặc sau ngày 1 Tháng Giêng, 2013, và kể từ ngày 1 Tháng Mười Hai, 2013, bị bãi bỏ.*

ĐOẠN 8. Đoạn 25136 được thêm vào Bộ Luật Thu Nhập và Thuế Vụ, như sau:

25136. (a) *Mặc dù có Đoạn 38006, đối với các năm tính thuế bắt đầu vào hoặc sau ngày 1 Tháng Giêng, 2013, doanh thu, ngoại trừ doanh thu từ tài sản cá nhân hữu hình, được tính trong tiểu bang này nếu:*

(1) *Doanh thu từ các dịch vụ được tính trong tiểu bang này miễn là người mua dịch vụ nhận được lợi ích của các dịch vụ đó trong tiểu bang này.*

(2) *Doanh thu từ tài sản vô hình được tính trong tiểu bang này miễn là tài sản đó được sử dụng trong tiểu bang này. Trong trường hợp chứng khoán có thể bán trên thị trường, doanh thu được tính trong tiểu bang này nếu khách hàng ở trong tiểu bang này.*

(3) *Doanh thu từ việc bán, cho thuê dài hạn, cho mượn, hoặc cấp phép sử dụng bất động sản được tính trong tiểu bang này*

nếu bất động sản đó nằm trong tiểu bang này.

(4) Doanh thu từ việc cho mượn, cho thuê dài hạn, hoặc cấp phép sử dụng tài sản cá nhân hữu hình được tính trong tiểu bang này nếu tài sản đó nằm trong tiểu bang này.

(b) Ban Thuế Đặc Quyền Kinh Doanh có thể đưa ra quy định cần thiết hoặc thích hợp để thực hiện các mục đích của đoạn này.

ĐOẠN 9. Đoạn 25136.1 được thêm vào Bộ Luật Thu Nhập và Thuế Vụ, như sau:

25136.1. (a) Đối với các năm tính thuế bắt đầu vào hoặc sau ngày 1 Tháng Giêng, 2013, một người đóng thuế hội đủ điều kiện mà phân chia thu nhập doanh nghiệp của mình theo Đoạn 25128.7 phải áp dụng các điều khoản sau đây:

(1) Mặc dù có Đoạn 25137, doanh thu hội đủ điều kiện được tính vào tiểu bang này phải bằng 50 phần trăm số doanh thu hội đủ điều kiện mà lẽ ra sẽ được tính vào tiểu bang này theo Đoạn 25136 nhưng chỉ cho việc áp dụng đoạn này. 50 phần trăm còn lại sẽ không được tính vào tiểu bang này.

(2) Toàn bộ doanh thu khác phải được tính theo Đoạn 25136.

(b) Cho các mục đích của đoạn này:

(1) “Người đóng thuế hội đủ điều kiện” có nghĩa là một thành viên của một nhóm khai thuế kết hợp mà cũng là một nhóm hội đủ điều kiện, theo định nghĩa trong đoạn văn (10) tiểu phần (b) Đoạn 25106.5 Tiêu Đề 18 của Bộ Luật Điều Lệ California có hiệu lực vào ngày đạo luật có thêm đoạn này có hiệu lực.

(2) “Nhóm hội đủ điều kiện” có nghĩa là một nhóm khai thuế kết hợp, theo định nghĩa trong đoạn văn (3) tiểu phần (b) Đoạn 25106.5 Tiêu Đề 18 của Bộ Luật Điều Lệ California, có hiệu lực vào ngày đạo luật có thêm đoạn này có hiệu lực, mà thỏa mãn các điều kiện sau đây:

(A) Đã đáp ứng điều kiện đầu tư tối thiểu cho năm tính thuế.

(B) Đối với năm tính thuế của nhóm khai thuế kết hợp bắt đầu trong năm 2006, nhóm khai thuế kết hợp thu được hơn 50 phần trăm tổng doanh thu trong mạng lưới của họ tại Hoa Kỳ từ hoạt động kinh doanh một hoặc nhiều hệ thống cáp.

(C) Cho các mục đích đáp ứng những điều kiện của tiểu đoạn văn (B), các quy tắc sau đây sẽ được áp dụng:

(i) Nếu một thành viên của nhóm khai thuế kết hợp cho năm tính thuế này không phải là một thành viên của cùng nhóm khai thuế kết hợp cho năm tính thuế bắt đầu trong năm 2006, thì tổng doanh thu của thành viên không nằm trong nhóm đó phải được bao gồm trong việc xác định tổng doanh thu của nhóm khai thuế kết hợp cho năm tính thuế của họ bắt đầu trong năm 2006 giống như là thành viên không nằm trong nhóm đó đã là một thành viên của nhóm khai thuế kết hợp đó cho năm tính thuế bắt đầu trong năm 2006.

(ii) Tổng doanh thu phải bao gồm tổng doanh thu của một quan hệ đối tác hội đủ điều kiện, nhưng chỉ trong phạm vi quyền lợi của thành viên đó trong quan hệ đối tác.

(3) “Hệ thống cáp” và “mạng lưới” sẽ có cùng ý nghĩa như được định nghĩa trong Đoạn 5830 của Bộ Luật Tiễn Ich Công Cộng, có hiệu lực vào ngày đạo luật có thêm đoạn này có hiệu lực. “Dịch vụ mạng lưới” có nghĩa là các dịch vụ video, cáp, tiếng nói, hoặc dữ liệu.

(4) “Tổng doanh thu” có nghĩa là tổng thu nhập theo định nghĩa trong đoạn văn (2) tiểu phần (f) của Đoạn 25120 (ngoại

trừ tổng thu nhập từ các vụ mua bán hoặc giao dịch khác giữa các thành viên hoặc trong nhóm khai thuế kết hợp với nhau, giới hạn, nếu thích ứng, bởi Đoạn 25110).

(5) “Điều kiện đầu tư tối thiểu” có nghĩa là chi phí hội đủ điều kiện không dưới hai trăm năm chục triệu đô la (\$250,000,000) bởi một nhóm khai thuế kết hợp trong năm dương lịch gồm cả khởi điểm của năm tính thuế.

(6) “Chi phí hội đủ điều kiện” có nghĩa là bất kỳ chi phí kết hợp nào có thể tính vào tiểu bang này đối với tài sản hữu hình, số lương, dịch vụ, phí đặc quyền kinh doanh, hay bất kỳ vụ phân phối tài sản vô hình nào hoặc các quyền khác, thanh toán hoặc phát sinh bởi hoặc thay mặt cho một thành viên của một nhóm khai thuế kết hợp.

(A) Một chi phí ngoài tài sản hữu hình phải được tính vào tiểu bang này nếu thành viên của nhóm khai thuế kết hợp nhận được lợi ích từ việc mua hàng hoặc chi tiêu trong tiểu bang này.

(B) Một vụ mua hoặc chi phí cho tài sản hữu hình phải được tính vào tiểu bang này nếu tài sản đó được đưa vào phục vụ trong tiểu bang này.

(C) Chi phí hội đủ điều kiện phải bao gồm chi phí của một nhóm khai thuế kết hợp đối với tài sản hoặc dịch vụ được mua, sử dụng, hoặc cung cấp bởi các nhà thầu độc lập trong tiểu bang này.

(D) Chi phí hội đủ điều kiện cũng phải bao gồm chi phí của một quan hệ đối tác hội đủ điều kiện, nhưng chỉ trong phạm vi quyền lợi của thành viên trong quan hệ đối tác đó.

(7) “Quan hệ đối tác hội đủ điều kiện” có nghĩa là một quan hệ đối tác mà thu nhập từ quan hệ đối tác và các hệ số phân bổ được bao gồm trong thu nhập và các hệ số phân bổ của một thành viên trong nhóm khai thuế kết hợp, nhưng chỉ trong phạm vi quyền lợi của thành viên trong quan hệ đối tác đó.

(8) “Doanh thu hội đủ điều kiện” có nghĩa là tổng doanh thu từ việc cung cấp bất kỳ dịch vụ mạng lưới nào, ngoại trừ tổng doanh thu từ việc bán hoặc cho thuê các thiết bị đặt tại cơ sở khách hàng. “Doanh thu hội đủ điều kiện” phải bao gồm doanh thu hội đủ điều kiện từ một quan hệ đối tác hội đủ điều kiện, nhưng chỉ trong phạm vi quyền lợi của thành viên trong quan hệ đối tác đó.

(c) Quy tắc trong đoạn này liên quan đến doanh thu hội đủ điều kiện từ một quan hệ đối tác hội đủ điều kiện nhằm để phù hợp với quy tắc áp dụng cho những quan hệ đối tác theo đoạn văn (3) tiểu phần (f) Đoạn 25137-1 Tiêu Đề 18 của Bộ Luật Điều Lệ California.

NỘI DUNG CÁC DỰ LUẬT

DỰ LUẬT 40

Bản Đồ Thượng Viện Toàn Tiểu Bang do Ủy Ban Công Dân Tái Phân Chia Địa Hạt chứng nhận vào Ngày 15 Tháng Tám, 2011, được đệ trình ra trước người dân để trưng cầu dân ý theo tiêu phần (i) Đoạn 2 Điều XXI của Hiến Pháp California.

DỰ LUẬT

NỘP BẢN

cho văn phòng Tổng Thư Ký Tiểu Bang
của Tiểu Bang California

15 THÁNG TÁM, 2011

FILED

in the office of the Secretary of State
of the State of California

AUG 15 2011

Quyết Nghị
Ủy Ban Công Dân Tái Phân Chia Địa Hạt California
Chứng Nhận Bản Đồ Thượng Viện Toàn Tiểu Bang

15 Tháng Tám, 2011

Xét rằng, vào Ngày 29 Tháng Bảy, 2011, Ủy Ban Công Dân Tái Phân Chia Địa Hạt California (Ủy Ban) đã bỏ phiếu phê chuẩn việc công bố và đề công chúng nhận xét về Bản Đồ Thượng Viện Toàn Tiểu Bang (Bản Đồ Thượng Viện) được gọi là Bản Đồ Thượng Viện sau cùng sơ khởi; và,

Xét rằng, vào Ngày 15 Tháng Tám, 2011, theo Điều XXI, Đoạn 2(c)(5) Hiến Pháp California, Ủy Ban đã bỏ phiếu áp dụng Bản Đồ Thượng Viện làm bản sau cùng, có tên hồ sơ là `crc_20110815_senate_certified_statewide.zip` và hash algorithm an ninh (SHA-1) số `14cd4e126ddc5bdce946f67376574918f3082d6b`.

Do đó, nay có quyết định rằng, theo Điều XXI, Đoạn 2 (g) của Hiến Pháp California, Bản Đồ Thượng Viện, có tên SHA-1 như ở trên theo đây được Ủy Ban chứng nhận và sẽ giao cho Tổng Thư Ký Tiểu Bang California; và,

Quyết định thêm, rằng các ủy viên của Ủy Ban đã ký tên vào Quyết Nghị này.


Gabino Aguirre, Commissioner (D)


Angelo Ancheta, Commissioner (D)

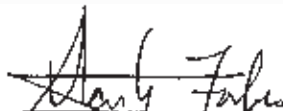

Vincent Barabba, Commissioner (R)


Maria Blanco, Commissioner (D)


Cynthia Dai, Commissioner (D)


Michelle DiGuilio, Commissioner (DTS)


Jodie Filkins Webber, Commissioner (R)


Stanley Forbes, Commissioner (DTS)


Connie Galambos Malloy, Commissioner (DTS)

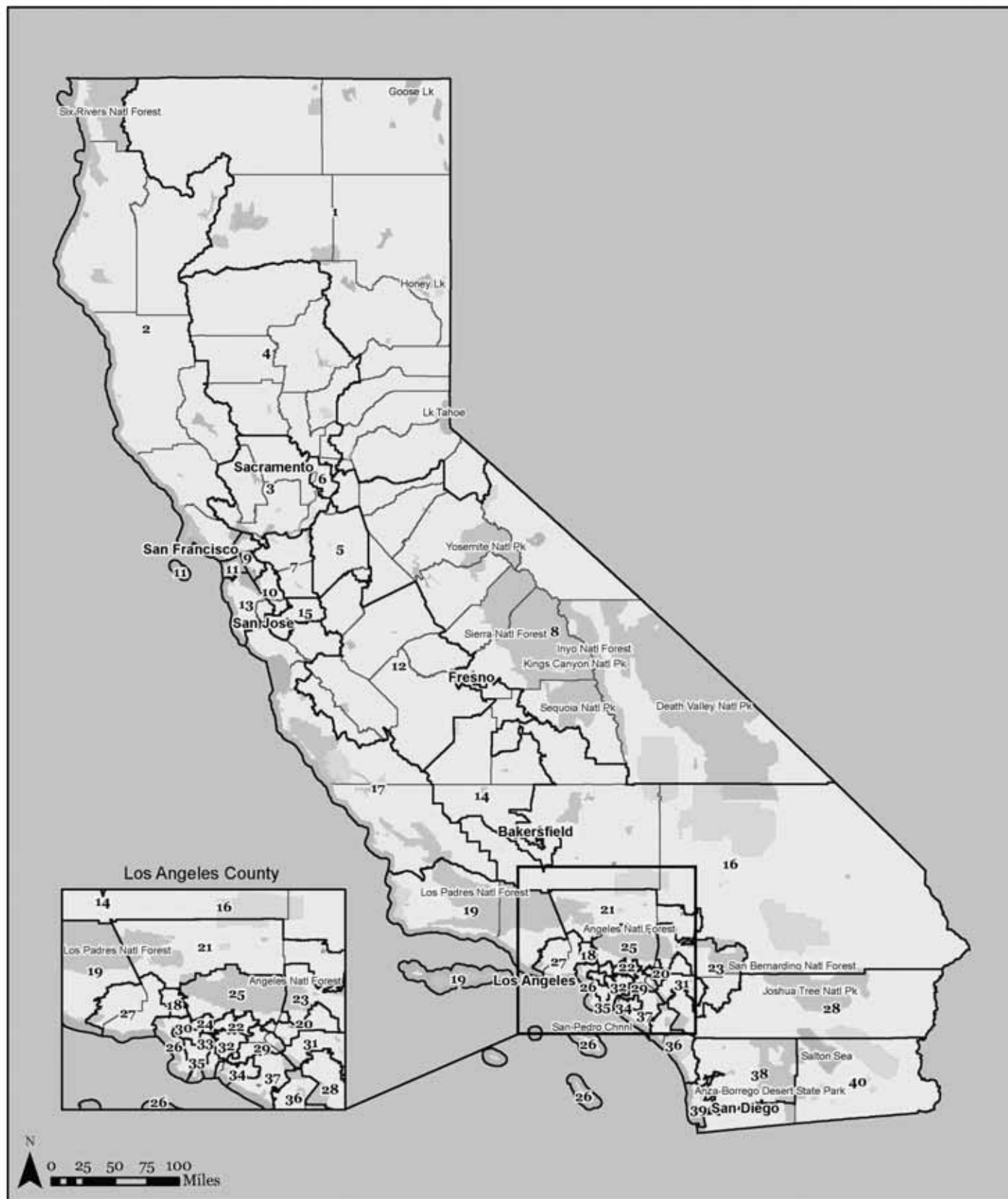

Gilbert "Gil" Ontai, Commissioner (R)


M. Andre Parvenu, Commissioner (DTS)


Jeanne Raya, Commissioner (D)


Michael Ward, Commissioner (R)


Peter Yao, Commissioner (R)



Các Địa Hạt Thượng Viện Tiểu Bang California



Địa Hạt Thượng Viện Tiểu Bang California 1



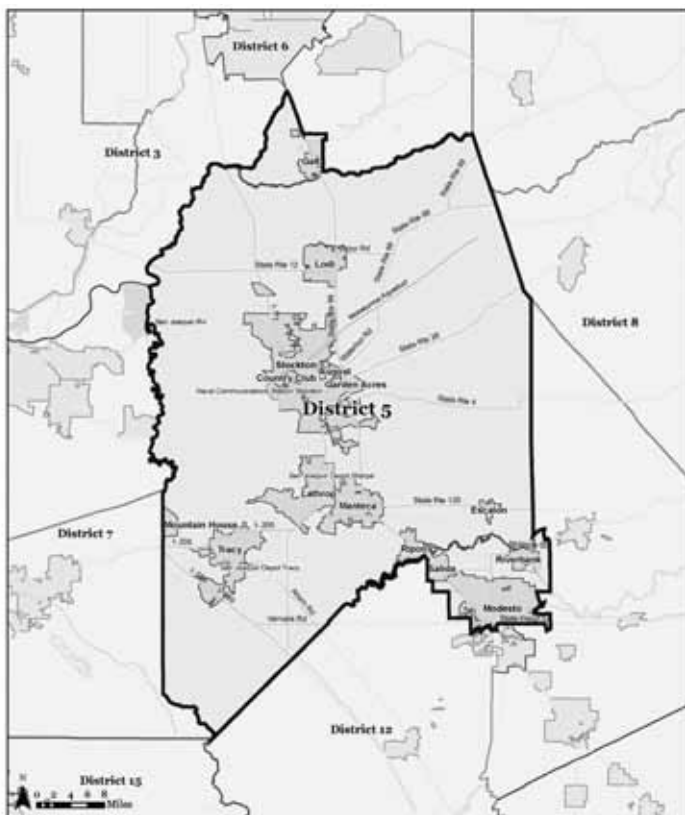
Địa Hạt Thượng Viện Tiểu Bang California 2



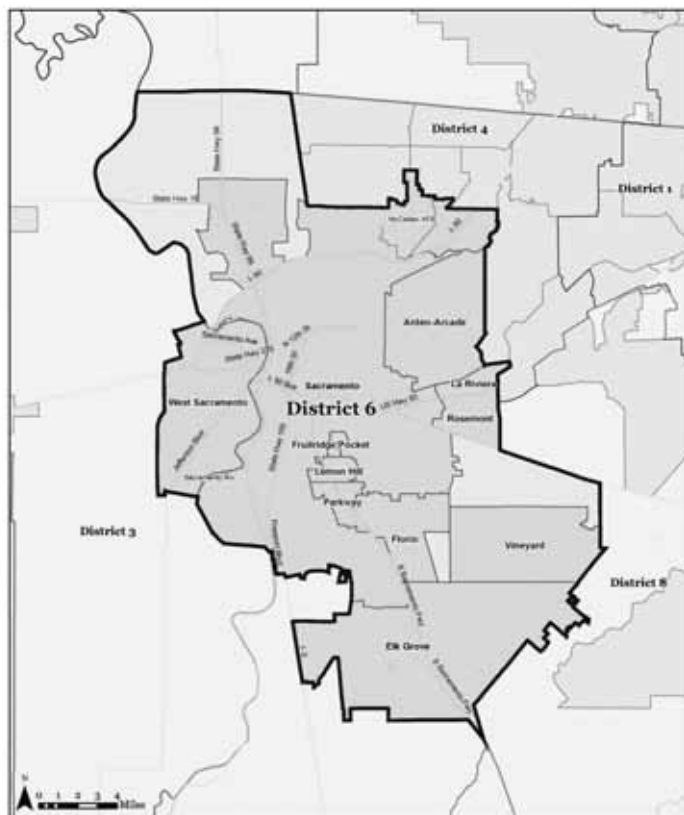
Địa Hạt Thượng Viện Tiểu Bang California 3



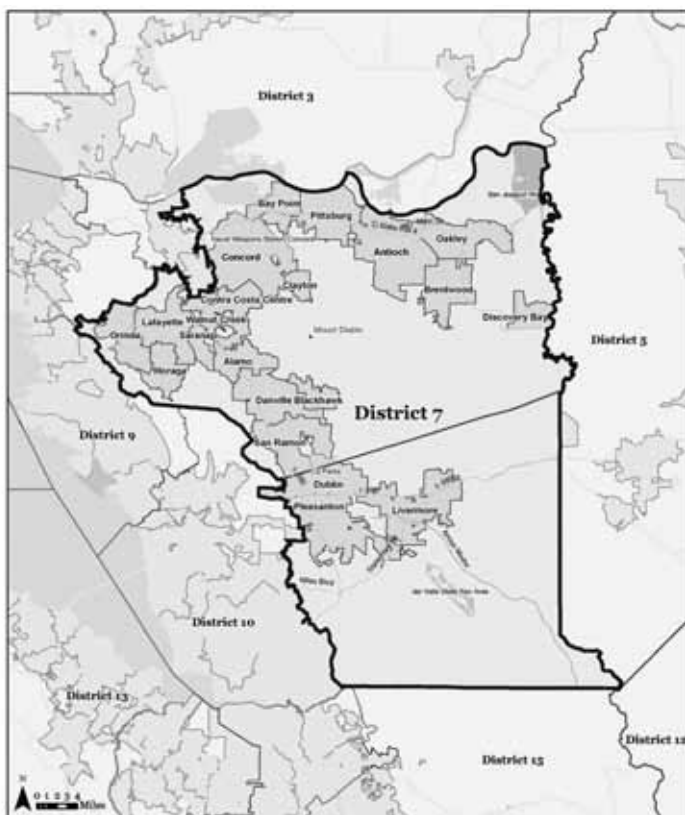
Địa Hạt Thượng Viện Tiểu Bang California 4



Địa Hạt Thượng Viện Tiểu Bang California 5



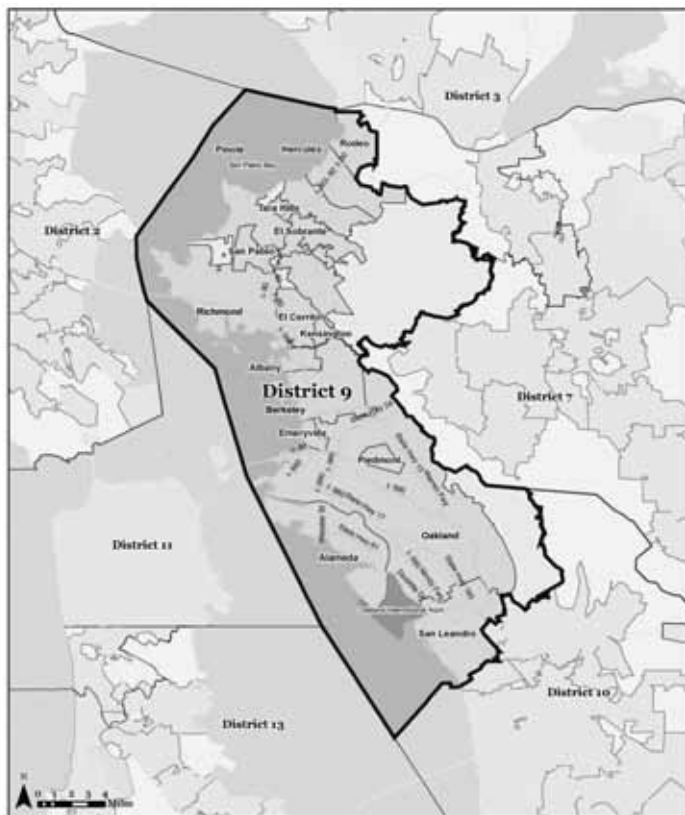
Địa Hạt Thượng Viện Tiểu Bang California 6



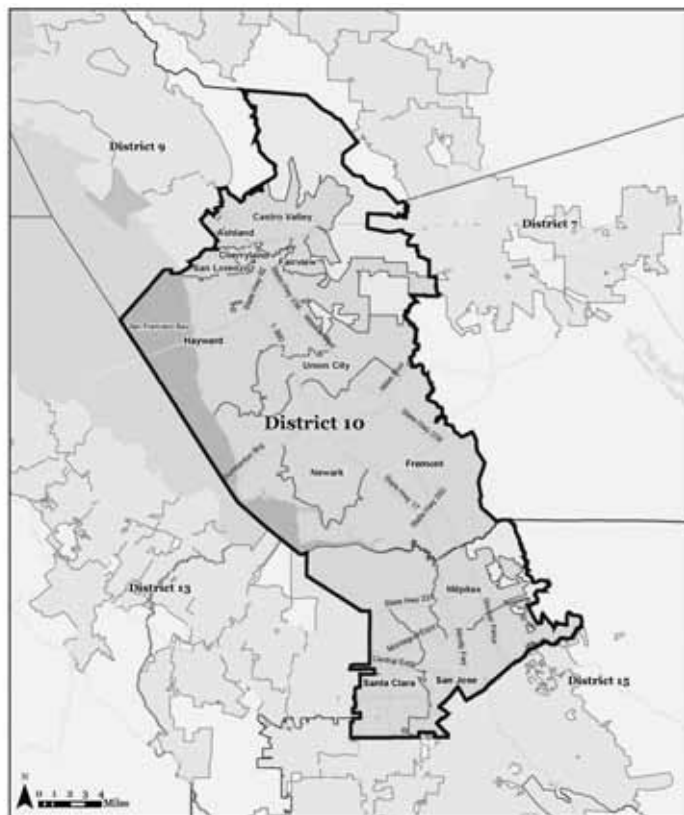
Địa Hạt Thượng Viện Tiểu Bang California 7



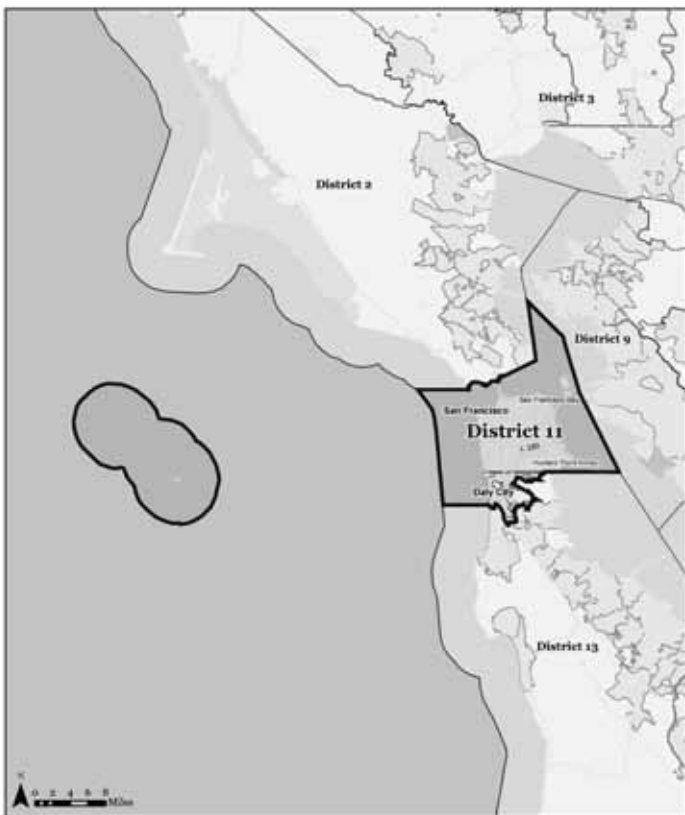
Địa Hạt Thượng Viện Tiểu Bang California 8



Địa Hạt Thượng Viện Tiểu Bang California 9



Địa Hạt Thượng Viện Tiểu Bang California 10



Địa Hạt Thượng Viện Tiểu Bang California 11



Địa Hạt Thượng Viện Tiểu Bang California 12



Địa Hạt Thượng Viện Tiểu Bang California 13



Địa Hạt Thượng Viện Tiểu Bang California 14



Địa Hạt Thượng Viện Tiểu Bang California 15



Địa Hạt Thượng Viện Tiểu Bang California 16



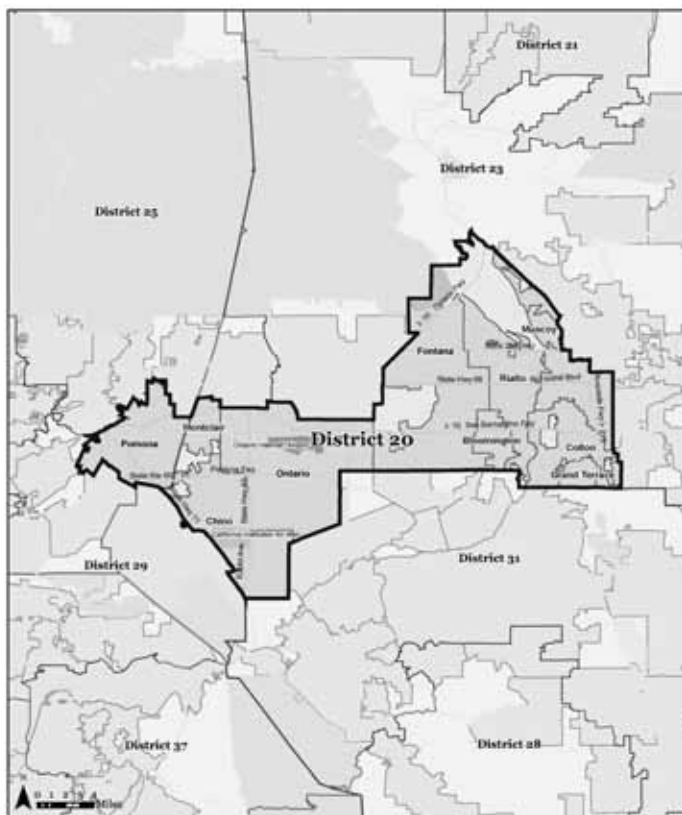
Địa Hạt Thượng Viện Tiểu Bang California 17



Địa Hạt Thượng Viện Tiểu Bang California 18



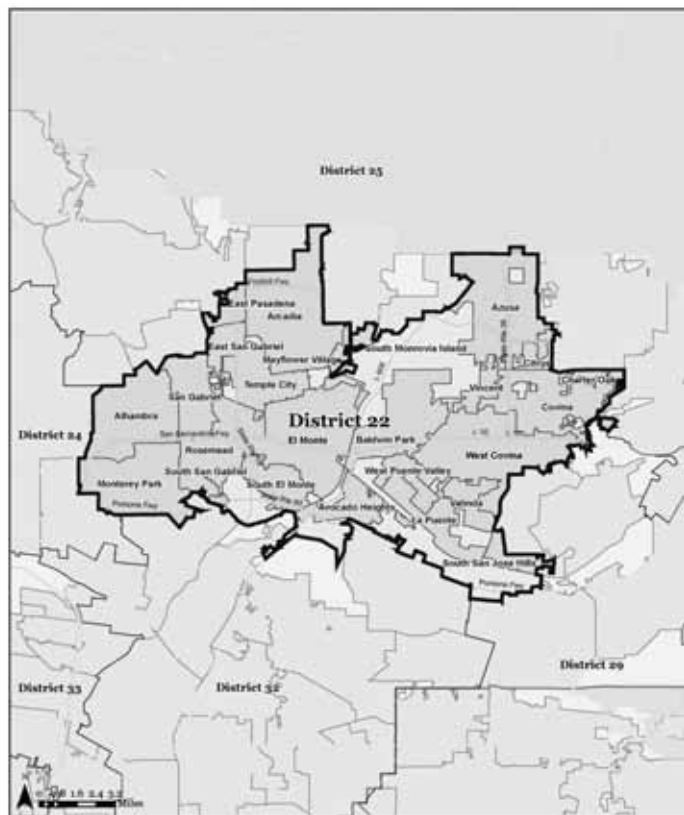
Địa Hạt Thượng Viện Tiểu Bang California 19



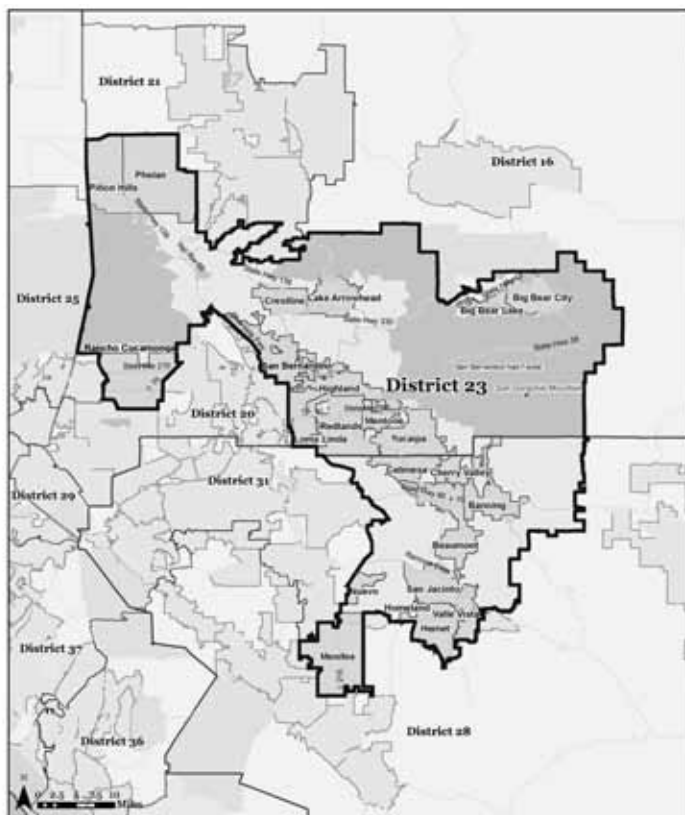
Địa Hạt Thượng Viện Tiểu Bang California 20



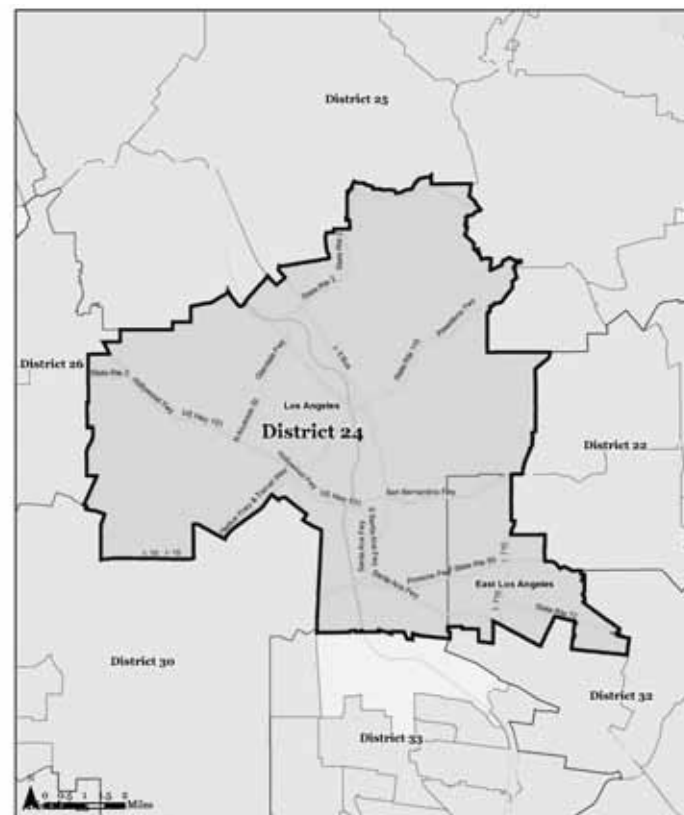
Địa Hạt Thượng Viện Tiểu Bang California 21



Địa Hạt Thượng Viện Tiểu Bang California 22



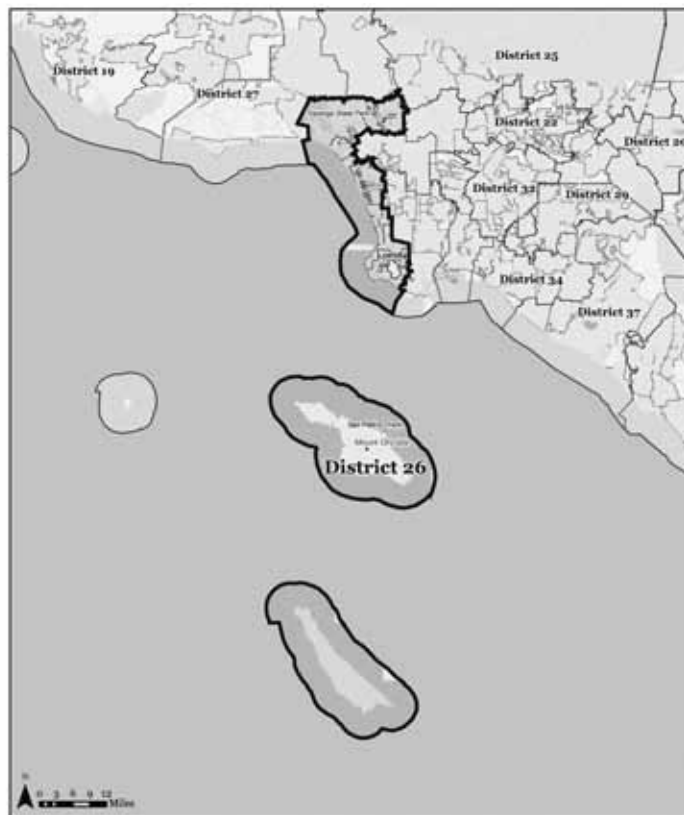
Địa Hạt Thượng Viện Tiểu Bang California 23



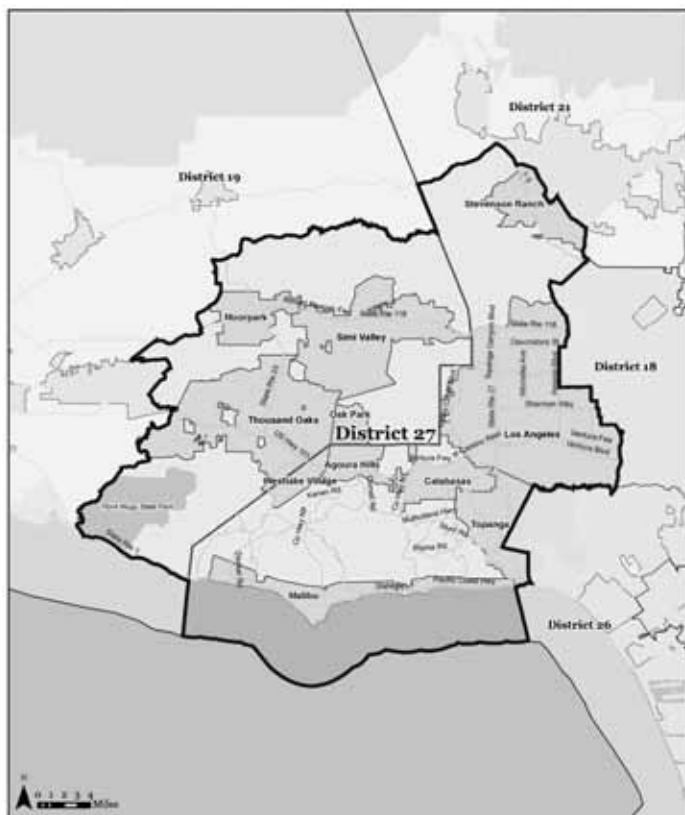
Địa Hạt Thượng Viện Tiểu Bang California 24



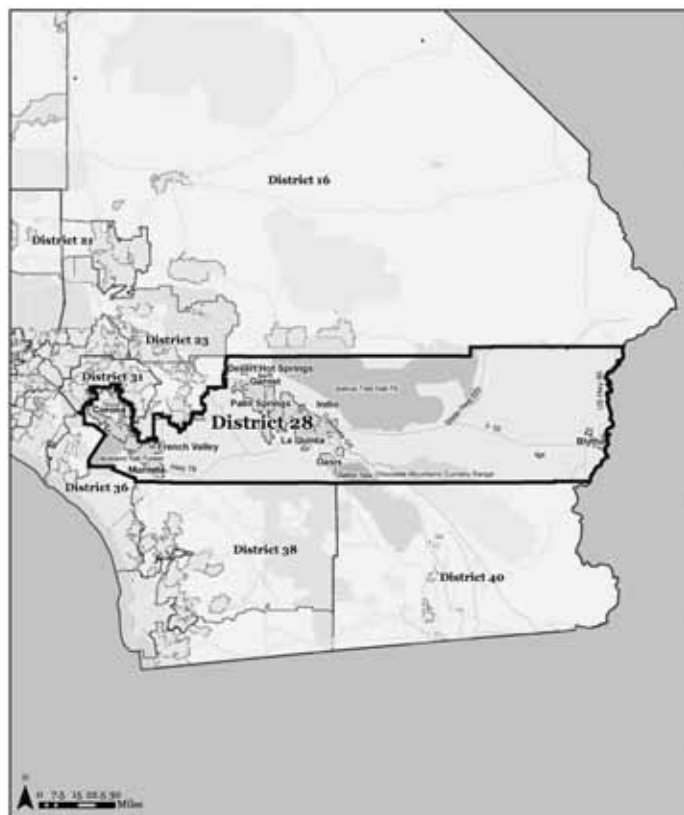
Địa Hạt Thượng Viện Tiểu Bang California 25



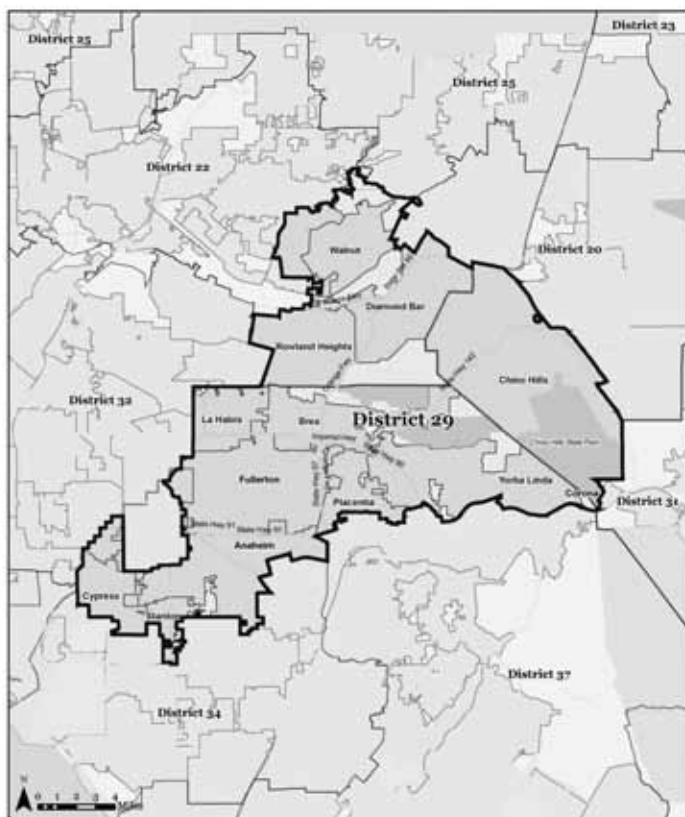
Địa Hạt Thượng Viện Tiểu Bang California 26



Địa Hạt Thượng Viện Tiểu Bang California 27



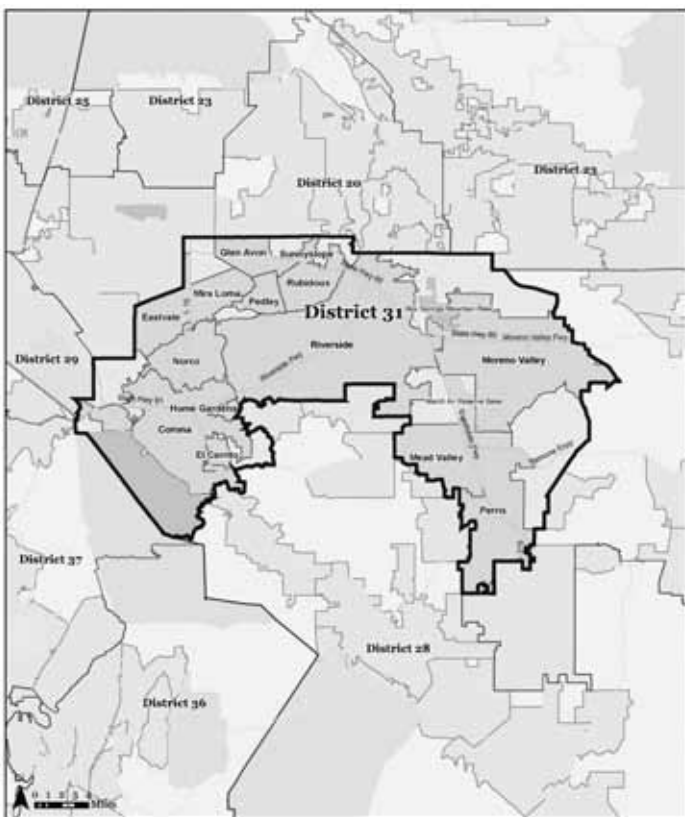
Địa Hạt Thượng Viện Tiểu Bang California 28



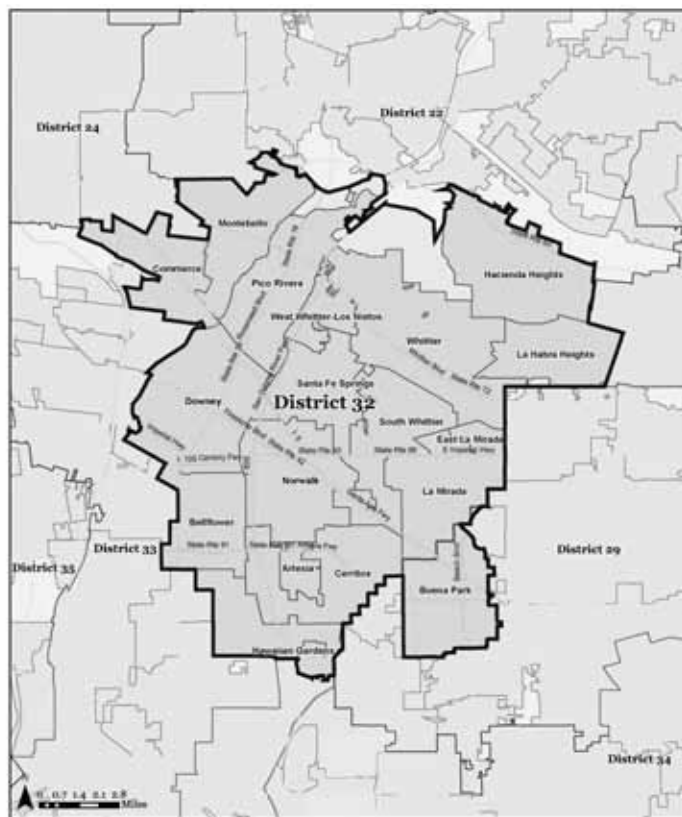
Địa Hạt Thượng Viện Tiểu Bang California 29



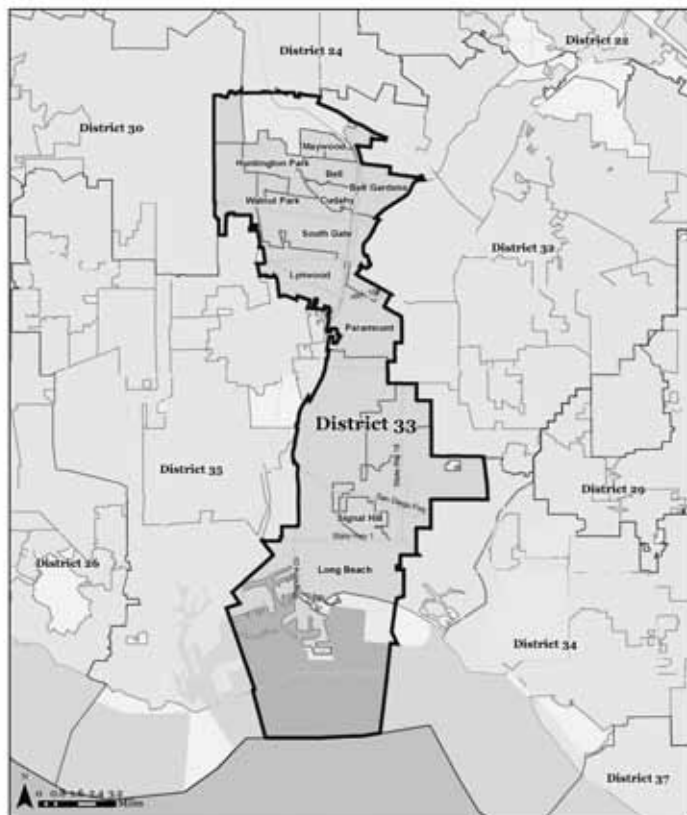
Địa Hạt Thượng Viện Tiểu Bang California 30



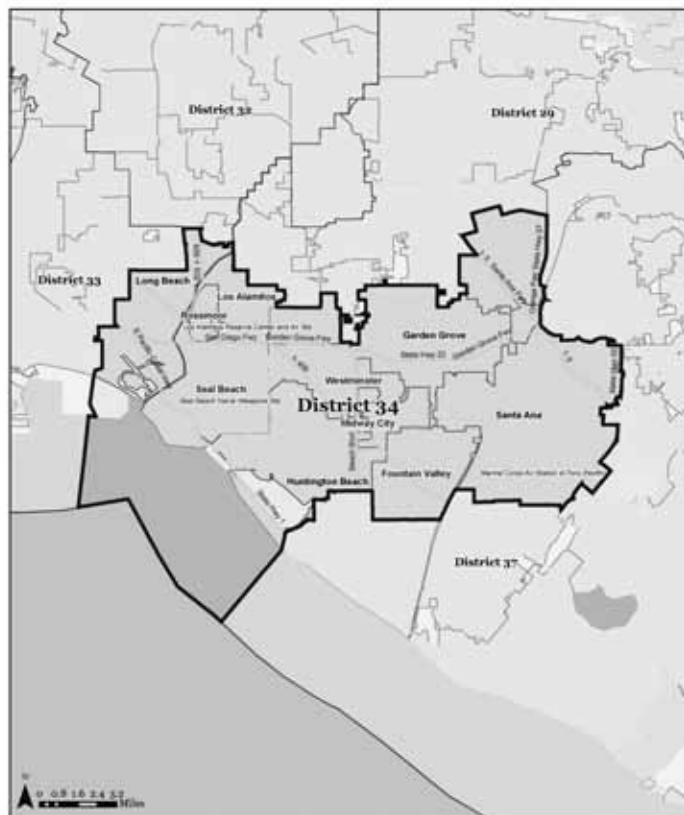
Địa Hạt Thượng Viện Tiểu Bang California 31



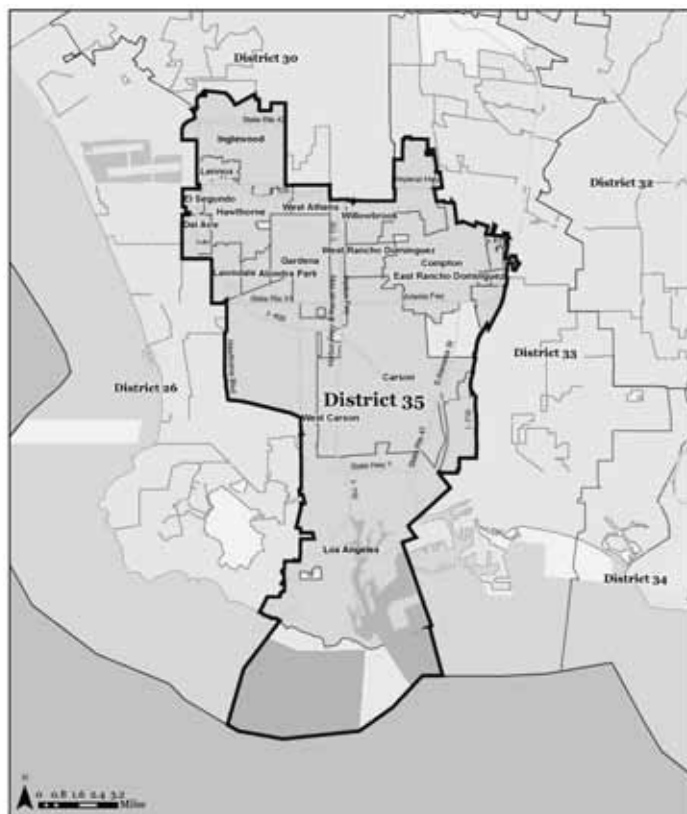
Địa Hạt Thượng Viện Tiểu Bang California 32



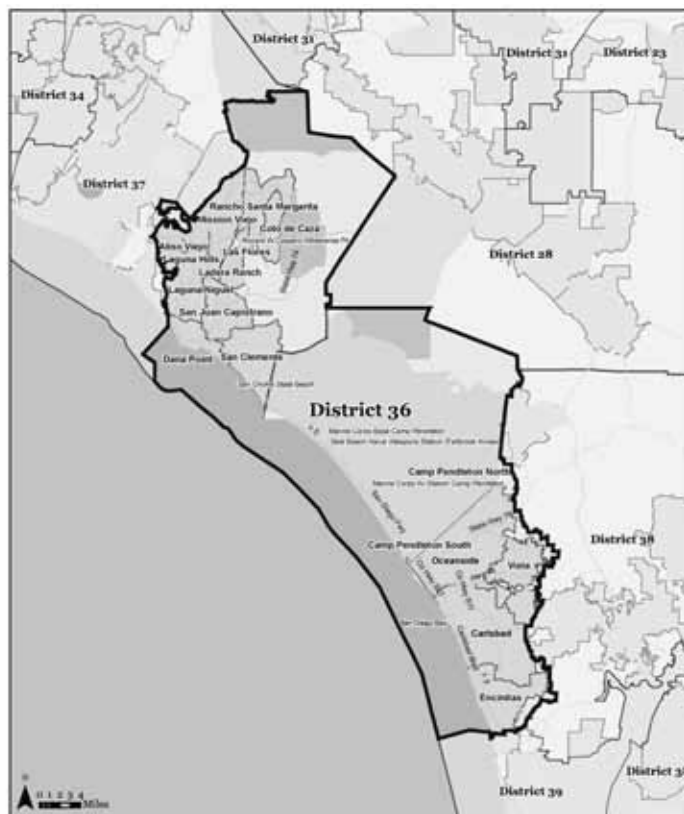
Địa Hạt Thượng Viện Tiểu Bang California 33



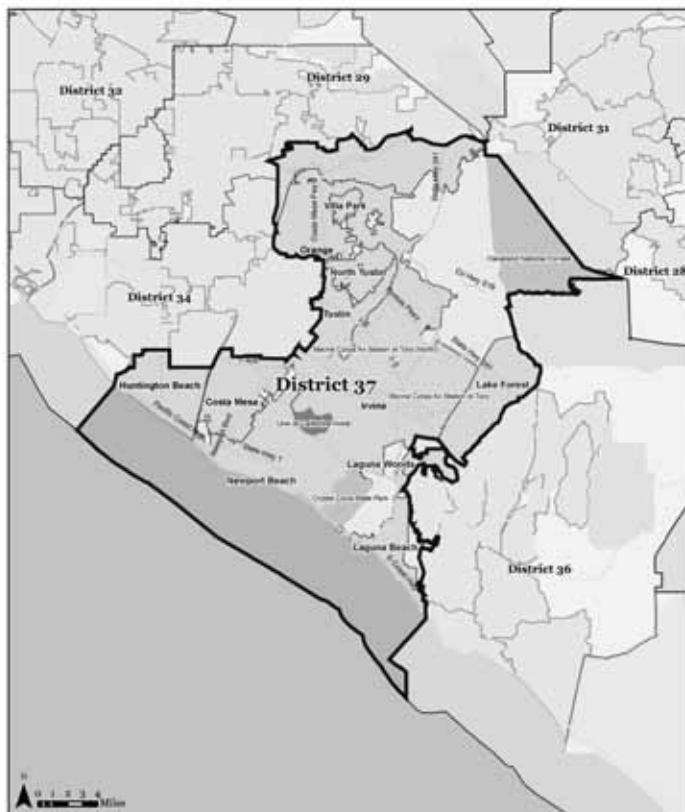
Địa Hạt Thượng Viện Tiểu Bang California 34



Địa Hạt Thượng Viện Tiểu Bang California 35



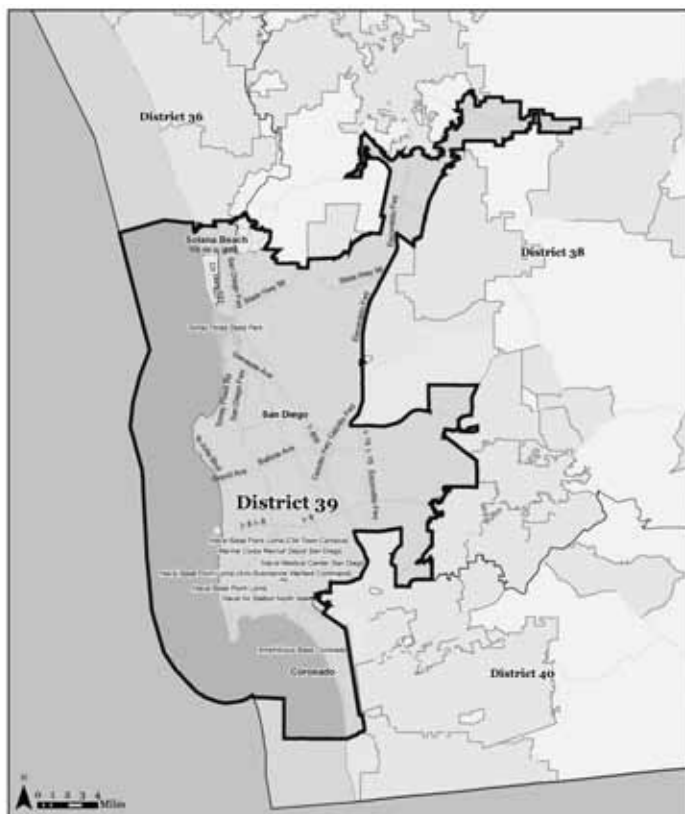
Địa Hạt Thượng Viện Tiểu Bang California 36



Địa Hạt Thượng Viện Tiểu Bang California 37



Địa Hạt Thượng Viện Tiểu Bang California 38



Địa Hạt Thượng Viện Tiểu Bang California 39



Địa Hạt Thượng Viện Tiểu Bang California 40

Tập Hướng Dẫn In Khổ Chữ Lớn và Thu Âm

Muốn có Tập Hướng Dẫn Cử Tri Chính Thức in khổ chữ lớn, thu âm bằng cassette hoặc đĩa nhỏ, hãy đến www.voterguide.sos.ca.gov/alt-versions hoặc gọi cho Đường Dây Hotline Cử Tri miễn phí của Tổng Thư Ký Tiểu Bang tại số (800) 339-8163.

Muốn lấy xuống bản thu âm dạng MP3 Tập Hướng Dẫn Cử Tri Chính Thức, hãy đến www.voterguide.sos.ca.gov/audio.

Hãy Kiểm Tiền và Góp Phần Đem Lại Khác Biệt... Hãy Làm Nhân Viên Phòng Phiếu vào Ngày Bầu Cử!

Ngoài việc có được kinh nghiệm trực tiếp về các phương tiện của nền dân chủ của chúng ta, nhân viên phòng phiếu còn kiếm thêm tiền cho dịch vụ quý giá của họ vào Ngày Bầu Cử. Hãy liên lạc với văn phòng bầu cử quận của quý vị hoặc gọi số (800) 339-8163 để biết thêm chi tiết về việc làm nhân viên phòng phiếu.

Ghi Danh Cử Tri

Quý vị có trách nhiệm cập nhật chi tiết ghi danh cử tri của mình. Quý vị nên cập nhật chi tiết ghi danh cử tri nếu quý vị đổi địa chỉ nhà, đổi địa chỉ gửi thư, đổi tên, hoặc muốn đổi hoặc chọn một chính đảng.

Ghi chú: Nếu quý vị dọn đến địa chỉ mới sau Ngày 22 Tháng Mười, 2012, quý vị có thể bỏ phiếu tại phòng phiếu trước đây của mình.

Ghi danh bỏ phiếu đơn giản và miễn phí. Mẫu ghi danh có để trên mạng tại www.sos.ca.gov và hầu hết các bưu điện, thư viện, văn phòng chính phủ thành phố và quận, văn phòng Tổng Thư Ký Tiểu Bang California.

Muốn ghi danh bỏ phiếu, quý vị phải là công dân Hoa Kỳ, cư dân tại California, đủ ít nhất là 18 tuổi vào Ngày Bầu Cử, không ở tù hoặc nhà giam quận (thụ án tù tiểu bang hoặc thụ án hơn một năm trong nhà giam vì một hình tội được định nghĩa là “cấp thấp”), hoặc được phóng thích có điều kiện, giám sát trong cộng đồng sau khi phóng thích, hoặc bị quản chế về một hình tội sau khi tuyên án, và không bị tòa phán quyết là thiếu minh mẫn.

Các Điều Kiện của Tiểu Bang và Liên Bang về Căn Cước Cử Tri

Trong hầu hết mọi trường hợp, cử tri tại California không phải xuất trình căn cước trước khi bỏ phiếu. Nếu quý vị bỏ phiếu lần đầu sau khi ghi danh bằng thư và không cung cấp số bằng lái xe, số căn cước California, hoặc bốn số cuối của số an sinh xã hội trong thẻ ghi danh, quý vị có thể bị yêu cầu xuất trình một dạng căn cước khi đến phòng phiếu. Nhớ đem theo căn cước đến phòng phiếu hoặc kèm theo một bản sao với lá phiếu bầu bằng thư. Sau đây là một phần danh sách hơn 30 dạng căn cước được chấp nhận. Quý vị cũng có thể đến website của Tổng Thư Ký Tiểu Bang và tìm “Help America Vote Act Identification Standards” (Các Tiêu Chuẩn về Căn Cước của Đạo Luật Giúp Hoa Kỳ Bỏ Phiếu) tại www.sos.ca.gov/elections/elections_regs.htm.

- Bằng lái xe hoặc thẻ ID do tiểu bang cấp
- Thẻ tín dụng hoặc thẻ ngân hàng
- Sổ thông hành (hộ chiếu)
- Thẻ ID quân sự
- Thẻ ID nhân viên
- Thẻ ID học sinh

CÁC QUYỀN CỦA CỬ TRI

1. Quý vị có quyền bỏ phiếu nếu quý vị là cử tri có ghi danh hợp lệ.
Cử tri ghi danh hợp lệ có nghĩa là một công dân Hoa Kỳ cư ngụ tại tiểu bang này, đã đủ ít nhất là 18 tuổi và không bị tù hoặc được phóng thích có điều kiện sau khi đã bị kết trọng tội, và đã ghi danh để bỏ phiếu tại địa chỉ nhà hiện thời của mình.
2. Quý vị có quyền bỏ phiếu tạm thời nếu không có tên quý vị trong danh sách bỏ phiếu.
3. Quý vị có quyền bỏ phiếu nếu có mặt xếp hàng chờ đợi tại địa điểm bỏ phiếu trước khi đóng cửa phòng phiếu.
4. Quý vị có quyền bỏ phiếu kín mà không bị hăm dọa.
5. Quý vị có quyền có một lá phiếu mới nếu, trước khi bỏ phiếu, quý vị tin rằng mình đã làm sai.
Nếu vào bất cứ lúc nào trước khi bỏ phiếu sau cùng, quý vị cảm thấy mình đã làm sai, quý vị có quyền đổi lá phiếu hư để lấy một lá phiếu mới. Cử tri bầu bằng thư cũng có thể xin và được cấp lá phiếu mới nếu họ trả lại lá phiếu hư cho một viên chức bầu cử trước khi đóng cửa phòng phiếu vào ngày bầu cử.
6. Quý vị có quyền nhờ giúp đỡ bỏ phiếu, nếu quý vị không thể bỏ phiếu nếu không được giúp.
7. Quý vị có quyền giao lại lá phiếu bầu bằng thư đã bầu cho bất cứ khu vực bầu cử nào trong quận.
8. Quý vị có quyền nhận tài liệu bầu cử bằng một ngôn ngữ khác, nếu có đủ số cư dân trong khu vực bầu cử của quý vị để cung cấp tài liệu đó.
9. Quý vị có quyền hỏi về thủ tục bầu cử và quan sát tiến trình bầu cử.
Quý vị có quyền hỏi hội đồng khu vực và các viên chức bầu cử về thủ tục bầu cử và được giải đáp hoặc chuyển cho viên chức thích ứng để giải đáp. Tuy nhiên, nếu quý vị hỏi quá nhiều khiến cho họ không thi hành được nhiệm vụ của họ, hội đồng hoặc các viên chức bầu cử có thể ngưng trả lời thắc mắc.
10. Quý vị có quyền trình báo bất cứ hoạt động bất hợp pháp hoặc gian lận nào cho viên chức bầu cử địa phương hoặc cho Văn Phòng Tổng Thư Ký Tiểu Bang.

Nếu quý vị tin rằng mình đã bị từ chối bất cứ quyền nào trên đây, hoặc nếu quý vị biết về bất cứ hành vi gian lận hoặc sai trái nào về bầu cử, xin gọi cho Đường Dây Hotline Cử Tri miễn phí của Tổng Thư Ký Tiểu Bang tại số (800) 339-8163.

Chi tiết về bản chứng thệ ghi danh cử tri của quý vị sẽ được các viên chức bầu cử sử dụng để gửi cho quý vị tin tức chính thức về tiến trình bầu cử, chẳng hạn như địa điểm phòng phiếu của quý vị và các vấn đề và ứng cử viên sẽ có tên trong lá phiếu. Việc sử dụng chi tiết ghi danh của cử tri cho mục đích thương mại bị luật cấm và là một khinh tội. Chi tiết về cử tri có thể được cung cấp cho một ứng cử viên vào một chức vụ, một ủy ban về dự luật được đưa vào lá phiếu, hoặc người khác cho các mục đích bầu cử, nghiên cứu học thuật, báo chí, chính trị, hoặc chính quyền, theo quyết định của Tổng Thư Ký Tiểu Bang. Không được tiết lộ số bằng lái xe và số an sinh xã hội, hoặc chữ ký của quý vị trong thẻ ghi danh của cử tri cho các mục đích này. Nếu quý vị có bất cứ thắc mắc nào về việc sử dụng chi tiết của cử tri hoặc muốn trình báo trường hợp nghi ngờ sử dụng sai trái chi tiết đó, xin gọi cho Đường Dây Hotline Cử Tri của Tổng Thư Ký Tiểu Bang tại số (800) 339-8163.

Một số cử tri gặp phải trường hợp đe dọa đến mạng sống có thể được cấp tư cách cử tri được bảo mật. Muốn biết thêm chi tiết, hãy liên lạc với chương trình An Toàn ở Nhà của Tổng Thư Ký Tiểu Bang tại số miễn phí (877) 322-5227 hoặc đến www.sos.ca.gov.

California Secretary of State
Elections Division
1500 11th Street
Sacramento, CA 95814

NONPROFIT
U.S. POSTAGE
PAID
CALIFORNIA
SECRETARY OF STATE



**TỔNG
TUYỂN CỬ
CALIFORNIA**
www.voterguide.sos.ca.gov

For additional copies of the Voter Information Guide in English, please contact your county elections office or call (800) 345-VOTE (8683). For TTY/TDD, call (800) 833-8683.

Para obtener copias adicionales de la Guía de Información para el Votante en español, póngase en contacto con la oficina electoral de su condado o llame al (800) 232-VOTA (8682).

如需索取額外的中文選民資訊指南，請與您的縣立選舉辦事處聯繫或致電(800) 339-2857。

हिन्दी में मतदाता जानकारी मार्गदर्शिका की अतिरिक्त प्रतियां प्राप्त करने के लिए, कृपया अपने काउंटी चुनाव कार्यालय से संपर्क करें या इस नंबर पर फ़ोन करें (888) 345-2692।

投票情報ガイドの日本語版をご希望の場合は、最寄の郡選挙事務所にお問い合わせになるか (800) 339-2865にお電話ください。

TẬP HƯỚNG DẪN CỬ TRI CHÍNH THỨC

Hãy nhớ bỏ phiếu!

Thứ Ba, 6 Tháng Mười Một, 2012

Phòng phiếu mở cửa từ 7:00 sáng đến 8:00 tối

Thứ Hai, 22 Tháng Mười, 2012

Ngày cuối để ghi danh bỏ phiếu

សំរាប់សំណើបន្ថែម នៃព័ត៌មានណែនាំអ្នកបោះឆ្នោត ជាភាសាខ្មែរ សូមទាក់ទងការិយាល័យបោះឆ្នោត ខោនធីរបស់អ្នក ឬទូរស័ព្ទ (888) 345-4917។

한국어로 된 유권자 정보 지침의 사본이 추가로 필요할 경우 해당 카운티 선거관리 사무실로 연락하거나 다음 번호로 전화하십시오: (866) 575-1558

Para sa mga karagdagang kopya ng Patnubay na Impormasyon Para sa Botante sa Tagalog, mangyaring makipag-ugnayan sa opisina sa mga halalan ng inyong county o tumawag sa (800) 339-2957.

สำหรับสำเนาเพิ่มเติมของคู่มือสำหรับผู้ออกเสียงเลือกตั้ง เป็นภาษาไทย กรุณาติดต่อสำนักงานการเลือกตั้ง ประจำเขตมณฑลของคุณ หรือโทรศัพท์ถึง (855) 345-3933

Muốn có thêm Tập Hướng Dẫn Cử Tri bằng Việt Ngữ, xin liên lạc với văn phòng bầu cử quận của quý vị hoặc gọi số (800) 339-8163.

Để giảm bớt phí tổn bầu cử, Tiểu Bang chỉ gửi một tập hướng dẫn đến mỗi hộ cử tri.

VIETNAMESE

OSP 12 127220

